

PHAN QUẾ

# BAO CÔNG LĂNG



NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

# **BAO CÔNG LÀNG**

Thể loại: **Tiểu thuyết.**

Tác giả: **Phan Quế**

***NXB:* Công An Nhân Dân**

---

*Text:* **Waka**

*Đóng gói:* **Nguyenthanh-cuibap**

*Làm Người thật không dễ  
Làm Người tốt lại càng khó hơn*

*Nhưng...*

*Không có gì là không thể!*

**P.Q**

## ĐỌC “BAO CÔNG LÀNG”

**K**hông kể những sáng tác thơ, truyện thiếu nhi, tiểu thuyết đã được in ở nhiều nơi, riêng Nhà xuất bản Công an Nhân dân đã cho ra mắt bạn đọc tới năm cuốn tiểu thuyết của nhà văn Phan Quế: *Hội Cô Hồn, ổ quỷ* (1991), *Gió bụi* (1995), *Ba lần xuống tóc* (2005), *Duyên phận* (2006)... Và tiếp đến lần này là tiểu thuyết *Bao Công làng*...

Trên thực tế, nói đến thể loại tiểu thuyết là nói đến tính cách, số phận và hệ thống nhân vật. Trong tiểu thuyết *Bao Công làng*, nhân vật chính là ông Công Mái từng một thời được coi như “Bao Công làng” nhưng rút cuộc lại là người chân mộc và tốt tính đến không tưởng. Gắn với cuộc đời từng trải của ông Công Mái là bà vợ tần tảo: “*Bà Công Mái cũng từng có thời mặc áo thanh niên xung phong, đi gỡ bom, đi tải đạn, hòa bình chuyển ngành sang bán rau quốc doanh rồi sau xin về một cục, chuyên tâm chăm chồng chăm con*”... Bên cạnh đó là ông bà Tống Thệp từng góp tiền xây nhà thờ tổ, sửa đường làng, từng được coi là “đệ nhất công đức của dân kẻ Phả”, “tên tuổi ông Tống Thệp nổi lên như một hiện tượng” nhưng rồi sau đó lại hóa thành kẻ biến chất, tham nhũng. Đan xen vào câu chuyện giữa vùng thôn quê đang trong cơn lốc đổi thay cả về lối sống, phong tục, tập quán... là các mối quan hệ của những mối tình giữa cô Ling Ling với anh Mạnh; những cô Tư Diệc, Mi Viên ở vùng thôn quê đã trở thành loại gái thập thành... Tất

cả vẽ lên hình ảnh xã hội nông thôn thu nhỏ đang quay cuồng, có cả những mặt tốt và biết bao điều hệ lụy.

Trong *Bao Công làng*, tác giả cho thấy một thế giới người nhốn nháo, một trật tự chưa được vãn hồi, đang đổi thay và phát triển. Cả thế giới nhân vật vừa xưa cũ vừa quái đản, xa lạ, ngỡ như người từ hồi đầu thế kỷ lạc về với những cái tên kỳ quặc như Tống Thập, La Văn Liếng (Liếm), Ling Ling, Mãnh, Tư Diệc, Mi Viên, Cẩu Sộ, Băm, Thẻo... Tất cả các nhân vật không hoàn toàn tốt nhưng cũng không hoàn toàn xấu, không xác định được tiêu chí nào là lẽ phải duy nhất đúng. Có thể nói đây là định hướng cho phép mở rộng dung lượng hiện thực, cố gắng soi nhìn đúng đắn hơn về làng Phẫm muôn năm xưa đang trên đường biến động, chuyển hóa, xoay chiều. Thiên tiểu thuyết đưa đến cho người đọc cách đánh giá về thôn quê nhiều chiều, nhiều góc cạnh với những thế giới nội tâm nhân vật đa dạng, phong phú, không thuần túy tuân theo một bảng màu nhất định. Trong chiều hướng chung, tiểu thuyết gợi mở những suy tư mới, những cách ứng xử mới mẻ, đặc biệt chú trọng vào bản lĩnh và nhân cách mỗi con người trước áp lực giữa thời đổi thay, biến động. Con người đã trở lại đúng hình ảnh “con người”, không cần tô vẽ, đánh bóng theo bất cứ một kiểu thức nào. Có thể nói đó cũng là cách mở rộng tầm nhận thức về con người, góp phần tái hiện một cách chân thực con người thời đại với tất cả những đặc điểm tham - sân - si - ái - ố - hỷ - nộ đang tồn tại trong mọi con người, mọi kiếp người và mọi cuộc đời.

Về kết cấu, thiên tiểu thuyết được xây dựng theo nhiều tuyến nhân vật, nhiều biến cố, sự kiện. Nhiều chương, nhiều đoạn tưởng như không ăn nhập với nhau, phân hóa theo

từng tuyến và hợp lực tạo nên không khí chung về thời cuộc. Điều này thể hiện rõ khi xuất hiện từng khối nhân vật, từng khối sự kiện, từng khối cốt truyện bao quát dung lượng của từng chương đoạn và đan xen lẫn nhau. Trên cơ sở đó có thể nhận thấy kết cấu thiên tiểu thuyết được phân hóa thành từng tuyến: vợ chồng ông Công Mái, vợ chồng ông bà Tống Thập, chuyện tình cô Lờ, cô Tư Diệc... Có những đoạn hầu như chỉ có chuyện mà không có cốt truyện, chẳng hạn việc miêu tả nhân vật ông Công Mái với thú hút thuốc Lào, chuyện cô Bệp - Ling Ling (con ông bà Tống Thập) đi lễ hội... Cách viết này góp phần khắc phục hình thức cấu trúc theo lối phân tích nội dung, xây dựng nhân vật và sự kiện theo tuyến tính mà hướng đến cách viết đa dạng, biến hóa, nhiều tuyến, nhiều chiều hơn.

Về phong cách, có thể nhận thấy tác giả triệt để sử dụng bút pháp giễu nhại, trào phúng, bắt đầu từ việc đặt tên nhân vật, cách tạo dựng không khí và các mối quan hệ thân sơ “nửa nạc, nửa mỡ”. Tác phẩm đan xen nhiều đoạn trữ tình ngoại đề, nhiều lời biện thuyết in đậm dấu ấn luận đề, bình giải, dẫn giải, chỉ cho người đọc hiểu rõ thêm tính cách nhân vật và thái độ tác giả. Đó là việc tác giả gọi tên nhân vật La Văn Liếng thành La Văn “Liếm” và Liếng “ký giả”... Tuy nhiên, lối viết luận đề dễ khiến tính hấp dẫn và ý nghĩa khách quan của hình tượng nhân vật bị giản lược đáng kể. Thêm nữa, việc xuất hiện những đoạn thư, những bài thơ, ca dao, ca vọng cổ... góp phần gia tăng tính chất hỗn dung thể loại, đan xen giữa lời văn xuôi và thơ song hiệu quả chưa cao vì bản thân những bài thơ này thiên về ý nghĩa phụ họa cho giọng điệu giễu nhại mà chưa cho thấy tính tất yếu của việc xuất hiện lời thơ. Hơn nữa, bản thân những lời “thơ”

này quả có sát hợp với tính cách nhân vật nhưng lại khá thiếu tính nghệ thuật.

Trong cách dẫn chuyện, tác giả thường sử dụng nhiều cách chuyển đoạn bất ngờ, thậm chí quá linh động, không theo một chuẩn mực ngữ pháp và cách thức diễn đạt, miêu tả thông thường.

Có khá nhiều những đoạn văn, những câu văn được ngắt ý, ngắt dòng như thế. Câu chữ cuốn đi. Lời văn kể sự nối dài. Người đọc chấp nhận một lối văn mới mà không phải ai cũng thấy thông thuận...

Tiểu thuyết *Bao Công làng* của tác giả Phan Quế hướng đến phản ánh con người và cuộc sống làng Phẫm những năm đầu thế kỷ XXI. Bức tranh hiện thực được phác họa theo phong cách biếm họa và nhấn mạnh quá trình phát triển trong sự đan xen, giằng xé, nhốn nháo của làng quê thời mở cửa. Tác phẩm có ý nghĩa dự báo, cảnh tỉnh và thức tỉnh lương tri con người trước cuộc sống đang ngày càng trở nên đa dạng, đa diện và phức tạp hơn. Điều đó góp phần tạo nên ý nghĩa thanh lọc, cảnh báo và khơi gợi thái độ trách nhiệm của mỗi cá nhân trước thực tại xã hội nông thôn trong giai đoạn mới, trước biết bao gương mặt con người tưởng như thân thuộc mà vẫn tiềm ẩn những bất trắc, đổi thay, biến ảo...

Hà Nội, ngày 3 tháng 7 năm 2008

PGS. TS. **Nguyễn Hữu Sơn**

## LỜI VÀO SÁCH

Tôi vốn là một trai làng. Lớn lên học chữ ở trường huyện, trường tỉnh, học làm thầy giáo rồi đi xa. Quê hương cứ lúi lại sau lưng thời trai trẻ nhưng ngôi làng của mình thì luôn luôn là một hiện hữu khó phai...

Ngày ấy đi ra trong chiến tranh, lớn lên trong gian khổ những ngôi làng Việt trong tôi đẹp như một huyền thoại. Chân trời, góc biển. Nhiều nơi từng đến từng qua. Lạng Sơn, Cà Mau, Tây Bắc, Tây Nguyên, Huế, Sài Gòn...! Có chỗ thoáng chốc đôi ba ngày, có nơi ở hàng tháng, hàng năm. Lại có miền gửi gần hết tuổi thanh xuân mình ở đó. Nơi nào tôi cũng gặp làng, gặp bản, gặp buôn, gặp sóc. Tên gọi có khác nhưng vẫn chung một nghĩa làng.

Nơi nào tôi qua cũng một nét mặt người quê hồn hậu, một văn hoá quê chất phác và giàu cá tính vùng miền. Hầu như không một ai có quê gốc ở phố. Trước phố hàng ngàn năm nay người Việt đã có làng. Làng rồi mới ra phố. Làng là nơi bắt đầu của rất nhiều điều có được hôm qua, hôm nay và chắc rằng cả mai sau nữa.

Bây giờ tôi là dân phố. Vợ tôi người Hà Nội, các con tôi cũng là trai Hà Nội có hộ khẩu đăng ký nhưng huyết mạch thì một nửa là hương vị của nước giếng khơi và hoa thơm trái ngọt của làng.

Riêng với tôi thì vẫn gốc người quê. Vẫn nguyên vẹn một nỗi làng.



Làng Việt, trong đó có ngôi làng thân yêu của tôi, từ ngàn đời nay đã xây thêm, làm lại bao nhiêu lần. Từ lúc vật đất tôn nền dựng nhà dựng cửa, dựng nên một nếp sống, một nếp người. Bao nhiêu công lênh của nhiều thế hệ đã tôn tạo, đã cải biến và duy trì, rồi lại duy trì và cải biến để cho mỗi ai đã từng sinh ra và lớn lên ở đó có phần phúc lộc làng cho.

Làng Việt, nơi bảo tồn phát triển những buồn vui của người Việt, cái gốc của nền văn hoá Việt.

Thời nào thức ấy. Chẳng bao giờ nguôi chuyện. Làng là sự tổng hoà, một quốc gia thu nhỏ, cộng đồng của bao lớp gái trai già trẻ với không ít những gấn bó và hệ lụy. Ngay cả đời sống phố phường Việt hôm nay cũng mang nhiều nét sống của làng cho dù sinh kế sinh nhai có khác.

Người Việt mình lớn lên từ nền văn hoá làng, ra đi từ nền văn hoá làng. Xa làng rồi lại trở về với làng. Họ có tất cả những buồn vui lấy từ nơi làng. Có những người muốn rũ khỏi tay mình mùi bùn đất. Lại có người cứ chạm chân chạm tay vào cây vào vườn là dậy nổi nhớ quê. Không ít những đàn ông đàn bà làm nên, đến tuổi hưu đã khăn gói về lại với làng. Đi là dân của nước về lại là dân của làng.

Họ tân tiến hay họ thủ cựu?

Họ là ai mà chỉ lấy làng ra làm nơi nương tựa cho tâm hồn mình.

Họ là họ, phần rượi cất của những đồng quê.

Họ là tôi người đang viết những dòng này khi ngón tay vẫn thơm mùi vườn tược, đồng ruộng.

Làm sao bàn hết chuyện về làng cho dù ta sinh ra ở đây. Nắng mưa bão lụt. Đồng cạn. Đồng sâu. Kẻ giàu, người nghèo. Đứa ác, đứa hèn. Cũng có loại vênh vang mũ áo. Cũng có người được mặc áo kẻ sang nhưng chỉ sợ mình

không khéo vướng phải bụi lấm.

Tham quan lại sợ quan tham. Người liêm chính chỉ lo khi được làm quan không còn được liêm chính. Quan ít dân nhiều. Làng quê nào cũng vậy. Thời xưa quan đã ít. Thời nay quan chức cũng không nhiều. Xưa quan là cha mẹ dân. Thời nay dân chủ quan chức là đầy tớ của dân. Đầy tớ là dịch từ từ công bộc mà ra. Thực chất quan chức là người lo việc giúp dân, chỉ bảo dân và biết nghe lời phải của dân.

Có dân là có tất cả. Không dân quan chỉ tự cai trị lấy mình. Dân gian luận vậy. Các học giả cũng luận vậy. Những ngôi làng quê Việt hiền lành chất phác là tấm gương soi nhân cách các quan.

Còn tôi, người viết văn ở những năm đầu thế kỷ này?

Mộ mẹ tôi yên nghỉ tại nghĩa trang làng. Cỏ mộ đã xanh hai chục năm nay. Ngày trước mộ Người nằm giữa bốn bề lúa, nay đã gần lắm bên sông, đường nhựa và những ngôi nhà tầng cao, tầng thấp. Chắc chẳng còn xa nữa mộ mẹ tôi sẽ được ở chung với phố.

Làng của nhiều nơi xe máy, xe ô tô rầm rập suốt ngày. Trẻ con đi học xa nhiều ông bố bà mẹ nông dân đã cho con tiền mua điện thoại di động. Giải bóng đá vô địch Thế giới hầu như thanh niên cả làng thức vì những được thua và trò cá cược. Có một lối sống đô thị giàu tính bon chen đang lan vào làng, len lỏi giữa đời sống đồng áng một nếp sinh hoạt xôi đỗ.

Tôi biết làng tôi, làng của nhiều nơi khác nữa vẫn đang ngày đêm sàng sảy những gì đang có với làng để giữ lại những gì phù hợp và thải loại những gì không phù hợp đặt cho nơi mình cư trú một diện mạo mới trên một nền tinh hoa truyền thống.

Tôi có mong muốn được viết về làng mình nhưng nguyện vọng ấy giờ vẫn chưa thực hiện được.

Làng mình đã thân quen quá với mình, nhắm mắt cũng có thể đi từ đầu ngõ vào đến cổng nhà, nhắm mắt cũng có thể tưởng tượng được mái đình, mái chùa. Cái cuốn sách mình đang định viết ấy nó đã nằm gọn trong lòng mình từng trang, từng trang từ lâu rồi.

Từ lâu làng đã là máu thịt của mình, ở trong mình.

Khó viết là ở đấy.

Còn hôm nay, trong những trang viết của cuốn sách này được lấy cảm xúc chính từ làng của một người bạn tôi. Bạn vong niên. Cũng chỉ là một chút ghé qua một chút cảm nhận bổ sung thêm vào cho trang sách của mình.

Ông hơn tôi đến năm, bảy tuổi. Ông là lính Giải phóng miền Nam những năm sáu mươi của thế kỷ hai mươi. Ông cầm súng đi đánh giặc cứu nước khi tôi còn đang đi học. Hoà bình lập lại ông làm anh Công an áo vàng cầm còi giữ gìn trật tự an ninh xã hội ở phố. Đi lính, ông trưởng thành từ binh nhất. Chuyển ngành bên Quân đội sang Công an ông mang hàm đại úy.

Từ anh lính cầm súng đến anh công an cầm còi, hết bom đạn nơi chiến trường lại thức khuya dậy sớm tuần tra đánh án, ông đã thành một đại tá công an cỡ cục ngồi ghế chỉ đạo anh em đi tiếp công việc của mình. Cho đến lúc về hưu ông vẫn hàm đại tá nhưng lương được hưởng là lương cấp tướng.

Có cái lạ là khi ông còn ở công sở nom nghiêm và oách lắm nhưng khi hưu về làng tôi gặp lại trông cứ cu cũ như người trong cổ tích. Tôi đoán ông đang quần chúng hoá. Ông cười bảo quần chúng đích thị rồi chứ còn hoá gì nữa.

Tôi hiểu ý ông. Khi về làng thăm ông, nghe người làng nói

chuyện về ông lại càng thấy ông chẳng có gì thay đổi cả. Ông vẫn là ông nơi ông đã sinh ra và nuôi ông lớn lên.

Làng ông cũng như làng của bao người khác nữa đang dần thân trong cuộc đổi mới. Nhiều cái thâm nhập vào. Có cái ở lại, có cái bị đẩy ra.

Ông thuộc lớp người góp phần làm sang cho làng.

Cũng có người một thời làm oai cho làng sau đó lại mang nỗi nhục cho mình và xấu hổ cho làng.

Quan cũng ba bảy đường quan. Ai vì dân người đó được dân lập đền thờ, dân truyền tụng. Ai hại dân, bòn mót của dân, dân sẽ lấy lá lót tay bỏ đi.

Cũng có người ở giữa quan và dân sống kiểu đục nước béo cò. Loại này như đồ ăn cắp vặt. Mà ở làng mang tiếng ăn cắp cũng là tiếng nhục, dân khinh.

Về thăm ông, ở chơi với ông, nghe người làng ông kể chuyện về những người làng mình trong đó có ông mà tôi thấy rạo rực trong lòng.

Tôi muốn làm một cái gì đó, muốn bộc bạch một điều gì đó về ông và về cái làng đang muốn hoá phố của ông. Hơn hết là với ông. Cả những người như ông ở một số làng khác nữa mà tôi đã từng sống và từng gặp. Họ là mẫu người mà tôi thích và trân trọng cho dù có lúc nó như một khuôn thước vẽ không tưởng trong con mắt người thực dụng nhưng lại là có thật và hết sức sống động trong những ai có một tấm lòng. Họ là niềm vui, niềm tin của tôi trong cuốn sách này.

Các ông đã vào cuộc, đã chứng kiến...

Những điều tiêu cực mà các ông đang tham gia dọn dẹp ấy đang như loại trùng mới xâm hại đời sống làng. Nó có mồ hôi, nước mắt trong những khôn dại của mỗi đời người. Sau

máu đổ để giữ làng giữ nước giờ đến những nỗi dút day này trong công cuộc bảo vệ vẻ đẹp của làng.

Của nước nữa.

Chẳng gì gắn bó hơn hai từ Làng Nước ở Việt Nam!

Nỗi đau không cũ.

Nhưng nỗi đau sẽ không đau hơn khi niềm vui càng ngày càng mới trong cái nghĩa con người.

Từ đáy lòng mình qua hình thức tiểu thuyết tôi xin viết về những điều ấy. Chắc chắn là không được xuể được hết nhưng thực lòng. Tên đất, tên người trong cuốn sách này là do tôi đặt, nếu có trùng lặp chỉ là vô tình, ngẫu nhiên. Chỉ muốn *trung ngôn mà không nghịch nhĩ*.

Tác giả xin đa tạ!

## VĨ THANH



"Ông Công Mái có thư nhá.

Tiếng bà Công Mái nói với chồng oang oang từ cổng. Bà đi chợ sớm ngoài làng về. Vừa đưa lá thư ra trước mặt chồng bà vừa nói:

- Cháu bưu điện nó nhờ tôi cầm cho ông. Người này lạ. Nó hỏi tôi bà có quen ông Công Mái không?

Ông Công Mái cười thoải mái:

- Nó nói trêu bà đấy. Vợ chồng nhà Công Mái thì cả Tổng này biết.

- Thế ông không cầm thư à?

Ông Công Mái hỏi một câu thừa nhưng vui:

- Thư tôi hả?

- Chả của ông thì của ai. Tôi chắc?

- Tôi cứ nghĩ đã nghỉ rồi thì ai còn gửi thư cho mình nữa?

- Biết đâu đấy. Có khi bà bé ở đâu giờ nhớ lại gửi cho thì sao?...

- Linh tinh nào.

Ông Công Mái nhìn vợ cười tí. Mặt ông lại đỏ nữa.

Ông bình thản cầm lá thư vợ đưa, xoay xoay nhìn ngắm.

Bì thư đề gửi từ một Trại giam...

Tên người gửi thư không có nhưng chữ thì ngờ ngợ.

Ông Công Mái cẩn thận bóc bì thư...

*Kính gửi anh Công!*

*Anh Công Mái ơi!*

Em xin phép được xưng em với anh như người ruột thịt trong gia đình, người thân tình trong làng. Đứa em đã từng ngoan và đã từng hư sau những lầm lạc. Cho phép em gọi cả tên anh bên tên chị như người làng mình vẫn thân mật gọi, anh Công nhá!

Viết cho anh những dòng thư này là em viết trong một tâm trạng xấu hổ vô cùng. Xin thưa thật với anh như vậy. Giờ thì xin anh hãy tin em vì em không còn và không muốn làm người nói dối, kẻ lừa gạt nữa.

Sau khi anh về rồi em như người không còn xương cốt. Anh đến thăm nuôi em mà em lại cảm thấy như mình đang mất đi tất cả. Mà người là nguyên nhân gây ra sự mất hết ấy lại là chính em chứ không phải ai khác. Anh đầy đặn bao nhiêu em lại trống rỗng bấy nhiêu.

Em biết anh đến thăm em là xuất phát từ tấm lòng mình. Không thương em anh không đến. Không xót em anh không giải bày. Sự có mặt của anh làm em ngạc nhiên và cay đắng nhận ra một điều là mình đã sai. Hoàn toàn sai...! Rồi sau đó là những đêm em mất ngủ. Nhiều đêm em chỉ nhắm mắt và trở mình rồi chong chong thức vì không làm sao tìm được một giấc ngon cho dù ngắn ngủi. Em như không phải là em. Em như người khác đang lạc vào cái thân xác của chính mình.

Bạn tù khuyên em bình tâm cố ngủ lấy sức để chờ ngày mãn hạn tù về lại với cuộc đời. Em biết rồi em sẽ có ngày ra tù nhưng chắc chắn không có ngày được trở lại trong nguyên vẹn. Bởi em đã từng là em kiêu ngạo về mình, cứ nghĩ mình là đúng, mình là cách sống sinh động của hôm nay.

Lòng kiêu ngạo đã cho em không còn biết tin vào người

mà chỉ biết tin ở mình. Và chỉ có mình mới là đúng, mới là hợp thời, chỉ có mình mới là gương chiếu rọi, điều hướng đến. Em muốn tạo cho mình một hào quang!

Trong thâm tâm em nghĩ bụng nào bụng chẳng có phân. Chỉ có người sù người sành mới trong veo nhưng rỗng tuếch. Cái tốt không có trong tuyệt đối. Nó chỉ là tương đối trong những không gian cụ thể. Cái tốt nhiều khi chỉ là phương tiện cho những mưu mẹo. Em đã cực đoan nghĩ vậy mà thực thi lối sống của loài động vật bò sát để sau những nắp rình bất ngờ hất hàm lên ăn một miếng mồi ngon. Em cũng biết bắt chước loại thú săn mồi không ăn đến tận tuỷ tận xương con vật mà biết chia phần cho các con khác đến nhặt. Em ăn mồi theo kiểu chung chi, bày đàn. Vậy mà vẫn không thoát khỏi trầm luân. Vậy mà vẫn có ngày phải ra vành móng ngựa trong khi cứ nghĩ rồi có ngày người ta phải tạc tượng cho mình.

Vòng u tối oan nghiệt đã dẫn em đi hết bến mê này sang bến mê khác. Tới lúc cập bờ thì đấy lại là bờ địa ngục theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Lòng kiêu ngạo đã tự xây nhà tù cho chính mình.

Anh Công Mái ơi, ở quê mình và nhiều quê khác nữa ăn cắp chỉ một lần có khi mang tiếng suốt đời. Còn em sẽ là mang tiếng đến bao nhiêu đời khi mà không chỉ một lần lấy tiền của người khác.

Anh Công Mái ơi...! Giá mà em nghe anh, giá mà em biết sợ. Biết sợ chính mình. Nhưng tất cả cái “giá mà” ấy đã lùi lại phía sau khi em phải bước chân vào nhà tù. Không, ngay từ lúc người cảnh sát dẫn giải bấm khoá số Tám. Em đã phiêu lưu trong lòng tham không đáy đầy hãnh tiến của mình và giờ lĩnh đủ.



*Anh Công Mái ơi... ngàn lần xin lỗi anh!*

*Đa tạ anh đã không ghét bỏ em, đa tạ anh đã đến thăm em. Em biết em không xứng đáng được như thế.*

*Anh Công Mái ơi...*

*Ngồi viết cho anh lá thư này ở vào cái tuổi tri thiên mệnh mà phải kể cho anh những lời đáng lý ra là của đứa mới trưởng thành em thấy mình đau đớn vô cùng. Anh chắc sẽ cười em đóng vai ngây thơ như con cáo đội lốt thỏ trong chuyện ngụ ngôn hồi ở lính anh kể cho bọn em nghe về lối sống, cách sống của con người. Không đâu anh ạ. Ngày ấy em nghĩ anh là người cứng nhắc, máy móc, giáo điều, thích răn dạy và hay ăn to, nói lớn. Sau này nữa em vẫn nghĩ như thế. Cả đến lúc anh về hưu rồi em vẫn nghĩ anh chỉ là người của một thời, nhất thời. Bàn chân em đi hết sai lầm này sang sai lầm khác.*

*Em chỉ thấy quý anh, thương anh nhưng không hề phục anh. Anh là người không đại nhưng không biết khôn. Thâm tâm có lúc em nghĩ thầm anh chỉ là kẻ dốt nát đáng kính nữa. Anh không phải là người của hôm nay. Những người như anh không còn vị trí trong công việc. Tất nhiên trong lĩnh vực tình cảm anh không mất. Cái đó của anh là bất tử. Nhưng em nghĩ người ta không thể mài lòng tốt ra mà ăn. Có nghĩa là em đã phủ nhận anh.*

*Anh Công Mái ơi, có biết đâu khi em phủ nhận anh cũng là lúc em đang vô tâm phủ nhận mình. Và khi này đây là lúc không còn gì để phủ nhận nữa em bắt đầu lại chỉ bằng một con số không tròn trịa và rỗng roãng. Em biết mình đã muộn khi muốn làm lại. Thời gian không còn ủng hộ. Có lẽ chỉ còn có lòng người là thương tiếc cho mình. Vào ở trong tù rồi em mới biết không gì bằng lòng người. Gốc của mọi việc là lòng*

người. Nói cụ thể hơn đó là lòng tốt của con người. Và trong những tấm lòng tốt ấy có anh.

Anh Công Mái ơi, có lúc em lẩn thẩn nghĩ giá mình được lại như ngày xưa hồi còn là thằng em lính đại dột của anh. Và chỉ một lần khuyết điểm thôi trong chuyện ăn trộm tiêu chuẩn của đồng đội để đem cho gái ấy rồi trở lại làng Phẫm làm một con người bình thường thì chắc chẳng bao giờ có những chuyện như hôm nay. Nếu biết được kết cục như thế này thì trước đó em đã là một con người khác, một nghĩ suy khác.

Chao ôi đời đâu biết hết được chữ ngờ. Đâu biết được những cái gì không phải của mình, không là mình mà cứ ôm vào là có ngày chết đuối. May mà còn có anh và nhiều người tốt đến thăm nuôi...

Có chuyện này, em muốn kể anh nghe. Sau hôm anh đến thăm, biết em mắc bệnh mất ngủ, ông Giám thị gặp em hỏi:

- Tôi nghe anh em nói anh bị mất ngủ. Chắc khí hậu ở đây không hợp?

Em vội vàng thưa ngay:

- Thưa Ban! Không phải thế ạ. Tất cả là từ tôi, do tôi.

Người Giám thị ấy ôn tồn nói với em:

- Mọi chuyện đã có kết cục rồi. Nỗi buồn cũng sẽ qua anh ạ. Nặng lòng mãi với chuyện đã rồi liệu có ích gì?

- Thưa Ban! Xin thành thật báo cáo với Ban, tận đáy lòng mình, với tôi chuyện ấy chưa qua.

Người Giám thị thở dài bảo em:

- Cũng phải cho qua đi thôi anh ạ. Chúng ta không phải là người bảo thủ. Cứ giữ mãi trong lòng rằng mình đã thế nọ, rằng mình đã thế kia để rồi không còn gì nữa thế là mất hết. Mình tự làm thêm một lần nữa tay trắng cho mình liệu ích gì.

*Chúng ta không nên kiêu ngạo quá về mình. Nhưng cũng không nên quá mềm mại đến mềm yếu. Tôi luôn tự nhủ mình phải luôn luôn có lòng kiêu hãnh cho dù đó chỉ là sự kiêu hãnh phục thiện.*

*Em phân bua với người Giám thị:*

*- Cảm ơn Ban. Vẫn biết câu không ai nắm tay được suốt ngày. Với tôi đằng sau câu dạy ấy là nỗi đau, nỗi ân hận không sao chuộc lại được. Muộn rồi.*

*- Tôi nghĩ là vẫn chưa muộn. Anh hãy tin lời tôi. Đừng nghĩ bóng tối là vĩnh viễn. Qua đêm là tới ngày mà...*

*Anh Công Mái ơi...! Thư em gửi anh, kể cho anh nghe những chuyện này đó là nỗi niềm và tấm lòng em muốn bạch bạch chứ không phải cái thẳng ngày xưa giỏi môn khoa học xã hội làm văn đâu.*

*Em biết ơn anh vô cùng anh Công Mái ơi!*

*Đến bây giờ mới biết là anh đúng. Anh là mãi mãi dù trong hoàn cảnh nào. Sau máu và nước mắt em mới thật sự thấm thía về điều này.*

*Lòng tốt không bao giờ cũ...*

Ông Công Mái nhìn đắm đắm vào mặt trang thư hoen hoen những giọt nước mắt đã khô rồi chậm rãi gấp lại và thở dài. Ông lặng lẽ đi đến bàn thờ Bác Hồ và hai người em liệt sĩ. Lá thư của người tù nhân gửi ông được ông đặt lên nơi ấy...

Ông Công Mái quỳ xuống trên nền gạch khác với thói quen chỉ đứng như mọi khi.

Ông nghiêm cẩn vái ba vái rồi nói rõ thành tiếng:

*- Công Mái tôi xin được tạ lỗi trước các tiên liệt. Trọng tội này của kẻ tù nhân ấy có cả phần vô tình góp vào của Công Mái nữa. Giá lúc ấy tôi không nín lặng cầm lòng, giá lúc ấy*

tôi trung thực hơn và quyết liệt hơn...

Ông Công Mái buồn buồn đi ra sân. Ông nhìn lên bầu trời đón những tia nắng sớm vào mặt rồi xoa đầu.

“Giá lúc ấy!...”

“Giá lúc ấy...!”

“Giá lúc ấy!”

Những hồi âm ấy vang trong tâm khảm ông Công Mái. Ông lặng đi hồi lâu, lại vân vi tiếp và thốt lên:

“Cả đời này Công Mái chỉ mong sao con người càng ngày càng tin nhau hơn và thương nhau hơn! Tất cả điều có được đó phải bắt đầu từ lòng tốt của mỗi người trước mỗi người.”

“Ôi cái làng Phẫm cốt nhục với nhiều điều tươi đẹp nhưng cũng không ít những phiền muộn của tôi ơi! Liệu Công Mái này có hoang tưởng khi nói lên niềm mong ước ấy? Liệu Công Mái này có thể trở thành số đông trong số mọi người?!”.

**L**àng Phẫm...!

Vào tiết chuyển mùa lúc ngày cạn. Có một chút gì dở dang trong tất cả. Cái khoảng không trên người này dễ gây những biến động.

Khuya khoắt dần.

Giông gió sầm sì.

Mây tảng từ đâu kéo về ùn ùn.

Nền trời đêm nhập nhoạng thoi thóp do ánh sáng điện yếu ớt từ mặt đất hắt lên trông sầm sịt, ngổn ngang, nham nhở như một đám bùn đất khổng lồ.

Màu điện đang loang loang là thế bỗng nhiên tắt phụt. Như có cái gì đó bất ngờ ập vào mặt phủ tối.

Không gian oi ả bực bở. Nó như người lên cơn sốt ở nhiệt độ cao.

Đêm thành bát mực tàu pha sánh. Có cảm giác đưa tay ra khuấy ta sẽ dính đặc màu đêm.

Thỉnh thoảng trong màn đêm loé lên những tia chớp nhỏ, chớp to.

Trong ánh sáng của tia chớp lúc ẩn lúc hiện những ngôi nhà, hàng cây, con đường của một ngôi làng đang dần dần hoá phố.

Đấy là làng Phẫm!

Có tiếng sấm rền từ phía xa xa như hồi trống hiệu của một cơn vân vũ trời đất rất có thể sắp xảy ra.

Rồi chớp dữ dần.

Có vẻ như chớp mỗi lúc cứ sáng hơn lên. Trong ánh chớp

hiện ra một ngôi biệt thự mái cong hai tầng trông om om như cái nhà táng đám ma.

Ngôi tường bao quanh căn nhà cũng trắng ớn hiện ra. Những tia chớp ấy lại như ánh đèn pha loa loa đủ cho mắt ta nhìn thấy hằn lên trên nền bức tường ấy một hàng chữ đen đậm chỉ đủ nhìn mà không kịp đọc.

Chớp sáng vẫn như trêu người, từng lúc, từng lúc một, loé lên, dừng chốc lát, có khi lướt qua, lướt qua từng chữ từng chữ rồi lại tắt lịm cũng nơi có những dòng chữ đen đặc trêu người ấy. Ta vẫn chưa đọc ra được dòng chữ gì.

Ông Trời đêm nay như một nhà thiết kế ánh sáng tài ba khiến dòng chữ ấy trở nên trung tâm thu hút của những làn chớp dữ dằn đầy ngụ ý này.

Rồi mưa ập đến. Nhưng chỉ là chốc lát.

Những hạt mưa như từng mũi kim nhọn đâm vào bóng tối. Mới đầu nó còn lộp độp, lộp độp. Vẻ lơ thưa. Nghe rõ âm thanh thẳng thốt của những tia nước lẻ loi chưa thành túm thành búi rồi rạc ném vào không gian.

Rồi mưa bỗng ngắt hẳn.

Ngõ như mưa đã chết.

Oi ả lại dồn lên oi ả.

Những hạt mưa lắt thắt như lừa người, bốn cọt người.

Đã sắp hết đêm rồi vậy mà...

Nhớ lúc nhọ nhem tối, trời chuyển dạ ai cũng mừng ra mặt.

Lâu lắm làng Phấp chưa có mưa.

Mặt đất nhem nhuốc những lấm lem bụi bặm.

Mặt người khô khắt những cơn oi nồng, mỗi mẹt.

Nay thì đã động đến giờ rồi. Nỗi khát khao mưa móc chắc đã lên tới chốn thiên đình. Không vậy trời không vùn vụt thế

này.

Trên các nẻo đường làng Phẫm người ta rộn rục phỏng đoán, đợi chờ. Mặt người chẳng khác gì ruộng hạn mong mưa. Họ nhìn trời, nhìn nhau.

Trẻ con rong rong rần rần trên sân đình sân chùa rồi ùa chạy trong giông gió hồn nhiên những câu đồng dao cầu khẩn đáng thiêng liêng:

*Lạy trời mưa xuống*

*Lấy nước tôi uống*

*Lấy ruộng tôi cày*

*Lấy đầy đồng rơm*

*Lấy thơm cơm nếp*

*Lấy tộp bánh trưng*

*Lấy lưng bánh giò*

*Lập cập lò cò*

*Lò cò lập cập*

*U à u ập*

*U à u ập...*

Thế rồi mưa. Mưa như trêu người. Giọt to giọt nhỏ, giọt vắn giọt dài. Có rồi như không có. Tuổi thơ vốn vãi là vẩy cũng mệt mỏi. Câu đồng dao theo bọn trẻ con ai về nhà nấy mà leo vào giấc ngủ.

Cơ sự này còn khổ...

Nhưng lạ lùng làm sao. Khi người mong không còn mong nữa thì từ đâu đó trong giấc mơ của bọn trẻ làng Phẫm lại vọng ra. Tiếng hát của chúng như từ những mái nhà vang lên:

*Lạy trời mưa xuống*

*Lấy nước tôi uống*

*Lấy ruộng tôi cày...*

Nào ngờ những câu ca líu ríu hồn hậu của những thiên thần bé nhỏ ấy lại hiệu nghiệm đến thế hay là ông Trời không muốn dung dăng dung dẻ thử thách lòng người nữa nên bỗng nhiên đổi tính, đổi nết.

Sự dửng dưng của cao xanh không còn ảm ức trong sự trách cứ của con người khi bất ngờ trời đất ào lên cơn nước dội như có vạn vạn thiên binh ra trận.

Từng đợt, từng đợt âm thanh.

Mưa dồn ứ.

Xối xả.

Dữ dội...

Nước mềm mại vậy mà lúc này sắc như gai nhọn, dẻo như lạt mây. Không gian như bị đâm trĩa, quấn quýt.

Trong mưa và trong gió chớp sáng làm làng Phẫm bùng lên rồi lại như từng đường dao to bản lia qua lia lại mảng tường bao quanh ngôi biệt thự ấy.

Có cái gì chủ tâm, thiên vị ở đây mà tia chớp cứ như xói đi xói lại vào dòng chữ trên tường.

Trong màu sáng của chớp giật, nước mưa cứ chảy xuống ròng ròng như nước mắt của người khóc nơi chỗ có dòng chữ đen lúc trước còn loang loang nay đã đọc rõ từng câu *Đã đảo bạn tham những* đang lênh láng, giã giụa trên nền vôi trắng ớn.

Có những bóng người đi trong mưa.

Những cái bóng to lớn và lặng lẽ, lúc nhòa lẫn vào các lùm cây, lúc xiên chéo mặt đường trơn.

Lại bóng nữa, bóng nữa nhòa lẫn vào nhau, tách rời nhau.

Nhiều người lặn lội trong mưa. Khơi dòng, giữ nước.

Họ như con cá ruộng gặp mưa trời. Bóng đêm không nhấn chìm được họ vì thỉnh thoảng chớp loé lên và những cái



bóng ấy lại hiện ra lừng lững với những tấm lưng người như từng tảng đá ướt nhấp nhô.

Bóng đêm và bóng người.

Bóng những ngôi nhà cao thấp, lổm nhổm.

Ta nhận ra một cửa sổ còn sáng đèn. Một vuông ngày trong đêm. Ngôi nhà cấp bốn có người vẫn thức.

Một bóng người đàn ông từ mưa về hiện nơi cánh cửa.

Người ấy cởi áo mưa, rũ khỏi mình những hạt nước lạnh buốt. Người ấy đi vào nhà, hơ hơ tay trên bếp lửa còn đỏ than tìm hơi ấm.

Một người đàn bà từ trong buồng đi ra hỏi:

- Ông đi đâu về?

- Bà hỏi để làm gì?

Người đàn bà than thở:

- Mưa gió thế này.

Người đàn ông khó chịu:

- Đàn bà là hay tò mò.

Người đàn bà mạnh tiếng:

- Tôi là vợ ông nên tôi mới hỏi. Là người dung ư, thâm kệ. Trời đất ào ào như muốn vỡ thế này, việc quan không đến, việc làng đã có người khác lo vậy mà ông vẫn cứ đi. Ông ra giông ra gió làm gì?

Người đàn ông dịu giọng an ủi vợ:

- Bà ơi...! Bà đi ngủ đi cho tôi nhờ. Thằng này không chết được đâu mà mẹ nó phải lo.

- Lại không? Từ lúc mưa đến giờ tôi đâu có ngồi yên. Lúc trời lặng gió lặng thì không đi. Lúc âm âm sấm chớp mới mất trước mắt sau trốn vợ trốn con. Mà công to việc nhón gì không biết. Vợ không nhờ, con không cậy...

- Nhưng nhân dân gọi, lòng tốt gọi...

- Hả? Ông bảo cái gì? Lòng tốt với nhân dân thì có liên quan gì đến mưa với gió. Ông nói linh tinh lang tang gì thế? Giời ơi là giời!

Người đàn bà lo lắng ngược đôi mắt sờ sờ nhìn chồng than thở tiếp:

- Trời ầm ầm mưa bão là thế ông đi biệt để lòng tôi như cháy nhà ấy ông biết chứ? Ông mọi khi mình mẫn khoẻ khoắn là vậy mà sao hôm nay ông cứ như người giở chứng...

- Đã nói không là không. Việc của tôi là việc của mọi người. Mà việc của mọi người cũng là việc của mình mẹ nó biết không? Mà thôi. Cứ tin tôi là được rồi. Tôi không có điên, có rồ mẹ mày hiểu chứ?

- Cứ như các cụ hoạt động thời cách mạng không bằng. Thập thà thập thụt. Vào vào ra ra. Thoắt đi, thoắt về. Tôi lo lắm.

- Thì tôi đã về rồi đây bà đã đi ngủ được chưa?

- Tôi chả đi ngủ để thức theo ông cho nó toét mắt ra à?

Đôi vợ chồng ấy còn nói thêm chuyện gì đó với nhau. Chỉ thấy bóng họ và cử chỉ của họ qua viền sáng của ngọn đèn hắt lại.

- Thôi... xin mời bà đi nằm cho tôi nhờ...

- Ông lại còn ngồi viết nữa hả?

- Đã bao giờ tôi ngủ trước nửa đêm đâu, bà biết đấy.

- Hà...

Người vợ thở dài rồi lặng lặng đi vào buồng.

Bà không nhìn lại.

Chỉ thấy nơi tấm lưng ấy một màu áo bạc nhẵn nại.

Còn lại trong khoảng không vắng lặng giữa gian nhà là một ngọn đèn và người chồng của bà. Ông hình như chẳng bận tâm lắm về nỗi lo lắng của vợ.

Một bóng người với bóng ngọn đèn như hai kẻ cô đơn nhìn nhau, truy xét nhau và nói chuyện với nhau.

Lát sau người đàn ông ấy nắm tay chặt, lắc lắc đầu và vươn vai đứng lên rồi lừ lừ đi lại phía cửa sổ.

Mưa cũng đã ngớt dần. Ông lặng phắc nhìn ra ngoài, phía có ngôi biệt thự đang sũng sươi trong mưa và mảng tường có dòng chữ *Đã đảo bọn tham nhũng* rồi tự nhiên bật lên một tiếng cười ròn sặc đầy tự mãn của mình.

Tiếng cười nghe rất rõ dù trời đang mưa.

\*

Gà gáy rộ lên sau lúc mưa tạnh.

Phương đông sáng dần.

Vàng mặt trời loé nan quạt lộ ra trên nền sẫm sáng của buổi rạng ngày.

Làng Phẫm trải dài dưới cánh chim bay sớm sau cơn mưa đêm. Vườn cây xanh sẫm. Con đường như rắn bò với hai bên nhà cao thấp liền nhau như phố. Ta nhận ra vẻ thanh bình tươi mát của làng Phẫm trong khung cảnh người người nhộn nhịp qua lại làm ăn sau những vùn vù gió mưa tắm gội.

Êm ả quá...

Bỗng từ xa bật lên tiếng tru tréo của một người đàn bà.

Hình như bà ta đang muốn nói cho trời nghe, cho cả cái làng Phẫm của mình biết. Nghe tiếng bà ta réo lên ai cũng biết đấy là lời của vợ ông Tổng Thập người đang làm việc gì oách lắm ở ngoài thiên hạ. Cỡ như Giám đốc, Tổng giám đốc gì đó. Đại khái là làm nhón nơi thiên hạ. Còn to nhón cỡ nào thì nhiều người chịu.

Cái sự hỗn độn ồn ả ấy đang xảy ra tại ngôi nhà của bà.

Đúng hơn là nó đang diễn ra trước ngôi nhà có hai con sư tử đá dữ dằn chồm chồm canh giữ hai bên và mấy con béc

giê đang hằm hè cùng chủ sau cái cổng sắt nặng trĩu, dày nan trông như cửa sắt nhà tù. Nhìn rõ cả rớt rã của bầy chó đang nhề ra cùng sự hung tợn trong tiếng sủa ua ua của chúng.

Hình như con vật giữ nhà trung thành ấy đang muốn đồng thanh với chủ.

Tiếng bà Tống Thập:

- Trời cao đất dày ơi. Hãy đến đây mà xem. Từ ngày hoà bình đến nay giờ mới thấy là một. Không thực dân đế quốc thì cũng là lũ phản động, bọn cường hào ác bá hiện hình. Làng Phẫm ơi là làng Phẫm. An ninh trật tự của các người ở đâu mà để nhà tôi phải khổ phải sở thế này. Đúng là bọn gieo oan, giáng hoạ, lũ vu cáo hại người...

Bà Tống Thập đang vào vai độc diễn.

Hoà với hình dáng vai diễn của bà là mảnh tường có dòng chữ đen nhánh *Đã đảo bọn tham nhũng* trên nền tường trắng còn ẩm sau mưa.

Bức tường và dòng chữ như tấm phông nền làm đà cho người đàn bà lu loa nổi uất nghẹn của mình về cái điều ngỡ như không thể có nhưng đã có.

Người làng nhiều người đã nhô mặt ra xem hoặc ghé tai lên nghe.

Vẫn chưa có ai tới gần nhà bà Tống Thập. Cũng có thể họ chưa muốn đến cho dù đã biết chuyện.

Vẫn tiếng bà Tống Thập:

- Con cái Bệp đâu? Mà ngủ gì mà ngủ lảm thế. Ngủ cho nó trương ra à. Có dậy ra mà xem lũ khốn nạn nó hành tung hành tác ở nhà mà đây này. Con ơi là con...

Cánh cửa trong nhà vẫn khép hờ.

Không thấy bóng dáng và tiếng cô con gái đáp lời mẹ gọi.

Chiếc cổng sắt vẫn im ỉm như một gã câm.

Chỉ có bà Tống Thập đứng trước gã cổng to câm lặng vô tình ấy rên rỉ những câu chửi nguyên bất lực:

- Tổ sư cha nhà chúng nó. Bà mà biết được đứa nào viết bà sẽ chặt tay. Trời ơi là Trời, làng Phẫm ơi là làng Phẫm...!

Bà Tống Thập ngừng nói. Như muốn nghe ngóng. Không có ai đáp lời bà lại tru lên tiếng gọi chồng:

- Ông Tống Thập ơi là ông Tống Thập ơi. Ông không về mà cho chúng nó ra cám ra bã để chúng nó trắng mắt ra à. Ông công to việc lớn gì mà cứ biến biệt mãi ngoài thiên hạ để ở nhà mình nên nông nổi này đây.

Mấy con chó béc giê chạy nháo nhào trong sân gù gù.

Chúng không ra được khỏi cổng nên lùi lũi phía sau bà chủ gằm gằm khuôn mặt cầu đầy rớt rã và sự hung tợn nhìn ra ngoài trong dáng bậm bối.

Chúng không dám sủa to vì bà chủ đang nói.

Lúc này là lúc bà Tống Thập đang chồm miệng vào trong nhà gọi con gái đang chìm say trong cơn ngủ chưa chịu dậy:

- Bệp ơi là Bệp mày chết rồi hay sao mà miệng câm như hến thế? Bệp ơi, Bệp... dậy, dậy đi.

Bầy chó nhảy căng lên khi thấy bà chủ quay mặt vào.

Bà đang gọi con gái của mình mà bầy chó giữ nhà cảm thấy như bà chủ đang muốn nói chuyện với chúng.

\*

Dân làng Phẫm nhốn nháo đổ ra đường...

Có già có trẻ.

Cả bọn lau nhau nữa.

Làng Phẫm bỗng nhiên âm ỉ, nhộn nhạo hẳn lên. Nhiều tiếng len lỏi hỏi han nhau. To có nhỏ có. Xì xào nữa.

Người hể hả. Kẻ nhú mày...

- Nhà Tống Thập có chuyện gì thế nhỉ?
- Nghe nói mất trộm.
- Kín cổng cao tường thế kia mà. Lại cả mấy con béc- giê to như con bò con nứa bố thằng nào dám bén mảng tới...
- Sì... bọn lưu manh bây giờ giỏi hơn chó nhiều.
- Cho đáng. Mất thì mất. Mất hôm nay mai lại có. Vợ chồng nhà Tống Thập có bao giờ thiếu tiền đâu mà phải tru tréo méo giật lên làm vậy.
- Nói linh tinh nào?
- Đồn khắp cả thiên hạ kia kìa. Không có tai nghe à?
- Khổ lắm, ở đây tai vách mạch rừng, ngu thế. Họ nghe được, họ để bụng, họ đánh giá là khổ hết đời mình còn chột đến đời con, đời cháu nữa đấy.

Có ai đó từ trong quán nước của bà cụ Tũm nói vọng ra, lời nghe rất lớn:

- Bây giờ khác ngày xưa nhiều. Giời đã cho cóc mở miệng rồi đây. Cậu ông Giời hôm nay mới thực sự là cậu ông Giời. Có khổ nói khổ nhân dân vùng lên. Giống như ngày xưa đánh đổ địa chủ ấy. Bọn cường hào ác bá mới này cũng phải đánh cho gục mặt như bọn cường hào ác bá xưa mới gọi là cách mạng...

Mọi người nhìn quanh và sớm nhận ra tiếng người nói:

- Ai nói mà hay vậy nhỉ?

Một người trầm trồ:

- Ôi tiên sinh, ôi thi sĩ. Lời lời cháy bỏng, chữ chữ gấm hoa. Tưởng ai vừa xuất chúng phát ngôn không ngờ vẫn là sư huynh...

Một người dân khác cung kính nắm tay rung rung trước người vừa nói:

- Nghe lời của ông anh mà chúng em mát cả lòng. Đại

nhân Đình Hùng Dũng! Đa tạ, đa tạ...

Cả một đám người ồ lên quay về chỗ quán nước hưởng ứng...



Ông Đình Hùng Dũng là con dân của làng Phẫm - kẻ Phẫm.

Ông đang ngồi uống nước cùng với một số bậc cao niên khác cùng xóm. Họ không phải người dửng dưng nhưng có vẻ bình tĩnh hơn trước vụ việc nên ngồi trong quán nước bà cụ Tũm chuyện trò to nhỏ và cùng nghe ông Đình Hùng Dũng bàn thế sự đông tây kim cổ. Cả sự góp tiếng góp lời của họ nữa.

Hôm nay có nhiều phần rôm rả hơn là những chuyện có liên quan đến gia đình bà Tống Thập.

Thường mọi khi ông Hùng Dũng hay đọc cho mọi người nghe những sáng tác mới của mình.

Hôm nay chỉ thấy ông gật gù.

Thỉnh thoảng ông lại nhìn mọi người hỏi câu nọ câu kia rồi cùng họ đối đáp cho đến cùng kỳ lý mới thôi.

Mọi người ở đây đều là dân làng Phẫm cả nhưng đủ các thành phần. Cán bộ về hưu có. Bộ đội xuất ngũ nhiều. Người cày ruộng có học không thiếu. Cả những vị về mất sức lĩnh cục lương to tướng trước khi rời nhiệm sở. Cũng có người trẻ đang tuổi ăn, tuổi làm, tuổi học nữa...

Họ bây giờ đều là dân ngồi phệt. Họ tự hào cho mình là những thảo dân yêu nước và yêu làng Phẫm như nhau.

Đây là sự tụ lại của mười phương thiên hạ trong một phương làng.

Cho nên chả cái gì mà các thảo dân này không biết, chả cái gì mà các thảo dân này không dám bàn.



Một ông tóc bạc khơi mào:

- Các vị có thấy Trời có mắt không?

Một người khác không trả lời mà bàn ngay:

- Tôi thấy nhân dân mình cũng có mắt như Trời. Dân vi bản mà. Có khi còn tinh hơn Trời nữa. Trời ở xa. Dân ở gần mà.

Một ông vẽ nhút nhát nhăn mặt:

- Hồn nào. Ông không sợ Trời của, Trời phạt cho à?

Ông kia cười to:

- Trời càng thương hơn thì có. Các cụ mình chả thường nói Vua là con Trời, dưới Vua là có Quan, Quan là cha mẹ dân nên Trời là ông bà cụ kị của dân. Ông bà cụ kị không thương con cháu thì thương ai? Mà con cháu thường trẻ trung hơn nên tinh ý hơn là cái chắc. Nghiệm mình ra tôi cũng thấy thế. Con hơn cha nhà có phúc mà. Mấy thằng mấy con nhà tôi đứa nào cũng đáo để hơn bố mẹ.

Một ông khác nói chen ngang như là không hợp chủ đề lắm:

- Lại lôi gia đình vào rồi. Chưa đủ thời gian để khoe à? Già với trẻ. Nhức hết cả đầu. Chả ai như một số lão ở cơ quan cũ của tôi ăn hết cả lộc con, lộc cháu, biến báo năm sinh tháng đẻ khai gian tuổi cứ như chả bao giờ có tuổi già. Có vị còn không kịp lĩnh sổ đã có tin buồn rồi. Măm nhiều quá nên tắc tử vì bội thực mà. Còn lừa con lừa cháu đến lúc chúng nó được ít của rơi của vãi thì lại vào tuổi tổ chức cơ quan cho về hưu mẹ nó rồi. Già đấy. Trẻ đấy. Các vị nghĩ xem thế có trở trêu không?

- Ôi chuyện thiên hạ con cà con kê...

- Ô hay chuyện của tôi...

- Đang chuyện về cái nhà kia kia mà. Ông lạc đề bỏ mẹ.

Hôm nay có khác gì đầu địa chủ ngày trước không?

Mọi người lặng chốc lát như để lấy lại hơi nóng của câu chuyện thời sự chính đang diễn ra.

Một người bắn phát súng đầu tiên bằng câu hỏi liền đó là trả lời luôn:

- Nhưng nhà này đâu đã lên lão. Còn lâu nhá...

- Đó là nói chung vậy. Còn nói riêng ý à...!

Mọi người hướng về phía nhà Tống Thập lắc đầu như thể hiện sự khinh bạc xen lẫn bất lực của mình.

Ông Đinh Hùng Dũng rung rung cằm:

- Đúng vậy. Cứ nhìn nhà Tống Thập suy ra sẽ thấy. Khởi đầu họ cũng chân lấm tay bùn như mình. Mới ra làm cán bộ được mười mười lăm năm mà so với mình đã một trời một vực. Thử hỏi cái một trời một vực ấy ở đâu ra. Nhìn vào đồng lương nhà nước trả cho có khi không có được bữa cơm no như người nông dân. Có anh ngày xưa đi làm cơ quan thứ bảy còn về xin gạo vợ sáng thứ hai cho lên xe đạp đèo đi. Tôi đây này là một ví dụ sinh động. Cả ông, ông... ông nữa...! Tạm tạm đủ ăn đã là mừng rồi lấy đâu mà dư dật.

Vậy mà...

Ông Hùng Dũng khoát tay nói tiếp:

- Cả cái làng Phẫm này có nhà ai như nhà cái lão Tống Thập ấy không? Nhà thật cao, cửa thật rộng. Ao trước, vườn sau. Vườn đất của một nhà mà như bao nhiêu nhà gom lại. Động đến đâu cũng chỉ thấy tiền là tiền. Vậy tiền ấy từ đâu ra, của ấy từ đâu ra. Họ xuất thân cũng bùn đất như mình, cũng cõ cày vai bừa như mình. Lại không đi đánh giặc nhiều như mình, thương tật như mình. Chưa một lần đổ máu nhá. Mồ hôi thì có đấy nhưng tôi xin cam đoan với các vị là không nhiều bằng một thằng bé con đi nhặt lá khô đâu chứ chưa

nói gì đến ông đi cấy, bà đi cày.

“Lạ.

Lạ lắm.

Ngõ như chả có gì mà lại có tất cả.

Ngõ như có tất cả mà lại chẳng có gì.

Ma quái chưa?

Phù thủy chưa?

Lạ!”

Ông Đinh Hùng Dũng cứ chậm rãi như thế, từng câu, từng đoạn như đọc thơ ở hội trường. Câu chữ được ông nhấn lên nhấn xuống. Cả những đoạn lặng. Người nói, người nghe như cùng nhấm nháp một thứ nước đắng mặc dù cái bát họ đang xoay xoay trong lòng tay là bát nước chè hãm xanh thơm, ngọt đậm món đồ uống dân dã nổi tiếng làng Phẫm của quán bà cụ Tũm.

Ông Đinh Hùng Dũng bỗng nhiên ôm chặt bát nước trong tay như muốn bóp vụn nó ra rồi ngược mắt nhìn mọi người như muốn hỏi rồi lại tự trả lời.

Ông nói tiếp suy nghĩ của mình. Ông như muốn dẫn từng câu xuống mặt cái bàn gỗ để lâu đã cáu bẩn của quán hàng:

- Hết Thương nghiệp lại sang Tài chính. Lãnh đạo lương thực a. Tham gia cơ quan quản lý nhà đất ư. Hình như còn làm chủ dự án này, dự án nọ. Cha này chả chỗ nào không táp vô, chả chỗ nào không có mặt. Tuần chay nào cũng thấy lão có nước mắt. Cái đầu lão nhăn thín, cái gối lão trơn tuột. Người lão dẻo quẹo nên chui vào đâu cũng lọt, leo chỗ nào cũng qua. Giờ này thì... hãy chờ đấy mà ăn đòn. Đền xanh sắp bật rồi các vị ạ. Phép nước kỳ cương đang được chấp cánh.

Ông Hùng Dũng nắm chặt tay dứ dứ:

- Hãy đợi đấy. Chẳng ai buông tha cho cái loại suốt ngày chỉ biết đục khoét ấy đâu. Bọn này không giơ tay hô đả đảo thì giơ tay đả đảo bọn nào hờ những ông bà thuộc loài động vật có xương sống cứng cổ này?

Ông Đình Hùng Dũng nhìn khắp mọi người.

- Bác hỏi ai ạ?

Có người nói lại.

- Tất cả mọi người ở đây.

Ông Hùng Dũng nhìn ra ngoài, nơi mọi người đang xúm đông xúm đò ở phía nhà bà Tống Thệp, bâng quơ nói:

- Nhìn họ kia kìa.

- Sao ạ?

- Rồi khác biết.

Bà cụ Tũm hàng nước từ nãy chỉ nghe giờ thêm câu:

- Người ta đi cứ như đi xem đấu địa chủ ngày tôi còn con gái ấy.

- Thế ngày ấy cụ có phải hô đả đảo không?

- Có chứ. Không biết hô đả đảo thì làm sao nói là biết đi đấu địa chủ được. Đi từ sáng sớm tinh mơ kia. Cốt cán đi trước bần cố nông theo sau. Các ông ấy giơ tay chúng tôi giơ theo. Thằng địa chủ, con địa chủ sợ cứ rúm ró hết cả người lại.

Một người hơi trẻ chặc chặc lưỡi:

- Ghê quá cụ nhỉ. Cháu nghe bảo long trời lở đất nữa kia. Mà nghe nói hồi ấy cụ định lấy một anh đội rồi đi thoát ly phải không?

Bà cụ Tũm cười phơ phớt:

- Lấy cái phải gió, thoát ly cái phải gió. Cũng có chuyện. Anh ấy cũng định bắt rể nhưng rể không thành. Cũng là tại tôi. Mình là con bé cố nông học mới qua lớp i tờ được đội bắt

rể là vinh dự lắm nhưng sau mới biết mình chỉ là cái rể phụ, rể bé. Người ta vợ con đều huê rồi. Thế là lủi, thế là trốn. Khổ... cứ như chuột trốn mèo ấy. Còn anh đội sau đó thì cứ săn đuổi mãi, nần nì mãi. May mà có ông ở trên về lên tiếng dọa khai trừ, dọa kỷ luật anh đội ấy mới thôi.

- Ngày ấy rể đã sâu lắm chưa hủ cụ?

Biết là bị hủ trâu nhưng bà cụ Tũm vẫn thành thực nói:

- Sâu cái phải gió. Nếu thế thì... thầy bu tôi đã gọt đầu cho trôi sông từ lâu rồi. Mình muốn có chồng nên phải giữ cái giá của mình chứ.

- Vậy mà bây giờ nghe cứ như chuyện ngày xưa ấy cụ nhỉ?

- Xưa cái con khỉ. Đời tôi đấy thôi. Chỉ khác cái là ngày ấy tôi còn con gái chưa chồng. Bây giờ thì sắp có cháu gọi bằng cụ rồi.

Nhiều tiếng cười rộ lên.

- Vậy mà vẫn để cho người ta xẻo mất gần nửa sào đất để cho biệt thự của họ nó vuông vức lại.

- Dào ời. Kể gì cái chuyện bắt nạt con mẹ mù chữ làm gì. Họ đưa đủ giấy tờ ra để nói là đúng thế nọ sai thế kia rồi dọa mình đấy là đất sản xuất không phải đất thổ cư thế là mình thua. Vậy mà chỉ dăm bảy tháng sau đã thành đất của nhà ông Tống Thệp rồi. Cứ như bây giờ í à...

- Cụ ơi, giờ có hẳn luật sư bảo vệ cho người nghèo rồi.

- Luật sư là cái gì?

- Ngày xưa gọi là thầy cãi ý mà.

- Hồi phong kiến đế quốc ý à.

- Vâng.

- Giờ đâu phải thời phong kiến đế quốc.

- Nhưng xã hội tiến bộ lên rồi. Mà muốn tiến bộ thì phải có

người biết cãi cho lẽ phải, cho những ai oan ức.

- Thật hả?

- Tôi dối cụ tôi không bằng cháu cụ.

- Thế thì... mà thôi. Lâu rồi sợ cút trâu hóa bùn. Chuyện từ hồi nảo hồi nao kia mà. Tôi bảo con cháu là không thêm chấp. Giàu nghèo gì tí đất ấy. Mình cứ ăn hiền ở lành trời Phật sẽ phù hộ cho.

- Cụ cứ nhờ người làm đơn đi. Đừng sợ.

- Chả dại. Được chả được có khi lại mất thêm thì lấy đâu chỗ trồng rau trồng cỏ cho con cháu nó ăn.

- Vía dấm cụ ạ. Giờ nhà nước đã ra roi mạnh rồi.

- Thôi. Cho tôi xin. Vô phúc đáo tụng đình.

Bà cụ Tũm thở dài rồi nói như thể nói cho riêng mình nghe:

- Cứ như ngày xưa ấy. Mọi người vừa đi vừa hô theo anh đội, có khổ nói khổ nông dân vùng lên. Rồi thì địa chủ cường hào đào tận gốc tróc tận rễ. Thằng địa chủ bị trói vào thân cây tre hai bên có hai chiến sĩ dân quân đứng gác. Mặt nó tái như gà vừa bị cắt tiết ấy. Ông toà nói câu nào dạ câu ấy, hỏi câu nào vâng liền ngay tù tì cứ tằm tấp như con rối. Bà con nông dân mình anh đội chưa hô mọi người vẫn giơ tay đả đảo hay đao để.

Bà cụ Tũm ngừng lời chốc lát rồi nói tiếp:

- Bây giờ nghe nói có đứa còn giàu có còn ác độc hơn cả thằng địa chủ xưa nhiều, vậy mà...

- Cụ nói đúng đấy. Nhỡn tiền kia kìa. Không bòn rút bóc lột thì lấy đâu ra toà ngang dãy dọc.

- Còn ăn bậy chơi bậy nữa chứ.

- Thật à?

- Ai nói.

- Vĩa hè nói chứ ai nói. Có vậy mới có khẩu hiệu kẻ lên tường nhà chứ.

- Tôi không tin. Mà be bé cái miệng đấy.

- Cứ to đấy làm được gì nhau nào.

- Nhưng phải cụ thể, phải nói có sách mách có chứng chứ?

- Không tin thì xin mời lê la ở mấy cái quán nước trên phố xem người ta nói gì về cái thằng cường hào mới ấy.

- Cũng phải. Không có lửa làm gì có khói...

Im lặng chốc lát.

Một người vẽ trầm ngâm cất lời:

- Cũng lạ. Lại táo tợn nữa. Nhà nước chưa kết luận nó là cường hào mà đã có người dám viết khẩu hiệu lên tường rồi. Dân làng Phẫm mình kinh thật. Đi trước cả lãnh đạo, đi trước cả chủ trương. Bác Dũng có biết là ai không? Các bác?

Ông Đinh Hùng Dũng kha khá cười:

- Ai mà chả được. Dân vạn đại mà. Xuất quỷ nhập thần. Cái giỏi là ở chỗ ấy đấy. Nhân dân như thánh. Đã là thánh thì có gì mà không biết, không tỏ? Cứ ngồi đợi đến ngày công an dẫn hấn ra toà mới làm thì là muộn nếu không muốn nói là quá muộn. Để đến như thế mới ra tay còn gì là con dân làng Phẫm nữa...! Ha... ha...! Hả lắm, hả lắm các vị ạ!

Ông Đinh Hùng Dũng cười rất to.

Ông nhìn khắp lượt mọi người tìm sự hưởng ứng rồi nói tiếp:

- Cụ Tũm và các vị ạ, rồi có ngày chúng ta cũng sẽ được xem toà án xử tội bọn cường hào mới này thôi. Tôi tin lắm. Đất nước mình hôm nay đã khác nhiều rồi. Nhà nước và chính phủ đã tuyên chiến với tham nhũng. Bao nhiêu việc các ông ấy đã làm và làm được. Đến ngồi ghế cao ngất ngưỡng mà có tội đi tù vẫn phải đi tù. Tôi tin là như vậy. Luật

có nghiêm thì nước mới thịnh, luật mà hỗn thì dân loạn. Dân mà loạn thì các vị biết đấy...! Bao nhiêu là máu xương nước mắt mới có được như ngày hôm nay. Ai cũng sợ cốt nhục tương tàn. Đau lắm. Nhiều khi không cầm nổi nước mắt.

Khuôn mặt và tiếng cười của ông Hùng Dũng đang hào hển, mãn nguyện bỗng nhiên như có nước mắt pha vào.

Ông nhìn mọi người rồi quay nhìn về phía ngôi nhà có dòng khẩu hiệu *Đả đảo bọn tham nhũng* với một cái nhìn sắc nhọn.

Ngôi nhà của vợ chồng ông Tống Thập như là tông phạm của một con người tội ác mà ông căm ghét và nhiều người căm ghét.

Có cảm giác lông mày của ông Đình Hùng Dũng dựng lên như lông nhím trong một cái nhìn nhiều ẩn ý bén ngọt như tia la de.

*Có mặt người máu cá*

*Nụ cười tanh...*

*Có mặt người không máu cá*

*Sao nụ cười cũng tanh?*

*Sao nụ cười lại tanh?*

Đó là khuôn mặt của ông Tống Thập mà ông Đình Hùng Dũng đã gặp hôm ông ấy về làng họp cùng các cựu chiến binh.

Khuôn mặt mà nếu chỉ nhìn vào đấy ta không thể thấy, không thể hiểu.

Khuôn mặt ấy đã vào thơ của ông nhà thơ làng Phẫm người cũng từng đi đánh giặc như những người khác và cũng từng như người bạn kia trong một buổi gặp mặt cựu chiến binh...

Hôm ấy ông Tống Thập nói nhiều về tình đồng đội trong



chiến đấu và muốn chia sẻ với anh em trong những ngày hoà bình còn khó khăn.

Ông Tống Thệp còn tặng tiền để chủ tịch hội cựu chiến binh xã mua một con cây tơ về chiêu đãi mọi người.

Đang bữa liên hoan vui thì có một người làng tập tễnh đi đến.

Ông này cũng là cựu chiến binh của làng. Ông từng là cán bộ dưới quyền ông Tống Thệp nhưng được cơ quan cho nghỉ sớm vì lý do sức khoẻ và thương tật. Cơ quan còn trích quỹ đời sống tặng người nghỉ sớm một số tiền làm vốn nữa.

Ai cũng tin là như thế và cho rằng ông Tống Thệp xử lý với đồng đội vậy là có tình, có lý, có trước, có sau.

Chẳng gì họ cũng đã có thời vào sinh ra tử với làng với nước và với nhau cho dù mỗi người một mặt trận.

Ông Tống Thệp là lính đi B dài còn ông kia là lính pháo ở miền Trung.

Hôn nay người thương binh ấy đến muộn. Quá muộn là đằng khác.

Ai cũng nghĩ là ông có việc cần nên mới đến muộn như thế.

Không phải lý do ấy. Trước những người từng cầm súng của làng Phẫm người ấy vừa khóc vừa nói:

- Tôi xin cáo lỗi với anh em. Tôi đến muộn không phải vì chuyện gì mà là vì không muốn đến sớm để phải nhìn ông Tống Thệp cười, nghe ông Tống Thệp nói và ăn miếng thịt chó ông ấy chiêu đãi. Có nghe cũng không vào, có ăn cũng không làm sao nuốt nổi. Lý do là như vậy. Giờ tôi xin phép...

Mọi người ngơ ngác.

Ông Tống Thệp tái mặt.

Sau đó hỏi ra ông Đinh Hùng Dũng mới biết lý do người

thương binh kia phải thôi việc sớm vì giữa ông và ông Tống Thệp có chuyện.

Đúng ra là ông Tống Thệp không muốn người đồng đội, người đồng hương ấy có mặt ở cơ quan mình với cái tính “hơi tí thì góp ý” và hơi tí thì “bới móc, đơn từ”.

Thì ra là vậy.

Ông Tống Thệp không muốn có một người trung thực sống bên mình.

Ông Đinh Hùng Dũng đã buồn mất mấy ngày và làm ra hai câu thơ ấy. Giờ nhìn ngôi nhà tông phạm kia ông lại nhớ về chủ nó và nhớ về câu thơ ông đã từng viết và từng tiên đoán.

**D**ám đông trong quán nước bà cụ Tũm vui dần.

Chuyện nhân tình thế thái, chuyện về nhà Tống Thập chưa nhạt nhưng mọi người muốn mục sở thị. Họ rủ nhau đi cho được tận mắt.

Mọi người kéo về phía nhà bà Tống Thập.

Ngôi biệt thự hiện ra. Bà Tống Thập đang đứng trước bức tường nhà mình nơi có viết dòng chữ *Đả đảo bọn tham nhũng*.

Mọi người nhìn ngó với nhiều nét biểu cảm khác nhau. Có nụ cười mỉm. Có cái nhú mày. Ai đó lắc đầu. Ai đó khẽ bấm vào mạng sườn nhau.

Nhân vật chính, nhân vật phụ của một màn diễn dân gian. Người xem cũng là người diễn. Người diễn nhiều nhất vẫn là chủ của ngôi nhà đang có chuyện với bức tường vết tích cùng một nghi án. Dân chúng chỉ muốn nhìn chứ chẳng ai muốn bàn, muốn tìm.

Bi hài lẫn lộn...

Bà Tống Thập lên giọng oan khuất nói với mọi người:

- Đấy mọi người xem. Có đúng là bọn phản động phá hoại không? Năm này là năm nào mà chúng dám trắng trợn đến như thế. Chồng con tôi suốt đời ở ăn nhân đức vì nước vì dân mà sao chúng nỡ táng tận lương tâm đổ tiếng ác, tiếng xấu cho người ta đến vậy. Chúng không sợ quả báo à?

Mọi người nghe, không một ai lên tiếng.

Có người quay đi.

Có người bùm miệng nhin một nụ cười.

Những cảnh này sao qua được con mắt của bà Tống Thập. Hy vọng được mọi người chia sẻ nhưng không có. Kẻ giàu có và đang quyền hành dễ tự ái về điều phạm thượng này.

Người ở quanh bà Tống Thập từ lâu cũng đang như những vĩa than ngấm muốn cháy. Bà bây giờ cũng vậy. Nhưng bà đang là một đồng rơm khô nỏ mới vừa bị châm lửa. Có điều nguyên nhân của sự bị châm lửa ấy khác nhau nên cái nóng chẳng thể giống về nhau căn cứ.

Cái nóng của bà Tống Thập lúc này khác cái nóng của mọi người.

Cơn lửa bốc lên từ chính lòng ngạo ngược của mình nó man dại và hỗn hào. Nó càng dần dữ hơn trước cái đa số thâm lặng đang vây quanh mình như khiêu khích này.

Bà Tống Thập đang cần một lời chia sẻ, một tiếng ủng hộ thì mọi người lại cảm như hến cả một lũ với nhiều nét mặt khó hiểu khác nhau.

Hoả bốc lên nồng nặc trong đầu, bà Tống Thập dùng dùng rẽ đám người đang vây quanh, té tát chạy đi.

Đi đâu?

Bà ta bỏ trốn?

Bà ta đang muốn hoá điên...?

\*

Ông Đinh Hùng Dũng cũng đã có mặt trong đám người.

Ông đến chậm hơn mọi người một chút nhưng đã kịp ở trong đám dân làng đông đúc. Ông hơi nhô mặt lên nhìn theo người đàn bà thuộc loại vênh váo nhất làng Phẫm đang dùng dùng bỏ chạy.

Nhà thơ làng Phẫm cất cao giọng đọc chậm rãi đôi câu thơ trong truyện Kiều:

*Khi sao phong gấm rủ là*

*Giờ sao tan tác như hoa giữa đàng...*

Đợi cho mọi người ngấm hết câu thơ đau đớn của người xưa ông Đinh Hùng Dũng nói tiếp:

- Hừ hừ... Cụ Nguyễn Du có sống dậy liệu có câu gì nữa khác thấm thía hơn câu này? Trong phúc có họa. Trong họa có phúc. Họa nhiều hay phúc nhiều là ở tự cái tâm mình làm ra. Chả có kẻ nào sống ác, sống bẩn mà được viên mãn. Không cha chịu thì con chịu. Họ còn cháu còn chắt nữa kia mà. Đời xưa kiếp nay chân lý là vậy. Đố có mà sai.

Nhìn mọi người như muốn cha sẻ, thăm dò trong chốc lát im lặng sau đó Đinh Hùng Dũng lại tiếp lời:

- Các vị cứ ngấm mà xem. Trước đây ai dám bàn đến nhà Tống Thệp. Bây giờ thì cả nước biết. Lên báo rồi kia mà. Cho dù bài viết mới ở trong dạng nước đôi úp mở nhưng cũng là ám chỉ rồi. Chữ nghĩa mà cứ phải tránh né cũng là cái khổ vô cùng cho kẻ cầm bút và biết viết. Nhưng hoàn cảnh nó bắt phải vậy. Mình nghèo ăn nhưng giàu bóng gió. Nói lá chết cây, nói đây tiết đó. Dám động đến cái vùng cấm này phải nói là cứng bóng vía rồi.

Một người khác đế theo lời ông Đinh Hùng Dũng:

- Dân làng Phẫm không phải chỉ một lần nghe vợ Tống Thệp nói oang oang giữa chợ rằng đố con nào thằng nào dám động đến cái lông chân của chồng tao đấy. Bây giờ thì không những người ta dám động mà còn dám cả đánh nữa. Nhỡn tiền đấy thôi bác Dũng và các vị nhỉ. Làng Phẫm của ngày đổi mới kia mà. Có còn dám nhảy thách lên nữa không? Đố đấy. Cái con mẹ cậy chồng làm to này?

Một ông đi cạnh ông Đinh Hùng Dũng có biệt hiệu là ông Ba Chai.

Ông này thuộc loại nát rượu. Lời khôn, lời dại, lời khùng...

đều từ miệng ông mà ra khi có tửu nhập vô lòng.

Mọi khi như kiểu này ông Ba Chai đã lên tiếng và tăng âm dần.

Hôm nay ông Ba Chai lại có vẻ lẳng lẳng hơn mặc dù buổi sớm có lén vợ làm thêm mấy tộp cay nữa ngoài tiêu chuẩn bà xã quy định khi nghe tin có người viết khẩu hiệu đả đảo lên tường nhà Tống Thập.

Ông Ba Chai nói với mọi người:

- Tôi từng bảo với con vợ tôi, rượu mẹ mày mua cho tao là nước lã pha cồn tao ứ thêm uống nữa. Còn hôm nay... hể hể, bây giờ mới là rượu thật của dân làng Phẫm mình cất bằng nếp cái hoa vàng đây. Giờ lại được đi bên nhà thơ của làng Phẫm nữa Ba Chai em cũng muốn tập tộp đôi câu. Đôi... câu thơ ý ạ! Thi huynh thấy có được không? Nếu được ngài gật cho em một cái để em lấy hứng.

Nhà thơ làng Phẫm gật gật đầu.

Ông Ba Chai đập nhẹ đầu vào vai ông Đinh Hùng Dũng:

- Nhà thơ trung ương, nhà thơ tỉnh, nhà thơ huyện nghe nhà thơ xóm, nhà thơ bãi em đọc nhá. Thơ của em mới làm đấy...

Ông Đinh Hùng Dũng vui vẻ cười:

- Chú còn có thời gian vung bút?

- Anh khinh em thế? Này... khinh nhau nó vừa vừa thôi nhá...! Muốn khiêu khích hả? Em tuy a- bờ- cờ thôi nhưng không bao giờ để cho cái thằng có bị văn thúng chữ nó bắt nạt đâu nhá...! Anh cứ coi chừng.

- Không dám. Chú nói rất phải.

- Lại nịnh rồi.

- Chú không thích câu ấy à?

- Hể hể... anh đùa dai...

- Hình như hôm nay chưa có gì xúc miệng?

- Anh nói sao? Nói lại...! Em cho phép nói lại đấy.

- Hừ hừ... còn vắn vẹo nhau nữa. Cái ấy chứ còn cái gì. Cái tê tê buồn buồn, cái cay cay cày cay ấy? Cái chẳng cái cái cái ấy...

- Em cai lâu rồi. Rượu nó cai cho em đấy. Nhà thơ biết không? Tối nào cũng mềm tít hết cả lại thì còn non nước gì. May mà mình đã là hàng quá đất lâu rồi nên cũng được chiêm chước. Nhưng thỉnh thoảng vẫn còn nhúc nhắc chút thi hứng không thì con mẹ sê nhà này nó đã dắt díu con cái lên rừng ở với dê từ thế kỷ trước rồi. Đại ca thấy em diễn đạt có đúng không nào? Hay để em nói bằng thơ nhá.

- Khá. Được. Đọc đi...

- Phải nói là giỏi mới đúng. *Vợ tôi dở dãi dở khôn, đêm đêm nó bảo...* thôi đểch vào đọc tiếp nữa. Buồn cười lắm. Thơ của người khác đọc lại làm đểch gì. Nhớ thêm chất xám của người ta làm gì cho nó lãng phí cái tri thức của mình đi anh nhỉ.

- Chú khinh bọn anh quá.

- Thì bọn anh đã coi trọng ai?

Đình Hùng Dũng vỗ tay, hóm hỉnh:

- Đa tạ... đa tạ...

- Phải thế chứ. Chả sợ gì chỉ sợ nhất thằng Ba Chai này khi mà thi hứng của nó bốc lên thành men hết, đúng không nào?

- Rồi. Giờ thì đọc thơ của chú cho anh nghe đi. Một hiện tượng đặc biệt của giới văn làng Phẩm đây.

Ông Ba Chai vẩy vẩy ngón tay trở về phía bà Tống Thập vừa chạy qua, hề hề giọng rượu cất tiếng đọc:

*Con vua thì lại làm vua*

*Con sãi thầy chùa thì quét lá đa  
Bao giờ dân nổi can qua  
Con vua thất thế lại ra quét chùa...*

Đại ca thấy có tuyệt cú mèo không?

- Thơ của chú?

- Vâng!

- Thế còn câu ca dao kia của ai?

- Vâng.

- Cái gì cũng vâng là ra làm sao. Thơ là thơ mà ca dao là ca dao. Bốn câu chú vừa đọc là bốn câu của ca dao chứ đâu phải là thơ của chú. Ca dao là của dân gian làm ra rồi truyền miệng cho nhau...

*Ca dao có phải thơ đâu  
Mà anh nỡ trả bốn câu ba đồng?*

Hơ hớ hớ...

Ba Chai vẫn tỉnh bơ:

- Đúng. Đúng thế mà. Người ta truyền lại nhưng dút khoát là của em. Dút khoát là như thế. Không thể nào lại bốn câu ba đồng đâu.

- Lại say rồi.

Ông Ba Chai túm ngực áo ông Đình Hùng Dũng:

- Muốn khiêu khích nữa hả?

Ông Đình Hùng Dũng cũng hung hăng chẳng kém, nắm chặt hai cánh tay ông Ba Chai rung rung:

- Ai bắn súng lệnh trước?

- Ai?

- Ai...?!

- Em em...

Hai người ôm nhau cười:

- Thế là hoà.



- Hoà là làm sao. Anh là anh. Em là em.
- Vâng. Thơ cũng là thơ và ca dao cũng là ca dao.
- Đại ca lại dọa em rồi.
- Khăng khăng vậy bố ai mà chịu nổi. Chú đi ra chợ mà chơi với mấy lão buôn chầy bán cối ấy. Không khéo lên hàng đại gia có ngày. Lúc ấy Đinh Hùng Dũng này chỉ có việc đeo bị xách nón đến xin.
- Lại khiêu khích tiếp hả, ông anh? Muốn đánh nhau hay sao và dầm ớt vào mặt nhau thế. Tuy vậy Ba Chai cho qua. Cho qua cả cái giọng không biết khích bác một tí nào ấy của cái ông họ Đinh làng Phẫm. Nhưng ông anh vẫn thua em đấy. Thua là cái chắc. Dám cá không?
- Chú thách hả?
- Nguyên giá trị.
- Xin cá ngay. Thời này cái gì mà không đưa lên sỏi bạc được?
- Chú như đùa.
- Nghiêm chỉnh. Xin thề trước cái chai chưa mở nút ở nhà.
- Được. Nói xem nào. Hứ... chai nhà còn đầy kín, chai ngổ đã mở bung. Hay, hay thật. Cất tiếp giọng ca xem nào?
- Anh nghe nhé. Hồi đi học các thầy chả dạy ca dao là của nhân dân sáng tạo ra là gì. Ca dao còn có bài hay như thơ. Thử hỏi, em là quan hay là dân. Dân là cái chắc rồi, đúng không. Mà đã là dân em không phải là tác giả của mấy câu ca dao hay như thơ kia thì là cái gì? Cả anh nữa. Anh cũng là tác giả của nó. Ta đều là dân, là nhân dân. Anh em mình cùng là tác giả...

Nhà thơ Đinh Hùng Dũng cười hóm:

- Với nhân dân anh em mình đều là đồng... đồng tác giả, đúng không nào? Hay hay...! Một phát hiện thú vị. Vĩ đại thật

*chàng Ba Chai thi sĩ. Tác giả dân... gian!*

Đinh Hùng Dũng nắm tay Ba Chai cười.

Ba Chai héch mặt lên hỏi lại:

- Anh giấu em đấy à? Đừng có mà khinh nhau nhá. Khinh ai chứ khinh cái thằng đã từng vào sinh ra tử vì rượu này là không xong với nhau đâu. Đừng cậy có đôi ba câu được in chỗ nọ chỗ kia mà coi nhau như cỏ rác.

Ba Chai như muốn cẩu.

Mọi người xua tay lắc đầu.

Ông Đinh Hùng Dũng giơ cả hai tay lên đầu:

- Hàng, hàng. Chớ chớ. Xin hạ huyết áp. Nói vui đôi tí mà đã quy nhau bằng lập trường rồi. Tôi nói vậy là có ý đặt ngài Ba Chai ngang hàng với nhân dân đấy.

- Vâng... hiểu rồi. Như thế càng nhớn chứ sao?

- Thì có ai bảo là không nhớn. Không nhớn mà lại cùng vai tác giả với nhân dân, cùng vai với ca dao tục ngữ.

Ba Chai gãi đầu:

- Hề hề. Thì vưỡn. Nhân dân là em, em là nhân dân. Anh cũng vậy...

- Nói như chú bố ai dám cãi. Chỉ có từ nhất trí biểu quyết trở lên. Tôi thì tôi không dám như thế.

- Anh cậy mình có thơ in chứ gì?

- Đâu dám...

- Lại không. Các bố là hay ăn mảnh lắm. Cứ đợi đấy hôm nào em sẽ mang thơ cộng ca dao của em với nhân dân lên tận Hội Nhà văn ở Trung ương tận Hà Nội in cho mà xem.

Đinh Hùng Dũng cười ngặt:

- Chịu... chịu chú rồi! Lấy nhân dân ra nạt nhau thì anh chỉ có thua.

- Anh lại giở cái giọng châm chọc lãnh đạo đấy.

- Đâu dám... đâu dám.
- Vậy thi sĩ làng Phẫm xin hãy nghe đây. Nhân dân nói, Ba Chai nói.

*Con vua thì lại làm vua  
Con sãi thầy chùa thì quét lá đa  
Bao giờ dân nổi can qua  
Con vua thất thế lại ra quét chùa.*

Anh thấy thơ của nhân dân và Ba Chai thế nào?

Hơn hẳn Đinh Hùng Dũng là cái chắc.

Chấp cả mấy ông nhà thơ ở Thủ đô đấy.

Ba chai ra vẻ vênh vênh. Đinh Hùng Dũng cười rất to:

- Ha ha ha... Phẫm Thôn ơi là Phẫm Thôn... người đã thành trung tâm thi ca của đất nước rồi đấy. Kinh hoàng. Kinh hoàng...

Ba Chai trợn mắt:

- Sao?

Đinh Hùng Dũng lắc đầu:

- Đừng có nghĩ mình là tất cả. Đùa cũng vậy mà thật cũng vậy. Ba Chai này, nhân dân không phải là cái thứ mà để cho kẻ say lời ra bốn cột đầu nhá. Đừng có quá lời. Tôi giận chú thật sự đấy. Hôm nay lần đầu không chấp. Hôm sau mà thế này nữa thì cứ liệu hồn. Lỡ tay lỡ chân còn rụt lại được chứ lỡ mồm lỡ miệng là để lại bia đời đấy Ba Chai ạ.

Ông Ba Chai biết mình hơi quá trớn, cười xuê xoa:

- Em đùa ý mà. Anh thật đúng là những người không biết đùa.

Đinh Hùng Dũng vẻ nghiêm trang:

- Đùa cũng tùy lúc, tùy nơi. Ca dao là tinh hoa của nhân dân mà chú còn lời ra để đùa được. Mà đùa đến mấy lần.

- Công dân rượu mà anh.

Ba Chai gãi đầu tung hứng. Đâu ngờ, chuyện đang vui...

Đình Hùng Dũng vẫn tiếp mạch nghiêm trang:

- Chú nói vậy khác nào người uống nhiều rượu bảo rằng đây là rượu nói chứ không phải tôi nói...

- Anh lại lập trường em rồi?

- Còn không. Chuyện làng xóm đang ầm ĩ thế kia anh em mình bốn cột mãi sao đành. Lúc nào cũng như đùa ấy thì sao cho thành thật được.

- Anh lại kiểm thảo khéo em. Em xin thu hoạch lại. Cứ nghĩ ông anh thơ ca lãng tử ai ngờ có lúc lại nghiêm trang như chính trị viên đại đội.

- Nói vui nhưng cũng là nói thật. Tôi hiểu chú, chú hiểu tôi. Đùa tùy nơi, tùy đối tượng. Giờ thế này. Chú còn việc gì nữa không?

- Việc gì là việc gì? Chung hay riêng.

- Tôi muốn hỏi việc nhà của chú ý mà.

- Em hôm nay nghỉ. Tự cho phép mình nghỉ bởi lý do sướng quá. Người ta dám đánh võ mặt lũ cường hào mới. Nói giấu mẹ đẻ cháu ở nhà... báo cáo bác là sớm nay em đã tự thưởng cho mình thêm mấy ngụm trước khi ra đường rồi đấy...

- Giờ anh thưởng chú ưng không? Ban nãy là ngôn phạt giờ là quà thưởng. Mọi cái công bằng, đâu vào đấy.

- Đình Hùng Dũng *oan xuê, oan oan xuê...*

- Ta làm sao được vậy. Muôn năm, muôn muôn năm. Hừ... hoang đường hoang đường. Đừng giễu nhau mà rút thưởng bây giờ. Có điều, anh khen chú về vốn ngoại ngữ. Đâu ngờ chú còn giỏi cả tiếng Tàu nữa ngoài những câu thơ mượn khéo của nhân dân ra...

- Hề hề... Anh tiếp tục chửi khéo em rồi. Hay ho gì mấy cái

câu Tàu bồi ấy. Văn nghệ tí cho nó có da có thịt ấy mà. Anh công bố giải thưởng đi...

- Anh em mình quay lại quán nước bà cụ Tũm...

Ba Chai lè lưỡi:

- Lại uống nước chè tươi hãm hủ bố? Trưa rồi.

Đinh Hùng Dũng nhú mày:

- Nghiêm chỉnh nào?

Ba Chai vẽ hờn dỗi:

- Tranh luận mãi. Tranh luận mãi...

Đinh Hùng Dũng sừng sộ:

- Thì đã sao nào?

Ba Chai mát mẻ:

- Sao giảng xa vời quá. Chỉ nói thôi đã có miếng gì vào bụng. Uống nữa, xót ruột bỏ mẹ. Bụng xẹp như tờ giấy đây này.

Đinh Hùng Dũng cười:

- Bụng chú xẹp bụng tôi phồng chắc?

- Lòng vả cũng như lòng sung thôi.

- Anh giữ lời đấy nhé.

Đinh Hùng Dũng đập mạnh tay vào vai Ba Chai:

- Đi.

- Đi đâu?

- Cứ đi khác biết.

- Theo bác nhà thơ để em ăn “vần” à. Dạ thưa thi huynh em no rồi? Cái em cần bây giờ là cái khác kia?

- Mày coi thường tao thế. Cứ đi khác biết.

Ba Chai vẫn nguây nguẩy:

- Không nói không đi.

- Lộ ra còn gì là hấp dẫn nữa.

- Lộ một nửa vậy. Anh xuống thang đi.

- Được. Món đầu tiên là món nút lá chuối khô. Rượu của bà cụ Tũm thì mày biết rồi. Nổi tiếng như nước chè.

- Ô kê... Em đi. Nhưng...

- Nhưng sao...?

Ba Chai sờ mép:

- Anh không phải loại người cho bạn uống rượu với đầu gối của mình đấy chứ?

- Mày không nhớ anh ngoài mỹ danh nhà thơ ra còn có tục danh là Dũng chuột Dũng sấn nữa à?

Ba Chai xoa xoa tay:

- Dũng chuột, Dũng sấn... biết rồi. Có mắt, có mắt... đúng không thi huynh?

Đinh Hùng Dũng giơ nắm đấm đấm nhẹ vào ngực Ba Chai:

- Sái miệng thì thôi. Được chưa?

- Chấp hành...

- Nghiêm, đều bước...

Cả hai đi như người lính.

Họ đi bên nhau trên cái lối ngõ lớn nhất của làng Phẫm đã nhện nhàng người qua lại sau cơn ồn ã của bà Tống Thệp.

Họ đi lại về phía quán nước của bà cụ Tũm.

Trông cả hai hào hển và trẻ lại.

Một vẻ đẹp dân dã...

Nhà ông Công Mái.

Tên chồng là Công, vợ là Mái nên dân làng Phẫm ghép họ lại thành một tên để gọi chung cho cả ông lẫn bà.

Cái tục này nhiều nơi có. Cặp phu thê nào được gọi vậy coi như là hạnh phúc với đầy đủ nghĩa đầm ấm mang tính gia đình trọn vẹn của nó.

Ngôi của ông bà Công Mái là ngôi nhà cổ, cột gỗ, mái ngói ta, tường đá ong bao quanh trông mộc mạc, bền chắc. Nhà có sân có vườn rộng rãi.

Cơ ngơi này là do cha mẹ để cho, con cháu có tu tỉnh lại. Thực chất là giữ gìn hương hỏa tổ tiên.

Cứ như ông Công Mái bây giờ may ra có gian nhà cấp bốn tập thể nhà nước chia cho. Ông tự trách mình vụng tính nên giờ chẳng ngất ngẫu được nhà tầng như ai làm vất vả đến vợ đến con.

Bà Công Mái thì tìm cách an ủi chồng rằng lẫn lộn ngàn ấy năm trời nay súng mai đạn may còn được cái thân toàn vẹn về với vợ với con là phúc lớn nhất rồi.

Thâm tâm ông Công Mái thì thấy ngượng nhưng lại tự hào và tự nhủ khả năng mình chỉ có vậy nên phải chịu vậy.

Làm đến Đại tá Công an, hút thuốc Lào như ranh nhưng động đến một điều ba số ho mất mấy ngày thì làm sao có thể gọi là tân tiến hơn được. Ra đi từ luống cày lúc về lại ở bên cút lúa.

Ngôi nhà xưa tiền ông đi giờ lại nhận ông trở về nguyên vẹn và thân thiết như chưa một lần xa cách.

Nó vẫn được như vậy bởi đã có người thay ông, gánh vác hộ ông khi ông đi vắng. Người ấy là bà Công Mái, dâu con của gia đình, cô vợ đảm của người đi lo việc nước.

Nói có vẻ to tát nhưng ngẫm kỹ lại là như thế. Nếu không có bà ấy ông cũng thực sự không có được như bây giờ.

Đến nhà ông Công Mái ngay từ ngoài cổng nhìn vào đã thấy mát.

Sân vườn um tùm hoa và lá.

Những chậu cây cảnh thanh thoát, sạch sẽ.

Một đôi khóm ngâu xanh sẫm, hoa màu lòng đỏ trứng hình hạt kê nhỏ khi nở thường rộ lên khắp mặt lá. Nhìn ngâu và hoa ngâu dầu chẳng ngào ngạt vị hương vẫn thấy ra được cái thanh thản dung dị của cây để nuôi dưỡng tâm người.

Đây là loại cây hay mọc ở vườn chùa và vườn đình mà ông Công Mái rất ưa.

Cây họ xương rồng có tên rất đẹp là Bát Tiên, kham khổ đến gân guốc thân cành nhưng lá lúc nào cũng mềm mượt còn hoa thì luôn nở như không có mùa.

Loại cây nhiều gai nhọn này là thứ vợ chồng ông Công Mái thích nhất. Bà khen nó kiệm nước tưới nhưng không kiệm màu. Ông thích vì nó không chê cần khô, tuy đánh đá dấp vốc nhưng hoa nở thì lại hiền như cái nơ cài tóc của trẻ nhỏ.

Cây mang tính khí của người không muốn sống hèn cho dù trong hoàn cảnh khắc nghiệt.

Bên cạnh cây Bát Tiên này còn có một loại mà ông Công Mái quý nữa là cây Mai tứ quý.

Ông xin cây từ Bắc Giang về lúc nó còn chập chững chỉ cao hơn gang tay người là cùng. Rồi vợ chồng ông trồng, trông mãi đến năm sáu năm sau cây mới bói hoa nhưng là



hoa chùm rất đẹp. Tiếp đó lần sau hoa nở chi chít trên cành và năm nào cũng được vài lần như thế.

Nhìn cây biết sinh sôi mà cảm như mình đang lộc.

Lòng nhà, ba gian hai trái.

Bàn thờ Tổ tiên sơn son thếp vàng có ảnh ông bà, cha mẹ ông Công Mái cung kính đặt ở gian giữa như phong tục lâu nay.

Bàn thờ gian bên phải có ảnh Bác Hồ và hai tấm bằng ghi công hai người em liệt sĩ đã hy sinh trong chiến tranh cùng di ảnh của hai người, một nữ, một nam.

Hai người đều là em ruột của ông Công Mái. Người nữ là cô em út có tên là Hoa. Người em trai kế có tên là Quả. Chuyện về hai người dân làng Phẫm còn nhớ và ông Công Mái hay kể lại nhân dịp những ngày có việc trọng.

Bà Hoa hy sinh lúc mang nước chè xanh lên trận địa pháo bắn tàu bay cho pháo thủ uống. Người ta kể lại cho ông nghe khi bà đang hát và múa cho những người uống nước nghe thì rẹt một cái tiếng nổ long trời.

Trận địa mù mịt khói bụi và đất. Cả khẩu đội pháo cùng người nữ dân quân xinh gái hát chèo hay nhất làng Phẫm không một ai sống sót. Thịt da họ lẫn vào nhau.

Chỗ trận địa pháo ấy đã được xây thành ngôi mộ chung của những người hy sinh. Tên của họ được làng khắc vào bia đá đặt chỗ bàn thờ gạch ngay đầu mộ. Làng cũng làm một tấm bia như thế nữa đặt trong chùa để quanh năm các vong linh được ấm áp hương khói.

Ngày họ hy sinh được coi là ngày giỗ trận.

Khi ông Công Mái ở chiến trường về mang theo mảnh lụa nâu tặng cô em út may áo thì mộ em đã rêu phong và xanh um cỏ rồi. Lúc ấy ông chỉ biết ngồi ôm nắm mộ chung khóc

em gái mình và các đồng đội của em sau bao năm anh cả xa nhà biệt đi chiến đấu.

Mảnh lụa ấy được ông Công Mái tặng lại sư cụ làm áo lễ trước ngày cùng vợ đưa hương hồn hai em lên chùa theo nếp tâm linh đẹp của làng.

Ông Quả người em kế của ông Công Mái lại hy sinh ở Trường Sơn. Ông Quả đi bộ đội sau ông Công Mái một năm. Ông hy sinh ngay trên tầng võng. Đây là những ngày tháng khốc liệt sau Mậu Thân 1968.

Khi đồng đội tìm ra ông Quả trên tầng võng chỉ còn xương và chiếc lược làm bằng thân máy bay có khắc tên ông và tên người yêu cùng dòng chữ, đúng ra là hai câu thơ:

*Ra đi xin giữ lời thề  
Đánh tan hết giặc lại về với em*

Ông Quả không về được với người yêu như lời hứa. Đau hơn là đến bây giờ ông Công Mái vẫn chưa tìm thấy mộ em trai mình. Nghe nói những đồng đội chôn cất cho ông Quả sau đó cũng hy sinh hết.

Chiến tranh không loại trừ những mất mát nào.

Ông Công Mái đã phải xin lại phòng truyền thống của binh đoàn chiếc lược kỷ niệm của ông Quả. Ông đã gói chiếc lược xương máu ấy trong mảnh vải đỏ rồi đặt lên bàn thờ ngay cạnh ảnh thờ ông Quả. Chiếc lược là phần tượng trưng cho xương máu của người đã khuất.

Ngày ở chiến trường ông Công Mái đã nằm mơ thấy ông Quả được vào đại học như nguyện vọng của mình trước lúc xa bố mẹ đi chiến đấu. Ông Quả chưa học hết cấp 3 đã xung phong cầm súng lên đường. Ngày chiến thắng ông Công Mái trở về được cơ quan cho đi học đại học ông đã ôm tấm ảnh ông Quả vào lòng mà khóc mãi.

Ông Quả mất ngày nào gia đình chưa rõ nên lấy ngày ông xa quê đi vào Nam chiến đấu làm ngày giỗ.

Vợ chồng ông Công Mái lo phần thờ phụng cho cả đại gia đình sau ngày bố mẹ qua đời. Ngày giỗ nào của ai trong nhà cũng là ngày lễ trọng của gia đình ông. Những ngày ấy dù bận đến mấy ông cũng bắt Phụng con gái duy nhất của hai vợ chồng ở nhà, trước hết là giúp bố mẹ làm cỗ, quan trọng hơn là nhập tâm những công việc hiếu để quen dần sau này còn thay bố mẹ làm.

Sau chỗ bàn làm việc ở gian bên trái của ông Công Mái còn có một bàn thờ đặc biệt nữa. Đó là bàn thờ đức Bao Công có tranh vẽ ngài đàn ông hoàng.

Bức tranh vẽ khá lạ lùng. Mặt thì hệt đức Bao Công nhưng trên đầu ngài lại đội chiếc mũ cối có gắn ngôi sao vàng năm cánh. Bức họa này do ông Công Mái tự làm, có truyền thần gương mặt theo mẫu của tranh Tàu, sáng tạo thêm cái mũ cối đội đầu.

\*

Chuyện để có bức tranh đức ngài Bao Công đội mũ cối này cũng nhiều cái vui vui và khó quên...

Hôm ấy là hôm ba mươi ta. Ông Công Mái chọn ngày cuối tháng để đi làm việc quan trọng.

Ông dậy từ lúc gà gáy rồi lục tục mũ áo và bảo với vợ:

- Bà ở nhà nhá. Tôi đi có tí việc.

- Việc gì mà chưa bảnh mắt ra ông đã rời khỏi nhà rồi. Phải ăn sáng ăn siếc cho nó đàn ông hoàng đã chứ?

- Không phải lo. Đường sá thiếu gì chỗ ăn. Bà không phải dậy.

Nói vậy nhưng bà vẫn phải dậy theo ông. Bực nhất là cứ dùng dùng đòi đi ngay không thềm uống cả ấm nước bà

pha. Bực nữa là hỏi đi làm việc gì cũng không thềm nói. Lại còn tủm tủm cười nhìn vợ nữa.

Bây giờ thì bà sốt ruột. Lâu quá là lâu ông vẫn chưa về.

Ông đi đâu, ở đâu từ sớm tinh mơ đến giờ? Nắng đã đổ đến gần tròn bóng người trên sân vẫn biệt tăm.

Bà Công Mái chờ nữa.

Bà sốt ruột đi đi lại lại bên mâm cơm đã nguội, ngóng chồng. Mắt bà dăm dăm ngó ra cổng. Bà sắp mâm từ lúc mười một giờ quá một tí nay qua ngọ nhiều rồi mà ông ấy đang tận đầu tận đuôi. Phụng, con gái ông bà có việc lên tỉnh từ nửa buổi nên chả biết nhờ ai đi tìm cho được.

Giá biết ông Công Mái đi đâu bà có thể quay điện hỏi thăm đảng này chồng bà chỉ biết đi mà không biết dặn.

Ông Công Mái tính tình vậy. Có từ lâu rồi. Bà vợ có ca thán với chị em hàng xóm thì người ta bảo lấy chồng Công an thì phải chịu thôi. Họ là người của bí mật mình sao mà tra hỏi được.

Bà Công Mái đem chuyện này nói với chồng thì ông ấy bảo, cái thân tôi đây có gì là bí mật với bà nữa đâu mà bà phải vắn vẹo. Ông ấy đã pha trò tuế toá nói vậy bà chỉ còn biết cười trừ.

Ngẫm ra, từ ngày ông ấy chuyển từ bộ đội qua Công an thì cái phần xử lý quả có ít đi thật. Miệng ông nhiều lúc cứ như miệng chai có nút bịt kín. Lắm lúc lại còn ra vào tư lự, lử đử như ông Từ vào đình ấy.

Đồng hồ đã chỉ một giờ chiều.

Cổng nhà vẫn im ỉm...

Bà Công Mái thở dài lấy lồng bàn đập mâm cơm lại rồi đi ra chỗ để điện thoại.

Bà nhấc máy vừa hỏi, vừa nghe, vừa trả lời:

- A lô... Trụ sở Công an xã ạ? Chú Nghị đây phải không? Chị đây...! Chị Công Mái đây chú Nghị ạ. Không có nhà. Đi từ sáng sớm tinh mơ kia, sốt ruột quá phải quay điện ra hỏi chú. Cũng không có qua đây à? Ông ấy đi đâu từ sáng đến giờ mới được chứ? Chú giúp chị nhá. Nếu thấy chú điện cho chị ngay để chị đỡ sốt ruột. Thôi chị dừng máy đây...

Bà Công Mái bần thần nói một mình mà như đang nói với cái máy điện thoại:

- Lạ thật. Sáng cứ lừ lừ. Hỏi đi đâu thì nói việc quan trọng. Hỏi việc gì thì bảo việc của tôi chứ đâu việc của bà mà bà hỏi. Mọi khi ông ấy còn nói đôi câu. Sáng nay cứ như đi công việc gì quan trọng lắm lắm. Hay là ông ấy giở chứng. Mà cái con Phụng này nữa. Lúc cần đến nó thì nó lại không thêm ở nhà.

Có tiếng động ngoài cổng...

Cánh cổng mở tung. Ông Công Mái vai đeo túi hể hả đi vào. Mặt bà Công Mái tự nhiên rạng ra rồi vội vàng cau lại:

- Ông không biết thương người ở nhà à?

- Xin lỗi. Xin lỗi...! Vội quá... vội đến không kịp uống nước đây này.

- Tôi không có hỏi cái chuyện ấy.

- Thì mẹ em cho Công Mái này xin hớp nước đã nào. Khát quá.

Bà Công Mái vừa rót nước cho chồng vừa lảng lảng nói:

- Điện đóm đầy đường, đầy ngõ. Bận gì thì bận cũng nên a lô cho người ta một câu. Đằng này phấp pha phấp phồng cứ như cái ngày chiến tranh ấy.

Ông Công Mái cười trừ:

- Gì đến nỗi ấy. Mà tôi đã xin lỗi mẹ em từ cổng rồi. Vội quá quên khuấy mất chuyện gọi điện. Cứ nghĩ về sớm đâu

ngờ. May mà không dám nể người ta mà ở lại ăn cơm đấy...

- Người ta là ai?

- Đồng đội cũ ấy mà...

- Ông thì đâu chẳng có đồng đội.

- Đây là đồng đội đặc biệt. Người mà tôi rất cần lúc này. Cậu ấy ở bộ đội cũng đã về hưu như tôi bây giờ. Cái tay đóng vai Bao Công trong vở tuồng Bao Công xử án Quách Hoè ấy mà mẹ mày biết không?

- Ô hay... bạn ông ở tận đâu đâu tôi nào biết.

- Đúng thật. Lão ở cách nhà mình hai mươi cây số. Không có chuyện này có khi mình chẳng có dịp đến. Gặp nhau mỗi hồi trước Sáu Tám Mậu Thân cơ mà. Mình được xem hẳn đóng vai Bao Công một lần hồi còn đang đóng quân ở Hà Tây. Chỉ một lần thôi mà không sao quên được...

- Ô hay ông lắm nhảm cái gì đấy. Có định dùng bữa không hay là để chiều tối dùng một thể.

- Có có. Nhưng trước khi ăn tôi khoe mẹ em cái này đã. Phải đi đi lại lại gần bốn chục cây số xe ôm mới kiếm được đấy.

Ông Công Mái lấy từ túi xách ra một tập giấy. Từ tập giấy ông tìm và lấy ra một tờ tranh đưa cho vợ:

- Bà xem ai đây nào?

Bà Công Mái cầm tờ tranh ngắm nghía:

- Ông mặt đen trên ti- vi đây mà...

- Xuyết xuyết... ăn với nói. Đây là Đức ngài Bao Công, ông Thần Công lý của mọi người đấy.

- Ông xem ngài trên ti-vi mãi không chán à lại còn lặn lội mấy chục cây số mang ngài về đây để làm gì.

- Thôi đừng nói linh tinh nữa. Tôi rước ngài về là có việc của tôi. May mà còn có người đồng đội cũ đóng vai Bao

Công mê tranh Bao Công mới kiếm ngay được chân dung của ngài đấy. Nhà hần còn mấy bức nữa kia. Tôi chỉ xin lão một ngài thôi...

- Rõ là... có mỗi cái tranh mà để vợ trông đến đỏ mắt. Nếu cần mai kia bảo con Phượng nó kiếm cho không được à?

- Nói như bà...! Thôi dọn cơm tôi ăn để tôi còn vào việc đây.

- Việc gì nữa?

- Bí mật.

- Bí mật? Bí mật gì cái lão về hưu ấy mà cứ nói trêu người ta mãi. Sao không đi nữa đi cho nó no thêm một thể.

- Hì... hì... tôi đói hoa cả mắt rồi đây này. Muốn biết bí mật ở chỗ nào lát ăn cơm xong mẹ con Phượng xem tôi làm thì rõ. Nhăm mãi nhăm mãi mới được ngày cái này đấy. Mà đúng là cát nhật thật. Nghĩ cái gì ra cái ấy, mong cái gì được cái ấy. Giờ chỉ còn công đoạn thiêng liêng cuối cùng nữa thôi.

- Còn cái công đoạn cô cấp dưỡng suốt đời dọn bữa cho nữa chứ.

- Bà chỉ có đúng trở lên. Thực vực đạo mà.

Bữa cơm ăn vội. Hóp nước cũng uống vội.

Ông Công Mái bỏ người ra cái mặt phản gỗ rộng. Chỗ ấy có trải một tờ giấy trắng to. Ông cung kính đặt bức tranh Bao Công trước mặt.

Ông nhìn...

Ông ngắm...

Ông nheo mắt rồi nhắm môi vẽ.

Trông dáng vẽ của ông già ngoài sáu mươi mà vụng về, hồn nhiên như đứa trẻ lần đầu mới tập. Có khác chẳng là cái nhần trán, cái ưỡn người xem tranh.

Bà Công Mái đứng cạnh xem chồng vẽ:

- Trông cứ như ông Công Mái.

- Linh tinh nào. Ngài mắng cho đấy.

- Ngài biết tôi là ai mà ngài mắng. Với lại, trên giấy ý mà. Buồn cười...! Có giống ngài tí nào đâu. Y như lão Công Mái. Chả tin lúc nào con Phượng về ông hỏi nó mà xem?

- Thôi để yên cho tôi làm. Đùa mãi! Hôm nay là ngày tốt. Mai đã mừng một đầu tháng rồi. Bà nhanh nhanh ù ra chợ kiếm cho tôi nải quả thật ngon, gói hoa thật tươi để chuẩn bị cho tôi thắp hương làm lễ hô thần nhập tranh đây.

- Ông định thờ ngài ở đâu?

- Thế mẹ em không thấy cái bàn thờ tôi mới làm kia à?

- Ra thế...! Tôi cứ tưởng. Mà phải sửa lại cái mắt, cái vành trắng trên trán ngài nữa cho giống khi đặt vào bàn thờ mới thiêng.

- Tôi có là họa sĩ đâu mà giống với chả không?

- Thờ người mà không giống người thì thờ ai?

- Có thể thật. Mẹ em nhìn kỹ cho tôi nhá. Đây... đã giống cái vầng trăng khuyết trên trán ngài chưa nào?

- Cong một tí nữa. Nữa... nữa...! Được rồi.

- Còn đôi mắt này. Ngài nheo thế đã được chưa?

- Chưa. Chỗ này... chỗ này... bố con Phượng cho xéch lên một tí nữa.

- Này thì xéch...! Thế... thế...! Được không?

- Tí nữa. Nữa. Rồi rồi. Thôi. Đã nói thôi kia mà. Quá rồi...

- Ghê thật.

- Chịu khó tí.

- Nào thì chịu khó tí...

- Phải gió cái lão này. Thôi. Được rồi!

- Có vậy chứ! Bà ra chợ ngay đi.



Ông Công Mái dùng tay vẽ hếch mặt nhìn vợ rồi vươn vai khoan khoái. Thấy lưng chồng ướt mồ hôi, bà Công Mái điều chỉnh lại tốc độ quạt điện cho hợp rồi đi ra tủ lạnh pha cho chồng cốc nước mát:

- Mai tôi đi chợ sớm cho hoa nó tươi. Giờ phục vụ hoạ sĩ đã.

Bà Công Mái mang cốc nước mát đến đặt cạnh chồng:

- Ông uống đi cho có cảm hứng. Tôi thấy đã giống giống ngài rồi đấy. Có góp ý của nhân dân có khác. Giờ thì nhấp thử nước của nhân dân mời xem đã ngọt miệng chưa? Nếu còn nhạt để nhân dân cho thêm đường.

- Rồi rồi. Nhạt cũng ngọt. Râu tôm với ruột bầu mà. Tôi xin. Hề hề... Sao đây thế này uống làm sao hết.

- Đang khát mà.

- Mẹ em tâm lí quá.

Lúc bức tranh hoàn thành bà Công Mái đi đi lại lại, hết ngắm nghía tranh, ngắm nghía chồng rồi nói trêu:

- Có mũ cối rồi sao nhà không vẽ thêm cho ngài khẩu AK đeo trước ngực nữa cho nó ra dáng anh bộ đội cùng mình leo Trường Sơn đánh giặc.

Ông Công Mái thật thà:

- Đúng nhỉ. Có thế mà tôi không nghĩ ra.

- Nỡm ọ. Vẽ thế đã đủ người ta cho mình là ẩm đầu rồi. Tàu không ra Tàu ta chẳng ra ta. Xưa nay lẫn lộn. Ông thử hỏi mọi người xem. Có nên thêm hay là nên bớt cái gì? Trông cứ như là đức ngài Bao Công mới đi nghĩa vụ sau đợt tuyển quân đầu năm nay của làng Phẫm mình ấy...

- Bà chỉ được cái giỏi báng bổ. Bao Công bây giờ đã là tính danh của những việc làm ngay thẳng, công bằng rồi bà hiểu không? Ông ấy đã thuộc về đạo đức làm quan của phương

Đông, của thế giới đâu phải là của riêng Trung Hoa.

Bà Công Mái khúc khích cười:

- Nói đùa... trông cứ như bố dĩ Công Mái ngày ở thao trường về tạm biệt vợ con để đi B ấy. Cái mũ cối này có khác gì cái mũ cối mới phát ngày ấy của ông. Cứ mỗi lần nhìn ông đi ngoài nắng về mặt mũi chưa phai hết màu sốt rét rừng năm xưa con Phượng nó lại khúc khích vào lưng mẹ nói Bao Công nhà mình vừa mới đi đánh án về đấy. Tôi thì... nhìn ông đội cái mũ cối vào đến cổng nhà cứ nghĩ là anh bộ đội phục viên chuẩn bị chuyển ngành chứ chả phải ông Đại tá Công an về hưu.

- Gì mà chả được. Bộ đội mình đã trải. Công an mình cũng đã từng qua. Gì mà chả đúng. Mẹ em thật nhiều chuyện. Mình là mình không hay hơn à. Đóng vai người nọ người kia để nạt ai?

- Thế còn ngài Bao Công đội mũ cối này?

- Khổ quá. Hỏi mãi. Cái này là tượng trưng. Tôi là Bao Công. Mọi người là Bao Công. Ngay cả u con Phượng cũng là Bao Công. Nhà nhà mà làm được Bao Công cả thì thế giới Đại Đồng...

Bà Công Mái lắc đầu:

- Còn lâu nhá. Trong cổ tích cũng chưa chắc có.

“Ghê quá. Câu nói sao mà đáo để. Cái cô bạn học ngày xưa của mình sao mà lý sự đến thế khi về làm bà Công Mái”. Ông chồng nghĩ về vợ và nói:

- Đấy là tôi ước ao như thế. Các cụ mình ngày xưa chả mấy ai ước ao được làm con vua cháu chúa làm gì mà chỉ mong được gặp Bụt, gặp Tiên. Thế giới Đại Đồng là ước mơ có từ lúc ấy kia bà xã ạ.

Bà Công Mái bâng quơ đọc một câu ca dao:

*Trên đồng cạn dưới đồng sâu  
Chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa...*

Ông Công Mái cười ha ha:

- Nhất rồi. Đời mình chỉ mong có thế.

- Vậy mà...

Bà Công Mái nói lấp lửng rồi nhìn chồng, nhìn tranh.

Cái nhìn trẻ trung so với tuổi.

Người vợ ấy hình như không thấy già khi ở bên chồng.  
Thỉnh thoảng bà còn trêu đùa ông nữa.

Những cặp vợ chồng yêu thương gắn bó nhau thường không có tuổi tác.

Lúc nào họ cũng như là mới về ở với nhau.

Ông Công Mái biết vợ ghẹo yêu mình nên lảng lảng không nói gì thêm nữa. Vợ chồng ông mà tranh luận với nhau điều gì có khi cả buổi sáng cũng không hết.

Lúc này là ông Công Mái có phần phân vân về cái mũ cối đội trên đầu Đức ngài Bao Công.

Liệu làm thế này có phải là kiêu râu ông nọ cắm cằm bà kia không?

Riêng ông thì ông thấy chả có gì là sai khi mình muốn kết hợp cái tốt cũ trong vẻ đẹp bây giờ. Tuy vậy cứ nghe tiếng cười của vợ là ông lại ngại ngại.

Bà ấy cứ như là giám khảo của chồng.

Nhiều lúc chẳng dám bực vì thâm tâm ông Công Mái biết là vợ mình có lý.

**R**ồi bức tranh Đức ngài Bao Công cũng được đặt lên bàn thờ trong sự kính trọng của cả hai vợ chồng ông Đại tá Công an về hưu ấy.

Thỉnh thoảng thấy vợ tủm tỉm cười ông Công Mái lại có gì đó ngại ngại về cái mũ cối Ngài Bao Công đang đội trên đầu.

Chồng biết vợ mình tủm tỉm cười là về cái sự có vẻ như trái khoáy đó. Thâm tâm ông thấy bà có phần đúng của bà nhưng ông cũng có phần đúng của ông.

Có ông bạn vốn trước là cán bộ tuyên truyền về hưu trước ông đôi năm đến chơi nhà. Ông Công Mái khoe với bạn về bàn thờ Đức ngài Bao Công.

Ông Công Mái muốn tìm một sự bình luận và đồng thuận của người ngoài. Một cảm tình khách quan mà ông muốn có.

Biết được tấm lòng của bạn hưu không cần nghĩ ngợi lâu người bạn ông hào hứng bảo:

- Mới đây. Mới lắm. Tư duy hết sức xởi lởi. Trong văn chương người ta nói là có tứ lạ, ý lạ. Một phát hiện thú vị đấy ngài đại tá ạ. Cậu làm thế là có cách tân và càng ý nghĩa hơn trong công cuộc đấu tranh chống tiêu cực hiện nay. Phải có một tấm lòng Bao Công trong chân dung những người cầm quyền hôm nay. Hình ảnh anh bộ đội là chân dung quán xuyến của người Việt Nam những năm đánh giặc. Anh nào nói cậu làm thế là sai thì cậu cứ đưa đến tố, tố giải thích cho. Bức tranh đa nghĩa, đa ý, đa chiều thế này mà lại chê. Ai thế?

Ông Công Mái ngượng ngùng:

- Báo cáo đồng chí chuyên viên cấp cao...

- Ngài Đại tá ăn lương tướng cứ nói.

Người bạn hàm chuyên viên cấp cao nghiêm túc hỏi.

Ông Đại tá ăn lương tướng ấp úng nói:

- Bà xã mình...

Ông bạn cười khà khà:

- Thế thì quên đi. Các bà ấy chỉ quen lễ ông mặt đen đầu có nghĩ được sâu xa như bọn ta. Bao nhiêu cơm áo của Bác, của Đảng, của Nhà nước mới có được mình như hôm nay.

Ông bạn dừng lời, ý tứ hỏi:

- Thông cảm nhé. Mình hỏi khí không phải bà xã đảng ấy hình như không trong tổ chức?

Ông Công Mái cười, lắc đầu:

- Đội ngũ thì có, tổ chức thì chưa. Mình làm công tác tư tưởng mãi bà ấy bảo một ông đã đủ rồi. Bảo thủ lắm. Vận động chỉ ừ hử cho qua chuyện. Có lúc mình đau cả đầu về chuyện này. Anh em còn đánh giá nữa.

- Vợ chồng mình được cái thuận là cùng đồng chí, cùng cơ quan lại cùng về hưu nữa. Bà ấy kém mình năm tuổi mà. Mọi việc đều đồng tâm cả rất tiện.

Ông Công Mái phân trần:

- Bà nhà tôi thì xin về một cục. Đùng đùng làm đơn, đùng đùng xin sổ. Cũng may là từ ngày ấy đến giờ gia đình vẫn tấn tới. Bà ấy được cái chịu khó. Thương chồng, thương con.

Ông bạn chuyên viên khoát tay:

- Thế là chung lý tưởng rồi. Nhưng hơi tiếc...

Ông Công Mái nhú mày:

- Ông bảo sao?

- Không sao. Khỏi gia đình có chuyện đó. Chỉ tiếc là không được đi học lý luận không được nâng cao nhận thức như

chúng mình nên quan niệm có hơi khác. Nếu bà ấy còn nói nữa thì ông cứ bảo đây là Đức ngài Bao Công của thế hệ bây giờ. Người là ý chí tiêu biểu của tất cả mọi người lương thiện muốn có được trên mặt trận chống bọn nội xâm tham nhũng, lũ bê tha hại nước, hại dân, hại nòi của dân tộc mình hiện nay...

- Thôi kệ. Với các bà ấy im lặng là hơn cả. Chồng mình, vợ mình kia mà. Tất cả đầu lại vào đấy. Lọt hom xuống giỏ mất gì mà thiệt. Bà ấy luôn phê mình là chỉ biết lý luận. Còn bà ấy là người mẹ, người vợ, người hành động.

- Lại chủ nghĩa gia đình thuần túy rồi. Về hưu rồi rồi cậu kiếm cho bà ấy ít sách lý luận mà đọc. Có đọc có hay. Có đọc có sáng ra. Tớ là tớ đọc nhiều lắm. Mình hưu việc chứ hưu trí tuệ sao được.

- Tôi biết. Còn chuyện bà xã mình ý mà, ông để mình tự nói không rồi “chị” ấy lại phê bình mình là không biết giữ bí mật nội bộ.

- Tùy. Nhưng nếu cần thì...

Hai người nắm tay nhau thật chặt như một giao ước.

Họ nhìn nhau.

Ông Công Mái chỉ biết cười.

Người bạn ông thì gật gù, ý vị.

Ông ấy nhìn ông rồi vỗ vỗ bàn tay vào ngực mình. Ông theo quán tính cũng gật gật đầu với bạn.

Sau đó thì ông chồng lẳng đi vì không thấy bà vợ nhắc đến chuyện này nữa. Vợ ông lại còn đều đặn sắm đồ lễ cho ông lễ ở cái bàn thờ đặc biệt ấy.

Sống với nhau gần ấy năm ông Công Mái rất biết vợ mình.

Trong bà Công Mái hình như không còn lối nghĩ thực dụng

vốn có của người vợ chỉ biết yêu chồng theo cách yêu bản năng mà đã bước đầu cảm nhận được ở chồng mình một cái gì đó lớn lao hơn của chí nam nhi cho dù chưa thật đầy đủ.

Trong mắt người đàn bà tần tảo ấy cái gần gũi nhất, thân thương nhất thường là gia đình. Cụ thể hơn là cha mẹ hai bên, là chồng là con là cháu. Gia đình là ngôi làng nhỏ nhỏ của họ. Cao xa hơn gia đình là đất nước của họ. Không thể không có những người đàn ông cầm súng ra trận. Rồi cả chính những người như họ nữa cũng từng ra trận. Bà Công Mái cũng từng có thời mặc áo thanh niên xung phong, đi gỡ bom, đi tải đạn, hoà bình chuyển ngành sang bán rau quốc doanh rồi sau xin về một cục, chuyên tâm chăm chồng chăm con...

Trên thế giới này có những nơi trong cuộc chiến tranh không có gương mặt đàn bà. Nhưng ở Việt Nam ngay từ những năm đầu công nguyên Hai Bà Trưng đã phải ra trận và cả trước nữa nếu có sử ghi lại.

Rồi từ đó đến nay không có cuộc chiến tranh vệ quốc nào là vắng mặt người phụ nữ nơi mũi tên hòn đạn. Và nặng trĩu trên vai họ là núi núi những công việc hậu phương cũng nhiều bom rơi lửa cháy. Máu, mồ hôi và nước mắt ngang nhau!

Với họ yêu chồng con, yêu gia đình cũng là yêu nước. Đừng nghĩ họ là ích kỷ khi chỉ nghĩ đến gia đình. Trước tiên đối với họ là gia đình cái tổ ấm quyền lợi đầu tiên của mỗi cá thể nhân loại, ngôi tập thể thứ nhất của mỗi đời người.

Đất nước là từ muôn ngàn làng xã mà thành.

Có làng xã nào mà không bắt nguồn từ những gia đình và có gia đình nào là không bắt nguồn từ những cốt nhục?

Ông Công Mái hay nghĩ về vợ mình, những người như vợ

mình, hơn vợ mình mà suy ra như thế. Điều nghĩ ấy thăm thăm tự tận đáy lòng. Ông không muốn nói ra vì sợ ai đó cười mình là kẻ đại ngôn, lý thuyết. Cái tốt không hẳn lúc nào, chỗ nào cũng thuyết phục ngay được lòng người.

Cuộc sống mà...

Ngay cả ông bạn chuyên viên cấp cao của mình nữa, ông ấy không phải không có cái đúng của nó nhưng cũng không phải không còn cái để tranh luận.

Nhất là những chuyện có liên quan đến phụ nữ.

\*

Vậy mà có lúc chồng bát của hai vợ chồng muốn xô.

Bà Công Mái từng bảo chồng:

- Ông làm gì thì làm. Đừng để người ta nói mình là người mê tín. Cả mấy ông bên quân đội về hưu nữa cũng có người ra trông đèn trông miếu, cũng lễ bái sì sụp. Tôi là tôi không làm sao hiểu nổi

- Tôi tín ngưỡng chứ tôi không mê tín bà hiểu không?

- Gì cũng được. Nhưng ông mà khác ông là không xong với tôi đâu!

Ông răn giọng nói với vợ:

- Không mất được tôi đâu mà bà sợ.

Ông nhìn vợ chân thành từng tiếng một:

- Đời tôi chỉ làm những việc tốt trở lên.

Ông Công Mái ngửa mặt cười.

Sắc diện ông rạng rỡ như vừa được nhuộm nắng!

Bà Công Mái nhìn chồng cười theo rồi nói vui:

- May mà đã cải tiến rồi đấy.

- Nhắc mãi.

Ông Công Mái nhú mày nhìn vợ.

- Thì đã giảm xuống một tháng đôi tuần rồi thôi.



- Vâng. Tôi không nhớ thì ai nhớ. Một tháng ba mươi ngày...

- Đã bảo thôi cơ mà.

Ông Công Mái lại nhú mày. Lần này đường lông mày nhú vào sâu hơn. Bà Công Mái im lặng rút lui vào bếp.

Trong đầu bà Công Mái vẫn chưa thể quên chuyện cũ của hai vợ chồng có liên quan đến việc lễ bái.

Ông Công Mái đã từng một tháng ba mươi ngày đủ cả ba mươi buổi sáng đèn nhang cúng lễ. Ông hơi quá đáng. Việc này gây sự khó chịu cho bà. Đúng thôi. Cho dù là vợ chồng nhưng chẳng nên vì thế mà quá đà.

Cái gì đến sẽ đến. Tự nhiên như nước đầy thì phải tràn...

Có một lần. Lần ấy...

Như mọi sớm ông Công Mái thắp hương trên bàn thờ Tổ tiên và bàn thờ Tổ quốc. Ông chỉ chút từ ngọn lửa diêm đến cái phẩy tay.

Ông làm việc nghiêm cẩn và thiêng liêng.

Mỗi nơi ông tự châm lửa và tự cắm một nén hương thơm vào bát nhang. Một nén tâm nhang chứng giám lòng thành. Ông lẩm nhẩm trong miệng và chậm chậm thao tác những phần cúng bái. Bàn tay ông chấp theo kiểu các cụ, các bà đi lễ. Ông ưa kiểu lễ này. Nó mềm mại nhưng trang trọng. Một cách lễ rất Việt Nam.

Ông Công Mái khấn trước bàn thờ Tổ tiên:

- Tiên tổ là gốc, là nguồn. Cây nhớ cội. Sông lớn tìm lên suối nhỏ. Con cháu hôm nay muôn đời biết ơn tiền nhân để đau mang nặng ra mình...

Trước bàn thờ Tổ Quốc ông khấn:

- Lạy vong linh Bác, lạy vong linh Hai Em, lạy vong linh những Anh Hùng đã khuất... Người sống khôn thác thiêng,

gần bay la, xa bay bổng về chứng kiến cho tấm lòng của Công Mái tôi đây đang nguyện ngày ngày quyết tâm sống tốt để không bao giờ hổ gương người đã khuất...

Trước ban thờ đức Bao Công ông niệm:

- Công Mái con nguyện theo bước người xưa liêm chính kiệm cần. Túng thiếu không bần tiện, uy lực không chùn chân, lươn lẹo không bén mảng... Cơm ba bát, áo ba manh luôn giữ lòng thành với Dân với Nước.

Bà vợ của ông từ bếp bùng đĩa ngô luộc lên nhìn chồng đang lễ bái môi khẽ mấp máy nói trêu:

- Lễ bái suốt ngày. Phúc lộc đâu chưa thấy chỉ thấy người ta rước phỉen rước muện đến nhà. Nào ngài Bao Công vái xong chưa để tôi còn bày đồ điểm tâm ra mời ông đây. Ông nhanh nhanh xoi giúp nhà cháu không lại có khách đến bây giờ. Mà nhà cháu còn phải ra sớm ghi sổ để lĩnh lương hưu cho ông đấy.

Ông Công Mái xoa tay nhìn vợ cười:

- Xong rồi đây. Tôi xong rồi đây. Sáng nào cũng phải đủ ba lần hương tôi mới thấy người được thư thái mẹ em ạ! Có cúng có thiêng. Sớm nào mình cũng như vừa làm xong kiểm thảo ấy. Bà không chê tôi mê tín đấy chứ?

Ông Công Mái tẽ từng hạt ngô luộc đưa lên miệng nhai ngon lành, mắt lim dim nhìn vợ. Ông có vẻ bằng lòng với việc mình làm lâu nay.

Bà không dám ngăn chồng nhưng thâm tâm thấy nó tốn quá nhiều thời gian ảnh hưởng đến vợ đến con.

Sớm nào cũng vậy phải đợi xong công việc của ông mới đến công việc của bà.

Hôm nào cứ trông thấy ông ăn xong bữa sáng bà mới có thể yên lòng đi làm việc khác. Chỉ cần lảng đi không nhắc

nhờ là chồng bà có thể bỏ quên cả đĩa sắn luộc hay cái bánh tẻ để sẵn trên đĩa để đi ra làng ra xóm lo việc nọ việc kia có khi đến tận quá bữa trưa mới về.

Việc tâm linh bà không dám ngăn dám cản.

Nhưng cái việc để vợ phải lo quá nhiều bà không chịu nổi.

Nhịn mãi cũng phải có lúc.

Hôm nay là cái lúc ấy đây.

Bà biết có thể ông sẽ giận nhưng bà vẫn phải nói.

Nhiều việc bà cứ im im chịu đựng có khi ông ấy lại nghĩ là bà chấp nhận, bà bằng lòng. Nhưng nói thế nào đây? Sống với nhau bao nhiêu năm chưa hẳn đã dễ chia sẻ những điều thâm căn của nhau.

Bà biết điều ông tín ngưỡng.

Bà hiểu điều ông mong muốn.

Nhưng cái sự quá đà kia có khi nó sẽ quá đà nữa nếu ta không thẳng thắn nói.

Biết vậy nhưng cũng phải tìm cách lựa lời. Thấy chồng ăn hạt ngô luộc ngon như dưa trẻ đang đói gặp bữa bà mới nửa đùa nửa thật bảo chồng:

- Tôi mà là Đảng viên như ông thì thế nào ông cũng chết với tôi về tội cúng với vái. Tôi là tôi đưa ông ra Đảng bộ tôi phê bình.

Ông Công Mái ngừng nhai ngô trợn mắt:

- Ăn nói hay không nào. Tôi thắp hương cúng Tổ tiên, cúng Bác, cúng cô chú ấy, cúng Đức ngài Bao Công chứ có khuyết điểm gì nào mà bà phê tôi. Bà không làm thì để tôi làm chứ không có được dè bủ chuyện này nghe chưa. Người đâu mà lúc nào cũng chỉ bo bo biết có chồng có con...

- Thế không đúng sao? Tôi là tôi hôm nào tôi lên báo cáo với các lãnh đạo ở xã cho ông coi. Cúng gì mà sớm nào cũng

hương khói. Một năm mà ngày nào cũng lấy làm phải cúng lễ cả thì vợ con nào mà chịu nổi ấy là chưa nói đến người ngoài. Trời Phật cũng có việc của Trời Phật, người Âm cũng có việc của người Âm chứ. Sớm nào các vị ấy cũng phải đứng mà nhận lễ của ông thì lấy đâu thời gian đi làm nhân đức cho người khác nữa.

Im lặng chốc lát bà Công Mái nói tiếp, giọng trách móc:

- Lễ bái gì mà cứ chậm rề rề. Có lúc còn đứng thờ cả người ra như bị ai người ta phạt ấy. Ông cũng phải nhanh nhanh nhẩu nhẩu lên cho tôi nhờ. Lắm lúc đến sốt hết cả ruột gan lên. Tác phong lính tráng gì mà từ ngày về nghỉ đến giờ lắm lúc cứ như cụ Từ giữ Đền.

- Bà dạy tôi đấy phỏng?

- Đâu dám ạ! Đây là tôi lo xa cho ông. Cả đời ông đi thiên hạ lễ bái rồi không no sao mà bây giờ về trông vườn cho vợ vẫn cứ sì sà, sì sụp.

Bà Công Mái hơi quá lời. Biết quá mà không kịp ngăn nổi.

Ông Công Mái sầm mặt nhìn vợ nói to:

- Bà có im đi không. Có mỗi cái việc ấy mà cứ nói mãi. Tôi lễ bái thì hệ lụy gì đến ai. Mà tôi lễ điều phải chứ có lễ cái điều trái đâu mà bà cứ nhai nhải mãi thế. Bà nói thế là bà xúc phạm tôi đấy. Một đời thằng Công này chưa biết quỳ gối trước ai đâu nhá. Bà sống với tôi ngần ấy năm bà biết đấy. Có thờ có thiêng, có lễ có lành. Tôi không mê tín. Việc tôi tôi làm. Từ nay bà đừng có mà can dự vào là không được với tôi đâu. Đây là việc nhân, việc nghĩa...

Có đến mười phút hai vợ chồng nhìn nhau mà không nói với nhau một lời.

Bà Công Mái biết mình chạm vào lòng tự ái của chồng nên phải giảng hoà với chồng bằng nụ cười thân thiện:

- Đâu dám ạ, thưa ngài. Ngài cho em hỏi: Thế cái chỗ thờ cái ông mặt đen sì đội mũ cối ở góc nhà kia thì nó quan trọng đến mức nào mà lúc nào sau khi lễ ông cũng lẩm bà lẩm bẩm mãi là làm sao?

Ông Công Mái dịu lại sau nụ cười của vợ. Ông lắc đầu như có ý chê vui vợ:

- Bà hỏi hay thật. Không biết hay là hỏi trêu tôi đấy?

Bà Công Mái lắc đầu trông trẻ như cái cô Mái ngày xưa mới về nhà chồng:

- Có dốt mới phải hỏi chứ.

Ông Công Mái quan trọng:

- Tôi kiểm điểm trước ngài Bao Công đấy bà không biết à? Có nói lòng nó mới vợ đi. Có nghĩ óc nó mới sáng ra. Nhà mà không chịu quét thì làm sao sạch được?

Được đà bà Công Mái nhấn nhá thêm:

- Ông ấy là người có hộ khẩu ở bên Tàu chứ đâu phải là người mình mà ông cứ coi như người cùng làng cùng xóm ấy. Mà tôi nhớ là ông ấy đội mũ cánh chuồn chứ đâu có đội mũ cối bộ đội như cái ông này mà ông cũng để mãi được. Người trong nói, người ngoài nói mãi mà có nghe đâu?

Ông Công Mái nhú mày, giậm chân.

Ông nhớ tới lời phân tích của người bạn hôm nào.

Lúc này ông thấy giận vợ thực sự:

- Hừ hừ...! Bảo đi họp đi hành thì lắc đầu. Đúng là trí tuệ bấp núc. Nói vậy mà nghe được. Vợ ơi là vợ. Chả trách...

- Trách trách cái gì...

- Đi họp với đi học chứ còn cái gì vào đây nữa.

- Đã chết ai nào? Tôi suốt ngày cứ hết đi học lại đến đi họp thì lấy ai phục vụ bố con ông?

- Trời ơi là trời...! Bây giờ không phải là ngày xưa mà bảo

đi học thêm thì cái là ai nuôi chồng nuôi con. Hôm nào đòi nó chiếu lại Bao Thanh Thiên thì bót bót ngủ gật đi rồi cố mà xem xem người ta là người như thế nào?

- Tôi biết rồi. Nhưng suốt ngày cứ sì sụp lễ bái thế thì lấy đâu thời gian mà làm, mà ăn. Ông thử nhìn ra thiên hạ xem có ai như mình không? Thời này là thời nào mà không cải tiến đi cho nó nhẹ mình, nhẹ người.

- Thôi được rồi. Để tôi nghĩ đã, xong chưa?

- Tôi lo cho ông tôi mới bảo. Cứ như người dung nước lã thì rồi hơi...

Ông Công Mái giờ tay, lắc đầu.

Ông nhú mày ngẫm ngợi. Mê tín hay không mê tín?

Vốn là người cả nghĩ nên ông sớm nhận ra cái gì của mình là phải, cái gì của mình là chưa phải. Về hưu rồi ỉ thế già cả, quá đát không ai động đến mình nữa có khi ông đã quá đà chẳng?

Bà có lúc làm ông giận.

Suy cho cùng vẫn là chuyện của vợ thương chồng, lo cho chồng. Và rồi ông lại đấu dịu khi tự nhận xét lại mình.

Ông “thua” bà.

Thực ra là ông không muốn “thắng”.

Bà ấy như lạt mềm.

Ông biết là mình có lúc hơi quá, cậy thế chồng mà lộng hành.

Nhưng rồi chỉ đôi ba lời nói, đôi ba câu đay đi, đay lại của vợ ông phải đổi thế cờ ngay. Tất nhiên không là một sớm một chiều.

Việc này bà đã tỏ vẻ từ lâu nhưng đến hôm nay mới thật quyết liệt.

Nói phải củ cải cũng nghe.

Ông không là củ cải nhưng cứ giữ mãi cái lệ này ai người ta chịu nổi.

Cái Phượng thì không dám can bố nhưng thỉnh thoảng vẫn cười giấu ra vẻ đồng tình với mẹ.

Ông còn mới hay là ông đang cũ đi?

Chuyện gia đình cũng là chuyện làng xóm, chuyện xã hội.

Phải chăng sau những năm tháng về hưu ông đã khác mình trước đây rồi.

Nếu già thì hiển nhiên là được, nhưng cũ chưa hẳn đã hay nếu không muốn nói là không được.

Nhìn vợ, ông Công Mái bần khoản hỏi lại:

- Nhưng bà không phản đối việc tôi cúng các ngài và tổ tiên đấy chứ?

- Ô hay... thế ông nghĩ tôi là người thế nào? Tôi là tôi chỉ phê bình cái quá đáng của ông thôi. Cúng bái thành tâm ai chả muốn.

Ông Công Mái xoa xoa tay:

- Thôi thế này. Tôi xin tự nguyện rút gọn lại. Như kiểu rút gọn trong toán học ấy. Số má có thay đổi nhưng tỷ số là vẫn nguyên. Hợp lòng người cũng là hợp lòng trời. Một tháng có đôi tuần bà giúp tôi.

- Dễ xưa nay tôi không giúp.

- Tôi không có nói thế.

Bà Công Mái mát mẻ:

- Có việc gì qua khỏi tay mẹ em đâu.

- Vưỡn...!

- Thế thì sao?

- Việc này nó khác. Tôi với bà đang bất đồng quan điểm với nhau cho nên phải tranh luận, phải hội thảo.

- Ghê nhỉ.

- Lại không. Đời tôi có hai thủ trưởng. Một ở cơ quan khi đi làm việc. Một ở nhà khi khăn gói cáo quan.

- Không dám.

- Bà dám rồi đấy thôi.

Bà Công Mái đầu dụi:

- Bố con Phụng không giận tôi đấy chứ?

- Cả đời thương bà chưa hết lấy đâu thời gian giận.

Bà Công Mái cười tươi, giọng nhẹ nhõm:

- Nói ngoan thế. Mình đồng ý rồi đấy nhé. Rằm, mừng một?

Ông Công Mái lại thêm một lần nữa gật đầu.

Bà Công Mái vừa cười vừa lấy tay đập nhẹ vào vai chồng:

- Thế có phải hay không nào. Ông thực hiện đúng như vậy mẹ dĩ Công Mái này sẽ ba đảm đang kiêm ba sẵn sàng làm Tướng quân Triển Chiêu phụ giúp Đức ngài Bao Công của làng Phẫm trong phận sự của mình.

- Cảm ơn bà. Tôi xin cải tiến và phát huy.

- Nhưng cũng chỉ được ngày rằm ngày mừng một thôi đấy.

- Cái đó thì rõ rồi, báo cáo.

Việc thắp hương trước các bàn thờ mỗi sớm mai ngủ dậy giờ chỉ dành cho ngày tuần vào hôm rằm và mừng một của mỗi tháng.

Ông Công Mái tự nguyện thay đổi vậy, mới đầu còn ngại sau quen dần.

Ông thấy mình chả mất đi cái gì. Lòng dạ vẫn thanh thản. Công việc lại có vẻ như chạy hơn.

Mọi sự dù hình thức thế nào quan trọng vẫn ở cái lòng mình, vẫn từ cái lòng mình mà ra cả.

Thiền tại tâm.

Đức Phật dạy vậy.



Ngẫm ngợi nhiều, càng ngẫm ông Công Mái càng thấy câu ấy đúng cho tất cả mọi người.

Mẹ ông lúc sống thường bảo với các con:

- Việc cúng bái là việc của ngàn năm nay. Ai ngăn cấm là có tội với tổ tiên đấy. Cứ như mẹ đây mẹ biết. Mỗi lần chấp tay đặt lên ngực mình là thấy được cái sự yên tâm của người hướng thiện. Các con làm gì thì làm, không quen cúng bái cũng chẳng sao nhưng không được báng bổ người đi chùa. Đừng xâm phạm đến nơi thờ cúng...

Mẹ chỉ nói đến thế nhưng ông Công Mái hiểu ra là đã có những ngày người ta quá vô tâm trước những điều duy tâm mà biến chùa đình thành kho hợp tác, thành trụ sở dân quân. Rồi thì câu đối cho ra làm cầu ao, ngăn chuồng lợn. Ngày ấy ông Công Mái chỉ thấy mẹ thở dài. Còn ông vẫn chưa đủ minh mẫn để hiểu ra nỗi xót xa ấy trong lòng mẹ mình. Giờ thì ông đã hiểu lại và đã sống khác đi.

Nhưng liệu ông có quá?

Làng Phẫm đang hóa phố, đang muốn mình thành đô thị.

Mà đâu chỉ riêng một làng Phẫm này muốn biến mình ra thị trấn, thị tứ, thị xã, thậm chí thành phố loại hai, loại ba nữa...

Thiên hạ khối nơi cũng đồng sàng đồng mộng như thế. Câu nói hiện đại bây giờ là không có cái gì là không thể. Cái gì muốn sẽ có.

Ôi, cái thời buổi tân tân thời, người ra đường chạy đua với sang hèn, giàu nghèo đến chóng mặt này thì có cái gì là họ không muốn, không làm. Nhất là cái muốn, cái làm ấy lại là những quyền lợi trực tiếp ảnh hưởng nhớn tiền đến mỗi họ.

Làng Phẫm từ ngày ông Công Mái về hưu, ông Tống Thệp xây biệt thự to ở ngoài thành phố thì cái sự nôn nóng kia càng ngày càng hiện hữu.

Này xem...

Ngõ to nhất làng Phẫm giờ có chỗ đã như phố, có chỗ sắp thành phố tuy đường đi lối lại vẫn còn ngoằn ngoèo.

Có lúc người ta đã nghĩ đến việc nắn thẳng ngõ, nhưng khi bàn đến kinh phí giải tỏa ai cũng lắc đầu lè lười. Rồi còn chuyện người được ở lại làng làm dân của phố, người phải ra bãi sông làm bạn cùng giun dế sẽ lành dữ như thế nào khi phân định thiệt hơn, may rủi.

Đàn ông phải cùng nhau chấp nhận phương án phố hoá làng Phẫm trên cơ sở cấu trúc cũ. Vậy là cái văn hoá ngõ làng rất nhiều sự quanh co rối rắm ấy được nhất trí giữ lại với tuyệt

đại đa số phiếu thuận của công dân kẻ Phẫm.

Thế là cả làng, chẳng trừ ai, người người đua nhau xây ước mơ phố, thực hiện khát vọng thị dân. Người xưa có câu người vùng thượng đuổi kịp người miền hạ. Bây giờ ở đây có câu Phẫm làng phải vươn lên thành Phẫm thị, Phẫm phố.

Và công cuộc cải tạo làng Phẫm nhận nhịp như nhà có chuyện hỉ.

Mặt ngõ vẫn xây bằng gạch nghiêng như xưa nhưng đã được bổ sung thêm bằng cống thoát nước và vỉa hè đổ xi măng đến tận cửa mỗi gia đình. Máy nước giếng khoan thay cho giếng khơi theo ống nhựa đến từng nhà. Dây điện chằng ngang chằng dọc khắp ngõ. Dàn ăng ten như đàn chuồn chuồn bay thấp báo mưa trên các mái nhà. Quán ăn quán uống cũng nhoi nhoi mở rộng và nâng cấp.

Rậm rịch nhất là dân xây dựng. Gạch ngói xi măng ùn ùn đổ về. Đồi bên ngõ được nhiều người cải tạo lại. Móng chân móng bè xẻ ngang xẻ dọc để mọc lên nhà to, nhà nhỏ. Tiếng bát đĩa bầm chặt tận gia ngày càng ầm ĩ lên.

Nhà mọc càng ngày càng nhiều. Cái một, hai tầng. Có cái tới bốn, năm tầng. Cũng còn những ngôi nhà ngói cổ thấp tè như người đội nón chảo trên đồng. Cũng có cái tầng một xây móng lớn, đổ mái bằng đội trên nó là nhà giả cổ mái cong ở tầng hai làm nên khúc kiến trúc đậm màu “tân cổ giao duyên”.

Làng Phẫm có nhiều lối ngõ. To nhất là đường cái lớn.

Đây là đại lộ của làng Phẫm- cái từng là đường cái lớn ấy, mọi người gọi như thế cho thêm phần oai. Tuy vậy khi trông nó ta chỉ thấy khắp khênh, vui mắt, tức cười như anh trai quê đầu đội khăn gố, mình mặc áo phông có in nhiều chữ Tây, lưng thắt bao xanh bao đỏ quanh quần jin còn chân thì

đi guốc mộc và miệng thỉnh thoảng lại phì phèo điều thuốc đầu lọc.

Biết làm sao được cho cái tri thức bày cỗ của người vốn chỉ quen mấy bát mấy đĩa, đói khát hình thức đã lâu giờ có cơ được một bữa no về thể diện đành làm nên cái mình chưa có hoặc đã có rồi nhưng cũ mèm, nhàm chán. Có mới là có thích có chán, có thêm có khinh. Tuy vậy làm cứ làm. Đua nhau dựng cái thích của mình. Lâu sẽ thành quen. Không quen nữa thì phá bỏ làm cái khác. Đây là sự dễ tính của người quen chắc lưỡi không hiểm hoi lắm ở làng Phẫm.

\*

Làng Phẫm trong những ngày hoá phố có chuyện này...

Hôm dân làng trống rong, cờ mở tu tỉnh lại lối ngõ làng thông báo trên loa phóng thanh to đến inh tai rằng: Ông Tống Thệp có mang năm chục triệu gọi là “tiền tiết kiệm một đời” về góp với mọi người xây dựng quê hương.

Lúc ấy có người thuộc loại có vai vế của làng cảm động trước món tiền tình nghĩa lớn lao ấy đã định xin xã cho được lấy tên ông Tống Thệp đặt cho cái đường to nhất ấy của kẻ Phẫm.

Người ấy bảo:

- Tiền này bỏ rẻ cũng xây được cả cơ ngơi. Ông Tống Thệp lại là người làm sang cho làng mình ở ngoài thiên hạ. Người ấy không xứng đáng được đặt tên thì đặt ai vào đây nữa.

Một người dân cao tuổi hỏi lại:

- Thế tên đức Thành hoàng làng, cụ Tổ của các dòng họ ông định để tên các vị ấy ở đâu?

- Đời cua cua máy, đời cáy cáy đào cụ ơi. Chuyện từ đời xưa đời xưa rồi.

- Không có xưa sao có nay? Lại còn các liệt sĩ nữa. Xương

máu người ta đổ ra không phải là công, là của.

- Cứ vắn vẹo nhau thế, người công đức người ta sẽ tự ái đấy cụ ạ. Mà chuyện xây làng dựng xóm là phải dựa vào công sức của nhiều người.

- Nói như ông thì nói làm gì?

- Nếu ai còn băn khoăn sẽ lên xã giải quyết nhé.

Chuyện đặt tên ông Tống Thập cho cái đường cái của làng thành chuyện xì xào. Người đồng ý cũng có người không đồng ý cũng có. Chưa biết sự việc sẽ diễn tiến ra sao. Tất cả phải chờ ý kiến của cấp trên.

Người thân quen và hay nhờ vả đến ông Tống Thập thì vun vào nhiều. Bà Tống Thập sau lúc nghe tin này vội mừng rú lên. Vợ hớn hển khoe với chồng:

- Tên mình mà làng đặt cho cái đường ấy thì phải nói thiên hạ lác mắt.

Ông Tống Thập sau khi nghe thủng hết chuyện đã hằm hằm nhìn vợ, chém tay vào không khí rất mạnh, mắng vỗ mặt:

- Ngu vừa vừa chứ. Thử hỏi mình xem có hơn đứa trẻ con không? Đặt thế để cho người làng người ta vừa đi vừa chửi à. Hay là bà thích cho tôi hôm nào cũng có người nguyên rủa có kẻ giày xéo lên. Lại trâu bò lợn chó qua lại ỉa bậy, đái bậy nữa. Báu gì cái chuyện tên, chuyện tuổi ấy.

- Ô hay... ông có làm sao không thế mà mắng tôi?

Ông Tống Thập đập tay vào bàn nói với vợ:

- Mình là cái gì mà huênh hoang. Chắc gì mọi người đã đồng ý. Đây chỉ là ý kiến của cá nhân. Làng Phẫm này xưa nay đâu có vừa. Bà rút ra ở đây mà bà không biết luật tục của ông bà tổ tiên à?

- Thì người ta muốn thế?

- Nhỡ người ta nói thế để thử mình, người ta muốn lấy mình ra làm trò cười thì bà nghĩ sao? Có khôn mà không có ngoan. Được đặt tên cho đường đâu phải chuyện đơn giản. Phải công lao thật to lớn có trong sử sách bà hiểu chưa. Lại phải có cả hội đồng nhận xét, bàn bạc nữa. Đâu cứ muốn là được.

- Nào ai biết.

- Không biết thì phải hỏi. Bà đừng có làm khổ tôi thêm nữa.

Bà Tống Thệp cúi mặt ân hận:

- Thì thôi tôi xin ông. Đàn bà lòng như cái đĩa, ông chấp tôi làm gì. Cứ nghĩ năm chục triệu của mình đóng góp là to lắm chứ có ít đâu.

- Nhiều là nhiều với mọi người. Dốt thế. Với gia đình này thì bở bèn gì. Bà cầm của tôi bao nhiêu rồi bà có biết không? Tham nó vừa vừa chứ. Cái gì cũng muốn. Lòng bà là cái giếng không đáy chứ đâu phải là cái đĩa. Cho tên mình ra đấy để ăn gió nằm sương à? Thiển cận! Thiển cận...

- Giữ là giữ cho mình, cho con chứ riêng gì cho tôi?

- Biết vậy. Công của bà tôi đâu có quên. Nhưng ứng xử như thế là dốt bà hiểu không? Việc này nó tế nhị lắm. Bà kể chuyện đó cho tôi. Càng ý tứ bao nhiêu thì âm vang của nó càng lớn bấy nhiêu. May mà chuyện này mới chỉ có tôi và một số người làng biết thôi đấy. Chứ ra đến ngoài thiên hạ mà người ta bới lên, bình phẩm thì không đủ mo mà che mặt đâu.

Bà Tống Thệp ngơ ngơ trước câu nói của chồng.

Ông Tống Thệp sau trận mắng vợ tại nhà đã vội vã ra sân đình trước đông đủ mọi thành phần của dân làng Phẩm trân trọng cảm ơn lòng tốt của những người có ý định lấy tên

mình đặt cho tên ngõ và xin phép được từ chối, xin phép được không dám nhận.

Ông đồng dạc thưa rằng:

- Thưa các cụ, các ông, các bà, các bác, các chú, các anh, các chị, các em, các cháu của làng mình. Tống Thệp tôi từ ngày xa làng đi công tác đến nay chưa làm một điều gì không phải với làng. Cả gia đình tôi cũng vậy. Nay mà vô tâm nhận chuyện này cho mình thì quả là điều trái khoáy vô cùng Tống Thệp này muôn ngàn lần không dám. Nếu tôi mà nông cạn nhận thế và làm thế sẽ có ngày Thành Hoàng hỏi tội. Con cháu không dám đứng trên đầu ông bà. Tổ tông mình vĩ đại như vậy cũng chỉ có mấy mét vuông miếu thờ. Mình chỉ là cái hạt cát trước các vị liệt tổ, liệt tông dám đầu xấp xược được ạ. Tôi mà nhận vào mình chuyện này là hỗn, là láo với các bậc tiền nhân. Xin cảm ơn sự đề cử này nhưng xin được phép từ chối.

Có những tiếng vỗ tay tán thưởng. Có cả lời bàn luận về câu phát biểu của ông Tống Thệp. Ông Tống Thệp nhìn khắp mọi người có mặt ở sân đình hôm ấy và cảm nhận được hết.

Cuối cùng ông Tống Thệp chỉ xin làng cho được ghi tên vào cùng với mọi người trong việc đóng góp sửa sang ngõ xóm và nói to:

- Dạ thưa dân làng...! Tống Thệp tôi được làng cho phép như thế cũng đã là chiếu cố lắm rồi ạ.

Câu nói của ông Tống Thệp lại được mọi người vỗ tay tán thưởng.

Tên ông Tống Thệp được ghi đầu tiên trước mấy trăm số thứ tự của người làng Phẫm đóng góp. Cách ghi ấy xứng đáng với số tiền ông đã cung tiến cho làng. Ban tổ chức còn phô-tô một bản sạch sẽ có đóng bìa cứng hẵn hoi đưa cho

bà Tống Thập để gia đình giữ làm kỷ niệm.

Người trong họ hàng nhà ông ai cũng thấy hỏi lòng hỏi dạ vì có người của mình làm to lại biết nhể cư xử với làng cho thơm danh tộc.

Với tộc họ của mình trước đó nữa ông Tống Thập còn có một nghĩa cử vật chất lớn lao không kém gì việc trên...

Chính ông khởi xướng và dẫn đầu gia đình mình làm việc này.

Hôm ấy...

Ngày họ tộc chuẩn bị sửa sang lại nhà thờ ai cũng kinh ngạc rồi ngỡ ngàng trước việc làm của vợ chồng nhà Tống Thập cùng với hai đứa con của họ.

Vợ chồng ông Tống Thập khăn áo lễ theo lối cổ xưa. Cả hai con Bệp, Bệt cũng được bố mẹ cho ăn mặc như thế. Thằng con trai đội cái mâm đồng trên đầu tú ụ xôi trắng đồ và vắt vẻo một chú gà trống hoa cỡ hai cân luộc chín có cài bông hoa hồng ở mỏ cùng một cái phong bì to, dày cộp như viên gạch lục để trước mặt con vật tế.

Gia đình họ theo nhau đi chậm như đám rước nhỏ từ nhà mình ra nhà thờ. Đến nơi họ chào hỏi mọi người lúc lâu rồi mới chậm rãi đặt lễ lên bàn thờ.

Chồng đứng bên vợ, hai bên là hai con. Ông Tống Thập nói nhỏ chỉ đủ nghe cho mọi người trong gia đình:

- Ba mẹ con nghiêm chỉnh nhá. Sau câu hai ba của bố là ta cùng vái...

Mọi người chăm chú. Ông Tống Thập hắng giọng nhìn vợ nhìn hai con rồi kính cẩn chấp tay và hạ lệnh:

- Hai, ba này...

Như có người bắt nhịp đồng ca, cả gia đình ông Tống Thập vái lấy vái để trước bài vị Cụ Tổ kèm theo lời khẩn



không rõ tiếng trên miệng của mỗi người.

Việc xong xuôi ông Tống Thập lấy cái gói giấy to như cục gạch từ mâm lễ xuống, nâng hai tay đưa ra trước mặt ông Trưởng họ, long trọng nói theo giọng của người đọc diễn văn mà ông vẫn hay làm khi có cuộc họp:

- Thừa chú, vợ chồng con nhờ ơn đức Tổ tiên, ơn đức của Đảng và Bác mà có được cuộc sống tươi sáng như ngày hôm nay. Các cụ dạy uống nước nhớ nguồn - *âm hà tư nguyên*. Nay chẳng có gì nhiều đây chỉ là chút lễ mọn dâng lên các cụ, các ông, các bác, các chú, các anh, các chị... để lo giúp gia đình con khi con vì bận công tác của Đảng, của Nước, của Dân không có điều kiện được trực tiếp tham gia dọn dẹp, xây cất nơi thờ tự các cụ Tổ. Trăm sự này là nhờ vào cả họ tộc. Xin cả họ tộc đánh chữ đại xá cho cái hoàn cảnh đặc biệt này của con...

Lễ mọn khi ấy cũng là năm chục triệu.

Nhà thờ họ xây dựng trước việc sửa đường cái lớn của làng già nửa năm. Nếu tính trượt giá như bây giờ thì giá trị số tiền này của ngày ấy còn lớn hơn rất nhiều. Tên gia đình ông Tống Thập cũng được đứng đầu những người cung tiến trong việc sửa sang lại nhà thờ họ. Đây là lẽ đương nhiên.

Đến việc góp tiền sửa đường làng nữa thì gia đình Tống Thập coi như thuộc loại đệ nhất công đức của dân kẻ Phẫm như lời nhiều người nói.

Sau những việc này tên tuổi ông Tống Thập nổi lên như một hiện tượng.

Mấy tay cơ hội chuyên lấy sự nịnh bợ làm kế sinh nhai, từng nhờ vả Tống Thập được dịp bốc thơm.

Họ một tấc lên giờ nói rằng:

- Ai cũng được như ông Tống Thập thì làng Phẫm này

hoàn thành việc xây dựng xã hội chủ nghĩa lâu rồi.

- Nói vậy là nói quá- Ông Tống Thệp lên tiếng phê bình cũng có nghĩa là bảo ban những thuộc hạ quá miêng.

- Thưa anh... anh không việc gì phải áo gấm đi đêm như thế.

Ông Tống Thệp cười:

- Các chú nói một trăm câu không bằng dân làng nói một tiếng. Tôi nói thế đã hiểu chưa nào hay cần phải giải thích thêm nữa?

- Dạ dạ... anh thật sáng suốt.

- Câu này cũng chẳng cần nói. Cứ nhìn tôi làm khắc biết. Cuộc sống không phải lúc nào cũng cần đến nhiều lời. Quan trọng là bản lĩnh sống. Hiểu người hiểu ta tức là hiểu đời. Mà khi đã hiểu rồi thì nắm phần thắng là cái chắc.

Trên cơ sở lập trường tư tưởng kết hợp nhuần nhuyễn với kinh nghiệm sống ông Tống Thệp cũng đã từng nhắc nhở lũ đàn em ăn theo hay nói leo như vậy.

Ông Tống Thệp còn bảo họ rằng, đừng có coi trời bằng vung. Ai người ta cũng có mắt ở đằng sau cả.

Chính từ câu nói này mà không ít người đánh giá ông Tống Thệp là người chân chính. Và làm cách mạng là phải làm như ông ấy mới thật xứng đáng. Có người còn phong cho ông là công dân kiểu mẫu của làng Phẫm.

“Người làng Phẫm phải là người như ông Tống Thệp!”

Có người điển hình hoá và tiêu chuẩn hoá người tốt người sang của làng Phẫm như vậy.

Trong việc này hơn ai hết vợ chồng ông Tống Thệp đã thấm đậm nó một cách đầy tự mãn và tự hào.

\*

“Vậy mà...”

Bây giờ là thế này đây!”

Bà Tống Thệp kêu thầm trong bụng mình như thế...

“Chúng đã ngang nhiên bôi xấu chồng bà. Làm vậy chỉ có bọn phản động, lũ thù địch, bọn ăn không nói có...”

Cả đời mình bà Tống Thệp chưa thấy khi nào uất ức như khi này.

Đây là đại lộ của làng Phẫm nơi mà gia đình Tống Thệp đã công đức nửa trăm triệu. Bà đã chọn cái lối đi quan trọng nhất của làng để vừa đi vừa bù lu bù loa chuyện có liên quan đến mình là có cái lý ấy của nó.

Không ai cãi được bà về cái khoản công đức mà gia đình Tống Thệp đã bỏ ra cho làng làm cái ngõ đẹp như phố này. Chả nhẽ việc đó là không công, việc đó là thói tha tham những.

Họ có thấy ngược, thấy xấu hổ không khi muốn bôi xấu chồng bà?

Cho nên...

Bà Tống Thệp cứ giữa đường mà đi, mà nói.

Đi một bước bà nói tới hai ba bước.

Người làng hai bên đường nhìn ngó bà.

Người rõ chuyện thì nguýt dài. Người chưa biết thì ngờ ngác hỏi thăm.

Bọn trẻ vô tư nhất.

Ai cũng có thể là sự quan tâm của chúng.

Sự quan tâm tò mò mang tính con trẻ.

Thấy bà đi chúng cũng đi theo.

Hình như bà cũng rất muốn có đồng minh như thế. Mà không đồng minh nào giá trị bằng đồng minh trẻ con

Mọi khi không vậy. Không thể có, ngay cả trong suy nghĩ của một số người làng chứ chưa kể đến bà Tống Thệp.

Mọi khi thường là thế này...

Bà Tống Thệp ra đường đi chợ hay đi đâu đó đều có con gái đi bên hoặc người giúp việc theo sau để mang xách giúp đồ hàng.

Lúc ấy là lúc bà Tống Thệp ra dáng người có chồng làm vào loại to nhất nhì làng Phẫm, còn sự giàu có và đóng góp thì chẳng ai bằng.

Nhiều người thấy gai mắt nhưng cũng chỉ dám nghĩ thầm: “Điệu đàng cho lắm vào sợ rồi lại có lúc chả có cái mo nào lớn bằng mà che cho hết cái mặt mình đâu”.

Quả là như thế.

Giờ đang là lúc ấy đây...

- Giời ơi là giời, làng Phẫm ơi là làng Phẫm...

Trẻ con đồng thanh:

- A a...

- Ôi giời ơi là giời. Giời ở trên cao giời có thấu...

- A a...

- A a cái hoa cái chúng mày. Cút!

Tiếng tru tréo của bà Tống Thệp có lúc bị tiếng bọn trẻ hò reo đi theo ào lên chen lấn, át đi. Đến lúc này bà thấy trẻ con không còn ý nghĩa với mình nữa và lên tiếng đuổi chúng.

Sau đó người ta chỉ nhìn thấy bóng một mình bà, đôi tay bà vung lên, vung xuống như đang muốn đánh nhau với ai nữa ấy.

**T**ân chúng làng Phẫm ở hai bên đường cái lớn cảm thấy như chuyện muốn thành to tát nên đổ ra xem mỗi lúc mỗi đông.

Thấy hút bà Tống Thệp đi rầm rầm về phía nhà ông Công Mái ai cũng xì xào to nhỏ rồi bảo nhau.

Lời thân thiện có.

Một nỗi căm cảnh sẻ chia...

Lời dè bủ có.

Những câu thêm bớt rạch ròi...

Một người trông dáng hiền lành nói:

- Chắc lại đến nhà ông Bao Công nhờ phân xử cho đây mà. Nghĩ ra cũng thấy tội. Tường nhà người ta đang trắng phếu ra thế? Việc này tìm đến ông Công Mái nhờ ông ấy phân xử cho là đúng rồi.

Một người giọng sùng sộ:

- Xử xử cái gì. Ai hơi đâu mà can dự vào cái chuyện Trời giáng ấy. Có tường thì vẽ. Có tội thì chịu. Người ta đã đảo bọn tham nhũng chứ có đã đảo gì nhà bà ta đâu mà bà ta cào tường đòi đi kiện. Chỉ được cái to mồm là giỏi. Tôi là ông Công Mái a tôi cứ đá vào. Hay gì cái kẻ hơi tí thì đòi ăn vạ ấy. Kẻ cướp thường to mồm. Có bao giờ thấy người tử tế người ta huênh hoang cái lỗ miệng đâu.

Người nhu mì kia vẫn tiếp:

- Đấy rồi các ông coi. Không khéo rồi còn lên tới cả huyện, cả tỉnh, cả Trung ương nữa cho mà xem. Phiền phức tệ. Đang yên, đang lành khuấy động lên làm gì cho nó nhiễu

việc. Họ làm sao đã có Nhà nước xem xét. Chạm vào cái tổ kiến lửa ấy làm gì có ngày nó lại đốt cho chỉ thiệt thân...

Vẫn giọng người sùng sộ lạc quan:

- Đố dám đấy. Có cho kẹo. Rề rề ra đấy giấu đi chưa xong còn muốn phơi ra cho thiên hạ xem nữa à? Cứ như cái ngử ấy không có chồng moi móc của thiên hạ đổ vào thì cũng quần đùi áo cộc như chúng ta cả thôi. Có khi hai mẹ con chung nhau cái khố không biết chừng. Tôi còn được nghe mấy ông có học trong làng bảo báo chí ở trên người ta cũng đang úp mở chuyện này chuyện nọ rồi đấy. Chắc phải có lửa mới có khói chứ. Ghê gớm thật.

Một người khác ra vẻ dừng dừng bi quan hỏi:

- Ai?

- Ông không nghe à? Nhà Tổng Thập ấy.

- Ông nói đùa.

- Cứ tin lời tôi đi.

- Ô của lão to lắm.

- Đã to bằng trời chưa?

- Nói như ông.

- Không thật à? Trời có mắt. Các vị nên nhớ rằng Trời công bằng lắm. Trời không cho ai hết bao giờ đâu nhất là những đồ bất chính, thất lương tâm. Các vị cứ ngẫm, cứ đọc mà xem.

- Sách vở quá. Ai người ta đọc lúc này.

- Không đọc thì ra vô học à?

- Bạn kiếm chác chứ đâu có thời gian dùi mài kinh sử. Có học chẳng là học cách ứng xử. Vời thì vun cho đầy. Hở thì đậy cho kín. Lọt sàng xuống nia. Chú khỏe anh mừng. Gái có công chồng chẳng phụ. Chú hơn anh cũng hơn. Sống chết mặc bay tiền nhà nào nhà nấy bỏ túi.

- Bị quan quá, ích kỷ quá. Nói thế khác nào đi trong hang tối không tìm được đèn ra. Người ta bàn chuyện thắp đuốc ông lại nghĩ đến cái chuyện tắt đèn. Bây giờ thôi cái thời bà Dậu rồi nhá. Cái gì cũng nói quá.

- Rồi các vị xem, tôi nói quá hay ông nghĩ quá.

- Lại định tranh luận với nhau sao?

- Sự thật là thế chứ việc gì phải phân phải trái.

- Rồi ông xem.

- Mắt tôi vẫn mở đây.

- Thế ông không thấy đấy à? Gương tây liếp mới rồi đây. Cao ngất tầng mây mà ăn bắn cũng bị lôi xuống đất đen. Hắc tâm thì dù có tài giỏi giấu giếm đến mấy cũng có ngày lộ gót dính bùn. Tôi nói thật đấy. Từ lòng mình nói ra chứ không phải trong sách vở đâu. Nhân nào quả ấy mà các vị ạ.

Người đứng dừng bị quan vẫn cao giọng:

- Chưa chắc? Bây giờ lắm lúc nén bạc đâm toạc tờ giấy đấy. Chẳng nói đâu xa xôi gì. Vợ chồng nhà lão ấy đấy thôi. Cái vụ đất nhà bà cụ Tũm ấy. Lên tỉnh xuống huyện bao nhiêu lần rồi mà roẹt cái là xong. Một chữ ký thôi chứ có mấy. Tay nhà quan như gang như thép, ghê thật.

Người sừng sộ lạc quan chẹp miệng:

- Chuyện cũ rồi. Hàng chục năm đã qua. Lúc ấy còn bó tay. Giờ thì đã vung tay rồi. Chả nhẽ lúc nào cũng cho tay vào túi quay mặt đi. Chả nhẽ xã hội lúc nào cũng thế mãi. Bây giờ là bao giờ rồi.

Người bị quan vẫn chưa chịu:

- Bà cụ Tũm vẫn còn sống đấy thôi chứ xa xôi gì?

Người lạc quan cười:

- Nói như người của thế kỷ trước không bằng.

- Ông bảo ai?

- Tôi bảo ông ấy.

- Hẳn là như thế rồi. Chả nhẽ lại là chuyện của bây giờ. Tôi đâu phải mới oe oe chào đời. Nhưng chuyện gì thì chuyện, xảy ra từ bao giờ thì xảy ra cũng phải giải quyết thì mới gọi là công bằng với con người, sòng phẳng với lịch sử.

Người lạc quan gật gù:

- Cũng có lý của nó.

- Thấy chưa?

Người lạc quan cười to:

- Thấy chứ. Rõ mồn một. Vẫn đang là nổi từ thế kỷ hai mươi sang thế kỷ hai mốt đấy thôi. Mọi việc vẫn đang là đồ thị đi lên.

Người bi quan lẩm nhẩm câu gì rồi chuyển sang chuyện khác:

- Tôi kể cho các vị nghe chuyện này. Chuyện kia thôi đi. Chẳng ai chịu thua thì tôi đành thua vậy.

Người bi quan cười rồi lẩm bẩm:

- Học lớp bảy chưa xong. Nghe nói thi hai lần còn trượt rồi xin đi làm công nhân nông trường trồng sắn trồng chè. Vậy mà chả biết nhờ phép thần tiên nào cứ lên vùn vụt. Làm hết trường nọ đến phó kia. Cái gì cũng thấy lão ta có mặt. Cái gì cũng có tên lão ta. Lạ quá là lạ thôi. Tài đến thế là cùng. Nói cái gì cũng hay.

- Còn làm?

- Các vị tự hiểu lấy. Tôi không dám.

- Lại sợ rồi?

- Sợ thì không nhưng ngại thì có. Nhỡ ra...

- Thì cứ nói toẹt ra là có gì mà lão không la liếm, không vơ vét xem có đúng chính sách không nào?

- Hì hì...



Nhiều người đổ dồn vào hỏi người bi quan hiền lành:

- Ai thế?

- Người ngoài hành tinh à?

- Tổng Thập chứ gì?

- Còn ai chen vào đây được ngoài đức lang quân của cái con mẹ đang dở điên dở dại kia kìa.

Người hiền lành bi quan cười khẩy vung tay ra bốn phía nói bâng quơ kiểu ai muốn nghe thì nghe và không nghe cũng được:

- Tùy các vị. Hiểu thế nào, tùy.

Một người từ ngoài chen vào ôm lấy vai người hiền lành bi quan:

- Thôi thông cảm. Bụng đầy gió, đầy giông, đầy bão mà lúc nào cũng ra vẻ trời yên bể lặng. Cũng là kiểu thấy rét thì chùn chân đây. Ra nắng mà sợ cảm thì ra làm gì cho nó mất thời gian?

Người hiền lành bi quan trố mắt hỏi lại người vừa nói:

- Ông bảo ai?

- Còn ai vào đây nữa ngài nghị gật nước đôi ạ! Thôi thông cảm. Con nhận phải tên mà. Ông cứ đứng lù vào cổng nhà mình một tí mà ngấm ra ngoài xem con tạo vẫn xoay thế nào. Thời thế đổi thay rồi. Thằng ấy có cho kẹo cũng chả dám bắt nạt ai nữa đâu.

- Thôi thôi... không nhắc cái chuyện ấy nữa.

- Tôi cứ nhắc đấy...

Mọi người giờ mới hiểu ra hai người đang đôi co với nhau nọ từng cùng cơ quan và có chung một thủ trưởng là ông Tổng Thập.

Người bi quan hiền lành xua xua tay tỏ ý không muốn nhắc chuyện cũ. Người kia cười ngất nói oang oang:

- Ngồi xuống đất rồi lo quái gì. Tốt thì nên nhân nên nghĩa, xấu thì nên oán nên thù hoặc không nên cái gì cả. Tôi cứ kể đấy. Cái lão này này. Từng bị lão ta, cái tay Tống Thập ấy tí nữa cho ra bã đấy nếu không nhanh chân nhanh tay tìm nước mã hồi về nhà với bà xã. Từ ấy bọn tôi gọi nó là anh Nhất, thằng Hèn...

- Cậu là Gai cũng có hơn gì. Thôi đi Gai ạ. Chuyện cũ lắm rồi mà...

- Hèn ơi cứ để tao kể.

- Thôi, cho tao xin lại cái tên Nhất. Mà nói ra họ lại thù nữa vợ con tao chỉ có nước bán xới đi thiên hạ.

- Hấn sắp hạ màn rồi lo gì.

- Hạ thì hạ nhưng hấn vẫn còn. Quan ghét đã khổ nhưng không khổ bằng thằng lưu manh nó thù. Tao sợ lắm. Thời buổi này động tí là người ta đã sừng cổ lên với nhau rồi. Tao lạy mà đấy Gai ạ.

- Mà y hết tính bà cụ Tũm. Mà thôi hôm nay gác cái chuyện bị lão Tống Thập cho ăn đòn ngày xưa đi đã để xoay quanh cái bức tường kia. Nhất, tớ hỏi quan điểm của đảng ý thế nào?

- Cũng như mọi người thôi.

Mọi người cười ồ lên. Họ cùng nhau quay nhìn theo dáng hấp tấp của bà Tống Thập đi như muốn ngã trên đường.

\*

Tại một đám đông khác. Họ túm tụm ở đầu một con ngõ nhỏ nhìn ra đường cái lớn của làng Phẫm. Đằng sau lưng họ là một bức tường, cũng nền vôi quét trắng mịn và có khẩu hiệu. Dòng chữ khẩu hiệu đỏ màu son trong đó có những chữ về việc xây dựng một xã hội giàu đẹp, công bằng, dân chủ và văn minh.

Những dòng chữ đỏ ấy làm nền cho đám đông người. Nhìn họ có cảm giác như đang chứng kiến một hoạt cảnh hùng tráng của làng Phẫm.

Câu chuyện của mọi người vẫn xoay quanh sự việc động trời ở bức tường nhà bà Tống Thệp.

Một người cất cao giọng đọc:

*Chàng ăn mặn cho em khát nước*

*Nỗi đau này rửa sạch làm sao*

*Mình ơi bác lụi dầu hao*

*Biết bao cay đắng biết bao tội tình...*

- Thơ ai mà hay thế nhẩy...

- Thơ của ngài Đình Hùng Dũng đây.

Ông Đình Hùng Dũng hơi đỏ mặt hà hà cười:

- Thơ thần gì tôi. Vài câu văn vần vui miệng đọc bà con nghe. Còn nghề chính vẫn là Dũng săn chuột ý mà...

- Phải gọi là Dũng sĩ diệt chuột mới đúng. Bác Hùng Dũng ơi cho em hỏi câu này. Nên thì bác ừ, không nên thì bác mắng, bác tát...

- Không dám. Xin quý vị cứ hỏi...

Người hỏi ngần ngừ:

- Em muốn hỏi cái... cái món thịt chuột ý mà...

- Làm sao?

- Em muốn hỏi cái chuyện ăn thịt nó...

Ông Hùng Dũng lè lưỡi:

- Leo ơi... mất vệ sinh bỏ mẹ.

- Em muốn nói cái loại chuột đồng ăn thóc ăn lúa chứ có phải chuột cống, chuột phở suốt ngày chui rúc chỗ hôi thối đâu mà bác lè lưỡi.

- Bây giờ chuột nào mà chả bẩn. Ông cứ nghĩ ruộng lúa là sạch đấy à? Bao ô kê đấy. Cả xơ- lạnh, ống tiêm cũng không

thiếu.

*Hôm qua em đi tỉnh về  
Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều...*

Mọi người cười rất to trước câu nói vừa thật lại vừa vui cùng câu lẩy thơ Nguyễn Bính của ông nhà thơ làng Phả.

Đáp lại sự hưởng ứng của mọi người ông Đinh Hùng Dũng nghiêm mặt nói như một nhà hiền triết:

- Gieo gió bao giờ chẳng gặt bão. Công lý có mắt ở muôn nơi. Sống lâu có thể thành lão làng nhưng sống bẩn chỉ có thể là con vật. Loại người ăn ở mất vệ sinh là loại người có lông trong ruột. Mặt mũi hoá trang thiên đường nhưng lòng dạ lại trang bị địa ngục.

*Bề ngoài thơn thớt nói cười*

*Bề trong nham hiểm giết người không dao.*

Họ là sâu là một đấy chứ chẳng phải là siêu là sao như một số người mắc tội bốc thơm mẫn tính tung hô đầu...

Một người đáng tuổi em ông Dũng nói:

- Em biết chứ. Họ cứ làm như mụ Tống Thập cao hơn bà bán tép ở chợ nữa cái mũi là đi- va âm nhạc không bằng. Lại cái giọng ổng bơ rĩ của ông Tống Thập nữa làm sao mà nên nghệ sĩ ưu tú, nghệ sĩ nhân dân được? Bọn em là bọn em biết từ cái lúc cả nhà họ mặc áo the khăn xếp giả vờ kia.

Ông Đinh Hùng Dũng khẳng định:

- Có ai dám nói là các vị không tinh đâu.

- Còn cái số người nọ, có phải bác ý nói là cái tay nhà báo gia công La Văn Liếm cùng với mấy thằng ăn nhờ, ngủ ké chứ gì? Bác không nói rõ ra nhưng chúng em là chúng em biết cả. Sâu bọ. Sâu bọ một lũ, phải không bác Đinh Hùng Dũng?

Ông Đinh Hùng Dũng cười to:

- Các vị đang trả lời đấy thôi.

Người hỏi vẫn hào hứng mạch nói:

- Cứ có thêm tí tí chất bôi trơn vào môi, vào mũi là họ hết phì phò, hít hà rồi tiếp đến là xoen xoét, xoen xoét cái cửa miệng ô nhiễm môi trường của mình mà không biết rằng thiên hạ đang bịt mũi...

Ông Đinh Hùng Dũng chợt nhớ lại câu chuyện ông đã được nghe về ông Tống Thệp và một gã. Hắn là tay chân cấp dưới của Tống Thệp.

Chuyện thế này...

Sếp Tống Thệp đi nghỉ mát ở biển miền Trung. Trước khi đi chồng gọi điện về nhắn cho vợ biết.

Tin qua điện thoại.

Hai vợ chồng họ đối đáp với nhau thế này:

- A lô...

- Ai thế?

- Tôi đây mà bà không nhận tiếng à?

- Không không. Có có...! Ông có việc gì cần mà gọi điện về thế?

- Bà nghe cho rõ nhá. Tôi có việc phải đi công tác gấp. Vào miền Trung hội thảo mất một tuần.

- Miền Trung là ở đâu?

- Sầm Sơn Thanh Hoá rồi đi họp tiếp ở Cửa Lò Nghệ An.

- Eo ôi xa thế kia à?

- Xa thế mới phải báo cáo với bà kéo bà gọi điện lên nhà ở phố không thấy ai lại lo. Dạo này sức khoẻ bà thế nào?

- Tôi vẫn thường thường. Còn ông?

- Nhức đầu xổ mũi suốt.

- Bệnh già ấy mà. Nhưng sao không cử đứa khác nó đi thay cho. Ai đời người già cả ốm yếu như vậy còn phải đi

vào nơi sóng gió ấy làm gì. Tôi nghe nói mạn phía trong ấy nhiều gió nhiều bão lắm đấy.

- Bà biết cho thế là tôi mừng rồi. Việc nhà nước mình phải đi thôi. Giá có đưa nó thay cho được thì tốt quá. Đảng này chỉ có tôi mới đại diện được.

- Tôi biết rồi không phải nói nữa. Ông đi cho cẩn thận. Nhớ giữ gìn sức khỏe đấy. Khi về tiện ghé qua nhà ở quê rồi hẵng lên nhà ở phố.

- Có việc gì không?

- Thế ông quên mất giỗ cụ ông à? Mấy năm rồi ông chưa thấp cho cụ nén hương nào đấy. Mình không khéo quên giỗ cụ là phải tội. Mười ngày nữa là đến ngày giỗ cụ rồi đấy.

- Rồi rồi. Nói dài quá. Tôi sẽ về. Tôi sẽ bố trí về đúng ngày đó. Bà cứ chuẩn bị sẵn đi nhá. Tôi về vái cụ vào buổi trưa, cơm nước xong là lại về nhà trên phố ngay để mai sớm còn đi họp.

Thế là ông Tống Thệp đi miền Trung. Cùng đi có gã ấy. Hai tay đàn ông tranh thủ chơi biển là chính. Họp mỗi nơi đôi ngày. Thầy tớ ấy họp thì ít mà hú hí với các em thì nhiều.

Bây giờ chuyện em ún thường có trong thực đơn của các sếp hư. Không em bắt thành công chuyện. Có địa phương làm ăn khấm khá mọi người hỏi đi lên bằng cái gì xin phổ biến kinh nghiệm cho nơi khác đưa theo. Họ hồn nhiên bảo giàu có là nhờ đi lên bằng hai con. Mọi người hỏi nữa họ khờ khớ nói: Bằng con tôm với con ca ve chứ còn con gì khác vào đây được nữa. Mà con ca ve lại là thứ đặc sản mà một số sếp hư hay thích và chi không tiếc tiền.

Đến ngày về ông Tống Thệp mới nhớ tới chuyện phải ghé qua nhà thăm vợ nhưng chưa nói cho ai biết. Buổi sáng xe xuất phát lúc sáu giờ sáng để kịp gặp mặt với một đối tác ở

trên quãng đường đi. Vừa đi được vài cây số ông Tống Thập mới nói với đàn em:

- Trưa nay phải về qua nhà ở quê một tí. Hôm nay là ngày giỗ cụ sinh ra ông nội tớ. Bà ấy nhắn điện cho biết từ trước hôm đi kia. Phải về lễ cụ không mang tiếng là thằng cháu bất hiếu các em ạ.

Lái xe dạ ngay.

Gã đàn em hốt hoảng ra mặt:

- Ôi anh. Sao giờ anh mới cho đàn em biết. Anh khuyết điểm quá đấy. Dừng xe dừng xe lại ngay cho tôi nhờ, chú lái.

- Dạ.

Lái xe nhìn chủ. Ông Tống Thập ngơ ngác hỏi:

- Chú sao thế?

- Xin anh cứ cho xe dừng lại em sẽ báo cáo lý do ạ.

Ông Tống Thập bằng lòng. Xe chạy từ từ dần và đỗ ngay bên đường. Gã đàn em mở cửa xe:

- Xin phép anh cho em ở lại một chút.

- Việc gì? Giờ xe không thay đổi được vì đã hẹn rồi.

Gã đàn em lúng túng ra mặt.

Anh ta vẫn nằng nặc xin phép sếp cho ở lại:

- Em sẽ tự lo xe khách về.

- Cậu điên đấy à?

- Thưa anh em vẫn lành lặn.

- Sao lại cứ đòi ở lại cho bằng được thế này?

Sếp hỏi lý do vì sao, anh chàng chỉ lắc đầu không nói. Vốn thân thiết với nhau ông Tống Thập cuối cùng phải bằng lòng...

Xe đi rồi gã đàn em mới vẫy xe ôm.

- Sếp đi đâu ạ?

- Cửa Lò.

- Ôi chào. Thưa sếp đây là Sầm Sơn...

- Quên khuấy mất. Sầm Sơn. Nhanh lên...

Đến Sầm Sơn gã đàn em lục tìm địa chỉ người quen và nhờ người đó đưa đi mua một thứ đặc sản của miền biển xứ Thanh cách bãi tắm có đến hơn chục cây số.

Đầu giờ chiều một chút gã đàn em mới đi xe khách tuyến qua làng Phầm. Gã xuống xe rồi khệ nệ bung một hộp giấy, vẩy xe ôm, nói đường về nhà ông Tống Thập cho lái xe biết.

Nhà ông Tống Thập đang cỗ bàn vui vẻ thì gã đàn em nọ hấp tấp ôm hộp giấy vào. Có lẽ đường xa, đi cấp tập người mệt mỏi gã xuống sức, vấp ngã.

Mọi người chạy ào ra. Trước thêm hè gã đàn em của ông Tống Thập xuýt xoa đau đớn. Bên cạnh gã ta bình mắu tôm nổi tiếng mua tại xưởng võ tung võ toé.

Sân nhà ông Tống Thập nồng nặc mùi mắu.

Bà Tống Thập hiểu chuyện đỡ chú em dậy:

- Khổ thân em tôi. Vất vả quá.

Ông Tống Thập đến cạnh vỗ vai gã đàn em an ủi:

- Không sao. Anh biết em vì món khoái khẩu của bà ấy mà quay lại. Chú là hay quan trọng hóa. Mình thiếu gì dịp đi biển mà cậu phải khổ sở như thế?

Gã đàn em mếu máo:

- Em tệ quá. Mọi sự cố gắng của em bằng không.

Gã ta đấm tay vào ngực mình.

- Anh chị đừng giận em nhé.

- Chú làm sao vậy. Anh nói rồi. Mình thiếu gì dịp.

- Chú ơi! Món mắu lần trước mua ở Vũng Tàu chị vẫn còn mà. Giờ thì vào toa lét rửa ráy đi rồi vào uống rượu. Anh chị vẫn để dành em một mâm đấy.

- Đa tạ chị quá.



Gã ta vừa nói vừa cung cúc ra nhà vệ sinh.

Kể xong chuyện ông Đinh Hùng Dũng gật gù:

- Vậy đấy!

Mọi người tự nhiên hoà theo:

- Vậy đấy...

- Vậy đấy!

- Vậy vậy đấy.

Rộ lên tiếng vỗ tay. Không có người bắt nhịp nhưng lại rất đều.

Tiếng hưởng ứng nhau của con người rào rào như một dàn đế của một ban nhạc mà người lĩnh xướng là nhà thơ quê kiểng Đinh Hùng Dũng.

**B**à Tống Thệp đã vào tới nhà ông Công Mái.

Vào theo cùng bà là tiếng rĩ rên, giọng hờ trời hờ đất giống như của người đang bị ai đó đánh đập, xúc phạm.

Ông Công Mái đang ngồi bóc khoai ăn. Tay bóc, miệng nhai vị khoai bùi ngọt nhưng óc ông lại đang như để đâu với dáng người cui cú.

- Trời ơi là trời...

Tiếng kêu ấy đã làm ông giật mình ngẩng vội lên nhìn ra. Thấy bà Tống Thệp tất tả đi vào ông hỏi về bình thân, vô tình:

- Chuyện gì thế thím?

Bà Tống Thệp vẫn đang cơn giận dữ, vô cảm hét lên như hét với ai đó chứ không phải với ông Công Mái:

- Còn hỏi nữa? Chuyện gì là chuyện gì?

Ông Công Mái ngơ ngác:

- Ô hay... Tôi cãi nhau với thím đấy à?

Bà Tống Thệp giật mình, cười gượng:

- Thôi chết...

- Chết chết cái gì?

Bà Tống Thệp, xuê xoa:

- Ôi... Bác thông cảm. Em vô ý quá. Chả là em đang... ức lắm, bức lắm. Em đang muốn điên muốn khùng lên đây. Chính vì vậy...

Ông Công Mái giục:

- Có gì thì thím nói ngay đi...

Bà Tống Thệp vung vung tay:

- Việc này chỉ có bác ra tay mới xong. Chỉ có bác dạn dày kinh nghiệm là mới có thể trị được.

- Nhưng là việc gì mới được chứ?

Bà Tống Thệp lại lên cơn giận bất thần:

- Ô hay, thế ông không có tai nghe à? Rầm rầm cả làng Phầm suốt từ sáng đến giờ mà ông không biết sao? Giời cao đất dày ời...

Ông Công Mái nổi nóng:

- Nhưng là chuyện gì mới được chứ. Không nói bố ai biết. Người ta có phải là thánh đâu. Từ sáng đến giờ tôi vẫn ngồi ở nhà đã có được bước chân nào ra đến ngoài cổng đâu. Chưa ăn sáng xong chưa được đi. Lệ gia đình này là vậy. Bà nhà tôi bà ấy lệnh thế thì làm sao nắm được...

Bà Tống Thệp sồn sồn:

- Có thật bác không biết không? Thế thì bác phải đứng dậy ngay đi với tôi ra chỗ ấy. Tôi sẽ cho ngài Bao Công mục sở thị không có chúng nó lại xoá dấu vết mất bây giờ. Nào thôi bác. Để khoai đấy. Bác làm ơn...

Bà Tống Thệp cầm tay kéo ông Công Mái đứng bật dậy.

Bà Công Mái từ trong nhà đi vội ra, giọng vổng lên:

- Ô hay chưa kìa cái nhà thím Thệp. Từ sáng đến giờ ông ấy đã có một vụn khoai nào vào dạ dày đâu. Đi đâu thì đi cũng phải để cho người ta ăn đã chứ. Trời đánh còn tránh miếng ăn. Chưa vào nhà người ta đã réo người ta rồi. Thím cứ làm như chuyện nhà thím thành chuyện nhà tôi không bằng. Ông Công Mái cứ ngồi đấy, ăn đã.

- Ăn sau. Đang việc nước sôi lửa bỏng.

- Sôi gì chẳng bằng sôi bụng.

- Nhưng tôi cần.

- Thây kệ nhà thím.

- Ô hay, ông ấy là của riêng bác đấy à?

- Nói dở chưa. Không của tôi thì của ai?

Bà Công Mái lôi tay ông Công Mái lại.

Bà Tống Thập lấy sức giằng đi như hai người chơi kéo co:

- Của ai thì của ai. Bây giờ là của làng của xã đấy. Bác không cho ông ấy đi ngay là không xong với tôi đâu.

Bà Công Mái cười nhếch miệng:

- Trơ không kìa. Đang dưng lại đến...

- Không trơ tí nào đâu bà chị Công Mái ạ! Con mẹ Tống Thập này đến đúng chỗ phải đến đấy. Bà chị mà cấm là bà chị mắc tội ngăn cản người Nhà nước thi hành công vụ đấy. Vợ Công an là phải hiểu chính sách. Tôi tìm đến đúng nơi rồi đấy.

- Ngoài đình, ngoài quán kia kìa...

- Chứ không phải là nhà của ông Bao Công?

- Công cán gì cái ông lão về hưu? Bây giờ là nhân dân rồi. Bố dĩ Công, mẹ dĩ Mái thím rõ chưa?

Bà Công Mái cứng tiếng trước bà Tống Thập. Nét mặt bà se lại như khi thời tiết khô hanh, gió lạnh.

Bà Tống Thập núng thế, vội dịu giọng:

- Chị thương em. Anh chỉ đi một lát là anh về thôi mà. Việc này không anh nhà nhúng vào là không xong.

- Mọi người khác đâu?

- Nghị gặt cả rồi.

- Thím nói lạ. Quyền hành đang trong tay không nhờ lại đi nhờ cái người đã gác kiếm. Rầm rầm không đúng chỗ rồi.

- Chị ơi. Chị không đi ra ngoài mà xem. Hình như cả cái làng Phẫm này đang về phe với họ.

Bà Công Mái nhướn mắt hỏi:

- Họ là ai?

Bà Tống Thập nằn nì:

- Cái lũ viết khẩu hiệu lên tường nhà em ấy. Anh mà không đi giúp em ngay bây giờ là chúng xoá hết dấu vết. Chị cứ coi em như em gái ruột của chị. Anh đi giúp em là anh giúp em vợ của mình mà.

Bà Công Mái ôn tồn:

- Đi đâu thì đi cũng phải để ông ấy no bụng đã. Theo thím rồi mãi việc quên ăn à? Ông ấy ốm ra đấy thì ai chịu. Lại tôi chứ ai vào đây nữa.

Bà Tống Thập lúng túng ra giọng dọa:

- Chị làm thế là hỏng việc của em. Việc là việc liên quan đến nhà em thật nhưng cũng là việc của làng của xã nên em mới phải nhờ đến anh. Chuyện này của nhà em không giải quyết xong là chị chịu trách nhiệm đấy.

Bà Công Mái không vừa, cong miệng:

- Còn lâu nhá. Ông cứ ngồi ăn đi đã...

Ông Công Mái bắt buộc phải ngồi lại bên đĩa khoai. Ông vừa nhai nốt miếng khoai khi nãy ăn dở vừa nhìn hai người phụ nữ giằng co.

Việc đối với bà Tống Thập thì như lửa cháy đầy nhưng với ông, theo cách ông nghĩ thì sôi lên theo bà ta lúc này là không xong. Nhưng nhìn cảnh hai người lời qua tiếng lại với nhau ông thấy mình không nỡ kéo dài thêm nữa. Tuy vậy ông vẫn phải nể tấm lòng của vợ. Củ khoai vừa bóc ông đã ăn được bao nhiêu đâu.

Ông Công Mái tảng lờ như không nghe khi hai người vẫn câu nọ câu kia với nhau. Tuy thế thỉnh thoảng ông vẫn hé mắt trông. Ông nhìn thấy tay họ nổi hình, mặt họ nổi sắc. Trông tựa tựa như tranh đánh ghen xưa mà không phải đánh ghen.

Ông Công Mái thấy vui vui trước cảnh này và muốn kéo dài chuyện, ngầm ý muốn giữ chân cơn nóng nảy của bà Tống Thệp tại nhà mình lâu lâu chút nữa cho không khí của làng xóm bớt nhộn nhạo nhất là trong lúc này.

Giữa nhà ông Công Mái với nhà bà Tống Thệp vốn là chỗ gần gũi lâu nay. Dù chuyện gì chẳng nữa ông cũng chẳng thể bỏ qua. Hơn nữa ông cũng đang là người có nhiệm vụ ở làng trong Công an xã.

Bà Tống Thệp như muốn gay gắt hơn.

Ông Công Mái vẫn ra vẻ không thật quan tâm.

Vợ thì gàn, chồng thì bình chân như vại. Bà Tống Thệp nhìn cảnh ấy trái mắt ấy có vẻ ức, hung hăng hơn:

- Ô hay! Bao Công mà ngồi im ăn khoai mãi được lúc này à? Đồ quán đồ đình đến nơi rồi. Nào ông có đi không thì bảo?

Bà Tống Thệp tỏ rõ thái độ.

Bà Công Mái không kém:

- Tôi nói không đấy thím làm gì nào?

- Tôi không nói với chị. Chị có phải là người Nhà nước đâu mà chị rầy vào đây?

Bà Tống Thệp xưng xưng xông lên. Bà Công Mái đứng chắn trước mặt bà Tống Thệp ngăn cản:

- Đây là chồng tôi. Mà tôi nói cho nhà thím biết nhá. Ông ấy đã về hưu rồi nên càng phải là của tôi hiểu chưa?

Bà Tống Thệp chua ngoa:

- Tối hăng nói câu ấy nhá. Còn bây giờ đây ông ấy là Bao Công của làng Phẫm chúng tôi, là cố vấn của Công an xã. Không phải ngẫu nhiên mà người ta gọi như thế. Ông Công Mái, ông không đi ngay bây giờ là không xong với cái con mẹ Tống Thệp này đâu nhá.

Phượng từ đâu ào xe máy về. Cô dựng xe ở góc sân rồi đi vội vào.

Nhìn bà Tống Thệp, nhìn bố mẹ Phượng khẽ thở dài.

Chỉ vài câu đối thoại từ họ cô đã rõ chuyện.

Lúc này Phượng chỉ biết cười và im lặng.

Bà Công Mái căng thẳng hơn khi bên cạnh có con gái:

- Tôi đổ thím dám đấy. Con Phượng đâu. Mời thím Thệp ra khỏi nhà mình cho mẹ. Còn ông cứ ngồi đấy. Bao giờ ăn hết đĩa khoai có đi đâu mới được đi.

Bà Tống Thệp ngồi phệt xuống sân nhà ông Công Mái giọng ăn vạ:

- Thiên hạ ơi là thiên hạ ơi. Giả diếc giả ngơ bao che cho cái xấu. Có lão Bao Công nào lại sợ vợ như cái lão Bao Công ở làng Phẫm này không? Dân người ta có cần người ta mới nhờ đến mình. Vậy mà dân đến đây rồi mà người ta vẫn còn ngồi trơ ra thế kia thì làm sao gọi được là lấy dân làm gốc nữa.

Ông Công Mái giật thót người vội gạt đổ đĩa khoai đang ăn dở sang bên, rồi đứng bật lên:

- Này này... cái miệng. Có im đi không.

- Tôi nói không đấy. Sợ gì mà sợ ghê sợ gớm.

Giọng bà Tống Thệp như có thuốc kích thích khiến mặt ông Công Mái tím lại rồi đỏ rựng.

Ông bị chạm vào tự ái.

Lúc này là lúc ông Công Mái phải thể hiện được vai trò đã qua và sự hãnh diện của người đã từng uy tín và có trách nhiệm của mình:

- Giờ thì đi.

Ông Công Mái sầm sầm đi trước. Bà Công Mái tắt tuổi đuổi theo sau:

- Ông Công...

Chồng quay ngoắt lại nhìn vợ.

Ông Công Mái chỉ tay như ra lệnh:

- Bà về đi.

Bà Tống Thệp hể hả nói với bà Công Mái:

- Chị nhường anh cho em một tí. Xong việc chung ông anh lại về với việc riêng của bà chị ngay mà. Từ trước đến giờ có bao giờ ông Công Mái nhà mình mất dấu đâu mà bà chị phải sợ.

Bà Công Mái phủi tay, quay ngoắt:

- Đúng là đồ hâm.

Bà Tống Thệp như không nghe câu mắng, hể hả:

- Thông cảm cho em chị nhá.

\*

Bà Tống Thệp te tái chạy trước.

Thỉnh thoảng bà quay lại nhìn ông Công Mái như có ý thúc giục:

- Nhanh lên ông anh. Chậm một tí là mất hết đấy ông anh ạ. Phen này có ông anh ra tay thì lũ khốn nạn ấy cứ là một gông.

- Biết người ta ra làm sao mà lôi tù tội ra để dọa.

- Biết thế chứ còn biết đến thế nào nữa?

Thì biết nhưng là biết vậy. Ông không lạ gì cái tính có bé thì xé ra to của con người nông nã này. Lại thêm cái thói cù nhầy nữa.

Ông Công Mái định cho qua mà không xong được với cái con mẹ dai như đĩa đói. Nghe bà ta thúc giục quá nên ông đành phải bước mau chân hơn.

Bà Tống Thệp thì vẫn đang có đà, mỗi lúc mỗi nhanh.

Ông Công Mái phải bước cố mà vẫn không kịp. Đã miễn



cường cũng coi như bằng lòng ra khỏi nhà giúp người ta nên ông tìm lại được sự sốt sắng.

Họ như đang đuổi nhau chứ không phải theo nhau.

Nhiều người ở trong làng thấy sự lạ cũng hùa chạy theo hai người.

Họ cùng đến trước ngôi nhà của bà Tống Thập...

Lạ quá.

Dòng chữ *Đã đảo bọn tham nhũng* đã không còn nữa.

Nó như có cánh bay đi đâu mất - Cái dòng chữ ấy.

Trên tường chỉ còn là một mảng trắng trơn. Nhanh quá là nhanh. Ai đó đã phủ vôi che kín hết chỗ có dòng chữ đen nguệch ngoạc và tai quái ấy rồi.

Bà Tống Thập chưng hửng, tím tái hết cả mặt mày.

Giọng nói của bà lúc này trở nên thất thường và run rẩy:

- Ô hay. Tôi tôi...! Rành rành vừa nãy trước khi đi vẫn còn. Trước khi đến bác mọi người với em vẫn thấy. Chữ... chữ... chúng nó viết bằng màu đen hắc hoi. Chữ là chữ người lớn chứ không phải là chữ của trẻ con. Em tuy không học hành nhiều nhưng nhìn chữ là em biết.

Mọi người cười ồ. Họ nhìn nhau với nhiều cái nhìn giàu ẩn ý và khó tả.

Trước bức tường đã trắng ỏn lại của ngôi biệt thự lớn nhà ông Tống Thập lúc này người xúm đông xúm đỏ lại chẳng khác gì nhà đang có đám.

Ông Công Mái quắc mắt nhìn bà Tống Thập:

- Tôi là trò đùa của nhà thím đấy à? Chứng cứ đâu. Thím nhìn lại bức tường nhà mình xem. Làm việc gì cũng phải có chứng cứ chứ. Bây giờ có phải là lúc giờ quyền nọ chức kia ra dọa nạt người ta được à. Nếu có thật sao lúc đi không dặn người khác canh chừng cho?

- Em vội quá nên khuấy ruột, khuấy gan.  
- Tôi cứ ngỡ...? Mời bà con về giúp cho. Chẳng có việc gì nữa đâu.

Mọi người tản ra theo lời ông Công Mái.

Khi thấy đã thừa người, ông Công Mái quay ra mắng bà Tống Thập:

- Trẻ con quá. Chỉ tổ cho làng xóm người ta cười cho.  
- Sao bác lại mắng em.  
- Thế là nhẹ đấy.  
- Thật mà. Bác mắng em oan rồi. Em nói điều bác em chết sặc đanh không trông thấy mặt chồng mặt con. Đúng là lúc đi nó vẫn còn. Cả một dòng chữ đen sì sì. Chả tin bác hỏi mọi người xem...

Bà Tống Thập đưa mắt nhìn mấy người còn nán lại nhưng mọi người cũng đều quay đi. Họ quay đi hay họ quay mặt.

Nào ai muốn dính vào cái mụ đang muốn gây rắc rối này, ông Công Mái đoán thế. Cũng có thể họ biết nhưng họ làm ngơ và im lặng.

Một sự đồng tình thâm kín chẳng?

Bà Tống Thập quay về phía ông Công Mái than thở:

- Cũng chỉ tại bác không đi ngay cho em. Mà cũng chẳng phải thế. Giá bà chị nhà mình không giữ ông anh lâu có khi tang chứng ở bức tường nhà em vẫn còn.

Ông Công Mái giậm chân:

- Đủ rồi. Thím vào nhà đi. Mấy người này nữa các vị cũng giải tán hết cho. Giúp tôi với. Kiện với chả tụng, âm ỉ hết cả làng xóm lên!

Nói vậy nhưng khuôn mặt ông Công Mái vẫn khó dăm dăm. Nói vậy là ông muốn xoa dịu lòng người khi câu chuyện chưa đâu đến đâu.

Trong lòng ông Công Mái tin chuyện viết khẩu hiệu lên tường nhà bà Tống Thệp là có thật. Việc đụng chạm tới nhà bà Tống Thệp không phải lần đầu tiên mới có ở đây.

Và ông Công Mái biết không phải ngẫu nhiên nó xuất hiện.

Ông Công Mái được biết trên đã nhận được mấy lá thư nặc danh tố cáo Tống Thệp có chuyện nọ chuyện kia của cơ quan. Chuyện cũng xoay quanh chuyện ăn chơi, mua sắm và tiêu xài. Chi tiết tố cáo ra vẻ rất cụ thể nhưng tên người tố cáo lại giấu. Chữ trong đơn tố cáo lại là chữ đánh vi tính. Không ai lần ra được tung tích người viết cho nên việc ấy chỉ được coi là nặc danh không tính đến hay là...

Ngôi biệt thự của Tống Thệp ở trên tỉnh cũng từng có chuyện này. Chủ nhân của nó cố tình giấu nhưng cuối cùng cũng bung ra.

Chuyện cụ thể như thế này...

Một sớm tinh mơ người giúp việc cho ông Tống Thệp ở trên phố có ra vườn tập thể dục và trông thấy một gói to ai đó ném vào. Gói to ấy là một cái xác du lịch rách có kéo khoá.

Ông Tống Thệp đứng từ xa gọi người giúp việc ra và bảo người phục vụ mở túi cho ông xem.

Người giúp việc run run tay kéo khoá.

Trong xác du lịch đựng một bộ quần áo bảo hộ sần rách lem luốc. Ngoài ra trong túi không còn gì khác.

Ông Tống Thệp bước lại gần nhìn kỹ hơn. Ông nhận ra ngay. Bộ quần áo bảo hộ lao động ấy là của cơ quan ông. Đây là loại quần áo ông chọn và đặt làm cho nhân viên của mình.

Biết vậy và để bụng.

Chuyện này hở ra chả hay ho gì.

Ông Tống Thệp bảo người giúp việc:

- Mang nó ra ngoài thùng rác đầu phố vứt đi. Chắc là bọn trẻ con ném nhau, nghịch ngợm nó lạc vào nhà mình đây mà.

Người giúp việc xách túi đi rồi ông Tống Thệp vẫn đứng ngoài vườn. Ông đợi cho người giúp việc quay trở lại và dặn tiếp:

- Chuyện này chỉ nhà mình biết cấm có được nói với ai đấy nhé.

- Vâng ạ.

Người giúp việc ngoan ngoãn trả lời. Nhưng rồi chuyện vẫn hở ra ngoài.

Nội dung chuyện được xiên xẹo sai lạc đi thành sự đàm tiếu dân gian...

Người ta kể rằng, vườn nhà ông Tống Thệp vào một buổi tối kia khi ông ra tập các động tác thể dục dưỡng sinh thì bỗng thấy một cái gì tròn tròn, to to, dài dài.

Ông rón rén bước lại gần rồi lấy cái gậy chọc chọc rất nhẹ vào cái vật lạ ấy. Vật vẫn vô tri.

Ông Tống Thệp lại gần hơn. Lúc này ông nhìn rõ cái vật dài dài tròn tròn ấy trông như một cái giò lụa vừa luộc chín. Ông nhìn thấy cả hơi nóng nghi ngút bốc ra từ thân cái giò.

Ai ném vào nhỉ?

Hay là có kẻ nịnh bợ muốn giấu mặt cho nó khách quan để biểu xén ông. Đứa nào nịnh thủ trưởng kiểu này mà khéo thế.

Ôi cái giò lụa nghĩa tình của nhân viên hiếu để dâng lên thủ trưởng.

Ông Tống Thệp hồi hộp bước dần dần. Đến thật gần ông

lùi nhanh lại. Bỗng nhiên ông sợ. Rất có thể khoanh giò kia là khoanh giò giả tạo. Biết đâu nó giấu trong ruột mình toàn những thuốc nổ.

Ông Tống Thệp gọi người giúp việc.

Cái giò hơi lộ ấy được người giúp việc run run bóc. Lưng áo người ấy đầm ướt mồ hôi như vừa nhúng nước lên.

Ông Tống Thệp từ xa nhìn lại.

Lát sau cái giò được sè sẽ mở ra.

Người giúp việc thở phào reo lên:

- Thưa ông, không phải bom của bọn khủng bố ạ...

- Nó là cái gì?

- Bấm... bấm!

- Nói?

- Dạ thưa... toàn giả rách cả ạ!

Người giúp việc được lệnh giữ kín chuyện này nhưng sau đó chuyện vẫn bị lộ ra ngoài.

Ông Tống Thệp vẫn như không có tai, không có mắt.

Hoặc giả có nhưng ông ta vẫn không chịu nghe, không chịu nhìn. Một kẻ làm ngơ cố ý.

Còn người giúp việc mẫn cán của ông Tống Thệp một sớm người ta thấy người đó ra ngồi phệt ở chỗ vỉa hè quen gọi là chợ cóc của người lao động chờ ai đó đến gọi đi làm cửa vạn...

Nhớ đến đây ông Công Mái thấy mình bàng hoàng.

Ông lo cho ông Tống Thệp.

Những chuyện nghe trên kia ông chưa được mục sở thị nhưng tin rằng có phần sự thật ở trong ấy.

Kinh nghiệm đánh án và điều tra tội phạm cho ông Công Mái thấy bất cứ hiện tượng nào xảy ra đều có nguyên nhân của nó.

Không phải vô cớ mà có hiện tượng ném đồ vào nhà ông Tống Thệp.

Thứ đồ ấy không mang tính trả thù, hằn học mà thâm trầm chỉ là một thứ ta thán, chế giễu.

Ném đồ kiểu ấy vào nhà người khác thực sự là việc không hay và không nên làm. Về lý là vậy nhưng thực tế nó đã diễn ra ở những người có vấn đề, những chỗ có chuyện.

Cái gói đồ ném vào nhà ông Tống Thệp không gây tổn hại về của cải và tính mạng nhưng có dư chấn về tinh thần.

Một gói đồ đầy ngụ ý mang tính cảnh báo.

Giả sử câu chuyện ấy không có thật chẳng nữa thì những lời kể kia qua ngôn ngữ dân gian nếu ai đó thực lòng với chính mình cũng nên lấy đó làm điều thức tỉnh. Khi dư luận đã gõ cửa đến mình ấy là lúc mình phải đối mặt.

Còn chuyện tương tự như thế ở làng Phẫm hôm nay nó đã xuất hiện ở ngay bức tường nhà của người mà ông Công Mái đang lo lắng hộ này.

Nói chuyện người lại nhớ đến chuyện ta. Những yêu ghét luân hồi của kiếp người mấy ai mà không gặp. Vợ chồng ông Công Mái với vợ chồng ông Tống Thệp trước đó đã từng có chuyện. Cụ thể là giữa ông Công Mái và ông Tống Thệp.

Là người quen thân cũ lại hay nặng lòng về con người và thế sự ông Công Mái thường vân vi về chuyện nọ chuyện kia của một đôi người có chức tước. Người ở xa khi biết chuyện, ông thở dài đã đành. Tay mình ngắn quá làm sao với tới.

Người ở gần, nhất là thân quen thì ông Công Mái tìm cách tiếp cận và hỏi cho ra nhẽ. Như ông Tống Thệp chẳng hạn.

Việc về ông ta tham ô nhà cửa, đất đai ở tận đâu đâu nhưng đã đồn thổi về đến tận làng. Ông có biết nhưng để bụng không dám bàn tán với ai vì tính cẩn thận của người làm công việc hành pháp. Theo ông việc ấy làng Phẫm đã biết thì chắc hẳn cấp trên cũng đã biết. Mà khi cấp trên đã biết không sớm thì muộn vụ việc cũng được lôi ra ánh sáng và xử lý.

Luật pháp xưa nay chưa biết nương nhẹ cho ai.

Trước đây ở làng Phẫm đã đồn ầm lên chuyện gia đình ông Tống Thệp lấn chiếm rồi hợp lý hoá chỗ đất phần trăm của bà cụ Tũm vào liền nhà mình cho vuông thổ đã bị cả làng lên án. Dư luận gọi ông Tống Thệp là kẻ cạy làm quan ăn bẩn, cạy lăm tiền chạy chọt để bắt nạt bà cụ mù chữ.

Ngày ấy ông Công Mái còn đang công tác.

Hôm nghỉ về thăm nhà biết chuyện hỏi lại vợ thì bà Công

Mái nói là có chuyện như thế nhưng không đến nỗi ghê gớm như thế. Rằng ông ta đã đền bù tiền rồi và bà cụ Tũm cũng đã điểm chỉ đồng ý cho ông sử dụng chỗ đất đó.

Một số cán bộ xã lúc ấy nói là đối với bà cụ Tũm ông Tống Thệp có trước, có sau và sòng phẳng. Dân làng thì đánh giá đây là một lũ thói tha xúm lại về hòa với nhau lừa bịp bà cụ bênh người có máu mặt.

Ông Công Mái có đến hỏi lại bà cụ Tũm thì bà cụ lắc đầu bảo:

- Tôi sắp đi theo bố mẹ rồi. Người chết chỉ cần ba thước sâu thôi chứ có mang theo được ruộng nương đâu mà tiếc với không tiếc hả ông? Với lại người ta đã tường cao bao bọc cả. Mình cũng đã điểm chỉ, cũng đã nhận tiền...

Ông Công Mái hỏi:

- Tiền đền bù là tiền đất ruộng?

- Vưỡn...

Bà cụ Tũm thở dài. Ông Công Mái vẫn thắc mắc:

- Giờ đất ấy thành đất thổ cư nếu quy ra thì bao nhiêu tiền...

Bà cụ Tũm lại thở dài tiếp:

- Máy ông xã bảo tôi: ruộng cụ là ruộng phần trăm hợp tác chia cho người ta trả ngân ấy tiền là được giá lắm rồi còn thắc mắc nỗi gì? Vậy là mình phải im. Thôi quên đi ông ạ. Chuyện cũng đã qua lâu. Đất mình người ta trồng cây giờ đã cho quả. Thôi, của ta phúc người cũng là cái phúc của ta.

Bà cụ Tũm đã nói vậy thì ông Công Mái chịu. Ông định tìm hiểu xem có điều gì khuất tất sẽ giúp bà cụ tìm lại lẽ phải nhưng họ đã đưa vào lý cả rồi giờ bà cụ lại có cái tình này nữa thì đành phải cho qua.

Nhưng tâm ông không thấy tĩnh. Ông thầm trách ông



Tổng Thập sống thế mà cặn. Bà cụ là người có hoàn cảnh lại già cả. Ai lại làm thế cho dù không có sai. Nhưng cái tình thực của lòng người là không đúng.

Ông nói với vợ:

- Nhà Tổng Thập có thiếu thứ gì mà nỡ làm thế với bà cụ...

Bà Công Mái nguýt chồng:

- Nói hay chưa kia.

- Không thế sao. Tiền có. Ngoại nội đủ cả. Lại vàng nữa. Có lẽ kim cương cũng không thiếu. Vậy mà...

Bà Công Mái bảo chồng:

- Vẫn thiếu đấy ông ạ. Thiếu sự vuông vức, rộng rãi. Cơ ngơi ấy bây giờ quan tỉnh, quan huyện ngày xưa có sống lại cũng chẳng thể sánh. Có khi còn ngang vua ấy chứ. Có kém chẳng là kém khoản cung tần, mỹ nữ. Mà biết đâu được ma ăn cỗ. Không lại hàng đàn ở nơi nọ nơi kia.

- Mẹ em chỉ được cái độc miệng.

- Ông chả về mà nghe người ta bảo bòn nơi khố rách đãi nơi quần hồng. Nhân đức gì lão ấy. Chẳng qua là bỏ ra ít tiền để buôn danh buôn tiếng. Vậy mà vẫn có kẻ tít mắt lên thán phục. Thiên hạ chả về đây mà xem cái quán nước của bà cụ Tũm liệu có bằng giá tiền đôi dép đi chợ của vợ lão ta không?

Ông Công Mái trợn mắt nhìn vợ:

- Vậy mà họ vẫn để yên? Không có ai còn mắt hay sao?

- Có gì ông nhìn tôi? Người có quyền nói thì im lặng cả nút rồi. Người muốn nói lại hăm dọa không cho nói. Đến lúc ra đến ánh sáng thì mọi việc đã hợp thức hoàn toàn chả cãi vào đâu được. Ông biết bà cụ Tũm bà cụ ấy bảo cái gì không? Tôi gần đất xa trời rồi. Chịu một tí để sống cho nó yên. Vô phúc đáo tụng đình. Cả ông nữa. Đang ở nơi thiên

hạ đừng có mà hơi mừng chỗ vào việc làng, việc xóm. Lành lặn chẳng sao, rách ra là vợ con nhận đủ đấy.

Với câu nói ấy của vợ cùng diễn tiến đã lâu của câu chuyện khiến ông Công Mái không hẳn nhụt chí nhưng cũng lưỡng lự cái việc muốn làm rõ chuyện về vụ đất đai của bà cụ Tũm.

Ông Tống Thệp có nghe chuyện này nói bắn tin rằng: Bác Công Mái cứ lo việc nước cho tốt. Thỉnh thoảng về thăm vợ thăm con là quý rồi. Vương tướng gì đâu mà phải đa sự đến việc của người khác.

Ông Công Mái biết chuyện này nhưng để bụng không chấp. Ông cũng tự thấy mình có phần nào đó chưa thật tế nhị khi “điều tra”!

\*

Giờ thì ông Công Mái đã về hẳn làng.

Ông không còn ở ngoài thiên hạ nữa.

Cái lão Công Mái chưa hẳn đã hết duyên nợ với Tống Thệp.

Môi hở răng lạnh.

Chẳng gì hai người cũng là kẻ có quan tước to nhất nhì của làng Phẫm. Giờ Công Mái tuy đã về hưu rồi nhưng vẫn chẳng được làng xóm cho nghỉ. Còn cái lão Tống Thệp đang chức đang quyền ngoài thiên hạ kia vẫn luôn luôn thời sự trong đàm tiếu của dân làng.

Cả vợ lão ta nữa.

Làng xóm đồn rằng...

Vợ chồng Tống Thệp, nhất là bà vợ ngày tết ngày nhất ra ra vào vào tíu tít đón chào khách. Những ngày ấy trước cổng nhà Tống Thệp xe cộ nối hàng nhau.

Chả ai hỏi ai lấy một câu. Họ lẳng lẳng đi qua nhau. Họ

như là chả quen nhau.

Họ đợi...

Người này ra, người khác vào.

Không ai đi cùng nhau cả.

Dân làng nhớ từng số xe. Họ biết xe này xe này của ai, của ai.

Khách đến nhà Tống Thập chẳng giống như người thường xách bu gà nải chuối đi thăm nhau. Ai cũng nhẹ tênh với cái túi nhỏ. Hình như là rượu tây. Hình như là kẹo bánh ngoại. Hình như là..

Có người còn như đi không nhưng kệnh kệnh nơi túi trong cái phong bì tiền ngoại có mệnh giá cao như vàng.

Dân làng cũng khao nhau chỉ tết nhất Tống Thập mới ở nhà.

Con chim còn có tổ, con người phải có tông. Dẫu là ông nọ, bà kia thì Tống Thập này vẫn là công dân của làng Phẫm, con cháu của làng Phẫm.

Ông Tống Thập vào những ngày chuẩn bị đón xuân thường có lễ trọng dân họ, có quà cho lãnh đạo xã, cho một số gia đình thuộc diện đối tượng chính sách. Món lễ món biếu của ông được người có máu mặt ở làng đánh giá là tươm tất.

Dân chúng lại cho là đáng gờm so với cái thứ ông ta thu vào. Cứ gọi là bạc thúng tiền nong. Khôn đến vậy thì thôi. Nhà to hoành trên tỉnh không mở ra để tiếp khách lại trốn về quê cho dễ người ra, kẻ vào. Quan trọng hơn là tránh được những điều muốn tránh. Con chuột khi đã thành tinh thường biết bay hay đặt ở chỗ nào.

Ăn của đút như kiểu Tống Thập mới là biết cách ăn.

Về quê ở ẩn nhưng trước khi về vẫn nói với đàn em rằng

nếu có thì giờ rảnh rồi ghé qua nhà chơi uống chén chè nhạt với thủ trưởng. Quê, tớ là con trưởng, không về hương hoa cúng bái các cụ đánh cho chết.

Đây là cách nhắc khéo. Ta đã có hiếu với làng với xóm như thế còn các người với cái người đã từng nâng đỡ mình sẽ thế nào?

Thế là vợ chồng nhà Tống Thập vừa xa mặt trời nắng không rát gáy lại được thênh thênh làm một bụng đầy mỗi dịp tết về.

Có người còn mạnh miệng bảo với ông Công Mái:

- Cụ tính mà xem. Tết nhất nào cũng vậy. Rồi xuân thu nhị kỳ nữa. Quanh năm có ngày nào không lễ lạt, không bồng lộc. Vợ ông ta mà ngã là không thể đứng dậy vì vàng bạc. Còn lão ta í à... nhà mấy cơ ngơi trên tỉnh, còn đất ngon đất mỡ ở khu chế xuất nữa. Nói cụ hay chứ. Cụ cũng là lương cán bộ cao cấp thử hỏi có làm nổi cái nhà ngang như của ông ta không. Lão này thuộc lại quan triệu đô cụ ạ! Đô ấy chỉ có ăn cắp, chỉ có bòn rút mới có, chứ đằng thẳng lương ba cọc ba đồng như cụ thì có mùa mướp mới làm nổi cái nhà.

- Chú nói vậy liệu có quá không?

- Rầm rầm cụ ạ. Làng mình là ít đấy.

- Mình có pháp luật kia mà. Khi pháp luật chưa lên tiếng mình nói thế này liệu có ảnh hưởng đến người ta không?

- Nói thế hoá ra cụ không tin dư luận?

- Tin chứ nhưng nó chỉ là một phần...

- Báo chí giấy trắng mực đen cũng đã xa gần lên tiếng rồi đấy. Họ lên tiếng đúng cấp trên mới để yên chứ không thì đã nhắc nhở rồi...

“Hà hà...!”

Ông Công Mái khi bí cái gì chỉ biết thở ra tiếng ấy.

Ông thấy lo cho ông Tống Thệp. Ông thấy sợ cho danh tiếng của làng Phẫm nếu những chuyện đồn thổi kia là sự thật.

Đời người chốc lát. Ngắn lắm. Ngoảnh đi ngoảnh lại đã già lúc nào không biết.

Tai tiếng thì lại chả có tuổi tác. Mắc một lần có khi mang nặng cả đời. Huống hồ đây là cả một mớ chuyện nọ, chuyện kia.

Mà lạ lùng là đến giờ ông ta vẫn bình chân như vại. Cấp trên có biết hay là không? Ông ta nữa. Đây phải chăng là thời điểm kịch tính của một số phận.

Tống Thệp đang chơi với giữa dòng hay là đang thông rong bước bên bờ cỏ mượt. Kinh nghiệm sống đã cho ông Công Mái nỗi lo thay ông Tống Thệp. Dẫu sao cũng người cùng làng, cùng thế hệ. Cũng là những người cùng có những điều làm vẻ vang cho làng. Ông Tống Thệp từng thế. Không thế ông ta không thể lên cao. Giờ thì có thể khác. Người trèo cao có thể đang tụt dốc. Người ngoài gặp hoạn nạn mình còn gơ tay đỡ nữa là...

Ông Công Mái đã quyết định một chuyến “đặc nhiệm”. Ông thường nói vui câu này mỗi khi có việc gì đó gắn với việc chung hoặc việc có liên quan đến số phận của người khác.

Với ông Công Mái cả đời chần trước rào sau, cả đời giữ gìn nên chả mấy khi để cấp trên phải bận lòng về mình nên đối với tự mình ông không có điều gì phải lo lắng. Chuyến đi này chủ ý là ông muốn gặp ông Tống Thệp, muốn giáp mặt những điều ông còn đang băn khoăn về một người làng mà ông quan tâm.

Ông Công Mái lên tỉnh vào một ngày nghỉ. Ông đã hỏi thăm tìm đến nhà ông Tống Thệp với ăm ắp những điều muốn nói trong bụng. Ông muốn mang cái lo lắng chân thành đến gặp một người đã từng một thời là đồng đội của mình. Trong cái thâm tâm có phần tự tin và cố chấp của một người ngay thẳng ông vẫn nghĩ ông Tống Thệp đang còn như anh lính nghĩa vụ ngày nào của đơn vị mà ông là thủ trưởng.

Lòng kiêu hãnh bản thân đã cho ông Công Mái cái hành động mà kẻ thức thời khôn vặt ít khi làm. Giờ ông Công Mái đã là người ngồi bệt còn ông Tống Thệp vẫn đang chễm chệ ngồi ghế. Kẻ áo ngắn muốn đến khuyên can kẻ áo dài liệu có nên?

Ông Công Mái lại muốn nghĩ khác và rất tin ở điều nghĩ khác này của mình. Quan nhất thời dân vạn đại. Rồi cũng sẽ có ngày mà ngày ấy cũng rất gần đây thôi theo quy luật ông Tống Thệp cũng lại về như Công Mái làm người dân bình thường của làng Phẩm. Lúc ấy cũng là ngồi bệt như nhau.

Nhưng dầu là ngồi bệt cũng phải cho nó đàng hoàng. Ngồi bệt mà tử tế còn hơn đôi kẻ gian manh ngồi ghế. Đây là cái ghế chung chiêng. Loại ấy ngã lúc nào không biết. Ông Tống Thệp theo như dư luận bây giờ đang là kẻ chung chiêng đó. Việc ông lên gặp ông Tống Thệp lúc này là một nghĩa cử có tính cốt nhục của một nghĩa khí cho dù ai đó có cho là trái khoáy.

Ông Công Mái đi lên tỉnh về chuyện này nhưng lại nói với vợ là đi lo chuyện khác. Nếu ông nói thật có khi bà ấy sẽ ngăn cản. Ông giống như người chiến sĩ bí mật đi đánh án. Đây là án lương tâm. Người thiên hạ ông còn làm được hưởng chi đấy lại là ông Tống Thệp. Ông Công Mái tìm đến

nhà ông Tống Thệp vào khoảng nửa buổi sáng. Gặp nhau ông Tống Thệp rất hồ hởi và lễ phép. Khuôn mặt ông rạng rỡ như bắt được vàng. Bằng một giọng cung kính lại có phần nghi lễ nữa ông Tống Thệp chấp tay thưa với ông Công Mái:

- Quý hoá quá. Rõng đến nhà tôm. Tôm thật có lỗi với Rõng. Anh về nghỉ rồi mà chẳng phân báo cho thằng em biết lấy một tiếng. Anh về là đúng tuổi nhưng đối với đất nước thế là phí. Người như anh còn cống hiến được nhiều. Nhưng em biết anh có về nhưng không có nghỉ. Anh vẫn lo việc dân việc xã. Còn với Tống Thệp này thì anh vẫn mãi là thủ trưởng.

Ông Công Mái cười cười:

- Quan cách quá. Được làm anh em của nhau đã là phúc rồi.

- Dạ thưa! Đối với anh ngoài cái nghĩa ra em còn có cái ơn. Sâu nặng lắm thủ trưởng ạ. Cũng xin anh rộng lượng tha thứ cho cái kẻ quan liêu này. Biết anh nghỉ mà không về đón được. Thậm chí một lời hỏi thăm sức khỏe cũng không. Cái con vợ em nó cũng đoảng. Anh về lâu như thế mà nhà em không nhắn cho chồng lấy một tiếng.

Ông Công Mái khà khà:

- Giờ thì tôi khắc phục khuyết điểm cho chú rồi đây. Chú bận thì anh lên, có sao đâu nào.

Ông Tống Thệp xoa tay:

- Để anh phải lên thăm thằng em thế này là không phải phép.

Ông Công Mái ôm chặt vai ông Tống Thệp:

- Chú phong kiến quá chú Tống Thệp ạ!...

Ông Tống Thệp lúng túng rót nước:

- Anh uống tạm với em chén nước nhạt đã. Cô giúp việc

đâu nhỉ?

Một cô gái trẻ xinh, tuổi chưa đến ba mươi từ nhà trong đi ra:

- Dạ thưa... ông gọi gì ạ?
- Đây là ông Công Đại tá Công an...
- Cháu chào ông ạ.
- Không dám chào cô. Tôi đã nghỉ hưu rồi.

Ông Tống Thập nói to:

- Quân hàm có nghỉ hưu đâu anh. Chả mấy khi anh em mình gặp nhau. Anh lên đây phải ở chơi với Tống Thập ít ngày.

- Tôi chỉ ghé chốc lát rồi còn phải về. Dạo này được ở gần vợ, bà ấy giữ lắm. Chả như hồi còn công tác. Cương nắm thật chắc. Chả tung tẩy được như xưa đâu. Phải tuân lệnh thôi chú Tống Thập ạ.

Cô gái giúp việc lẳng lặng theo dõi hai người trò chuyện.

Cô ta có vẻ bình thản như người nhà. Chốc chốc cô lại đưa mắt nhìn ông Tống Thập với cái nhìn như ngụ ý dò hỏi. Lát sau ông Tống Thập gật gật như có ý bằng lòng điều gì đó.

Cô gái bước lui một bước lễ phép thưa:

- Xin kính mời ông ở lại xơi cơm trưa với gia đình. Cháu xin phép được đi chợ.

Ông Công Mái gật đầu:

- Cơm trưa thì được. Lâu lắm anh em mới được gặp nhau. Tôi là tôi vẫn theo dõi chú luôn. Tăng tiến lắm...

Ông Tống Thập ngượng ngùng:

- Sau một đòn nhớ đời. May mà có tấm lòng anh độ lượng...

- Không nhắc chuyện cũ làm gì. Cái ấy qua lâu rồi. Giờ anh em mình nói chuyện cái mới, cái hiện tại.



Ông Tống Thệp nhìn ông Công Mái.

Bốn mắt họ gặp nhau nhưng lại mang hai ý khác nhau.

Ông Công Mái tìm cách để vào chuyện theo chủ ý của mình.

Ông Tống Thệp lại thấy nghi nghi chuyển lên thăm bất ngờ này của ông Công Mái và tìm cách ứng phó. Ông biết không dễ gì dứt được ông Công Mái ra khỏi làng mình nếu không có công việc quan trọng.

- Thôi mọi chuyện anh để cho sau bữa. Giờ xin mời anh thăm quan cơ ngơi của em. Cũng là xây tạm ở tạm cho nó tiện việc nước. Gốc vẫn là quê. Cáo chết ba năm lại quay về kẻ Phẫm thôi bác Công Mái ạ! Xin mời anh đi trước...

Cái gọi là ngôi nhà xây tạm, ở tạm của ông Tống Thệp làm ông Công Mái hoa cả mắt. Biệt thự thì rõ rồi. Đàng hoàng là một cơ ngơi hiện đại. Ông Công Mái thật thà chặc lưỡi trước cái bề thế của ngôi nhà:

- To lớn quá, sang trọng quá. Tôi có nằm mơ cũng chả thấy.

Ông Tống Thệp lắc đầu:

- Tiền gom góp một đời vợ chồng em đấy. Cả thằng cu cháu nó đi làm ăn ở bên châu Âu chuyển về nữa.

- Sao bảo là cháu đang học?

Ông Tống Thệp lưu loát:

- Dạ đúng. Cháu vẫn phải vừa học vừa làm. Được cái bên ấy tiền công nó cũng khờ khớ nên thằng bé có khoản đóng góp cùng bố mẹ. Nếu không có tiền của cháu gửi về thì em chỉ còn nước ở nhà tập thể thôi. Mà cu cậu cũng khôn ra phết bác ạ. Bọn tư bản thế mà ghê gớm. Họ giáo dục kiểu gì mà thằng bé đang còn ăn học vẫn biết cách tích lũy cho tương lai. Cơ ngơi này là cơ ngơi của nó, chứ còn của ai vào

đây nữa hở bác. Mai kia cháu về là mọi cái đã có sẵn.

Ông Công Mái gật gù:

- Con hơn cha nhà có phúc. Cả hai bố con đều giỏi cả.

Bữa cơm trưa thật vui.

Chỉ có hai người.

Cả trong bữa ăn ông Công Mái vẫn đang nghĩ cách để vào đề cái chuyện rối rắm và hết sức tế nhị kia. Ông Tống Thệp thì vẫn như có ý dè chừng về cái sự bất ngờ có mặt của vị thủ trưởng cũ của mình. Cả hai như đang lảng lạng vờn nhau. Sau bữa, đến lúc sắp phải về rồi ông Công Mái mới chậm chạp nói:

- Chú Tống Thệp ạ. Chả giấu gì...

Ông Tống Thệp vỗ đùi cười to.

Đôi mắt ông ánh lên nét nhìn ranh mãnh. Đây là cái nhìn lọc lõi như biết tổng rằng đối tượng trước mặt đang có ý định gì với mình đây.

Ông Tống Thệp lên giọng sang sảng nói:

- Em biết quan bác định nói gì rồi.

Ông Công Mái ngạc nhiên trước câu nói láu cá kia. Ông Tống Thệp vẫn vừa cười vừa nói tiếp:

- Em hỏi thật bác nhá... bác lên đây chơi với em hay là...

- Chú...

- Sống với thủ trưởng gần ấy ngày lại cùng làng với nhau nữa mà em không thuộc tính thủ trưởng sao. Thưa ngài Đại tá, ngài cho em hỏi thật nhá...

Ông Tống Thệp nhìn đăm đăm vào mặt ông Công Mái giọng nửa đùa nửa thật hóm hỉnh hỏi:

- Hôm nay ngài lên đây thăm thằng em hay là ngài muốn điều tra những điều đồn thổi về tay Tống Thệp này đấy ạ?

- Chú...

Ông Công Mái như bị dưng đứng. Câu hỏi thật tai quái của Tống Thệp khiến ông chỉ biết cười mà không nói thêm được câu gì theo ý định nữa.

Ông ta hỏi thế tức là ông ta đã biết cả. Ngoài sân có tiếng ô tô. Ông Tống Thệp chủ động đứng dậy bắt tay ông Công Mái rồi cùng ông đi ra ngoài cửa:

- Biết anh không ở lại chơi được lâu. Nhưng anh cũng đã ăn với thằng em bữa cơm gia đình thế là quý lắm rồi. Tống Thệp này xin đa tạ tấm lòng anh. Em đã bố trí xe đưa anh về. Trong xe em đã để sẵn túi quà mọn không phải là hối lộ anh mà là để biếu chị. Anh cầm giúp em.

- Chú cho tôi đi xe khách.

- Xe khách là thế nào. Em có tiêu chuẩn xe đưa anh về mà.

- Phiền toái quá.

- Bác ơi... có trách nhiệm cũng phải có quyền lợi chứ.

Hai người bước xuống sân. Người lái xe cúi chào khách rồi mở sẵn cửa xe. Ông Tống Thệp ôm chầm lấy ông Công Mái:

- Anh về cho mạnh khỏe nhé. Xin anh hãy yên tâm.

- Chú phải thật cẩn thận. Tôi lo lắm.

Ông Tống Thệp nắm chặt tay ông Công Mái:

- Xin ngài Đại tá bớt phiền muộn. Còn chế độ là còn em, còn anh. Thằng Tống Thệp này khi vào Đảng đã nắm chắc tay thế: Chí - công - vô - tư, cần - kiệm - liêm - chính. Chỉ có vậy trở lên. Không có chuyện gì khác được. Anh đừng chấp gì những lời đồn thổi. Bọn tức ăn vu vạ giờ nhiều lắm. Em mà như họ nói thì vào trại giam của các anh đếm lịch từ lâu rồi.

Tống Thệp đặt bàn tay lên cánh cửa xe mở mời ông Công Mái ngồi yên chỗ rồi đẩy cửa vào. Tiếng cửa xe đóng nhẹ.

Tiếng máy ô tô đời mới nổ êm ru. Cái xe sang trọng từ từ trôi khỏi khu biệt thự. Ông Tống Thập nắm hai tay giơ cao lên trên đầu cung kính chào khách. Ông Công Mái quay hẳn người lại vẫy tay với ông Tống Thập. Miệng ông cười nhưng lòng ông vẫn bộn lên những niềm nọ nỗi kia... Ông Công Mái bảo với người lái xe:

- Phiền chú quá. Tôi đã nói với ông ấy là tôi đi xe khách nhưng ông ấy không nghe. Ai lại thế bao giờ.

- Báo cáo bác. Bác cũng như thủ trưởng của cháu mà.

- Vẫn biết vậy nhưng tôi chỉ đến chỗ bến xe khách thôi đấy. Chú cứ cho tôi xuống. Xe cộ giờ đi lại thuận tiện lắm...

- Sao thế được ạ. Con xin đưa cụ về tận cổng.

- Không được. Đến đây là cho tôi xuống xe.

Người lái xe lắc đầu:

- Việc này con không dám ạ!

Mặt ông Công Mái khó dăm dăm:

- Vậy thì cho tôi xuống chỗ đường kia. Cái chỗ có lối rẽ về làng Phẩm ấy. Chỗ ấy chắc chú biết?

- Con về làng luôn ấy mà.

- Vậy là tôi không phải chỉ đường nữa.

- Bác ơi... nhưng từ đây về nhà còn xa lắm.

- Đừng ngại. Tôi vốn là lính đi bộ quen rồi.

- Thủ trưởng cháu mạng, cháu chết.

- Không sao. Tôi nói cho. Chú mà không làm thế tôi xuống xe ngay bây giờ đây này. Đất lề quê thói. Vương tướng gì đâu mà nghênh ngang mũ áo. Làng tôi người ta không ưa cái thói ông nọ, bà kia. Nhất là bây giờ mình đã là người về làm ruộng, làm vườn rồi. Chú không là người làng tôi chú không biết. Cứ giúp tôi như thế.

- Dạ dạ...

Bây giờ là thế này đây. Khẩu hiệu *Đả đảo bọn tham nhũng* đã ngang nhiên viết lên tường nhà ông ấy. Lời ông Tống Thệp từng nói với ông Công Mái là thế nhưng dân làng Phầm đầu có tin. Thiên hạ cũng vậy. Báo chí cũng đã gần xa nói đến chuyện nọ, chuyện kia của một quan chức xấu tuy không chỉ đích danh nhưng phân tích đối chiếu thì gần y hệt ông ta. Nếu lửa không được nhóm, khói sao có thể bay lên. “Nhưng Tống Thệp hôm gặp Công Mái vẫn tự tin lắm lắm. Nhìn ông ta không một chút bối rối nào. Còn mình?...”. Ông Công Mái lẩm rầm câu ấy trong bụng khiến đôi lông mày nhíu chặt lại như thể không có cơ hội để giãn ra nữa.



ng bà Công Mái cũng đã từng bị người ta viết chữ bằng gạch non bêu xấu mình lên tường. Tường của làng của xóm chứ không phải tường của nhà. Kiểu này trẻ con hay làm để chọc ghẹo nhau. Trường hợp của vợ chồng ông Công Mái là khi họ vừa chột đến tuổi yêu. Tuổi của những bất chột, dễ buồn, dễ vui. Dễ nổi máu anh hùng rơm khi có những bất bình.

Chữ bêu xấu khi ấy là viết đích danh chứ không chung chung như dòng chữ viết trên bức tường nhà ông Tống Thập bây giờ. Và vợ chồng ông Công Mái lúc ấy còn chưa là gì của nhau, đã nhận đủ những hậu quả có liên quan đến nhau qua một người thứ ba, vì mù quáng trong chuyện gái trai mà chơi ác. Chuyện đã xưa lắm rồi nhưng động cơ của nó như chẳng có gì khác nhau là mấy mà lại không chung một ý nghĩa. Một cái là hoàn toàn theo nghĩa riêng. Một cái là riêng nhưng lại rất chung. Từ chuyện hôm nay nhớ lại chuyện hôm qua ông Công Mái cứ thấy vân vi mãi trong lòng về những nỗi đời và những nỗi người...

Trên đời này phạm việc gì xảy ra đều có căn có cớ. Rất hiếm người đi làm những chuyện vu vơ đâu đâu. Có làm nữa may ra chỉ người quá ư rồi hơi hay động cơn rồ, cơn dại. Có chuyện của một người với một người. Có chuyện của cá nhân với cộng đồng. Cả trong chuyện tình yêu nữa cũng rắc rối vô chừng với những tay ba tay tư cùng sự đàn đúm bản năng bất chột.

Ghét nhau quá nói xấu nhau đằng trước rồi đằng sau.

Thấy chưa đã nổi giận hờn họ liền viết thư nặc danh, viết chữ lên chỗ nọ chỗ kia nơi có nhiều người qua lại nhòm ngó. Đây là lối sàm ngôn, sàm tỵ như các cụ xưa vẫn nói về những ai mượn chuyện, đặt chuyện vu oan cho người khác, nói xấu người khác.

Có không nói có. Dựng chuyện, bịa chuyện, bới chuyện, ít sít ra nhiều. Làm hại, làm khổ được người mới hả. Hạ thấp được người mới ăn ngon, ngủ yên. Pháp luật gọi đây là tội vu cáo. Dân gian gọi đây là những kẻ đơm đặt, loài gắp lửa bỏ tay người. Đây là nghĩ đi. Đây cũng là sự đánh giá, sự suy ra từ những việc làm không đẹp, không sạch của một số người xấu, số người hẹp bụng với những người rộng bụng, người lành hiền. Những người không muốn làm phức tạp thêm những chuyện phức tạp hoặc muốn đơn giản lại những chuyện không muốn đơn giản. Họ muốn giản dị hoá đời sống của mình khi mà ngoài chức năng mưu sinh vất vả ra con người phải lam lũ gánh vác thay các loài khác phần suy nghĩ. Cũng có việc phải nghĩ lại. Nhất là... Khi sự thăng trầm thực thành mỗi ngon cho thói lộng hành tàn nhẫn. Nhất là... Khi kẻ có quyền hay có liên quan thân tín tới kẻ có quyền coi việc bị chạm đến mình là hỗn hào, là xúc phạm, là không được phép. Lúc ấy kẻ lòng son phải ẩn mình trong nhân cách của kẻ ném đất giấu tay mong cuộc sống nhận ra sự thật và mình thì được an phận. Chẳng hay ho gì khi phải làm chuyện đó. Nhưng cũng chẳng thể khác khi hung đồ luôn luôn nhắm nhắm con dao đâm vào sau lưng người nói thẳng. Xét lý cũng phải nghĩ tình. Không thể buông tha được chuyện đánh người phải tay này nhưng sự thật nó là như thế ta có nên thể tình? Ôi ước gì trên thế gian này ai cũng được như ai không phải giấu mặt, giấu tay khi muốn nói một điều

gì đó, làm một việc gì đó với nhau và với cuộc đời này mà không bị bắt bẻ, không bị trả thù. Tấm lòng muốn được đến với tấm lòng từ một tấm lòng. Cái tâm của một nhân tâm. Bản thân ông Công Mái đã từng gặp đã từng cay đắng vì những loại chuyện như thế này hồi còn trẻ. Tuổi chớm yêu và cả tuổi đang yêu.

\*

Chuyện ngày ông còn đang tuổi học trò. Tuổi chớm yêu.

Khi ấy ông và vợ ông bây giờ đang độ cấp sách đến trường của lớp học sinh lớn. Chưa ai gọi tên Công Mái liền nhau trừ một người. Gã này thuộc loại háu gái nhưng tính côn đồ. Hấn thích Mái và đã thể hiện cái thích ấy với người đàn bà mình yêu theo bản tính riêng của mình.

Hắn đã nấp trộm ở cổng làng lúc mờ mờ đất đợi Mái gánh nước giếng đi qua để bất ngờ chạy ra ôm chầm lấy cô ngỏ lời yêu:

- Tôi muốn lấy Mái làm vợ Mái đồng ý không?

Mái đã bình tĩnh đặt gánh nước xuống. Thay cho câu trả lời bằng một cái tát với sự dồn nén sức mạnh của người đang ức cô đã cho gã biết thế nào là cái giá của một sự trâng tráo, hung hãn.

Gã đàn ông ấy xoa má, hằm hè:

- Mà đánh ông à cái con đĩ kia. Ông sẽ cho mà biết tay. Nói với mà câu tử tế không được ông còn cách khác.

Mặt Mái tím lại:

- Tử tế kiểu khốn nạn thế à?

- Mà muốn khốn nạn nữa phải không?

Thằng đàn ông mê gái theo kiểu thú hung hăng hơn. Gã ta dùng dùng xông lại phía Mái.

Cả cái đòn gánh và đôi thùng gánh nước của Mái bị thằng



cướp tình ấy mắt môi mắt mỗ ném xuống cái ao sâu ngay cạnh đường.

Làm xong việc đó gã nhăn nhở cười nhìn Máí đang ôm mặt khóc.

- Đồ khốn...

Ai đó đẩy thốc gã lên rồi nhún đà hất gã xuống ao.

- Thằng chó Công.

Gã chỉ kịp hắt lại trên bờ được câu nói ấy sau đó là bì bõm trong nước. Máí đã nhận ra người cứu mình. Trời ơi... anh Công!

Lúc ấy tên cướp tình vừa lo ngại từ dưới ao lên đầu tóc dính đầy bèo tấm miệng chửi Công nhem nhem. Nhưng gã vừa chạm tay vào bờ ao định lóp ngóp bò lên lại bị Công mặt lì lì, mắt lừ lừ đá hất xuống với sức mạnh của chàng trai đang lớn và đang thăm vụng yêu người vừa bị xúc phạm:

- Muốn lên phải mò trả cô ấy đôi thùng và cái đòn gánh.

- Đừng hòng.

- Đừng hòng này...

Kẻ ương bướng lại bị hất nhào xuống ao.

- Thằng chó Công nhá. Cậy khỏe bắt nạt ông.

- Đây thì bắt nạt ông này.

Lại ùm, ùm... Gã cướp tình mới đầu ương bướng không chịu nhưng bị Công liên tục đẩy xuống ao tiếp đã phải quy hàng. Sau chuyện này, trên tường của cái quán giữa chợ có một dòng chữ bằng gạch non viết rất to: *Công Máí ngủ với nhau ngoài bờ giếng*. Máí lại một phen phát khổ lên về chuyện này. Công phải mấy lần quét vôi xóa đi nhưng quét sạch chiều hôm trước, sáng hôm sau lại thấy dòng chữ nhăm nhở ấy tiếp tục hiện ra. Biết đứa viết nhưng không nắm được tận tay đành chịu. Công cũng đã bỏ sức mấy lần

rình nhưng chỉ được đến gần nửa đêm là phải về nhà không bố mẹ mắng.

Cuối cùng Công lại phải dùng võ tay, võ chân với gã đề hèn mới xong.

Trận ấy thằng khốn bị Công đánh cho sưng mặt. Bố mẹ nó kéo con đến nhà Công bắt đền. Bố mẹ Công phải lo thuốc thang đắp chỗ mặt sưng cho nó. Còn Công tuy đã lớn vẫn bị bố bắt nằm sấp ra giữa nhà đánh cho một trận như tử. Vừa vung roi phạt bố con ông vừa cặn kẽ giảng giải. Lời của ông cụ là những lời rút ruột:

- Không được lấy thịt đè người. Dùng vũ lực với kẻ yếu đuối là hèn. Bênh vực phụ nữ mày là thằng quân tử. Đẩy con người ta xuống ao, đánh sưng mặt con người ta thì mày có hơn gì họ. Mày làm vậy đời chỉ gọi mày là kẻ tiểu nhân thôi Công ạ. Đừng nghĩ đánh được người là mình mạnh đâu. Đòn bố đã đau nhưng không đau bằng chuyện với Mái. Sau hôm bị gã cướp tình nọ viết chữ bêu lên tường cứ trông thấy Công đâu là Mái tránh. Có lần Công đánh bạo chặn ngang đường để hỏi chuyện, cô ấy thoát cái đã lợi tắt xuống ruộng nước đi theo lối khác. Có lần gặp nhau, miễn cưỡng Mái nói:

- Tôi sợ chuyện của đàn ông các anh lắm.

- Nhưng Mái ơi...

Lần này Mái vẫn lảng lạng bước trong lời Công gọi.

Cô ấy làm sao lại giận dữ đến cả Công. Công có lỗi gì trong chuyện này để đến nỗi bố đánh cho oằn hết cả người, còn cô bạn gái thì bỏ chạy như trông thấy ma? Vào tuổi ấy Công không đủ kinh nghiệm sống để hiểu hết. Công ngầm yêu Mái đã lâu. Tuổi mới lớn mê ai con trai thường giấu trong lòng. Trai quê khi yêu hay vụng về chuyện ngỏ lời và cũng hay đỏ mặt xấu hổ nữa. Nhiều anh chàng ngổ lỗ vốn về cái

sự bền lễn thực lòng nhưng vô duyên này. Với Công thì không hẳn đã thế. Chậm thì chưa phải. Nhưng chưa hẳn đã nhanh. Trước khi xảy ra chuyện này hai đứa thường đi học cùng nhau. Bạn bè có người nói trêu cả hai cùng đổ mặt nhưng kệ. Không nói thành lời nhưng với cách sống ấy hình như trong lòng họ đã có nhau rồi. Bỗng xảy ra chuyện này tự nhiên họ dứt khỏi nhau. Má sợ gặp Công. Cô sợ nhất là bị ai bắt được. Công lại sợ mất Má. Chính vì vậy mới có chuyện họ đuổi theo nhau như trò ú oà con trẻ. Mãi rồi cũng có lúc Công nói chuyện được với Má. Công bảo:

- Má ơi tôi thực lòng đấy...
- Má cảm ơn Công...
- Cảm ơn cái chuyện gì mới được chứ?
- Cái chuyện kia ý mà...
- Chuyện kia là chuyện gì?
- Hôm ấy không có Công...
- Quên chuyện đó đi. Cái thằng chó ấy kể làm gì.

Công nhìn Má. Mãi sau anh mới vụng về cầm vội tay cô:

- Còn...

Má rút vội tay về:

- Không! Sợ lắm...

Và sau này, phải dăm năm nữa họ mới có được câu ngỏ lời thực sự với nhau. Chỉ vì một dòng chữ vu vơ nhưng ác ý bêu xấu nhau trên tường khiến người ta sái đến ngần ấy năm trời. Gã đàn ông kia là kẻ nặc danh hèn mọn.

\*

Lại một chuyện nữa.

Cũng lâu rồi.

“Cái chuyện” mà vừa rồi khi ông Công Má lên thăm ông Tống Thệp ông ta cứ xuyết xoa hàm ơn mãi ấy.

Chuyện xảy ra ở ngoài làng Phẫm.

Ông Công Mái và ông Tống Thệp lúc ấy còn trong quân ngũ. Tống Thệp đang là lính còn ông Công Mái đã ở cấp chỉ huy. Cũng vẫn chuyện trai gái. Việc này ông Công Mái giấu kín trong lòng cho đến tận nay không cho một ai biết trừ tấm lòng mình ra. Cũng vì có chuyện nợ, chuyện kia liên quan đến người ông quan tâm khiến ông phải nhớ lại, suy nghĩ và đối chiếu.

Tại một làng trung du nơi đơn vị đóng quân...

Thủ trưởng Công một hôm đang phải căng thẳng lo làm báo cáo gửi cấp trên thì nhận được một lá thư nặc danh ở ngay dưới gầm bàn làm việc của mình. Thư chắc vút từ ngoài cửa sổ vào. Lúc ấy Công vừa đi xuống tiểu đội kiểm tra lấy tình hình về. Anh vừa ngồi xuống bàn ghi ghi được vài dòng lên bản báo cáo đang làm, thấy ngứa chân như muỗi đốt Công vội cúi xuống định đập chết cái loài hút máu này thì nhìn thấy chiếc phong bì dày ở gầm bàn. Anh nhặt lên.

Công vội bóc cái phong bì dán kín lại kẻ chéo liên tục ở chỗ dán nữa như có ý giữ bí mật ra xem.

Thư viết dài... Nội dung lá thư như sau:

*Kính thưa thủ trưởng quý mến!*

*Em là quân của thủ trưởng, rất quý thủ trưởng nhưng buộc lòng phải viết mảnh giấy này kể cho thủ trưởng nghe một chuyện về người đồng hương của thủ trưởng như sau...*

*Anh ta là đồng chí Tống Thệp. Thệp phụ trách tổ cấp dưỡng cùng là dân kẻ Phẫm như thủ trưởng chắc thủ trưởng biết chứ ạ.*

*Em xin nói thật. Anh em họ bảo thủ trưởng cho cậu Thệp làm cấp dưỡng là có ý đồ của mình. Cái này thì em không*

tin. Em biết có lần thủ trưởng còn mắng đồng chí Tống Thập là tại sao lại chia cho suất ăn của thủ trưởng nhiều thịt hơn suất ăn của người khác. Rồi cả cái chuyện đồng chí Thập mất ăn mất ngủ vì bị lấy kém hơn người khác một miếng thuốc lá Trường Sơn lúc chia cho anh em sau liên hoan bị thủ trưởng mắng cho đến nhọ nôi hết cả mặt. Em nhớ mãi câu thủ trưởng nói: Nếu chỉ coi miếng ăn là lớn hơn tất cả thì miếng ăn ấy là miếng nhục. Cả đơn vị ai ai cũng nhớ câu nói nổi tiếng ấy của thủ trưởng. Có người còn gọi câu nói ấy là Công Tuyển...

Còn chuyện này em không nói là không được. Cũng là chuyện về miếng ăn thủ trưởng ạ. Thề với thủ trưởng là dù có phải bị đuổi về, phải bị hy sinh em cũng phải nói cho bằng được cái chuyện xấu xa này. Tuy vậy em cũng xin phép thủ trưởng cho em được giấu tên và viết bằng tay trái. Em sợ bị phát hiện lắm. Nếu bị phát hiện mà phải bị kỷ luật ở nhà không được đi B thì nhục nhã vô cùng. Nhất là lại bị các thủ trưởng đuổi về quê nữa. Em phải suy nghĩ mất mấy đêm mới dám viết thư này đây...

Thưa thủ trưởng kính mến của em.

Vẫn là chuyện về miếng ăn là miếng nhục như thủ trưởng đã nói thôi thủ trưởng ạ. Theo em đây là miếng đại nhục. Cái khoản đại nhục này lại có liên quan đến đồng hương của thủ trưởng đấy thủ trưởng ạ. Chả là ngoài cái xóm Cụt ấy có con bé, à em xin lỗi có một cô gái trạc tuổi em gái em ở nhà thôi. Cô này không đẹp cũng chả xấu nhưng phải cái con mắt liếc trai thì thần tình. Đơn vị mình cũng có mấy anh nhòm nhỏ định cưa đổ nhưng thua cái thằng đeo tạp dề cả. Em nói vậy là nói về đồng chí Thập, cái thằng đồng hương cấp dưỡng của thủ trưởng ấy. Thủ trưởng ơi, thủ trưởng biết

*không, tệ quá là tệ. Người ta thì lo cho đồng đội có bữa ăn no, ăn ngon còn cái thằng này thì lúc nào cũng nhăm nhăm lấy của công đi cho gái. Chính em đã trông thấy hẩn lấy hẩn cả cái chai thủy tinh đựng thuốc cảm rồi cho mỡ hộp vào đấy đút giấu trong túi quần mang ra cho con bé. Em xin lỗi vì dám gọi quần chúng là con bé. Nhưng đúng nó là con bé thật vì lẳng lơ lắm. Con bé ấy trong nhà nó còn có cả mì chính này, thịt hộp này, lương khô này. Em đã giả vờ đến nhà nó chơi và thấy được. Thủ trưởng có biết cái ấy ở đâu đến không? Từ một tay đồng chí Tổng Thập nhà ta mà ra cả...*

Lá thư còn dài nữa. Cả chuyện TổngThập ôm cô bé sờ vú rồi hôn cô bé ở đằng sau chuồng trâu bị ông bố bắt được vội bỏ chạy chân giẫm be bét phân trong thư tố cáo cũng kể. Nhưng tệ nhất là chuyện mang đồ ăn thức uống của đồng đội đem bán lấy tiền bỏ túi. Bán cho ai không bán lại bán cho gia đình người mình đã mở miệng ngỏ lời yêu. Kỳ dị quá là kỳ dị. Yêu con người ta, xâm phạm con người ta, lấy đồ ăn thức uống của đồng đội ra để đổi lấy tình yêu của cô bé lại còn muốn kiếm lời nữa chứ. Ngoài chuyện cho đồ lặt vặt này ra Thập còn bán cả các thứ khác có giá hơn như sữa bột, thịt hộp, mì chính lấy trộm từ bếp đơn vị cho gia đình họ. Tổng Thập nói dối rằng xin mãi mới được tiêu chuẩn mua hộ giúp theo giá ưu tiên cho gia đình ấy và bắt người ta phải chi tiền.

Đọc lá thư nặc danh về người đồng hương của mình mà thấy dòng dòng nhơ nhớp, dòng dòng đau lòng. Lúc ấy đói có đói thật, thiếu có thiếu thật, ai cũng vậy nhưng biết nhìn nhau mà sống, động viên nhau mà chịu đựng. Trường hợp như Tổng Thập chỉ là cá biệt... Thật đáng xấu hổ. Công lặng

lễ cho người đi điều tra. Tội của Tống Thập đúng như lá thư nặc danh tố cáo. Công đã phải xử lý đồng hương của mình bằng hình thức nhẹ nhất đuổi về quê hương với lý do chênh đi là không đủ sức khỏe cho nhiệm vụ chiến đấu. Khi ấy Công hữu khuynh như vậy vì thương Tống Thập còn trẻ người non dạ lại là đồng hương của nhau. Anh sợ muối mặt khi về làng.

“Chịu khó tu tỉnh lại mà sống cho sạch. Cậu làm tôi xót xa quá!”. Khi chia tay nhau Công vừa lau nước mắt cho Thập vừa nói lời cháy ruột ấy. “Xin anh hãy tin em. Đây chỉ là lần đầu. Lần duy nhất. Em đã làm liên lụy tới anh. Nếu sau này em còn tái phạm nữa xin anh cứ nhổ vào cái mặt thẳng Tống Thập này. Xin anh hãy tin tưởng ở sự làm lại cuộc đời của em...”

Lời hứa của Thập hôm ấy có nước mắt chan cùng.

Sau này thấy Thập làm đơn xin đi lại bộ đội ở đơn vị khác rồi ra chiến trường, trưởng thành dần lên ông Công Mái thấy mừng và không day dứt về cái chuyện hữu khuynh xưa cũ của mình cùng với lỗi lầm của Tống Thập gây ra nữa. Nhất là chuyện này, cho dù chỉ nghe kể lại về việc Tống Thập cống Đại đội trưởng bị thương của mình về trạm xá cấp cứu trong một trận bom rải ở Trường Sơn đã khiến Công mừng thực sự. Lúc ấy Công đã nghĩ không phải người xấu, người tiêu cực lúc nào cũng xấu cũng tiêu cực mãi. Họ vẫn có thể tốt, vẫn có thể khá lên. Họ vẫn có thể hơn họ lúc trước. Thời gian có sức cải tạo con người.

Mấy năm gần đây thì suy nghĩ này của ông đã khác. Việc nghĩ lại cho dù có sáng suốt đến mấy bao giờ cũng muộn.

Trong câu chuyện hồi ấy ông Công Mái nhớ nhất, thấm thía nhất lại là người viết thư. Cậu ấy nặc danh nhưng ông

biết tính danh. Lời ấy, tấm lòng ấy, tính tình ấy ông biết đó là ai trong đơn vị mình rồi. Ông để bụng chuyện lá thư với lòng thầm cảm phục người dám nói lên sự thật.

Đơn vị vào Nam chiến đấu.

Người chiến sĩ thân yêu ấy của ông đã hy sinh ngay bên bờ sông Hương ngày nước lớn. Năm ấy miền Trung mưa nhiều.

Các chiến sĩ đi nhận gạo dân tiếp tế bằng thuyền. Giặc phát hiện ra chuyện này nhả đạn xối xả vào mấy con thuyền chở đầy gạo. Người chiến sĩ của ông đã nhảy lên một chiếc thuyền vừa chuyển nốt bao gạo cuối cùng ra khỏi khoang để chiến đấu ngăn cản giặc cho đồng đội di chuyển những chiếc thuyền gạo khác ra khỏi mục tiêu.

Một mình người chiến sĩ ấy trên chiếc thuyền không còn gạo. Và chiếc thuyền ấy thành điểm nhắm bắn của kẻ thù.

Những bao gạo nuôi quân được chuyển nguyên lành về căn cứ nhưng người chiến sĩ và chiếc thuyền cản giặc thì nằm lại với sông sau hàng loạt quả đạn lớn rót trúng.

Xác thuyền nát vụn, tan chìm xuống đáy sông.

Xương thịt người chiến đấu ấy chắc cũng tan ra trong dòng nước lớn của con sông có cái tên rất đẹp chảy giữa Cố đô Huế.

Hôm ấy ông cứ vực mặt mãi vào dòng con sông đang chảy mà khóc. Rồi sau đó một lần qua sông Hương buổi nước đang mùa trong xanh ông đã hoá vàng lá thư của người đồng đội trẻ thân yêu ấy rồi thả xuống dòng sông.

Ông biết sông Hương sẽ thơm hơn bởi trong lòng của con sông duyên dáng và đài các này có máu thịt của người đồng đội mà trọn đời ông thương nhớ và khâm phục.

Cả chuyện hóa vàng lá thư tố cáo Tống Thập này nữa ông



vẫn chôn chặt trong lòng, giữ kín nó cùng những ký ức thiêng liêng với sự tiếc nuối vô hạn rằng sao những người tốt như thế lại sớm phải ra đi...

\*

Giờ đến chuyện này.

Việc viết khẩu hiệu dă dảo bọn tham nhũng lên tường nhà Tổng Thập là có thể lắm chứ mặc dù người viết đã nhanh tay xóa đi dấu vết.

Thật chẳng đơn giản chút nào khi xảy ra chuyện ấy.

Đâu là đúng, đâu là sai ở cái việc làm xốc nổi này. Làng Phẫm lại được một phen xôn xao. Trật tự trị an của ngõ xóm sẽ thêm phần phức tạp. Tất nhiên là người có trách nhiệm phải vào cuộc.

Nhưng...

Con người bây giờ đã khác.

Làng Phẫm bây giờ cũng đã khác.

Chẳng gì có thể ngăn được lòng người.

Chẳng có gì cấm được lòng người.

Chà chà, ghê thật... làng Phẫm ơi!

Người qua lại nườm nượp.

Làng suốt đêm có người thức, kể cả khi mưa to gió lớn. Vậy thì họ viết vào lúc nào, làm vào lúc nào mới được kia chứ.

Lại còn xóa ngay được dấu vết nữa. Nhanh chân, nhanh mắt đến thế là cùng.

Chính quyền, công an ngay sát sườn...

Nhà của người bị viết lên là nhà của người đang có chức có quyền nữa cho dù họ có chuyện nợ, chuyện kia trong dư luận. Họ từng là nỗi lo, nỗi ngại của người nợ, người kia!

“Tuy rằng... nhưng...”

Ông ta vẫn đang tại vị, vẫn đang quyền hành!

Vậy mà...

Chà chà!

Ông Công Mái ngẫm nghĩ.

Mặt ông cũng ngẫm nghĩ theo nên trông sắc diện cứ khó đăm đăm như ngày còn công tác gặp một chuyên án phức tạp.

Ông Công Mái đang là người của một thời nghĩ về một thời.

Tâm sự này ông đã từng tâm sự với một nhà thơ ở Hà Nội và được ông nhà thơ ấy đồng cảm sau đó thành một bài thơ về một thời tốt đẹp ấy gửi tặng ông.

Bài thơ này thỉnh thoảng vẫn dội lên trong tâm ông Công Mái những nghĩ suy cân nhắc về một thời của mình, của Tổng Thập, của người đồng đội đã hy sinh bên bờ sông Hương ngày đánh giặc.

Và của nhiều người khác nữa mà hôm nay họ vẫn đang quyền, đã nghỉ ngơi bên mái ấm gia đình hoặc trong những gieo neo khác của số phận:

*Anh có bao giờ ân hận*

*Khi mình làm người tốt quá sớm*

*và người xấu quá muộn?!*

*Thế hệ chúng tôi người ra trận phần nhiều*

*Thèm một bữa no*

*Thưa vụng chuyện yêu*

*Lý tưởng ắp đầy từ ngày còn nhỏ*

*Hợp tác là nhà ruộng chưa là chủ*

*Vẫn hát câu mười tấn thóc vàng...*

*Những tết nghèo không hoa cảnh làm sang*

Miếng áo vá bao ngõ làng gối vụng  
Chỉ câu hát mới có điều no đủ  
Tấm phiếu phân chia bao thứ buộc ràng.  
Dằng dặc nỗi lo hôm sớm xếp hàng  
Nhưng thật khổ chưa một ai thật khổ  
Và đói nữa chưa một ai cạn bữa  
Còn tình thương và niềm tin thì chia đủ mọi nhà!

Lấy cặp một ôm rơm đã là chuyện xấu xa  
Kẻ đào ngũ cả xóm làng nguyên rửa  
Người ham học nhiều hơn ham chợ  
Bỏ công danh không trữu nặng bạc tiền.

Thấy chuyện bất bình người dám xông lên  
Đường ngõ bản rất ít ai ngoảnh mặt  
Câu nhân nghĩa thực lòng như đá khắc  
Thưa chữ đãi bôi, ít tiếng tục tằn...

Nguồn tự cha ông  
Dáng vũ, dòng văn  
Đôi vế đối nặng tay người luyện ngọc!

Không cắt mống nhân tình  
Không giả cười giả khóc  
Không mua công danh bằng đôi gối mạng vàng.

Dẫu bích kê những ngày tháng gian nan  
Chẳng ân hận chút nào  
Khi mình làm người tốt quá sớm  
và người xấu quá muộn!

*Quẻ nhân cách trường tồn cùng sự sống  
Chúng tôi nâng niu cho suốt cuộc đời mình.*

Nguồn thơ đã hết rồi mà người nhớ nó vẫn ngẩn ngơ.

Lúc này thơ không còn là thơ nữa mà chỉ còn những khuôn mặt, những cuộc đời rất thực với những vui đầy, tròn méo của nó. Quẻ nhân cách của mỗi người mỗi người tự phải làm ra và tự chịu.

Nhưng chả lẽ không có phần liên quan, không có phần trách nhiệm của con người với con người của xã hội với riêng từng cá thể?

Đầu ông Công Mái gật gật.

Có lúc nó lại lắc. Một ngày người ta phải bao nhiêu bận gật và lắc như thế? Cái tốt ở bên cái xấu. Cái xấu kèn cựa với cái tốt. Cái xấu đủ tam khoanh tứ đốm để mỗi chài quyến rũ cái tốt. Cái xấu luôn luôn hiện diện bên cái tốt, đối trọng với cái tốt. Cuộc sống không thuận chiều. Nếu chỉ nghĩ rằng cái gì nó cũng suôn sẻ trọn vẹn cả đấy chỉ là cách ngụy biện của lối duy ý chí. Nó đơn điệu và mù mịt. Ta là người duy vật biện chứng. Ta không nên bỏ bùa mê cho chính mình.

“Hà hà...”

Bao giờ mình mới hiểu hết được lẽ đời, lẽ người. Sự hiểu biết ấy sẽ là mãi mãi không cùng bởi cuộc sống như biển. Nó luôn luôn động.

Hà hà...”

Trong lòng ông Công Mái như vang lên câu nói này. Khuôn mặt ông trông giống như mặt vữa của mẻ bê tông đang vào ngấu trong tiếng máy quấy đảo ngào trộn sùng sục của một công trường đang rộn rã xây dựng.

Người cả nghĩ thường hay vẩn vơ tâm trạng mình như vậy.

Làng Phẫm!  
Đêm...

Không đèn tuyến.

Vàng vặc ánh trăng cũng chưa có.

Đang là cuối tháng.

Đêm...

Giá ngày như xưa có thể ví nó đen như cái trôn nồi đất quen đun rạ, đun rơm. Cái màu bếp của nhà quê quen củi lửa.

Bây giờ không nói như vậy được.

Hương trang đang muốn vươn lên làm Thị trang.

Làng Phẫm vẫn còn người lội bùn nhưng không có một ai đi chân đất cả. Cơm mỗi ngày mỗi no hơn. Thức ăn mỗi ngày mỗi ngon hơn và phong phú hơn. Váy cao quá gối, quần jin, áo bò, áo hai dây của con gái con trai có lúc đứng chật cả ngã ba, ngã tư đường làng. Làng Phẫm còn có người nọ người kia làm gì oai lăm ở ngoài thiên hạ. Quê chẳng cũ đi mà mỗi ngày mỗi mới lên như mọi nơi khác.

Đêm.

Thì đúng là đêm.

Đêm ở làng Phẫm bây giờ không còn nhọ nhem như thời chưa có điện mà dầu hỏa thì phải mua phân phối. Nó cũng chẳng thể sáng trắng như giữa thanh thiên bạch nhật giống các đô thị to được. Điện ở làng đắt hơn điện ở phố. Nhưng làng vẫn có điện và nhiều vật dụng dùng điện. Phổ biến là quạt máy, là ti- vi, là cát- sét...

Người làng việc kiếm ra đồng tiền khó và ít hơn người ở phố rất nhiều. Nhưng họ vẫn muốn đầu tư để được vươn lên Phố cho dù còn lỗ mỗ.

Nhiều người bảo quê hương mình “dở ông dở thằng” là vì vậy! Nhưng so với cũ vẫn là hơn.

Hơn đút!

\*

Đêm nay như mọi đêm...

Làng Phảm từ trên sân thượng của những ngôi nhà có lầu gác cao nhìn xuống thấy loang lổ nhiều khoảng tối sáng khác nhau.

Có những khoảng tối im lìm như một khối đá màu đen.

Có những khoảng lập loè xanh tím đỏ vàng diêm dúa như màu sắc của một điện thờ tự lập với một nhóm người cả cô lẫn cậu vúi vào nhau nhập đồng, lên đồng.

Một vài bóng trẻ choai choai dàn ngang đi trên đường làng chẳng cần trái phải với ai rồi ngả ngớn cười cợt như chỗ không người.

Phành phạch tiếng xe máy chạy chậm. Phành phành tiếng xe máy chạy nhanh như muốn xé làng ra.

Rích rách tiếng mấy cô gái đến tuổi đi tìm bạn tình đang tụ nhau dưới gốc cây bàng giống như cái sàn diễn thời trang dân dã ngụ ý giới thiệu mặt hàng. Chỉ thấy mắt là mắt. Lấm lét ngang dọc. Rồi nhìn trộm. Rồi thì thầm. Cả thế như bị ai chọc giận rồi thui thui đấm nhau như ở chỗ không có ai khác và chỉ có mình...

Từ đâu đó trong bóng đêm nhập nhoà tối sáng vẳng ra lời ru con vừa êm ả vừa xót xa từ lời một bài thơ:

*Làng đã phố biết đâu tìm*

*Cây đa xưa với tiếng chim rộn trời...*

Tre pheo giờ khuất đầu rồi  
Cỏ cần lem luốc dấu người lại qua  
Lối về rêu mốc ngày xa  
Thân quen cũ cứ như là người đứng  
Không cây giữa chốn ruộng vườn  
Thợ cày dựng quán lẩn đường làm ăn  
Gái làng chẳng thất bao xanh  
Mắt môi đồng áng muốn thành mỹ nhân  
Lúa thì xa ruộng lại gần  
Bê tông ủi đất làm sân bán hàng  
Về quê mà chẳng gặp làng  
Lối lên mộ mẹ bàng hoàng khói nhang  
Rối bởi gạch ngói thời trang  
Chân chất cũ đã lang thang quê người...

Về làng mà thấy mờ côi  
Thương nhớ lắm có một thời là quê...

Lời ru như cảnh của làng Phẫm. Tiếng “ạ à ơ” đềm trong lời ru như thất như mở lòng người.

Từng câu từng câu thơ lướt qua làng xóm với những cảnh vật, cảnh ngộ vừa như luyến tiếc vừa như ai oán.

Có một đàn cò bay vội qua làng để lại không gian những tiếng chim đêm chơi với, hoảng loạn vì gặp ánh sáng lạ lẫm hắt lên bất ngờ trước thói quen về tối của nó. Cả tiếng nhạc đổ dồn loạn xạ như mâm bát vỡ nữa.

Dưới cánh cò bay có một vùng sáng như ban ngày toả rộng với lồ lộ một ngôi biệt thự xây theo kiểu Tây- ta- Tàu lẫn lộn.

Nhìn kỹ mới thấy đó là một cơ ngơi to rộng mới xây cất

gần đây. Mái cong, rồng châu có. Hai con sư tử đá trông như sắp sửa nhảy lên vồ mồi. Màu kính cửa sẫm sẫm tối có nguồn từ “ô rô uyn đầu” trông như giấy bóng kính tối dán tường vào nhà.

Ngoài sân nhà rộng như sân đình. Vài ông tượng chẳng rõ nguồn gốc đặt lổ chỗ trong vườn như những quân cờ vua của người chưa biết đánh cờ. Ngôi nhà sàn Tây Bắc thu nhỏ có. Lều của người du mục trên đồng cỏ cũng được sưu tầm về rồi dựng khéo trên bãi cỏ ở một góc vườn với lá cờ đuôi nheo ve vẩy như đuôi bò...

Ngôi nhà ấy là cơ ngơi của gia đình ông Tống Thệp ở làng Phầm. Đây là điển hình cho một thứ kiến trúc nộm của những người lăm tiền ưa khoe khoang chuyện đi đây đi đó được thể hiện qua dáng vẻ ngôi nhà của mình. Chủ nó ngụ ý với thiên hạ rằng cứ nhìn ngôi nhà sẽ thấy ra giá trị người ở trong đó. Tiền của và danh vọng là ở đấy chứ ở đâu. Xung quanh ngôi nhà còn vườn tược. Là những thứ của thiên nhiên cả nhưng trong vườn cũng có đủ các loại cây, loại hoa, tây- ta- tàu lẫn lộn. Trông khu vườn um um và ngổn ngang màu hoa ta có cảm giác cơ ngơi nhà ông bà Tống Thệp dưới ánh điện sáng trưng hơn cả thành phố này giống như một đĩa rau ghém không nguyên bản quê mùa mà học đòi tính làm sang của dân phường phố, chợ búa. Mọi thứ đều là do lộc lá của ông Tống Thệp mang về mà có. Bà Tống Thệp là kẻ giữ nhà, trông nhà. Đi đâu bà cũng khoe ông Tống Thệp nhà tôi công đức thế này, ông Tống Thệp nhà tôi cống hiến thế nọ còn cơ ngơi này là công sức của mẹ con bà mà ra chứ ngử như ông chả giúp được gì nhiều. Hay thật, ít đã thế rồi thì nhiều còn như thế nào?

Trong mắt bà Tống Thệp chồng mình là nhất cho dù chục



năm nay lấy cứ có tuổi lại quá nhiều việc ông hầu như không lai vãng tới bà trong quan hệ xác thịt.

Ông thường bảo vợ:

- Cái ấy dành cho bọn trẻ, còn mình bây giờ phải dành cho việc tu nhân tích đức bản thân để cho con, cho cái sau này. Ông năng nổ động viên lại còn giục giã nữa cái việc chăm đi lễ chùa ăn mỳ của Phật của vợ. Cũng từ ấy vợ chồng là nghĩa trăm năm còn việc kia ý mà, có lần bà tâm sự với người bạn thân nhất của mình khi người ấy hỏi vui, cũng là hỏi thật về quan hệ vợ chồng, bà vui vẻ nói rằng:

- Ông ấy bảo tôi là chúng mình đừng có động vào nữa sẽ gây ra chuyện ô uế không khéo Trời Phật quở chết. Tôi cho thế là phải. Mình đã quy y vào cửa Phật rồi mà còn lờ phờ cái món ấy thì gọi làm sao được là vãi nữa. Với lại cả hai nay cũng đã già rồi. Chuyện ấy bây giờ là chuyện của bọn trẻ.

Bà bà trừng mắt dọa:

- Lý sự hay thật. Ai dạy bà cái câu ấy đấy. Lại Tống Thập chứ gì? Nó cho uống thuốc lú thuốc lẫn mất rồi. Không khéo lão ta có vợ bé ở đâu chưa biết chừng. Ngần này tuổi rồi mà vẫn dại. Trông lão ấy cứ phây phây ra khối gái chết. Vừa kháu lão lại rủng rỉnh tiền nong, quyền hành thế kia mà?

Bà phản đối ngay:

- Không. Sống với nhau tôi biết chứ. Chắc là nhiều việc quá. Với lại cả hai người cũng đã ngoài năm mươi. Tuổi ấy thì ai còn thiết tha cái nỗi gì? Bà là bà hay đa nghi. Cái tính ấy của bà có từ hồi còn con gái, tôi lạ gì. Tôi thì tôi tin ông ấy chẳng thể có chuyện ấy. Sống với chồng mà không tin chồng thì còn tin ai? Với lại còn có cơ quan đoàn thể chứ. Người Nhà nước kia mà!

- Tốt quá nhỉ. Tốt đến nỗi mù mịt hết cả. Bao giờ trắng mắt

ra mới biết. Lúc ấy thì đừng có tìm tôi mà than vãn nữa. Trời còn có lúc mưa, lúc nắng. Đàn ông bây giờ ngoài tám chục còn rưng mỡ, còn có bạn tình. Không nghe đài báo người ta tố cáo mấy con dê già đấy à?

- Nói hay chữa. Đâu đâu lại vợ vào cho tôi là thế nào. Chuyện đấy là chuyện của người ta. Nhà tôi xưa nay không có cái chuyện ngứa nghề trái khoáy như thế.

- Lão nhà bà chắc là khác? Bà có dám cam đoan với tôi như thế không?

- Thì cũng phải xem xem đã chứ.

- Suốt ngày chỉ quanh quẩn ở xó nhà, xó làng thì biết đi đâu mà xem. Nó có mang gái về biểu diễn trước mắt cho mà xem đâu!

Bà Tống Thệp bực mình, gắt gỏng:

- Hết khôn dòn đến đại. Đang yên đang lành lại mang chuyện xúi đến bàn với người ta. Hôm nay mụ ăn phải cái gì đấy?

Chuyện có cơ sinh to tiếng. Bà bạn nói dối:

- Thì thôi vậy.

Bà Tống Thệp chờ người thở dài. Không phải bà không nghĩ. Kể giữ ở kia mà. Ruột bà có phải là cái thúng rỗng đâu.

Nhưng đang dựng dở chuyện này ra e nó thế nào. Bạn bà cũng không nói thêm câu gì nữa. Bà không phải người bạ đâu nói đó. Cũng phải có chuyện nọ chuyện kia về chồng của bạn mình bà mới gần xa đánh tiếng như thế. Nhưng bà ấy đã tin chồng mình đến mức đó thì bà có nói thêm nữa cũng tổ mắt mặt nhạt nhợt với nhau mà thôi. Tình bằng hữu không phải lúc nào cũng có thể dốc cạn lời. Nhất là chuyện trai gái khi mà bên nghe không muốn tin ở bên nói. Ruột thịt có khi người ta còn nói nửa chừng nữa là...

Nhưng!

Dân làng Phẫm thì chẳng chịu im. Có điều họ không nói trắng phớ ra trước mặt như bạn gái của bà Tống Thệp mà thôi. Họ nói khi không có mặt đối tượng. Đã là nói sau lưng thì vô cùng, vô tận. Tất nhiên không phải cả làng ai cũng rồi việc, rồi hơi bàn chuyện này. Có người bảo bà Tống Thệp thế là dần. Người độc miệng còn ví bà sống như thế chỉ hơn con chó béc giê giữ nhà của bà một tí là biết nói tiếng người. Còn cái sự khôn ngoan trong cung cách giữ chồng thì bà còn thua xa cái loại động vật bốn chân kia. Bà Tống Thệp có nghe được câu so sánh này. Bà ức, rất ức rồi nén chịu và hãnh diện thầm trong bụng rằng họ nói thế là họ ghen với gia đình mình đây mà. “Cứ nói cho sướng cái miệng. Ai đủ sức đi theo cái đũa hay nói sau lưng. Kẻ hèn mọn mới thế. Thầy kệ thiên hạ tức ăn tức ở. Họ có phát điên lên mà giãy đành đạch ra chết cũng mặc. Nhà vẫn nhà của vợ chồng Tống Thệp chứ có phải của ai đâu mà lo. Thằng đói hực hực với thằng no. Lễ đương nhiên là thế. Chăm lễ, chăm bái, có Thánh Thần rủ ân mưa móc xuống đỡ dần đôi vai bà thì bà chẳng có gì mà phải sợ con nào, thằng nào cả...”. Lời nói gió bay. Nhưng cũng có khi gió quẩn, gió lốc.

Bà Tống Thệp chẳng thể nhắm mắt, nhắm mũi để ngoài tai được mãi. Tiền nhân bảo đổ ai nắm tay được suốt ngày. Chuyện dân làng xì xầm nói xấu chồng bà thì bà đã từng nghe. Tuy không day tận mặt bắt tận tay một ai nhưng những chuyện về ông thế họ, thế kia dần dần đến bà, tích mãi cũng đã chai cả hai lỗ tai rồi. Mới đầu ai chửi bực tức. Bực tức vô cùng nữa là đằng khác. Ai đòi người ta quyền họ chức kia hẳn hoi một bề cố gắng, một bề đứng đắn mà đưa chuyện cứ như là chuyện của kẻ đầu đường xó chợ

không bằng. Bà Tống Thập từng sai người ra vườn chặt cây chuối sắp trổ hoa về cho bà dựng ngược lên ngay gần cổng ra vào nhà mình. Sớm sớm ngủ dậy, chưa cần đánh răng rửa mặt bà ra đấy nhổ nước bọt vào thân cây rồi lia dao chém ngang nó cùng câu nguyên rửa những thằng nào con nào đồ tiếng xấu cho chồng bà. “Tổ sư bố sư mẹ cái quân trâu buộc ghét trâu ăn. Chồng tao tao biết chứ. Đàng hoàng như thế. Chẳng như thế mà được người ta cho làm đến cái nọ, cái kia. Hay là vì người ta đầy quá nên chúng mày đói nhỏ rãi ra mà tìm chuyện bới xấu...”. Rồi lại đến lời khuyên của cô bạn chấy rận ngày xưa nữa. Hai người từng thề nếu không lấy được chồng tử tế thì cùng nhau gọt đầu đi tu. Nhà chùa đã không được vinh dự đón họ khi vừa chớm đến tuổi dậy thì hai người đã đưa nhau yêu. Bạn gái bà xây dựng từ lúc chưa đến tuổi, thuộc diện tảo hôn, nay đã một nút con lại sắp có cháu gọi bằng cụ nữa. Bà có chậm hơn bạn một chút về việc xây dựng gia đình nhưng chẳng một tí kém cạnh nào về tình trai gái.

Chuyện này các bà biết. Làng xóm người biết người không. Giờ nhờ chồng nên danh giá chuyện cũ không mất nhưng sự nhắc lại có phần ý tứ, dè dặt hơn. Đời ai chả có chuyện nọ chuyện kia. Nhớ hay không muốn nhớ cũng tùy hoàn cảnh. Bà Tống Thập bây giờ ra vẻ ưu điểm nhiều hơn. Bà tự nghĩ cho mình là như vậy tuy tính tình đôi lúc cũng hàng tôm, hàng cá. Một số kẻ xu thời cũng muốn nghĩ như vậy cho bà ngoài những giây phút xuất thần bà nói độc, chửi độc. Bà lại còn được khen là người tín ngưỡng nữa khi có ai đó độc miệng nói vợ ông Tống Thập mê tín dị đoan.

Có chuyện...

Một đàn em gái nuôi của vợ chồng ông Tống Thập một lần

theo bà đi lễ. Họ đi bằng xe con của ông Tống Thệp. Tất nhiên mọi chi phí cho quan bà đi cúng bái được ghi vào khoản tham quan di tích thắng cảnh nhân ngày lễ mừng 8/3 của phụ nữ. Họ phải đưa bà vào biên chế ảo ở cơ quan nhưng vai trò thì chỉ kém ông một bậc. Hợp lý hơn cô em nuôi nọ lại là người của cơ quan ông Tống Thệp. Hai chị em rủ nhau đi hầu bóng trên đèn Thượng. Chuyển đi ấy cả hai chị em đều được mặc áo xanh áo vàng... Họ được gã cung văn mặt loè loẹt son phấn đón tiếp từ cổng đền:

- Nhà đền tôi có lời kính chào quý sếp phu nhân và quý em xinh đẹp. Quý sếp phu nhân thì lần này mới được diện kiến còn quý cô em xinh đẹp với chúng tôi đã như người nhà. Xin hân hạnh.

Miệng tay cung văn dẻo quẹo như mạch nha. Bà Tống Thệp thì xuýt xoa ngưỡng mộ người thay mặt Thánh:

- Chị em tôi đa tạ thầy.

- Xin được mời sếp phu nhân và quý cô em lên đèn dâng lễ ạ!

- Chị em chúng tôi vâng ạ...

Đàn phách tung tung. Khói hương ngào ngạt. Gian thờ điện nấn sáng choang, sắc màu rực rỡ. Tay cung văn ngồi sít sần sít bên cô em xinh đẹp, tay gảy đàn, miệng ê a nhưng đôi mắt thì như hai lưỡi dao mỏng lia đi lia lại trên thân hình cô nàng. Họ cầu khẩn thì ít mà nhìn ngắm trao tình với nhau thì nhiều. Bà Tống Thệp là khách VIP được bố trí ngồi ngay chính diện. Hôm ấy bà khẩn rất to. Đây là ngôi đền thiêng, khách thập phương đến nườm nượp, rộn rã nên bà phải nói thật to các Đức Ngài mới biết được mình là ai. Bà cẩn thận nói tên quê. tên quán, tên chồng, tên con, tên ngày sinh tháng đẻ của mỗi người. Xong xuôi hết mọi chuyện trình báo

rồi bà tập chung vào lời khẩn mà chủ yếu dành cho tín chủ tức ông Tống Thập, chồng mình.

Nào là đi yên về lành...

Nào là thăng quan, tiến chức...

Nào là mưa không đến mặt, nắng không đến đầu.

Nào là ước gì có nấy, cầu sao được vậy...

Nào là...

Bà Tống Thập đặt tiền lễ rất lớn. Những một triệu... Buổi chiều bà định xuôi sớm nhưng phải đợi cô em xinh đẹp đi đâu với gã cung văn mãi chưa về sau lúc anh ta được thay ca bằng gã cung văn khác trong lễ châu. Gần tối cô em nuôi mới ló mặt về. Bà phải nén giận vì đang đi lễ. Cung cách này xe có về tới nhà cũng phải khuya. Cô em khúc khích ôm bà Tống Thập nói lời xin lỗi vì mãi đi hát ka-ra-ô-kê với gã cung văn dỏ miệng nọ nên về muộn.

Trên xe họ ríu rít chuyện trò với nhau:

Cô em thể thọt:

- Em giục mãi nhưng lão ấy cứ bảo cố một tý nữa, cố một tý nữa. Rồi thì mấy khi có được nhau thế này. Chị thông cảm. Chị thì em phải nói thật. Em không dám giấu chị. Đi lễ thánh mà dối trá là mang tội lắm. Cũng vì mãi vui lại là người thân cũ nữa nên chúng em quá chớn...

Bà chị nói bực:

- Cô làm tôi đổ hết cả mắt. Xe của cơ quan chứ xe của mình đâu mà muốn về lúc nào thì về.

Cô em nũng nịu:

- Chị nói thế nào chứ. Xe của anh nhà nên em mới dám vô kỷ luật tí tẹo. Chị đừng có mách anh mà anh mắng em đấy.

Bà chị ra giọng đứng đắn:

- Của anh cũng là của cơ quan. Cô phải rút kinh nghiệm.

Cô em xúc động:

- Em cảm ơn chị...

Lát sau cô em rú lên:

- Chị ơi...

- Cô làm sao thế?

- Người em bỗng bàng hoàng. Một cảm giác lâng lâng lạ lẫm...

Người lái xe im lặng mãi giờ mới lên tiếng:

- Tại chị đi hát ka-ra-ô-kê đấy mà...

- Khỉ gió cái nhà chú này. Người ta đang nói chuyện đứng đắn với sếp phu nhân lại chen vào cái chuyện ấy.

Lái xe cười:

- Em sai em chết.

Người lái xe chẳng lạ gì chuyện này vì chính anh ta đưa gã cung văn và bà chị đến quán hát.

Bà Tống Thập hỏi cô em:

- Vậy làm sao, nói đi...

- Chị ạ, em có cảm giác chị sắp có lộc lớn...

- Mơ mộng nào...

- Thật mà...

- Thôi không nói chuyện ấy nữa. Nhanh nhanh lên em không ông ấy sốt ruột lại cho người đi tìm bây giờ.

- Dạ...

Lái xe tăng tốc độ.

Người em nuôi rên lên:

- Từ từ thôi em. Chị ê hết cả người rồi đây này?

Lái xe cười tủm:

- Tối nay còn mỗi nữa.

- Chỉ giải đùa thôi. Chạy chậm lại một tí đi cho tôi nhờ...

- Vâng. Đây thì...

Xe nháo lên, người em nuôi ngã bật về phía sau.

Bà Tống Thập cũng vậy:

- Sao thế chú?

Người lái xe ấp úng miệng nhưng mắt nhấp nháy:

- Xin lỗi hai chị. Sự cố kỹ thuật. Giờ thì êm rồi...

Chẳng mấy chốc xe về đến làng Phẫm.

Cánh cổng nhà đã mở sẵn để xe vào.

Cửa xe vừa mở bà Tống Thập đã thấy cô con gái chạy ào ra, reo lên:

- Mẹ ơi...

- Gì mà rối rít thế con?

- Con trúng số số mẹ ạ...

- Thật à...?

- Mẹ không tin sao?

- Có! Giải mấy?

- Bí mật.

Bà Tống Thập không ôm con gái mà ôm chầm lấy cô em nuôi, rối rít:

- May giỏi quá em ạ. Chị cảm ơn em...

Cô em nuôi nắm lấy tay bà Tống Thập:

- Chị phải cảm ơn Thánh chứ. Chị thấy thiêng chưa?

- Lạy Thánh mớ bái. Chị thấy rồi. Quả là thiêng lắm em ạ.

Mai chị sẽ làm lễ tạ ơn các đức ngài.

Niềm vui không thật lớn. Giải xổ số mà con gái bà Tống Thập được chỉ là giải Tư. Dù nhỏ nhưng vẫn là lộc. Vẻ như ngẫu nhiên, con gái nghĩ vậy nhưng người mẹ thì tin lắm:

- Có cúng có thiêng con ạ.

- Sao lại không là giải nhất?

- May tham nó vừa vừa chứ.

- Mẹ không muốn?



- Cha tiên nhân cô.

Hôm sau trên báo có bài viết về chuyện vợ sếp nọ mang xe của cơ quan đi cúng bái. Bài báo không kể tên nhưng đầy tính ám chỉ.

Ông Tống Thệp giật mình gọi điện về hỏi vợ.

Cô em nuôi hôm ấy cũng có mặt ở đấy liền cầm máy đỡ lời chị:

- Thưa anh, xe cơ quan mình đi là làm công đức chứ không phải làm chuyện mê tín đâu ạ. Anh có biết không sếp phu nhân đã cung tiến cho đền hàng triệu đồng để xây dựng tôn tạo di tích đấy. Nếu có ai hỏi anh cứ gọi em lên em trả lời cho.

Sau chuyện này ông bà Tống Thệp được một số người khen là biết tôn trọng tín ngưỡng. Bà Tống Thệp cũng được tiếng như chồng là người đàn bà hảo tâm.

Chuyện như đùa mà thật.

**T**ó một gã thầy cò tên là La Văn Liếng nhưng tục danh dân gian mà người làng Phẫm gọi anh ta là La Văn Liếm. Cũng có lúc người ta gọi Liếng là Hiếng nữa bởi đôi mắt anh ta thỉnh thoảng vẫn hay đảo thiên đảo địa.

Nghe nói tay này cũng có đôi chút chữ nghĩa văn vẻ, lại có vài ba bài in ở báo nọ, báo kia. Đi đâu anh ta cũng xưng mình là Ký Giả, là Nhà Báo.

Người biết tổng tìm đến anh ta thì nói đó là báo vườn, báo ngõ, báo hại. Có người còn gọi chệch là Ký Giã, Ký Rạ.

Người không sành về chuyện bài vở, chữ nghĩa thì cũng đôi câu trầm trồ, truyền tụng hoặc a tòng hưởng ứng.

Trong làng Phẫm, La Văn Liếng rất kiêng ông Đình Hùng Dũng. Hễ cứ trông thấy ông Dũng ở đâu là Liếng tìm mọi cách tránh cho kỳ được.

Lý do là anh ta đã từng được ông Đình Hùng Dũng tặng cho mấy câu lục bát:

*Báo gì báo ngõ báo vườn  
Là anh báo hại tha phương đâu về  
Chữ nghĩa thì cứ rề rề  
Cái mùi thum thum nhiều bề nháo nhâng...*

Biết vậy mà nhiều lúc phải đành vậy, cầm lòng vậy. Người lòng quặm hay sợ ánh sáng. La Văn Liếng lắm lúc nhắm mắt quay đi. Tránh lửa đờ rất mặt. Căn bản cái mình muốn vẫn là của mình cho dù phải trả bằng nhiều giá. Kể cả chính cái giá trị của nhân phẩm mình. La Văn Liếng nhiều lúc phải ngậm tằm chịu trận khi nghe dư luận nói về mình. Anh ta có biết

cả cho dù người nói nói sau lưng nhưng vì mối lợi bản thân anh ta vẫn thực hành “bản lĩnh thốt” trong tiếp xúc làm ăn... Người ta nói về La Văn Liếng như thế này: “Cái thằng tài như cái tấm lại nói khoác nó to như cái cột đình thì bố ai tin. Lại nữa, Liếng hay tìm cách quen những kẻ có máu mặt bất chấp họ tốt hay xấu rồi xúm vào mà khen với một mớ chữ nghĩa hổ lốn ăn cắp vặt được của thiên hạ cùng một giọng điệu ái nam ái nữ sến hơn cả sến.”. Loại người này Đinh Hùng Dũng nhìn bằng một phần tư con mắt. Cho nên ông không tha và còn tặng thơ cho nữa đó là lẽ thường tình. Hơn nữa ông Dũng còn có Hội nọ, Hội kia trên tỉnh, trên thành phố xác định cho thương hiệu. Liếng thì vẫn trắng tay và đang đà phấn đấu để ngày một nâng cao tay bút bằng những cách riêng của mình.

La Văn Liếng ky ông Đinh Hùng Dũng còn do một chuyện nữa. Cái chuyện mà tí nữa ông Dũng phải úp thúng vào mặt vì hấn. Ngày ấy bạn của Đinh Hùng Dũng còn đang làm việc. Việc không to nhưng cũng khá quan trọng: Phụ trách công tác thi đua khen thưởng ở một cơ quan. Cũng từ bạn của Dũng mà bắt đầu là sự cố gắng của cơ quan nên anh đã chạy xong thủ tục để đơn vị được nhận Huân chương Lao động hạng Ba của Nhà nước. Sau hôm lĩnh Huân chương vui quá bạn Dũng mời Dũng lên chơi rồi rủ đi liên hoan ở nhà hàng mừng thắng lợi của cơ quan anh. Bữa nhậu mới đầu chỉ có hai người. Món nhậu cũng giản dị như tính người mời, bia hơi cùng một vài thứ đồ nhắm dân dã như lạc luộc, đậu rán, nem chua, giò nạc. Họ lấy vui là chính. Vui nhất là người bạn thân của Đinh Hùng Dũng vì anh đã làm một việc có ý nghĩa với cơ quan. Thường những lúc có gì đó phấn khởi hay muốn xả bớt căng thẳng thần kinh anh hay tìm Dũng. Anh

muốn chia sẻ nỗi niềm với người đồng đội cũ từng sinh tử nơi bom đạn nay đã làm một nông dân chính hiệu kiêm tay săn chuột tài tình của làng Phẩm sau khi cởi áo lính. Hôm ấy họ đang vui vẻ thì có người đến bên cạnh cất tiếng:

- Em có lời kính chào hai thủ trưởng.

Dũng ngoảnh lại nhận ra người chào. Anh nhìn bạn và giới thiệu ngay:

- Đây là chú Liếng cùng quê với tôi. Còn đây là bạn chiến đấu ngày xưa của mình Liếng ạ. Lâu lâu chúng tớ lại gặp nhau cho đỡ nhớ.

Dũng chưa nói dứt lời đã thấy từ tay Liếng chìa ra một tấm danh thiếp. Liếng đưa tấm danh thiếp đến trước mặt bạn của Đình Hùng Dũng giới thiệu:

- Em tên là La Văn Liếng, nghề nghiệp ký giả. Xin gửi anh tấm thiếp cùng lời chúc mừng nồng nhiệt nhất tới cơ quan của Thủ trưởng và Thủ trưởng người có công lớn trong việc đại hỉ này.

Dũng ngơ ngác. Người bạn của Dũng càng ngơ ngác hơn:

- Anh...

Liếng vẫn liên thoảng cái miệng nói tiếp:

- Hai anh vô tâm quá. Hay là vô tình nữa cũng chẳng biết được. Chuyện lớn như vậy đến bà bán mía, bán rau còn biết hưởng chi là em.

Bạn Dũng hiểu ra anh nắm tay Liếng:

- Cám ơn lời chúc mừng của nhà báo. Xin mời anh ngồi cùng cho vui. Chúng ta thế là biết nhau cả. Bia hơi được gọi thêm. Người phục vụ còn để thêm cả bát đĩa đến trước mặt Liếng nữa. Chưa đợi chủ lên tiếng Liếng đã giơ cao cốc bia khiến hai người phải vội vã giơ theo. Họ chum ba cốc bia vào nhau.

Liếng nói:

- Xin chúc sức khỏe hai đại ca. Trước lạ sau quen. Thân sơ đều từ tấm lòng mà ra cả. Em xin cạn cùng hai anh cốc bia tình nghĩa này.

Liếng làm một hơi dài hết cốc bia đầy. Dũng và bạn Dũng cũng vui theo. Sau tiếng cạch cốc là hai người cùng cạn hết thứ nước lên men ấy với Liếng.

Có men bia kích thích La Văn Liếng ngọt ngào thừa chuyện:

- Không phải ai cũng được khen thưởng, không phải đơn vị nào cũng được Huân chương. Anh xem, năm nay cả địa phương mình mới có cơ quan anh là một. Lớn lắm, ý nghĩa lắm. Theo em không tuyên truyền là phí mất mồ hôi công sức của mọi người.

Bạn của Dũng bình thản nói:

- Cơ quan trong ngày lễ cũng có mời đài báo cả. Các vị ấy cũng đã đưa tin. Nói chung là đầy đủ hết anh Liếng ạ.

- Xin anh gọi em là em. Đại ca Dũng đây cũng thuộc lớp đàn anh của thằng Hiếng này. Anh Dũng em cũng tài lắm. Phải cái anh không chuyên văn xuôi và báo chí như em. Thơ thì phải nói thi sĩ Đình Hùng Dũng của em vào loại nhất nhì làng Phẩm. Anh ấy còn là người của thiên hạ nữa.

Thi sĩ Đình Hùng Dũng cười ngượng:

- Đâu dám. Chú Liếng cứ nói quá.

- Không tin đại ca cứ cắt cổ em.

Bạn của Dũng tiếp lời:

- Chú không nói tôi cũng biết. Bao nhiêu năm lính hai đứa ở với nhau kia mà chú không rõ sao?

Liếng lấy tay đập vào đầu mình, cười xoa:

- Chết thật. Em xin lỗi. Anh có khi hiểu anh Dũng em còn

hơn em. Giờ xin phép hai đại ca cho em vào chuyện quan trọng được không ạ?

Bạn của Dũng hỏi:

- Chuyện gì mà long trọng vậy?

Liếng xoa tay nhìn Dũng:

- Việc này phải có anh góp công mới xong.

Sau cái nháy mắt với Dũng, Liếng quay sang bạn của Dũng, giọng xúc động:

- Không có sách không xong. Anh đừng để ý đến vài mẫu tin vật ấy. Chỉ làm đến thế là không được. Nó phí đi. Phí lắm. Bao nhiêu là công sức. Bao nhiêu là mồ hôi cống hiến. Đã thành danh mà không có văn tự ghi chép lại thì sau này ai người ta biết đến mình. Anh là người có công rất lớn trong chuyện này. Hôm nay gặp nhau đây rồi anh phải nghe em. Có cả trách nhiệm của anh Dũng em đây nữa...

Liếng ngừng lời lấy hơi rồi tợp một hộp bia dài. Anh ta nhìn hai người với ánh mắt long lanh đầy cảm động và nói tiếp:

- Em xin nguyện làm thư ký thời đại cho anh. Lúc này không phục vụ anh thì phục vụ ai. Chỉ cần anh chấm cho là em vào việc ngay. Bút và giấy của Hiếng này luôn luôn sẵn sàng chờ anh duyệt.

Liếng chìa ngửa hai tay ra trước mặt. Mắt mũi Liếng dẫn ra, phồng lên. Cái nhiệt huyết ấy của ký giả làng Phấm đã động lòng ông Trưởng ban thi đua bạn chiến đấu xưa của Đình Hùng Dũng.

Tuy vậy ông Trưởng ban thi đua vẫn nói giọng khiêm nhường:

- Làm thế sợ có quá quá không?

Liếng cười:

- Vẫn còn khiêm tốn chán. Anh có đi chạy, đi mua đâu nào? Mồ hôi công sức của cả một tập thể đấy chứ. Chán nơi chưa bằng cái lông chân của đơn vị anh còn cờ nọ quạt kia. Chỗ anh phải hơn thế nữa mới đúng. Phải không thưa Đại ca Thi sĩ Đinh Hùng Dũng?

Đinh Hùng Dũng cười. Nụ cười chung chung:

- Thơ ca không dính tới phẩm hàm, danh vọng.

Hiếng ôm lấy hai tay nhà thơ Đinh Hùng Dũng xởi lởi:

- Câu nói hay nhất của ngày. Nhưng nhà thơ không được quan liêu trước cuộc sống đâu “nha”. Phen này thằng anh là phải vào cuộc với thằng em đấy. Anh mà không vào cuộc chữ nghĩa kia sẽ mốc. Nó sẽ phí đi. Em nói zậy có đúng không ạ?

Hiếng quay mặt nhìn bạn của Dũng.

Ông Trưởng ban thi đua gật gật đầu:

- Tôi chỉ sợ mình làm quá. Còn muốn thì cũng muốn từ lâu rồi. Sếp trưởng cũng đã chỉ thị. Còn cứ như kiểu đưa tin với đôi câu chữ chung chung nhạt phèo nhiều quá cũng hoá nhàm. Nếu việc này tiến hành được có lẽ phải xin Đinh Hùng Dũng góp thêm vào một tay.

Dũng trợn mắt:

- Tôi?

Liếng vỗ tay:

- Hẳn rồi. Xin nhất trí.

- Tớ chỉ biết làm thơ?

Liếng trịnh trọng:

- Rất hay. Thi ca luôn luôn là vật trang sức cho cuộc sống.

Tất cả đều cười.

Bia lại được mang ra.

Lần này là bia lon chứ không phải là bia vại như trước.

Vào hèm, ông Trưởng ban thi đua chiêu đãi thêm đồ ăn thức uống cao cấp với khuôn mặt thơ thới hơn.

Lúc chia tay Liếng nắm rất chặt tay của ông Trưởng ban thi đua:

- Cám ơn anh về cuộc tao ngộ này. Rất sung sướng được sự cộng tác của thi sĩ Đinh Hùng Dũng. Giờ em xin phép hai anh vì có cuộc hẹn làm việc với một Tổng Giám đốc. Anh cho phép mai khoảng chín rưỡi em đến gặp anh để bàn những công đoạn cụ thể được không ạ?

Ông Trưởng ban thi đua nắm tay Liếng lắc lắc:

- Anh đợi chú.

Liếng ra chỗ để xe. Trước khi ngồi lên yên Liếng còn nắm tay giơ lên đầu bái bái hai người. Mặt anh ta bị ánh sáng ngược làm cho loang lổ.

Sân quán ăn lúc ấy chỉ còn lại Đinh Hùng Dũng và bạn mình cùng một vài thực khách. Bạn Dũng nhanh nhẩu thanh toán tiền rồi quay ra:

- Mình đi làm ly cà phê nhé.

- Cám ơn. Tớ về.

- Quên món nghiền này rồi à?

- Chưa.

- Vậy thì sao?

- Hôm nay không có cảm hứng.

- Giận tớ đấy hả?

Đinh Hùng Dũng nói gần với bạn:

- Sao ông lại kéo tôi vào chuyện này.

Bạn Dũng cười làm lạnh:

- Ông hay thật. Văn chương ông thì tôi đã biết. La Văn Liếng thì nay lần đầu mới gặp. Ông không nhận nó là người làng thì sao tôi cỏi mở thể được.



- Nhưng sao ông lại lôi tôi vào việc làm sách?

Bạn Dũng vẫn cười nhưng chất giọng to hơn:

- Ông dứt bỏ mẹ. Tôi mời ông đứng cùng là để ông OTK, ông kiểm soát công việc, ông bảo lãnh cho tôi. Tôi đâu đến nỗi dại mà bỗng dưng...

Đình Hùng Dũng chắc tiếng:

- Nhưng tôi không thích làm sách kiểu này.

- Kiểu nào mà chả là kiểu. Bây giờ nói không quá chứ, nhà nhà làm sách, người người ra sách. Mình có công, có tiền mà không làm chỉ có thiệt. Khổi đưa công mông dính như cái bánh đa nem mà sách công trạng dày đến hàng đót tay.

- Thế thì ông đi mà làm với thằng Liếng chứ sao lại kéo thêm tôi vào?

- Tôi tin ông. Tôi cần có ông. Vì bạn ông phải đứng ra trách nhiệm cho tôi chuyện này. Sách là chữ nhưng cũng là tiền đấy.

Đình Hùng Dũng thở hắt ra:

- Thôi được. Nhưng ông phải cẩn thận và kín kẽ đấy.

- Yên tâm đi. Tôi có đá trong đầu rồi.

Sau chuyện này Đình Hùng Dũng có tìm gặp riêng La Văn Liếng. Liếng không tiếp Dũng ở nhà mà mời ra quán thịt cầy:

- Anh đi nhậu với em. Trên ấy có ứng cho ít tiền độ nhật em muốn được chiêu đãi anh.

- Sao chưa có gì cậu đã nhận tiền?

- Họ tự nguyện đấy chứ ạ. Em xuống tài vụ ký hản hoi chứ không phải là bạn anh đưa cho đâu mà anh ngại.

Miếng thịt chó ở quán hôm ấy ăn không ngọt đậm mà có vị chan chát. Chắc họ cho nhiều tiết nhiều riềng vào bát nhựa mận.

Hai người ăn không vội nhưng ăn ít.

Lúc chia tay La Văn Liếng, Đinh Hùng Dũng bá vai anh ta nói:

- Cậu lấy tài liệu cho cẩn thận, viết cho kỹ. Đáng gì nói nấy. Đừng nói quá mà người ta cười bạn tôi. Mà cười ông ấy cũng là cười mình.

- Anh yên tâm đi. Việc này em thao tác đã nhiều, thành thạo lắm rồi.

Hai người lại nắm tay nhau. Đinh Hùng Dũng vừa đi vừa run. Khoảng hai tháng sau nhân có việc lên tỉnh Đinh Hùng Dũng đã được gặp lại bạn mình. Câu đầu tiên Dũng hỏi là chuyện cuốn sách:

- Sách xong chưa?

- Rồi. Nhưng không phải là sách. Chẳng có một chút văn nào. Sử cũng chẳng đúng sử...

- Vậy thì là gì?

- Báo cáo tổng kết nối dài. Biên tập viên Nhà xuất bản gọi điện cho mình rằng anh có đưa nhầm bản thảo không? Chữ như chữ văn thư lớp bảy. Đầm đĩa lỗi chính tả, câu cụt câu què...

- Chết chết...

Mặt Đinh Hùng Dũng nóng ran. Anh quắc mắt nhìn bạn mình:

- Tôi đã bảo cậu.

- Tôi lại tin ông.

- Mất nhiều tiền không?

- Tiền không quan trọng. Cái chính là bọn tớ bị lừa. Lúc đưa bản thảo cho mình Liếng bảo là tác phẩm mang tính sử thi nên phải nhờ một người có học vị bên sử viết giúp cho nó hay. Mình cầm tập bản thảo dày cộp hí hửng đâu ngờ bị Nhà xuất bản gọi cho một gáo nước lạnh.

- Rồi sau đó...

- Tớ gọi Liếng lên. Hấn hiểu ra sự việc, không nản mà còn cười khẩy nói rằng bên xuất bản họ nhiều sự, rằng họ cũng đã từng bán giấy phép cho in những loại còn kém hơn thế nhiều. Rồi Liếng ùng ùng mang bản thảo đi sau đó lại hậm hực mang về. Ông có biết vị Tổng Biên tập kia nói với Liếng thế nào không?

Đình Hùng Dũng cắn môi, lắc đầu nghe bạn mình kể tiếp:

- Một mớ giấy nháp, mình thì cho thế, còn vị có chuyên môn kia thì ngọt ngào hơn nói tôi thất vọng. Và sao ông lại đưa cho tôi loại hàng không sạch nước căn này?

Đình Hùng Dũng đã mang nỗi hận ấy về làng. Trong cái hờ hênh háo danh của bạn mình anh cũng có phần trách nhiệm. Giá lúc ấy anh không nhận lời, anh từ chối. Anh quá hiểu Liếng mà sao lại đồng ý vào cuộc với anh ta. Từ xe khách xuống là Đình Hùng Dũng đến thẳng nhà La Văn Liếng ngay.

Liếng vừa mở cửa, nhà thơ của kẻ Phẩm đã nhổ một bãi nước miếng to trước mặt ông Ký Giã cùng quê và nói như chém vào mặt:

- Tao đã bảo mày làm ăn cho tử tế kia mà?

Liếng cười khẩy, lạnh lùng:

- Xin ông anh đừng nổi nóng bất lịch sự. Tiền thế chỉ có thế. Chất xám mà cũng mặc cả lên mặc cả xuống.

Đình Hùng Dũng bực mình:

- Mày xin việc kia mà?

La Văn Liếng cười khẩy:

- Chả lẽ em làm việc không công?

Đình Hùng Dũng cười khẩy lại:

- Chứ nghĩa! Đây là chữ nghĩa cậu hiểu không?

La Văn Liếng vẻ mặt như không, nói ngay:

- Gì mà chả vậy. Chữ nghĩa lại càng nên sòng phẳng. Nó có phải lên núi đào được đâu. Cũng phải nghĩ lên nghĩ xuống mãi đấy chứ? Thầy giáo bán cháo phở. Em bán cháo chất xám...

Đinh Hùng Dũng lắc đầu:

- Vậy là cậu có âm mưu kiếm tiền ngay từ lúc ấy?

- Anh nghĩ thế nào cũng được. Có khi từ trước đó nữa kia. La Văn Liếng này đâu phải là siêu nhân mà chỉ uống nước lã cũng sống. Còn có gia đình, có vợ có con của em nữa. Xin lỗi anh, còn cả bồ nữa. Tất cả đều phải bao mà. Anh cũng vậy đấy thôi. Chả nhẽ đi săn chuột chỉ để chơi?

- So sánh vậy mà cũng so sánh? Không biết xấu hổ.

- Anh không được phép nặng lời với em.

Đinh Hùng Dũng chỉ thẳng vào mặt La Văn Liếng thét to:

- Im đi. Đồ gian tự.

Đấy, lý do Liếng ngại gặp Dũng là như vậy. Anh nhà báo dõm kiềng mặt anh nhà thơ làng trực tính. Nhưng họ vẫn là người cùng làng Phẫm...

**N**gười năm ba đấng kẻ năm ba loài.

Xã hội là sự gộp lại. Liếng vẫn có công ăn việc làm. Nhiều khi còn màu mỡ nữa là khác. Sự màu mỡ này thường bắt nguồn từ cung cách làm báo của ông ký giả dỏm La Văn Liếm.

Nghe chuyện bà Tống Thập có những lương vương về dư luận không hay ở trong làng đối với chồng mình Liếng đã lần la tìm đến tận nhà bà.

Bắt đầu là tiếng gõ cửa se sẽ, ý tứ:

- Sếp phu nhân có nhà không ạ?
- Ai nhỉ?
- Em đây. Liếng đây. Liếng đây ạ.
- Đợi nhé. Để buộc chó đã...

Có tiếng gừ gừ của chó, tiếng dõ và tiếng mắng yêu của chủ sau đó mới là tiếng mở khoá cửa:

- Nhà báo à! Khoẻ không?
- Thưa chị em vẫn bình thường ạ. Lâu quá chưa được tiếp kiến chị. Chị vẫn khoẻ chứ ạ?
- Cám ơn...

Liếng xuyết xoa:

- Sếp phu nhân vẫn như xưa. Lúc nào cũng như xưa. Chị quả là người hiếm của làng Phẫm mình đấy. Hình như đối với chị không có tuổi già. Anh trai nhà ta cũng vậy. Tóc anh nhà lúc nào cũng đen mượt như mười chín đôi mươi.

Bà Tống Thập cười khẩy:

- Cái mả đấy.

Hiếng nói lại:

- Đảo ngói chứ ạ!

- Gì mà chả thế.

Bà Tống Thập chẹp miệng nhìn Liếng. Liếng cũng chẹp miệng theo:

- Chả bù cho em...

- Bù cái gì?

- Đôi mái tóc của anh chị ấy. Thằng em mới tí tuổi đầu tóc đã muối tiêu. Mới tí tuổi đầu mà ra đường có chỗ người ta gọi bằng cụ đấy.

- Thế kia à? Tại chạy nhiều nên chóng già là phải.

- Chị nói chỉ có hay trở lên. Em thì mỗi ngày mỗi khộm. Anh chị thì vẫn như xưa. Luôn luôn như xưa...

- Xưa xưa cái phải gió. Đứng mãi ở đây à? Vào đi cho chị còn đóng cửa.

Liếng vẫn chưa dứt mạch nịnh:

- Dạ dạ... cho em nói một câu trước khi vào nhà đã. Chị xem bông hoa vừa nở ngoài vườn kia kìa. Sếp bà chả khác bông hoa kia là mấy. Chị lúc nào cũng thế này là anh em vất vả lắm đấy.

- Phải gió cái nhà chú này. Hừ...

- Chị dạy gì ạ?

- Linh tinh. Nói năng gì mà cứ như...! Tôi đã quy y cửa Phật, chay trường lâu rồi...

- Mô Phật. Xin người tha tội.

Bà Tống Thập vẫy Liếng vào nhà. Liếng theo sau bà chủ. Bà chủ vừa đi vừa hắt tiếng lại phía sau:

- Có chuyện gì thì nói đi?

Bà Tống Thập chỉ chỗ mời Liếng ngồi. Liếng biết bà chị có vẻ không ưng lòng trước câu nịnh vừa nẩy vội chuyển chủ

đề ngay:

- Em thấy khó chịu và vất vả quá chị ạ. Thật hết sức vất vả. Con người bây giờ sao mà nhanh thối lại chóng bạc đến thế...

- Chuyện về nhà tôi chứ gì?

- Dạ dạ.

- Chú nói tiếp đi.

- Tiếp gì ạ?

Bà Tống Thập chớp chớp mắt cười mỉm:

- Cái chuyện chú định mang đến đây nói ý.

Liếng giật mình vì câu hỏi trúng tim đen mình của bà chủ. Anh ta lúng túng nâng chén nước lên uống vội hai hớp nước. Thoáng cái cả một chén nước đầy cạn tới sát tận đáy- Chén nước do bà Tống Thập mời khách đã rót quá tay.

Liếng hì hì chữa thẹn:

- Em biết. Không có gì qua được mắt sếp phu nhân. Em hiểu có nói nữa chỉ làm chị thêm bực mình nhưng không thể không nói. Chắc chị cũng đã nghe, chắc chị cũng đã biết những chuyện chúng to nhỏ xuyên tạc về anh. Theo em biết không chỉ ở làng Phẫm này thôi đâu mà còn ngoài thiên hạ nữa kia.

- Cái đó chú không nói tôi cũng đã rõ.

- Còn chuyện này chắc chị chưa hay. Nghe nói bọn bồi bút đã viết bài đánh anh và còn định đánh tiếp nữa...

Gã thầy cò úp mở.

- Thật sao?

Bà Tống Thập vẻ ngạc nhiên nhìn Liếng.

- Em dối chị em không bằng cái con kia...

Gã thầy cò chỉ ra phía con béc-giê đang ghéch mõm hóng chuyện của khách với chủ mà thề về nhân cách của mình.

Bà Tống Thập lặng người:

- Chú nói chị mới biết. Mới đầu chị tưởng lèo tèo mấy câu vào câu ra ở cái làng Phẫm này. Nào ngờ...

La Văn Liếm lắc đầu. Gã thấy cò xoắn hết cả miệng lại lát sau mới lên tiếng tiếp bằng nét mặt giả đò nghiêm túc. Nhìn Liếm thao tác những mảnh lới kiếm ăn của mình mà có cảm giác như anh ta đang hành nghề bán thuốc ê ở những phiên chợ làng vào lúc xế chiều.

Hãy nghe Liếm hót:

- Anh mình là một người tài. Tài lắm chị ạ. Tài mệnh tương đồ mà. Càng tài càng lắm kẻ thù. Em là em phục anh mình lắm. Chẳng những tài mà anh mình còn nhân đức nữa cơ. Thằng em đây này, vợ bừ con riu thỉnh thoảng vẫn được anh trợ cấp cho đấy. Bà chị có thấy ai rút tiền ra cho người khác mà chẳng thèm đếm không? Đại đởn đến thế là cùng. Em chỉ kém anh nhà một vài tuổi thôi nhưng tài trí so lên thì chỉ là loại con cháu của anh nhà. Người như thế mà chúng còn bôi nhọ được. Lạ lùng cho cái thời buổi dân chủ quá đáng này...

- Chết chết, thế thì chú còn hơn cả tuổi tôi đấy. Tôi kém nhà tôi đến gần nửa giáp. Thôi đừng có xưng em nữa mà người ngoài nghe được họ cười chết.

Thầy cò Liếm gãi ngực:

- Trên ra trên dưới ra dưới. Anh đã là anh thì chị phải là chị. Đây là lễ nghĩa muôn đời của dân tộc mình. Cũng vì lễ kính trọng ấy mà hôm nay em muốn xin chị một chút ít thời gian để được phỏng vấn vợ của một tài năng đang bị oan khuất, đang bị bọn xấu miệng bôi nhọ, xuyên tạc...

- Anh nói gì tôi vẫn chưa hiểu?

- Xin chị cứ gọi em là em hay chú cũng được. Trên phải ra



trên dưới phải ra dưới, thưa chị. Em là em muốn viết chân dung về chị. Nói thật, chị đã lớn anh nhà còn lớn hơn. Em muốn qua hình tượng của chị để tôn lên hình tượng của anh. Vì quý anh mà có lúc em cũng mang tiếng đấy. Bọn xấu nó bảo em là đi đâu cứ mở miệng ra là nịnh bợ anh chị. Chị thấy chúng nó thế có đều không?

Bà Tống Thập lè lưỡi:

- Trời ơi... bao nhiêu chuyện to như cái đình ấy mà bây giờ tôi mới hay. Tội cho chú quá. Vì yêu quý anh nhà tôi mà chú bị mắc oan. Thôi giờ chị xin thay anh đáp nghĩa với chú. Chú cần gì chị cũng xin phục vụ. Người tốt bao giờ cũng phải thiệt thòi như thế đấy Liếng ạ. Chú cứ yêu cầu đi chị chiều...

Liếng dăm dăm nét mặt vẻ xúc động:

- Dạ, cảm ơn chị. Em cũng không dám phiền đến chị nhiều ạ. Chị chỉ cần kể cho em nghe, trả lời những câu em hỏi. Chị cứ nói chuyện tự nhiên như ngoài chợ ngoài đường ấy. Em có cái máy ghi âm xịn đây. Chị nói gì máy ghi câu ấy. Sau đó em sẽ xin từ máy ra những lời vàng ngọc của chị để dựng chân dung chị. Em nghĩ đây sẽ là một bài cực hay, một cái tát mạnh vào những kẻ muốn hạ uy tín của anh. Nào em bật máy nhé. Chị nói ạ...

- Hèm... hèm... nói gì mới được chứ nhỉ?

- Thôi chết... em xin lỗi... à à... thưa chị... xin chị...

Liếng lấy lại giọng rồi hứ mấy tiếng làm điệu:

- Xin chị cho biết...

Cuối buổi phỏng vấn gã thầy cò Liếng đã hể hả ra về từ chối cả việc bà chủ cho tiền ăn đường.

La Văn Liếng còn rụt rè đưa ra biểu bà chủ một lạng cao khỉ và nói bằng một giọng rất chân tình:

- Thưa chị, khỉ thứ thiệt đấy ạ. Đây đúng là khỉ rừng. Em

đã chứng kiến nó bị róc da róc thịt rồi cho vào nấu như thế nào. Nhà em chỉ có hai lạng. Một biếu chị và một là cho mẹ em. Cái thứ này là bổ âm lắm chị ạ. Kính sắp phu nhân.

- Chị xin. Chị xin. Chị cảm ơn em quá...

- Em chào chị ạ.

- Về nhé. Hôm nào xong bài phải đến đây đọc cho chị nghe đấy để chị gọi điện báo cáo lên anh. Anh mà biết được chuyện này chắc là anh vui lắm. Ông ấy vốn thương người, quý người mà.

- Phải như thế chứ ạ. Em xin phép...

Liếng rụt rè bước ra mắt lăm lét nhìn con vật giữ nhà.

- Cứ đi đi... con béc nó quen rồi, không sợ đâu...

- Lúc nào gọi điện cho anh, chị phôn trước cho em một tiếng nhé.

- Được rồi... yên tâm đi...

“Bài báo gã cò viết thật là hay. Cái đầu đề thế nào ý nhỉ? Nghĩ. Lại nghĩ. Đúng là óc đàn bà”- Bà Tống Thệp lăm nhăm trong miệng. Mãi sau bà Tống Thệp mới nhớ ra cái đầu đề do tay xưng là nhà báo thầy cò Liếng đặt là:

*Hai tay gây dựng-Chồng vợ tương hòa.*

Mở đầu bài viết anh ta còn chưa thơ nữa chứ.

Cả lúc kết bài cũng vậy.

Đầu lẫn đuôi anh ta đều dẫn câu thơ này:

*Họ là đôi có đôi*

*Chung riêng vẹn tròn tâm đức!*

Văn thì:

*Họ là đôi lứa trai tài gái sắc. Đất nước có giặc chàng xung phong cầm súng lên đường. Đất nước cần người ở lại hậu phương dựng xây nàng lại bình tâm cấy cày trên những cánh đồng năm, mười tấc. Vợ đảm đang, thương chồng yêu*

*con, trước sau thuỷ chung như một...*

Độc đến đoạn này bà Tống Thập giật mình. Một liên hệ bản năng. Mồ hôi tự nhiên toá ra. Bà như đang trong mát mẻ gặp cơn nóng đột ngột. Cái người biết chuyện của bà cũng may là đã chết rồi. Nhưng đoạn văn bịa ra ấy không thể không gợi nhớ. Chữ nghĩa thì ngọt ngào mà sao nó như cái kim khâu mũi to chọc vào da thịt người đọc. Cơn sợ đã lắng lâu rồi giờ lại dội lên trong lòng kẻ yếu bóng vía. Bà Tống Thập cảm thấy như người biết chuyện của mình vẫn như đang còn.

Hồi ấy ông là Chủ nhiệm cửa hàng mua bán. Người thương binh hồi kháng chiến chín năm không ra trận đánh giặc tiếp được nên thương quý cô bán hàng có chồng đi bộ đội xa như em gái mình. Nhưng oái oăm thay chính ông đã bắt được cô ngủ với tay thuế vụ trong kho hàng. Lúc ấy hai đứa đang lục đục sau cái đóng chặn chiên mới nhập về bán phân phối cho xã viên. Biết chuyện ông chỉ lẳng lặng lùi ra ngoài rồi quay mặt đi nói vọng vào se sẽ:

- Ai lạ ở trong ấy biết điều thì ra đi...

Tất cả nín thít. Ông chủ nhiệm lại nói tiếp:

- Tự giác ra đi thì tôi tha. Ngoan cố là tôi đưa lên xã đấy!

Cuối cùng thì tay thuế vụ nọ cũng phải ra. Anh ta cầm cái xà cột chuyên đựng hóa đơn thu thuế che mặt bước vội qua mặt ông chủ nhiệm rồi chạy vụt đi như có ma đuổi.

Sau lúc ấy cô bán hàng mới ra quỳ trước ông, tức tưởi khóc:

- Bác tha cho em. Nó dụ dỗ em. Nó cưỡng bức em...

Ông chủ nhiệm khẽ lắc đầu:

- Cô xem lại quần áo cho gọn gàng đi. Làng mình đâu phải không ai có hoàn cảnh như cô. Người ta chịu được mình

cũng phải cố mà chịu. Chả ai muốn xa vợ xa con ra trận đâu. Đất nước ta hoàn cảnh nó vậy. Tôi cũng từng xa nhà đi đánh giặc tôi biết. Từ nay nên chấm dứt chuyện này. Anh có thương cô, có thông cảm với cô anh mới nói như vậy. Chuyện cũng nên chỉ anh em mình biết thôi...

Ông Chủ nhiệm hợp tác xã mua bán thật nhân từ. Ông nói thế nào cho đến lúc ông chết vẫn giữ nguyên như thế. Cũng từ lòng tốt của một người mà cô bán hàng hợp tác vợ anh Tống Thệp thành hình ảnh đẹp về người phụ nữ có chồng trong chiến tranh qua bài viết của tay thầy cò nọ. Đọc những dòng này của La Văn Liếng bà Tống Thệp vừa mừng vừa sợ. Với cuộc đời có thể tro mặt ra nhưng thâm tâm thì chẳng thế. Ai chả có một cõi lòng riêng để mà bình tĩnh nghĩ hay giật mình lo.

Thử coi bài viết... Gì mà ghê gớm đến thế này? Người giỏi quyền cước cũng không múa may được hơn...

*Chị là một tấm gương sáng không chút lu mờ, một hình tượng thủy chung nhất mực nuôi con chờ chồng tới ngày anh thắng lợi vẻ vang trở về. Anh hôm nay công thành danh toại có phần công sức của chị góp nên.*

*Vậy mà, thưa quý độc giả thân thiết, khi nhà báo hỏi, chị lại một mực nói rằng chính anh mới là nơi nương tựa của chị. Anh là mái ấm của con cái, niềm tự hào của gia đình, dòng họ.*

*Quê hương tự hào vì đã sinh ra anh, có anh. Ai cũng nói anh là một người hết lòng vì dân vì nước, coi cái lợi riêng chỉ bằng hạt cát, cái lợi chung mới là quả đồi, trái núi.*

*Anh có nhiều Huân Huy chương nhưng khi hỏi anh thường khiêm hãnh và khiêm tốn nói giải thưởng lớn nhất của đời tôi là niềm tin của mọi người. Phần thưởng lớn của tôi là người*

*vợ hiền và những đứa con ngoan. Thật là...*

Đây là những câu thơ gã thầy cò Liếng cảm xúc viết thêm ngoài bài rồi chép riêng cả ra giấy tặng vợ chồng bà Tống Thập:

*Làng Phẫm có đôi gái sắc trai tài  
Đấy là lúa đôi Tống Thập  
Họ đã đẹp, nhân duyên càng đẹp  
Anh kiên cường xung phong giết giặc  
Chị ba đảm ở nhà nhất mực thủy chung  
Gái thuyền duyên trai anh hùng  
Cả hai như tấm gương trong giữa trời  
Cứ soi vào đấy ai ơi  
Thấy mình mặt mũi nói cười vinh quang  
Trai khôn thiên hạ đàn ông  
Gái khôn dẫu ở góc làng cũng khôn  
Tôi nay đôi chữ thiệt hơn  
Gửi tình Tống Thập lòng ơn vô cùng  
Thơ hay viết chẳng cạn dòng...*

*“Đấy...*

*Thiên hạ mở to mắt ra mà xem mà đọc”.*

Bà Tống Thập thầm nghĩ trong hậm hực cõi lòng như thế.

Bà cũng biết Liếng nói hơi quá về vợ chồng mình nhưng thiên hạ khố kẻ còn quá hơn. Người mạnh mồm nhiều khi vẫn ăn phần hơn.

Bà không làm chỉ có thiệt. Có người đến tâng bốc mình mà mình không nhận chỉ có là ngu. Và từ đây bà có thể vin vào đó mà hãnh diện nói với mọi người rằng:

“Thơ với văn của người ta viết về vợ chồng nhà Tống Thập như thế chứ có đâu ba que như cái khẩu hiệu vẽ loằng ngoằng trên bức tường kia. Người tử tế không ai làm thế.

Người tử tế phải như cái bài báo và cái bài thơ của La Văn Liếng kia kìa...".Vậy mà! Trời ơi là Trời... Không biết Trời ở trên cao có thấu cho cõi lòng con. Mặt ngoài thì vậy nhưng lòng con giờ sôi như cái chảo mỡ đang nấu. Nhất là trong cái lúc đêm hôm vắng vẻ, hiu hắt này. Đêm lạ đêm lòng. Đêm như đầu tiên mới có. Chưa bao giờ người ngồi trong đêm giữa một cơ ngơi vào loại nhất nhì cả vùng lại thấy cô đơn và nghèo nàn đến thế. Mọi cái như mọi khi chủ nhân của nó hay tựa vào để tựa vào thì nay dường như ngoài cuộc. Chỉ có người và đêm. Loại người như bà Tống Thập khi mà thấy tối thì lại càng tối. Lòng dạ con người vốn đã đen nay càng đen hơn.

Đêm gối vào đêm.

Lại gối nữa vào đêm.

Đêm chen chúc, dày đặc như từ lòng người sên sệt chảy ra.

Chỉ một nỗi niềm thôi.

Nỗi niềm vợ ông Tống Thập. Nỗi niềm mà có lúc bà ấy nghĩ rằng chẳng bao giờ mình phải chịu, chẳng đứa nào con nào dám động đến mình. "Còn ai hơn chồng mình. Đương nhiên cả mình nữa"- Bà Tống Thập nghĩ.

Gã La Văn Liếng khi viết bài cũng từng ngợi ca: Lòng chân của ông anh mình còn sắc hơn dao hướng chỉ cái liếc xéo của bà chị. Gã còn bạo mồm bảo: Thời buổi bây giờ nhiều bà chị quyền hành ghê gớm lắm. Họ buông rèm chấp chính. Bà chị của em thuộc loại buông rèm ấy".

Thằng lẻo mép nói hơi quá về bà Tống Thập nhưng cũng nhiều phần đúng của nó. Ông Tống Thập có gì mà không mang về cho vợ, có gì mà không hỏi vợ trừ cái chuyện kia phải giấu như kẻ hoạt động bí mật. Bà đã đi chùa rồi nên tôi

phải giữ đạo với kẻ ăn chay, ông hay nịnh vợ như vậy. Một kiểu nịnh vợ khôn khéo hơn cả Sở Khanh nịnh gái, bởi lần nào về thăm nhà ông cũng có cái nọ cái kia đưa bà. “Cứ nghĩ Trời Phật luôn luôn ở trên hai vai mình nào ngờ họa vô đơn chí. Cái khẩu hiệu ấy là nó ám thẳng vào nhà mình chứ nhà ai nữa. Nó dám làm cái việc tà đình này thì sá gì mà không dám làm những chuyện khác tà đình hơn”.

Bà Tống Thập thở dài thườn thượt rồi bỗng nhiên ngậy đuồn người ra như thể toàn thân đang bị bó bột.

Đêm nay như không phải đêm của người dân kẻ Phẫm mà là đêm của bà Tống Thệp. Đêm của kẻ có máu mặt đang bị cơn gió lạ làm cho hoa mắt, nhức đầu. Phòng khách rộng to như phòng khách của một công sở lớn giờ trông khô khốc lạnh vắng như một cái kho bỏ hoang. Mọi thứ vẫn như thế mà không còn được như thế. Nó được bày biện trông cũng diêm dúa, chen lấn, ngổn ngang, hỗn độn như ngoài khuôn viên. Căn phòng của một gia đình trọc phú mới phát lên từ bùn đất thích làm sang nhưng thiếu kiến thức bày biện. Nhìn căn phòng ta có cảm giác ngợp nhưng không choáng.

Trước những đồ sứ đất tiền, đồ gỗ giả cổ quý hiếm, bộ tranh tứ bình bằng lụa nhập ngoại, vài con thú nhồi bông... có giá trị tới bạc triệu, bạc chục triệu, bạc trăm triệu cả mà cảm giác như đang phải ở trong một điện thờ với những người hầu bóng ái nam, ái nữ ăn mặc loè loẹt giàu tính hàng mã hơn là tín ngưỡng.

Mẹ ngồi bên.

Cô con gái ngồi bên.

Con ngả vào mẹ, mẹ ôm lấy con.

Chả mấy khi họ có được tình cảm như thế. Thường thường vào lúc này bà Tống Thệp hay tìm đến cái mỗ với quyển kinh. Con gái bà thì vui mắt vào phim tình cảm Hồng Công hoặc mân mó mấy đồ trang sức đất tiền bố mua cho mỗi lần ra nước ngoài về.

- Bệp này...



Bà Tống Thệp than thở với con gái của mình mở đầu bằng tiếng gọi hết sức thân yêu ấy. Con gái bà tên nôm na là Bệp. Bệp là tên bà nội đặt cho cháu lúc nó mới đẻ. Là người nhà quê nên bà cụ có thói quen đặt tên cháu gái liền vần với tên bố nó. Bố Thệp con Bệp là do vậy. Tên bố nào xấu xa gì. Còn có bổng có lộc về hậu vận nữa. Làng Phẫm này ai quyền chức, giàu có hơn nhà Tống Thệp. Làng Phẫm này chưa ai con cái sung sướng đủ đầy như con cái nhà Tống Thệp. Thằng Bệt em trai Bệp giờ này đang vi vút ở châu Âu đi học theo học bổng bố xin được từ đối tác. Nhà còn bà Tống Thệp và cô con gái cưng. Ông Tống Thệp thuộc loại trăm công nghìn việc, kẻ hầu người hạ hàng đàn. Trộm vía bà và tổ chức có khi ông còn có cả kẻ nâng khăn sửa túi nữa nên thả rông cho vợ con với cơ ngơi được xây dựng theo kiểu biệt thự Tây Tàu ở quê cùng với tiền của sống theo kiểu thích gì có nấy. Bà Tống Thệp cũng từng có lúc nghĩ như thế về chồng sau lại gạt vội ngay. Nghĩ nhưng chẳng dám nghĩ, chẳng dám hỏi. Người ngoài hễ bàn đến là bà cãi cho ông, bà gạt phắt đi, bà bảo bà rất tin ông. Bà còn bao biện mình già rồi lại ăn mày cửa Phật nên nghĩ về chuyện đó là có tội. Thực lòng là bà lo. Nỗi lo của kẻ phụ thuộc và bất lực... Bà sợ nhất mỗi lần ông quắc mắt. Ông ấy là người của dân của nước nên với bà cái gì cũng phải thiêng. Chồng còn khuyến khích vợ đi chùa, khuyến khích con theo mẹ lễ bái ăn mày lộc Phật. Có tu có lành. Có cầu có được. Một đời ông Tống Thệp quên mình cống hiến, quên mình vì người khác giờ mới có chút nghĩ cho mình. Ông có quyền được như thế lắm chứ. Ai chả là người. Có ai làm không công suốt đời mãi đâu. Ngu mới thế. Bịp mới nói thế. Bà Tống Thệp luôn luôn là người trong cuộc bà biết tận chân tơ kẽ tóc những điều đó. Người

chứ có phải phổng đầu mà chỉ có cười với cái bụng rỗng. Đàn bà càng thực tiễn hơn trong chuyện này. Vậy mà mới có máu mặt một chút thiên hạ đã ghen lồng ghen lộn. Cái làng Phẫm này sao giờ lại sinh hư sinh đồn ra vậy. Bà Tống Thập nghĩ về những lời đồn đại và bôi xấu người chồng đạo đức của mình như thế. Đương nhiên chồng cũng là vợ. Của chồng công vợ. Cái khẩu hiệu kia bà biết là nhắm vào ông cũng là nhắm vào bà. Trên đời hèn nhất tệ nhất là quân ghen ăn, ghét ở. Bà nghĩ vậy và tự dung thấy khinh khinh những người ấy và cảm thấy hãnh diện hơn về cơ ngơi của nả nhà mình bên cạnh một nỗi lo, nỗi bức chưa tìm được ra cách chữa trước những gai góc vô hình của thiên hạ.

Bà Thập nói với con gái:

- U lo quá Bệp ạ?
- Lo bò trắng răng. Kệ chúng nó...
- Sao nói thế được. Hôm nay nó viết bậy lên tường nhà mình. Ngày mai, nói đại nó quăng cút, quăng đá vào nhà mình thì sao?
- Vía? Có cho kẹo. Còn u đây còn con đây.
- Mà làm như mà là Công an không bằng?
- Bố con còn bằng mấy Công an ý chứ. Mẹ không biết đấy thôi. Mấy lần con lên chơi với bố cứ thấy mọi người rầm rập. Nhìn bố mình có quyền hành vậy con thấy sượng cả mắt.
- Mồm miệng nào. Cứ tô tô...
- Nhà mình chứ nhà ai. Tường cao, cổng kín. Chấp gì mấy cái dòng chữ ranh con ấy. Sao mà nó hèn hạ thế nhỉ. Thấy người ta hơn mình tí là lồng lên. Bọn nói vụng viết vụng này ti tiện ra mặt. Cứ có thêm chút ít quyền lợi cho mình xem là chúng lại xun xoe ngay ấy mà. Mẹ chấp làm gì cái trò trẻ con ấy.

- Chả trẻ con tí nào đâu con ạ. Người lớn mà ra cả đấy. Tao có ý định gọi điện báo cáo để bố mày biết. Con tính có nên không? Bố mày thì nghiêm lắm. Bọn cấp dưới bảo ông ấy là người trung thực có tiếng. Mẹ chỉ sợ nhớ gọi điện bố lại mắng cho thì đại. Bệp thấy thế nào?

Bệp nhướn mắt nhìn mẹ:

- Ô hay. Sao cứ lúc nào cũng Bệp Bệp là ra làm sao. U không... à quên, ma ma không nhớ tên mới của con ở trong giấy khai sinh à? Tốn bao nhiêu tiền mới đổi được cái tên do người bà lạc hậu của mình đặt cho đấy. Đúng là các cụ ngày xưa ở nhà mình quê một cục. Hay ho gì con gái lại mang cái tên Bệp. Bố Thệp bà đặt cho là đương nhiên rồi. Lúc ấy còn phong kiến đế quốc mà. Đến cái tên của con mình đẻ ra bố cũng lại phải nghe theo các cụ cổ cổ lỗ sĩ ấy. Tức không chịu được. Giá lúc ấy mà như con bây giờ con cãi ngay.

Bà Tống Thệp toe toét cười:

- Mày láo quá đấy.

- Lại không?

- Bà đẻ ra bố mày đấy Bệp ạ!

- Lại Bệp?

- Thì ở nhà mẹ mới gọi thế chứ. Ra đường ra phố là tao nhớ rồi. Còn cái tên bà đặt cho là phải giữ. Bỏ đi là bố mắng cho đấy.

- Có đẻ ra con đâu mà đặt tên con. Các cụ xưa hũ nút quá cơ. Chả trách suốt đời nghèo. Bà mình ấy.

Bà Tống Thệp nhìn con biết nó nói hư, lắc lắc đầu nhưng lại bảo:

- Ma ma biết rồi. Thế Tinh Tinh của ma ma...?

- Khổ quá. Ling Ling... Bà bỏ rồi chưa. Tại ma ma có vấn đề không đấy? Nếu có đẻ con kêu ba cái thằng bác sĩ tai mũi

họng nó điều trị cho.

- Mà ầy mắng u thế à? Đồ mất dạy. Tao còn thính lắm. Tao đái vào ba cái thằng tai mũi họng của chúng ầy. Giờ cô gọi điện cho bố cô báo cáo tình hình ở nhà hay là để cho tôi phải gọi đây?

- Ô hay. Sao lại gọi điện vào lúc này. Mà có việc gì quan trọng phải gọi cho ông ấy cơ chứ. Ma ma ầm đầu à? Để cho bố mình còn nghỉ ngơi. Ông cụ sinh ra không phải lo cái chuyện vặt này. Đồng chí ba ba nhà mình trong sáng như gương thừa có bơi hàng trăm chữ ăn cắp vào đấy cũng chẳng làm lu mờ được.

- Không được lằng lộn như thế. Chủ quan là chết mất ngáp đấy con ạ. Mà ầy không phải là người trong nhà này nữa hay sao mà ầy nói thế?

- Sao u lại bảo con vậy?

- Cái tường đã đảo kia nó bảo chứ chả phải tao bảo. Bỗng dưng mà có đấy. Bỗng dưng mà nên chữ. Hay là ầy nghĩ trẻ con nó vẽ bậy?

- Con không nghĩ thế. Nhưng là chuyện vặt ý mà ma ma. Cụ đi vào điện gỗ mỗ đi cho con nhờ.

- Chả vật tí nào đâu cô ạ! Giờ mà còn xúi mẹ đi gỗ mỗ. Lòng nào để nam mô bây giờ nữa hả con?

- Vậy thì u gọi đi. Nhớ là nói in ít thôi cho bố còn nghỉ. Lảnh đạo mà bừa ríu nhiều chuyện vợ con là bị cấp trên phê bình đấy ma ma hiểu chưa?

- Thế mới phải nhờ. Ma ma muốn Ling Ling gọi giúp. Mà ầy học hành nhiều, chữ nghĩa lắm, mà ầy nói nó ra nhẽ, có đầu có đuôi bố mình mới hiểu được. Ông ấy đầu óc suốt ngày bận bịu thế không nói cho có ngọn, có ngành thì làm sao mà biết được. U sợ mình chữ tác lẫn chữ tội ông ấy không hiểu

ra lại mắng cho thì khổ.

Ling Ling cầu cạo.

Bà Tống Thệp nhìn con, sao mà nó giống cái Bệp lúc bé thế. Giờ lớn lên tính tình cứ ngang như cua. Đấy. Cái môi nó bữu, cái miệng nó chề chề ra kia kìa.

- Tốt nhất là không gọi.

- Phải gọi con ạ. Chuyện quan trọng như thế này không nói với ông ấy là không được. Ma ma nghĩ kỹ rồi...

- Sao ma ma không sang nhà ông Công Mái mà trình bày. Bao Công của làng Phẫm đấy thôi. Bác ấy sẽ giúp mẹ phân giải...

- Sang rồi. Kể gì cái lão trâu đất ấy. Bệnh chả bệnh lại còn vịn lại mình. Tham miếng khoai luộc của vợ mà làm hỏng cả việc lớn của người ta.

- Mẹ nói vậy nghĩa là thế nào?

- Là thế chứ còn thế nào nữa. Đợi ăn xong miếng khoai thì khi đến nơi chẳng còn dấu tích đâu nữa. Lũ phản động đã lấy vôi xóa sạch cả rồi.

Bệp cười khích khích:

- Nhà mình đỡ tiền thuê người quét vôi.

- Còn đùa được.

- Có sao. Thời buổi này ai có miệng cứ nói, ai có tay cứ viết. Thiên hạ vút cả cà chua trứng thối vào mặt nhau còn được nữa là. Nhưng liệu hồn. Bố con từng bảo nhà có phép nhà, làng có phép làng, nước có phép nước...! Cứ liệu hồn...

- Mà bảo ai? Con gái gì mà ăn nói như tướng cướp.

- Bố con bảo với con như thế ấy.

Có tiếng reo điện thoại.

- Hình như của ông bồ đấy. Mời ma ma...

Bệp đưa điện thoại cho mẹ. Bà Tống Thệp cầm điện thoại,

tay run run:

- Ông đấy à. May quá là may...! Ông ơi là ông ơi... .nhà mình có chuyện rồi...! Chuyện gì à... chuyện nó về khẩu hiệu đả đảo bọn tham nhũng lên tường nhà mình chứ còn chuyện gì nữa...! Ông bảo sao... sao lại cứ ờ ờ mãi thế. Giờ ơi là giờ. Nói chuyện với vợ mà cứ như thằng nghịt mũi ấy... Sao? Sao?

Bà Tống Thập đặt mạnh điện thoại xuống giận dữ chửi:

- Tổ sư cha cái quân mất dạy. Đang nấu ruột lại còn trêu.

- Đứa nào thế mẹ?

- Quân mất dạy chứ đứa nào. Nhầm máy. Tao mà biết tao đập cho vỡ mặt.

- Khổ quá cơ. Gọi cho bố bây giờ được cái ích gì. Sáng mai mẹ gọi không được sao. Hay là để con đi báo công an cho mẹ.

- Báo với biển cái gì. Còn dấu tích đâu mà báo.

- Thế thì im lặng là tốt hơn cả. Có tài cho nó cứ viết nữa. Viết rồi sợ quá lại phải xoá. Hay hóm gì?

- Mà định biến cái tường nhà mình thành cái bung sung hả con. Lớn như thế rồi mà cặn nghĩ như cái đĩa ấy.

- Mẹ hay thật. Đang nhiên vợ sang con. Có tiền mà không biết ăn, biết chơi là ngu. Khổ đứa thèm nhỏ cả nước mắt ra kia kìa. Có đứa còn khom lưng, cúi gối, gập đầu xin ăn, xin tiền, xin lộc rơi, lộc vãi của bố mình. Mấy lần lên chơi với bố trông thấy các lão loe xoe nịnh hót mà con thấy tởm. Mẹ làm viên xê- đu- xen ngủ cho yên giấc. Còn con cũng sắp có việc đây.

Bộ nhìn mẹ cười, lắc đầu. Con gái ôm vai mẹ rung rung như dỗ dành trẻ con.

- Bỏ ra. Không lỡm nữa. Mà cứ làm tao như con mẹ

phường tuồng, phường chèo không bằng. Đang nấu hết cả ruột cả gan ra đây.

- Con biết chứ.
- Biết sao còn trêu?
- Tại ma ma cứ diễn...
- Diễn là cái gì?

Ling Ling bịt miệng cười rồi ra giọng tếu táo giải thích cho mẹ mình nghe diễn là cái gì:

- Diễn là biểu diễn văn nghệ ấy. Thì ma ma lúc này có khác gì cô đào Sài Gòn đang xuống xề sáu câu vọng cổ đâu.

- Hừ... cho ăn lăm vào mà hỡn.

- Con xin lỗi vậy. Mẹ cứ làm viên thuốc rồi đi ngủ là quên hết chuyện. Mẹ bây giờ gọi điện lên làm bố mất ngủ nữa là mẹ con mình thêm khuyết điểm đấy. Thế nhé bà bô thân yêu. Ma ma nghe con.

Vừa lúc máy di động của Bệp reo. Cô nàng đặt vội máy di động vào tai nghe đôi câu rồi hấp tấp nói với mẹ:

- Con đi có việc...
- Tối rồi còn đi đâu nữa?

- Chậm hết cả thời gian của con rồi. Em xin lỗi nha. Sao lại dờ hơi thế? Máy di động đâu mà gọi cố định. May mà chưa kịp nghe bà bô tế cho đấy. Rồi... rồi... thế nha cưng yêu! Bà bô đang nhức đầu phải cho cụ uống thuốc. Em ra ngay đây nhưng phải mười phút cơ. Ngoan nào. Còn hoá trang chút xíu đã chứ. Hay để em rước cái ma chề quỷ hờn ra cho mà xem. Ta tạm “bai” đã nhá.

- Ling Ling?

Bà Tống Thệp nói to.

- Mẹ đi nghỉ đi.
- Mẹ bảo đã...

Ling Ling giả vờ như không nghe thấy.

Cô nàng đi vội vào phòng điểm trang. Bà Tống Thập ngỡ ngác muốn ngăn con nhưng nghĩ thế nào lại thôi.

Lát sau Ling Ling ra môi son má phấn, áo hai dây buông lòng thòng ngoài cái váy ngắn. Trông Ling Ling lúc này không còn là cái Bệp thô thô xấu gái nữa, bà Tống Thập hỏi con:

- Mà đi thật hả?

- Việc mà mẹ.

- Nhưng việc gì mới được chứ?

- Không dung con bỏ nhà đi. Có điên mới thế. Đã nói việc là việc chứ còn việc gì nữa mà cứ hỏi mãi?

- Ô hay. Tao là mẹ mà mày mà tao không có quyền hỏi à? Mà hôm nay nhà đang rối lên thế này con nỡ bỏ đi đâu vào lúc này. Đi đâu thì cũng phải cho mẹ biết đôi câu về lý do chứ?

- Thế u không cho con cái quyền được giữ bí mật cá nhân à? Lúc nào u cũng vạ vạ con như lúc con còn sờ tí mẹ ấy. Ling Ling đã là con gái từ lâu rồi, ma ma ơi là ma ma ơi.

- Lúc nào chị lấy chồng tôi mặc. Bây giờ thì không được. Con gái như bom nổ chậm đặt trong nhà.

- Ghê thế.

- Không có bỡn đâu. Con phải nói lý do mẹ mới cho đi. Đãi vừa tút tút chín giờ đêm rồi đấy.

- Ma ma ơi, cụ hỏi kỹ quá thế để làm gì. Thời buổi dân chủ thế này u cũng phải cho con có chút tự do chứ. Có phải như các cụ xưa đâu. Trai gái yêu nhau cũng phải báo cáo với tổ chức. Ma ma cứ thực thi chính sách này mãi làm sao con có người yêu, có hạnh phúc được. Rồi thì làm sao cái Bệp của mẹ có chồng?

Bà Tống Thập tự nhiên thôi cau mày, miệng hơi nhếch lên



như muốn cười:

- Thôi, đừng có chống chế. Cứ nói bég ngay cho mẹ một câu là đi chơi có xong không. Cô đi nhanh lên mà về.

- Dạ! Con cảm ơn mẹ.

- Nhà đang có chuyện. Đi đứng cho cẩn thận đấy.

Ling Ling tự tin:

- Xin ma ma yên tâm. Chuyện vui mà. Thấy u buồn con phải đi tìm chuyện vui về cho u. U cứ khoá cửa rồi đi ngủ trước đi. Lúc về con sẽ tự mở. Ma ma ngon giấc nha. Bai... bai... mẹ kính yêu của con.

Ling Ling đi vội.

Dáng cô nàng khi ra tới sân trông như muốn chạy.

Rồi Ling Ling vấp ngã chúi xuống rồi hất lên, mặt tí nữa đập vào cánh cửa mở vào nhà để xe.

Bà Tống Thập nhìn theo con gái và thấy hết.

Bà vội mở cửa định chạy ra rồi lại thôi. Nỗi mừng vừa chợt loé về duyên con giờ lại chìm hẳn xuống cho nỗi lo buồn bức bối ngự trị.

Tiếng xe máy nổ.

Bóng xe và người vút đi.

Đến lúc không nhìn thấy nó nữa bà Tống Thập mới thôi nhìn theo con và thập thững quay vào.

Một làn gió mạnh lùa vào theo.

Cửa sổ bật tung ra.

Mấy bức rèm lụa xa tanh phòng khách bị hất lên rồi là xuống vật vã như người đuối nước bị sóng dồn.

Nỗi bức bối lại trở về, ứ lên.

Trong cảnh một mình cộng vào tâm trạng bức bối nó hoang vắng đến rợn người với nhiều nỗi tưởng tượng không lường.

Có cảm giác bà Tống Thệp như người yếu bóng vía bị vút ra giữa nơi nghĩa địa hoang toàng chôn cất những người vô thừa nhận. Chỗ ấy chật ních những cô hồn với muôn nghìn cảnh ngộ trở trêu khác nhau đang ủa ra, xúm vào trêu ngươi bà, hành hạ bà, biến bà từ một phụ nữ quyền thế trong chùa ngoa và đánh đá, trong cửa cải thừa mứa thành kẻ sợ hãi, rúm ró.

Bà Tống Thệp bấu chặt lấy thành ghế như sợ gió cuốn mất mình đi, nổi cô đơn hoang hoải dìm chặt mình xuống.

Loại đàn bà như vợ nhà Tống Thệp đi dép cao gót chưa biết xỏ quai hậu thì những sự cố như thế này có khác gì đùa trẻ con hư, ương bướng bị người lớn đặt vào đồng kiến lửa.

Giãy giụa và kêu la.

Không khóc đất thì hờ trời.

Đôi mắt ráo hoảnh vẫn lên những tia phản uất..

Chân tay quềnh quàng có lúc nó lại như ai đó rút hết gân cốt. Đó là dáng vẻ của bà Tống Thệp khi đi tới cùng đường của sự giận. Cái giận của kẻ quen áp đặt giờ không được áp đặt. Con bực tức bản năng thường như cái cây có bóng lá xùm xoà đầy nhưng nông rễ. Chỉ cần một cơn gió hơi to một tí là rất có thể cả cái khối cành lá sù sụ ấy sụp đổ lúc nào không biết. Bà Tống Thệp lúc này như một mớ tóc rối.

“Ai tóc rối đổi kẹo đi”.

Cái cô Tống Thệp ngày xưa ấy thường mút mát vị ngọt của que kẹo mạ được đổi từ những mớ tóc rối của mẹ.

Nay thì xa lắm rồi nổi ngây thơ ngọt ngào ấy.

Bà Tống Thệp đang rối bời trong mớ tóc rối của mình vừa chải ra khi bà chợt nhìn thấy cái lược đầy tóc mắc vào bị đặt tro trống trên mặt bàn.

**T**hèm quá...

Mặt ông Công Mái nghệt ra như người bị đở đỏi.

Đỏi cơm còn chịu được chứ đỏi thuốc Lào thì đở có mà chịu nổi. Suốt từ trưa đến giờ ông chưa được một hơi thuốc vào miệng. Đầu ngọ vừa hỉ xong cái sái thuốc ra khỏi nỏ định làm một hơi dài cho bổ thềm rồi lăn kên ra giường đánh một giấc thì ngoài cổng đã léo nhéo có tiếng người lu loa réo gọi. Đành phải dừng châm lửa để nghe xem ai đang nói? Đây là tiếng của ai đó mà ông Công Mái không đoán ra:

- Bác Công Mái ơi là bác Công Mái ơi...
- Ai thế?
- Chết người đến nơi rồi.
- Làm sao mà phải chết?
- Tai nạn, tai nạn...
- Giờ ơi là giờ. Trời đánh còn tránh miếng ăn. Réo lúc nào không réo lại réo vào lúc người ta đang chuẩn bị hút...
- Ôi bác Công Mái ôi là bác Công Mái ôi...
- Đây đây...

Ông Công Mái tiếc rẻ đặt vôi cái điều cày xuống chạy vôi ra. Trước mắt ông là một người cùng làng nhưng ở xóm bên không thật quen biết lắm. Người đó vừa nói vừa thở:

- Ông ơi là ông ơi... nguy to rồi...

Người réo gọi khẩn cấp ấy cũng là người sồn sột kéo vôi ông Công Mái ra phía hiện trường. Vừa chạy vôi cùng nhau, ông ta vừa nói tiếp:

- Nhoáng một cái hấn đâm bổ vào bà cụ Mắm. Cũng may

mà cái xe nó phanh kịp khi bà cụ vừa ngã bổ chửng ra. Thế là bà cụ nằm đứ đự ở đấy. Không khéo gãy lưng hoặc vỡ xương quai chậu. Bà cụ không thể ngồi dậy được, giờ vẫn còn ngồi la lổ ở chỗ ngã ấy bác ạ. Mọi người bảo chỉ có đi tìm bác ra mới giải quyết được sự việc...

- Thế sao không bảo người đưa ngay bà cụ đi cấp cứu cho tôi. Cứu nạn như cứu lửa. Chần chừ tý nào nặng lên tý ấy. Thế cái thằng xe máy hiện giờ nó có còn ở đấy chăm sóc bà cụ không?

- Phóng mất dạng rồi. Nhưng không lo. Cái thằng bán vịt ở làng bên chứ có đâu xa. Khổ cái là bà cụ cứ đòi phải vào gọi ông ra cho bằng được rồi có đi đâu mới đi. Bà ấy bảo chỉ có ông ấy ra mới giải quyết nổi việc này.

- Trời ơi là trời. Cứu nạn như cứu đê vỡ ấy. Sao không khiêng ngay bà cụ đưa vào trạm xá để cô y sĩ cô ấy xem giúp cho tôi. Cứ máy móc đợi tôi ra giải quyết công việc rồi mới vào trạm xá khám có khi hỏng hết cả. Tai nạn thì phải cấp cứu chứ có phải việc ăn cỗ đâu mà chờ.

Người báo chuyện cười tếu:

- Ông ra mà khiêng, may ra...

- Nói hay chưa?

Cả hai cùng cười. Họ nhanh nhẩu đến nơi xảy ra tai nạn. Bà cụ Mắm bị nạn đang ngồi nghiêng người ở đấy. Nghe nói ông Công Mái đang đến mặt bà cụ nhăn nhó, xuýt xoa. Xung quanh bà cụ xúm xít nhiều người nữa.

- Ông Công Mái ra rồi kìa...

- Bao Công làng Phẫm đã có mặt.

- Sao ông ấy không đi ngựa cho nó nhanh mà chạy bộ thế này nhỉ?

- Giờ còn đùa được?

- Lại không? Cỡ ông ấy có khi còn đi xe con nữa là khác.

Chỗ đông thường hay lắm lời nhiều ý. Ông Công Mái chỉ nghe mà không trả lời một ai cả. Thấy ông đến bà cụ bị nạn rên lên mừng rỡ:

- Giời ơi... ông đây rồi. Ông ơi là ông ơi...! Cái thằng chăn vịt chuyên để ra con gái ấy nó chở hai bu đầy. Hình như sáng có tí cay vào miệng thì phải. Nó vừa toe toe còi mình chưa kịp chạy cái xe đã lao ngay vào. May mà chân nó còn phanh kịp không thì tôi chết từ lúc ấy rồi. Nó sợ quá thất đảm cãi biến. Còn tôi giờ tai họa thế này đây ông ơi. Đau hết khắp cả người. Như giần ấy...! Vậy mà trước lúc bỏ chạy nó lại còn quay lại bảo tôi bà đi thế nào, thế mà con còi mãi cũng không chịu tránh. May mà con còn phanh kịp. Cho con xin lỗi nhá để con còn kịp lên chợ đây. Vịt đàn mà đợi tới trưa mới bán thì lỗ chổng vó mẹ ơi. Ông xem thế nó có láo không. Tôi bằng tuổi mẹ nó chứ bạn bè gì mà nó nói vuối cái rồi phóng xe đi. Ông có ra đây ông mới thấy.

- Rõ rồi cụ ạ. Rõ hết rồi.

- Lỗ lỗ cái gì.

- Tôi nói là rõ rồi. Rõ rồi, cụ nghe thấy không?

- Ừ ừ... lỗ. Lỗ rồi...

- Khổ quá. Rõ chứ không phải lỗ cụ ơi...

Ông Công Mái ngồi vội xuống đỡ người bị nạn dậy rồi phủ bụi đất trên quần áo bà cụ, nói to giọng như dỗ:

- Giờ cụ nghe tôi. Phải lên trạm xá cho y sĩ họ xem xem có bị thương gì không đã. Còn chuyện kia cụ cứ để tôi lên báo Công an xã giải quyết...

- Sao lại bắt tôi lên Công an. Thằng bán vịt đàn nó đâm vào tôi cơ mà. Ông trông thấy đấy...

- Khổ quá. Ai dám bắt cụ. Nói là nói lên báo cho công an

để cho họ rõ họ có cách giải quyết cụ thể không?

Ông Công Mái nói thật to và thật chậm. Bà cụ nghe được câu nào gật câu ấy:

- Phải. Phải.
- Cụ rõ cả rồi chứ? Lên Công an xã ấy mà.
- Công an hử?
- Vâng. Họ sẽ thụ lý vụ việc rồi giải quyết cho cụ.
- Thế mới đúng chứ. Cứ Công an vào là nó hết bướng ngay.

Bà cụ bị nạn gật gật đầu ra vẻ ưng ý. Rất nhanh ông Công Mái nhìn khắp lượt mọi người, nói như phân công:

- Ai đi xin giúp tôi một vài viên phấn trắng ra đây. Thật nhanh lên.

Một người chạy vội đi. Ông Công Mái quay lại nói với bà cụ:

- Cụ Mắm ơi, cụ chịu khó nán lại tí đã nhé.

Người đi kiếm phấn đã quay về.

Ông Công Mái cầm viên phấn vẽ một đường vòng đậm quanh chỗ người bị nạn rồi giải thích:

- Tôi làm thế này để lấy bằng cứ cụ rõ chưa nào...?

Bà cụ bị nạn mới đầu ngạc nhiên sau đó gật đầu tiếp.

Ông Công Mái nhìn hai thanh niên khỏe mạnh bảo:

- Hai chú giúp tôi thay nhau cõng bà cụ về trạm xá hộ. Có gì nặng thì bảo các anh ấy đưa ngay bà cụ lên bệnh viện huyện chạy chữa ngay. Khẩn trương lên nhé. Để thế này là lâu rồi đấy. Biết bà cụ không bị nặng lắm nhưng ông Công Mái vẫn thể hiện sự sốt ruột của mình. Hai thanh niên chấp hành ngay. Bà cụ Mắm đi rồi ông Công Mái lại tiếp tục công việc:

- Giờ tôi cần ngay hai thanh niên khỏe mạnh đây. Nhưng

phải có xe máy.

- Còn việc gì nữa bác?

- Cứ xung phong đi rồi khắc rồ.

- Cháu ạ.

- Cả cháu nữa!

- Bác cần thêm nữa không ạ?

- Thôi. Thế đủ rồi. Cám ơn các cậu. Rút kinh nghiệm tay bán vịt nọ. Từ nay ai đi xe máy trong làng cũng phải cho thật cẩn thận. May mà bà cụ Mắm mới chỉ ngã thôi đấy. Nếu không thì...

- Báo cáo Bao Công chúng cháu rõ rồi ạ.

Khi hai thanh niên trẻ đã sẵn sàng xe máy, ông Công Mái liền ngồi lên một xe và giục nổ máy.

Hai xe lao ngay đến gần, theo hướng tay ông chỉ.

- Đi đâu hả bố?

Ông chưa nói vội nơi phải đến:

- Trên xe bác sẽ phổ biến sau.

Lát sau ông mới bảo:

- Đến trụ sở Công an xã.

Hai thanh niên lượn xe vào Trụ sở công an xã.

Ông Công Mái và Nghị, Trưởng Công an xã trao đổi với nhau đôi câu gì đó rồi cả bốn người vội vã vút xe ra ngoài đường. Ngồi sau xe một cậu, ông Công Mái báo cáo thêm về vụ việc với Trưởng Công an xã.

Giọng ông lẫn trong tiếng gió ù ù:

- Gã buôn vịt đàn đi xe qua làng mình đâm phải bà cụ Mắm...

- Sao bác không giữ ngay nó lại cho em?

- Được thế lại chả phải như bây giờ đến gọi chú. Cái thằng vô lương tâm thế là cùng. Đâm vào người ta rồi phóng xe bỏ

chạy. May mà có nhiều người biết hẳn. Ta phải lên chợ lồi nó về cho nó biết lẽ phải trái của kẻ có lỗi. Chính vì vậy tôi mới mời chú đi cho có tiếng nói của nhà chức trách. Giờ anh em mình lên chợ.

Tại chợ...

Một phiên chợ quê la liệt đủ mọi thứ hàng quê. Những mặt hàng muôn thuở như gạo, thịt, rau củ nuôi sống con người. Lại thêm lão bóng bay từ đâu từ đâu về với một chùm quả cao su mỏng bơm căng xanh đỏ lơ lửng trên đầu. Anh chàng kẹo bông gầy quắt vừa quay đường vừa bán cái món ăn trắng phồng, to sù nhưng chỉ cần đặt vào đến lưới là tan biến ngay. Mấy bà hàng quần áo si- đa, hàng Tàu rẻ tiền giọng dẻo quẹo, hơn hót. Hàng bu rọ lợn con eng éc. Hàng tôm tép lách tách, nhí nhéo. Rồi tới hàng vịt đàn. Cả một lũ quang quác.

Tiếng của những người bán vịt toang toác hơn cả. Nhất là tiếng của cái tay vừa gây ra tai nạn xe máy nọ cho bà cụ Mắm ở làng Phấm. Giọng hẳn ta bỗng trầm, nhấn nhá, véo von như người hát nói với nhiều cung cách yếu điệu, uốn éo:

- Vịt nái đồng chiêm đê. Vịt chỉ biết ăn tôm, ăn tép, ăn thóc rơi thóc vãi đê. Mời cụ. Bác. Này chị. Cái ức nó nặng nằng thế này kia mà em gái.

Gã bán vịt hoa tay, hoa chân:

- Vịt anh là vịt dậy thì đấy chàng trai ạ. Chú mày chỉ cần ném một miếng cũng sướng như lần đầu được ném cái mùi đời ấy. Vịt đê. Vịt nái đồng chiêm chính hạng con chim vàng đê. Vịt nuôi thả thuộc hàng thực phẩm xịn đây bà con ơi...

*Vịt em không cám con cò*

*Không thuốc tăng trọng, không lò lấy trứng (trúng)*

*Tiết canh đặc sánh tung bưng*



*Chỉ cần một bát là mừng (mừng) suốt ngày...*

Gã lái vịt đàn đang say sưa rao hàng thì có người đến cạnh vỗ vai:

- Này này... anh hàng vịt.

- Ôi bác. Bác cần con nào ạ. Đôi này nhá. Chúng đang tìm hiểu nhau đấy trưởng lão ạ. Hôm qua em còn bắt được nó vờn giai. Loại này ăn thịt phải nói là lừ lừ lừ, ngọt hết chê. Nó có vị tình yêu mà. Con bắt cho sắp xem nhá.

Ông Công Mái cười tủm:

- Thôi thôi. Dừng tay lại đã cái anh kia?

- Cụ chờ con một tí. Xong ngay đây mà.

Lũ vịt bị khua cứ tớn lên quạc quạc.

- Tôi nói có nghe không? Này anh bán vịt. Khoan khoan chuyện mấy cái cô vịt đàn bị bỏ bùa mê này đi. Ta vào ngay cái việc phóng xe máy đâm vào người già rồi bỏ chạy cái đã...

Gã bán vịt chững người:

- Ông người làng Phẫm?

- Đúng. Người làng Phẫm lên đây để hỏi tội người làm trái đây.

- Trái gì mà trái. Cò đến vỡ cả làng ra không chịu tránh. May mà tôi còn hăm phanh kịp đấy. Người đâu mà điếc ung điếc lòi...

- Anh không thấy bà cụ bị ngã à?

- Đáng gì? Phủi bụi mấy cái là khỏi ấy mà...

- Nói vậy mà nghe được?

- Tôi chả có lỗi gì cả.

- Đây là đường làng anh hiểu chưa?

- Chả nhẽ đường làng không được đi xe máy? Lệnh ở đâu thế. Luật nào ông cho tôi xem?

- Chúng tôi chỉ cấm những người đi ẩu.
- Ông là ai mà có quyền vắn vẹo tôi?
- Ai mà không có quyền. Đây là hỏi cho ra lẽ chứ không phải vắn vẹo. Anh ngang với ai chứ không ngang được với chúng tôi đâu.

- Thôi bác. Không cần nhiều lời nữa. Anh dọn hàng lại theo tôi về Phẫm. Tôi là Nghị, Trưởng Công an xã đây...

Gã bán vịt đàn bót hung hăng hơn:

- Tôi không đi đâu hết. Tôi không có lỗi gì cả. Tuyệt nhiên không có lỗi. Lệ ở đâu cái lệ cứ giữa đường mà đi. Bóp còi đến hóp hết cả ắc quy lại cũng đéch thềm tránh. Chả lẽ tôi phải xuống xe dắt bộ đi vòng qua.

- Người ta là người già, ngót tám mươi rồi hiểu không. Cậu cứ theo chúng tôi về làng Phẫm rồi sẽ rõ ai phải ai trái.

- Tôi không có đi đâu hết.

Nghị nghiêm mặt:

- Anh phải đi. Trách nhiệm đấy.

- Sao lại là tôi nhỉ? Bà cụ ấy tự ngã. Xe của tôi chưa hề chạm tới cái gấu váy của bà ấy. Đất có lỗi, đường có lỗi chứ tôi nào có lỗi.

- Nói hay nhỉ. Dấu tích vụ tai nạn chúng tôi còn giữ.

Ông Công Mái sắc giọng. Mắt ông nhìn Nghị như ngụ ý. Đằng sau Nghị là hai thanh niên to khỏe mặt chưa nguội cơn giận. Họ bước thêm một bước nhìn kẻ có lỗi ở tư thế sẵn sàng. Còn họ đang sẵn sàng kiểu gì chưa thể biết.

Gã bán vịt đàn cảm giác yếu thế, giọng chùng xuống:

- Để cho tôi bán hết hàng đã.

- Không bán mua gì nữa.

- Ô hay. Hàng tôi đã hết đâu.

Nghị nói to:

- Hết hay không tùy anh. Mấy con vịt cỏ này quan trọng hơn tính mạng một con người sao? Nhanh lên.

- Chả nhẽ tôi lười theo chúng đi?

- Gửi bán cũng được mà mang theo về cũng được. Anh còn lùng chùng nữa nếu bà cụ có làm sao là anh đi trại đấy...

- Đừng có dọa. Làm gì mà phải tù nào?

- Đâm xe chết người không có tội sao.

- Thì đã...

- Giờ bà cụ đang vào bệnh viện hay dỡ ra làm sao chưa rõ.

Gã bán vịt hơi biến sắc mặt:

- Thì cho tôi chuẩn một tí đã chứ.

Nghị lừ mắt nhìn gã:

- Khẩn trương. Chúng tôi không nhiều thời gian đâu.

Vậy là đến gần hết chiều ông Công Mái dính vào chuyện này.

Mấy con vịt đàn của gã bán vịt được bán lại hoà vốn cho một số người dân làng Phẫm. Ai thích thì tự đến mà mua. Giá cả thoả thuận. Bán hay mua tùy. Được cái vịt của gã là loại vịt ngon gần bằng lời gã quảng cáo.

Kẻ gây lỗi đã phải ký vào biên bản nhận lỗi.

Anh ta nhăn nhó bảo với bà cụ Mắm:

- Con xin biếu u ít tiền để u thêm vào mua cái máy trợ thính.

Bà cụ Mắm bĩu môi:

- Tao đái vào. Đi thì phải có mắt chứ. Mà để tiền ấy đi mua cái máy trợ mắt mà nhìn cho nó rõ.

Ông Công Mái phải dỗ mãi bà cụ Mắm mới đồng ý ôm lưng cái thằng đâm xe vào bà để anh ta đưa bà lên bệnh viện huyện chụp điện...

Tối mịt ông Công Mái mới về đến nhà. Dáng ông bơ phờ, mệt mỏi.

Bà Công Mái mát mẻ nói với chồng:

- Sao ông không ngủ luôn ngoài xã một thể?

Ông nén mệt, nói vui cho vợ bớt giận:

- Đại gì nào. Chăn đơn gối chiếc mãi rồi. Giờ được về nằm cạnh vợ mấy năm nay ai ngu gì ra xã nằm cho muỗi nó cắn.

- Khéo chống chế chưa. Có đĩa chân giò luộc với bát canh măng cho ông nhắm rượu đấy. Mẹ con tôi vô phép xơi rồi.

- Hà hà... khuyết điểm quá. Cám ơn mình. Cũng tại cái thằng Nghị không gạ đánh cờ cho dẫn gân dẫn cốt thì đã về lâu rồi. Bác chơi với em đôi ván cho nhẹ đầu nhẹ óc. Thế là ngồi vào bàn. Lúc được lúc thua. Hai anh em thay nhau xin gỡ thế là tối lúc nào không biết. Giờ thì đói ngiến ra rồi đây. Hay mình ăn thêm với tôi một bát cho vui.

- Thôi ạ. Rượu ông Đại tá vừa đi phá án thành công trở về lót cơm lót rượu cho ấm dạ...

- Hà hà...

Bà Công Mái bưng mâm cơm ra.

Mệt, đói, lại thức ăn ngon nữa khiến ông Công Mái ăn một cách say sưa như chưa bao giờ được ăn như thế.

Thấy chồng ăn vui vẻ bà Công Mái cũng vui đi phần nào nổi bực bội phải chờ cơm, phải phần cơm...

Cơm no rượu say, ngồi uống đôi ba hớp nước chè hãm thấy xuôi họng cũng là lúc ông Công Mái nghĩ tới thuốc.

Cái điều nỡ không bỏ rồi từ lúc trưa tới giờ được ông rít

lên mấy cái cho thông rồi mới vê vê thuốc bỏ vào.

Ông Công Mái châm lửa, lấy sức rít một hơi thuốc lèo dài rồi ngậm miệng nuốt khói sau đó mới từ từ nhả ra...

Khói thuốc phủ xanh mù mịt một khoảng sân.

Ngồi trên chiếc chõng tre, ngấm thuốc quá đáng ông Công Mái dừ ra chốc lát rồi cứ thế ngầy ngật ngầy ngật, nghiêng nghiêng ngả ngả.

Trông ông Công Mái như người đang nhập đồng, ngoáy bên nọ, ngoắt bên kia, có lúc lại chúi chúi xuống như ngủ gật.

Bà Công Mái vốn cảnh giác để ý từ lúc ông bật lửa châm đóm giờ hốt hoảng từ trong cửa bếp chạy vội ra. Bà đỡ ngay lấy chồng vì sợ ông ngã.

Ông Công Mái vùng vằng đôi tí rồi lịm đi thở phì phò.

Bà Công Mái lấy tay vuốt vuốt mái tóc cho chồng, thở dài:

- Say quá đây mà. Đã bảo lúc nào sắp hút thuốc thì tìm nơi có chỗ ngồi tựa mà ngồi rồi sau đó hãy hút. Ngã vỡ cả đầu ra mấy lần rồi mà vẫn chẳng rút được kinh nghiệm. Dựa hẳn vào tôi đây này. Say lắm rồi phải không?

- Khô... ô... ông...

- Thôi không nói nữa. Nghỉ đi.

Ông chồng say thuốc vẫn ngoan ngoãn ngả trong tay vợ, mặt lờ lờ.

Lát sau ông Công Mái ngược nhìn vợ chớp chớp mắt như chưa nhận ra rồi khẽ cựa quậy chân tay:

- Bỏ tôi ra nào không con nó cười cho.

- Nằm im nào.

- Đã bảo...!

- Toát cả mồ hôi trán ra đây này...

Ông Công Mái cựa quậy mạnh hơn trong tay vợ:

- Có... có... say khối ấy. Ngã... ngã được tôi còn lâu nhá.
- Kệ ông.
- Mẹ em nhìn... nhìn đây này...

Ông Công Mái chống tay ngồi dậy. Tiếp đó ông đứng lên đi đôi thế võ.

Ông chưa tỉnh thuốc hẳn nên có vẻ lảo đảo. Giọng nói của ông trong từng động tác như có men thuốc bập bênh theo nhịp thở và không rõ tiếng.

Đây là giọng của người say nhưng làm ra vẻ như mình đang tỉnh.

Bà Công Mái biết vậy nên cứ phải đi theo ông trong tư thế sẵn sàng đỡ vì sợ chồng ngã:

- Kìa..ấy ấy...
- Bà đứng xa ra...
- Đứng xa để ông ngã à?
- Đã nói rồi. Có ngã khối ra đấy.
- Lại chúi nữa kìa.

- Hì hì.. không sao. Giặc tôi còn vật đổ, biệt kích thám báo tôi còn bắt sống, gián điệp tôi còn cho sa lưới. Công Mái này...

- Đã nói rồi. Ôi giờ.

Bà vợ túm lấy chồng.

- Tí nữa nhá...

Ông chồng vùng ra:

- Bà nhìn đây...!A a... chúi chúi...

Ông chồng lại tiếp tục múa tay ra thế võ.

Nào công.

Nào thủ.

Nào xuống tấn...

Đá bên nọ.

Gạt bên kia...

Mọi thế võ tuy cũng đủ đầy nhưng không rành mạch.

Đây có thể gọi là môn “Thuốc lào quyền” của ông Công Mái.

- Ôi... ối... ối...

Ông Công Mái bất ngờ ngã bệt xuống sân. Mặt ông ngơ ngác.

Bà Công Mái lại lao vội đến. Ông lấy tay gạt bà ra cười:

- Võ sĩ nghỉ giải lao. Bu em đừng lo.

- Hết say thật chưa?

- Tôi có đùa với bà bao giờ.

Bà Công Mái thở phào khi thấy mặt chồng bình thường trở lại.

Cơn say thuốc vẫn còn chưa tan lúc nãy của ông Công Mái giờ coi như đã tỉnh hẳn lại. Tỉnh là tỉnh cái đầu nhưng thân thể thì rã rời ra như có ai rút gân cốt.

Bà Công Mái vừa cười với chồng vừa gọi vào phía trong:

- Phượng ơi... Phượng?

- Dạ...

- Bố lại say thuốc nữa đây này. Mà đang làm gì thế? Ra ngay đây mẹ nhờ tý nào. Nhanh nhanh lên con.

- Pha nước cho bố phải không mẹ? Con ra ngay đây.

Ông Công Mái hì hì cười:

- Còn say đâu. Đừng gọi con nữa.

- Nhanh lên Phượng.

Giọng Phượng gấp gáp như đang bận cái gì:

- Dạ dạ... con ra ngay đây ạ. Con con...

Ông Công Mái chống tay định đứng dậy lại vội ngồi xuống.

Ông có vẻ mệt mỏi thực sự cho dù cố chống chế:

- Tệ quá. Mọi khi có thế này đâu.

Người chồng thở ra những hơi dài.

Người vợ chạy vội đến đỡ chồng vuốt lưng cho ông nói kiểu giận:

- Đấy... tôi nói có sai đâu. Bảo mãi mà không nghe. Giờ có còn trai tráng gì. Mỗi lần say thuốc là người cứ đồ dẫn ra như mới ốm dậy chứ có khoẻ khoắn cái nổi gì mà ra võ để đối vợ.

Ông Công Mái lắc đầu:

- Hà hà... Say thật à?

- Lại còn không. Người ta có tuý quyền còn ông thì thuốc Lào quyền. Hay ho lắm đấy. Trận nào cũng chổng vó lên. Mình đánh gục mình. Càng già càng dễ thua. Lúc nào cũng như mười tám, đôi mươi được đâu.

Ông Công Mái lên giọng chống chế:

- Còn lâu tôi mới bị đánh gục nhá. Chẳng qua là nhịn lâu quá nên hút nó mới thế thôi. Chỉ tại cái thằng bán vịt đàn gây họa. Nó cứ cù nhầy làm mình với chú Nghị mất nhiều thời gian quá. Chứ không nhịn thuốc lâu quá thì đâu đến nỗi này. Như mọi khi bà biết đấy. Gật gật tí là tỉnh. Hôm nay thì tệ thật. Thua. Thua trắng chiếu! Thế mới biết sông có khúc người có lúc. Đâu cứ vung vẩy mãi được.

Bà Công Mái thở dài:

- Đây có phải mặt trận đâu mà tính thua với được. Cái anh thuốc Lào nó đánh gục ông mấy trận rồi mà vẫn chưa biết thân. Toát hết cả mồ hôi mặt ra rồi kia kìa. Phụng ơ nhanh lên. Mang cho mẹ cái khăn ướt ra đây.

Cô con gái vội vã lấy khăn mặt tẩm nước ấm mang ra cho mẹ. Phụng nhìn bố nghiêng đầu khúc khích cười. Ông Công Mái nhú mày nhìn con:



- Mà cười cái gì...?

- Đâu ạ!

Bà Công Mái trả lời thay con:

- Nó cười cái ông dũng sĩ diệt gián điệp, biệt kích, truy lùng tội phạm giỏi giang một thời giờ bị cái anh thuốc lào quê mùa nó đánh gục cho không biết đường mà chạy ấy. May mà có mẹ kịp thời cứu viện đấy Phụng ạ...

Ông Công Mái hề hề trước câu nói vui của vợ. Phụng mang cốc nước chè pha đường có cho mấy viên đá nhỏ ra cho bố:

- Nước chè đường con mới pha thêm đá đấy bố uống đi cho rã thuốc.

- Cám ơn con gái...

Ông Công Mái cầm cốc nước đưa lên miệng nhấp từng ngụm nhỏ rồi uống liền một hơi.

- Ngon quá...

Đôi mắt vị Đại tá Công an về hưu nhìn vợ con về ngượng ngượng như một đứa trẻ có lỗi. Trông ông lúc này hồn hậu khác xa rất nhiều một ông Công Mái sắc sảo và tinh nhanh trong công việc.

Ông thú nhận:

- Say quá thật. Lúc ngã bệt xuống đất rồi mới biết là mình say. Cái anh chân quê này là ghê lắm. Chỉ vê vê có một tí bằng cái hạt ngô nếp ấy mà đánh ngã người ta lúc nào không biết...

Bà Công Mái thở dài:

- Già rồi. Tim phổi có còn khỏe như trước nữa đâu mà cứ ôm mãi cái ống ho ấy vào người cho nó khổ. Cứ mỗi lần nhìn ông ngồi rũ ra vì say thuốc tôi thấy xót ruột quá. Có béo bỏ gì đâu mà cứ dính mãi với nó.

Ông Công Mái lại hề hề cười:

- Tôi xin nhận khuyết điểm. Nhưng khó quá. Cái anh quốc hồn quốc túy này này. Bao nhiêu lần nắm tay hô quyết tâm rồi mà vẫn không bỏ nổi. Chôn xuống lại đào lên. Có khi bao giờ chôn hẳn mình mới chôn hẳn được anh ta mất. Bà nhớ cho tôi đấy nhé. Lúc nào tôi đi thì cho cả cái anh này đi theo cho có bạn say sưa.

- Gở nào. Bôi ớt vào cái mồm ông. Mới có tí tuổi chưa chi đã lo đến cái chuyện đâu đâu ấy.

- Ha ha... Vợ ơi là vợ ơi. Các cụ xưa bảo ngũ thập niên tri thiên mệnh. Công Mái nay đã qua cái tuổi ấy hàng mười mấy năm rồi. Bà định tuyển tôi vào biên chế một lần nữa chắc mà cứ sợ khi nhắc đến cái chuyện ai cũng phải một lần ấy.

- Khối người bằng tuổi ông, hơn tuổi ông vẫn lo chuyện cho dân cho nước đấy thôi. Theo chính sách ông phải về chứ đã già nua gì đâu cho nó cam. Ông khỏe yếu thế nào mà tôi không biết?

- Tôi cũng vẫn đang công việc đấy chứ?

- Ông thì kể làm gì. Ăn cơm vợ vác tù và hàng tổng.

- Linh tinh nào. Nói thế là bọn trẻ nó cười cho đấy.

- Nó nói lâu rồi. Bây giờ tôi nói là nói theo các cháu đấy. Nó bảo ở biên chế ông là Đại tá về nhà ăn cơm vợ ông là Đại tướng...

Ông Công Mái nháy nháy mắt nhìn vợ:

- Gì cũng được. Nhưng sướng nhất là làm chồng cô Mái.

- Khỉ gió cái nhà ông này. Không ngượng với con à?

- Ngượng là ngượng cái gì. Đẻ ra nó mà cũng không ngượng nữa là. Bà không nhớ cái lần rận nó mất đến mấy ngày đấy à?

- Ôi bố...

Phượng ôm miệng cười. Bố mẹ vui, nói thật làm cô ngượng. Leo ôi cái chuyện rặn đẻ ra mình mà bố cũng kể. Có lần bố còn kể cho cả người ngoài nghe nữa, đỏ hết cả mặt. Phượng vẫn không quên chuyện bố vừa say thuốc. Cô dịu giọng ngồi xuống bên mẹ, ôm ngang lưng bà nói như nói với cả hai người:

- Bố đổi sang thuốc lá đi. Con xin nhận phần cung cấp thuốc ngon để bố hút. Cụ muốn gì con xin chiều. Kể cả ba số ngoại. Mẹ đồng ý không?

Bà Công Mái gật đầu ngay:

- Gì mẹ cũng bằng lòng miễn không phải là thuốc Lào.

Ông Công Mái nhìn vợ, con gái lắc đầu:

- Vừa đắt, vừa nhạt. Hút cả bao chẳng bằng một điếu. Một cái rít của bố bằng mấy chục cái phào phào ba số ấy chứ. Đừng nghĩ đắt tiền là hợp đầu. Mà không nhớ cái dạo bố đi công tác ở Pháp bố mang theo cả điếu cày đấy à. Một cái ống tre, một cái nõ gỗ. Chuẩn bị cả cái câu nếu hải quan họ có hỏi thì sẽ nói là nhạc cụ truyền thống của Việt Nam. Cả thuốc Lào nữa cũng có cách nói của nó để nó không nghi là thuốc phiện chế biến thành sợi. Hú vía. Đến nơi mới dám lắp nõ vào ống. Chỉ có nước cho vào điếu là của họ thôi. Nước ngoại lại hút thuốc nội mà vẫn ngon ra phết. Lần ấy hút trộm trong toa- lét khách sạn mấy sao của họ mà họ chịu chết không biết. Tất cả cho vào cái anh xì bệt cả. Đến lúc rời khách sạn rồi người quản lí mới hay. Ông ấy là Việt kiều mà. Hú vía!

Bà Công Mái nhìn chồng, nhìn con gái khẽ bĩu môi rồi nhoẻn miệng cười. Nụ cười không có tiếng ả chứa nỗi thông cảm, niềm chịu đựng của người vợ bên những hay dở của

người mà bà đã có mấy chục năm gắn bó với bao nhiêu sướng khổ từng trải qua trong cảnh vợ chồng.

Xa cách nhiều hơn gần gũi. Nguy hiểm nhiều hơn thanh bình. Nay thì tóc ai cũng tiêu muối cả mới được về yên ấm trong một nhà. Đến giờ mới được gần nhau âu cũng là cảnh ngộ chung của những người vợ bộ đội, vợ công an thời đất nước còn binh lửa, khó khăn.

Về với vợ con nhưng nào ông Công Mái đã chịu thôi công việc chung. Cái máu vì *người* của chồng vợ chẳng làm sao cản nổi. Cô con gái một duy nhất của ông bà lại có vẻ ủng hộ bố. Phụng hay nói với mẹ rằng cứ để bố tham gia công việc làng xóm cho nó vui, cho cụ đỡ nhớ cơ quan, đồng đội. Mẹ nghe con, chiều chồng.

Mọi việc bà không can thiệp chỉ khuyên ông liệu sức mà làm, liệu tâm mà góp. Làm gì cũng được nhưng không được để làng xóm ghét vợ ghét con mình là được. Ông đã làm được như điều vợ con mong.

Chỉ riêng chuyện cái anh thuốc lào là bà chịu.

Hôm nghe ông say thuốc lào ngã chảy máu đầu ở trụ sở tuần tra Công an xã bà rụng rời hết cả chân tay.

Khi chạy ra đến nơi thấy ông đang tươi cười chuyện trò tếu táo với mấy chú Công an viên bà mới thấy nhẹ lòng.

Thấy bà, biết bà chạy ra vì lí do gì rồi, ông vẫn còn giả vờ hỏi:

- Bà tìm tôi có việc gì thế?
- Việc gì à? Việc cái băng dán trên đầu ông kia kìa.
- Bõ bèn gì mà bà phải sợ. Tại mấy cái lão tướng trẻ này này. Thuốc của nó mới mang ở Tiên Lãng về ngon tệt. Thế là say khướt cò bợ...

Bà quay sang bảo mấy cậu Công an viên:

- Mấy chú không cấm anh hộ chị.

- U ơi... nhớ ai như nhớ thuốc Lào. U cấm bố con con chuyện ấy khác nào bắt bố con con cắt tóc đi tu.

Bà lúc ấy chỉ biết quây quả nói câu:

- Thôi thầy kệ bố con các ông. Lần sau có sao tôi mặc...

Giờ thì ông Công Mái lại say thuốc tại sân nhà mình. May mà có bà. Chứng nào vẫn tật ấy. Có say khới ra đấy, vẫn làm oai nói vậy. Khi ngã chổng vó ra sân mới biết. Giờ thì tỉnh lại rồi. Uống cái anh nước chè đường đá là chóng hồi tỉnh lắm.

- Ông đã đi ngủ được chưa nào?

- Ô hay... Bà hỏi tôi như giục trẻ con?

- Hết đọc truyện đêm khuya rồi ông chưa thấy à?

- Ừ nhỉ... Nào... xin theo lệnh bà...

Vợ đi trước chồng theo sau.

Họ vừa từ sân bước vào nhà thì ngoài cổng có tiếng đập mạnh.

Tiếng người oang oang sau tiếng đập:

- Ông Bao Công đã ngủ chưa?

- Ai thế?

Bà Công Mái nói vọng ra.

Ông Công Mái vừa gật vừa lắc đầu:

- Hình như tiếng nhà Tống Thệp.

- Trời đất...

Bà Công Mái rên rỉ, khó chịu cầm đèn quay lại sân.

Bà đi ra mở cổng.

Khi cánh gỗ vừa mở ra cũng là lúc bà Tống Thệp người lấm lem bùn đất ngã đổ về phía bà Công Mái.

Tấm bảng gỗ cầm trên tay bà Tống Thệp bật văng ra trên nền đất.

Người ngã nhào nhó xuýt xoa.

Trên nền sân gạch tấm bảng gỗ bị vắng nằm tênh hênh.

Mặt gỗ của tấm bảng hiện lên một dòng chữ sơn đen viết nguệch ngoạc nhưng đọc rõ. Đó là dòng chữ *Đả đảo bọn tham nhũng*.

Ông Công Mái cầm tấm bảng lên tay nhìn chăm chăm vào dòng chữ mặt đăm đăm rồi quay nhìn bà Tống Thệp đang được vợ ông đỡ dậy:

- Khổ quá... Làm sao đến nỗi này?

- Nó... Nó...! Cái lũ phản động...! Cái bọn phá hoại...

Bà Tống Thệp run run nói. Giọng bà câu được câu chăng vì vẫn còn đang cơn giận dữ. Ông Công Mái đến cạnh lo lắng hỏi:

- Ai họ đánh thím à?

Bà Tống Thệp lắc đầu.

- Hay họ đẩy thím xuống chuôm, xuống ao?

Bà Tống Thệp vẫn lắc đầu. Ông Công Mái nhú mày khó hiểu:

- Vậy thì duyên cớ ra làm sao người thím lại như thế này thím phải nói ra tôi mới biết đường mà gỡ chứ?

Bà Tống Thệp giờ mới hoàn hồn thở đều dần rồi chỉ tay vào tấm bảng gỗ ông Công Mái đang cầm trên tay:

- Nó đấy! Bác nhìn xem. Lúc trước thì nó vẽ vào tường giờ thì nó treo qua tường treo vào cây...

- Cây nào?

- Cây trong vườn nhà em ấy!

- Nhưng sao người thím lại lấm lem như lội ao, lội ruộng lên thế này?

Ông Công Mái vặn hỏi.

Bà Tống Thệp ấp úng mãi mới nói:

- Vội quá. Đường lại chỗ tối, chỗ sáng. Quáng quàng thế

nào em bước luôn xuống cái rãnh ngoài ngõ kia kìa.

Ông Công Mái nhìn bà Tống Thập thở dài:

- Gì thì gì thím cũng phải bình tĩnh. Chuyện nào cũng hấp ta hấp tấp có khi khổ đến mình mà vẫn chẳng giải quyết được việc gì.

Bà Tống Thập đứng bật lên.

Câu nói của ông Công Mái như que diêm vừa quẹt lửa bùng loé lên qua câu trả lời của bà Tống Thập:

- Bình tĩnh là bình tĩnh thế nào? Thử hỏi nó bôi tro trát trấu vào nhà tôi mà ông lại khuyên tôi bình tĩnh. Ông có phải là ông Bao Công không hay chỉ là cái lão Công Mái thôi? Biết ông tin ông đang đem tôi mới phải lặn lội thân cò thế này chứ. Chưa hỏi đầu đuôi ra sao đã lên tiếng trách.

Nghe nói chạm đến chồng mình, lại nặng giọng nữa, bà Công Mái phản ứng ngay. Tiếng bà cũng không vừa:

- Bà phải hỏi lại mình ý chứ sao lại đi hỏi người khác?

- Ô hay. Hỏi được mình thì tôi phải đến đây làm gì? Rõ... chán chưa! Người đâu đến đây đấy mà không rõ.

- Rõ rõ cái gì?

- Cái lũ người xấu ấy hiểu chưa hử bà chị Công Mái của em?

- Cô ăn nói kiểu gì thế?

- Thế là thế đấy. Cứ như chị thì ai dám nhờ...

- Nhờ kiểu gì, chứ không phải nhờ theo cái kiểu này nhá.

- Cứ vậy đấy. Ai làm gì ai nào?

Chuyện đôi co đàn bà có cơ kéo dài.

Ông Công Mái nhìn cả hai người rồi quắc mắt nói như thét:

- Hai người có im đi không!

- Ông thét ai thế?

Bà Công Mái vắn lại chồng. Ông Công Mái nói luôn:

- Bà có tai không?

- Việc hai người liên quan gì đến tôi.

- Nói vậy mà nghe được...

Phượng chạy vội từ trong nhà ra.

Cô không thể ngoài cuộc.

Bố mẹ đang chuyện nọ, xọ chuyện kia.

Cái nhà thím Thập đến là tai quái. Đêm hôm khuya khua thế này ngang nhiên đến quấy rối nhà người ta.

- Bố mẹ ơi... Bố mẹ có biết giờ là mấy giờ khuya rồi không? Thím Thập ơi sao bỗng dưng cái gì thím cũng gọi đến bố cháu là thế nào? Còn ông Xã, ông Thôn... Còn bao người đương chức, đương quyền của làng, của xóm nữa thím không tìm đến lại cứ nhè vào cái ông lão về hưu mà cật vấn?

- Lại cái con này nữa. Mà đang dạy thím đấy à? Ông Thôn, ông Xã là chuyện của ông Thôn, ông Xã. Đây là chuyện của tao với bố mày. Chuyện của con mẹ Tống Thập với lão Bao Công làng, nghe ra chưa hả con gái?

Phượng bật cười. Cô hiểu ngay với cách ăn nói này của thím Tống Thập chuyện sẽ không có gì là căng thẳng. Chẳng qua thím ấy thích lu loa như vậy cho hả cơn nóng của mình. Rồi cũng sẽ đến lúc phải phân giải. Phượng nghĩ... Thím ấy tìm đến bố mình là đúng.

Từ ngày về hưu đến giờ ông Công Mái có khác gì già làng đâu.

Chẳng có việc gì là việc các anh các chị ở xã không đến tham khảo ý kiến của ông. Thường những việc ông góp đều là việc đúng, việc phải cả nên ai cũng uy tín, cũng nghe theo.



Với Công an xã ông như người nhà. Đại tá Công Mái được anh em gọi vui mà cũng như thật là cố vấn tối cao của lực lượng giữ gìn an ninh trật tự của làng Phẫm. Bà con láng giềng hễ có việc to, nhỏ gì đụng chạm đến nhau là tìm đến ông. Cả những người ở xa cũng vậy. Ông bảo mọi người có gì cứ lên xã nhưng nhiều người cứ vúi vào ông nhờ ông giúp, nhờ ông gỡ rối. Có người còn bạo mồm nói Xã là ông, mà Thôn cũng là ông. Cả mấy ông ở trên huyện cũng nói rằng ở ông là xương là máu của một thời, là mồ hôi nước mắt tiêu biểu của cả vùng này từ ngày theo Bác Hồ giành nước, giữ nước, dựng nước nên không dựa vào ông thì dựa vào ai. Các cụ nói cứ như sách nhưng nghĩ đi nghĩ lại thấy đúng vô cùng. Phượng mới đầu không quan tâm lắm nhưng cứ thấy bố mình ngày mỗi gần với mọi người, ngày mỗi thân thuộc hơn, quan trọng hơn với làng, với xóm nên để ý. Cô thấy làm được người như bố mình lúc này thật khó nhưng không phải không có người giống như bố mình. Lòng tốt của bố không từ trong sách đi ra, mà sinh động và từng trải như mỗi công việc ông làm khi có chuyện nọ, chuyện kia. Với chuyện của thím Tống Thập này cũng vậy. Chỉ trách bà ta là hay quá lời thôi. Mọi việc có căn nguyên của nó. Đâu phải bỗng nhiên sinh chuyện ấy. Phượng được nghe nhiều, cũng biết nhiều. Có điều, những nghe những biết ấy đều có liên quan đến sinh mệnh của người nọ, người kia nên cô phải thận trọng. Trước bố mình Phượng bao giờ cũng là cô con gái như còn bé bỏng lắm, chỉ biết ăn, biết học, biết yêu, biết tin. Phượng ít khi bàn chuyện nọ kia với bố về làng về xóm. Có đôi lần cô nhẹ miệng trong chuyện này đều bị ông gạt đi với lý do: “Mày là đàn bà con gái lo chuyện đụng này chạm nọ làm gì. Chuyện ấy để cho bố và các chú lo. Cả mẹ mày cũng vậy. Bà

ấy cứ chăm chồng, chăm con tốt là được rồi”.

Bây giờ thì...

Cả bốn người đều im lặng nhìn nhau.

Phượng khẽ tủm tỉm cười. Cô biết hết nhưng không dám nói vì trước mắt bố mình cô lúc nào cũng là đứa con gái bé bỏng. Bố cô luôn luôn nghĩ về con như thế.

Việc của đêm nay đến lúc này đã có thể kết thúc được rồi. Chẳng ai nỡ ồn ã khi sắp nửa đêm. Chuyện như thế này với gia đình Phượng quả là hy hữu. Bà Tống Thập cũng đã phần nào nguôi nguôi cơn bốc hỏa nhưng chưa thể nguôi cơn giận. Ông Công Mái lên tiếng:

- Chuyện rồi đâu có đó. Thím cứ về nghỉ...

- Nhưng...

- Bây giờ thì không “nhưng” cái gì được đâu. Gà sắp gáy sáng rồi. Mọi cái để đến mai. Không phải chuyện chết người nên chẳng cần lo gấp. Thím cứ để cái bụng gỗ này lại chỗ tôi...

- Nhỡ có ai nó xoá mất thì sao?

- Ô hay. Thế thím không tin cái lão Công an này à...?

Bà Tống Thập bất ngờ nhoẻn cười. Nụ cười như từ đâu về chứ không phải là nụ cười của người đang có giận dữ:

- Ơi giờ... em vô tâm quá...! Thôi em xin phép ngài Đại tá...

- Thím cứ yên tâm về. Mai tôi sẽ lên xã phản ánh chuyện này với các anh lãnh đạo. Cái gì cũng phải có trước có sau. Thím hiểu ý tôi chứ?

- Dạ... Em biết ạ. Trăm sự là nhờ bác giúp em. Vợ chồng em ăn ở ra làm sao thì hai bác và cháu đây rõ cả. Cái gì có được bây giờ là mồ hôi nước mắt của vợ chồng con cái mà ra. Bác tính...

- Thím cứ về. Đâu rồi sẽ có đấy. Phượng ơi, giờ cũng khuya rồi con lấy xe máy đưa thím về cho nó an toàn.

- Thôi thôi... để em đi bộ cũng được...

- Đi bộ để lại quáng quàng nhào xuống rãnh à?

Ông Công Mái miệng nói với bà Tống Thập nhưng mắt lại nhìn vợ.

Bà Công Mái lừ mắt với chồng rồi quay đi khẽ nguyệt một cái. Ông Công Mái giả vờ như không biết lên tiếng giục Phượng:

- Dắt xe máy ra đi con. Đưa thím về tận nhà cho bố yên tâm!

Để bà Tống Thập ngồi yên lên xe rồi Phượng mới nổ máy:

- Thím ôm chặt lấy eo cháu không là ngã đấy.

- Rồi... Con cứ đi. Thím ngồi xe con của chú cũng không sao nữa là. Thôi em về hai bác Bao Công nhé.

Bà Công Mái lạnh lùng:

- Vâng! Bà lại nhà...

Ông Công Mái dịu giọng:

- Thôi mẹ em đi nghỉ đi cho đỡ mỏi lưng. Để tôi đóng cổng rồi đợi con về mở cổng cho nó một thể.

- Không dám ạ. Mời ông cứ đi nằm trước. Có miếng mứt gừng đấy ngậm đi cho ấm họng, về sáng đỡ ho. Giờ thì cầm hút thuốc nữa đấy.

Ông Công Mái cười xoa:

- Nhớ rồi... báo cáo bà!

- Ngoan thế! Chả bù lúc nãy ra võ với vợ...

- Hì hì...! Có tý khuyết điểm mà cứ nhắc mãi.

- Còn hút thuốc là tôi còn nhắc. Bao giờ đập vỡ cai ống ho ấy tôi mới thôi. Người gì mà khó bảo.

Ông Công mái lại cười xoa:

- Rõ rồi. Nhưng hơi khó đấy. Ngậm gừng thì xin sẵn sàng.  
Mà mẹ em để cái gói gừng ấy ở đâu?

- Trong cái túi ni lon đặt dưới gối ấy.

- Cái gối cưới ý à?

Bà Công Mái bật cười:

- Còn đùa được. Ngày xưa mà thế này ý à tôi cho ông kết hôn với cái điều cày...

- Thôi mà...! Nói mãi.

Ông Công Mái lẳng lặng đi về phía giường hệt như cô con gái lúc còn bé vâng lời ngoan ngoãn đi nằm ngay khi được mẹ cho ngủ cùng.

**T**ái Bệp, à quên, cô Ling Ling con bà Tống Thệp trốn nhà đi chơi với giai. Cô nói với mẹ rằng đi việc này việc nọ nhưng thực ra là đến với cái gã đàn ông mà cô thích. Tay này có cái tên rất chi là đực tính: Mạnh. Bọn trẻ nhiều đứa còn gọi anh ta là Mạnh Đại ca hay Đại ca Mạnh một cách sùng bái nữa... Ling Ling và Mạnh Đại ca... Họ quen nhau trong một cuộc đi hội chùa Hương.

Hôm đi hội Ling Ling thuê hẳn một chiếc xe tắc xi đến đón khách tại nhà.

Trước ngày Ling Ling đi hội, bà Tống Thệp đã chuẩn bị cho con mọi thứ đồ lễ. Nào oản đường, oản nếp. Cả một con gà trống mào cờ khi sống thì đỏ chót sau luộc lại vàng sậm trông rất là oai vệ cho dù đã chết rồi làm phần lễ cúng trước ở nhà.

Có cả một làn hoa quả tươi nào lê, nào táo, toàn thứ quả ngoại nhập. Đồ cúng càng nhiều hàng ngoại càng sang.

Bà Tống Thệp còn chuẩn bị cho con gái cả một sắp tiền mới coong toàn loại năm nghìn, mười nghìn. Tiền này bà phải nhờ đổi ăn chênh lệch mười lấy tám để được những tờ giấy mình ưng bụng. Trần đã thích thì ở cõi trên kia sẽ càng thiêng.

Hương thấp, nến thấp cũng đều là loại tốt nhất bà gửi mua tận phố Hàng Mã Hà Nội. Có mua được tận Hà Nội bà mới yên tâm về lòng thành kính của mình.

Trước khi con gái ra khỏi nhà đi hội bà Tống Thệp đã có phần lễ Thần Phật trước ở nhà.

Đồ lễ của bà cũng giống những đồ lễ bà cho Ling Ling mang đi. Có một điều khác là thay vì những đồng năm nghìn, mười nghìn mới coong bà đặt hẳn lên bàn thờ nhà mình hai tập tiền một trăm nghìn cũng vuông mép, thẳng nếp to như hai phong bánh khảo.

Mỗi tập là mười triệu đồng bà đặt trên cái đĩa sứ Tàu ngay bên chỗ để chén rượu, chén nước và đĩa hoa cúng bên cạnh đĩa xôi to tướng và đĩa gà luộc nguyên con. Tiền cúng ở nhà chả mất đi đâu nên bà đặt lễ lớn.

Lòng thành kính trước thánh thần cũng được bà Tống Thập tính toán như những việc đời khác.

Hôm nay hương gia chủ cúng cách thấp cũng khác mọi hôm.

Bà Tống Thập chọn thắp hương đủ ba mươi mốt nén theo tuổi đẻ của con gái. Đây là cách tính cộng cả tuổi mẹ của Ling Ling.

Bà Tống Thập bảo Ling Ling cầm nắm hương đứng thật ngay ngắn bên cạnh mẹ. Khi con đứng xong xuôi rồi bà bước chéch lên một tí cho nó có vẻ trên dưới và quay lại nói với Ling Ling:

- Con vái chín vái trước bàn thờ cho mẹ.
- Sao nhiều thế ạ?
- Ngu ơi... trai bảy vái, gái chín vái hiểu chưa?
- Phức tạp quá.
- Không nói nhiều. Vái đi.
- Vâng.

Làm xong việc miễn cưỡng này Ling Ling vẫn cầm hương đứng ngây ra. Bà Tống Thập lại thêm lần nữa khó chịu về con gái:

- Nghệt mặt ra nữa. Cầm hương lên bát nhang đi chứ.

- Sao mẹ không bảo.
- Còn phải dạy nữa. Bao nhiêu tuổi rồi?
- Tuổi tác liên quan gì ạ?
- Gìời ơi...

Ling Ling lúng túng cầm hương lên bát.

- Cắm vài nén một lên thôi...

Bà Tống Thập dạy con cách cắm hương.

- Cứ từ từ để con làm.
- Cẩn thận. Gãy là phải tội đấy...
- Tội lỗi xuống sông.
- Bố lão nào. Thôi, được rồi. Đứng lùi xuống đây theo mẹ lễ.

Bát nhang quá nhiều hương.

Hương thật thơm nhưng nghi ngút như đồng rấm khiến hai mẹ con bà Tống Thập ho đi, ho lại nhiều lần trong khi làm lễ. Ling Ling mặt mũi đỏ bừng và sốt ruột. Còi xe đã toé toé ngoài cổng thúc giục. Trong nhà, bà Tống Thập vẫn bình tâm làm công việc của mình:

- Bây giờ mẹ khẩn. Con nghe cho kỹ. Lúc nào mẹ bảo vái thì mày vái cho mẹ ba vái. Phải làm cho nó nghiêm chỉnh. Nhớ chưa?

- Rồi...

Bà Tống Thập lầm rầm chốc lát rồi cất lời:

- Con lạy Gìời lạy Phật. Vái...

Ling Ling lúng túng làm theo mẹ. Bà Tống Thập khẩn tiếp:

- Con lạy bà Tiên Mai ông Thần Mối...
- Ơ sao lại có cả con mối ở đây?
- Ngu. Vái đi...! Thần mối chồng mối vợ ấy.
- Thì vái.

Ling Ling làm mấy động tác bắt buộc trông như cái máy.

Cô vừa làm vừa tủm tủm cười.

Bà Tống Thập lại phải lên tiếng nhắc con “không phải trò đùa đâu mà mày cười” rồi khẩn tiếp:

- Con gái nhà tín chủ là Ling Ling, con cái nhà Tống Thập. Nay gái đã ngoài ba mươi mà vẫn cao duyên cao số, cửa nhà thì có, chỗ nương tựa thì không... con cần rơm cần cỏ con lạy trời lạy đất, lạy ông Tiên Mối bà Thần Mai, lạy từ hôm nay cho đến hôm mai, lạy ngắn lạy dài, lạy ngang lạy dọc, lạy trên cao, lạy dưới thấp, Thần Núi Thần Sông Thần Đồng Thần Ruộng cho con xin được điều con muốn, cho con ước được chuyện con mong để con gái con là Ling Ling được hạnh phúc đũ huề, có nơi có chốn... vái đi con.

Bà mẹ khẽ huých tay vào con gái. Ling Ling chỉ đợi có thể để lễ phép vái ba vái tiếp. Lần này cô nàng có vẻ nghiêm chỉnh. Con người vốn rất nhạy cảm trước quyền lợi của mình. Bà Tống Thập tiếp tục bài khẩn:

- Đây là lễ đón, lễ đưa. Nhà con chẳng được giàu tiền giàu của nên chỉ có cái lễ mọn này, hoa quả chẳng được đủ đầy, tiền mới chỉ có đôi chục triệu gọi là mâm cỗ mọn dâng lên Trời Phật, ông Thần Mối bà Tiên Mai phù hộ cho con gái con đi được đến nơi về được đến chốn. Cho cháu muộn măn cầu gì được nấy. Cho cháu cao duyên thấy người đức độ. Cho kẻ làm cha làm mẹ thấy được phúc lộc của con gái mang về. Con cầu xin các bậc cao minh dẫn đường chỉ lối cho vợ chồng nhà Tống Thập suốt đời ăn nhân ở đức này được thấy con gái mình có lúa, có đôi. Đường đây vào chốn chùa Hương là nơi Trời Phật linh thiêng... con xin có cái lễ đón này để trình trước với các ngài để các ngài ra ân ra huệ...

“Toe toe...”

- Mẹ ơi lái xe nó giục rồi đấy.



- Kệ cha nó. Tao còn lể. Bảo thẳng vào mặt nó tao trả cả tiền đơi nữa. Đi làm thuê mà cứ như là bố ông tướng ấy.

- Mẹ buồn cười thật. Có biết bây giờ là mấy giờ rồi không?

- Đã làm sao?

- Đây vào đây còn phải leo núi nữa...

- Ờ... ờ nhỉ...

- Con đi đây.

- Đợi mẹ đã. Mẹ dặn thêm mấy câu này...

- Con nghe hết rồi...

- Nhớ phải vào được tận động Hương Tích đấy nhé!

- Vâng...

- Cả chuyện sờ đầu Cô, đầu Cậu với uống nước thánh trong hang nữa đấy.

- Rồi.

- Nếu quên thì cứ theo mọi người đi lể. Họ làm gì mình làm nấy con nhé.

- Vâng vâng...

“Toe toe...” còi ô tô lại thét lên.

Ling Ling chạy vội ra. Chân cô luống cuống.

Lái xe đang đi đi lại lại nét mặt lạnh lạnh không ra vẻ sốt ruột cũng không ra vẻ chịu đựng. Một khuôn mặt không hẳn là khuôn mặt xế lái.

Cửa xe đã mở sẵn.

Ling Ling rồi rít:

- Xin lỗi anh tài nhé. Các cụ nhà tôi lắm thủ tục quá. Chậm là vì có thêm khoá lể ở nhà nữa. Tôi cũng không biết được trước. Thông cảm nhé. Cứ đi đi rồi sẽ thanh toán cho cả tiền xe chờ chờ nữa. Anh tài cứ yên tâm. Mẹ tôi bảo thế.

Gã lái xe khẽ cười ra vẻ dễ chịu rồi khẽ liếc mắt nhìn Ling Ling:

- Cám ơn cô. Tôi chỉ sợ cô muộn thôi chứ tôi thì lo gì. Ngày hội, đường vào chùa đông lắm. Hôm qua đã có chỗ nghẽn đến hàng tiếng đồng hồ. Tôi chỉ lo cô sẽ gặp tối ở trong núi thì vất vả. Đây là tôi nói cho phần của cô. Còn tôi thì khuya sớm quen rồi.

- Cám ơn anh. Không có việc gì mà phải sợ cho tôi cả. Ngày hội lúc nào chả có người. Tối thì tối chung cả thiên hạ chứ có phải riêng mình đâu mà lo. Anh cứ đưa giúp tôi đi đến nơi về đến chốn là được. Chuyện tiền nong công sá anh không phải nghĩ ngợi nhiều.

- Cô coi tôi là người thế nào mà nói chuyện ấy ra lúc này. Tôi là tôi không có ý nói về chuyện ấy.

- Xin lỗi. Còn chuyện gì khác nữa?

- Việc bà dặn phải đưa cô đi đến nơi về đến chốn. Cái trách nhiệm phải đảm bảo an toàn cho cô ấy mà. Tôi lo lắm...

- Cám ơn. Tôi đã nói rồi. Hay là anh còn có gì còn băn khoăn thêm?

- Không có gì. Cô yên tâm đi.

Lái xe lịch sự nói vậy, rồi rù rù cho xe lướt nhẹ trên đường làng rồi vút nhanh ra đường cái lớn.

Xe đi giữa dòng người trẩy hội mới đầu còn thưa thoáng sau cứ đông dần lên...

Đúng như lời lái xe nói. Mới vừa chạm đến chiếc cầu qua sông Đáy đã thấy ùn ùn người, xe.

Đường ở chỗ này mọi khi rộng rãi là thế mà hôm nay như co lại.

Chỉ thấy người là người, xe là xe.

Người đan vào xe, xe đan vào người.

Đây là xe máy, xe đạp.

Riêng ô tô thì phải nói lúc này chỉ là những chú rùa làm bằng sắt thép.

Các chú rùa thép cứ nhích lên từng tí một, tí một. Chả có tài thánh nào làm cho các con rùa tối tân này đi nhanh hơn nữa được. Mà đâu phải chỉ một chiếc, đôi chiếc mà có đến hàng chục, hàng chục ô tô đủ loại xả hơi máy ra làm khét lẹt cả một vùng đồng đang mùa lúa con gái lên xanh.

Chiếc xe chở Ling Ling cũng trong cảnh ngộ ấy.

- Anh ơi...

- Chị bảo gì?

- Liệu có cách nào đi nhanh hơn được nữa không?

- Chị nhìn thì biết đấy.

- Gay quá.

Lái xe nói vui:

- Giờ chỉ còn một cách...

- Cách gì...

- Thay máy ô tô bằng máy bay phản lực.

- Đang sốt cả ruột còn đùa nữa.

Lái xe quay lại nói chầm chậm:

- Tại chị chứ đâu phải tại tôi. Chị hẹn đi sớm tôi đến sớm hơn lời chị hẹn. Chị có biết tôi bấm còi giục đến lần thứ bao nhiêu không?

Ling Ling cầu nhàu:

- Biết, biết. Nhiều lắm nữa được chưa. Sao lúc sáng bảo là không, sao giờ lại còn nói...

- Thì chị nói trước đấy chứ.

- Người ta sốt ruột.

- Tôi không?

- Nói mãi... bực quá.

Mặt Ling Ling cau lại. Lái xe cười:

- Chị giận tôi đấy à?
- Không dám.
- Còn ai vào đây?
- Mẹ tôi ấy. Nấu cả ruột...
- Cự làm sao ạ?
- Cầu duyên cầu phúc. Làm lễ đón trước ở nhà. Bao nhiêu là thủ tục. Các cụ bây giờ nhiều thế đấy...

- Chả trách với mẹ tôi. Cự nhà chị là tuyệt vời đấy, còn cụ nhà tôi ý à... yêu ai thì tự đi mà tìm lấy. Có bao nhiêu tiền thì lo cưới bấy nhiêu. Nuôi to xác đến thế rồi phải tự mà lo. Lung chúng tao uốn cần câu hết cả rồi. Lúc nào lấy vợ thì chỉ cần nói một tiếng là bố mẹ đi dự ngay. Bây giờ đời sống mới rồi.

Ling Ling bật cười:

- Văn nghệ thế.
- Ai?
- Các cụ nhà anh ý...
- Chị khen hay là chị chê đấy?
- Tùy anh hiểu.

Người lái xe láu lỉnh:

- Hôm nay đúng là tôi ra ngõ gặp tiên. May quá là may. Lúc đi nghĩ thế nào mình cũng được lộc...

- Sao? Anh bảo lộc gì?
- Chị vẫn chưa biết lộc gì à?
- Tôi không hiểu
- Chị đấy.
- Tôi?
- Không chị thì còn ai chen vào đây được nữa?
- Tôi mà là lộc?
- Đúng mà. Chả hẹn mà chúng mình lại cùng chung mục

đích. Chả hẹn mà chúng mình lại được đi cùng với nhau.

- Tôi vẫn không hiểu?

- Dễ thôi mà. Chị đi cầu duyên còn tôi thì đi cầu phúc. Hai đứa chúng ta cùng gặp nhau ở một điểm. Điểm gì chị biết không?

Ling Ling hơi chau mày:

- Thế anh không phải là lái xe à?

Lái xe quay lại, cười tình:

- Tôi là chủ xe. Lái xe cũng là tôi. Có gì quan trọng trong việc này đâu. Tôi đóng vai nào mà chả là tôi. Chị cứ nhìn kỹ mà xem.

- Tôi không thích đùa đâu.

- Tôi cũng vậy. Ai lại đi đùa trong những lúc thiêng liêng như thế này. Chị chưa hiểu hết hôm nay đâu. Tôi đâu phải chỉ là tôi như thế này. Chị có tin được điều tôi đang nói không?

- Anh nói gì đến lạ. Càng nói càng khó hiểu. Kiểu gì mà cứ như đánh đổ người ta ấy. Tôi không tin...

- Chị vẫn không tin được à chị Bệp? Xin lỗi cho Mạnh này được gọi chị bằng cái tên thân mật có từ thuở mới sinh ấy nhé mặc dù chị đã có một cái tên mới rất đẹp là Ling Ling.

- Tôi ngạc nhiên đấy.

- Chị còn ngạc nhiên tiếp nữa kia.

- Chị có một chú em đang theo học bên châu Âu đúng không?

- Anh cứ như ma xó ấy.

- Ling Ling có muốn tiếp tục ngạc nhiên tiếp nữa không nào. Tôi còn biết cụ nhà mình đang làm gì to trên thành phố nữa kia. Chị có muốn tôi nói để chị thêm một lần tin nữa không?

- Sao anh biết nhà tôi kỹ thế?  
- Chị còn hỏi nữa! Tôi đã nói rồi mà. Tôi vừa là chủ xe lại là lái xe. Gặp chị rồi tôi lại càng không phải là thế nữa.

- Thật bất ngờ.

Mãnh hóm hỉnh:

- Bất ngờ nhất là chuyện tôi cho lái xe nghỉ để chủ xe được tự mình đưa Bệp đi chùa Hương cầu phúc. Ling Ling có tin điều Mãnh này nói không? Xin được giới thiệu với Bệp mình là Mãnh. Mãnh đồng hương kẻ Phẫm với Ling Ling vừa đi làm ăn xa nay công thành, danh toại đã trở về.

Ling Ling hơi ửng mặt.

Giọng con trai, hơi con trai lần đầu tiên cô được ở gần như thế. Trai gái hút nhau đã là lẽ tự nhiên. Ling Ling đã đến tuổi phải có trai lâu rồi mà nay mới được gặp thì quả là sự cuốn hút của nó tăng lên đến mấy lần.

Bên cạnh Mãnh lúc này đang là một lò sưởi mới được nhóm.

Lò sưởi ấy là Ling Ling.

Đây là lần đầu tiên Ling Ling gặp Mãnh.

Còn chuyện biết Mãnh thì Ling Ling chỉ có nghe đôi chút, biết đôi chút rồi lại quên ngay. Lúc này thì Ling Ling đang hồi hộp bên cạnh một con trai đúng vẻ, một khác giới mà cô đã cảm ngay từ lúc vào chuyện.

Việc thuê xe của Mãnh đi chùa Hương với Ling Ling cũng chỉ là vô tình. Bây giờ rõ ra là người ta cố ý. Thảo nào hôm đi liên hệ hỏi tên lái xe người cho thuê cứ lúng túng mãi.

Khi gắng hỏi thêm thì Ling Ling nhận được một câu trả lời rất chi là đàng hoàng, chu đáo của nhà xe:

- Xin chị cứ yên tâm về. Đúng giờ chị hện xe sẽ có mặt. Xe sẽ đưa chị đi đến nơi, về đến chốn như bà nhà muốn.

Chuyến đi này của chị với xe nhà chúng tôi chắc chị sẽ có nhiều phúc lộc mang về.

Người nói với Ling Ling hôm ấy không chịu cho gửi tiền xe trước lại còn tủm tủm cười với cô nữa.

Thì ra người ta đã âm mưu từ lâu.

Bây giờ thì rõ như ban ngày. Không quan tâm không để ý đến nhau thì không thể biết đến nhiều như thế. Nghĩ vậy lòng Ling Ling thấy lâng lâng.

Trai gái khi đã để bụng về đến nhau có gì ngoài cái sự lâng lâng đầy tính âm dương ấy?

Mãnh có vẻ biết nhiều về Ling Ling và gia đình cô. Anh ta lại đang có ý muốn tán tỉnh nữa.

Trông mặt mũi Mãnh có khi phải ít hơn Ling Ling đến vài tuổi mà lúc này đây anh chàng lại ra dáng ra phết.

- Ling Ling đã tin mình chưa nào?

Bệp không bị gọi bằng chị nữa cho dù người gọi mình lúc này chỉ bằng tuổi em mình. Trai gái thường đổi vẻ xưng hô khi có cảm tình với nhau. Ling Ling cảm như mình đang nhỏ tuổi đi trước Mãnh:

- Anh Mãnh này... cùng làng, cùng tổng cả mà bây giờ mới biết nhau đúng là khuyết điểm quá. Có gì không nên không phải bỏ quá cho Ling Ling này nhé. Con gái bao giờ cũng hạn chế hơn các anh.

- Bệp lại khách sáo với tôi rồi. Người càn vàng lá ngọc ít khi ra đến ngõ thì biết tôi làm sao được. Tôi thì tôi biết Bệp từ lâu rồi kia. Biết mà chả dám gần. Biết mà chỉ dám ước xa chứ không dám...! Kể cả mon men.

Mãnh cười, Ling Ling cười theo:

- Tôi khó tính thế kia à?

- Không không...! Là tôi nói tôi ấy. Cuộc đời vậy mà. Ước

mãi chẳng được thì bỗng nhiên điều ước lại đến.

- Anh bảo cái gì cơ...?

Bệp nói giọng điệu nhấn mạnh và kéo dài tiếng “cơ”.

Mãnh xoa tay trịnh trọng:

- Cả năm làm ăn của Mãnh có một giây phút thiêng liêng quý báu nhất đó là giây phút Ling Ling đến thuê xe đấy. Xin được cải chính lại, không phải thuê xe mà Ling Ling đến cho lộc.

Ling Ling vẽ xấu hổ, che miệng:

- Con trai gì mà ghê gớm thế? Mà này cho Ling Ling hỏi... năm nay anh Mãnh bao nhiêu tuổi rồi để cho dễ xưng hô...

Mãnh cười tinh quái:

- Có ai hỏi tuổi người đang muốn yêu đâu. Mình ơi mình muốn gọi ta là gì cũng được. Tùy Ling Ling đấy.

Dừng chốc lát Mãnh nói tiếp:

- Câu hỏi của Bệp khiến Mãnh tự ái đấy.

Ling Ling ấp úng:

- Tôi... tôi...

- Tôi tôi... gì mà xa xôi thế?

Mãnh nhìn như dán vào người Ling Ling:

- Xin lỗi...

Ling Ling nín bặt sau câu nói này. Mãnh cũng không nói thêm nữa vì nghĩ mình đã có vẻ hơi quá đà trong cách tán tỉnh.

Họ xuống xe đi bên nhau.

Lặng lẽ.

Hai người có một quãng ngắt đúng lúc. Một khoảng lặng ý nghĩa.

Mãnh xằng xái xách đồ cồng đi bên Ling Ling về cung cục, tận tụy.



Cái lo lắng phải thuê người mang đồ hộ khi đến chùa Hương của Ling Ling đã có Mạnh lo giúp.

Anh chàng nhiệt tình như một cửu vạn tự nguyện.

Với sức vóc này và âm mưu kia thì một đôi cái làn đồ lễ của Ling Ling cùng với đường dốc núi ngoằn ngoèo có nhằm nhò gì.

Trên quãng đường đi thỉnh thoảng Mạnh lại liếc nhìn Ling Ling và hỏi:

- Ling Ling có mệt không?

- Không.

Ling Ling vừa thở vừa nói. Biết sức vóc con gái khi trèo núi dù khoẻ đến mấy cũng khó mà bình thường được nên thỉnh thoảng Mạnh lại động viên:

- Hay là mình nghỉ tí đi. Mồ hôi ra đầy trán Ling Ling rồi kia kìa?

Ling Ling vẫn cố ra vẻ bình thường:

- Không sao. Ling Ling đi được.

Dốc núi như vơi đi sau bước chân hai người.

Ling Ling có vẻ mệt nhưng cứ nhìn thấy Mạnh cô lại cảm thấy có gì đó thanh thản, dịu nhẹ đi. Mạnh thì luôn luôn ở trạng thái bình thường và luôn động viên Ling Ling. Càng đi đường đến động càng gần nhưng thỉnh thoảng anh ta vẫn lửng lơ nói như một sự bắn tiếng xa xôi:

- Ôi ước gì đường cứ xa mãi.

Mạnh mong muốn. Lờ ra vẻ ý vị. Ling Ling biết ý ấy lắm chứ. Chả thế mà thỉnh thoảng cô lại quay mặt trùu mền liếc nhìn người bạn đi bên cạnh. Trông trộm và cảm nhận. Lúc này Ling Ling không nghĩ Mạnh là lái xe cho mình nữa mà là cái gì đó thân thân hơn. Cô khúc khích cười bảo Mạnh:

- Tham thế?

Đường vào động Hương Tích chật ních người. Có cảm giác người nhiều như đá, người ken vào đá. Vòm hang như một mái đá khổng lồ che nắng che mưa cho hàng trăm, hàng ngàn người. Lòng hang như cái phễu vĩ đại đang rót vào đấy những tấm lòng mộ đạo hành hương. Mảnh len lên trước. Một tay anh chàng xách đồ cúng, một tay gạt người lấy lối cho Ling Ling đi. Đến lúc sắp lễ Mảnh còn làm Ling Ling ngạc nhiên hơn và cảm phục nữa là việc anh chàng không sắp bất cứ đồ gì có tính sát sinh lên bàn thờ Phật:

- Vào chùa bao giờ cũng phải cúng đồ chay Ling Ling ạ. Người nhà Phật kỵ sát sinh. Mình không biết mà bày cúng đồ mặn làm từ loại vật sống là phải tội đấy. Cái tục này tôi học được ở mẹ tôi từ hồi bé theo cụ đi lễ chùa kia. Các cụ bảo có kiêng có lành. Đi lễ Phật mà biết kiêng kỵ thì những điều mình mong ước sẽ ứng nghiệm.

Ling Ling cảm tình ngay với câu nói này của Mảnh. Giọng nói của Ling Ling đã ra chiều gần gũi hơn:

- Anh Mảnh giỏi quá. Không có anh là em mắc tội với Phật đấy. Lúc sắp lễ cho em bà cô cẩn thận là thế mà không dặn được con gái lấy một câu. Ling Ling lần đầu xưng em với Mảnh. Tiếng em ngọt xớt từ miệng Ling Ling tuôn ra như vị ngọt của nước quả mới vắt có pha thêm đường. Mảnh hừng nét mặt, mắt ánh lên niềm vui vui:

- Có khi cụ đoán là em biết chuyện này rồi nên mới không nói đấy thôi. Bà cụ của em là nhất đấy. Lo cho con gái từng li từng tí. Chả bù cho hai cụ nhà anh. Thả con như thả trâu vào bãi cỏ muốn ăn gì thì ăn, muốn làm gì thì làm. Vài chiếc ô tô anh có được như bây giờ là do anh tự gây dựng nên đấy chứ.

Ling Ling cười rồi lắc đầu:

- Không có hai cụ thì làm gì có anh như bây giờ để anh ăn nên làm ra nào? Ling Ling là Ling Ling nghĩ khác anh đấy. Với bố mẹ lúc nào Ling Ling cũng như còn bé lắm. Các cụ cũng coi như vậy.

Mãnh nắm vội lấy tay Ling Ling xuýt xoa:

- Ling Ling tuyệt vời quá. Ling Ling sâu sắc quá. Quả không ngờ. Có gặp mới biết. Anh có lớn mà chưa có khôn. Đúng thật. Không có bố mẹ sinh ra thì làm sao có mình bây giờ nhỉ? Xin thần linh chứng giám cho lời con nói trước Ling Ling rằng đây là câu nói hay nhất của ngày hôm nay. Trời ơi, sung sướng quá, xúc động quá Ling Ling thân yêu ạ.

Lấy có vì quá cảm động Mãnh giả vờ vô tình cầm tay rồi cứ thế “tự giác” nắm mãi lấy tay Ling Ling. Ling Ling có cảm giác càng ngày cái sự nắm ấy của Mãnh với mình càng chặt hơn. Chặt đến nỗi cô hơi nhăn mặt bắt buộc Mãnh phải nói lỏng để cho cô rút tay ra. Một cảm nhận lạ lẫm và đầy quyến rũ.

Ling Ling hồn nhiên nói:

- Tay gì mà như cái kìm ấy?

- Anh xin lỗi.

Mãnh cũng tự nhiên thêm lần nữa xung từ anh kéo dài và ngọt xót với Ling Ling. Từ anh lúc này ở nơi miệng Mãnh phát ra có vẻ chủ động, tự tin hơn. Đôi mắt hai người, cái nguồn trai nguồn gái nhìn nhau, gặp nhau ấy giờ đã có gì như đã quen nhau từ lâu lắm rồi. Với Ling Ling đây là điều bất ngờ lớn nhất của đời một cô gái đang tuổi phải tìm chồng. Tuổi này là tuổi nôi để trên bếp lửa. Cô không xấu, có tiền có cửa, bố mẹ lại vào hàng vai vế vậy mà con trai làng Phẫm cứ lánh xa. Ling Ling ít chơi với người nọ, người kia trong làng. Có thể nói ở làng Phẫm cô không có bạn. Con

trai nơi đây coi cái Bệp con nhà Tống Thập như vật gì đó xa lạ, khó với. Mẹ Ling Ling thì lúc nào cũng cái giọng kênh kiệu càn vàng lá ngọc về con mình cho nên nhiều người trông thấy là lánh. Chưa kể có người ghét thậm ghét tộ như muốn lấy xẻng xúc họ đổ đi. Tự nhiên Ling Ling không có trong danh sách của con gái làng Phẫm qua con mắt các bạn trai làng. Bố mẹ nhiều khi làm con gái khổ vì chuyện này. Trường hợp bà Tống Thập là một ví dụ. May mà duyên số cho hôm nay Ling Ling gặp được Mãnh cũng trai kẻ Phẫm đi làm ăn xa mới về. Anh chàng lại có vẻ chủ động. Hai người trước lạ giờ đã quen quen. Còn vương vấn nữa. Vương vấn nhất là đoạn trò chuyện này khi chia tay nhau ở đầu ngõ lối vào nhà Ling Ling lúc hai người xong việc đi lễ ở hội về...

- Em gửi anh tiền xe...

- Cái gì?

- Tiền xe.

- Em làm sao vậy?

- Em nói thật mà.

Mãnh cười tươi:

- Anh cũng nói thật nhá...

- Vâng...

- Để lúc nào cho anh được phép đòi cả em một thể...

- Đòi gì?

- Bệp biết mà...

- Tiền xăng rồi cả công lái của anh nữa.

- Chuyện nhỏ như con thỏ.

- Em không thích thế.

- Anh đã nói rồi. Anh không phải lái xe. Giờ cũng chả phải là chủ xe nữa. Thời gian đã đổi ngôi rồi.

- Em muốn được thanh toán.

- Quên chuyện đó đi Ling Ling ạ.

Mãnh lại nắm chặt tay Ling Ling. Có thêm hơi trai lần nữa người cô gái muộn chồng lại rục lên. Ling Ling lúng túng nhìn đi đâu đó trước cổng nhà mình và nói một câu vế như nhiều nghĩa:

- Không.

- Có...

- Kh... ô... ông...

- Em không bằng lòng sao?

- Anh bảo gì?

- Cái ấy ấy mà...

- Em không biết...

- Thật sao?

- Không...

Giọng trai dồn đuổi.

Tiếng gái lấp lửng...

Ling Ling bối rối ra mặt. Cô ngơ ngác nhìn Mãnh rồi rút vội tay bỏ chạy nhanh về phía nhà mình. Đến trước cổng, Ling Ling vịn vội tay vào cánh sắt như sợ ngã. Cô dồn dập thở rồi se sẽ quay ra. Bất ngờ Ling Ling chạy lại về phía Mãnh. Như ma rủi, Ling Ling vấp ngã. Cũng như ma rủi, Mãnh lao lên và đỡ được cô. Ling Ling ngã gọn trong vòng tay của Mãnh. Như chỉ đợi có thế Mãnh áp môi mình vào môi Ling Ling gấn chặt. Ling Ling vùng vẫy. Không biết bằng sức mạnh nào Ling Ling quẫy bật lên. Cô nhìn chăm chăm vào mặt Mãnh giờ tay định tát rồi lại vội buông xuống. Cũng lại bất ngờ Ling Ling bỏ chạy lại về phía cổng nhà mình. Trán cô gái tí nữa đập vào cánh sắt. Hình như lúc này Ling Ling mới tỉnh hẳn. Cô quay lại khẽ giờ tay nhìn Mãnh... Mãnh cũng từ lúc ấy, khi Ling Ling bỏ chạy lại về phía cổng nhà mình, anh

chàng giơ tay áo lên quệt môi rồi cứ nhìn theo Ling Ling. Anh chàng gật gật đầu, khẽ nhếch mép rồi lại gật gật đầu tiếp khi Ling Ling quay lại nhìn mình.

Kẻ đi câu cá đã có cái để trong giỏ mang về.

Hai người nhìn nhau như không muốn rời nhau...

Rồi hai người xa nhau...

Nhưng chỉ được mấy ngày.

Họ lại tìm cách gặp nhau.

Ling Ling thấp thỏm chờ. Muốn thì muốn lắm nhưng là con gái nên cô ngại.

Mãnh chủ động. Con trai khi đã muốn dễ làm việc này hơn con gái.

Anh ta lượn lờ ở trước cổng nhà Ling Ling mấy lần. Kiên nhẫn và lì lợm.

Mãi chiều qua Mãnh mới gặp được Ling Ling.

Em ở trong cửa sắt, anh ở ngoài cửa sắt bấu tay vào nhau.

- Mình gặp lại nhau nhé?

Ling Ling băng quơ:

- Vâng!

- Em vâng thật chứ?

Ling Ling cười thật lòng:

- Tại đâu?

- Quán *Cây ổi còng*.

Ling Ling hơi nhăn mũi:

- Sợ chỗ ấy lắm.

Mãnh vung tay:

- Trung tâm hẹn hò của trai gái làng Phầm thời buổi *ba trong một* đấy em chưa biết à? Bao nhiêu đứa đến đấy rồi. Hiện đại nhất cả vùng này. Có đến mới biết. Anh là khách

quý của quán đấy.

- Thật sao?

- Chọn chỗ để anh đón em kia mà. Phải tận tiến và lịch sự chứ. Chị chủ quán cũng bảo rất vui khi được đón em.

- Vâng. Thế cũng được.

- Sao lại cũng được?

Ling Ling nhô miệng ra khỏi khung sắt.

Đôi môi họ vội vã chạm vào nhau rồi lại vội vã rút lại khi trên hiên nhà có tiếng của bà Tống Thập:

- Ai thế con?

- Không ạ.

Ling Ling bối rối chạy vội vào như có ma đuổi.

Mãnh cũng quay ngoắt đi, mạnh chân rông thẳng giống như tay trộm ngày bị chủ nhà trông thấy.

Vẳng tiếng bà Tống Thập:

- Ling Ling mẹ hỏi đã.

- Không có gì đâu mẹ ạ.

- Rõ ràng mẹ trông thấy người mà.

- Họ hỏi đường thôi mà mẹ.

- Bố cô chứ. Có thể mà cũng úp úp, mở mở...

Bà Tống Thập sau câu mắng yêu con, mắt láo liêng kiểm soát lại cổng, vườn rồi mới hỉ hả quay vào nhà trong.

Giờ thì họ đã có hẹn hò với nhau.

Mãnh hẹn đợi Ling Ling ở quán cà phê *Cây ổi còn* ở chỗ cuối làng Phẫm, vùng bãi hoang chó ỉa ngày xưa. Mãnh đang đi đi lại lại trước quán. Màu điện sáng từ quán hắt ra đường làng một vùng bệch bạc, loang lổ. Người qua lại vào ra quán không thật đông đúc lắm. Một không khí tranh tối, tranh sáng ở một cái quán nửa quê nửa tỉnh. Thỉnh thoảng cánh tay của Mãnh lại giơ lên. Ta thấy cái mặt đồng hồ đất

tiền sáng loáng trên cổ tay anh ta. Cả cái miệng anh ta lẫn nhấm đọc con số trên mặt đồng hồ nữa. Chẳng hiểu là anh ta sốt ruột vì chờ hay là muốn khoe mẽ cái đồng hồ đắt tiền của mình nữa. Trong quán vẳng ra tiếng nhạc và tiếng hát từ cái loa thùng. Không gian làng ỏm tỏi một thứ tiếng Tây lạ lẫm. Nghe hát mà chẳng hiểu người ta đang hát gì nhưng phải có để nghe cho nó đúng với tư cách một quán giải khát thời hậu Âu hoá của một cái làng quê vốn chân chất đang có một số người tập đi giày giôn và treo cà vạt lên cổ.





uán cà phê ấy được đặt tên là *Cây ổi còng*.

Một mốt lấy tên theo kiểu vừa dân dã lại vừa mang đặc điểm mới phát triển của nơi mở quán.

*Cây ổi còng* là một quán giải khát ở vùng quê đang hoá phố.

Nó không thật làng nhàng như nơi thành thị nhưng cũng chẳng đến nỗi lụp sụp trong vẻ sơ sài, cũ kĩ của nơi từng bày cái chõng tre bán nước với.

Chỗ ấy từng có cái lều rạ mốch thếch, lủng lẳng treo đôi nải chuối héo, vài cái bánh tẻ, bánh chưng, đôi ba củ khoai củ sẵn luộc bên mấy dống mía bầu chặt sẵn cùng vo ve những chú ruồi đồng màu bay qua bay lại đến nhiều khê.

Nay thì cái nơi thôn thực quê mùa ấy đã thay dạng đổi hình. Nó đã được gây dựng lại theo mốt mới sau nhiều lần đổi chủ.

Đất này xưa xưa có tên nôm na là “bãi ị”. Gọi vậy vì nó là bãi đất hoang ven làng cỏ dại mọc lung tung vô lối. Nơi này quen việc rẽ lối rồi nấp mặt trong cỏ của những người muốn trút khỏi mình bầu bức bách. Nó mang tên là vì thế. Mãi sau này đất ấy mới có lều và bây giờ là quán. Lều vô danh. Vui miệng thì gọi là lều nước. Không vui miệng thì gọi nó là chỗ dừng chân cho người đi làm đồng, làm áng về qua nghỉ chân và giải quyết nỗi buồn. Khi người ta lấy tên quán là *Cây ổi còng* cũng vì muốn nó có tính truyền thống đậm đà. Bởi trước đó tức là sau thời kỳ cỏ dại và ị bậy cũng có lúc chim chóc ở đâu đó bay qua rồi đậu lại và nhiều cây ổi tự nhiên

mọc lên. Dân làng bảo chim ăn quả rồi nhả hạt. Có người lại nói chim từ đâu đến đây cũng ị bậy như người và những hạt ối khó tiêu từ chúng thải ra đã mọc thành cây. Đất từ có cây ối đại mọc hoang nơi dìa làng Phẫm được mọi người để ý. Dần dần chỗ đất để phí phạm ấy đã có người tìm đến ở. Họ không hẳn là dân làng Phẫm. Mới đầu là người ở tận đầu tận đầu ấy. Dân làng không nhớ bởi nó xưa xưa lắm. Nghe nói đến ở được ít lâu phát cỏ trồng cây họ lại bông bế nhau đi vì vây quanh họ vẫn khăn khăn đầu đó mùi phân người. Dân làng Phẫm vẫn quen thói đến đây ị. Còn những cây ối mọc hoang mãi lớn vổng lên mà vẫn chưa chịu cho quả. Nó là loại cây điếc ung điếc lòi, ra vẻ uốn éo đấy mà vẫn trơ khấc ra như khúc xương khô không một chút da thịt làm duyên. Cái mà người ta mong nhất là quả chín thì nó lại chẳng hề có lấy một mùa thì tìm đâu ra lộc sống.

Đất lại thay chủ.

Vẫn người thiên hạ. Họ là một gia đình. Người cao tuổi nhất làng đồng ý cho vợ chồng nhà ấy ở với mong muốn có hơi người cho đất ấm lành lên. Đôi kẻ cư ngụ ấy xăng xái gây dựng cuộc sống. Họ xin tre lạt của dân làng làm nhà. Gọi là nhà cho oai nhưng thực chất chỉ là một túp lều.

Đúng vậy! Chỉ là một túp lều. Chỗ chui rúc của một đôi vợ chồng khó người mạn bề dặt dứ nhau lên đây làm nghề kiếm cá ở sông, ở ngòi vốn có sẵn ở quanh vùng kẻ Phẫm. Chồng sức vóc nhưng tính cù lần thuộc loại ăn to vác nặng. Vợ quần áo như mẹ mốc nhưng được cái dáng mỏng mảy hay hạt. Chồng chuyên tối ngày chài lưới cho vợ buổi buổi thúng mẹt mang cá ra chợ bán. Cùng lúc có một anh dở nho dở quốc ngữ nghe nói từ miền trong ra dạy lũ trẻ trong làng Phẫm học cả chữ ta lẫn chữ Tây. Anh đồ nghèo tìm ở nhờ trái

bếp nhà một ông câm. Anh đồ nấu ăn riêng. Gia sản của anh ta chỉ có hai cái niêu đất. Một cái nấu cơm còn một cái để kho nấu hoặc rang thức ăn. Cơm lưng bát chiều nửa manh như vậy mà khi ra đường gặp dân làng nhất là những phụ huynh có con học chữ anh đồ thường đằng hắng nói:

- Đất ta có lộc nhưng chưa chịu phát. Tôi ra đây là để gieo mầm. Cũng may mà hai bên có duyên số gặp nhau. Kẻ từng cắp tráp vào kinh đô ứng thí với dân lấy chữ Phẫm đặt cho làng mình nếu không giàu sang về đường quan chức thì cứ lấy lá lót tay mà đuổi tôi đi.

Dân làng Phẫm nghe anh đồ nói vậy cũng biết vậy. Để xem cái loại ăn xó, mó niêu ấy làm được gì?

Anh đồ này cũng thuộc loại giỏi sẵn đón chị em nên đã tán được cô bán cá vợ anh thuyền chài sau mấy lần ra mua tép về kho mặn ăn dần. Mỗi lần ra chợ anh đồ nhìn cá thì ít mà nhìn cô bán cá thì nhiều. Cô bán cá mới đầu chỉ biết nhìn cá sau đó chả hiểu sao cứ mãi miết nhìn người. Đôi cái miệng của họ chả biết từ lúc nào cứ tươi hơn hớn như tôm tép nhảy. Anh đồ lả lợt:

- Mình xinh vậy ngồi mãi với cá thế nó phí đi.

Cô bán cá thật thà:

- Vợ anh thuyền chài không ngồi với cá thì ngồi với gì hả thầy. Thầy lấy gì đi em để rẻ cho.

Anh đồ vẫn cái giọng cũ:

- Chưa lấy vợ. Để ngắm đã. Tôi nói thật đấy. Đây đâu phải là chỗ của mình. Chỗ của mình ngồi là chiếu hoa cạp điều kia.

Cô bán cá khanh khách cười:

- Lèo ôi, em không dám mộng.

Và...

- Đồ anh tin như thế mà.
- Em chân lấm tay bùn thế này thầy đừng đùa em nữa mà phải tội.
- Tôi nói sai tôi trả thêm em cả mũ áo đây này.
- Thầy cứ trêu em...
- Rổ cá này, nhan sắc ấy một trời một vực. Phí quá. Phí quá. Em mà có dịp vào kinh đô như tôi khối kẻ nhìn thấy phải chau mày cúi mặt. Các mệnh phụ phu nhân cứ gọi là theo sau xin xách dép cho em. Thôi, nghe anh, quên cái chỗ cá này đi.
- Bơ gạo đĩa dầu nhà em đấy.
- Đáng gì cái chuyện lật vật ấy. Mình ý à... ngàn vàng chưa chắc đã mua nổi. Đồ này nhìn người bán cá mà thấy chệnh lòng.
- Lèo ôi...

Cô bán cá nhắc lại câu “lèo ôi” một cách thích thú. Mắt cô nhìn anh đồ càng ngày càng có vẻ đăm đăm hơn. Và rồi...

Cô bán cá trẻ xinh lấy phải anh chàng sông nước chỉ biết hùng hục như cá trê sục bùn ấy đã phải lòng anh Đồ Tôm như dân làng Phẫm gọi giấu. Hai người mê nhau đến nỗi ai đó của làng Phẫm đã đặt thành ca dao cho mọi người đọc và bọn trẻ hát. Bài ca dao này hay bị bọn trẻ con đồng thanh lên mỗi lần thấy anh đồ nọ ngồi xổm chọn mua từng con tép của cô hàng cá.

*Có anh đồ tôm lẻo mồm  
Hỏi cô bán tép có buồn hay không  
Diếc đầm thả nước ao nông  
Chỉ thương anh chuối nằm không một mình  
Chém cha cái lưới vô tình  
Để cho con Tép nó rình con Tôm...*

Anh chàng đánh cá nghe việc vụng trộm của vợ, bực lắm. Chuyện mỗi ngày một mau như sàng rồi như giần. Anh chàng định cho cô ả một trận nhưng không nỡ vì mới chỉ nghe chuyện mà chưa được mắt nhìn. Một hôm nghe người đi làm đồng mách, anh chàng bất ngờ bỏ lưới về giữa chừng với cái giỏ thắt trên lưng có một ít tôm tép và mấy con cá diếc vừa bắt được. Kẻ ghen tuông mò từ bờ chuôm, lách qua mấy bụi hoang lẫn vào núp sau túp lều. Qua kẽ liếp anh ta thấy vợ mình đang bị tay đồ cọt nhả dòn vào góc lều. Đôi tay anh đồ mân mê cái gấu váy của cô hàng cá miệng nhều ra như kẻ nghiện của chua thấy khế:

- Thương quá kia. Nhớ quá kia. Cứ như con cá diếc nướng treo trước miệng mèo ấy bố ai mà chịu được...

- Chồng em nó sắp về đấy.

- Con lâu nhá. Giờ đang ngụp mò ngoài chuôm kia kìa...

- Nhưng...

- Nhưng... nhưng cái này này...

Đôi tay gầy của gã đồ tốc hẩn váy cô bán cá lên rồi úp cái mặt xương xương vào cái chỗ mà gã muốn rồi hỏn hển nói một câu khiến cô hàng cá đang sắp lịm đi trong hơi kẻ khác giới cũng phải giật người lên bật cười.

Câu nói của anh đồ thế này:

- U oà... ú ú oà oà... Con cá diếc xinh xẻo của anh.

Mặt anh đồ, tay anh đồ theo đó mà liến láu cùng. Người đàn bà bán cá rúm lại, đang muốn khuyu xuống thì từ ngoài anh chồng thuyền chài lao vào. Bất ngờ, anh đồ bị ai túm lấy kéo giật lại, ngã ngửa trên nền đất. Anh thuyền chài ngồi chồm chồm trên bụng anh đồ mặt hầm hầm.

Chẳng nói chẳng rằng anh chàng thuyền chài lấy từng con cá diếc từ trong giỏ ra còn lem nhem bùn đất nhét vào

mồm anh đồ.

Miệng anh chồng ghen vừa nhổ nước miếng vừa dử dần nói:

- Này diếc này. Mày ăn đi. Con này. Con nữa. Ông có những lưng giỏ cá diếc kia. Hôm nay thì ông cho mày ăn no diếc mới thôi.

Hả hê vì việc nhét cá vào miệng anh đồ anh chồng thuyền chài quay sang vợ thét lên đôi tiếng to:

- Con kia...

Người vợ từ nãy đến giờ chỉ biết quỳ trên nền đất van xin chồng. Giờ nghe chồng gọi, giọng chị ta lú lại:

- Dạ... dạ...

- Mày mang cái con diếc của mày đến úp thêm vào mặt nó cho ông. Đi chợ mặc cả từng con tép một mà lại đòi quuyến rũ vợ ông à. Phên này là ông cho kho cả hai đứa vào một nồi..

Đồ tôm, đồ tép bị anh thuyền chài trói vào thân cây ổi ở góc vườn. Cô vợ thì bị chồng lấy cái mo nang to ngoài búi tre úp vào mặt. Chị ta cũng bị trói vào cây ổi lưng quay vào lưng anh đồ.

Chuyện đến tai làng.

Cụ già nhất làng ra tận nơi, cởi trói cho từng người rồi bảo anh thuyền chài:

- Có vợ mà không giữ nổi vợ thì kiếm được bao nhiêu cá cũng chỉ bằng thừa. Cốc mò cò xơi.

Với cô bán cá lẳng lơ cụ bảo:

- Bán cá mà bán luôn cả cái ấy nữa thì ở luôn ngoài chợ cho thiên hạ người ta mua chứ mang về lều làm gì.

Còn anh đồ chỉ biết lấy cái áo bị xé rách ôm lấy mặt mà nghe người già bảo bằng một giọng dịu dàng mát mẻ:

- Trẻ con làng Phẫm giờ biết gọi thầy là gì.
- Bầm cụ...

Cụ già nghiêm mặt chỉ thẳng ngón tay trở vào mặt cả ba người mà thét to:

- Cút. Đồ tôm, đồ tép, đồ hèn...

Tiếng thét của cụ già to đến nỗi người hiền lành đứng xem xung quanh cũng phải giật mình theo... Máy người đó bị làng đuổi đi. Cái lều vẫn còn nhưng không ai ở nên lại về cảnh vườn hoang, nhà trống. Bãi đất lại thành nơi cho người ta tiện chạy vào làm cái chuyện tháo khỏi ruột mình những thứ cặn thối như cũ. Một thời gian sau có vợ chồng anh thợ cối đến trú rạm ở cái lều đã dột nát xin làng cho bán vài thứ đá đã được đục đẽo sẵn hoặc còn thô chưa kịp hoàn chỉnh. Hàng của họ to là cối giã gạo, nhỏ là cối giã cua. Có cả cối xay bột làm bánh nứa nên mới đầu cũng có người ra, người vào mua hàng, đặt hàng nghe chừng rôm rả, chân chỉ, tử tế. Nhưng sau hàng cứ ế ảm dần.

Cái đồ đá dùng có đến vài mươi đời cũng chưa chắc đã hỏng. Vợ chồng anh thợ cối đã đẽo bốn con chó đá biểu làng chôn ở bốn cổng chính, có chữ “Hạ Mã” bằng chữ Nho đục lõm hẳn hoi gọi là lễ tạ ơn lòng tốt của làng sau đó sang tay cho cô hàng chuyển lấy tiền độ nhật đưa vợ đi nơi khác kiếm việc.

Chuyện vợ chồng anh thợ cối tử tế làm chó đá tặng làng sau đó cũng có thơ truyền tụng:

*Làm anh thợ cối có nghĩa có tình  
Hơn cái thằng đồ nghênh ngang bút mực  
Miệng nói thánh hiền mà tay lục súc  
Làng Phẫm đâu dung cái thói lẳng lơ.*

**T**hơ khen ngợi vợ chồng anh thợ cối là vậy nhưng mảnh vườn ấy khi về tay cô hàng chuyến, không hoang dại như cũ nhưng thêm chuyện phiền lòng.

Lại lắm cái thói lằng loàn nữa nên có thơ rằng:

*Lạ gì đò dọc đò ngang  
Lạ gì trong đục thương giang gái bè  
Miệng xơn xớt, đít ngời lê  
Đảo điên phải trái đấy nghề trôi sông.*

Cô này chuyên xuôi ngược đò giang, buôn trên bán dưới. Nào măng tươi, măng khô, vỏ ăn trầu miền ngược. Nào thuốc Lào, vải tấm, mắm muối dưới xuôi.

Làng Phẫm lại gần sông tiện xe ngựa, xe ba gác lại qua. Tại đây còn có một cái chợ vào loại to nhất vùng nữa rất tiện cho việc buôn bán. Cô hàng chuyến tìm đến chỗ này cư ngụ, câu đầu tiên thưa gửi với quan viên làng cứ ngọt xớt như mía lùi:

- Dạ thưa trên có các cụ cao niên, dân làng! Với nhà cháu thì nơi ở mà bề trên dành cho đứa ăn gửi nằm nhờ này là quý hoá lắm ạ. Đắc địa lắm ạ.

Mới đầu là vậy. Lễ phép tử tế. Thấy ai chị ta cũng chào cũng hỏi kể cả trẻ con. Rồi sau đó cả làng Phẫm này ai cũng như có họ hàng với cô hàng chuyến tên Lờ ấy. Nhưng...

Lại vẫn chữ “nhưng” như nghiệp chướng lù lù dẫn đến đến với làng Phẫm... Vẫn cũng bắt đầu từ cái nơi khởi thủy là “bãi ị” tai quái ấy! Cái lù lù tai quái này lại được mang đến từ cô hàng chuyến tên Lờ. Cả trong quá khứ lẫn hiện tại.



Lời trạc ngót bốn mươi, đã qua ba đời chồng, có chín con gái chia đều với ba gã đàn ông từng là chồng thị. Với đàn ông nào Lời cũng nói họ là người đàn ông duy nhất của đời mình. Rằng đời con gái ai cũng chỉ nên có một lần đò. Nhưng rồi số phận bắt chệ ta phải có người tiếp theo. Lời có thêm một cách bào chữa mới. Có lợi nước rồi mới biết nước ấm, nước lạnh. Xuống đò đến lần thứ hai, thứ ba rồi mới biết chuyến đò trước đó chưa phải là nhân duyên của mình.

Mỗi lần qua sông chỉ sinh toàn con gái, Lời chắc lưỡi đổ tại cho ông giới. Người bắt con cao số con phải chịu. Lắm con càng nhiều phúc. Nhưng... Sinh con riêng bẻ, một đàn một lũ như vịt như ngan. Vịt mái, ngan mái. Nếu quả nó là như thế cứ nuôi cho béo rồi đẻ trứng bán chợ tha hồ hốt của. Đằng này chúng nó lại là người. Ba lần đò rồi mà thân gái vẫn chòng chành. Kẻ cầm lái đã bỏ đi. Trơ vợ một con nái sẽ với đời. Cô Lời thề với trời đất rằng phải đẻ cho bằng được, kiếm cho bằng được thằng cu mới thôi. Ông thầy cúng Đặc bảo số cô Lời là số nhặt của rơi của vãi mà giàu. Tin lời thầy Đặc phán, Lời kiếm nghề đi buôn chuyến. Nay thuyền, mai bè, buôn chỗ nọ lấy chỗ kia, nhặt từng đồng, từng cắc của thiên hạ bỏ vào túi mình mà nên rủng rinh tiền của. Thầy Đặc còn dạy rằng đường tình duyên hạnh phúc của Lời là chẳng thuộc về riêng ai. Thầy bảo thường thường người được ăn lộc rơi, lộc vãi là người nặng tình với cả thiên hạ. Mạnh mồm hơn thầy còn phán muốn có con trai Lời phải ăn nằm một cách thành tâm với cái người mà cô chẳng biết mặt, biết tên thì mới có thể nên hoa đậu quả theo ý muốn được. Người ấy không phải là người thường đâu. Đặc biệt lắm lắm. Người của duyên của số kia mà.

Có ước sẽ có thành. Có cầu sẽ có được. Mình cao số cho

nên càng phải dốc lòng, dốc sức kiếm tìm.

Lời mừng mừng trong bụng hỏi thầy Đặc:

- Con người trần mắt thịt thế này làm sao mà tìm?
- Người ta thì có mắt đấy. Con cứ tin lời thầy đi.
- Nhưng phải làm thế nào? Cái chuyện ấy ấy.

Thầy Đặc cười cười, úp mở:

- Nói trước thì thiêng làm sao được. Tôi đã nói là thành tâm mà.

Lời chỉ biết thành tâm là thành tâm thôi. Còn thành tâm cái ấy phải như thế nào thì cô ta không biết. Người biết là thầy Đặc thì thầy lại giấu. Cái mặt thầy cứ úp úp mở mở thế kia thì chỉ có hỏi thầy mới ra chuyện:

- Khó quá thầy ạ. Thầy biết mà thầy chả nói. Thầy dạy con là thành tâm nhưng phải thành tâm như thế nào thì thầy không dạy. Cứ một hai thầy bảo con làm. Nếu thầy không giúp làm thì con làm làm sao được.

Thầy Đặc trợn mắt:

- Tôi giúp?
- Vâng ạ. Còn thầy bảo cứ làm thế, làm thế thì con làm làm sao được. Muốn đi buôn con phải có vốn chứ ạ.

Thầy Đặc vỗ vỗ vào mặt trống:

- Có, có cả. Vốn cho tín chủ. Không có đồ tín chủ làm sao qua sông. Không có lộc ban làm sao nên hương nên hoa được.

Lời chắp tay xuýt xoa, lễ phép:

- Con xin thầy. Thầy ra tay giúp con. Khó khăn thế nào con cũng chịu.

Thầy Đặc cười dễ dãi:

- Chẳng có gì khó đâu nếu con biết nghe lời thánh dạy, thầy dạy. Tâm luôn luôn phải thành. Tâm có thành đức mới

ứng. Lộc này là lộc quý, lộc hiếm nên ngài chỉ cho ai biết nghe lời, vâng lời. Từ nay con phải một lòng nghe lời thầy. Thầy bảo gì con phải nghe. Thầy cũng chỉ vì thương con mà dồn sức cho việc này. Nếu con có gì không vừa lòng thì con cứ nói.

- Con xin nghe ạ!

Từ đấy cô hàng buôn chuyển tên Lờ một lòng tin lời thầy Đặc.

Một tháng ba mươi ngày thì có đến một nửa thời gian Lờ đến nhà thầy đặt lễ, dâng hương. Thầy dặn Lờ là thánh nhà thầy ngài ngự tại Sơn Lâm có thiên nhiên trong lành, kỳ thú nên người ưa những kẻ sạch sẽ. Trước lúc đến lễ người con phải tẩy trần mình bằng nước thơm cho cẩn thận. Ngài cũng ưa những món thịt rừng thịt thú. Cho nên mỗi lần đến thầy dâng lễ bao giờ Lờ cũng mang nhiều thứ của ngon vật lạ của rừng dâng cúng. Hôm thịt nai, thịt thỏ. Có buổi mật ong rừng, mật gấu rừng.

Lờ thật siêng lễ. Cô hàng chuyển chẳng vắng buổi nào theo lời thầy Đặc hẹn hò. Lễ thầy cúng Đặc dành riêng cho cô Lờ thường có đến cả buổi. Hôm nào sau lễ thầy cũng cho Lờ uống một thứ nước đặt trên bàn cúng được thầy gọi là Linh Sơn Thủy Dược. Thầy nói đây là loại nước thiêng lấy từ núi cao ngài ban để cho tín chủ uống vào đặng mà sau đó cầu gì sẽ được nấy.

Mỗi lần như vậy sau uống thuốc Lờ lại được Thầy đưa vào nằm ngay ở cái ổ lá rừng phơi khô nhưng mềm và dẻo được thầy gọi là thảm Mộc Linh. Thầy cho Lờ ngả mình trên ổ lá thiêng ấy và nói:

- Ta phải làm thế này gọi là phép ngoạ sàng để cho con thoát tục nhập thân vào nơi huyền bí. Ta không thể nói hết

được bằng lời. Con hãy nhắm mắt lại thật hết lòng nhập thân để mà được nhận phúc lộc ngài ban.

Thế là, chỉ chốc lát sau lời thầy nói cô Lòi lạc ngay vào chốn thầy rủ rê. Lạ quá, cứ sau mỗi lần được uống nước thầy ban, ngả mình trên đệm lá một chốc là Lòi thiếp đi lúc nào không hay. Trong sự thiếp đi ấy Lòi như được mây trắng, mây vàng, mây đỏ ấp ôm. Màu mây ấy cứ tựa tựa như màu áo lễ của thầy Đặc. Cứ thế, cứ thế Lòi thành người nghiện lễ. Không đi không được. Chưa đến ngày lễ đã thấy nhớ và mong cho ngày ấy sớm đến. Đến vài tháng sau Lòi thấy người mình nặng nề dần ra. Cái việc hàng tháng đàn bà thường thấy cũng không còn thấy nữa khi đến kỳ. Lòi biết là hoa đã đậu quả, rễ đã lên chồi nên sửa một cái lễ rất hậu đến tạ ơn thầy. Thầy Đặc liu riu mắt, hớn hớn cầm tay Lòi nói:

- Con có lòng thành nhất tâm nhất trí với đấng tối cao. Bề trên lại là người đức cao vọng trọng, suốt đời tu nhân tích đức, lập nghiệp vì các đệ tử. Giờ đã thành hoa đậu quả. Phúc lớn rồi Lòi ơi. Cầu gì được nấy. Trên đời này mấy ai đã có được cái phúc ấy như con. Thầy cũng đã từng cúng lễ, làm thuốc làm thang cho mấy bà mấy cô giờ đến con mới thật là linh ứng.

Thầy khẽ đặt tay vào cái bụng đã nhô cao của Lòi bảo:

- Phúc lộc vô cùng. Quý nhân đây. Quý nhân đây!

Lòi về mổ gà đồ xôi cúng trời, cúng đất ăn mừng.

Cô nàng nghỉ đi hàng chuyển để ở nhà nuôi dưỡng cái mầm sống ở trong bụng được thầy phán là quý tử sau này có thể làm nên nghiệp lớn.

Sẽ đến ngày Lòi khai hoa kết quả. Sẽ có một thằng cu bụ bẫm có con chim xoăn như quả ớt chỉ thiên cho Lòi. Lúc ấy

chắc Lờĩ sẽ khóc hết cả nước mắt vì vui sướng. Ba lần đò rồi đến lần này nữa mình mới thật sự làm được điều mình muốn, Lờĩ nghĩ vậy và râm ran chờ ngày...

Làng xóm ai cũng vui lây cùng Lờĩ.

Có người bảo:

- Nếu được như thế thì ghê lắm. Gái ba đời chồng mà vẫn nên danh nên giá. Mẹ hĩm vô duyên úp chín cái lá lốt lên mặt mà bây giờ lại có lúc ngẩng cao được đầu. Cái nhà ông thầy ấy thế mà tài. Chả trách mà người ta, đâu chỉ có làng mình, cứ nổi mồm nhau truyền tụng đến khô hết cả nước bọt về cái giỏi ấy của thầy Đặc...

Rồi cũng đến ngày cô Lờĩ buồn chuyển trở dạ.

Lạ lùng.

Để con đứa thứ mười, quen dạ lắm rồi nhưng đau đến mức nào mà miệng cô ấy kêu to đến vậy.

Cái trống cái của làng có đánh hết sức cũng không to bằng.

- Trời ơi là trời, đau quá... .

- ối... ối...

- Thầy ơi là thầy... thầy cứu con với...

- ối... thầy ơi con chết mất...

Để con dạ mà đau hơn bị đòn thù. Đúng là sự lạ. Chắc hẳn đứa trẻ phải là... cái gì khiếp lắm!

Đúng vậy.

Mừng quá sau khi tiếng oe oe của nó vỡ ra trên bụng mẹ.

- Con trai...

Lờĩ nghe tiếng bà đỡ reo to mà rạng rỡ cả mặt. Không có hạnh phúc nào bằng hạnh phúc này kể từ khi Lờĩ biết làm người đến giờ.

- Ô...

- Cái gì?
- Sao thế này?

Lời đang nằm trên giường ngơ ngác.

Rồi sự ngơ ngác ấy thành nỗi đau vật vã. Đứa trẻ sinh ra như chẳng phải là nam mà cũng không hẳn là nữ. Nó thuộc dạng đầu rơi tai chuột. Lời vượt đau khổ cắn răng nuôi con. Đứa trẻ càng lớn càng giống cái ông thầy cúng tên Đặc đoán tướng đoán số cho cô. Giống nhất là cái miệng mỏng, rộng, đôi môi nhỏ trông như cái vành nón cùng với đôi mắt khi mở to mà vẫn như nhắm. Nó là ai cũng được nhưng đàn ông phải ra đàn ông, đàn bà phải ra đàn bà. Bao nhiêu của nả công sức cung phụng cho một đức tin để cuối cùng phải ăn nằm với một đứa buôn thần bán thánh rồi đẻ ra quái nhân dị dạng. Lời đau đón quần quai. Cả đời người đàn bà buôn ngược bán xuôi, tiền nong dư dả nhưng mọi cái như trắng tay khi đứa trẻ thứ mười ra đời. Cái tâm thành rất hiếm hoi vì một khát khao tốt đẹp của một cô buôn chuyến đã bị thói tráo trở, dập vùi. Nhưng hối thì đã muộn rồi.

Bánh đúc đã bày sàng. Con đau vẫn là con đau của người mẹ. Đứa trẻ vẫn đỏ hỏn và trớ trêu ra đấy. Một sự có mặt phủ phàng với cả hai mẹ con. Lời vò đến nẫu gan nẫu ruột, cắn môi đến chảy máu mà chẳng thể thoát ra khỏi vòng oan nghiệt này. Dầu sao nó cũng là giọt máu của mình. Tất cả là từ cái thói dâm dê lưu manh của tay Đặc mà ra. Thấy gì nó. Hẳn là kẻ buôn chuyến đều giả trước những ước mơ tốt đẹp nhất của một người đàn bà. Với Đặc và Lời ai đó có thơ rằng:

*Chém cha cái thói buôn lời  
Lạ gì cái lũ nói cười dẻo môi  
Thầy gì thầy thói thầy ôi  
Chỉ đau cho cái cô Lời mót con...*

Vốn là gái lẳng lơ Lờ không chịu nổi đau này mãi. Có lần Lờ định mang cả cái thùng dầu to đến đổ vào cái chỗ cúng bái của thầy cúng Đặc nhưng bị lộ phải bỏ chạy. Gã thầy cúng biết chuyện này lo sợ nên cứ tối đến là đóng kín cửa không muốn tiếp ai cả mặc dù mỗi lần tiếp đều có lễ, có màu. Một sớm thấy cúng Đặc thức dậy thấy có cái bị rách treo lủng lẳng trước nhà lại có mùi gì thum thum bay ra. Gã thầy cúng đỡ cái bị xuống thì nhận ra đứa trẻ. Thật tội cho nó. Qua một đêm lạnh giá nó khóc khản cổ rồi ỉa đái vung vãi trong bị. Lúc này đứa trẻ chỉ còn thoi thóp thở rồi ra đi ngay trên tay của người đã ban phúc ban lộc cho nó và mẹ nó.

Gã thầy cúng đưa giầu xác đứa trẻ vào nhà rồi lẳng lẽ chôn con bên cạnh gốc cây khế chua ở góc vườn. Mấy ngày sau người ta thấy bát nhang trên điện thờ của gã thầy cúng nọ bốc cháy bùng bùng, lan tiếp lửa sang các đồ thờ sau đó chỉ còn là một cái xác nhà đen sì với mấy bức tường gạch cháy thui, vàng ỏn nham nhở chỗ lành chỗ vỡ như mảng da người bị bệnh lở. Bát hương vỡ toác, cái chỗ nọ, cái chỗ kia. Nơi thờ tự được coi là thiêng nhất vùng của thầy cúng Đặc bỗng nhiên thành đám tro than nham nhở... Sau vụ cháy điện thờ ít ngày... Trong phiên chợ làng quê lúc đông lúc vui... Gã thầy cúng Đặc đã phải bỏ nghề dị đoan. Cứ trưa chiều chiều người ta lại thấy gã mặc cái áo cúc vãi, quần cháo lòng, khăn xếp không đội đầu mà buộc dây treo lủng lẳng trước ngực. Đặc lang thang đến những hàng chuối, hàng bánh nhìn mọi người ăn. Gã không ngỏ một lời xin nhưng sau đó lại nhặt những vỏ chuối, lá bánh vừa đi vừa ăn, vừa liếm một cách ngon lành. Biết thói sĩ của thằng dở người nên có người thương tình ăn chuối không hết cả quả,

ăn bánh chùa lại hai đầu rồi khẽ vút ra đường chờ cho gã đến nhặt lấy ăn khi vắng người qua lại. Thường thường khi đã no bụng rồi gã Đặc rồ, tay múa may như lên đồng, miệng lung bung, lung bung như người đánh trống cho đến lúc mệt lả đi mới gục mặt xuống đất, đôi chân ve vẩy như đuôi chó và rống lên một giọng kêu rú vể như tiếng thú, tiếng người chen nhau...

Cô hàng chuyển Lờ mặt héo như quả trám trắng phơi nắng lâu ngày khi mà trong một hôm chín cô con gái cùng mẹ khác bố lúc nhúc kéo đến tận nhà quỳ ngay giữa sân gọi:

- Mẹ?

Người mẹ ra trợn mắt nhìn các con.

Mỗi đứa, không nói không rằng đều vái mẹ chín vái.

Mẹ chúng hỏi:

- Chúng mày làm cái gì thế?

- Lễ mẹ.

- Tao đã chết đâu mà chúng mày cúng?

- Bà bây giờ sống cũng như chết bà Lờ ạ.

- Lão.

- Cả cái lão thầy cúng cũng thế. Nó đang ăn lá bánh, ăn vỏ chuối ngoài chợ kia kìa. Người không muốn làm người lại muốn làm con vật.

- Chém cha cái quân lừa lọc. Bỏ trôi sông cả họ nhà nó.

- Cả bà nữa cũng nên chui vào rọ đi.

Bọn trẻ đồng loạt thét lên như thế. Nói rồi cả lũ bỏ đi. Cái sân rộng là thế giờ quang quẻ như vừa được quét. Cô Lờ buồn chuyển phải bỏ làng mình ra đi là vì vậy. Cô đến mãi tận làng Phẩm xa làng mình đến trăm cây số tìm chỗ làm ăn. Mới đầu ai cùng nghĩ đây là người thất cơ lỡ vận tìm đất



sinh nhai. Đất làng Phẫm có lành chim mới tìm đến đậu.

Cô nàng buôn chuyến tưởng thoát thai làm kiếp khác nên mặt mày da dẻ lại đỏ đôn ra. Gái gần bốn mươi mà trông đến mồn cả con mắt mấy đàn ông góa vợ, lỡ lú ở làng Phẫm. Tay đội Chấn cũng người làng Phẫm, làm lính trên huyện, chết vợ biết cô hàng chuyến nên có tâm để ý. Nhân một lần cô nàng đi trên ngược về có mang theo cơm đen bị lính đoan bắt được. Đội Chấn đứng ra xin:

- Nó bị lừa thôi.

- Bẩm...

- Không nói nhiều.

- Nhưng...

- Nhưng cái mả bố chúng mày. Tha...

- Thừa... thừa... nhỡ ra... quan trên...

- Tổ sư bố chúng mày. Ai to nhất ở đây. Quan hay tao? Cởi trói cho cô ấy ra ngay không bỏ mệ chúng mày với tao bây giờ. Việc để đấy tao sẽ giải quyết.

Đội Chấn vừa nói vừa giơ súng. Bọn lính vội cởi trói cho Lờ rồi nháy nhau cả lũ lủi mất. Đội Chấn nắm lấy tay Lờ:

- Sao đại thế?

- Em cảm ơn ngài đội.

- Cảm thôi à? Phải đền anh nữa đấy...

Lờ hết sợ, cười duyên:

- Gì em cũng bằng lòng.

Sau chuyện này cô Lờ ăn ở với đôi Chấn như vợ chồng. Lờ vẫn tính nào tậ ấy, mỗi lần lên ngược lấy hàng lại mang cơm đen về. Đội Chấn biết chuyện nhưng cho qua vì món hàng này vốn ít, lãi nhiều. Về sau dân làng Phẫm vỡ chuyện vì có mấy anh bẹ ở làng sinh tậ đánh vợ đánh con rồi ăn cắp gà cắp lợn của nhà bán đi để lấy tiền mua thuốc của vợ

chồng nhà Lờ. Một sớm, khi vợ chồng nhà Lờ chưa kịp ngủ dậy đã thấy thanh la não bạt gỗ quanh nhà. Họ mở cửa ra thì thấy rất đông dân làng Phầm đứng vây. Tay ai cũng cầm gậy, cầm chổi xể. Cạnh họ có một cái chõng tre trên đặt một người nằm thẳng cẳng, thân gầy như que củi đang sắp chết. Quanh cái chõng tử thần ấy là người nhà họ than khóc om lên lẫn với tiếng thanh la, não bạt. Vợ chồng Lờ biết chuyện chẳng lành vợ vội mấy thứ quý giá lẫn ra lối sau đi ào qua ruộng lúa đang xanh chuồn mất dạng... Người làng than van cho số kiếp một mảnh đất không lành. Ai cũng thù người ngán ngẫm. Nó xấu đến mức không có gì xấu hơn. Già làng từng đứng bên mảnh đất ấy chọc chọc ba toong ba lần vào nó mà hét lên đau đớn:

- Oan nghiệt, oan nghiệt!

Ngõ chỉ có vậy.

Vui miệng mà đất có tên.

“Bãi ị” là gọi theo thói quen vui đùa dân dã cũng là tên được dựng lên từ đặc điểm của một vùng đất cho dù nó chỉ là một bãi hoang mang giá trị của sự bỏ đi. Nhưng nào ai đã bỏ. Cái thú “thứ nhất Quận công thứ nhì...” đã xúi thói hư hỏng của con người làm hư hỏng một vùng đất. Đất có Thổ công sông có hà bá. Chẳng có đâu là vô tâm vô tình cả. Bãi hoang bị người làng Phẫm vấy bẩn đã nổi lên gieo rắc lại tai họa cho người kẻ Phẫm. Xa xưa là những chuyện đã kể và nhỡn tiền là sự ác độc của vợ chồng nhà người đàn bà buôn chuyến gần đây. Hình như có sự vận vào từ câu nói của miệng của người làng Phẫm khi gọi tên vùng đất này. “Vùng đất tai họa!”. Hình như đó là nghiệp chướng. Nổi vận vào ấy bây giờ thành nỗi sợ. Một nỗi sợ nhiều hoang mang và đầy suy diễn. Vùng đất bị bỏ hoang ấy thành nỗi ám ảnh với cả làng.

Cũng thành chuyện khiến cả làng họp lại để bàn cách đặt tên mới cho vùng đất dữ ấy. Phải lấy tốt trị xấu. Phải cải tà quy chính nó. Người già nhất làng hỏi mọi người:

- Cái tên cũ ấy giờ ta bỏ nó đi. Bỏ cũ thì phải có mới thay vào. Mọi người thử nghĩ xem giờ ta chọn tên gì được. Mọi người nhao nhao:

- Phải là tên đẹp vào.
- Nhưng là tên gì mới được?
- Bãi Tiên Sa.

- Láo nào. Tiên đầu ở chỗ bắn thủ hồi hám ấy.
- Bải Phú Quý vậy.
- Trồng cấy làm ăn gì mà mong phú quý? Không được nói linh tinh. Đã bàn là phải bàn cho cẩn thận.
- Phải chọn cho nó cái tên đẹp nhất ấy. - Nói chung chung thế bố ai biết. Đẹp thì đồng ý rồi nhưng phải đẹp về cái gì mới được chứ?

Mọi người lắng đi sau câu hỏi ấy. Mãi sau có một ông đồ khà khà vuốt râu thưa với già làng cùng mọi người:

- Xin phép thưa trên có cụ Thượng và dưới là tất cả dân làng Phẫm, rộng ra là cả vùng kẻ Phẫm này nữa...! Đồ tôi xin mạo muội có lời bàn thế này. Dạ... xin được thưa rằng, trên đời này không gì bằng Nhân Đức, tức là cái đạo đức tốt đẹp của con người ấy ạ, cho nên...

Ông đồ nói chưa hết câu mọi người đã ào ào:

- Phải lắm... phải lắm!

Dân làng Phẫm sau đó bỏ hẳn cái tên cũ ế tạp tếu táo bị ma ám và đã đặt cho nó một địa danh mới rất oách. Đó là Nhân Đức. “Bải Nhân Đức!”. Mọi người quên dần chuyện cũ khi cái câu cửa miệng Nhân Đức thành câu gọi quen thuộc cho bải đất ấy. Bải đất Nhân Đức cũng dần dần sạch lên vì mọi người sợ bị dân làng mắng và cả ma ám nên không dám vào làm bần. Bải Nhân Đức lại có thêm một lần nữa cái tình của nó khi các cụ trong làng Nhân Đức muốn chia cho một cháu gái có hoàn cảnh. Con bé đang trong cảnh không nhà không cửa khi ông bố đánh bạc thua lớn phải gán hết gia sản vẫn chưa đủ đành bỏ lại đứa con gái cho làng xóm trông nom rồi chạy trốn. Bây giờ đang sắp có túp lều của cái bọn người hư đốn ở trước đó, các cụ trong làng đã bàn nhau và quyết định để cho cái con bé không cha không mẹ có tên là

Diệc mới chớm thì con gái này đến ở. Có chỗ ăn ở cho dù chỉ là một túp lều nhưng tử tế, với tuổi ấy nó sẽ biết tự làm, tự nuôi mình được. Lúc ấy Diệc cũng rất cần có nơi che nắng che mưa khỏi phải lang thang ngoài quán chợ. Nó lớn rồi. Bãi Nhân Đức chẳng còn mang tên cũ nữa nên nhất cử lưỡng tiện dân làng cho Diệc ra đây ở để đất có thêm cái tình cái nghĩa của người với nhau. Cũng là lấy cái đạo làm người giúp nhau để mà cải tạo cái tăm tiếng xấu của đất. Người ta mong biết đâu khi dành đất cho đứa cùng đường đến tá túc có khi lại thay tính đổi nết được cái nơi vốn chỉ có tiếng không hay này.

\*

Mới đầu khi Diệc đến bãi Nhân Đức ngoài mảnh vườn mọc nhiều ổi hoang ra chỉ có một túp lều mốc ẩm, xơ xác. Diệc đã sang sửa lại túp lều thành cái quán bán nước với cùng đôi lọ kẹo bột, dăm mười cái bánh tẻ bánh khoai, đôi ba nải chuối tây chuối tiêu treo lủng lẳng từ mái xuống cùng với mấy cái ghế gỗ vây quanh cái chõng tre dùng để bày biện. Cánh đến lều uống nước, ăn quà thường là những người đi làm đồng nghỉ giải lao giữa chừng, khách bộ hành đi tắt qua làng lên chợ huyện. Quán nghèo, quà vặt cũng đủ nuôi cô bé Diệc bị bố bỏ rơi. Có đồng tiền vào ra, cái nghèo cái khổ không hành hạ nữa Diệc thấy mình đỡ côicút đi nhiều. Diệc mỗi ngày mỗi lớn. Rồi Diệc không còn là trẻ con nữa. Cô bán nước với của làng Phẫm dành nhiều công sức chăm bón cho bãi Nhân Đức càng ngày càng phổng phao đẹp để ra. Cơ ngơi thì vậy nhưng người chủ của nó lại chẳng được vậy. Chẳng hiểu làm sao Diệc khi thành con gái thì cái lưng lại bị gù. Thật oái oăm làm sao cho tuổi dậy thì của cô. Vận hạn bỗng gieo thêm vào đời cô gái chưa chồng tên Diệc. Nhưng trong

cái rui Diệc lại gặp cái may.

Gần đây như có phép lạ bãi Nhân Đức bỗng nhiên có nhà cửa hẳn hoi. Mọi người trầm trồ.

Chuyện cũng vỡ ra...

Có một người nào đó ở xa vào loại nhiều dân vốn gửi về cho Diệc mấy chục triệu qua bưu điện. Trong phần đề thư không ghi tên người gửi nhưng có viết những dòng chữ run run với một mong muốn rằng số tiền này là để giúp Diệc có thêm vốn mở mang thêm quán bán hàng, cho cô có nghề để kiếm sống lâu dài. Thư còn mong Diệc sớm có được lấy một tấm chồng làm chỗ nương tựa. Ai cũng nói đó là món tiền của lão Mè gửi về cho con gái.

Vì thua bạc không còn gì để bán, để gán lão đã phải bỏ con, bỏ làng chạy trốn biên biệt bao nhiêu năm giờ. Cảnh tha phương thường thôi thúc trong con người ta tình quê hương. Chắc vì thế nên giờ lão Mè đã phải nghĩ lại và gửi tiền về cho con cũng nên. Có lẽ cũng bởi vì xấu hổ quá chưa dám về nên lão cũng chẳng dám xưng tên xưng tuổi cho mọi người biết nữa chẳng? Chẳng ai chấp nhận chuyện hoạn nạn này. Ai cũng chắc mẩm đó là tiền của lão Mè. Không ai bỗng dưng lại làm cái chuyện vô duyên có ấy. Lúc này lão có về chẳng nữa cũng sẽ chẳng có ai lấy cái chuyện xưa ra mà căn vặn. Người đời hôm nay sống bạc sống béo với bạn bè, họ hàng người ta cũng chẳng thèm chấp nếu họ biết quay trở lại hưởng chi là cái chuyện thua bạc từ đời tám hoánh nào của lão gà trống nuôi con ham cơn đỏ đen hơn là trò lang chạ trai gái. Với Diệc chuyện ấy, thấy lại bố chẳng vui bằng chuyện bỗng dưng đâu tự nhiên nó có mấy chục triệu để tiêu. Mấy năm nay mở quán nước với cô ta có mơ cũng chẳng thể có nổi tiền triệu bạc chục như thế.

Bố mất hay còn bây giờ quan trọng gì đâu. Bỏ con đi bao nhiêu năm rồi giờ có cũng như không. Diệc hận chuyện bố bỏ nhà đi để cô phải lang thang ăn xin đến mấy năm. Để con ra mà nở bỏ con đi biệt, không một câu nhắn, không một lời dặn dò liệu có còn cái nghĩa cốt nhục trong lòng. Máu chảy đến đâu ruồi nó bầu đau đến đấy kia mà. Lão Mè có sự ham mê ích kỷ nhưng thiếu tấm lòng. Làng Phẫm nhân đức hơn người sinh ra Diệc cho dù chỉ thí cho cô một bãi đất hoang vốn nhiều uế tạp. Diệc biết vậy nhưng vẫn vui vẻ nhận về mình cái phần làng muốn bỏ đi. Nhưng sẽ là tử tế nếu Diệc biết làm cho cái bãi ị này nên nhà nên cửa, nên người. Cũng sẽ là tử tế nếu số tiền bạc chục triệu này đúng là số tiền của của lão Mè gửi về cho con gái. Dân làng nghĩ vậy. Diệc còn nghĩ gần hơn, gần hơn nữa về người để ra mình rằng đã có lòng gửi tiền về cho con thì thể nào cũng có ngày ông ấy tìm về đoàn tụ với máu mủ ruột thịt của mình.

Thế rồi quán nước với được nâng cấp thành quán giải khát *Cây ổi còng* vào loại sang và hấp dẫn của cả vùng. Làng Phẫm có một chỗ uống nước oai và oách gần như các quán ở trên thành phố.

Cô chủ quán luống tuổi chưa chồng có cái lưng khum khum như múi bưởi đã lấy thêm một cái tên khác ghép vào nghe như mới nhập từ Nam Bộ ra kèm cùng tên cũ: Tư Diệc.

Cô ta còn có một tên ghép khác nữa, Tư Diệc “cây ổi còng”.

Phải vì vậy hay là vì mấy cây ổi già mọc hoang từ trước thân hơi còng xuống trông tối tội như thân phận Diệc mà người chủ lại muốn đặt thêm tên chữ cho quán là quán Nhân Duyên bên cạnh tên đất Nhân Đức như làng đã đặt lại cho

cái “bãi ị” này. Tuy vậy dân làng Phẫm ưa hài hước, sợ hai cái chữ Nhân Duyên nó khách khí thế nào ấy so với cuộc đời của Tư Diệc nên chẳng ai bảo ai cứ duy nhất cái *Cây ổi còng* mà gọi tên cho quán. Hai chữ Nhân Duyên đã không còn được viết lên bảng nữa nhưng trong lòng quán của cô Tư Diệc lại nhóm nhen, nảy nở bao nhiêu chuyện có gắn liền với đàn ông và đàn bà. Những chuyện trai gái...

Hình như hai cái chữ Nhân Duyên vui như một câu tếu của những người thích đùa đang quả báo lại quán *Cây ổi còng* của Tư Diệc. Người nặng lý thì nói đó là hình phạt của Thành Hoàng đối với kẻ dám đổi cả tên đất làng đã đặt cho. Tư Diệc là con gái làng Phẫm một trăm phần trăm gốc gác lại trong cảnh bơ vơ một mình từ nhỏ nhưng mê hát cải lương nhiều hơn hát chèo nên miệng luôn luôn leo lẻo câu nhạc vàng thân phận:

*Đời em cô đơn nên yêu ai cũng cô đơn...*

Và câu vọng cổ xuống sề dề dặc nổi niềm:

*Thân gái như em, mẹ mất, bố bỏ đi, tiền không thiếu chỉ thừa mà vẫn một thân lênh đênh bao nhiêu bến nước, trôi nổi bao nhiêu mối tình rồi đêm đêm vẫn gối chiếc một mình...*

*Trở lưng gập vách, trở dạ gập đêm nhưng em vẫn vững một niềm tin vào ngày mai tươi sáng và mỗi sớm đón bình minh lên mang tình yêu hạnh phúc đến với muôn... người.*

*Nhưng mà...*

*Buồn ôi*

*Buồn ối*

*Buồn ời..*

*Đời em sầu khúc tàn phai*

*Khổ sớm đau mai*



*Ngày ngày tháng tháng*

*Bơ vơ trơ trọi*

*Lặn lội như con ma dại giữa cái lều hoang*

*Thân gái làm hoa sớm nở tối tàn khiến đời em rơi rụng...*

*Như là...*

*Như là...*

*Cái lá vàng rơi...*

Hát thì hát vậy nhưng bây giờ cuộc đời Tư Diệc cũng chưa hẳn là thế. Tuy có hơi còng lưng một tí đấy nhưng cái thứ tật bệnh trời sinh này chẳng làm Tư Diệc mất đi một tí gì trong bố cục của một con người. Cô lại có cái miệng nói trói người và lưng vốn quyến người không dễ ai cũng có. Về mặt đàn bà Tư Diệc thậm chí còn dư thừa hơn người cùng giới nữa là đằng khác. Tỷ dụ như chuyện đến bệnh viện nạo hút thai thì Tư Diệc xoè cả đôi bàn tay ra cũng chưa đủ đếm. Người già trong làng gọi Tư Diệc là “con trăm thằng”. Bọn trẻ phong cho Tư Diệc một danh hiệu Tây Tàu kết hợp: “Quý bà đazinăng”. Đàn ông đến với Tư Diệc chẳng cần giàu sang gì nhưng khoẻ trai và chịu chơi là được. Cái quan trọng nhất ở họ là chiều được quý bà. Có tay chơi xong cái việc ấy ra đường miệng cứ oang oang rằng phải nhắm mắt làm cái cho tròn nghĩa vụ rồi xin chị còng mấy tờ đi nhậu nuôi sường một đời trai đói khát. Tuy vậy, đến với Tư Diệc đa phần là trai thiên hạ. Họ ghé qua chốc lát rồi biến mất tăm. Cũng có trai làng Phẫm nhưng hiếm. Tư Diệc cũng chỉ cần có thế. Chị ta nghiện cái món đụng chạm này tới mức cứ thấy trai vào đến quán là mắt sáng rực lên như đèn pha ô tô vừa bật. Rồi thì chả cần rào đón gì, Tư Diệc vừa rót nước mời khách vừa đưng đưa cái phần mình muốn đưng đưa vào khách. Khách có người mới đầu sợ nhưng rồi nghe cái tiếng ngọt lừ như

mật của Tư Diệc đổ vào tai thế là cứ đứ đừ vì cái hơi đàn bà nồng nã cho đến lúc phải đáp lại mới thôi. Người vui vẻ chốc lát thì sử dụng món võ chân, võ tay khiến Tư Diệc phởn chí cười khích khích như chuột nhắt gặp bạn. Bọn hơn có người kéo xộc ngay Tư Diệc vào chỗ kín giở võ toàn thân ra với nhau cho đến lúc dứt hơi chị ta vẫn còn thều thào tiếp thị:

- Lần sau lại đến nhá. Nước uống em khuyến mại. Còn cả bồi dưỡng tiền mất sức nữa.

Có lúc chị ta còn hài hước nói như không với cái kẻ vừa rũ khỏi mình cái mùi da thịt của con mụ cứng tuổi mà người ngợm lúc nào cũng cứ như vừa hơ qua lửa với những câu nói khiến nhiều gã chai sạn cũng phải bạt vía.

Tỷ dụ như những câu như thế này với một số đàn ông như một “ba rem” có sẵn trong đầu- Những câu mà Tư Diệc từng hả hê hoặc khúc khích cười nói ra với kẻ vừa vật vã thị giờ nằm xoài ra thở gấp.

- Lưng em còng nhưng cái ấy có còng đâu nào. Đúng hông cưng?

- P... h... a... i... .phải.

Và...

- Hi hi... ừ ừ... chiều thế đã được chưa? Lúc nào muốn nữa lại đến em sẽ chiều cho hết sẩy thêm. Tư Diệc này chỉ cần tình chứ không cần tiền? No tình hơn no cơm đấy. Có tình là có hết...

- Hay. Hay...!

- Còn khối cái hay nữa kia.

- Dễ thương quá... nhỉ. Tình no chưa mà chả chi cho anh xu nào ra quán cây tơ đây. Phục vụ em quá trâu kéo cày đầu vụ.

- Chưa chi đã kể công. Đấy mất sức đây không mất sức.

Chỉ khéo tổ khổ. Chỉ khéo bòn.

- Thì thôi vậy nhá.
- Chớ chớ. Chưa chi đã...

Và...

- Em vẫn ngon lành đấy chứ? Đúng không nào, nói đi.
- Vâng. Ngon nhưng chẳng lành.
- Chê hả?
- Rách cả người ra đây này, mẹ ạ.
- Thế mới thế này. Cần lấy đi. Đủ bữa nhậu chưa nào. Em chỉ cho thêm cả suất bạn của anh nữa đấy. Chê à. Chê thì gút bai.

- Bao nhiêu cũng ít.
- Nỡm ạ. Vừa thiệt của lại mất tiền.

Và...

- Đồ yêu... tinh! Khiếp quá. Gái này đã sợ thì gái khác phải xách quần chạy mất đại ca ạ.

- Đùa.
- Em lạy đấy.
- Nữa nhá...
- Gãy cả lưng em rồi đây này.
- Càng đỡ càng chứ sao.
- Thôi thôi em vái thầy cả nón.

Và...

- Trăm phần trăm đúng. Không cái ý thì cái gì. Đồ trai ngỗng. Giờ mới nếm mùi đời hả. Hơ hớ... sướng quá. Nhất mình đấy. Mình được phá trình đàn ông rồi làng xóm ơi. Con bé thế mà có giá...

- Chị bảo gì?
- Còn bảo gì nữa. Phướng quá là phướng. Phướng hơn cả lúc phương phì...

Và...

Táo tợn đến vậy là cùng. Ôi những ngôn ngữ đầy mùi xác thối. Những câu chả có trường lớp nào dạy cả mà sao họ ăn nói trôi chảy đến vậy? Lại còn chuyện này nữa. Thằng đàn ông nào đến với Tư Diệc sau chuyện cơm no bò cưỡi là miệng họ lại oang oang lên cái câu vè, không biết do ai đặt và đặt từ bao giờ nhạo giễu những cái chuyện ấy.

Ai đặt ra không một ai biết được. Nhưng nhớ đến nó thì nhiều người đọc đến thuộc lòng. Dân gian mà. Kẻ nọ nói người kia. Lời chắp thêm lời. Câu sau gọt giũa cho câu trước...

*Lưng em còng*

*Cái ấy có còng đâu*

*Xin ai ai cứ đến để cho nổi nông sâu*

*Em được tỏ tường*

*Một là thương*

*Một, hai... năm, sáu nữa cũng là thương*

*Có bốn chân giường gãy hai cái vẫn còn ba*

*Cửa là cửa của nhà ta*

*Hơi đâu vãi thóc cho con gà hàng xóm nó xơi*

*Em thì miếng chả*

*Mình cũng miếng xôi*

*Dại gì dửng mỡ cho người dửng dưng*

*Thì rằng thương*

*Thì nữa cũng rằng thương*

*Diệc ơi Diệc hỡi anh thương túi nàng*

*Túi nàng là túi ba gang*

*Thằng nào thích túi thì sang với mình*

*Cái gì mà xinh xinh xinh*

*Được bằng cái ấy khi mình cho ta*

*Ba đồng một cái lá đa*

*Diệc bỏ vào nhà cho chúng anh xơi*

Những câu hò vè đại loại như thế này của lũ người bạc miệng Tư Diệc không phải không được nghe. Thậm chí chị ta còn thuộc nữa. Tư Diệc học thuộc để mà đấng, mà cay, mà thâm kệ sự đời. Cái con người đã trơ ì đến vậy liệu còn cách nào chữa? Lắm lúc chị ta nghĩ mình như cái quán bán hàng. Ai thích, ai cần thì vào mua. Chẳng ai vào nữa thì quán hàng vẫn là quán hàng. Đã quán hàng rồi thì chỉ có đón khách, chờ khách. Kể ra là như vậy nhưng ngấm thấu ruột gan là buồn, là khổ, là vô duyên tử phận. Con gái cũng là con người. Nó có phải là con cá mớ rau đâu mà vầy vò, nhấc lên đặt xuống. Chao ôi là cái tên Nhân Duyên. Tự đặt ra rồi lại tự chuốc cái ác ý, ngược ngạo ấy vào cho mình. Không biết ai đã mách cho Diệc cái tên ấy nhỉ. Cái tên như gieo cây, gieo hạt nhưng khi thu về toàn những quả thối, hoa thui. Nhân duyên gì mà y hả Diệc ơi. Bạc duyên bạc phận thì có. Người đàn bà có được cái ấy làm cái thu duyên thu phúc cho cả đời mình. Đâu ngờ cái của nợ ấy lại gieo tai gieo họa cho Diệc.

Có đàn bà nào trên thế gian này khi sinh ra lại muốn mình làm cái chuyện ấy. Người chứ có phải cái ghế cái giường đâu mà ai muốn ngồi cứ ngồi, muốn nằm cứ nằm. Vậy mà Diệc phải chấp nhận cái cảnh làm vợ khắp thiên hạ ấy. Cuộc sinh dục nào cũng hào hển, khoái cảm nhưng đấy là cái trời cho mỗi con vật được hưởng trong đó có con người. Bản năng là vậy nhưng có người nào chỉ muốn làm con. Diệc đã có nhiều bữa no nê xác thịt nhưng đói khát nhân tình. Cho nên vui đấy cũng buồn đấy. Còn nổi đau lúc nào cũng như muối ướp ngấm khắp thịt da. Ai đặt cho nó cái tên Nhân Duyên mà trở trêu đến vậy. Hay đây là sự vô tình của tạo hoá sinh ra để

hành hạ cười cợt cô. Nghĩ mà chẳng làm được gì khác nào kẻ cùng đường. Cùng đường rồi thì chép miệng cho qua nhưng nổi dút day thì vẫn luôn đeo đẳng như một cái dằm ngấm trong thân phận Tư Diệc. Người ta sinh ra phải có, phải được hưởng cái điều mà đến con gà con vịt cũng được hưởng. Con vật còn vậy mà với cái gọi là con người nhiều khi người ta phải lăn lộn và trả bằng giá đắt đến cả kiếp đời. May mà Diệc có cửa, có tiền. Chị ta đã mua được cái chị ta cần. Có điều lạ là mong muốn có con đến cháy ruột cháy gan nhưng lần nào có thai, lần nào bị ghen Tư Diệc cũng tìm cách phá nó đi. Người thương cảm khuyên Diệc nên giữ lại cho ấm cửa ấm nhà, sau này còn có đứa nó thuốc thang, nâng giắc, Diệc cứ lắc đầu quây quậy.

Chị ta nói trong nước mắt. Khóc lẫn nói nhưng giọng người đàn bà ấy cứ mỗi lúc như mỗi to lên và ráo hoảnh:

- Để ra con hoang thì để ra để làm gì. Làm người thì phải để ra người chứ sao lại để ra con hoang. Tôi không muốn bị làng gọt đầu bôi vôi.

- Sao không kế hoạch đi? Để vậy tội chết.

- Hơ hớ. Chơi có bảo hiểm thì chơi làm gì.

- Thế không sợ bị quả báo à? Không sợ người đời người ta cho là nhẩn tâm sao? Giọt máu của mình kia mà, nó có tội tình gì?

- Nó đã nên người đâu mà sợ. Chẳng ai phạt nổi con này đâu. Có đứa còn lấy bào thai trẻ con ngâm rượu uống kia kìa. Đây không thèm nhìn mặt cái đứa con hoang có mẹ mà không có bố nhá. Đây không muốn mang tiếng cả đời nhá. Nuôi thế thì nuôi để làm gì. Nuôi cho nó phí l... đi à?

- Bậy nào?

- Bậy cái gì. Chẳng phải từ cái ấy mà ra cả sao. Sĩ diện.

Thằng nào con nào mà chả sắp mặt vào cái ấy của nhau. Thế không xem trên phim sao?

- Lãng nhăng quá. Khuyến thật không nghe thì thôi.

- Đây bao giờ có chồng hẳn hoi thì để. Để hàng tá cho các người xem. Còn bây giờ thì... xin các người đừng giết tôi không gươm nữa. Càng nói càng buốt ruột. Mối người mỏng như “banh-xơ-lam” ấy.

Giọng Tư Diệc bỗng bùi ngùi và chùng hẳn xuống. Nước mắt người đàn bà độc thân chảy ra như đặc sánh cùng tiếng nói:

- Kẻ nào sinh ở trên đời này mà chả cần có bố, có mẹ. Không thằng nào chịu công khai làm bố nó thì gái này cứ chơi cho đã đã. Chẳng con thì chớ. Đã con cái là phải đàn hoàng. Mai sau già nếu còn cô quả thì xin vào quét lá đề trong chùa làng xin ăn mảy lộc Phật.

Vậy là cứ quan niệm ấy Tư Diệc sống. Tự nhiên như cây hoang, cỏ dại. Bất chấp ai gọi mình là gì. Bất chấp làng Phẫm coi Tư Diệc là đứa hư hỏng, bỏ đi không thèm chấp cái con đã lì như đá cuội ấy. Nhưng Tư Diệc có lì khối ra đấy. Cô nàng lúc nào cũng cứ như củ khoai tây luộc. Trai làng Phẫm kiêng cử thì đã có trai thiên hạ. Đâu chả là đàn ông. Có thằng nào muốn làm quan mà bị hoạn đâu. Có người lấy điều thân quen nói nọ nói kia rồi phân tích lên phân tích xuống nhưng đều bị Tư Diệc tru mỏ đại lại:

- Các người có cồng như tôi đâu mà các người biết. Được ăn miếng cá ngon phải thương đến con mèo đói chứ. Mà nào tôi có ra đường ra ngõ làm chuyện đùa trên đùa dưới đâu mà các người phải sợ. Luật pháp nào cấm được người chưa chồng đi yêu thương tìm hiểu nào? Hay là có ai xót tôi thì về làm chồng tôi vậy. Cứ có thằng đàn ông trong nhà chính

thức gái này xin chính chuyên ngay. Ai vào đi tôi xin nuôi cơm cả đời. Thế có mặt trời trên đầu đấy. Nếu gái này nói sai thì nó xin chết ngay tắp lự. Nếu cần làm cả văn tự Tư Diệc này cũng ký.

Nhưng đã có gã đàn ông nào dám. Lời khuyên nhủ bị cái sự “chối cùn rế rách” kia làm cho đuối lý nên nhiều người theo nhau lặng tiếng dần.

\*

Cái quán Nhân Duyên của cô Tư Diệc “Cây ổi còng” vẫn ngày đêm ra vào tấp nập nhiều loại người.

Chức trách làng Phẫm có kêu ca dị nghị đấy nhưng trước mắt hình như vẫn chưa thể làm gì.

Bây giờ ai dám cấm trai gái ngồi với nhau. Cả chuyện họ ôm hôn nhau công khai ngay cạnh gốc cây ổi, chướng mắt đấy nhưng chỉ biết chặc lưỡi quay đi. Còn cái buồng đơn chiếc của bà chủ quán chả mấy khi là vắng tiếng rúc rích nhưng cũng chỉ là nghe để mà biết. Nào ai dám ngang nhiên xô cửa vào. Mà có vào chẳng nữa thì làm gì được khi người ta đang là gái chưa chồng. Cái truyền thống tốt đẹp đang bị cái lối sống buông tuồng hiện tại xâm thực làm cho biến dạng. Biết là sâu đang ăn ruộng rau đấy mà chưa có thuốc đặc trị. Than ôi ngày mỗi mới, cái hôm nay khác cái hôm qua, cái bây giờ có thể sẽ lạc hậu khi ngày mai về. Đương nhiên là vậy! Nhưng không hẳn cái sự đương nhiên ấy đã đúng hoàn toàn khi mà bên cạnh cái phần người lý trí còn có cái phần người bản năng nữa. Con người hôm nay đang làm khác cái của người hôm trước thường làm. Không hẳn là sai cả nhưng không phải cái gì cũng đúng cho dù đó là quyền tự do của mỗi người được sống và được mưu cầu. Kiểu diễn ra ở quán nhà Tư Diệc kia là trái khoáy với nếp chung xưa nay



của làng Phẫm. Nhiều người biết vậy nhưng không phải là tất cả ai cũng nghĩ vậy và nói vậy.

Có người trực tính nóng nảy nói toang toang một cách bất lực:

- Bãi ị lại hoàn bãi ị. Thối quá rồi mà chưa hót được.

Có người lo lắng ai oán:

- Trời quả báo làng Phẫm này đến bao giờ nữa. Cho đất cho nơi ăn tử tế vậy mà sao nữ nầy nòi ra cái con tai quái đến vậy. Cứ để nó lỏng tuồng thế này thì làng Phẫm này con trai con gái hỏng hết mất thôi.

Nhiều người tiêu cực chỉ biết thở dài kêu trời.

- Đào ồi. Kệ. Thời buổi tự do dân chủ này ai dám cấm ai?

- Càng thế càng dễ nhìn, càng dễ cai quản. Cứ tắt đèn dấm dúi như ngày xưa ấy thì ai biết ma ăn cỗ. Kềnh bụng ra đấy rồi mới lo đi mài dao với tôi vôi. Rồi thì hè nhau ra mà gọt, mà bôi...

- Giời ạ. Nói thế thì khác gì nói với cái đầu gối của mình?

Sao họ lại kêu Trời? Phải kêu người mới đúng chứ.

Trời đâu có làm nên khuyết điểm này hỡi các bậc công dân? Ông Công Mái biết Tư Diệc là cái gai đạo đức nhức buốt của làng Phẫm mình đấy nhưng chưa biết cách nào mà nhổ nó ra khỏi thân thể làng được. Đây là nói về mặt tình. Còn lý thì cũng đã có những chuẩn bị. Công an xã đã mấy lần định vào cuộc nhưng vẫn phải ém quân lại vì chưa tìm được ra cái cơ xác đáng để quy nó vào luật lệ. Chuyện làng chuyện xóm nhiều khi chất dân sự lẫn át chất hình sự. Có khi chất hình sự còn nể nang chất dân sự nữa. Cũng có cái ở làng quê cho là bất bình thường thì ở ngoài phố người ta lại cho nó là chả có cái gì đáng phải bàn. Khó nhất là sự chấp chới, giáp ranh, nửa mùa của cái chốn có thể gọi là nửa quê

nửa tỉnh này. Hay nói như một số vị hay chữ rằng “Phẩm mình đang phổ hoá” hay “nông thôn đang muốn tiến kịp thành thị”. Theo cổ vấn Công Mái thì đối với những loại công việc như thế này ở quán Tư Diệc phải cẩn thận và tế nhị. Với làng có thể nó không hợp mắt nhưng với luật nó lại chẳng sai. Có một lần, một công an viên đến net Tư Diệc rằng không được bán cà phê “Ba trong một” để cho thanh niên dành thời gian cho đi cà đi bừa. Cái thứ “Ba trong một” bán ở đây chỉ tổ tốn tiền lại là nơi khơi mào cho thanh niên tụ tập làm mất trật tự trị an làng xóm. Người Công an viên này đòi cấm. Nếu cấm không được anh ta dọa sẽ cưỡng chế. Biết tin này ông Công Mái đã can ngăn ngay:

- Không được giận mà mất khôn bây giờ. Cá nhân giận đã là sai. Đại diện tập thể mà lại giận theo kiểu này càng sai nữa. Với dân hơi tí là cấm rồi cưỡng chế đâu phải là cái sách hay. Lạt muốn buộc được chặt phải mềm.

Ông Công Mái cũng từng trao đổi với Ban chỉ huy Công an xã:

- Các chú không được dùng pháp luật ra để dọa người ta khi người ta chưa thật sự có tội. Đây là sự quá đà của người có hoàn cảnh. Trường hợp Tư Diệc chỉ là cái hạt bụi rơi vào mắt thôi phải dùng nước sạch mà lấy nó ra. Còn cách lấy nó ra như thế nào nếu bây giờ vẫn chưa có thì sẽ tìm cho ra có mới thôi. Ta chẳng thể bó tay... Nghị vốn là lính quân báo nay làm Trưởng Công an xã nghe theo lời khuyên của ông Công Mái. Anh nói với anh em:

- Tôi thuận theo lời khuyên của cố vấn. Bây giờ làm vội e lợi bất cập hại. Chị ta làm vậy là trái luật làng đấy nhưng đâu phải chỉ riêng làng mình, xã mình mới có chuyện này.

Có ý kiến của một công an viên:

- Tôi chỉ sợ ta hữu khuynh. Cứ để Tư Diệc tự do sống theo sở thích của mình như thế này không khéo có ngày cái quán ấy thành ổ chứa hết. Con gái đã đi làm điếm rồi có hoàn lương lại cũng chẳng thể là gái lành.

Nghị nói ngay:

- Nói như ông thế là cực đoan. Cụ Công Mái chỉ khuyên bình tĩnh. Ta có nói là không làm đầu mà cho là hữu khuynh.

Có ý kiến khác cụ thể hơn:

- Làng Phẫm mình vốn xưa nay cũng có chuyện nợ chuyện kia thật đấy nhưng được tiếng chung là văn hiến. Lại có cả chữ vàng nhà vua tự ngày xưa ngày xưa ban cho nữa. Mỹ Tục Khả Phong. Mỹ Tục Khả Phong mà vậy ư? Bây giờ xã hội mở cửa đấy. Nhưng cứ mở toang kiểu thế này thì có ngày cái bát ăn cơm cũng chẳng còn. Cái gì cùng từ từ. Cái gì cũng phải xem xét đã. Ta cứ để mãi vậy có khi nó làm nát cái làng Phẫm này mất...

- Ai làm nát?

Ông Công Mái hỏi lại ngay. Người nói cũng thẳng băng vạch tên chỉ mặt:

- Cái quán *Cây ổi còn* của cửa con mẹ Tư Diệc ấy. Còn ai vào đây nữa. Suốt ngày dập dìu rất những đàn ông, đàn bà. Còn gì ngoài cái chuyện ong bướm ấy. Mà đã đàn ông đàn bà tụ lại với nhau không hội họp, không kính thưa kính gửi thì chỉ có chuyện ấy chứ còn chuyện gì khác vào đây được?

Ông Công Mái cười khì:

- Chuyện ấy là chuyện gì. Người ta đã con cái gì đâu mà gọi là con mẹ ấy. Nhà Tư Diệc ai cũng biết là hư đấy. Khuyến nhủ cũng đã nhiều vậy mà chúng nào vẫn tậ ấy. Khốn nỗi là ta mới chỉ nghe kể lại thôi chứ bắt quả tang thì chưa.

Cũng cho trinh sát nghiệp dư đi rồi. Nhưng trinh sát lại là

người làng nên cứ vào đến đầu đường là họ đã biết nhận ra từ cái bước chân đến giọng thuốc Lào húng hắng ho nữa. Mà đã biết trước thì thiếu gì cách tránh. Tư Diệc lại là loại người đáo để, có hiểu biết chút ít về pháp luật. Cái gì chị ta cũng vanh vách. Phải biết người biết ta thì xuất quân mới có hiệu quả. Bây giờ có phải thời chỉ nói suông đâu. Cả dọa suông cũng không được. Muốn được cái tình thì trước hết phải có cái lý. Hai điều này chỉ có làm mới thấy được. Cố vấn Công Mái đã nói vậy thì Công an xã ém quân là phải. Cả mấy người bực bội cũng phải chịu lý đúng của cái ông làm Công an đã lên đến lon Đại tá. Tư Diệc có biết chuyện này từ ai đó nói ra. Công an xã đã gõ keng báo động rồi đấy. Tư Diệc tự nhắc nhở mình. Bên ngoài chị ta có kín đáo hơn nhưng bên trong vẫn cứ như như với cách sống ấy của mình. Hình như chị ta đã nghiện. Bên cạnh sự tợn tợn của kẻ khát tình chị ta lại có cái tinh ranh của kẻ ăn vụng biết chùi mép. Mọi việc chỉ là trong đồn thổi. Pháp luật chẳng ai lại đại gì xử tội người ta bằng các tin đồn. Thuế má Tư Diệc đóng đầy đủ. Lại đầy đủ cả việc hoa hồng hoa đỏ cho những người có liên quan nữa nên cũng qua mặt được khối việc. Nghĩa vụ với thôn với làng Tư Diệc không thiếu một đồng. Nhiều lúc chị ta còn tự nguyện dâng tiền công đức lên chùa lên đình. Cái này thì chẳng ai dám chê. Chê là có tội với thánh thần. Tư Diệc xấu cái gì thì xấu nhưng việc này là thành tâm. Các bậc thiêng chưa bao giờ từ chối lòng tốt nhưng người cũng chưa bao giờ xui con người làm những việc tồi tệ, ám muội. Liệu trong việc này Tư Diệc có được cứu rỗi? Tư Diệc rất rộng rãi trong chuyện chi tiền và biết vung tiền. Chị ta chẳng giấu giếm gì việc đóng góp nên thường bô bô việc đó trước mọi người. Cũng tiện thể khoe khoang những thứ mình đã làm nữa. Chị

ta bảo chị ta có như thế đấy nhưng còn hơn khối đứa nói nhiều làm ít hoặc không làm mà chỉ nói. Quả Tư Diệc có huênh hoang trong chuyện đóng góp này nọ nhưng đúng là như thế. Lần nào cũng vậy, khi hiến cái nọ, công đức cái kia bao giờ Tư Diệc cũng lên giọng theo cách nói của người có công. Sòng phẳng và thô kệch của loại người mà chữ nghĩa ít hơn mẹo sống vặt. Chị ta thường nói:

- Cửa có đáng là bao đâu ạ, thưa các vị. Mình kiếm được, lại một thân một bóng chả đem công đức bớt đi cho có phước còn giữ làm gì. Để lâu có khi vàng nó cũng một huống chi là mấy đồng tiền giấy. Đứa nào lăm vàng, lăm bạc lại không phải của mình làm ra có giữ lâu rồi cũng có lúc trời đất đòi đi cả. Khi ấy thì chỉ có xuống địa ngục mà gào mà thét. Còn tôi ư? Tiền mồ hôi nước mắt của thân này cả đấy. Nhưng giữ trong nhà lâu để cho cái lũ dĩ đực tham ô gái có hạng nó dễ ngon dễ ngọt, nó moi hết à? Tiền cho trai mới là tiền mất trộm. Tiền công đức cho nơi nọ nơi kia, cho dù khi ít khi nhiều nhưng thành tâm mới là tiền lãi ròng.

Trò chơi công đức ấy là của đứa trảm thằng vậy mà khối kẻ nhẹ dạ vẫn cho là được, là có tấm lòng. Phẩm hạnh của nó có vấn đề đấy nhưng sự hảo tâm vị tha là chấp nhận được. Cũng không hiếm người thẳng tính cho đó trò chơi từ thiện của một con điểm phù thủy muốn tự đánh bóng mình, muốn làm sang cho mình bằng những đồng tiền kiếm được không một chút sạch sẽ. Phải chăng đây là sự nặng lời của dư luận trước những trò rối rắm loè loẹt của kẻ háo danh ít học. Đời người ta cũng phải biết lắng nghe những lời sau mình. Điều này liệu Tư Diệc có có?

Hàng thuốc nước “bình dân” của Tư Diệc từ ngày có cà phê “ba trong một” bày bán không khí của quán rộn rĩ hẳn lên. Chủ quán đã bày thêm ghế bàn ở trong vườn ổi của mình nơi có nhiều bóng râm và bóng tối để dụ dỗ các lứa đôi đến đây ngồi uống nước và tâm sự. Tiền nước đắt bằng tiền uống cộng với tiền ngồi nhưng nhiều cặp vẫn chịu đến đây chơi. Có cà phê đóng gói sẵn lại thêm cả yếu tố được cái trong thưởng thức nữa dưới sự che chở vô tư của những cây ổi cồng thì quả như lời mấy đứa mới lớn của làng đồn rằng nơi này là tự do nhất cũng là nơi cảm xúc nhất của dân kẻ Phẫm. Tư Diệc còn có cách tiếp thị kiểu chửi như hát hay vào mặt khách hàng nữa nhưng họ vẫn đến. Đây là cách kích động đối với kẻ háo danh. Chị ta đã đánh trúng tâm lí của một làng quê đang muốn vươn lên làm phố, của một lớp người vừa có tí cơm ăn không phải độn đã quên mình có những ngày khoai sắn. Họ thích được đổi đời cho dù gót chân còn thâm bùn những buổi lội đồng cày ruộng.

- Thừa sếp. Hôm nay bánh chưng hay bánh tẻ ạ?

- Cho ly “ba trong một” kèm ga tô.

Đây là đoạn hỏi đáp giữa Tư Diệc và ông chủ cửa hàng sửa xe máy xe đạp. Lấm lem dầu mỡ vậy mà vẫn được con mụ Tư Diệc tôn xưng lên làm sếp ai không khoái, không thét gọi những món ăn hiện đại.

Tư Diệc lại được đà:

- Em biết mà. Ông anh nghiền món “ba trong một” của quán em rồi đấy. Nhắm những món này mà bắn anh thuốc

âm lịch là không xong đâu sếp ạ?

- Thuốc âm lịch là thuốc gì?

- Cái khẩu Ba-zô-ca ngài hay cầm ấy.

Ông chủ cửa hàng xe máy ha hả cười:

- Xưa lắm nhá. Anh đã chuyển qua Vi-na rồi.

- Vi-na?

- Sao?

- Leo ôi. Sếp xài cái món có thương hiệu thế giới này mà chỉ xơi thuốc nội thôi là không được. Ngài phải hút cái này cho em.

Tư Diệc chìa bao thuốc ra trước mặt khách:

- Gì thế này?

- Ba số.

- Nhặt như râu ngô.

- Ông anh đừng mắng em nhé. Quê một cục. Ba số ngoại. Hàng xách tay theo đường hàng không của người ta đấy. Đây là đồ hút quý tộc ông anh hiểu chưa? Em chả sợ sau một vài bao lại say như điệu đố. Người kẻ Phàm mình bây giờ đâu chỉ con trâu đi trước cái cày theo sau nữa.

- Hừ... thì đưa đây. Bao nhiêu?

- Gấp đôi bao Vi-na.

- Đắt bỏ mẹ.

- Đắt sắt ra khói. Ông anh thử xem cái hơi khói ngoại này có mê ly hơn hơi khói nội không nào?

- Thì đưa đây. Lỡ mồm nổ quá đấy Tư Diệc ạ.

Ông chủ cửa hàng chữa xe máy rút tiền trả. Tiền to, trăm nghìn. Đồng tiền được quẹt quẹt qua mũi cô chủ quán trước khi đưa trả đến tận tay.

Tư Diệc mân mê tờ tiền trên tay mắt rúng rính nhìn khách:

- Leo ôi, đưa nhiều thế?  
- Tôi không quen mang tiền lẻ.  
- Làm ăn phát thế kia mà. Chỗ anh là Chợ Giời của kẻ Phàm đấy. Phàm “xi ti” đấy. Cần gì tới anh là có, đúng không nào?

- Cô cứ nói vậy. Quán Tư Diệc này cũng vậy mà. Chả mấy chốc quán *Cây ổi còng* thành *Cây ổi còng* “hồ theo” đấy.

- Đâu dám, đâu dám. Anh cứ nói oan.  
- Oan khối đấy.  
- Không oan sao anh không đến. Mong đỏ cả mắt mà đâu có lai vãng. Xúi người ta làm “hồ theo” rồi bỏ hoang à?  
- Hoang khối ra đấy.  
- Đến đâu mà biết?  
- Đi để sư tử nó cho ăn cám à?

Khách hàng nói vậy để răn đe cô chủ quán. Ông chủ cửa hàng sửa xe máy từ lâu có biết ý tứ này của cô nhưng ông ta sợ bà xã ở nhà. Sợ nhất là lũ con cái nó biết chuyện. Bên cạnh đó lại có phần ghê nữa. Tư Diệc vẫn không nguôi lẩn tới ông cửa hàng sửa chữa xe máy khi có điều kiện. Cô ta cho khách hàng uống thuốc kích thích bằng cách nói kháy:

- Anh nhát như con thỏ.  
- Đâu phải. Tôi dầu mỡ thế này.  
- Anh giả vờ. Chê em thì có.  
- Thật mà. Tôi chỉ nổ xe máy là giỏi thôi. Khoản ấy kém lắm. Diện “con bò chỉ có một u” mà...

- Đã thử đâu mà biết. Anh thì có mà u di căn. Chỗ nào thấy em ún mà chả lộn lên. Chắc là đây không đủ tiêu chuẩn cho đấng ấy nổ máy đúng không nào?

- Gì mà chua chát thế?  
- Thật như ấy ấy mà.



Tư Diệc vẫn lần lên giọng nói mỗi lúc mỗi sấn sổ.

Ông chủ chữa xe máy lúng túng bước lùi và tìm cách chạy:

- Diệc trêu anh nữa là anh về đây này. Người ta nói rồi mà cứ không tin. Hay là muốn sư tử nó ra đây nó ăn thịt cả hai đưa một thể?

Tư Diệc thất vọng cười trừ:

- Thôi đành ôm mỗi hận cho tới ngày xuống tuyến đài vậy.

- Thông cảm nhé.

- Vâng. Còn chỗ tiền này em đã phải trả lại anh chưa?

Giọng Tư Diệc nài nỉ tiếc rẻ. Khách hàng thoát nạn cười hiền:

- Khởi. Lần sau thanh toán một thể.

Đấy chỉ là một chuyện về cách tiếp thị của chủ quán *Cây ổi công* với khách quen biết, thân tình.

Ai đến với quán của Tư Diệc cũng chỉ một đôi lần trò chuyện kiểu như thế là thành gần gũi ngay. Cái giọng nói của cô chủ quán cứ như nhện giăng giăng trước mặt khách hàng.

Cũng từ ngày có Cà phê đóng gói sẵn mang về câu nói cửa miệng của cô chủ quán Tư Diệc luôn luôn là:

- Bây giờ là thời nào? Trai thiên hạ đã leo lên ở nhà đến ba bốn chục tầng rồi trong khi trai làng mình chỉ quen hú hí với nước vối, với thuốc Lào, với khoai đồ ngô luộc. Ngu quá là ngu kia. Càng nghĩ càng ức. Trông người ta mà thèm. Sang trọng quý phái chả muốn lại cứ muốn ôm mãi đít con trâu. Lạc hậu quá đi mất. Cho nên ai chưa biết uống cà phê “ba trong một” là không phải trai của làng Phẫm thế kỷ này đâu đấy nhá. Rẻ tiền, tiện ích mà lại sang trọng.

Văn minh ăn nhậu của người phố len lỏi, bon chen, luôn

lách, cả ào ào như chợ vỡ nữa tiến về những vùng quê khát cái lạ trong đó có làng Phẫm với những thứ mà ở phố đã cũ hoặc ô nhiễm rồi. Thật phẫn khởi nhưng cũng thật tội nghiệp nếu thứ gì ta cũng ních vào trong cái dạ dày vốn quen với gạo sạch, rau sạch, nước sạch cho dù chỉ là nước vối, nước chè tươi, cơm tẻ quê kiểng mà ông bà cha mẹ mình đã dùng hàng bao nhiêu năm nay... Trong quán của Tư Diệc thì vẫn râm ran những câu mời chào hay như hát ca trù, cải lương...

- Cà phê thơm ngon đặc biệt có rồi đây nha. Có rồi đây nha cà phê thơm ngon đặc biệt. Hôm qua Diệc tôi vừa ra Hà Nội lấy về xong. Sê- ri mới nhá. “Đát” dùng hàng năm nhá. Ai muốn sang thì xin mời mua ngay kẻo hết “nha”. Ai muốn cổ lỗ thì cũng xin mời nhưng là mời nước vối khuyến mại không tiền thôi. Cà phê không mua thì cứ xin để đấy cho Diệc tôi bán cho thiên hạ. Đóng gói rồi chả mớic đâu mà sợ. Chỉ sợ cái miệng mình nó mớic vì không biết uống cà phê “Ba trong một” thôi. Lúc ấy có ai bảo miệng mình là miệng âm lịch thì đừng có trách.

Quảng cáo của Tư Diệc thật đanh đá. Thế giới này liệu có ai, còn ai?

\*

Cái quán *Cây ổi còng* cứ đông khách dần lên.

Mãnh là một trong những người nghiện thứ cà phê “Ba trong một” ấy. Hơn nữa, cũng có khi chán chường cái gì anh ta lại chặc lưỡi tìm đến với Tư Diệc như tìm đến với món rau già nhưng chưa héo. Sẵn cảnh cơm no bò cưỡi Mãnh quen mui chiêu đãi bà chị đôi ba cái thay tiền uống cà phê cả tháng. Mãnh là một kiểu cơ hội xác thịt, mượn cái có sẵn của mình đổi lấy cái không có lúc túng ăn, túng tiêu. Hoặc giả không thiếu cái gì nhưng vốn quen thói đẽo người nên

anh ta chả từ một mảnh lời nào để vun vào cho mình. Từ lâu Tư Diệc mê khoái Mãnh cho dù với cô nàng anh ta chỉ lửng lơ con cá vàng. Giờ thì Diệc đã làm cho Mãnh mê khoái thêm thứ nước uống sành điệu mới nhập từ phố về làng này. Mãnh càng nghiện Diệc càng có lãi. Hai người có sẵn cái để thu hút nhau, khuyến mại nhau. Cuộc sống khi chỉ mong có những thứ ấy như một nguồn chơi nhởi bản năng thì với Tư Diệc và Mãnh quả là rất sẵn tại ngay cái nơi mà họ đang ngày đêm gây dựng bằng thân xác mình này.

Tư Diệc chỉ mong muốn chuyện ấy nó dài ra.

Cô chủ quán còn ao ước về sự lâu bền nữa...

Đùng cái Mãnh ngẩng ra.

Diệc đang ngẩn ngơ chưa rõ chuyện gì đang xảy đến thì bỗng nhiên lại có chuyện này, ùng cái như pháo ném trộm. Mãnh như khách lạ đến đặt một chỗ ngồi riêng ở vườn ổi trong quán. Tư Diệc ngạc nhiên nhìn Mãnh hồi lâu rồi ngo ngác hỏi:

- Lạ lòng thế?

Mãnh đánh trống lảng:

- Bình thường thôi mà.

Tư Diệc lấp lửng:

- Mọi khi...

Mãnh cũng lấp lửng:

- Mọi khi là mọi khi. Bây giờ là bây giờ...

- Hay nhỉ? Diệc không hiểu đấy.

Mãnh lạnh lùng bảo với Tư Diệc:

- Hôm nay khác hôm qua rồi. Cả Mãnh tôi cũng vậy.

- Nhưng đã có chuyện gì xảy ra mới được chứ?

- Không. Với Tư Diệc thì không?

- Chả nhẽ giữa Diệc và Mãnh...

- Không. Làm sao có chuyện ấy nhỉ? Lạ quá. Ai cho Diệc gắn tên Mãnh vào với tên mình. Mà Diệc tự gắn từ bao giờ đấy?

Tư Diệc ngạc nhiên:

- Ô hay?

Hai người im lặng nhìn nhau.

Tư Diệc muốn hỏi nữa nhưng Mãnh lại không muốn trả lời.

Lát sau Mãnh ho khan vài tiếng rồi rành mạch nói:

- Hôm nay bà chị cứ cho người ghi sổ đảng hoàng. Hết bao nhiêu em xin thanh toán. Cả tiền thuê bàn ghế đặt dưới gốc cây ổi còng ngoài vườn chỗ khuất khuất kia nữa kìa.

Tư Diệc nhìn Mãnh ngọt ngào:

- Thế không trừ vào cái kia nữa à? Mà ai bắt đảng ấy hôm nay phải xưng em ngọt ngào thế đấy.

Mãnh trợn mắt:

- Cái kia là cái nào? Xưng em không đúng à? Hôm nay là tôi không có làng nhàng nữa đâu nhá.

Tư Diệc nhoẻn cười như không có chuyện gì xảy ra.

Cô chủ quán vẫn lấy tay vỗ vỗ vào ngực Mãnh:

- Giả vờ nữa. Trêu nhau đấy à? Mình đừng có mơ ngủ nhá. Như những lần trước ấy. Mình quên à? Hôm nay vẫn thế mà. Mình cứ ở lại không có gì mà ngại. Hai đứa mình đều là dân chân trắng mình trần. Lúc nào đóng cửa hàng là Tư Diệc này sẽ thuộc về mình ngay, được không Mãnh?...

Mãnh cười khẩy đẩy Tư Diệc ra:

- Điên ạ! Đừng có ỡm ờ nữa. Hôm nay là hôm nào rồi? Nói vậy mà vẫn chưa vỡ ruột ra à.

Tư Diệc trợn mắt:

- Cái gì?

- Không hỏi nữa.

Tư Diệc bấu môi, lừ mắt:

- Không dễ buông thế đâu nhá.

Mãnh chấp tay vái vái Tư Diệc:

- Bắt con trâu này gặm mả bãi cỏ già à hả cái mụ lẩm lờn này?

- Già khối ra đấy. Chả gục mặt vào mà hít hà mả đấy thôi...! Hay là có con còng nào mới rồi. Bỏ nhau đi kiếm ăn chỗ khác là không xong đâu nhá. Gái này hiền thì làm bụt dữ thì cho ăn roi ngay đấy.

- Thôi con xin mẹ, con lạy mẹ. Mẹ mở đường cho con có chỗ mà gây dựng gia thất chứ. Cứ bắt nhau ôm mả cái chum sành thì có ngày cái thằng Mãnh Đại ca này nó thành đá, thành sỏi, thành quân hầu, kẻ hạ mạt...

- Kệ đằng ấy đấy. Không có dễ thế đâu nhá. Lấy cà phê "Ba trong một" mà bôi vào mồm cho nhớ. Đừng có lúc nào đấy lại gọi Diệc thân yêu ơ cho mình bát nước, bát rượu. Mắm phở không mất tiền mà không sướng à? Thay lòng đổi dạ là từ giờ gái này cứ cho rằng họang hiểu không?

Nói thì gay gắt làm vậy nhưng Tư Diệc vẫn tìm cách đến gần quệt vào người Mãnh một cái như tín hiệu làm lành cho dù mình không gây sự rồi mới lúc lắc cái thân hình như múi bưởi chua bỏ đi chỗ khác.

\*

Lúc này thì Mãnh chỉ nghĩ đến Ling Ling...

Chàng ta đã ngồi sẵn chỗ gốc cây ổi còn tự chọn cho cuộc hẹn. Nơi này khuất sau nhiều cây khác lại gần bức tường. Ngồi nhìn ra thì dễ, nhưng người từ ngoài nhìn vào thì khó.

Cây vườn sao giống thân phận của chủ nó. Lưng Tư Diệc cong làm sao thì thân cây ổi cũng cong như thế. Cũng là

cách nghĩ thậm xưng tếu táo như thế. Không hẳn là không ưa thì đưa có giới. Nhưng của đáng tội, vì đến lúc cần phải lấy vợ, phải tính toán nên giờ Mãnh đã tìm được chỗ khác ưa hơn nên tìm cách buông lời món chơi tráng miệng nọ. Tuy vậy Mãnh vẫn phải tìm đến đây để hẹn hò Ling Ling. Dù biết tránh voi chả xấu mặt nào nhưng nghĩ mãi không còn chỗ nào hợp hơn nên Mãnh phải dùng cách chơi bài ngửa với Tư Diệc và chọn chỗ này để chờ Ling Ling. Cũng là cách gián tiếp nói trắng với Tư Diệc về chuyện riêng của mình.

Quán *Cây ổi còng* là chỗ tụ tập vui chơi công cộng vào loại khá nhất của làng Phẫm. Nó ở chỗ nhiều bóng tối, lại xa con mắt như cú mèo của những người khó tính trong làng cộng với sự hợp một của bạn tình. Một ấy là thói đồng đánh theo lối sống con nhà của Ling Ling sau những ngày quen biết nhau mà Mãnh đã tìm hiểu được.

Với Diệc, Mãnh có nhiều cái lắt léo đã qua, chả dễ gì tiện nói nhưng không nên kéo dài nhất là bây giờ khi anh ta đã có Ling Ling. Và cách làm công khai thế này cũng là kiểu cửa đứt đục suốt cần thiết.

Ling Ling, cô gái hơi cứng tuổi này nhưng được cái mập mạp, lưng phẳng như tấm phản lại là con ông cốp, hàng đại gia đã hút mất tâm trạng của Mãnh với nhiều mưu tính về đời sống lâu dài của mình.

Mãnh có thể kiếm được những cô gái trẻ xinh hơn làm vợ nhưng trên bàn xoay của cuộc đời mình, anh ta đã chấm vào Ling Ling. Cũng như trước đó anh ta đã chấm Tư Diệc như thứ lót dạ không tốn tiền của kẻ chỉ muốn ăn nhờ ở đỡ vào số phận người khác. Kể ra cũng là giỏi giang. Một sự giỏi giang đáng xấu hổ của một sức vóc và tài năng, cho dù đó chỉ là tài năng lừa phỉnh những cô gái đại đột. Lúc này kẻ

ngốc nghếch ấy đang là Tư Diệc. Còn Ling Ling, cái cô Bệp con gái cưng của ông bà Tống Thập nữa liệu có...? Hôm đầu hẹn nhau Ling Ling cứ nhìn đắm đắm vào mắt Mãnh như thể muốn nuốt lấy cái thân thể vâm vấp của anh ta. Kẻ khát gái lại tạp gái như Mãnh chẳng cần đắn đo gì trong chuyện đoán định, dò xét. Anh ta nhìn Ling Ling, không phải là nhìn quần áo mà cứ xoay xoáy mãi vào chỗ khuất lấp của cơ thể cô ta. Ai đó bảo khi nhìn con gái, cái người ta nhìn đầu tiên bao giờ cũng là những phần gợi dục nhất của kẻ khác giới. Câu mách bảo có vẻ thô thiển ấy rất đúng với Mãnh khi anh ta tiếp xúc được với Ling Ling. Chiến thuật của Mãnh là động chân động tay, giáp lá cà. Ngay lần hẹn hò đầu tiên, lúc Ling Ling ngây nhìn Mãnh đã ôm ghì lấy cô ta, dí sát vào tường tiếp theo đó là một cuộc ngổ lờ bạo liệt bằng mồm, bằng tay khiến đối tượng chỉ biết ú ớ không nói nên lời trong nồng nặc mùi vị đàn ông rồi oặt ra như con vật thiếu xương theo bản năng giới tính. Mãi sau Ling Ling mới quấy cựa, vùng vẫy ra được. Khi thoát khỏi vòng tay dữ dằn của Mãnh, cô ngồi thụp vội xuống chân tường ôm mặt khóc. Lúc ấy là lúc có người đi qua. Tiếng nói chuyện xì xào to nhỏ đâu đó vọng lại. Mãnh sợ hãi vội lảng đi. Mặt anh ta bùng bùng như mặt con gà trống đuổi mái bị ai đó chặn ngang. Mãnh cũng ngồi thụp vội xuống như Ling Ling và áp mặt vào cô:

- Ling Ling này...

Ling Ling ngẩng ra:

- Hứ hứ...

- Em khóc à?

- Khốn nạn, khốn nạn...

Mãnh úp mặt lên mái tóc rối bù của Ling Ling:

- Anh đã làm gì đâu?

- Còn nói nữa. Thôi!

Ling Ling đứng bật lên sợ hãi bỏ chạy.

Mãnh không dám đuổi theo, ngăn tờ te tiếc rẻ. Anh ta sợ người làng trông thấy rồi dị nghị chuyện nọ chuyện kia. Chuyện chưa đâu vào đâu mà đã ồn ã lên là dễ hỏng việc. Với Ling Ling, Mãnh dự tính chuyện lâu dài. Kẻ tham lam, nhất là tham tiền cũng biết cách lùi, cách tiến trước cái mỏ vàng được gài hoá là Ling Ling cho dù nó có là rau muống quá lúra đi nữa. Dầu sao, tính đi tính lại cái ấy chỉ là cái chân phụ. Cái chân chính nhất của Mãnh là của cải, là tương lai. Có Ling Ling là có danh vọng, có tiền của. Mà có tiền rồi thì tha hồ mà bay nhảy với cái chân chính của riêng mình. Ling Ling chỉ cần để với Mãnh vài lúra là già mồm. Lúc ấy ả chỉ biết đến con chứ còn thiết tha gì đến chuyện đực cái nữa khi mà Mãnh vẫn còn phây phây. Thà già mà được vợ giàu vẫn hơn. Cứ loe xoe bên mấy con nỡm trẻ là rạc hết cả người lẫn túi, có khi chỉ là kẻ đổ vỏ cho đúra ăn ốc, thằng hút sái bốn, sái năm cho đúra có tiền to chức trọng ăn đồ xịn.

Ling Ling thì vẫn “ô-lê-zin” một trăm phần trăm. Nàng vừa sạch sẽ lại vừa mập mập. Mới chạm người một tí mà đã rúm ró lại chứng tỏ cho cái sự trinh tiết kia có khác gì cái con vịt cái con vừa mới vỡ khỏi vỏ. Giá trị lắm. Khoái nhất là được làm kẻ khai phá. Có người biết chuyện này rì rầm bàn tán rằng:

- Ngon trai như Mãnh thì vợ đâu chả được gái mồm có khi còn đẹp gấp chín mười lần Ling Ling. Chui vào đấy khác gì con công chui vào tổ quạ. Cũng có người lại ngọt miệng vun vào:

- Đẹp có mài ra mà ăn được đâu. Cứ nhắm mắt ngã vào cái ổ tiền, ổ của là trọn đời sung sướng.



Chính vì nghĩ vậy mà Mãnh lân la tìm đến Ling Ling. Trước đó anh ta cũng từng có tính toán ấy với Tư Diệc. Giờ thì khác rồi. Con tính sau hơn con tính trước. Cái múi bưởi kia nghĩ cho cùng cũng chỉ là để ăn chơi cho đỡ mang tiếng là gã trai chối cùn rế rách thôi. Ling Ling mới thật là miếng cam sành. Thằng đàn ông khi đã lớn tuổi mà không có con gái ở cạnh khác nào cái nồi không có rế, cái mâm không có bát. Bây giờ thì Mãnh quyết tâm vợ Ling Ling vào với thân mình. Chính vì vậy mà lừa lúc quãng đường vắng, lại gần miếu Thổ Thần, Mãnh đã ngọt nhạt rủ rê Ling Ling đến gần bức tường mốc ấy. Tổ sư bố mấy đứa vừa vô tình đi qua. Không có chúng thì Mãnh có thể bó giò con bé rồi. Giờ thì Ling Ling dùng dùng bỏ đi sau khi mắng Mãnh là kẻ khốn nạn. Không khéo xôi hỏng bỏng không. Con gái có phải đứa nào cũng ưa đụng chạm đâu. Nhất là cái con ngố Ling Ling này. Suốt ngày bám váy mẹ đi lễ chùa thì làm sao thích cho được cái vị đàn ông khi nó sáp vào mình. Hỏng quá. Mãnh đã tính sai rồi. Ling Ling mà cắt cầu thì Mãnh mất hết lối sang. Cái con đực cuồng bạo đã làm hỏng cái con người mưu mẹo trong Mãnh. Anh ta giận mình đến mức đập trán vào bức tường cho tận lúc sưng lên và tứa máu mới thôi. Chính cái vết thương vô tình này lại cứu Mãnh. Mấy hôm sau gặp lại Ling Ling đang đi trên đường cô ta có ý tránh nhưng Mãnh đã chắn ngang, nét mặt tồi tệ:

- Vẫn giận anh à?
- Mình hỏi mình ấy.
- Em nhìn mặt anh đây này?
- Không thèm.
- Anh thì anh vẫn thèm đấy!

Ling Ling nhúu cả mặt lại quay đi:

- Không.
  - Thì cứ nhìn lấy nhau một tí xem nào?
- Ling Ling bật cười rồi hốt hoảng kêu lên:
- Mặt anh bị làm sao thế này?
  - Còn phải hỏi nữa.
  - Lâu chưa?
  - Chắc phải đợi đi bệnh viện cấp cứu mới biết.

Ling Ling bối rối sau câu trách ra vẻ hờn giận của Mạnh. Sự hoà giải trai gái dễ làm mũi lòng nhau khi chạm đúng mạch.

Mạnh mừng thầm trong bụng khi biết Ling Ling vẫn đang thuộc về mình. Kể trai lơ lúc này mới được phen kể khổ:

- Em biết không? Anh tự phạt mình đấy.
- Sao thế?
- Đang ban ngày chỉ có nắng thôi làm gì có sao.
- Em hỏi thật mà?

Mạnh vẻ hờn trẻ con:

- Đến mà hỏi cái bức tường ở miếu Thổ Thần ấy.
- Em không thích nhắc lại chuyện ấy đâu.
- Anh thì anh muốn. Nhớ lắm mà cũng giận lắm.

Ling Ling lắc đầu:

- Em không hiểu.
- Nhớ là nhớ em. Giận là giận anh.
- Đã bảo là không nói chuyện ấy nữa kia mà. Em quên rồi...

- Anh thì anh không thể quên.

Ling Ling có vẻ khó chịu:

- Mình nói chuyện khác được không?

Mạnh giậm chân. Con vẹt tình ái ấy ra điệu cải lương. Giọng Mạnh như đang xuống sê:

- Chao ôi là chao ôi. Sao lại có người con gái vô tình đến vậy. Sao lại có kẻ đang yêu lại vô tâm quá đến nỗi quên cả nỗi đau của người mình đang yêu. Em có phải là người chịu đau đâu mà em biết. Hít, hít...

Ling Ling se sẽ hỏi:

- Khóc à?

Mãnh ngoảnh mặt đi nói:

- Còn biết làm gì khác.

- Thế thì em xin...

- Thật chứ?

- Chả lẽ em nói dối.

Mãnh nắm lấy tay Ling Ling:

- Cảm ơn em quá...

Ling Ling rút tay lại, lùi xa Mãnh một chút, nói:

- Giờ có gì thì nói đi. Đứng xa em ra một tí không người làng người ta nhìn. Em sợ người đời câu ra câu vào lắm. Chả gì bố em...! Với lại em không thích cái kiểu thế đâu. Mình mới quen biết nhau mà...! Em sợ bố sợ mẹ lắm. Nhớ chuyện ấy mà đến tai bố em thì chết...

Mãnh giả vờ nắm hai tay vào nhau vẻ nhận lỗi:

- Anh hiểu rồi. Cụ là nghiêm lắm, anh biết. Chính vì vậy mới có cái trán sưng to thế này. Anh ân hận lắm Ling Ling ạ. Sau chuyện ấy là anh ăn không thấy ngon, ngủ không thấy yên đấy.

Ling Ling nhú mày:

- Em đã nói là em quên rồi kia mà.

- Nhưng anh vẫn muốn nói để em thông cảm với anh hơn, thương anh nhiều nhiều hơn nữa. Anh muốn em càng ngày càng hiểu anh hơn và biết anh yêu em tới mức nào. Anh muốn em nghe anh...

Ling Ling nhích gần hơn một chút đến gần Mạnh. Bàn tay con gái chủ động đặt lên vai kẻ đang làm cho lòng mình xao động.

Giọng Ling Ling dịu hẳn xuống:

- Giờ thì em nghe. Anh có gì cứ nói đi.
- Cái trán sưng này...
- Em biết rồi.

Mạnh cố ý nhấn mạnh:

- Anh đã đập nó vào tường để tự phạt mình đấy.

Ling Ling nói như kẻ có lỗi:

- Anh...? Em biết rồi mà.

Ngón tay của Ling Ling đặt nhẹ vào chỗ sưng trên trán của Mạnh. Mạnh khẽ động người quấy ra:

- Đau...
- Em xin lỗi...

Mạnh cười hì hì nhìn Ling Ling:

- Thương anh chưa?
- Sao dại thế.
- Nhưng thương chưa đã?
- Rồi mà...

Giọng Mạnh ngán ngạt:

- Anh chỉ sợ em bỏ anh.
- Nói gở nào!

Mạnh lấy lại ý trên:

- Thật mà? Anh sợ bị bỏ lắm.
- Em đã nói...
- Nhưng...
- Còn hỏi nữa. Máy đêm liên chẳng ngủ được.

Ling Ling hỏi một câu kiểu vô tình, lơ lửng:

- Ai?

Mãnh lụng bụng:

- Ai, ai? Thế mà cũng hỏi. Người ta í.

Ling Ling giả vờ giận lại:

- Ghét lắm phải không?

- Chẳng biết.

- Nói thật đi.

Mãnh nhìn chăm chăm vào chỗ ngực áo đang phập phồng của Ling Ling. Cô nàng biết cái tia nhìn soi mói ấy đang muốn làm gì nên quay đi ý tứ và càng có vẻ phập phồng hơn trong nỗi sợ cùng với nỗi yêu. Con gái thường mong manh vậy. Họ dễ sóng sánh. Nhất là chuyện trai gái. Khi phải hèm nhau chỉ cần chợt thấy nhau đã xao động hướng chỉ lúc này họ đã ở sát sần sạt nhau từ lúc nào. Mãnh không phải là không biết nhưng phải cố nén. Ling Ling chắc là cũng vậy. Họ đã chan hòa lại cùng nhau từ lúc nào không biết. Mãnh cảm thấy cái thứ nhựa mít dai đang ngày càng dính hơn vào cánh con chuồn chuồn.

- Em cũng xin lỗi anh chuyện hôm nọ.

- Chuyện gì?

- Cái chuyện quá lời ý mà...

- Em mắng anh đúng đấy. Hôm ấy anh hơi quá trớn. Sau nghĩ lại thấy ân hận quá. Chính vì ân hận mà mới có cái trán này. Tại anh cả...

Ling Ling khẽ cười:

- Khiếp! Cứ như mổ trâu, mổ bò.

Mãnh hì hì cười:

- Tại em đấy!

Ling Ling giả vờ:

- Em làm sao?

Miệng Mãnh xoắn lên:

- Xinh lắm cơ, đẹp lắm cơ. Cứ như cái quả đào tiên vừa chín tới. Người chứ có phải là vật vô tri đâu mà không tửa nước miếng ra được. Đây là một kiểu khuyết điểm rất đáng yêu của đàn ông, Ling Ling ạ.

Ling Ling lắc đầu, rùng mình:

- Khiếp... đáng yêu đến mức em toát hết cả mồ hôi ra vì sợ đấy. Lần sau là không được thế. Từ nay là em cấm.

- Thế để anh gọt đầu đi tu à? Con trai đến với con gái cũng chỉ vì yêu những cái ấy thế mà cấm thì chịu làm sao được.

Ling Ling hơi đỏ mặt nói se sẽ:

- Cấm có thời gian thôi mà.

- Đằng nào cũng khổ.

- Em nói thật đấy. Anh Mạnh tin Ling Ling không?

Mạnh gật đầu. Hai người nhìn nhau. Cái nhìn tận hưởng. Không gian như chỉ là riêng họ. Mạnh lại cầm tay Ling Ling nắm thật chặt đến nỗi cô nàng bật tiếng xuyết xoa:

- Đau! Em nói rồi mà.

Mạnh ra điều thiếu não:

- Anh biết, nhưng...

- Kìa anh?

Mạnh phải rụt tay lại:

- Lúc nào mình lại gặp nhau nữa nhé.

Ling Ling ngoan ngoãn:

- Vâng.

- Tối mai được không?

- Vâng!

- Quán *Cây ổi còng* nhá?

Ling Ling trợn mắt, ra vẻ:

- Nhà hàng Tư Diệc ấy à? Em chịu thôi. Đến đấy nhờ ai

biết thì chỉ có việc đeo mo vào mặt mà về. Bố em bảo những nơi túm tụm ấy là không lành mạnh. Dù sao mình cũng là con nhà. Anh tìm chỗ nào lịch sự ấy.

- Làng mình chỗ vui chơi có đâu hơn quán *Cây ổi còng*. Nơi ấy giờ không như lời người ta nói đâu. Vả lại, còn có anh nữa kia mà.

- Có anh cũng vậy. Đây lại là chỗ người làng. Nhỡ ai trông thấy về mách với mẹ thì em chết.

Mãnh cười khẩy:

- Em nhầm. Anh đã từng trông thấy cụ bà mình vào chơi quán *Cây ổi còng* nói chuyện với chị Tư Diệc rồi đấy.

Ling Ling nói như reo:

- Thật a?

- Chả tin em về hỏi cụ xem.

Ling Ling lại làm bộ:

- Nhưng... em vẫn sợ...

Mãnh lắc đầu nhìn Ling Ling:

- Càng ở nơi đông đúc càng khó bị nhận xét.

Ling Ling phân bua:

- Với anh thì dễ, với em lại khó.

- Ai chả vậy. Khó em cũng là khó anh. Đây là nghĩ xa. Giờ phải nghĩ gần Ling Ling ạ. Mình nhón rồi lại tìm hiểu nhau đứng đắn nữa...

Ling Ling cúi đầu vẻ xuôi xuôi nhưng vẫn nói:

- Làng mình bằng cái bàn tay. Ai chả biết con ông Tống Thệp. Ai chả biết nhà em thế nọ, thế kia. Vào đấy bố em mà biết được bố chỉ có việc bôi nhọ nôi, nhọ cháo vào mặt. Chọn nơi nào vắng vắng ấy.

Mãnh cầm tay Ling Ling tỏ vẻ tự tin:

- Đừng sợ. Anh tính mãi rồi. Chả nơi nào hơn nơi ấy. Đàng

hoàng, lịch sự. Có bàn có ghế hẳn hoi. Mình cũng như mọi người. Vườn ổi nhà Tư Diệc lại rộng. Anh đã suýt được một chỗ. Chỗ ấy đẹp và kín đáo lắm. Với lại cụ bà mình với nhiều ông nọ, ông kia trong làng cũng đã vào rồi. Nơi đây là quán giải khát có cả người thiên hạ đến thưởng thức đâu chỉ riêng có làng mình. Với lại nó là nơi vui vẻ chứ đâu có phải là bãi tha ma mà em phải lo?

Ling Ling nũng nịu:

- Leo ơi... Anh không biết đấy, đông đúc thế em lại càng sợ...

Mãnh nắm tay giơ lên trời:

- Anh thề... Anh hứa đấy...

- Em lo chuyện khác nữa kia. Bọn con trai làng mình chúng nó nghịch ngợm như quỷ ấy. Nhớ...

Câu này thì Ling Ling nói thật. Ling Ling nhớ những lần đi tối về một mình hay bị mấy thanh niên trong làng quấy rối. Nào là cho anh sờ vào cái xe máy nghìn đô xem có mát tay không. Rồi cho bọn anh vuốt má em một cái để lấy khước con gái ông lớn nào. Mãnh biết cái lo này của Ling Ling nhưng đã ở vào hàng đại ca của bọn kia nên anh chàng không sợ. Mãnh cười tự tin:

- Em quên cái chuyện cũ ấy đi.

- Trông thấy bọn nó lúc nào em toát mồ hôi lúc ấy.

Mãnh nắm chặt tay dứ dứ trước mặt Ling Ling:

- Mãnh đây rồi đấy dám. Chuyện vặt ấy mà. Có anh ở bên xin em yêu cứ dài dài yên tâm đi! Bọn trẻ làng Phẫm này không đứa nào là không biết đến tăm tiếng Đại ca Mãnh, không sợ đến sức mạnh của Đại ca Mãnh.

Ling Ling lưỡng lự nói:

- Thôi thế cũng được.



Mãnh nhú mảy:

- Nói lại anh nghe nào? Sao lại cũng!

Ling Ling khẽ nhoẻn cười:

- Vâng ạ! Thế được chưa nào?

- Vâng chứ!

Cả hai cùng cười.

**Ả**nh sốt ruột chờ Ling Ling.

Quán Tư Diệc đã sáng đèn từ lâu. Còn vắng khách mấy cô bé hầu bàn đang túm tụm lại góc nhà chỗ có cái gương to xem lại mặt mũi mình sau trang điểm. Đứa nào đứa ấy mặt bự lên trong loại son phấn rẻ tiền cùng cách hoá trang vụng về chẳng khác gì anh thợ nề mới học việc trát nhà cấp bốn. Giờ này chưa là giờ vàng của quán. Phải vài chục phút nữa người chơi nhởi mới kéo đến đông. Mãnh biết vậy nhưng vẫn sốt ruột đi đi lại lại trông ngóng như thể là Ling Ling lỡ hẹn. Ling Ling lại ngại chẳng? Mãnh cũng biết ở làng này trước đây cô gái nào hay ra vào quán nước thường bị dè bủ, chế giễu. Nay thì đã đỡ. Nhiều người tử tế cũng đã đến đây uống cà phê vì tò mò. Hàng hoá bán vật của nhà hàng cũng có người qua lại mua. Quán *Cây ổi còng* chả đến nỗi như Ling Ling lo và một số người khó tính bàn tán, nhất là những chị em cùng lứa hoặc quá lứa. Họ như cái máy phóng thanh của nhau. Những phóng viên vỉ hè giống cái. Rủ Ling Ling đến đây là Mãnh có tính toán về chuyện ấy. Nơi này kín đáo không ai dòm ngó ai, lại ít người khó tính vào uống nước nên cái việc đưa chuyện ra ngoài thường là ít. Quán cũng có con gái đấy nhưng đa phần là gái làng bên, gái thiên hạ. Làng Phẫm cũng có dăm cô thỉnh thoảng đưa đòi cà phê, thuốc lá nhưng đã “có bằng có cấp” cả trong mắt người làng nên chả ai hơi đâu động vào loại đã có chai, có sạn. Lo thì lo vậy, nhưng là trước đây. Còn bây giờ những chuyện đôi co mách lẻo cũng đã vợi đi nhiều rồi. Cuộc sống

hôm nay ai cũng như có cảm giác thiếu hụt thời gian. Việc Ling Ling ngại đến đây có lẽ là không phải. Dầu sao hai đứa đã có trò chuyện với nhau về việc này. Mãnh cũng đã cam đoan với Ling Ling...

Mãnh đã nói với đám chị em rằng anh sẽ đưa con ông cốp vào quán Tư Diệc tâm sự mong được các nàng vun vén và giữ ý tứ cho. Đám nữ giới trà thuốc ấy đã reo ầm lên chúc mừng đại ca câu được con cá sộp, đàn em phục sát đất và giơ cả hai tay ủng hộ một trăm phần trăm. Rồi thì Ling Ling cũng đến. Cô nàng chậm mất của Mãnh vài chục phút. Âu cũng là kiểu làm dáng của con cái nhà có của. Mãnh không lấy đó làm giận. Anh chàng tỏ ra tin hơn vì cái vẻ chín chắn ấy của cô Bệp con gái ông bà Tống Thệp. Ling Ling ăn mặc theo một đương thời, áo trễ vai, quần bò. Có son phấn ngoại loại đắt tiền bố mua cho trong những chuyến công du nước ngoài đắp điểm vào nên da thịt cô nàng tươi tỉnh và mịn màng hơn rất nhiều so với lúc chưa có gì. Tối nay Ling Ling rực rỡ như cô con gái phố khi bước vào nhà hàng *Cây ổi còng*. Cái vẻ ngoài kiêu kiêu của loại người lấy ăn diện làm chứng chỉ để khoe mẽ nhiều lắm cũng chỉ nạt được mấy người cấp thấp hơn. Ling Ling có giá trong cái quán này là vì thế. Bọn con gái giúp việc cho Tư Diệc chỉ dám nhìn Ling Ling mà không dám so sánh tuy họ có trẻ trung hơn. Trong chỗ phù hoa của làng này khi ai đó được đồ ngoại tân trang vào để cho kẻ kém bản lĩnh sinh lòng tự ti. Cũng nhiều người chỉ nhìn, không nói. Chỉ có Tư Diệc là nén nổi lòng riêng để chào đón Ling Ling. Cô chủ quán tỏ vẻ xởi lởi với con gái ông bà Tống Thệp hơn so với mọi người. Tư Diệc cũng có mưu mô của mình. Chơi với Ling Ling, Tư Diệc chỉ có lợi trở lên. Tư Diệc biết sự có mặt của Ling Ling lúc này như lưỡi dao

sắc lia ngang mặt mình nhưng cũng lại là cái có tốt cho *Cây ổi còn* có giá hơn. Cũng như trước đây Tư Diệc đã mời được bà Tống Thệp vô quán dẫu chỉ là uống đôi hớp chè mạn ướp hoa sen nhưng cũng đã cho *Cây ổi còn* bớt tai tiếng và danh giá lên nhiều. Tính lâu dài chuyện này Tư Diệc phải chọn lấy cái lãi ấy là chính mà quên cái xót xa tình ái kia đi. Chuyện với Mãnh ấy âu nó cũng như làn gió thoảng. Tư Diệc đàn bà mệt phải hơi Mãnh có lên cơn sốt nóng đấy. Nhưng cô chủ quán *Cây ổi còn* nhiều tiền này chẳng thiếu người quạt mát. Có điều đã gắn với nhau như nghiện ấy rồi dứt ra không phải dễ. Cũng xin bấm bụng vậy bởi Tư Diệc còn là người kinh doanh. Tiền với tình hai cái chả cái nào hơn kém nhau. Nhất đây lại là tấm tiếng cho cả chỗ làm ăn lâu dài của mình. Còn chuyện kia với Mãnh đành lòng tính sau vậy. Anh ta có biến đi đâu mà sợ mất. Thôi, ngậm miệng cho vui đã. Lành làm gạo, vỡ vẫn làm được muối cơ mà. Tung toé lên bây giờ là tan nát cả. Giáp mặt Ling Ling ngay tại trước cửa quán, miệng Tư Diệc liến láu như xe xuống dốc không phanh:

- Giời ơi là giời...! Rong đến nhà tôm đây. Mong mãi. Chị chờ em đến đổ cả đôi con mắt rồi đây này. Quý hoá quá...! Quý hoá quá...! Cự nhà mình... cự ở trên thành phố ấy chứ không phải cự ở nhà hay ra chùa ăn mày oản Phật đâu. Cự mình dạo này có được khoẻ không em? Cự vườn hay đi đây đi đó đấy chứ Ling Ling nhỉ. Ôi chà, hôm nhìn thấy cự trên ti vi mà sướng cả mắt. Làng Phẫm mình có cự nhà là lên ti vi nhiều nhất đấy Ling Ling nhỉ?

- Dạ. Cám ơn chị...! Chuyện bình thường ý mà.

- Ôi chà, bình thường với cự nhà mà là phi thường đối với con bà cô Tư Diệc này đấy Ling Ling ạ. Lắm lúc nằm đêm chị

nghĩ giá có được lên ti vi lấy một tí một tẹo như mọi người ấy rồi có chết cũng sướng.

Ling Ling nhướn mắt ngạc nhiên:

- Ai cơ?

- Chị nói là chị ý.

Ling Ling hừ thầm trong bụng. Mặt cô nàng lạnh lạnh. Hình như cái chuyện lên ti vi chỉ nhà Ling Ling mới có nên cô nàng ra về:

- Chị ơi! Chuyện ấy đâu là chuyện của chị em chúng mình mà bàn. Lên ti vi quan trọng lắm chứ đâu phải là chuyện đùa.

Tư Diệc cười trừ:

- Đấy là chị bốc lên thế cho nó oai. Tư Diệc mà, Ling Ling. Ở này tiểu thư ơi, chị nghe nói... Mà thôi! Đạo này cụ có hay về thăm cụ vải ở nhà không?

- Bố em trăm công nghìn việc ý mà chị. Nhưng sao cơ...?

- Có làm sao! Lâu lâu thấy vắng cụ, chị hỏi ý mà.

Ling Ling lên giọng quan trọng:

- Cụ em bận lắm cơ. Không thể tưởng tượng. Lúc nào cũng như phụ nữ nuôi con mọn. Việc nọ chất đống lên việc kia. Chẳng hiểu bố em lấy thời gian đâu mà làm cho hết được. Vậy mà... chị biết không, cứ băng băng!

Tư Diệc cười rộng miệng:

- Leo ôi, ghê thế kia a? Góm cái xe ô tô của cụ nhà cứ gọi là bóng hơn cả đá mài. Để chả có hạt bụi nào bám nổi. Lắm việc như thế thì phải đi ô tô mới giải quyết xong được em nhỉ?

- Tất nhiên rồi. Xe mấy tỉ. Chuyện vặt ấy mà chị!

Tư Diệc nở toét miệng:

- Đạo này cụ có đi Tây, đi Tàu nhiều như ngày xưa không

em...?

- Cám ơn chị, vưỡn...

Sau một thôi một hồi hỏi thăm về “cụ nhà” của Ling Ling chị chủ quán Tư Diệc lại xoắn xoắn cái miệng, lau láu cái lời với cô con gái của họ. Ling Ling rồi hết cả mặt mũi không còn kịp nhìn ra Mãnh ở đâu nữa. Tại Ling Ling như muốn ù lên vì tiếng của Tư Diệc:

- Trông em ý mà Ling Ling ạ, như người vừa ở cung trăng xuống ấy. Bọn trẻ kia kìa, nó nhìn em mà cứ nhỏ hết cả dải ra. Em đến làm nhà chị sang ra đấy. Quán nước *Cây ổi còng* từ nay là cứ phung phinh đón khách. Con cụ Tống Thệp còn vào uống nước nữa là...! Cả vợ cụ Tống Thệp trước đây nữa. Bà ngồi uống nước chè sen với chị đến hơn tiếng ấy. Ai dám bảo *Cây ổi còng* lảng lơ nào. Từ đấy có khối người khó tính cũng theo gót cụ vào quán của chị. Mà uống hẳn “Ba trong một” em nhé. Không tin em cứ hỏi bạn trai em mà xem.

- Chị biết bạn trai em?

Tư Diệc nuốt ực cục ức vào trong bụng cười nhạt:

- Còn giấu chị nữa. Đôi lứa xứng đôi lắm rồi.

Ling Ling hơi cau mày.

Từ đâu bỗng hiện ra giữa hai người, Mãnh càu nhàu:

- Buôn dưa lê hơi lâu đấy.

- Lại không à? Cả em của chị nữa Ling Ling nhỉ. Này này đừng có mà suý phần một mình là không xong với gái này đâu Đại ca Mãnh nhé.

- Vâng. Nhớ rồi. Giờ thì tha cho người ta được chưa?

Mãnh phải lên tiếng với Tư Diệc cho yên lòng Ling Ling. Từ nãy đến giờ Mãnh vẫn theo sát hình bóng hai người mà không dứt được Tư Diệc ra khỏi câu nói của chị ta. Miệng bà chủ quán *Cây ổi còng* như khẩu tiểu liên tự động lâu ngày

không nhả đạn giờ được dịp bóp cò. Mụ ta đâu chỉ bắn vào một người. Lẽo đẽo mãi, nén chịu mãi cũng phải đến lúc nổ lời đáp lại cái bóng gió oái oăm kia. Tiếng của Mãnh như bộc phá:

- Tư Diệc...? Bà thôi xả đạn cho tôi nhờ...! Bắn phá thế được rồi đấy. Bà cứ làm vậy có ngày bị đốt quán như chơi đấy.

Tư Diệc lại toe toét:

- Thôi chết... Chị xin lỗi. Có người nâng khăn sửa túi kẻ bên mà chị khuấy dạ đi tranh mất cả phần của em. Thôi thôi, cho Tư Diệc này xin lỗi cả người ta nữa nhé. Chả mấy khi con quan ghé đến quán bình dân chơi. Thấy người sang bắt quàng một tí anh thông cảm nha, Đại ca Mãnh?

Tư Diệc tru mỏ, nhăn mũi nhìn Mãnh vẻ châm chọc thách thức. Không kém, Mãnh khịt khịt mũi đay lại:

- Liệu hồn. Kiểu này là còn hết cả khách nữa đấy.

Mãnh hơi quá lời. Tư Diệc lại muốn nổi điên:

- Không phải dọa. Đây có động đến lông chân của đấy đâu mà đấy đe nẹt, Ling Ling thân yêu của chị nhỉ. Ông em Mãnh ạ, chị đây không phải là quân đồng tính đâu mà chú lo. Này... thì giả... Tư Diệc đẩy Ling Ling vào với Mãnh. Mãnh bực lắm nhưng lạnh mặt làm thinh. Lúc này không nói gì với Tư Diệc nữa là hơn. Anh ta cầm vội tay Ling Ling kéo đi. Họ như muốn bỏ chạy. Ling Ling luống cuống, thụ động. Linh cảm mách bảo cô rằng đang có gì đó ở giữa hai người. Tư Diệc không thật mặt thật tiếng lắm trong lúc này. Hình như đàn bà họ rất tinh trong chuyện ấy... Ling Ling đi như chạy theo Mãnh. Hai người bước vội về phía chỗ ngồi Mãnh đã suy sẵn.

- Đến khổ vì cái con mụ Tư Diệc.

Mãnh cầu nhàu.

Ling Ling bình thản, mát mẻ:

- Chị ấy vui tính đấy chứ?
- Vui cái chết tiệt. Lầu cầu như chó con.
- Em có thấy thế đâu?
- Rồi em sẽ thấy.
- Hay là...

Mãnh lúng túng:

- Không không...! Đây là anh nói chung thế. Còn...
- Còn thì làm sao...

Tư Diệc đã lại đứng ở đằng sau hai người từ lúc nào. Giọng bà chủ quán ngoắt lên rồi nhanh chóng hạ xuống nốt điệu dàng ngay:

- Hân hạnh được phục vụ quý khách ạ. Tư Diệc tôi có món chanh vườn tươi cùng với cam làng. Sành điệu là cà phê “Ba trong một”... loại đồ uống xuất ngoại ưu tiên cho những khách nội sành ăn. Quý khách gọi món gì cho nhà em phục vụ ạ? Các em đâu mang thực đơn đến đây.

Mãnh cộc lốc:

- Ba trong một.

Ling Ling lắc đầu:

- Không. Uống cái ấy vào để cho suốt đêm em mở mắt à?

Mãnh năn nỉ:

- Người làng Phẫm thời buổi mở cửa này không biết uống “Ba trong một” là không sành điệu tí nào đâu nhá. Em biết không? Cứ nghe anh đi. Đồ uống này bây giờ tân tiến lắm lắm.

- Không đâu. Xin anh đấy. Em cũng đã sành điệu một lần rồi sau đó là mất ngủ đến mấy đêm. Từ đấy là em cách. Chị cứ cho em nước cam tươi ấy.



- Thế còn đại ca Mãnh ạ? Ngài có thay món không ạ?

Tư Diệc dịu giọng. Vẫn lối nói cộc lốc Mãnh hất hàm:

- Sành điệu.

Tư Diệc khẽ nhoẻn cười rồi nói với bọn gái trẻ:

- Một cam làng, một sành điệu nhá. Quý khách chờ chút sẽ có ngay. Vui vẻ Ling Ling nha. Hôm nay là chị phục vụ em hết sảy...

Nói vậy nhưng vào đến quầy Tư Diệc vẫn quay ra như còn ám ức điều gì. Đôi mắt cô ta nhìn Mãnh và Ling Ling làm người ta nhận ra điều đó.

Mãnh cũng thỉnh thoảng phải nhìn lại. Bắt gặp cái nhìn của Mãnh, Tư Diệc lườm vội và nguýt nhanh một cái. Làm sao yên ổn được trong lúc này. Cái giới hạn bản năng của con người lên tiếng.

Tư Diệc như cái bình nước có cả nóng lẫn lạnh. Biết nén chịu nhưng cũng chẳng nén chịu được lâu. Máu đàn bà ham hố chuyện tình tang chẳng bao giờ có thể là vững nước lặng sóng. May ra chỉ là sự yên bình nhất thời, điều giả vờ của bầu trời sầm sì trước lúc nổi giông bão.

Lửa đàn bà cứ rùng rục trong lòng Tư Diệc, kẻ đang bị đánh mất cái đã từng là của mình. Mãnh thì không tiếc nhưng sợ. Nỗi sợ của một kẻ đã từng dây dưa.

Ngồi bên Ling Ling mà anh ta vẫn lăm lét theo dõi Tư Diệc trong con mắt kẻ ăn trộm đã có tí của riêng sợ mất trộm.

- Anh quen chị Tư Diệc lắm nhỉ?

Ling Ling hỏi. Vẻ vô tình. Mãnh lúng túng nhìn Ling Ling:

- Đâu có. Biết sơ sơ. Cũng tại cái món “Ba trong một” này. Nhiều thằng lấy trộm cả gạo của nhà đem bán vì cái cha sành điệu ấy đấy Ling Ling ạ.

- Eo ôi... đến thế kia á...

Một cô bé trẻ măng, hình như đang tuổi thiếu nhi bung khay nước đến, đặt nhẹ từng thứ lên bàn, giọng ẻo lả:

- Em xin mời anh chị ạ!

Mãnh đưa đưa mũi người li cà phê đang bốc khói rồi lia con mắt nhìn cô bé bê nước, băng quơ:

- Thơm quá...

Sau câu nói này, rất nhanh Mãnh véo vào đùi cô bé một cái nhanh như một tên ăn cắp vặt lành nghề. Ling Ling không thể biết. Cô bé nọ có biết nhưng lặng im vẻ bằng lòng. Lại còn thể thọt thêm nữa:

- Anh chị uống cho ngon nhé. Cần gì nữa cứ gọi anh nhỉ, em có ngay. Cô Tư Diệc lệnh là phải phục vụ anh... chị hết mình.

- Cảm ơn em. Lúc cần chị gọi.

Ling Ling nói.

- Được rồi. Biếu.

Mãnh xua xua tay trước mặt cô gái như xua gà. Cô bé lườm Mãnh vẻ giận yêu rồi cun cút đi ngay.

Ling Ling nhìn Mãnh, giọng nhẹ nhàng:

- Sao anh lại nói thế...

- Gái làng ưa nặng. Lèo nhèo với chúng có mà hết ngày.

- Họ cũng lịch sự đấy chứ?

- Hay gì mấy câu học lõm bõm nhà hàng ngoài phố. Mà thôi nói chuyện chúng làm gì nhỉ. Giờ phải là chuyện chúng mình Ling Ling ạ...

- Vâng.

- Sao lại vâng...

- Em biết nói thế nào khi mà anh chưa nói?

- Hì hì... Anh biết rồi. Ling Ling này...! Hôm nay anh mời Ling Ling đến đây ý mà Ling Ling có biết là vì sao không?

- Chịu.
- Thế để anh nói nhá...
- Thì em đang chờ đây...
- Ling Ling này...! Anh hỏi thật nhá...
- Anh hỏi đi...
- Ling Ling thấy hai cụ nhà mình, nhất là cụ ông ấy mà...
- Bố mẹ em làm sao?

Ling Ling có vẻ khó chịu trước cách nói chuyện của Mạnh. Mạnh thì vẫn hì hì theo lối nghĩ của mình:

- Bố mẹ em có làm sao đâu. Anh nói thế là có ý muốn...
- Sao nào?
- Hà hà..
- Nói đi. Có ai nghe đâu mà anh ngại.

Mạnh gãi gãi trán:

- Ling Ling này, anh hỏi thật nhá. Em thấy hai cụ nhà mình... nhất là cụ cố ông ở ngoài thành phố ấy...

Mạnh hồi hộp thở mạnh tìm lời tìm ý. Anh ta muốn nhặt đâu đó một câu vui mong Ling Ling hài lòng nên đầu thì nghĩ còn mắt anh ta nhìn bạn tình như ướm hỏi, dò xét. Mạnh như kẻ khó ăn nói chỉ mong tìm được lời vui ở ngay bên đường tình ái với cô nàng Ling Ling.

Ling Ling vẫn ngơ ngác không biết bạn tình của mình đang định nói câu gì thì Mạnh đã bất thành linh cát tiếng:

- Em thấy các cụ... các cụ bên nhà ý mà... hì hì... đã mót chưa?

Ling Ling giật thót người:

- Ôi...

Ling Ling đứng bật lên tái mặt. Mạnh hoảng hồn, gương mặt khó hiểu cũng đứng bật dậy theo.

Hai người nhìn nhau như dò hỏi.

Ling Ling hăm hăm, gắt gỏng:

- Bố mẹ tôi là trò đùa của anh đấy à?

Mãnh nhận ra tác hại của câu nói. Cứ nghĩ nó làm Ling Ling vui không ngờ nó thành gậy đập lại lưng mình:

- Không, không. Em hiểu sai ý anh rồi. Chả là... anh hỏi vậy là anh thật lòng muốn nói với em rằng... thật lòng mà! Xin em hãy ngồi xuống cho anh bộc bạch hết tâm can đã nào. Kia em. Anh xin đấy...

-Thì ngồi.

- Rằng thì rằng..

- Rằng làm sao?

- Thì cứ để yên cho anh nghĩ cách nói đã nào...

- Nói gì mà nói lạ lùng thế...

- Không phải như như em hiểu mà.

- Bố mẹ tôi có phải là trẻ con đâu?

- Anh nói thế là anh định nói về chuyện riêng của hai đứa mình...

- Thôi đi.

- Kia Ling Ling?

- Tôi không muốn nghe anh nói nữa.

Ling Ling khinh khỉnh nhìn Mãnh. Vừa lúc Tư Diệc đã lại lượn qua. Câu chuyện của hai người bị đứt quãng bởi tiếng hỏi của cô chủ quán:

- Em thấy nước cam chị pha uống có ngon hơn ngoài thành phố không?

- Ngon chị ạ.

- Cam làng mình chính hiệu vừa hái ở vườn về đấy...

- Vâng.

- Còn Đại ca Mãnh ạ?

- Ngon.

- Diệc tôi cho đàn em tiếp đại ca nữa nhá?

- Thôi...

Giọng Mãnh cốc lốc.

Ling Ling đứng lên tỏ ý muốn về...

- Anh đã nói hết đâu.

Ling Ling nói như hắt nước:

- Thôi...

- Cho anh nói đã.

- Tôi nghe đủ rồi.

- Kìa Ling Ling?

Ling Ling bỏ chạy.

Mãnh rút vội tiền ra đặt lên bàn trả tiền nước. Anh ta chưa kịp đuổi theo Ling Ling đã bị bàn tay Tư Diệc giữ lại.

Chị ta từ từ nhặt mấy đồng trên bàn bỏ vào túi Mãnh:

- Diệc tôi chiêu đãi mình mà. Báu gì cái con cóc vàng kênh kiệu ấy. Cho quên cái thứ hàng giả, ỷ thế cậy quyền ấy đi. Mình uống rượu Tây nhá để em bảo chúng nó mang ra.

Mãnh ngọ ngoạy cổ tay bị nắm:

- Bỏ ra. Rách chuyện...

- Ô hay...

- Bám mãi. Bỏ ra không...?

- Mãnh nghe em...

- Kinh sợ...

- Báu lắm đấy. Đồ dở người...

Tư Diệc bấu môi, sầm mặt nhìn trừng trừng vào Mãnh. Mãnh bất ngờ vùng tay ra khỏi Tư Diệc, vút trả lại tiền vào bàn nước rồi ùng ùng chạy như ngựa tể ra phía mà Ling Ling vừa leo vội lên xe cho nổ máy rồi vào số, hút bóng.

Đang chạy, Mãnh mất đà ngã chúi xuống.

Tư Diệc cũng hăng lại, theo đà chúi theo ôm lấy lưng

Mãnh:

- Đại ca Mãnh.
- Buông ra...
- Nghe Tư Diệc nói đã.
- Không.

Mãnh vùng lên.

Tư Diệc ngã ngửa về phía sau. Cô chủ quán lồm cồm nhồm dậy thì gặp ngay ngón tay trỏ của Mãnh đang chỉ vào mặt:

- Khốn nạn.
- Ai?
- Mà y ấy.

Tư Diệc ré lên:

- Kẻ ăn cháo đá bát này...
- Quân...

Mãnh dùng dùng bước đến chỗ xe máy. Tư Diệc vùng lên chạy theo:

- Anh Mãnh?

Mãnh vẫn hồng hộc đi vội lại bên xe máy. Tư Diệc đến kịp:

- Nghe Tư Diệc nói đã nào.
- Buông tay ra?
- Không đấy.
- Ô hay...
- Chả hay tí nào cả.
- Nói có nghe không?
- Mất tầm mẹ nó con hàng lươn rồi. Báu gì mà chạy theo.

Mãnh giơ nắm đấm ra trước mặt Tư Diệc:

- Nói không nghe tôi đấm đấy.
- Giỏi nhỉ?
- Không phải dọa.

- Thách đấy?

Mãnh bực tức xuống xe, dựng vôi. Anh ta hùng hổ lao đến chỗ Tư Diệc. Không thể gan được nữa. Cái con đực mất mỗi đang nổi cáu. Lúc này Tư Diệc chỉ còn mức te tái quay lại chạy vào cửa hàng. Đáng chị ta chạy chẳng khác gì kẻ gan lì gặp phải ma thật. Vừa chạy Tư Diệc vừa la to:

- Làng xóm ơi... cướp cướp...! Thằng ông Mãnh nó giết tôi...

Mọi người trong quán ủa ra rồi chững lại. Có người còn toét miệng ra cười như đang xem một trò đùa. Cái cười biết tổng của những kẻ hay la cà mót chuyện.

Một người đưa mắt nhìn Tư Diệc rồi đưa ngón tay lên miệng mình ra vẻ nói nhỏ nhưng lại gần lên từng chữ:

- Thôi các bố ơi... vợ chồng hờ nhà nó diễn đấy.

- Cóc phải. Hình như nó muốn đánh thật...

- Lạ gì cái con mụ loe toe này. Chả sợ lát nữa lại bập bênh giã gạo. Thoát cảnh đó các bố cứ nốc no “ba trong một” tôi chi.

- Lẻo mép chưa. Không sợ con phụ trách buồng nhà mình chạy ra nó cắt mất chim cho à...

- Thôi. Biết hết rồi. Không nói nữa. Vô trong xem màn cải lương diễn tiếp. Đấy, đấy đang vung tay vung chân lấy đà đấy...

Ai cũng ít nhiều hiểu ra sự việc nên chẳng ai muốn can thiệp. Họ nhìn Tư Diệc vừa ngồi vừa hồng hộc thở mà thấy ngao ngán cho nỗi đời và thú vị cho cái nỗi người tam khoanh tứ đốm dẫu là chỉ trong một cái quán nho nhỏ. Mãnh cũng đã lên xe và vút đi theo hướng đi của Ling Ling. Một cuộc rượt đuổi sùng sục tính đực cái cũng hồng hộc chả kém gì cái nồng độ thở của Tư Diệc với Mãnh khi không dung tuột

khởi vòng tay...



**T**ô bồ non vợ hờ đội lốt gái giúp việc của ông Tống Thệp có tên quê là Thẻo, là Thẻo. Thẻo hay Thẻo ai muốn gọi thế nào cũng được. Cũng như hai đứa con của ông Tống Thệp là Bệp với Bệt nó gần nhau tới mức nhiều khi bố mẹ cũng gọi nhầm cả tên con chị ra tên thằng em.

Cho nên Thẻo hay Thẻo thì cũng vậy khi ông Tống Thệp thân yêu gọi tên quê cúng cơm của con bé giúp việc đặc biệt tại ngôi biệt thự trên phố của mình. Nơi ấy chỉ có ông, xế lái xe và Thẻo Thẻo...

Lên phố Thẻo, Thẻo mới đầu từng mang tên ấy đến chỗ nọ chỗ kia kiếm việc. Và ít lâu, sau ngày đến quán Dạ Hương làm ăn cô ta được đổi tên ra là Mi Viên. Cái tên ấy nghe cũng hay hay nhưng ít khi được người thân quen gọi. Người ở quê lại càng không hay. Mi Viên là câu cửa miệng của nhiều khách làng chơi khi muốn nhắc tới cái thứ mà mình cần đến.

Mi Viên thường được bạn bè gọi một cách thân tình và thuận miệng là cái Thẻo, cái Thẻo hoặc con Mì Ăn Liền.

Lại còn có cả thơ kèm theo vịnh Mì Ăn Liền nữa:

*Quê nhà tên Thẻo tên Theo*

*Đi lên phố lớn bèo nhèo Mi Viên*

*Mi Viên là mì ăn liền*

*Ai qua ngõ Chợ thì nên đến dùng...*

Đời con gái nhất là những người có nhan sắc ít ai được tròn vành rõ tiếng về nhân cách nếu nông nổi để mình nhỡ bước sa chân ở cái tuổi dậy thì.

\*

Thảo mới đầu mơn mớn như nụ buổi đầu xuân. Dần dần cái bông hoa quê kiểng ấy đã thay sắc đổi màu. Tự thân nó cũng có. Cả phần nắng gió bụi bặm ở chốn đông người hỗn tạp nữa cũng đã góp phần.

Không công to việc lớn gì nhưng nhân thân của Thảo trước đây và Mi Viên bây giờ nếu ghi lại cũng có thể dày đến hàng tệp giấy...

Sơ sơ chuyện của Mi Viên tức Thảo, Thảo, tức Mì Ăn Liền thế này...

Thảo từ quê lên phố đến nay đã được dăm năm. Ngày bước chân ra phố cô nàng chỉ có mỗi một cái xác du lịch rách với đôi bộ quần áo cũ kĩ.

Thảo trốn nhà đi tìm cách đổi đời. Thảo nhắn lại với gia đình qua lời bạn gái rằng: “Con đi bao giờ giàu sang phú quý mới trở về”.

Với bạn gái thân của mình Thảo bảo:

- Tao sợ cái cảnh lợi bùn lắm. Con gái có thì. Cứ cúi mặt mãi xuống đất làm sao có ngày ngẩng lên. Độ đôi ba năm nữa lại vác cái bụng to như cái thúng ra chợ quê ăn quà vặt. Ai có hỏi thì vênh mặt lên mà tự hào vì chuẩn bị sinh cho làng một gã thợ cày chính gốc nữa. Chao ôi nghĩ tới cảnh chưa đầy bốn mươi ra đường đã có người chào mình bằng bà mà ngượng đến đỏ chín như con cua luộc. Tao phải đi thôi. Có đi đời mình mới đổi thay được.

Bạn Thảo hỏi lại:

- Chả nhẽ những người ở làng từ xưa đến nay chả bao giờ đổi thay. Bố mình đấy, mẹ mình đấy. Không có các cụ sao có mình. Lại trên nữa là tổ tiên ông bà.

- Mà cứ như cô giáo dạy đạo đức.

- Chả sao. Chị chê tôi chứ gì. Lạc hậu em chịu, bỏ quê thì không.

- Nhưng ai nói bỏ quê nào?

- Đằng ấy chả bảo bao giờ giàu sang phú quý mới về là gì? Thế nhờ không giàu sang phú quý thì bỏ hẳn quê à?

-Vận vẹo thế bố ai mà trả lời được. Nhưng tớ là tớ phải đi. Nhìn cái cảnh chưa gà gáy đã phải ra đồng mình sợ lắm rồi. Chân tay cứ đen nhẻm, đen nhẻm như vừa lấy từ gác bếp xuống.

Khi gặp phố rồi cô bé Thẻo bồ hóng bếp ngày nào đã được ăn trắng mặc trơn. Phố thị đã thay hình đổi lột cho cô.

Lúc đầu Thẻo Thẻo xin làm nghề rửa bát, quét nhà cho lão Băm bán thịt chó ở ngõ Chợ. Lão có vợ con ở quê nhưng cũng bỏ nhà bỏ cửa lên đây thuê lầu chợ, mở quán thịt cầy đặc sản vị quê để móc tiền người phố.

Hôm đầu Thẻo đến đây xin việc, lão Băm chăm chăm nhìn như muốn lục soát khắp thân thể con bé rồi mới hất hàm hỏi:

- Mà bao nhiêu tuổi rồi con?

- Kém ba tháng đầy mười bảy.

- Tuổi mụ à?

- Không. Tuổi theo giấy khai sinh.

- Mà nói với ai? Tao là bạn mà à?

- Sao thế?

- Đây.

- Gì?

Lão Băm cầm tay Thẻo kéo lại gần mình rồi véo nhanh vào đùi non của nó:

- Ăn với nói thế à? Đau không?

- Buốt bỏ bố. Bỏ ra...

Con bé Théo nhăn mặt vì ngón tay lão chủ quán thịt chó vẫn bấu chặt vào chỗ da non ở đùi của nó.

- Ái...

Théo nhăn mặt kêu một tiếng to. Lại một tiếng to nữa. Mắt con bé sưng đỏ như muốn khóc.

Lão Băm vẫn nhìn nó bấu bấu môi và rung rung ngón tay bấu.

- Mà phải quen Théo ạ. Quán này ưa nặng. Thích thì ở...

Nói là nặng nhưng lại nhẹ. Cái ngón tay của lão Băm ấy. Tự nhiên con bé Théo mặt đỏ dần lên. Cái đau râm ran từ tay kẻ khác giới nhói vào đùi mình lại để lâu lâu nữa đã khiến nó ngượng. Phản ứng lại cái ngượng ấy nhanh nhất là đôi má đang chuẩn bị vào tuổi dậy thì của Théo. Có lẽ đấy là lần đầu tiên Théo biết thế nào là kiểu đụng chạm khác giới. Khi ở làng lòng nó cũng đã từng rung rinh trước những đàn ông cởi trần, quần cộc hoặc nhìn trộm họ tắm sông, tắm ao. Nay ở bên ông chủ quán ngậy nhờn mùi chó thui, chó luộc nó mới nhận ra cái sự cụ thể của nỗi rung rinh khác giới kia một cách thấm đẫm nhất.

Lão Băm hí hí mắt nhìn Théo. Đôi mắt lão như đôi mắt kẻ thiếu ngủ. Bụng lão Băm nghĩ bần nhưng chưa dám làm bần. Lão Băm lẩm bẩm: Nó đang như con thỏ non núc ních thịt mới lạc từ trong rừng ra. Vào tay ông rồi thì bước đầu phải đe nẹt, dạy dỗ đã. Tạm thời chỉ véo nhẹ cho nó bước đầu biết mùi đời. Nó sợ hay nó thích thì tùy. Có thử làm thế mới biết được tính nhau. Cái quan trọng là sau này nó ngoan ngoãn nghe lời. Bây giờ thì lão phải ra đòn. Cũng chỉ là đòn gió:

- Mà có biết mà mắc lỗi gì không?

Théo lắc đầu ngây ngô. Lão Băm bụm miệng gật gật đầu:

- Thế dạo ở nhà bố mẹ mày không dạy mày thừa gửi à?
- Khắc lớn khắc biết. Ai gọi thì ời, ai bảo thì ừ.
- Chết thật. Đồ mỗ chó như tao đến nhà người ta còn biết đập cổng xưng tên chưa nói đến chuyện thừa gửi dưới trên thường xuyên lễ phép. Đã lên đến đây là phải chịu học con ạ. Sao mà mày ngây mặt ra thế?

Lão Băm nhíu mày. Thẻo vẫn đứng ngây, không ra nghe, cũng không ra không nghe. Lão Băm vẫn tiếp tục đà “thuyết giảng nhẽ đời” của một tay có thâm niên lâu năm trong nghề giết mỗ:

- Làm nghề mỗ chó cũng phải có văn hoá mới có người thương, mới có người tìm đến ăn. Thịt một con cây ra không có người đụng đến thì cứ gọi là rã họng ra đấy con ạ. Mày có thấy mấy tay làm xiếc chó nó dạy mấy con cún bông học ăn học nói để kiếm tiền thiên hạ không?

- Có thấy. Tháng trước được xem rồi.
- Trời ời. Đồ con bò. Tao hỏi thế mày phải thừa ông là cháu có biết ạ, cháu đã được xem rồi ạ chứ. Nhớ chưa?
- Nhớ rồi.
- Đấy...
- Quên mẹ nó mất. Nói lại nhé.
- Đồ con cây.
- Dạ... Cháu nhớ rồi.
- Nhắc lại. Cháu nhớ rồi ạ.
- Cháu nhớ rồi ạ!
- Tốt.

Bài học làm người phổ đầu tiên của Thẻo là do lão Băm thịt chó bổ túc cho như vậy. Lời thanh lẫn tiếng tục. Nghe chừng cũng có phần tử tế. Với tri thức văn hoá đồ tể mới đầu lão Băm gọi Thẻo là con theo đúng phép tắc tuổi tác.

Lão bảo Théo:

- Tao coi mày như con. Chịu khó làm làm rồi tao gây dựng hạnh phúc gia đình cho. Bố mẹ mày là loại người hèn. Để ra của nả thế này mà để nó ăn đói mặc rét có khác gì cái bông hoa héo vút lên bãi cứt bò. Ông nói thế mày có hiểu không?

- Vâng ạ!

- Đã biết nói câu vâng thì phải ngoan. Ông bảo cái gì dạ cái ấy rõ chưa? Ông là ông thay mặt bố mẹ mày chăm bẵm cho mày chứ không phải ăn tươi nuốt sống mày đâu mà mày phải len lén suốt ngày như chuột thấy mèo. Ông làm nghề giết mổ thật nhưng được tiếng là kẻ tâm đức. Ông nói thế mày có hiểu chứ?

- Vâng ạ.

- Không phải vâng kiểu ấy. Phải nói là dạ thưa ông con hiểu ạ. Con xin đa tạ lòng tốt của ông.

- Dạ thưa ông con...

- Được rồi. Ngoan lắm. Sáng dạ lắm. Tiền đây. Lát vẫn khách thì ra mấy hàng mỹ phẩm mua ít đồ tắm gội về để tối tối tẩy uế người đi cho nó thơm tho. Ông là ông sợ cái loại người lúc nào cũng rất mùi chó lắm. Nhìn đã tởm. Ngửi phải càng tởm. Ông nói thế mày có hiểu không?

- Dạ thưa ông con...

- Giỏi. Thế là thuộc bài đấy con gái nhỉ. Mày sẽ là đứa ngoan, Théo ạ. Sống với ông ít ngày rồi cú sẽ thành tiên.

Lão Bẩm vuốt nhẹ lên má cái Théo. Đây là lần thứ hai lão đụng chạm vào da thịt nó. Cũng là lần thứ hai lão thấy thịt da mình như có cái gì đang đốt lên. Với cách thức vừa đâm vừa xoa cộng với sự vỗ béo hàng ngày cái con bé Théo gầy quắt, nhút nhát cứ phởn phơ và tự nhiên dần lên. Trong mắt

lão Băm cái Théo chẳng khác gì con cún con đang được răn dạy theo cung cách của anh xiếc chó gọi dạ bảo vâng. Lão tin vào cách hành xử ấy của mình và hy vọng một ngày nào đấy cái điều lão nghĩ hẳn sẽ được làm hẳn. Lúc ấy con bé mới lớn sẽ thật sự như con thỏ non lạc vào nhà lão, nằm ngoan bên cạnh lão để cho lão vuốt ve và ăn thịt. Lão Băm giảng bầy Théo. Chậm chậm. Nhẫn nại... Ngày nào ông chủ cửa hàng thịt chó cũng tìm cơ đụng chạm vào con bé đôi ba lần. Lão nghĩ làm thế để cho Théo quen hơi dần. Lúc nào Théo tỏ vẻ khó chịu là lão lại tìm cách lấy tiền bôi trơn ngay bằng cách cho nó mua cái nọ, cho sắm cái kia với mong muốn làm đẹp cho Théo. Cái đó Théo thích. Lão lại càng thích. Đàn bà như miếng ăn của kẻ đói. Được ăn, nhất là miếng ăn ngon thì còn gì bằng. Cái bầy của lão Băm là cái bầy mềm, cái lưới bắt chim. Théo cứ thấy càng ngày lão càng tốt với mình. Thỉnh thoảng lão còn cho phép Théo đi chơi tối, đi xem ca nhạc với bạn nữa nên con bé yên tâm và sống buông tuồng hơn với cái con người giết chó như ngóe và có khuôn mặt bặm trợn tưởng như rất khó chung nhà này. Lão Băm cũng thay đổi dần tính tình qua cách thay đổi của Théo. Lão như con chó săn đã thành tinh. Không biết Théo có hiểu. Lão như đang muốn trẻ lại vì con mới trẻ, đang muốn được làm cái điều lão đã rắp tâm từ hôm đầu gặp Théo. Vào một buổi tối ở ngõ Chợ tại quán thịt chó của lão Băm. Trên quầy hàng đã hết chỉ còn trơ ra cái đầu chó, cái đuôi chó cùng bốn cái chân chó lão Băm để dành lại cùng một ít nước xuýt cho bữa rượu buổi tối.

- Đóng cửa sớm thôi Théo. Hàng cũng hết rồi. Hôm nay bán thế là khờ đây. Ba con hết băng. Dạo này dân ăn thịt chó cũng tợn. Ngần ngừ gì nữa. Chẳng sợ ai gọi ăn đâu. Còn

mấy món này là để khuya khuya nhà ta xơi.

- Vâng ạ.

Cánh cửa quán được hạ xuống. Quầy hàng chỉ còn là một vuông nhà nhỏ thoang thoảng mùi mồ hôi, mùi mỡ chó. Lão Băm uể oải vươn vai ra chốt chặt cửa. Lão quay vào, bước chậm, uể oải. Rồi lão nhăn mặt như đang bị đau đầu đó trong cơ thể.

Thế nhìn lão Băm có phần lo lắng. Nó lo dọn dẹp quán. Lão Băm đăm đăm nhìn nó khẽ gật đầu rồi bước lảng lảng về chỗ có cái ghế ngày để ngồi, tối thường kéo ra làm giường nằm.

- Ông mệt à?

- Không...

- Cháu sắp giường cho ông nghỉ nhá...

- Được được.

Thế đã thu nép chỗ tựa lưng cho lão Băm. Lão ngả người lim rim mắt ra ý nghỉ ngơi. Thế vội vã đi làm vệ sinh cá nhân.

Lát sau từ trong nhà tắm ra Thế hỏi lão Băm:

- Ông đỡ mệt chưa?

- Rồi.

- Ông xơi cơm ngay chưa để cháu dọn.

- Thôi để khuya khuya. Bụng vẫn đang còn đầy thịt chó đây này.

- Cháu cũng vậy. Ban chiều ông bắt cháu ăn nhiều quá.

Lão Băm nheo mắt:

- Ăn khỏe để còn làm khỏe chứ.

Thế khẽ cười:

- Ông đi nghỉ sớm đi.

- Đãi chưa văn nghệ mà...



Chưa ngả lưng vội lão nghiêng người xuýt xoa miệng, tay vầy vầy Théo đến gần. Lão nghĩ bụng, lúc này nó đã tắm rửa xong, người ngộm thơm phức, đang ngồi ở cái ghế đẩu nghỉ ngơi kia kìa trông ngon quá là ngon. Ta không chớp lấy thời cơ chút nữa vật mình ngáy ò ò là hỏng cả sự chuẩn bị có dụng tâm từ lúc chiều. Théo đã đến ngay trước mặt lão Băm. Giọng cha chú của lão Băm đã tự nhiên biến đâu mất:

- Théo ơi... Théo à...

- Ông bảo gì cháu?

Théo ngẩn ngừ.

- Lại gần đây nữa đi.

- Cháu...

- Có ai đâu mà sợ...

- Ông...

- Đừng ngại mà...

Théo nhích nhẹ đôi bàn chân.

- Gần nữa. Gần nữa...

Mắt lão Băm dài dại...

- Théo này...

- Cháu... cháu...

Théo run rẩy sợ hãi. Nó ra vẻ lo lắng. Sau tiếng gọi kia sẽ là cái gì đây.

Nó có thể bị bộp tai vì một lỗi lầm nào đó. Lâu rồi Théo chưa bị đánh. Hôm nay có thể vì mỗi mệ mà lão ta ngửa tay chẳng? Không thể thì còn gì vào đây được nữa.

Nghĩ là nghĩ vậy nhưng miệng Théo lại như muốn nhếch lên. Cái mặt này không phải là mặt giận. Mặt giận của lão khác kia. Nó tím tái, nhăn nhúm. Đằng này...

- Théo ơi...

Cái tiếng gọi Théo của lão lại cất lên ngọt ngào quá đỗi.

Lời tay mỗ chó như muốn nhũn xuống. Théo cảm vậy nhưng chưa muốn nhận ra. Hoặc giả nó có lò mờ nghĩ tới nhưng chưa dám tin là thật. Dù sao lão đã gọi, đã vẫy thì phải đến. Lão Băm kéo Théo đến trước mặt mình. Đợi lúc cái bộ ngực mới nhú cao của nó đang ngúng nguẩy, phập phồng sau lần áo vải sát với ngang mũi mình lão mới thều thào nói:

- Ta đau đầu quá. Théo lấy tay bóp trán cho ta nhá...

Hơi nóng từ miệng lão Băm phả ra ấm sục ngực áo Théo.

- Cháu... cháu không biết làm.

Lão Băm kéo sát ngực Théo vào mặt mình:

- Cứ làm rồi quen. Thế này này...

Lão Băm ngửa mặt lên, lấy tay mình làm thử vào trán Théo. Tay lão lập cập, run run trên vầng trán của con bé. Lão rùng hết cả người và như muốn chùng hẫ xuống khi chạm tay vào da thịt cô bé.

Théo hốt hoảng đỡ người lão Băm:

- Ông sao thế?

- Tao đau đầu quá. Théo giúp ta đi.

Théo vội vàng đưa tay lên xoa trán cho lão Băm. Mặt lão nghệt ra như củ khoai tây luộc:

-Thế! Thế... thế... đỡ lắm...

Théo mãi mê bóp trán cho lão Băm mà mắt nó lơ ngơ nhìn đi đâu. Chẳng rõ Théo có biết đôi bàn tay của Lão đang luồn vào trong áo rồi nhẹ nhẹ đưa lên chỗ đôi núm ngực đã nhú cao của nó rồi úp chặt lấy như nơm úp. Théo hơi ngả người, lúc lúc lại nhăn mặt. Nó chằm chằm nhìn sâu vào mặt lão Băm như muốn nói câu gì. Rồi không biết như thế nào Théo bỗng nín miệng, khép mắt, để yên. Người Théo cứ rung rúc lên nổi khoái cảm khi được người khác vờ vờ đôi bầu vú đã mềm như hai quả sung vả vừa chín của mình. Nó cũng đã

quen thuộc với chuyện này. Trong cuộc nên Théo biết chứ lão Băm không hề hay. Cảm giác này nó đã có được với đám bạn trai những hôm được lão Băm thả rông cho đi chơi. Mùi đời đã đến với Théo trong một tối vào nhà hàng được xem phim mát cùng với đứa bạn trai mới quen biết. Hôm ấy hai đứa như hai con lợn mới cạo lông chăm bấp nhau. Xong việc rồi thằng con trai bỏ chạy mất hút quên cả trả tiền hát cho nhà quán. Théo ôm quần áo định bỏ chạy nhưng đã bị ông chủ giữ lại:

- Thanh toán tiền rồi có đi đâu hãy đi.

Théo sứt sịt:

- Cháu không đủ tiền. Cháu chỉ có mấy chục thôi.

- Điều. Tiền bán hoa đâu?

- Bán hoa gì ạ? Cháu chỉ theo nó vào đây rồi nó bỏ cháu nó đi...

- Giời ơi là giời. Mà là đồ điểm ngố à?

Tay chủ quán giậm chân giậm dữ. Théo vẫn ngo ngác nhìn. Cái nhìn của con bò mới bị lạc làm lay động lòng kẻ đòi tiền. Hắn hạ hỏa rất nhanh và cười tùm:

- Thế là rõ rồi.

- Ông cho cháu chịu được không ạ?

- Dễ nghe nhỉ, cô em...

- Biết làm cách nào được ạ?

Gã chủ quán gật gù:

- Có cách.

- Ông...

- Thì vào đây đã.

Gã chủ quán đẩy Théo vào căn phòng cũ rồi đóng chặt cửa lại.

- Sao ông lại nhốt cháu?

- Mà đi về lúc này thì chúng nó xúm lại chúng nó ăn thịt. Một thằng đã khiếp rồi. Bây giờ bốn năm thằng mày chịu được không?

- Cháu sợ...

Gã chủ quán cười cười:

- Thôi giờ vào phòng vệ sinh tắm rửa lại cho sạch sẽ đi. Lát ra đây ta cho nghỉ nhờ một đêm rồi mai sớm về cho an toàn.

Chỉ còn nước ấy là hơn cả. Lần ấy sau khi rửa sạch mình cái mùi đời của thằng trai mới quen Théo đã lại được gã chủ quán cho xem phim mát và làm theo phim mát nữa. Suốt đêm đó cái Théo ngơ ngác nọ thật sự quen với mùi đời. Một tay trạc tuổi mình. Một tay có khi hơn cả tuổi bố mình. Cả hai khiến con bé Théo hồi sinh lại bản năng thú với những ham muốn tự nhiên. Một thằng bỏ chạy không để lại tuổi tên. Gã chủ quán có khá hơn. Cậy có của, gã nhét vào túi Théo một ít tiền, cho ăn sáng hân hoan rồi dặn:

- Cấm nói chuyện lại với lão Băm đấy. Nó biết là nó giết, là hết đường làm ăn em nhá. Lúc về nếu hân hỏi thì nói là lạc phố không biết đường tìm phải tạt vào bến xe ngủ cùng với mấy người đợi xe chờ sáng ra hỏi thăm. Nhớ chưa nào?

- Nhớ rồi.

- Tạm biệt. Lúc nào muốn cứ đến. Théo đi nhá...

Cái từ Théo ngọt ngào hôm ấy sao giống cái từ Théo hôm nay lão Băm gọi mình. Hôm ấy thì vậy nhưng hôm nay chắc đã khác. Théo cũng đã trưởng thành nhiều sau chuyện bị chơi quýt, chơi gở ngày nào. Lão Băm lúc này đang lên cơn sượng. Cả đời trai gái của lão chưa bao giờ lão gặp một cái gì trẻ trung tươi mát như cái này. Thật bổ công vô béo, chăm bẵm bấy lâu nay. “Théo ơi... ta thích mày lắm. Thích mày từ

lúc nhận mày vào làm công kia. Mày không biết ta rình mày từ tận ngày ấy đâu. Nhịn gì chứ nhịn cái này nó bực lắm. Giờ thì đến lúc rồi đây..." Tay lão Băm lúc này sao bỗng êm và mềm hơn cả cái tay đang xoa trán cho lão của Thẻo. Lão xoa rất nhẹ như kiểu người ta vê bột chứ không bầm bỗ như lúc xẻ thịt chó. Mới đầu Thẻo có nguẩy ra đôi lần đấy nhưng lão biết đó là cách làm duyên của gái trinh mới lớn. Thì đúng là như vậy.

Chỉ sau đó chốc lát là Thẻo để im cho lão vẩy vò đôi vú của mình và lịm đi như là đang say cái mùi rượu phả ra từ miệng lão. Lão sung sướng tự hào trong niềm tin khai phá còn Thẻo thì thêm một lần nữa quen biết với cái điều nó đã biết trước đó. Chẳng biết từ lúc nào lão Băm và Thẻo ngã vào nhau. Cả vật lộn nữa. Rồi thì im như chết. Cái nền quán thịt chó toang toàng quần áo của cả hai. Đến lúc ấy lão Băm chỉ còn là một cái thân mềm oặt nằm trên manh chiếu rách rải giữa nền quán. Thẻo lồm cồm bò dậy, thông thả mặc lại quần áo. Nó lấy khăn mặt lau rớt rãi đang chảy ròng hai bên mép cho lão Băm. Trông lão như con chó già bị ốm.

Thẻo lay lay người lão Băm, giọng tinh quái:

- Còn muốn bóp trán nữa không?

Lão Băm mở mắt, mệt mỏi lắc đầu.

Thẻo khẽ mỉm cười, láu lỉnh nói:

- Ông làm thế là ông đã cưỡng bức trẻ vị thành niên đấy. Ông làm hại đời tôi rồi. Mai sớm tôi sẽ đi tố cáo ông. Cái quần đùi của ông dính đầy cả cái thứ ông làm hại đời tôi, tôi còn giữ làm bằng đây này...

Thẻo giơ cái quần cháo lòng dính bẩn ra cho đối thủ xem. Lão Băm giật mình ngồi nhồm dậy định giằng lấy cái quần đùi của mình đang nằm trong tay Thẻo nhưng không được.

Nó giữ rất chặt. Đến lúc này lão đồ tể có thâm niên cứ tưởng mưu mẹo lắm mới thấy mình đã mắc lõm con cáo non già dơ.

- Thôi thôi tao xin. Tao biết mày rồi. Mày không như lúc đầu tao nghĩ...

- Ông nghĩ tôi là cún con chắc?

Lão Băm ngậm miệng cúi đầu. Hèn gì, mà cái chuyện kia của nó ấy lại thành thạo đến thế. Quán thịt chó của lão Băm bị Théo khống chế. Ngày ngày họ vẫn như chủ với tớ lúc bán hàng nhưng tối đến là lúc Théo được ngồi đếm tiền, tính toán lãi lỗ với lão Băm. Việc cai quản quán hàng có lúc Théo lấn lướt cả lão. Thậm chí có những lần nó còn can dự cả vào chuyện gửi tiền về quê nuôi vợ con của lão nữa. Théo bảo với lão Băm:

- Tôi khác gì con vợ bé của ông. Chả lẽ cơm no bò cưỡi không công mãi à? Cũng phải cho gái này có quyền với chứ. Đừng có nghĩ đứa nằm dưới không biết cách vùng lên đâu. Cái quần đùi mất vệ sinh của ông tôi vẫn còn giữ đấy. Cứ lơ mơ là tôi lôi nó ra làm bằng. Cả cho cái con lợn nái sẽ ở nhà quê nó biết nữa.

Dần dần Théo vào ngôi bà chủ. Ghét Théo vô cùng nhưng lão Băm lại sợ. Théo như con yêu quái trong quán hàng của lão. Tối tối ả diện ngất trời rồi lấy xe máy lượn lờ đi chỗ nọ, chỗ kia. Có hôm ả đi rất khuya mới về. Lão Băm biết mình bị cầm sừng mà vẫn phải ngậm miệng. Không những vậy có lần lão bị Théo khiêu khích rồi mắng nhiếc như đứa trẻ con. Lần ấy xong bán hàng Théo đang chuẩn bị đi chơi thì bị lão lườm nguýt:

- Lại nóng chôn rồi phải không?

- Nói gì?

- Không có tai à?
- Không đấy.
- Đi cho khuất mắt.

Thế dừng tay dắt xe, quay vào. Lão Băm chưa kịp hỏi lý do tại sao đã nghe cánh cửa đóng rầm lại. Thế lặng lẽ thay quần áo rồi tắt đèn.

- Không đi nữa à. Tốt.

Thế khẽ cười mỉm rồi kéo tay lão Băm đến giường. Và cả tối hôm ấy lão như muốn chết ngạt vì Thế. Có lúc lão rã rượi ra như mảnh giẻ ướt bên cạnh cái thân hình ngồn ngộn của cô bồ trẻ. Lúc ấy Thế mới cười khẩy đập đập tay vào đùi lão Băm nói giọng mai mỉa:

- Khộm rồi phải không? Sức đâu mà gánh nổi gái này. Không kham nổi thì phải để cho đứa khác nó gánh vác hộ chứ thở vắn than dài làm gì cho nó nẫu ruột.

Một ngày đẹp trời lão Băm đã vái Thế ba vái tiễn cô ta ra khỏi lều chợ đến làm ăn ở một nhà hàng giải khát mới quen biết.

**T**hế nào như con vật cảnh được tháo cũi sổ lồng?

Lão Băm đã thả rông cô ra như thả muông thú về rừng với tâm trạng kẻ chẵn dất bất lực. Lão cầm lòng tha trắng cho Théo. Kẻ từng là ông chủ lại còn vái lia, vái lịa đứa từng là tôi đòi của mình nữa... Đàn ông ơi là đàn ông. Một con dê già bạc nhược. Gã gian thương cao tuổi cạn vốn. Cứ chúi mãi vào cái cửa trời đánh ấy khi sức mình có hạn thì không bán thân bất toại cũng có ngày thở khói ra sau gáy. Đòi người xưa nay với bao từng trải đã truyền dạy như thế. Tham thì thâm. Tai nạn này chẳng bao giờ cũ đối với mỗi ai. Đây quả là dịp may hiếm có cho cả hai. Thời cơ cho những kẻ sợ nhau, chán nhau. Cả khinh bỉ nhau nữa. Nguyên vọng của Théo từ lâu là muốn lão Băm khai rọ, mở cũi. Thâm tâm lão Băm cũng muốn hất khỏi lưng mình cái khối nợ đời đã khiến lão nhiều phen rệu rã hết cả người. Nhiều lúc trông lão như ngọn rau muống phơi héo. Tự nhiên mà có cớ. Cớ hai năm rở mười hằn hoi chứ chẳng phải quanh co, lẩn lút gì cả. Lại chính là cô ấy khơi mào. Lại chính là cái kẻ ăn bám vào sức lực của cải của mình đòi giã mình ra. Một cuộc đấu hàng tự nguyện.

Mừng hơn bắt được vàng.

Cả hai...

Lão Băm như phát cờ trong bụng bằng lòng ngay. Lão còn hứa cho thêm Théo cả tiền ngoài tiền công chính gọi là sự đền bù những mất mát mà lão vì đứ đởn đã gây ra cho cô ta. Có tiền Théo sắm một cái xe máy vào loại đẹp để lấy



duyên làm ăn và mua thêm vài bộ đồ mới, thuê hẳn phòng ở riêng cùng việc tắm tía nơi làm ăn để chuẩn bị cho cuộc vận tải sức lực kiếm cơm mới. Lão Băm đã phải trả giá tới hàng chục triệu đồng để thoát khỏi cái nanh vuốt trẻ trung của một con cái sớm động đực. Lão còn bị được cái lỗ lằng nhằng nó đang muốn rò rỉ về tận quê cho mẹ vợ già và lũ con biết chuyện. Cái lỗ ấy sẽ là từ cái miệng của con đi “Thèo Thèo Theo” này. Xót ruột thì xót ruột đấy nhưng cũng phải cắn răng rút gân cốt cho của đi thay người. Từ lúc Thèo đi lão Băm hay ngật ngưỡng ngồi uống rượu một mình và nghĩ vậy. Ông mất chân giò bà thò chai rượu. Lẽ đương nhiên. Cả lão Băm và Thèo đều cùng lỗ lãi như nhau. Cái thiệt này nếu tính thì làm sao có thể quy hết nó ra thành tiền được. Con người thường hay lấy tiền ra làm mốc để định giá. Nhưng có những cái chẳng tiền nào có thể chuộc nổi. Với Thèo Thèo và lão Băm thật chớ cũng là như thế nếu muốn mổ xẻ nhau ra để cùng ăn hận. Nhưng liệu họ có muốn làm điều đó khi mà cái sâu xa họ muốn nghĩ ngợi chỉ nông như cái đĩa đựng tiết gà.

Cô vợ bé không chính thức của lão Băm cầu đã được tháo xích để đến với nơi chốn khác của mình: Quán Dạ Hương.

Cái con bé Thèo quê mùa ấy từ hôm về chỗ làm ăn mới cứ ngày một ghê gớm dần lên trong giới chị em.

Giờ cô ta đã vào loại rách trời rơi xuống và cũng đã có cái một cái tên mới là Mi Viên như một thương hiệu bán hoa do bà chị chủ quán đặt cho trước vô khối khách hàng với đủ thành phần hấp dẫn.

Hôm nhập quán đầu tiên chủ quán Dạ Hương vuốt ve thân hình Thèo nói như nói với một món đồ mộc vừa mua về:

- Quán chị có tên là Dạ Hương em nhớ chưa nào? Hương đêm ý mà.

Thảo run rẩy giọng:

- Dạ, em nhớ từ ngày chị chưa cho vào đây làm kia ạ.

- Giới. Giờ vào rồi thấy thế nào?

- Thưa chị, miễn nguyện lắm ạ! Cả đời em chưa bao giờ được thấy chỗ sang trọng như thế này.

Chủ quán Dạ Hương đập tay lên hai đầu gối, cười ngất ngất:

- Không sang trọng đâu chỉ hấp dẫn thôi đồ ngốc ạ. Mà cũng có thể nếu tính theo giá mặt hàng. Mà được đấy cung ạ. Chị sẽ nâng cấp cho em...

- Dạ. Em xin cảm ơn chị.

Chủ quán Dạ Hương hất đầu hỏi:

- Thảo này. Tên em là Thảo hay là Thảo ý nhỉ?

- Cả hai tên đều đúng cả. Bố mẹ em lúc để em sợ ma nên đặt tên con thật xấu cho nó đỡ bắt nạt.

Chủ quán Dạ Hương cười to:

- Chị cũng tên xấu như vậy đấy. Cui... Cui em hiểu không? Chị kệ xác. Tên mẹ cha đặt cho thế nào cứ vậy mà gọi.

Thảo ra vẻ hiểu biết:

- Em nghe nói chị còn có tên là Tim Tím nữa đúng không ạ?

Chủ quán gật đầu ngay:

- Có. Một đại gia đặt cho. Nhiều ý nghĩa lắm đấy nhưng khó gọi bỏ sừ. Thế là cứ tên cũ chị giữ. Tên mới cũng giữ. Ai gọi tên nào cũng được. Có người còn gọi là chủ quán Dạ Hương nữa. Cũng chả sao...

- Em cũng nghĩ vậy.

- Không không... em phải nghĩ khác. Mà thế này thì ai

dám. Có mày bắt nạt ma thì có. Nhan sắc ấy rồi khỏi ma chết em ạ.

- Em xấu mà chị.

Thảo nhún nhường. Chủ quán vẫn đang đà nhập môn cho đệ tử bài đầu tiên:

- Em vào loại khơ khớ đấy. Tuy vậy cũng đừng cậy mình xinh mà không chịu điểm trang. Có điểm trang vào cho dù có xấu rồi cũng thành đẹp. Chị sẽ cải tạo cho mày từ cái tên gọi trở lên Thảo cốm ạ. Nói thật nhá, chúi mặt mãi vào cái lão Băm thịt chó ấy nó phí cả l. đi.

- Em cảm ơn chị.

Chủ quán Dạ Hương chặc lưỡi:

- Hoài của. Giá chị biết mày sớm hơn nữa có phải bây giờ mày đã sang trang mới từ lâu rồi không. Chị mà nhúng tay “lãnh đạo” em thì chỉ có từ sáng suốt trở lên thôi Thảo Thảo ạ. Tên gì mà kinh. Như ruột non lợn ấy. Để chị nghĩ. Các đại gia thường ưa gì nhỉ? Đêm qua mình đã chọn. Cái tên kêu kêu. Mi Viên? Mi Viên à...

Thảo vờ ngạc nhiên:

- Chị gọi ai ạ.

- Mày chứ còn ai. Tao mất cả đêm qua chọn tên cho em đấy Mi Viên ạ. Người này mang tên ấy ưng chưa hả cả lũ chúng mày?

Mấy cô gái hành nghề thuộc quán nghe bà chủ gọi cùng lúc đồng thanh như cái máy nhanh nhẩu đáp:

- Hay lắm ạ, thưa chị. Mi Viên ơi nhất mày đấy.

Thảo giả vờ ngượng:

- Các chị cứ khen. Em xấu hổ chết.

Chủ quán phát mạnh tay vào vai nhân viên mới:

- Quên cái từ xấu hổ ấy đi. Tại đây không có văn hoá xấu

hổ nghe chưa? Chỉ có văn hoá vâng lời, văn hoá chiều dài thôi.

Thảo nén đau, ngọt ngào thưa:

- Dạ em nhớ rồi ạ.

- Làm nghề này xấu hổ chỉ có treo niêu. Muốn ăn cám à mà nói xấu hổ. Đến với chị chỉ cần tri thức mang trình độ “trơ ì trơ” lên thôi. Đấy tôi nói chỉ có vậy. Bằng lòng thì vào “biên chế”. Còn sợ thì ra đứng đường làm nghề tự do.

- Em có dám nói gì đâu ạ.

- Thế sao kêu xấu hổ?

Thảo Thảo khoanh tay lễ phép:

- Cũng là vô tình buột miệng. Em xin chị tha...

- Được. Giờ chúng ta là chị em một nhà. Nhìn nhau mà học, nhìn nhau mà làm em hiểu chưa. Ai có hỏi gì cấm có nói. Nói ra họ mà biết là sạch vốn, là vỡ quán các em mà ạ? Họ thăm dò, điều tra đấy. Cá nỏi, cá chìm lúc nào chả có. Các em chị đều giới thiệu là có học cả, nhớ chưa? Chọn cho mình mấy cái tên kêu kêu vào mà thưa gửi với khách. Cái áo khoác ngoài mặc cho thật đẹp vào thì dù có “tim la tám tảng” vẫn có đứa xán đến.

- Em nhớ hết cả rồi ạ, thưa chị chủ.

Sau những lời nhủ khuyên là những chuyện thực hành. Về việc này Mi Viên chẳng còn bỡ ngỡ nữa. Những chuyện ấy cô ta đã quen giờ chỉ việc tinh ý hơn cho thích hợp với cái ổ mới mà thôi. Cũng trên chần dưới đệm cả nhưng Quán hàng Dạ Hương có vẻ kín đáo và cao cấp hơn nhiều nơi khác. Chả có làm sao mà phải sợ. Mi Viên đã học được nghệ thuật làm tươi món hàng đã cũ từ lâu rồi. Ngay trước cả khi đến đây. Nghề ấy cũng chỉ từ cái ấy, việc ấy mà suy ra và tô vẽ lên. Cái quan trọng thì thiên nhiên đã cho. Giờ chỉ việc đánh

bóng thêm cho cái oai thương hiệu. Với nghề này gì hơn trò đầu mảy cuối mắt. Lại nữa, nhất thanh nhì sắc. Với con gái khuôn mặt đã lay lòng người thì cái tiếng nói nhiều khi cũng chao nghiêng chao ngửa tâm can.

Về duyên ăn nói vì có đá dăm tiếng quê mùa lại học đòi ngọng tiếng phố nên cái con Thẻo Thẻo đã khiến khối cha mảy râu nhẵn nhụi, khoe bằng nọ cấp kia lẫn đùng ngã ngửa về cái tiếng “anh em” khô nồng như rượu mới cất của nó...

Mi Viên nhanh chóng trở thành một con điểm có hạng trong nghệ thuật giữ sức mỗi chài. Cô ta khêu khách, xài khách không biết mệt. Tất cả là vì cái túi đầy thì cho dù chổi có hơi cùn, rế có hơi rách cũng chẳng sao.

Mi Viên leo lẻo rằng người nhiều tiền là người hấp dẫn nhất. Cho nên đối tượng có thể nào về hình thức chẳng nữa con bé cũng chặc lưỡi cho xong bég và chiều chuộng hết mực. Đồng nghiệp của Mi Viên há hốc miệng thán phục cái duyên bán hoa của đứa mới đến này. Nó là con cừu vạn đa năng. Nhiều chuyện về Mi Viên tiếp khách mà họ còn nhớ như một kỷ lục của chốn phục vụ ăn chơi của món hàng mới này... Đáng nhớ nhất là hôm cô ta quần quật thâu đêm với thằng chủ lò gạch, răng vầu vàng khè, mồm thối, chân tay sần sùi như gốc cây, ăn nói thì uôm uôm như ếch ộp sau mưa rào. Được cái mông quần Zin của hấn phồng bự một ví tiền. Ngay chỗ giao hàng hấn đã cọt nhả rồi sẵn sổ tốc áo Mi Viên lên xem ti mà cô ta vẫn cứ để yên lại còn bấn cọt nữa:

- Có ngon hơn đất đóng gạch của mình không nào? Lâu rồi chưa được hốc phở phố phải không? Cơm nhão cơm khô chán rồi chứ gì? Thôi chịu khó theo em, nuôi em, em chiều. Anh muốn gì được vậy.

Sớm hôm sau tay chủ lò gạch vội vã bỏ về từ lúc tỉnh mơ với lí do để chuẩn bị cho kịp giờ thắp hương đốt lò mới. Mi Viên vừa ôm ngực, vừa xoa hông mở cửa buồng đi ra nói với cô bạn cùng nghề bằng chất giọng chợ búa giống như ngoài hàng tôm hàng cá mang về:

- Chó cũng không dữ bằng thằng này. Hốc chán chê rồi còn cấu với véo. Tao tím hết cả ngực với đùi vì nó rồi đây này.

Mi Viên lật áo, lật váy lên cho cô bạn cùng nghề xem những vết thâm tím trên cơ thể mình:

- Chỗ này là nó cắn đấy. Mày nhìn xem có đúng là vết răng chó không? Ăn thịt người ta suốt đêm còn giả rẻ nữa. Tởm quá? Chơi gái mà cũng mặc cả lên mặc cả xuống. Muốn ít tiền thì chỉ được rau ôi ngoài chợ chiều thôi. Sỉ cho một hồi thế là phải chia ra năm tờ hai đồng to. Tao còn dọa lần sau mà bớt xén nữa thì bà sẽ úp cái này lên mặt bà mang ra giữa đường bà té cho. Còn ngoan ngoan ý à thì mặt mày có bị hủ trăm phần trăm đây cũng chiều. Nói vậy mà nó cứ hềnh hếch cười. Đúng là đồ đóng gạch. Mặt hấn lúc nào cũng cứ nhếch ra như đất đang ngào dỡ. Mẹ kiếp. Bà sẽ làm thú khi chúng mày làm vật. Chán lắm rồi. Cái nghề bán thịt người, bạc lắm...

Sau một đêm giăng hoa kiếm tiền Mi Viên đã nói những câu như vậy với bạn nghề của mình. Đánh đá trong đau đớn, ngọt ngào xen chua xót. Vậy mà chỉ mới ngả chiều thôi Mi Viên quên ngay day dứt cũ và lại xón xở bám diết lấy anh hàng mắt vừa đi chuyển hàng kỉnh từ miền Trung ra. Mới trông thấy nhau Mi Viên đã vỗ vập như người tình xa người tình lâu ngày mới gặp lại. Hàng chuyển này được lời to nên anh hàng mắt muốn tìm gái để xả bớt mùi khăm của loài

cá ướp đã thành giò thành bọ ở một vùng ven biển. Gã chủ hàng còn tô tô nói với Mi Viên rằng:

- Mình yêu ạ. Muốn... muốn... có mắm ngon là phải nhờ vào cái mắm cái thứ ngọ nguậy ấy đấy.

Mi Viên vẻ làm duyên, lè lưỡi:

- Leo ơi. Khiếp. Toa- lét em không thiếu xà phòng đầu nhá. Nhớ kì cọ đi cho nó sạch hết mùi không thì kinh lắm đấy.

Gã chủ mắm cột nhả lấy đồng tiền to trong túi ra cà cà lên má Mi Viên như kiểu ta cạo râu bóng gió nói:

- Đồi chỉ có mỗi cái này là thơm nhất thôi đúng không mình. Anh muốn mình thưởng thức cả anh lẫn mùi mắm ấy đấy. Bằng lòng thì anh boa thêm cả tờ tiền to này nữa. Bằng không chủ đòi bao nhiêu anh trả ngần ấy.

Mi Viên nhống nhổ:

- Đồ mắm tôm nhà anh. Sao mà khéo dụ thế. Anh hàng mắm tôm sì sì mũi, xoa tay:

- Mình tiếc nhau gì nào. Em biết anh mà...

Mi Viên tí mắt, gật đầu. Và chỉ chốc lát sau cả hai như bị ngào, bị vùi trong cái mùi mắm đã lên vị của anh chủ hàng mắm mang từ nơi xa về tắm ướp cho cái thứ chần nộm hàng thịt. Nhả anh hàng mắm ra, ăn vội bát phở tái chín có hai lòng đỏ trứng gà Mi Viên lại vào cuộc mới với khách hàng quen là ông thuế vụ vợ quê, mất nét nhưng nhiều tiền để riêng. Đây là bồ quen, như quen ăn cơm tháng của Mi Viên. Cuộc vui tùy hứng của người chơi. Mi Viên thì sao cũng chiều miễn là... Bọn nghề xì xào với nhau:

- Đúng là con *Mì ăn liền*.

- Mà nói ai?

- Còn ai vào đây được ngoài cái đĩ Mi Viên. Khiếp quá. Thâm niên như tao cũng phải sợ. Nó cứ như cái cối xay lúa

nghiên đàn ông ấy.

Họ xì xào:

- Bà Cui tha hồ mà hốt bạc.

Họ gân guốc, gây gổ:

- Nó cũng kém gì. Chỉ sợ nay mai tã như mảnh vải xô quá đắt thôi.

- Nghĩ xa thế.

Họ chua chát:

- Đời người mà. Sống làm vợ khắp người ta. Rồi đến ngày ra đi về chốn bên kia có khi mình vẫn là hộ độc thân không chồng.

Có người xù xù, đơn giản:

- Đào ồi. Nói vậy thì đâm thân vào cái nghề này làm gì. Tao cũng muốn như vậy nhưng chả có duyên được như nó...

Nói rồi có cô còn đốt giấy hơ qua háng như đuổi vía độc ra khỏi mình và nguyên rửa cái đất hàng của con Mì Ăn Liền. Dân cùng giới kể chuyện về Mì Viên, bình phẩm về Mì Viên vậy. Cả đốt vía, đốt hồn qua háng đẩy cái xúi, cái hăm hiu đi nữa. Mì Viên rõ chuyện mọi người ganh ghét xỏ xiên mình chỉ biết sì mũi coi khinh. Thiên hạ thiếu ăn đói ở nên sinh ra bệnh ném đá giấu tay đây mà. Tức quá có lần Mì Viên sung sủa với họ:

- Việc bà bà làm. Thối thom làm sao bà gây ra bà chịu, ảnh hưởng đến con nào, thằng nào mà các đứa chúng mày cứ phải ngửa miệng...

Rồi thì...

- Đói quá đây mà. Có thèm làm đơn chị tình nghĩa cho mấy đồng.

Mì Viên thỉnh thoảng vẫn trông không như thế. Cô chẳng nhìn ai nhưng lại muốn ám chỉ ai đó.



Nghề nào mà chả có sự đố kỵ ngay cả nghề mặt.  
Chao ôi là kiếp người.  
Cứ nghĩ ruột già là bẩn nhưng nhiều thứ còn bẩn hơn.  
Nhìn những cô điếm làng chơi ế khách đốt vía qua món  
hàng ế ẩm mà thấy cái thân gái sao rong rêu, bèo bọt.

**B**iết chuyện lũ trẻ chành choẹ, ganh ghét nhau về chuyện bắt khách bà chị chủ quán Dạ Hương đã gọi Mi Viên đến nhờ to tâm sự.

Bà chủ quán bảo với món hàng đang đắt rằng:

- Em bóng gió chửi bới gì chúng nó đấy?

Mi Viên nhơn nhơn:

- Đầu ạ.

Chủ quán bĩu môi:

- Còn cãi nữa?

Mi Viên lầu bầu:

- Nhưng em ức lắm kia.

- Nói tôi nghe nào?

Mi Viên ầm ức:

- Chúng nó cạnh khoé. Nói xấu nhau chưa xong chúng nó còn đốt giấy đưa qua háng để nguyên rửa em nữa.

Chủ quán bặm môi, lắc đầu. lát sau chủ quán cười cay đắng nói bằng giọng của người muốn khóc:

- Em hiểu nhầm rồi Mi Viên ơi. Hàng có hàng đắt hàng rẻ, hàng tốt hàng ế. Chúng nó làm thế là thế nào em không biết sao?

- Biết chứ sao không biết ạ.

- Nói tôi nghe nào...

- Thất nghiệp quá thì làm thế...

Chủ quán thở dài:

- Bán cái gì mà không muốn đắt hàng. Phải thương bạn chứ. Làm nghề mà ế ầm mốc meo ra thì còn vui nổi gì.

Chúng nó đốt vía là xua đi cái xui xẻo của mỗi đứa chứ can dự gì đến em mà em nữa...

- Chị bênh chúng nó. Em đã làm gì chúng nó nào mà chúng nó đốt vía em. Của đứa nào đứa ấy hưởng. Mi Viên cúi mặt rũ tóc khóc. Chủ quán Dạ Hương ôm lấy mái tóc còn sức mùi mồ hôi của đàn ông nơi Mi Viên mà sụt sịt nói:

- Thôi đừng khóc nữa. Lau mặt đi. Lại sắp có khách đấy. Đắt nay phải nghĩ đến ế mai. Các em có đắt thì của nó mới về. Chị trước đây cũng vậy. Trước đây thì chị sống nhờ vào mình. Bây giờ thì chị sống dựa vào các em. Cũng phải cạy vào khối kẻ khác nữa đấy. Đã đến đây thì phải đùm bọc lấy nhau, phải thương nhau chứ. Đã mang tiếng làm dĩ rồi còn chơi xấu với nhau nữa thì sẽ xấu xa đến mức nào. Mi Viên nghe chị Cui đi! Vừa nói nước mắt bà chị chủ quán vừa ứa ra. Giọt nước mắt của bà chủ trước cô điểm. Kẻ chần dặt phải khóc trước con vật nuôi. Có uẩn khúc gì đây trong cái tiếng sụt sịt kia ư? Mi Viên cứ nghĩ đã là chủ của cái nghề này rồi thì trái tim của họ như cái thùng đựng tiền còn đầu óc họ như cái máy tính. Vậy mà nhìn kìa...

Chị Cui đã lấy khăn lau nước mắt mình rồi còn lau cả nước mắt cho Thỏ nữa. Thật lạ. Mi Viên ngạc nhiên quá. Sống đã lâu lâu bên nhau nhưng hôm nay Mi Viên mới chứng kiến được sự lạ đó. Phải chăng loại người này ngoài cái thứ như đồ chơi công cộng ra họ còn có cái gì riêng riêng nữa. Mà cái thứ riêng riêng khiến nước mắt phải chảy ra thì chẳng đơn giản tí nào. Sau nó sẽ là cuộc đời với đầy những thăng trầm buồn vui của nó.

Bà chủ quán hôm nay làm sao vậy mà lại dạy nhân viên bằng nước mắt thế này? Có gì đó sau những giọt nước mắt của chị Cui!

Điều ngạc nhiên của Mi Viên chỉ ít lâu sau đó nó đã được hé lộ dần dần qua tính tò mò và mách lẻo của bạn nghề và cả hàng phố quanh quanh nữa.

Cái Nạng, quê miệt rừng theo về làm ăn với chị Cui chủ quán Dạ Hương đã được mười năm nay kể rằng...

Cui cũng gốc đồng rừng như Nạng nhưng được cái là đồng rừng phố. Phố to, phố thị xã hẳn hoi.

Trước cái tên Tim Tím một người giàu có đặt cho chị ta còn có một cái tên cúng cơm là Cui. Bố mẹ đẻ Cui trong một lần cả hai vào rừng kiếm củi. Lúc ấy gia đình Cui còn thuộc diện thiếu tiền, đói ăn. Ngày ngày bố mẹ thường cùng nhau vào rừng kiếm củi mang ra chợ thị xã bán. Mẹ chặt cây, tìm cành. Lúc chưa mang thai Cui thì cả hai người cùng gánh. Khi mẹ đi lại nặng nề rồi thì bà kiếm cành rồi bó lại cho bố gánh. Nhà nghèo lại neo người nên chữa vượt mặt mẹ vẫn phải đi theo giúp bố. Cơn đau đến tháng đẻ mẹ sinh Cui ngay trên đường khi bố gánh củi về. Cũng vì chuyện ấy mà bố mẹ đặt tên cho con gái là Cui. Sau vì thấy tên Cui nó xấu xí thế nào nên gia đình gọi chệch ra là Cui. Cui khổ vì cái tên này khi đến tuổi cấp sách đi học khi bị nhiều người kể lại lại lịch rồi lời ra trêu chọc. Có nhiều lần Cui phát khóc lên về cái tên xấu. Càng lên lớp cao Cui càng thấy cái tên ấy không xứng đáng với mình. Người không xấu nhưng tên lại thô thiển như củi gỗ. Nhưng nó vẫn giữ cái tên ấy như một kỷ niệm cay cực của bản thân của gia đình. Ngay cả khi đã làm bà chủ Quán Dạ Hương Cui vẫn xưng tên ấy với nhiều người như một niềm kiêu hãnh. Cui lúc bé đã xinh đẹp, càng lớn lại càng xinh đẹp. Mẹ vui ra mặt nhưng bố thì thở dài. Cứ hễ thấy con trai xóm Trại xúm xít quanh Cui là ông lại sợ. Những khi thấy Cui lẩn thẩn đi ra đi vào ông cũng thấy lo.

Vợ ông bảo chồng:

- Bố em cứ như đàn bà. Đáng lí ra chuyện ấy là tôi lo chứ đâu đến lượt ông vương vào. Có con gái lớn lại xinh đẹp phải mừng chứ sao lại thở vắn than dài. Ngày xưa ông không biết nhà ai có con gái đẹp là dễ được làm hoàng hậu còn mình được làm bố vợ mẹ vợ vua là gì...

Ông chồng không đồng tình với cách nói ấy:

- Bà nói linh tinh quá...

Bà vợ tự ái vặn lại:

- Tôi nói thế mà ông cho là linh tinh à? Để con như hương như hoa thế kia mà thở vắn than dài đúng là cái đồ lắm cảm.

Ông bố chắc như đinh đóng:

- Rồi bà xem. Ai lắm cảm hơn ai. Hương hoa hay tai họa ít nữa sẽ biết. Các cụ nói rồi đấy. Hồng nhan bạc phận. Mới tí tuổi mà đã dập dùi đĩa nọ đĩa kia. Mới tí tuổi mà đã vào vào ra ra như người mắc bệnh tương tư ấy. Tai họa, tai họa bà hiểu không nào, nếu mình không sớm ngăn chặn.

Bà vợ dùng dùng bỏ đi sau lưng chồng:

- Gở mồm. Cái hay không nói lại nói cái dở. Ông ăn uống cái gì mà nói đại đến thế. Đời này có ai lại độc miệng với con gái đến thế không?

Vợ giận chồng đến mấy ngày không hỏi han. Chồng cũng không vì thế mà làm lành với vợ. Riêng Cui thì cứ nhơn nhơn trước những nỗi lo của bố. Nó ngả lòng về nỗi vui sướng của mẹ. Con gái mà đẹp phải thấy là có giá chứ sao bố mình lại cứ nghĩ lẫn thẩn ra làm vậy? Cui bảo với mẹ:

- Bố mê tín đấy. Chắc lại nghe mấy lão thầy cúng nói bậy nói bạ về con nên ông ấy nghĩ quẩn thế thôi.

Mẹ ra vẻ đồng tình:

- Mẹ cũng thấy vậy. Chả nhẽ ai xinh đẹp cũng mắc vòng oan nghiệt cả hay sao mà ông ấy lại gán con mình vào phận ấy.

Cui được đà:

- Mẹ cứ kệ bố. Đừng chấp gì cho nó mệt người. Vào tuổi già ông ấy trở tính đây mà. Rồi con sẽ chứng minh cho hai cụ xem con gái xinh đẹp của hai cụ sống như thế nào. Bây giờ khác ngày xưa nhiều. Nước mình chỉ có một nàng Kiều thôi chứ mấy mà các cụ phải lo xa đến thế.

Tuy thế mẹ vẫn nhắc nhở con:

- Nói thì nói vậy thôi nhưng con gái lớn rồi cũng phải cảnh giác như cảnh giác với gián điệp ấy con ạ...

Cui bật cười vì lời khuyên của mẹ:

- Mẹ ơi... mẹ là tình báo đấy à?

- Tình ái chứ sao lại tình báo...

Cui cười như nắc nẻ:

- Cụ ơi là cụ. Tình báo thì nó mới khớp với gián điệp. Mẹ làm con như mật thám không bằng.

Bà mẹ nói lảng:

- Lại không. Học hành chưa ra cái gì mà cứ hết đứa nọ thậm thụt lại đến đứa kia thậm thụt. Không tình báo thì là tình ái có đúng không nào?

Cui tung tưng:

- Bạn bè thôi mà mẹ.

- Bạn gì mà lảm thế. Suốt ngày chơi nhởi vậy lấy đâu thời giờ học. Bố mày mà biết là chết đòn đấy con ạ.

Cui ôm lấy vai mẹ nói nịnh:

- Không lo. Con có mẹ rồi. Mẹ sinh ra con. Mẹ là thần hộ mệnh của đời con mẹ nhé. Con thích mẹ lắm...

Mẹ thở dài như chưa bao giờ hết mối lo:

- Thích gì thì thích nhưng phải học. Có học mới không phải vào rừng kiếm củi như bố cô và tôi hồi cô còn bé ấy. Dốt là khổ con ạ.

- Vâng. Ai mà chả nói thế. Mẹ yên tâm ở con gái của mình đi.

Mẹ cười, lắc đầu:

- Ngọt xót. Để rồi xem.

- Con nói thật mà. Xin mẹ cứ yên tâm dài dài về con gái của mình đi...

Rồi sự yên tâm như lời hứa của Cui cũng đến.

Cô thi đỗ Phổ thông Trung học. Bố mẹ rất vui. Nhưng đến thi Đại học thì Cui bị trượt. Môn văn, môn sử của Cui bị điểm kém.

Nguyện vọng được làm phóng viên nhà báo của Cui không thành.

Mẹ an ủi con gái:

- Thua keo này bày keo khác Cui ạ. Sang năm con gái mẹ lại thi nữa, chắc chắn sẽ đỗ. Con nhà người ta nhiều đứa cũng vậy.

- Con cũng mong như thế.

Nhưng sự quyết tâm của Cui có cơ bị lung lạc. Bạn trai đến chơi nhiều hơn. Cui cũng trốn nhà đi chơi nhiều hơn.

Có đêm Cui về muộn khiến bố phải đập bàn, đập ghế mắng chửi:

- Mà y định sống ngoài đường ngoài chợ hay sao hả Cui?

Cui chống chế:

- Con nhớ tí mà bố.

- Nhớ gì mà đêm nào cũng nhớ.

Cui lý sự:

- Con lớn rồi. Con có thân con lo chứ.

Bố giận, chửi:

- Cha mày. Biết lo thì không thế.

Cui vùng vằng lại bố:

- Bố chửi con ít thôi. Chửi nữa là con không chịu được đâu. Bằng ngần này rồi mà đi chơi khuya một tí đã bị làm âm lên như trẻ con ấy.

Bố quyết liệt:

- Thôi, mày đừng có mà than van nữa. Từ mai trở đi là tao cấm. Không khó khăn với con lúc này là nay mai bố mẹ chuốc khó khăn vào thân.

Cui giãy lên:

- Giời ạ. Bố làm con như tai hoạ không bằng.

Bố chỉ tay vào mặt con:

- Cút. Còn cãi nữa thì đi đi cho khuất mắt tao...

Con lôi đình của bố đã đến tột đỉnh. Sự ương bướng của cô con gái cũng vào độ không kém. Tuổi trẻ thường nhiều hung hăng cho dù là con gái. Cui thấy ra thế mạnh của mình. Cái hiếu thắng nông nổi của một kẻ có nhan sắc mà sự trả giá hay đến muộn nhưng đầy rẫy cay nghiệt. Sau đêm căng thẳng ấy với bố Cui bỏ nhà đi. Mẹ Cui như phát điên phát rồ về chuyện ấy. Bố thì đã hoá gỗ hoá củi.

Bà mẹ giục giã:

- Ông không đi tìm con về cho tôi à?

Ông bố trả lời:

- Ai tiếc thì đi mà tìm.

Bà mẹ vặn lại:

- Nó có còn là con ông nữa không?

Ông bố cay cực:

- Có mà cũng không.

Bà mẹ rên rỉ:



- Giời ơi là giời...

Ông bố thêm lời:

- Còn nó bà còn phải kêu giời nữa...

Sau chuyện ấy một vài hôm Cui có về nhà.

Bố đấu dịu với con gái:

- Bố có nóng. Nhưng con cũng phải xem lại mình đi.

- Con xem mãi rồi.

- Giờ con định thế nào?

- Tùy bố mẹ.

Hai bố con ngồi lặng bên nhau.

Cui lì lì không chút biểu cảm trên nét mặt.

Bố Cui hết nhăn trán lại thở dài:

- Hay là...

- Bố nói sao ạ?

- Hay là... bố nghĩ thế này...

- Bố cứ nói, con xin nghe...

Bố Cui ngẩng mặt, bình tĩnh:

- Con tìm hiểu ai, con ưng ai... bố mẹ đồng ý cho mày xây dựng gia đình với họ đấy để cho nó yên duyên yên phận đi...

Cui la toáng lên:

- Bố bắt con lấy chồng?

- Bố nghĩ thế. Chắc mẹ mày...

- Thôi ạ.

- Con cứ nghĩ đi. Nghĩ cho kĩ...

- Con chả có nghĩ gì cả. Bố đừng có gợi ý lung tung. Đời con con tự quyết định được. Bố mẹ nuôi con lớn đến chừng này rồi con xin cảm ơn. Từ nay là con tự lo được cho mình. Bố đừng có nghĩ đến chuyện gả chồng cho con sớm như thế. Thời này có phải là thời ngày xưa đâu mà ép duyên.

Người bố cúi đầu cay đắng. Ông đứng dậy lẳng lẳng đi

vào nhà trong. Bà vợ sợ hãi hỏi chồng:

- Sao ông lại bỏ vào đây?

Ông chồng xòe hai bàn tay:

- Còn gì để nói nữa.

Bà vợ bảo chồng:

- Phải khuyên răn nó chứ?

Ông chồng hai tay vẫn xòe trắng:

- Bà ra mà khuyên.

Đây là cuộc chuyện trò cuối cùng của Cui với bố mẹ về nhân duyên của mình trước khi cô bỏ xứ núi về dưới xuôi.

Theo lời rủ rê của một cô bạn gái đã từng làm ăn ở dưới ấy Cui hy vọng đời mình sẽ có những may mắn. Trước khi đi Cui nói với bố mẹ:

- Cái số con không đậu được nơi sự học. Ông thầy xem cho con bảo rằng nếu chịu khó tu chí thì sẽ đậu ở nghiệp làm ăn. Sống mãi nơi xó rừng này con người nó cũ đi bố mẹ ạ. Nay có nơi có chốn mời con cộng tác rồi. Con sẽ xa nhà đi làm ăn dăm ba năm. Lúc nào khấm khá có của ăn của để con sẽ ngược rừng đón bố mẹ về chơi...

- Con ơi...

Mẹ Cui sụt sùi cầm tay con gái.

Cui dứt khoát:

- Mẹ không khóc nữa. Nước mắt chẳng thay đổi được ý định của con đâu. Người đời chẳng từng bảo người nào muốn lớn là người ấy phải từng trải là gì...

- Nhưng con còn nhỏ lắm.

- Rồi con sẽ lớn.

- Mẹ thương con quá.

- Con không còn nhỏ như bố mẹ tưởng đâu. Con đi một ít lâu sợ lúc trở về bố mẹ lại chẳng nhận ra...

Cui đã dứt tình khỏi lòng thương của bố mẹ. Trong lòng Cui ăm ắp những dự định làm ăn. Với sắc đẹp trời cho cùng vốn sống trai gái từng có của tuổi dậy thì trước bọn si mê gái Cui biết Cui có thể làm được gì. Cui đã từng có chuyện này... Vừa hết cấp hai xong nghe chuyện búi tai Cui đã trốn nhà đến chỗ bạn trai xem phim con heo sau đó cả hai đưa bắt chước làm theo băng hình. Cui lần đầu tiên biết thế nào là mùi đời. Cái trò trẻ con ấy cũng chỉ vụng trộm được ít lâu. Với tuổi mới lớn chuyện này đầy tò mò nhưng cũng không ít sợ hãi. Vào phổ thông Trung học Cui đã bằng lòng yêu thầy chủ nhiệm dạy môn luân lí để lấy danh hiệu học sinh giỏi. Thầy còn cho Cui đi thi học sinh thanh lịch nữa và nói trước là nếu tin thầy thì thế nào Cui cũng được giải. Hôm ấy sau khi quàng vòng nguyệt quế vào cổ sau cuộc thi Cui đã theo thầy giáo dạy luân lí vào nhà hàng. Lần ấy ở cái phòng trên tít gác cao thầy luân lí đã giảng cho Cui biết thế nào là cách tránh thai khi sinh hoạt tình dục. Cui đã từng biết mùi đời khi còn trẻ con nay lại biết thêm cách sung sướng trong an toàn nữa nên nó rất khoái mỗi khi được thầy dạy luân lí nháy mắt đưa đi chơi. Rồi lão thầy đểu giả ấy đã bị đuổi khỏi nghề dạy học vì ngoài Cui ra ông ta còn lẳng lơ với cả học trò gái khác lẫn mẹ của học trò đó. Chuyện ấy bị ông bố chồng của phụ huynh bắt được và Cui thấy tởm cho cái tay hay nói lời hay ý đẹp mỗi khi vo ve bên nó hoặc bên những cô gái khác. Thần tượng một người thầy kẻng trai, sành yêu và sành ăn chơi đã hoen ố trong mắt nhìn của Cui. Cui coi thường cái chuyện mà nó cho là thiêng liêng khi được dâng hiến. Cui thấy cả nó nữa, cả cái điều mà mọi người cho là quý giá và phải giữ gìn cũng chỉ là một phương tiện kiếm ăn như những phương tiện khác. Cũng chính từ quan niệm này

mà Cui tìm đường ra phố lớn mở hướng làm ăn bằng vốn tự có của mình.

Cui bảo với bạn gái:

- Tao chán cái trò đạo đức giả lắm rồi. Tay giáo viên chủ nhiệm dạy tao là tình yêu luôn luôn đẹp. Rằng nó cao cả như lý tưởng sống của mỗi người. Rồi thì tình trai gái bao giờ cũng là thứ tình thiêng liêng nhất. Chao ôi là tởm. Với tao thiêng liêng nhất là cái lúc ôm cái thằng bạn cùng lớp còn thò lò mũi xem phim “sếch” ấy...

- Mà nói gì mà ghê cả người...

Cui cay nghiệt:

- Có mọc lông trên da cũng phải chịu. Mà chưa qua mà chưa hiểu. Hay là có thâm niên rồi nhưng giấu đấy.

- Khiếp. Tao như con cù lân ấy sao được thế?

- Nhưng biết mùi rồi chứ?

Bạn Cui bẽn lễn:

- Cũng đôi ba...! Yêu ý mà. Giờ yêu nhau không cho bị coi là không biết yêu. Xong chuyện ấy rồi cứ sờ sờ thế nào ấy.

Cui hồn nhiên:

- Thế là tốt nghiệp rồi đấy. Giờ tao với mày...

- Mở công ty? Tao cũng định bảo mày cùng đi kiếm việc làm. Dưới ấy dễ xin lắm. Trước tiên cứ đi làm cái đã. Có gì chúng mình chung nhau.

Cui nói ngay:

- Không. Chung nhà nhưng không chung cái kiểu làm ăn bán mồi hôi và chất xám kia. Mỗi đứa một không gian, một thế giới, một tài khoản. Cái này chị em không vào hợp tác xã được. Công xã là chỉ cho bọn đàn ông. Việc cả thôi mà. Mày tiếc của mình thì tìm việc khác. Đói đừng có kêu, đừng kêu gọi tao giúp đỡ. Tao là tao quyết tâm kinh doanh vốn tự

có đấy.

Chao ôi ăn với nói.

Một cô nữ sinh trung học đã cú cáo đến vậy khi bị cái phần hư hỏng của cuộc sống nhuộm bùn. Đây là theo cái nhìn lương thiện của người bạn gái của Cui. Với Cui có khi đấy lại là thiên đường. Thiên đường của những trò ma mị! Thiên đường ấy là của những kẻ sống nay quên mai, lấy hưởng thụ làm nền cho những phần sống vội của mình. Trong trò buôn phần bán hương Cui có một mối tình.

Mối đầu mối tình ấy là đẹp, là hy vọng vô vùng sau đó là đau đớn tột bậc. Đau đớn đến nỗi mỗi khi nghĩ đến nó Cui chỉ biết chảy nước mắt mà không nói lên được câu nào. Đây là giây phút người đàn bà nhan sắc chảy máu trong gan trong ruột...

Cui làm gái nhưng là loại gái có hạng. Nơi thành phố Cui cư ngụ cô được coi là bớp nhưng là bớp có sao. Như người xưa nói thì đó là lại “Bớp có tàn có tán có hương án thờ vua”. Giá mỗi cuộc chơi khách phải trả được tính bằng ngoại tệ mạnh. Những gì Cui có được như bây giờ phần nhiều được sắm từ tiền thu được của các cuộc chơi ấy và... Có một cuộc chơi mà khách không nhiều tiền nhưng lại nhiều quyền. Đây là cuộc chơi mới đầu cho Cui nụ cười nhưng sau đó là nước mắt. Cui thề rằng sống để bụng chết mang đi cái mối hận ấy.

Người ấy chính là người mà Cui gửi gắm. Với người ấy Cui hy vọng và thấy thiêng liêng như mối tình đầu với gã học trò thò lò mũi khi xem phim con heo. Đời đàn bà từ lúc trẻ dại cho đến lúc gặp con người ấy Cui thấy mới thấy là ý nghĩa nhất. Người ấy tốt ời là tốt lại chân thành đến tận đáy tâm can nữa. Người ấy cứ một hai vì Cui, một hai cho Cui. Cui là

tất cả. Nằm bên cạnh người tình ấy, cái đêm đầu tiên sau lúc cho nhau Cun thủ thủ với ông ta bằng giọng mũi nghèn nghẹt:

- Chú hơn đứt tất cả những thằng đàn ông em gặp đấy...
- Đã nói không được gọi bằng chú kia mà.

Ngừng một tí Cui khúc khích nói tiếp:

- Cứ gọi đấy. Hơn tuổi bố em cơ mà. Đáng lý phải kêu là bác. Mà thôi gọi thế cho trẻ. Cả lũ đàn ông ấy ai cũng muốn là anh. Trừ một thằng. Cái thằng em chưa một lần gọi bằng anh ấy nhưng đến bây giờ vẫn là nhớ mãi

- Thằng nào?
- Thằng học trò cùng lớp, đứa lần đầu tiên cho em vào đời ấy.

Người ấy chồm dậy sùng sộ:

- Anh ghen đấy.
- Thật sao?

Người đàn ông ấy sùng sộ:

- Em làm anh nóng hết cả người đây này.

Cui cười xoa dịu:

- Quên đi chú ơi. Cũ lắm rồi. Từ thuở nó mặc quần chưa biết đóng hết cúc kia mà. Lúc ấy cả hai đứa cứ như gà phải tóc. Hi... hi

- Còn bây giờ?
- Thôi lâu rồi. Em cho nó về hưu lúc mới vào lớp mười cơ. Hưu thì hưu nhưng vẫn nhớ. Nhớ lắm...

- Hừ...

Cui thật lòng:

- Bây giờ thì quên, quên thật rồi.
- Nói mép.
- Thật mà...

- Điều.

Cui sành sỏi:

- Có chú rồi... à anh thì em cần đến ai nữa. Đó là em thành thật kể chuyện cũ để anh thông cảm cho cái sự không còn nguyên vẹn của em. Bây giờ thì chỉ có anh thôi mà. Anh là mãi mãi được chưa...

Cui nói thật lòng mình. Sau thời gian chai sạn với mưa gió giang hồ Cui đã nghĩ tới đưa thuyền tìm về bến. Người ấy là bến, là cái nơi mà Cui tìm đến. Cui chân thành:

- Anh có thương em không?

Người ấy nói:

- Thương lắm.

Cui thốn thức:

- Mãi mãi nhé.

Người ấy thề:

- Đến chết thì thôi.

Cui nói vui:

- Có cần cắt máu ăn thề không?

Người ấy nói ngay:

- Nếu em muốn. Sẵn dao đây...

Cui phải van nài:

- Xin mà. Đùa tí thôi. Tình yêu chứ có phải là trò giết nhau đâu mà giờ dao ra cứ như là kẻ cướp ấy...

Hai người hú hí với nhau theo một nguyên tắc là bí mật bởi người ấy vẫn còn đang vướng tập một và đang là người có máu mặt ở địa phương. Cui bằng lòng với cách đó nhưng chờ mãi, chờ mãi vẫn chẳng được người ấy cho ra công khai cô liền nghĩ mẹo. Mẹo của đàn bà. Mẹo thành. Cui mang thai với người ấy. Người ấy sợ run hết cả người. Ông ta xui Cui đi phá thai. Cui không nghe. Lâu sau do vô tình Cui uống phải

cái loại thuốc người ấy pha cho nên thai bị sẩy. Cui đau đớn lấy cái thai nhi chưa thành người ấy ướp trong nước hóa học. Cô bịt kín lọ, đóng hộp gỗ bao bọc giấy bên ngoài rồi cho tiền to, dặn dò kỹ một đứa trẻ lang thang ngoài ga cho nó mang đến cổng nhà người ấy. Thằng bé bấm chuông. Người ấy từ trong nhà ra ngạc nhiên hỏi:

- Ai thế?

Thằng bé khoanh tay lễ phép:

- Cháu ạ.

Người ấy nhíu mày:

- Cháu là ai?

Thằng bé khai:

- Cháu đánh giày ngoài ga. Có một bác lên tàu vội vào Nam tên là bác Táy. Cháu đang đi tìm khách, gặp bác ấy cứ tưởng bác ấy gọi đến cho đánh giày nhưng không phải. Bác Táy bác ấy...

Người ấy gật gật đầu khi nghe thằng bé nói trùng tên người quen:

- Tao biết. Táy khảo sát...

Đứa trẻ bê cao cái hộp gỗ:

- Bác Táy nhờ cháu chuyển cho bác lọ rượu thuốc đóng trong hộp này. Bác ấy nói rượu bổ lắm bác dùng thử nếu hiệu nghiệm hôm nào ra Bắc, bác ấy lại gửi tiếp cho một bình nữa. Bác ấy nói bác thông cảm vì đã đến giờ tàu chạy...

Người ấy nhận quà và cảm động nói:

- Cám ơn cháu.

Người ấy hí hửng bê cái hộp gỗ vào nhà.

Không biết gã đàn ông tham ô tình ấy sẽ xử sự ra sao với cái đồ độc địa kia.

Chỉ biết ít lâu sau Cui bị bắt đi trại phục hồi nhân phẩm vì



tội làm vẩn đục đời sống lành mạnh của phố sá.

Dăm tháng sau Cui được báo là có người đến thăm.

Cui ra và gặp được mặt người ấy.

Cả hai nhìn nhau như hai mảnh gỗ vô hồn. Họ đối đáp với nhau như hai mảnh ghép của ngôn ngữ không một chút tình cảm.

Người ấy cay đắng, lắc đầu:

- Cui ác quá.

Cui đay lại:

- Ai ác hơn ai?

Người ấy thương lượng:

- Giờ ta giao kèo thế này. Ta cùng nhau quên hết chuyện cũ đi...

Cui nói ngay:

- Đây cũng không muốn nhớ nữa.

Người ấy nói nhỏ:

- Tôi sẽ xin cho Cui về trước thời hạn. Bù lại Cui coi tôi như chưa hề có mặt ở trên đời này. Đúng hơn là chưa hề có mặt trong cuộc đời Cui...

Cui khinh khỉnh:

- Dễ nghe nhỉ?

Người ấy nài nỉ:

- Cui nghe tôi nói hết đã...

Người ấy đã nhỏ to vào tai Cui điều gì đó.

Cui gật...

Cui lắc...

Có lúc Cui nhắm mắt, nhăn trán.

Sau khi ông khách về chị em cùng phòng hỏi:

- Ông bồ đến thăm à?

Cui lắc đầu, chảy nước mắt.

- Cui có cho gì không?

Cui vẫn lắc đầu, chảy nước mắt tiếp.

Mọi người bức quá mắng:

- Mày cứ như con cầm ấy...

Cui oà khóc.

Chiều ấy Cui không nuốt nổi miếng cơm vào bụng.

Tối hôm ấy Cui thức trắng.

Hôm sau hoa khô của trại phục hồi nhân phẩm mặt bạc phếch như đất phơi nắng lâu được xách túi trở về cuộc sống đời thường trước thời hạn.

Sau lần người ấy vào thăm Cui, một vài năm cô được ai đó ưu tiên cho mua đất theo giá rẻ vì có hoàn cảnh rồi sau đó nữa lại có tiền xây nhà.

Nhà mặt đường hắt hoi.

Nhiều người hỏi:

- Trúng bạc à?

Cui mai mỉa:

- Bạc mà được thế này. Có mơ.

Nhiều người hỏi nữa:

- Sao lắm tiền thế?

Cui cười hờ hớ:

- Vốn tự có.

Mọi người không tin:

- Bối láo.

Cui nghiêm mặt:

- Nói đùa đâu.

Cô Cui có nhà to, vườn rộng lại ở ngay mặt đường to. Cái chuyện cô ta đã từng là điểm cứ nhạt dần. Nhiều người xui Cui mở quán. Lời bàn của thiên hạ sao trúng ý Cui thế. Tuổi gái đã ngoài ba mươi, nhan sắc chẳng còn được như hồi đôi

tám nên Cui phải mở quán là đúng. Có quán rồi thì muốn bán gì mà chả được, Cui nghĩ vậy.

Và quán giải khát Dạ Hương ra đời.

Mới đầu Quán cũng tầm tầm như các quán khác. Nó giản dị, chân chất. Người đến Quán đông dần và thích dần. Nhiều người khen cái cô chủ quán miệng cứ tươi như hoa lại khéo kén được mấy em bung bê trông người ngộm đũa nào đũa ấy cứ như măng bóc nõn. Tiếng tăm của quán Dạ Hương cứ thế lan ra... Còn nhiều chuyện khác nữa cho đến ngày Mi Viên nhập quán. Bây giờ thì chị chủ quán Cui lại còn khóc khi Mi Viên khóc.

Họ còn chấm nước mắt cho nhau nữa...

Làm sao thế nhỉ? Tại cái nơi chỉ có những cửa phù du giả dối này mà vẫn kiếm được đôi giọt nước mặn chát chảy ra từ mắt. Hay là...

**Q**uán Dạ Hương thành địa danh hấp dẫn trong giới ăn chơi của thành phố. Dân sành điệu và có máu mặt hay tìm đến nơi đây để tiêu hoá những phần ứ đọng, thừa mứa của mình.

Cũng nhờ quán này mà cô điểm Mi Viên thành “bà bé” của ông Tống Thệp một nhân vật có vai vế của cả vùng này như lời thì thào của người nọ người kia.

Ai cũng bảo, sao giờ lại có người sướng đến thế. Cơm no bò cưỡi. Già trơ xương ra rồi vẫn có gái nồn như măng ấp mặt, ấp lòng. Xã hội đổi mới, nhiều người dựa vào cơ chế thoáng mà hành tung, hành tác những sở đoản ích kỷ của mình qua cái sở trường mang tính thương hiệu tốt đẹp treo trước ngực. Với dư luận chính thống thì Mi Viên chỉ là cô gái giúp việc cho nhà ông lớn Tống Thệp mà thôi.

Và cũng từ chuyện này và sau chuyện này quán Dạ Hương cứ như được lột xác càng ngày càng khang trang hơn và đẹp đẽ ra. Một cuộc đổi đời thực sự cho cả chủ quán và một vài nhân viên trẻ đẹp vào loại có màu nhất của quán. Mi Viên đã mang lộc đến cho quán Dạ Hương. Cái Théo đã trả ơn Cui một cách có tấm, có món qua sự quan tâm của ông Tống Thệp.

Người ta còn đồn rằng có một sếp to tham gia đóng cổ phần để nâng cấp và cải tạo quán Dạ Hương, biến nó thành sao nọ, sao kia. Có người lại bảo cái cổ phần to ấy đúng ra là của nhà hàng bỏ ra lấy tên của sếp điền vào coi như một cái dấu an toàn. Đây là một kiểu hối lộ hoàn toàn không sạch

nhưng khá khôn ngoan. Nơi ăn chơi từng tai tiếng bỗng thành chỗ có danh, có giá hẵn hoi. Biết là biết vậy nhưng chẳng ai dám nói cụ thể tên người “góp” cổ phần ấy một cách công khai trước mặt công luận. Sự làm ăn bây giờ tinh tế và phức tạp vô cùng. Cái hỗn hào nó như đám mây xám trên trời nhìn thấy được mà không thể nào nắm được. Ai đại mồm đụng vào không khéo oan gia có ngày. Nhất là cái sự đụng vào ấy lại là những người đang có tí chức, tí quyền chức có tính thù dai và mất nết.

Người quen sống cam phận có tâm lý tiêu cực nghĩ vậy.

Người dũng cảm hơn có nói tên thật đấy nhưng chỉ là dăm dúi. Họ bàn thì bàn nhưng vẫn sợ. Nỗi sợ như căn bệnh mãn tính của con người sống thời cơ chế đặc quyền đặc lợi với nhiều chủ quan cũ kỹ chưa kịp đổi mới vẫn còn rơi rớt lại.

“Chuyện này thật dài lại khá phức tạp.

Hình như...

Hình như thôi nhá!”

Người đưa chuyện thường nói vậy.

Trời ơi sao mà lắm “hình như” đến thế. Một đời người sống được bao nhiêu năm cho lắm mà người đồn chuyện cứ run rẩy lo lắng khi muốn bộc lộ lòng mình?

“Ông có dám đứng ra bênh vực cho tôi không? Hay lúc ấy đều quay mặt ngoảnh đi. Đành là vậy. Nên biết chỉ là biết thế thôi...! Chỉ mong là tôi biết, ông biết. Nhiều người biết càng mừng. Còn có ai hỏi xin giữ lại cho nhau cái câu hình như làm vật an toàn mang tính bảo hiểm cao”.

Người mách chuyện nói vậy và còn nhắc thêm rằng... Vẫn cách nói nước đôi thính hành cho người yếu bóng sợ vía. “Hình như... nó có liên quan tới cả Xế, lái xe riêng cho ông Tống Thệp, một người có vị trí nhất định ở thành phố?”

Chuyện đã lâu rồi...

Có thể vì phải kiêng điều nọ điều kia nên bây giờ người ta mới dám kể. Lúc ấy thì cứ kín như bưng. Chỉ người trong cuộc là rõ. Dù ai thì vẫn vậy. Có ông nhón “đóng cổ phần” quán Dạ Hương khác nào được dán cái tem bảo hiểm to như con voi. Được người lý lịch tốt thế, quyền hành to thế tham gia vào chuyện làm ăn lành mạnh của nhà hàng chủ trách Dạ Hương như được phép lạ cứ rộng dài hun hút dần ra. Quán Dạ Hương nhanh chóng được xây dựng thêm và sửa sang lại đàng hoàng hơn. Từ chỗ việc bán hàng chỉ là nhân vật phụ thì nay nó đã thành món đặc sản nhử mỗi đầu tiên với khách. Bà chị chủ quán Dạ Hương nói với các em dưới quyền:

- Bây giờ hội nhập rồi. Ta đã có bậc đàn anh tiếng tăm tham gia cổ phần. Ta lại đã ở trong “vê kép tờ ô” nữa. Thời thế thay đổi nhân viên nhà hàng mình cũng phải đổi thay theo không thì sập tiệm có ngày. Chị trù tính như thế này. Ta từng bỏ ra bạc trăm triệu đầu tư cho hàng uống, hàng ăn cao cấp hơn. Các em cũng phải theo đó mà đầu tư theo. Cái đầu cái tóc, cái quần cái váy... tất tạt những cái gì dính vào thân các cô mà nên tiền ấy, chị sẽ ô- kê.

Bà chị chủ quán đưa mắt nhìn quanh nhăm tính trong miệng rồi bảo người giúp việc giọng tử mỉ, cắt đặt:

- Mua thêm cho chị mấy bức tranh thật của mấy ông thợ vẽ nổi tiếng nữa treo lên tường kia cho oai. Bí quá thì mua tranh chép. Gọi bọn thợ điện đến nâng cấp thêm khoản ánh sáng lấp lánh và món xanh đỏ tím vàng cho hợp mốt tiệm giải khát cao cấp nữa. Làm gì thì làm để đi đâu người ta cũng trầm trồ về nhà hàng Dạ Hương mình là được.

Bà chị chủ quán hăng giọng nhấn mạnh tiếp:

- Em nào câu được bọn tây mũi lỗ, mũi tẹt về chị sẽ thưởng to. Dân có “cạc vì dẹt” càng hay. Đứa nào mảnh được “cốp to” chị sẽ có quà đặc biệt. Chị có bát cơm các em cũng có bát cơm. Giờ không còn thời đứa ăn thịt, thằng gặm xương nữa. Chị nói ra sao chị “nằm” vậy. Chị nói sai chị uống nước đái cho chúng mày.

Bài giảng về sự thay đổi cơ ngơi cho hợp với cơ chế mới của chị Cui bà chủ nhà hàng Dạ Hương được réo rắc một thôi một hồi như vậy. Bọn đàn em đứa nào đứa nấy chỉ biết há mồm ngồi nghe. Có đứa lén ngáp ngủ bị bà chị bắt đứng dậy khoanh tay nghe bà nói. Mọi cô cái nhìn nhau lảng lảng rồi nghiêng mặt đóng tai. Thế là rằm rắp cả một lũ.

Kể cũng tội!

Một lũ ấy là những em xinh đẹp có học. Những cô nàng nếu nên duyên tốt có thể thành bà, thành vợ khi gặp được nhà tử tế. Đến đây họ không còn nguyên vẹn là họ mà trở nên thứ để bảo ban, vâng dạ cũng là lẽ đương nhiên. Kể có quyền, có tiền oách như vậy đấy cho dù chỉ là một mục chủ chứa trá hình quán giải khát tên Cui có trình độ học hành lỗ mỗ nhưng láu lỉnh mồm mép và nhiều tài xoay sở.

Về Cui chủ quán Dạ Hương như ta đã biết ở trên nhưng vẫn có người kể thêm về lại lịch của mục sau khi ở trại phục hồi nhân phẩm về như thế này...

“Cũng hình như...”

Cui như trùng biến sắc nên những chuyện liên quan đến chị ta cũng biến sắc như thế. Những chi tiết thù dật trắng, vàng, xanh, đỏ. Cái tốt chen cái xấu. Cái thực cùng cái hư đồ đồng vào nhau mà tạo nên các thân phận của một số phận...

Cui như thế... Cui không hẳn đã thế... Rằng là... lúc đầu

mụ chưa phải đã có cơ ngơi như bây giờ. Rằng là... từ trại nhân phẩm ra mụ chưa hẳn đã rửa tay gác kiếm mà chỉ ẩn cư một thời gian để tu bổ lại nhan sắc rồi sau đó ít ngày lại hằng hái tham gia chiến đấu cùng các bậc đàn chị, đàn em khác.

Có người lại dựng đứng lên lai lịch của mụ chủ quán Dạ Hương rằng không phải ở rừng ở núi gì hết mà là con mụ buôn tôm tép ở xó chợ làng Dạ sau dần dựng lều nên quán chè chén. Mụ Cui bỏ chồng chân lấm tay bùn ở xó quê để ngả ngón với anh quản lý thị trường ở trên thành phố. Anh này mê gái quê ngọt miệng khéo chiều nên coi Cui như vợ, sống chung trong quán rồi thuê được nhà. Mụ đẻ lang thêm một thằng con và mua được mấy trăm mét đất. Lâu sau có thêm tiền chị ta góp vốn với anh chồng hờ và làm nên được nhà to như bây giờ. Anh chồng hờ của Cui làm nghề quản lý thị trường bị ra toà rồi phải ngồi tù vì tội ăn hối lộ, cho kẻ buôn lậu trốn thuế. Cũng may là anh ta nhận về mình hết, không nửa câu đổ tội cho người tình nên mụ Cui mới yên tâm mà thoả sức bày vẽ chuyện nọ, chuyện kia để kiếm tiền, dựng nghiệp.

Cui ta chịu khó lam làm, mỗi tháng đi thăm nuôi người tình một lần thật chu đáo và quyết đợi hẳn ra tù để làm một lễ cưới thật hoành tráng cho bố công phải khổ vì nhau. Rồi không may thằng chồng hờ ấy vì nghiện hút, rồi chết rục xương ở đâu không biết làm mụ khóc đến cạn kiệt cả nước mắt. Cả thằng con của họ cũng nghiện ngập như bố rồi cũng như bố chết mất xác ở đâu không ai hay...

Về câu chuyện mùi mẫn như cải lương này có người lại xưng xưng bảo rằng đó là do Cui dựng lên để lấp liếm cái chuyện mà chị ta muốn giấu. Cui từng thề rằng chuyện ấy là



sống để bụng chết mang đi như cái lời cô gái nọ đã kể úp kể mở cho Mi Viên và mấy bạn nghề khác nghe. Tóm lại là nhân thân của chủ quán Dạ Hương cứ rối như canh hẹ. Mỗi người kể một kiểu và kiểu nào cũng có lý cả vì nó quái dị như chuyện biến hoá khôn lường của con phù thủy cái trong các chuyện ma quái ngày xưa. Có một cái chung nhất, ai cũng như ai nói rằng tên chị ta là Cui.

Và Cui thành nổi đồn thổi về nghề lầu xanh hoạt động kiểu lưu manh cấp cao vì nó không được xã hội và luật pháp chấp nhận.

Một chốn hành lạc trá hình.

Vốn lanh lợi và giỏi tính toán lại có người nâng đỡ nữa nên chả mấy chốc Cui đã thay đổi được vẻ bề ngoài của cơ ngơi. Quán Dạ Hương không tăm tối và sập sệ như trước nữa. Nó đã thay da đổi thịt. Từ màu sơn quét tường đến những bức tranh đẹp treo quanh đã tạo cho nhà hàng một vẻ thanh thoát, trẻ trung và có gì đó lịch sự nữa cho dù đó chỉ là cái vẻ ngoài của một cơ ngơi bện hoạn. Quán giải khát đơn giản xưa đã thành một nhà hàng sang trọng với lớp mạ ngoài bóng bẩy cùng những người trông nom cai quản nó mà theo lời giới thiệu của bà chủ là ai cũng có văn hoá cao cả. Bà chị chủ quán Dạ Hương thường khoe với khách:

- Quán Dạ Hương là quán ẩm thực có văn hoá. Ai cũng đầy mình bằng cấp. Đứa bé nhất cũng đã đại học tại chức. Các em đều thuộc loại nét na, xinh đẹp và rất chi là giỏi giang trong ứng xử, tiếp đãi.

“Đặc biệt, thì thảo thôi nhé, nhà hàng này chỉ có vững trở lên thôi bởi nó được bảo kê bằng kim cương. Còn kim cương là ai thì dư luận cũng đã đồn thổi rồi miễn phải mách lẻo thêm” - Người ngoài thì nói vậy.

Đấy...

Quán Dạ Hương là vậy...

Niềm hạnh diện của Cui và sự nghi ngại của người ngoài. Đúng là có tàn có tán thật nên hễ có chút nào rảnh rỗi là Bà chị chủ quán Dạ Hương lại gặm nhấm nó như kẻ đa cảm hay lần dở đọc lại nhật ký của mình với niềm phấn khích nhất. Cũng là đáng ghét nhất! Lúc này đây... Hạnh phúc và giàu sang có được ấy là cũng phải nhờ cả cái nhân duyên khắp khiêng và đầy bí hiểm kia nữa. Đó là một tối tưởng như nhiều phúc lộc đối với Cui và một người đàn ông. Vậy mà kẻ ngờ là suốt đời lại chỉ chốc lát và để hận mãi mãi. Người ấy là ai cụ thể Cui không chịu nói ra nhưng chắc ta cũng tự hiểu và đoán biết. Chẳng có một con người chung chung. Việc của họ làm càng không thể. Nhưng người ấy là ai thì chỉ có Cui biết. Nhưng chị ta đã thề chôn chặt! Trong cái rủi có cái may. Mất mát này lại có đền bù khác. Ai ngờ người mà Cui nghĩ chả bao giờ được gặp lại được gặp đầu chỉ là khách để làm ăn nhưng là loại khách không dễ gì có dịp.

Tối ấy.

Tối muốn tan nát hết cả cõi lòng Cui khi chợt nghĩ về những chuyện đã qua của mình. Tối sám hối! Cui đang ngồi nhâm nhi ly cà phê đặc sánh mong muốn cho bớt đi những phiền muộn u mê. Đây là thói quen của một đàn bà mà tính toán đã vào lúc trội hơn nhan sắc cùng nhưng tiếc nuối không thể. Hơn nữa, tối nào chủ quán cũng làm vậy. Chị ta muốn được tỉnh táo để điều hành và thưởng thức cái sự ăn nên làm ra của nhà hàng mình sau những tình cảm riêng tư tan nát với người đàn ông lớn tuổi nọ cùng đứa trẻ định mệnh oan khuất trong bình ược tàn nhẫn của những suy nghĩ mù loà và ích kỷ... Có tiếng điện thoại run run trên mặt

bàn. Cui cầm di động lên nghe.

- Lô... lố...

Lặng chốc lát.

- Anh Xế hả...? Em đây. Anh đang ở đâu thế? Vậy hả... ô kê... .! Vâng vâng... rất hân hạnh ạ. Ai chứ, được đón anh và thủ trưởng của anh, em chỉ có từ vinh hạnh trở lên thôi ạ. Vâng... vâng... Em chờ thủ trưởng và anh ạ...

Xế có ý định đưa thủ trưởng của mình vào quán Dạ Hương nơi quen biết, sau một ngày đường xe cộ vất vả.

\*

Ông Tống Thệp được được lãnh đạo cấp trên cử đi làm công tác cứu trợ ở một địa phương miền núi bị lũ ống tàn phá. Ông đi từ sáng sớm. Đường lên núi khó đi và xa, ông không thể dậy muộn. Xe đi trong lúc phố xá người ta còn đang trong giấc ngủ. Một chuyến đi làm việc đầy cố gắng của ông Tống Thệp với một khuôn mặt cười khi nhận lệnh và khó đảm đảm khi bước lên xe. Một chuyến đi thể hiện sự sự miễn cưỡng của người đang vươn lên. Một chuyến đi muốn bày tỏ, chứng tỏ của một kẻ luôn sợ mình có vấn đề. Tống Thệp muốn nâng đạo đức của mình lên qua một chuyến công cán từ thiện. Ông luôn luôn ý thức được giá trị lâu bền của những việc làm tình nghĩa. Nó có thể giúp ông rửa sạch được nhiều thứ góp phần che chắn những cái ông còn sơ hở. Trong đầu ông Tống Thệp là chỉ thị cả lời động viên của cấp trên nữa. Trong cặp da ông mang theo là tiền quyên góp của nhiều nơi, nhiều người. Cùng ngồi ghế sau với ông có cả mấy thùng giấy đựng chắt một số thuốc phòng bệnh, chữa bệnh và một số hàng hoá cấp thiết.

Ông Tống Thệp hôm nay là kẻ đại diện, người trực tiếp mang tấm lòng của mình và mọi người đến với những cuộc

đời thương khó, những cảnh ngộ trở trêu. Đến nơi bị hoạn nạn, ông Tống Thập vào ngay trụ sở ủy ban hỏi thăm tình hình địa phương qua một số cán bộ chủ chốt rồi đi thăm tượng trưng ngay một số ngôi nhà bị lũ cuốn trôi. Ông rút khăn tay chấm nước mắt trước bàn thờ người bị chết trong nước lũ. Ông vỗ vai một cụ già an ủi về chuyện mất nhà, mất cửa. Ông trao cho các gia đình bị thiệt hại tiền giúp đỡ khắc phục khó khăn của nhiều người, nhiều nơi quyên góp gửi gắm. Trạm xá xã được ông giao cho mấy hộp thuốc phòng bệnh để chia cho mọi nhà. Trẻ con được ông tặng cho những gói bánh, gói kẹo. Có mấy đứa mặt mũi lem luốc bùn đất được ông lấy khăn lau cho. Ông còn tự tay bế một đứa trẻ trên tay mẹ nó nói lời cảm thông với người đàn bà nghèo.

Hàng hoá cứu trợ được ông chia tất cho mọi người. Tất cả đều từ trực tiếp tay ông trao hoặc tay Xế khuân từ trên xe xuống và xằng xái giúp ông làm việc từ thiện. Mọi người vây quanh ông Tống Thập như vây quanh ông Bụt ông Tiên trong chuyện cổ tích.

Ông Tống Thập nhìn khắp lượt mọi người chia sẻ, cảm thông. Mắt ông chớp chớp như muốn khóc.

Mãi sau ông Tống Thập mới cất được lời. Ông nói bằng chất giọng nghẹn nghẹn sau khi sì sì sự cảm động từ mũi mình vào mảnh giấy thơm Xế đưa cho:

- Có lên đến tận nơi mới biết sự tàn phá ghê gớm của thiên nhiên trước cuộc sống của bà con. Bà con khổ một ngày sẽ là một ngày chúng tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Sự mất mát của bà con là sự mất mát của chúng tôi. Ông cha mình dạy con cháu máu chảy ruột mềm. Đây là nỗi đau chung của mọi người. Xin bà con nhận cho gọi là chút ít

của người áo lành giúp người áo rách. Sự sẻ chia này là quá nhỏ bé so với tổn thất to lớn của bà con ở đây.

Ông Tống Thệp lấy mảnh giấy mềm chấm nước mắt. Có nhiều người cũng lấy khăn chấm nước mắt như ông.

Trên đường về lại trụ sở Ủy ban, Xế đi cạnh nói với thủ trưởng. Anh ta lảng xảng, lúc vượt trước, lúc lùi sau giọng xơn xớt:

- Anh nói hay quá. Đến cứng rắn, chai lì như em cũng không cầm được lệ. Mỗi giọt nước mắt hôm nay của anh quý như những giọt vàng. Lãnh đạo như anh thế này mới thật là lấy dân làm gốc, mới thật là thương yêu dân hết lòng. Em đã nghe nhiều lần, ở nhiều người nhưng bao giờ đến lượt nghe anh nói là người em những muốn bay lên vì quá là cảm động thủ trưởng ạ.

Ông Tống Thệp cười. Nụ cười khùng khục trong họng:

- Chú cứ như con vẹt.

Xế lên mặt chân thành:

- Em nói thật chứ không nịnh nọt gì sếp đâu. Có ông cứ nhai nhải nói dân là gốc, dân vi bản. Lỗi mồm thôi. Từ đầu lưỡi mà ra cả. Bên ngoài thì thơn thớt như vậy nhưng bên trong họ lại cứ muốn dân là ngọn, là hoa, là quả, là bất kể cái gì có thể thu lượm được để cho mình hái, mình vặt.

Ông Tống Thệp nhắc nhở:

- Nói linh tinh nào. Không khéo là bị mất lập trường tư tưởng đấy. Mà là toàn trốn đi học tập thôi. Chả trách...

- Em coi anh như anh ruột của mình em mới dám thẳng thắn thế. Với vị khác thì em đã có hàm thiếc gắn miệng từ trước khi cất lời rồi. Em biết rõ hoàn cảnh và thân phận mình lắm chứ anh.

Ông Tống Thệp nhắc thêm:

- Nói vậy biết vậy. Nhớ là không phải chỗ nào cũng nói vậy là được. Cuộc sống bây giờ càng ngày càng phức tạp. Đừng cậy miệng mình là miệng lái xe mà người ta tha đâu. Anh quý chú anh dặn thế. Mình có lúc là mình nhưng có lúc cũng phải là người mới dễ sống Xế ạ.

Xế xoa tay:

- Thật chí lý, chí lý. Xế em xin đa tạ lời anh dạy...

Ông Tống Thập cười:

- Khách sáo với nhau rồi. Anh em mình như ruột thịt anh mới nói thế. Còn với các anh ấy...

- Cũng thế cả anh ạ.

Ông Tống Thập lại phải lên tiếng uốn nắn Xế:

- Nhỡ người ta nói người ta không thế thì sao. Chú chỉ được cái suy ra kiểu thiếu quan điểm. Bậy... bậy... bậy quá. Đạo này là cậu nên cẩn thận với phát ngôn. Dân chủ thì dân chủ nhưng là dân chủ tập trung nghe chưa...

Xế mặt ngệt ra như hê:

- Hì... hì... anh chỉ được cái phê bình khéo em thôi.

Giải giải một thôi cho cái thằng lái xe đầu đặc mà ông coi như tay chân của mình rồi sắp Tống Thập mới giờ tay xem đồng hồ rồi bảo Xế:

- Ra xem lại xe đi để ta chuẩn bị về.

- Thưa anh, Ủy ban đã làm cơm ạ.

Ông Tống Thập nhú mày:

- Thế sao?

Xế chống chế:

- Họ có bảo với em trước. Xong việc với bà con xin mời Thủ trưởng ghé qua trụ sở ăn bữa cơm tạm với địa phương. Em có ý chối nhưng họ nhất định phải mời được anh ăn bữa cơm muối với địa phương...

Ông Tống Thệp thở dài:

- Về chuyện. Thế sao cậu không nói là chúng ta phải về ngay...

- Em có bảo nhưng họ tha thiết lắm ạ.

Ông Tống Thệp lắc đầu:

- Hà hà...

Ông Tống Thệp lại thở dài tiếp rồi bước vào hội trường. Trên dãy bàn nối nhau đã sắp đủ năm mâm cơm. Hình như có cả những bát tiết canh bao quanh từng mâm cùng với năm cái rổ con đựng lá sung, lá đinh lăng. Chủ nhà xoa tay đón khách:

- Có con dê kíp chạy lũ bà con bắt thịt để chào mừng anh lên thăm.

- Bà con nào?

- Đại ý em muốn nói là cán bộ cơ sở biết anh đường xa vất vả, trèo đèo lội suối lên với dân làng. Lũ lụt thì cũng đã qua rồi. Khó khăn thì khắc phục dần. Địa phương chẳng biết lấy gì cảm ơn anh. Chỉ có bữa cơm nhạt này mời anh, mong anh chiếu cố cho tấm lòng mọi người.

Ông Tống Thệp đỏ mặt nhìn khắp lượt rồi chỉ vào các mâm ăn thịnh soạn dần giọng nói:

- Đây là mâm cơm nhạt à?

- Thưa anh, cũng chỉ là cây nhà lá vườn...

Ông Tống Thệp chém chém tay nhiều lần vào không gian thể hiện sự không vừa lòng của mình:

- Thôi thôi. Các anh ra mời nhóm thanh niên đang gánh đá sửa đường kia vào ăn giúp hộ. Tôi mà ăn hôm nay ở đây để về trên các anh ấy vạc vào mặt cho à. Ăn thế này khác gì ăn mồ hôi nước mắt của bà con. Về thôi Xế...

Lãnh đạo địa phương nài nỉ:

- Kìa anh...

Ông Tống Thệp nghiêm mặt. Tiếng của ông gắt lên:

- Tôi không hiểu được các đồng chí là thế nào đấy? Ai? Ai chỉ đạo mà các đồng chí lại bày ra cái bữa ăn này.

- Dạ... dạ...

- Dở quá. Dở hết sức.

Ông Tống Thệp dùng dùng ra xe không thềm cả bắt tay một ai. Xế nem nép nổ máy rồi lẳng lặng cho xe chạy.

Giờ thì thầy trò họ đã đỗ xe trước cửa nhà hàng Dạ Hương, nơi tổng hợp các loại nghệ thuật ẩm thực phong phú. Có nghĩa là như lời Xế quảng cáo trong nhà hàng này nó kiêm luôn cả chuyện ăn lẫn uống cùng nhiều chuyện vui khác cho những ai muốn ấm bụng và thư giãn thần kinh sau những lo toan vất vả. Xế nói với ông Tống Thệp:

- Anh cho em xin lỗi về chuyện đã qua.

Ông Tống Thệp xuề xòa:

- Tớ quên rồi. Dù sao cũng phải rút kinh nghiệm. Họ dốt đã đành. Cậu cũng dốt bỏ mẹ. Đi với tôi nhiều mà không biết. Mình thiếu gì chỗ ăn. Tại nhưng nơi nước sôi lửa bỏng ấy nếu ở lại dẫu chỉ ăn một cọng rau húng thôi cũng dễ thành kẻ ăn vào mồ hôi nước mắt đồng bào. Tôi người Nhà nước, cậu cũng người Nhà nước chứ có phải công ty trách nhiệm hữu hạn đâu mà tùy tiện.

- Dạ...

- Dạ thì phải nhớ.

Xế ý tứ:

- Anh ơi còn chuyện bây giờ...?

Ông Tống Thệp dễ dãi:

- Tùy chú.

Xế lấy lại thần sắc, cười hể hể:



- Em đã đề xuất rồi đấy giờ xin anh duyệt.

- Đồng ý...

Xe đỗ nhẹ nhàng. Xế tình cảm:

- Nghỉ đã anh ạ. Anh vất vả suốt từ rạng sáng qua đến giờ rồi.

Ông Tống Thập lửng lơ hỏi:

- Dạ Hương đây à?

- Thưa anh, vâng ạ. Em xin mời anh vào ăn tối. Từ trưa đến giờ anh em mình chưa có cái gì vào bụng rồi...

- Ừ nhỉ... tớ khuấy mất. Bực quá quên cả đói.

Xế lên giọng quảng cáo thêm:

- Nhà hàng Dạ Hương giờ đã nâng cấp cao hơn nữa anh ạ. Món ăn ngon, đồ uống cũng ngon mà giá cả lại phải chăng. Chủ nhà hàng là chỗ em quen. Chị ấy chỉ ao ước hôm nào đó được đón sếp...

Ông Tống Thập lên tiếng ngay:

- Nói linh tinh nào. Tôi đâu quen. Huyền thuyên quá. Đã dặn rồi. Nói năng cho cẩn thận. Tớ với họ đâu có biết nhau, nhớ chưa?

Xế cười hì hì. Nụ cười nhạt mà không rành mạch ý nghĩa:

- Sếp không biết nhưng người ta biết. Cứ nhắc đến tên anh là khối người ước ao muốn được gặp, muốn được hầu chuyện.

- Cậu làm tớ như thánh không bằng.

- Anh cứ vào rồi anh sẽ biết...

- Cậu là hay nói quá. Chả sao. Cũng được...

Ông Tống Thập chưa kịp bước vào nhà hàng thì giật mình trước một tiếng kêu cứu từ trong vọng ra:

- Trời ơi... Ai cứu tôi với.

Ông Tống Thập chưa hồi lại cơn giật mình thì nhìn thấy

bóng một cô gái từ trong nhà hàng chạy bổ ra. Cô gái chững lại trước ông và ôm chặt lấy chân ông:

- Ông ơi ông cứu con với. Nó nó... nó đòi giết con...

- Có chuyện gì thế này?

Ông Tống Thệp quắc mắt nhìn Xế. Xế vội kéo cô gái ra khỏi thủ trường của mình nhưng không được. Cô gái càng bấu chặt hơn vào ông Tống Thệp:

- Ông ơi... may quá con gặp được ông. Chỉ có ông, con biết, ông mới cứu được con thôi. Nó... nó...! Đấy...! Cái thằng đang cầm dao kia kìa...

Ông Tống Thệp đã nhìn ra kẻ hùng hổ. Mặt hấn đỏ gay. Tay hấn lăm lăm con dao chặt thịt. Hấn đứng ngay cửa nhà hàng tay cầm dao chỉ về phía cô gái:

- Cái con Théo chết đâm chết chém kia. Hôm nay thì ông thể sẽ chặt mày ra làm trăm mảnh. Ông đã dặn mày rồi. Ông đã lấy tiền bịt mồm mày rồi mày không biết điều lại còn. Ai cho phép mày hóng hót mang chuyện trên này về để làm tan cửa nát nhà nhà ông ở dưới quê. Mày bòn rút, mày ăn của ông thế chưa đủ sao mà còn muốn bới thêm chuyện ra làm hại đời ông nữa. Ông thì ông...

Kẻ cầm dao lao ra. Cô gái bấu chặt lấy ông Tống Thệp hơn. Xế nhanh nhẹn cùng nhân viên bảo vệ nhà hàng chặn đứng kẻ hùng hổ đang định nhẩy bổ đến chỗ cô gái. Nhân viên bảo vệ hất văng con dao từ tay kẻ gây sự ra xa. Xế lao lên định bồi đòn tiếp nhưng kẻ hung hăng đã vội bỏ chạy. Vừa chạy hấn vừa quay lại chửi đồng:

- Mẹ cha đồ đĩ. May cho mày đấy con ạ. Ông là ông...

Đột ngột nhưng lại là cơ duyên. Ông Tống Thệp đâu ngờ mình trở thành người anh hùng cứu nguy cứu khổ giữa chốn trần ai này trong mắt, trong lòng một người con gái có sắc

đẹp.

- Con đa tạ ông. Hôm nay không có ông thì con chết về cái thằng Băm thịt chó này rồi.

Xế đã nhận ra cô gái mình từng biết và đã thân quen:

- Mi Viên ơi sao bỗng dung lại ra nông nỗi này?

- Anh Xế ơi... chuyện dài lắm...

- May mà hôm nay em gặp sếp anh đấy...

- Con...

Mi Viên ngược nhìn ông Tống Thệp bằng đôi mắt đen láy sâu thẳm và còn ngấn đầy nước. Cái nhìn của cô gái lạ đang bị nạn như có luồng điện mạnh phát ra khiến tâm trạng ông Tống Thệp bàng hoàng như lúc còn trẻ khi gặp điều gì xúc động. Rồi tự nhiên ông thấy trống trải và vô nghĩa khi câu chuyện không còn căng cán nữa. Trước cô gái đẹp bị đe dọa ông Tống Thệp tự nhiên cảm như mình vừa bị hành hung, vừa bị mất trộm...

\*

Chủ quán Dạ Hương ra tận nơi chào đón họ.

Bữa ăn thịnh soạn được dọn ra cho bà chủ tiếp khách quý.

Được ngồi cạnh ông Tống Thệp không ai khác ngoài Mi Viên:

- Hôm nay sếp là thượng khách của Dạ Hương. Ông là cứu tinh của em đấy Mi Viên ạ. Cái lão Băm mà còn vác mặt đến đây nữa em sẽ cho bảo vệ lôi cổ lên nhốt trên đồn Công an cho nó biết tay. Hay hóm gì cái đồ áp bức bóc lột ấy...

Xế xua xua tay:

- Thôi bà chị. Tiệc đang vui. Quên ngay cái đồ cặn bã kia đi. Mi Viên rót thêm rượu cho thủ trưởng anh đi chứ.

- Dạ dạ...

Ông Tống Thệp cười ý tứ:

- Cứ để cô ấy tự nhiên.

Mi Viên run run tay nâng chai rượu lên rồi lặng lẽ rót:

- Con mời ông...

Xế xua xua tay:

- Đừng có nói như thế. Phong kiến quá. Chị Cui thấy không? Thủ trưởng của anh còn trẻ mà Mi Viên. Mi viên cúi mặt nhưng mắt lại liếc chéo nhìn ông Tống Thập:

- Dạ...

- Thủ trưởng anh cho phép đấy.

Mi Viên cười đỏ mặt.

Mặt ông Tống Thập cũng ửng theo. Từ sau chuyện ấy, với đôi ba lần gặp sau nữa do Xế bố trí, ông Tống Thập không dứt nổi Mi Viên ra nữa. Mi Viên đã đi từ giai đoạn xưng con, kể khổ bản thân chuyển sang xưng em và chẳng biết tự lúc nào sẵn sốc, chăm bẵm ông Tống Thập như một người tình. Buổi đầu chuyển gam cô ta dịu dàng bảo với ông Tống Thập:

- Cho Mi Viên xưng em với ông được không?

Mi Viên vừa nói vừa thăm dò. Ông Tống Thập nhìn chăm chăm người đẹp như có ý thăm dò lại. Kể kinh nghiệm mang vẻ mặt tỉnh bơ, lơ đãng. Con mồi đã tự nguyện bỗng dưng Tống Thập thấy mình hơn giá hẵn lên.

- Em tự nguyện mà... được không?

Giọng Mi Viên da diết.

Ông Tống Thập đưa mắt nhìn xuống tránh cái nhìn sốt ruột của cô gái đẹp:

- Tôi sợ...

Mi Viên hồn nhiên:

- Em sợ mới đúng chứ?

Ông Tống Thập thở dài:

- Cái sợ của em khác, cái sợ của tôi khác.

Mi Viên láu lĩnh:

- Em biết cách làm cho cả hai người không biết sợ mà.

Ông Tống Thệp thân trọng:

- Nhưng em nghĩ kỹ chưa?

Mi Viên sầm mặt, giận dữ:

- Còn hỏi nữa. Người ta muốn điều này lâu rồi...

Ông Tống Thệp run hết cả giọng:

- Mi... Viên...

Mi Viên ôm chầm lấy ông Tống Thệp.

Cả hai cùng lúc trao nhau các từ “anh, em” rồi rít như đôi chim mới ra r ràng. Lúc bên nhau họ như chẳng còn tuổi tác, thứ bậc, hoàn cảnh...

Cái trò đùa cái này từ xưa xưa tới nay có lẽ là cái thứ tự do và bình đẳng nhất mà muôn loài được hưởng.

Cúc cù... cúc cù:

- Anh... anh...

Cúc cù cu:

- Em... em...

Mi Viên rúc rích.

- Anh... anh

Tống Thệp hoan hỉ:

- Cúc cù cu chúng mình...

Cả đôi đồng vọng:

- Chúng mình cù cu cúc...

- Hí hí...

Chao ơ là cái... con người này!



Ông Tống Thệp không phải là Hồ Tôn Hiến trong truyện Kiều của cụ Nguyễn Du cho nên cũng chẳng đến nỗi mặt sắt ngây tình. Mặt ông vốn thuộc loại khoai lúa mọc mọc được nâng cấp lên thành cái pha tạp bây giờ...

Ông Tống Thệp vào cuộc với Mi Viên như là sự gặp may của một đàn ông luống tuổi vợ già. Đang trong cảnh về chiều nhưng lại muốn dậy thì vì còn bao nhiêu thứ sung mãn đắp điểm, vây quanh. Thời buổi này cũng có khối kẻ muốn dậy thì như ông Tống Thệp cho nên điều ông đang có này cũng là lẽ thường trong cõi hôm nay của ai ai đó như ông. Cơm áo đầy đủ đến dư thừa lại có chút ít quyền hành đã là cái cơ để một số đức ngài dừng mõ. Gái trẻ và đẹp dâng đến tận miệng đâu phải ai cũng được cái điểm phúc này. Cũng có người cảm cảnh chung chạ cùng sợ hãi mà từ chối. Ông Tống Thệp không ở phe sĩ diện đó. Ông thuộc thành phần thực dụng chủ nghĩa núp sau cái áo nhân đức. Đọc được ra điều này không phải ai cũng đủ trình độ. Mà dù có đủ trình độ chẳng nữa thì với cái áo ông đang khoác, cái công việc ông đang làm khối người không tin và đổ có ai dám bóc mẽ. Cho nên Tống Thệp luôn luôn tôn thờ công thức biết người biết ta và ông tự hiểu ông là được. Ông dư thừa khả năng và kinh nghiệm để lấp liếm. Cả để chùi mép nữa với phép cả vú lấp miệng em. Nghệ thuật sống của ông là nghệ thuật ẩn mình trong vỏ bọc. Tâm địa và kinh nghiệm sống bao nhiêu năm ở đời đã giúp ông điều đó. Chỗ làm việc và đồng tiền cũng đặc lực giúp ông thành đạt điều đó. Ông kiêu kỳ mà

nghĩ rằng mình là số không đông có thể làm được những việc mình muốn và cả những việc mình không muốn... Cái bắt đầu của ông Tống Thệp với Mi Viên phải chăng là nỗi thương cảm của một bậc bề trên với một người đẹp gặp phải cảnh ngộ trở trêu. Ông đã ca ngợi Mi Viên là sen trắng đã bị nhuộm bùn nhưng chẳng thể dính bùn.

Ông Tống Thệp cũng đã xúc động đọc câu ca dao *nhị vàng bông trắng lá xanh-gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn* cho Mi Viên nghe và giải thích cho cô hiểu sâu hơn ý nghĩa trong sáng của câu ca dao đó.

Dựa vào nghĩa cử đó của ông Tống Thệp, Xế đã ca ngợi thủ trưởng mình là người giàu tính nhân văn. Khi ông Tống Thệp và Mi Viên thành người tình thực sự của nhau Xế đánh giá thủ trưởng của mình là người có đầu óc thực tiễn và biết đổi mới trong tư duy tình cảm. Lúc Mi Viên rời nhà hàng Dạ Hương về ở hẳn với ông Tống Thệp trong danh nghĩa người giúp việc. Xế khen thủ trưởng của mình là con người thức thời, thông minh, dũng cảm và có tính hội nhập cao. Thâm tâm Xế là người mở cờ trong bụng. Đắm mình vào người đẹp lại nghe lời khen mình của Xế chuyển qua cửa miệng Mi Viên ông Tống Thệp chỉ thấy đúng trở lên và càng ngày càng thấy yên tâm khi chọn được tay lái xe, kiêm vệ sĩ, kiêm luôn cả người phát ngôn rất hợp tai, hợp lòng chủ nữa. Hẳn là nửa phần cái đầu minh mẫn của mình mà lương phải trả thì chỉ là lương một nhân viên phục vụ. Ông Tống Thệp thành người tự tin thái quá! Ông có biết...Lúc đưa Mi Viên về ở với ông Tống Thệp, Xế nói với cô nàng:

- Mỏ đấy nhưng không lộ thiên đâu. Tìm cách mà đào. Có miếng ngon đừng dứt miếng một mình. Đây có mắt cả đảng sau đấy Mi Viên ạ.

Mi Viên thì thào:

- Còn quảng cáo nữa. Phải giữ cho nhau đấy. Không khéo thủ trưởng của anh còn cú mèo hơn cả nhân viên của mình.

Xế sừng cổ:

- Định quên nhau chắc?

Mi Viên bấu môi:

- Chưa chi đã...

Xế loà xoà:

- Mà thôi. Em là em của người ta...

Mi Viên lấy tay bịt miệng Xế:

- Nín.

Hai người to nhỏ với nhau ở chỗ gần nhà xe. Vừa lúc ông Tống Thệp đi qua, đưa mắt nhìn, bắt gặp.

Một câu hỏi từ ông Tống Thệp, lời vô tình:

- Gì thế?

Mi Viên cười tươi, lấp liếm:

- Anh Xế anh ấy khen mình có em nên trẻ ra đến chục tuổi. Em là em cấm tuyên truyền về chúng ta đấy. Anh Xế là hay nhiều lời. Nhất là từ lúc có em về đây với anh miệng anh ta lúc nào cũng như cái máy. Đâu cũng cứ cứ bô bô. Em là em cấm đấy anh Xế nhé. Chuyện lộ ra là chết cả nút.

Ông Tống Thệp thần mặt nghe và nói với Xế:

- Mi Viên đúng đấy Xế ạ. Chú thì lúc nào cũng như ở chỗ không người. Phải học tính chín chắn của em.

-Dạ, em xin rút kinh nghiệm ạ.

Xế quay ra nhìn Mi Viên:

- Còn em...

Mi Viên bấu môi:

- Em thì sao?

Ông Tống Thệp rĩ rả:



- Mặc bớt bớt đẹp đi không thì lộ hết. Em phải giữ gìn cho sếp chứ. Lúc nào cũng như bà hoàng ấy thì bố ai dám bảo đó là người giúp việc.

Ông Tống Thập cười tươi:

- Phải đấy Mi Viên ạ. Xế nói em nên nghe. Chúng mình phải cùng nhau rút kinh nghiệm. Cả anh nữa cũng luôn luôn ý thức được điều này. Chú Xế lâu nay đã như người nhà. Sớm tối có các em bên nhau là anh vui rồi.

Xế hồ hởi:

- Anh dạy đúng lắm ạ.

Mi Viên lễ phép:

- Dạ, em xin nghe lời hai anh...

Đấy là chuyện cũ.

Chuyện của những ngày đầu Mi Viên xuất hiện trong ngôi biệt thự của ông Tống Thập ở trên phố.

Thời gian như ủng hộ Mi Viên khi cô về ở với ông Tống Thập. Tuổi tác có chênh lệch đấy nhưng bây giờ đàn ông khối người có mẹo làm cho mình khỏe ra lắm. Nhiều trai trẻ đói ăn chưa chắc đã được như sức vóc của ông Tống Thập. Hơn nữa bên cạnh ông chồng hờ già Mi Viên còn có lực sĩ Xế bên cạnh thường trực hỗ trợ khi cô cần. Lâu dài Mi Viên vẫn muốn có Tống Thập, muốn được làm chủ Tống Thập. Kinh nghiệm này Mi Viên có từ ngày chung sống với lão Băm thịt chó.

Rời quán Dạ Hương, Mi Viên đã có mùa trăng mật muộn với kẻ quá lứa nhưng dư thừa chất trăng gió và tiền của. Ông ấy thật khéo chiều. Mi Viên như lạc vào chốn bồng lai của cảnh trai gái khi mà chỉ có mình mình với một mình. Chỉ một mình thôi Mi Viên được yêu, được phục vụ. Cái đậm thịt giá cao như những người ác mồm hay nói đã không còn đeo

đăng với Mi Viên nữa khi cô được yêu. Yêu thực sự, như lời ông Tống Thập nói và Mi Viên cảm nhận được.

Ông ấy còn hứa hẹn với Mi Viên nhiều điều mà trước đó dù có nằm mơ cô cũng không thể thấy được.

Nào là...

- Ngôi biệt thự này lâu dài sẽ là của em Mi Viên ạ. Em mới đáng ngàn vàng anh bắt được chứ cái cơ ngơi xoàng xĩnh này đáng gì so với sắc đẹp và tuổi trẻ của em. Đi gần hết đời mình Tống Thập này mới tìm được tình yêu đích thực của mình đây Mi Viên ạ. Còn chuyện gia đình cũ ấy mà chỉ là sự cộng lại hợp lý của các cụ rồi nên con nên cái. Em mới thực là của lòng anh muốn. Mi Viên đã trả lại cho Tống Thập này tuổi trẻ đấy, em biết không? Em mới là người vợ thực sự của anh.

Mi Viên lắc đầu:

- Anh nói hay thế nhưng chả thấy anh làm cho em được thực sự là em. Cái em muốn là cái ấy cơ Tống Thập của em ạ.

- Anh cũng đang lo điều em muốn đây. Mi Viên ơi em thật xứng đáng...

- Xứng đáng gì mà lại bắt em đóng vai đũa giúp việc?

- Chiến thuật thôi mà. Em chưa hiểu hết cái mẹo của những người có hoàn cảnh như anh em mình đâu. Sống với anh rồi em sẽ hiểu. Bây giờ thì phải chịu khó vậy. Lâu dài em sẽ là bà...

- Liệu mai có dài hơn thuổng không...?

- Nhanh nhanh thôi. Em yên tâm.

- Đừng bắt em nằm trên lửa mãi đấy.

- Rồi, rồi. Anh hứa.

Ông Tống Thập thường hứa với Mi Viên trong các cuộc trò

chuyện. Lời hứa tốt đẹp luôn luôn thường trực trên miệng ông chồng hờ của cô.

Nào là...

- Mình sẽ phải có con với nhau chứ Mi Viên nhỉ...?

Mi Viên giả vờ bấu môi nhưng bụng lại rất muốn:

- Làm vợ chưa xong còn đòi làm mẹ.

Tống Thập an ủi Mi Viên:

- Từ từ. Sốt ruột là hỏng hết việc lớn của anh.

Mi Viên đối đáp lại:

- Việc của em thì nhỏ sao?

Tống Thập dàn hoà:

- Thì việc lớn của chúng mình vậy.

Mi Viên dài giọng:

- Đợi mãi, đợi mãi. Em sắp thành than rồi đây này...

Tống Thập dỗ dành:

- Anh hứa, anh hứa mà.

Mi Viên lên tiếng dọa yêu:

- Bây giờ còn có cái dài hơn mai. Liệu hồn đấy. Em thì đã lớn. Anh mỗi lúc mỗi già. Mình đâu còn ở tuổi dung dăng dung dẻ...

Ông Tống Thập vỗ tay vào ngực mình:

- Anh chưa có cảm giác mình bị già. Từ dạo có em về đây anh lại có thêm cảm giác mình như vừa mới đến tuổi lấy vợ.

Mi Viên cười tủm:

- Anh làm sao em biết chứ. Chỉ sợ...

Ông Tống Thập cười trừ:

- Cứ dọa nhau thế thì anh làm sao yên tâm lo việc được?

Cũng có lần sốt ruột quá Mi Viên phải nói thẳng với người tình:

- Hay là anh giải phóng cho em...

Ông Tống Thệp trừng mắt:

- Em nói thật đấy à?

- Vâng!

Lần ấy sao bỗng nhiên Tống Thệp như đổi tính đổi nết:

- Đừng có dọa nhau.

- Em nói thật chứ không phải dọa.

Ông Tống Thệp ngồi bịch xuống sa lông, vò tóc. Một động tác khó chịu mà Mi Viên hiếm thấy ở Tống Thệp. Hình như từ lúc về ở với nhau lần này là lần đầu cô nàng thấy có thấy hiện tượng nóng nảy này:

- Thôi cho tôi xin. Tôi chỉ biết tôi thôi. Tôi không biết có lúc tôi điên hết cả đầu vì chuyện nọ chuyện kia à?

Ngừng một lát ông Tống Thệp nhìn vào Mi Viên trừng trừng:

- Người anh có lúc muốn tung ra như thể là trong ruột có thuốc nổ ấy em hiểu không, em biết không...

Mi Viên giật mình:

- Nhưng... nhưng vì sao lại thế?

Tống Thệp buột miệng:

- Đúng là đồ đàn bà.

Mi Viên ức, ứa nước mắt:

- Em làm gì nên chuyện nào?

Ông Tống Thệp thở dài, giơ hai tay:

- Tôi làm, tôi làm.. em hiểu không? Mà thôi, không nhắc chuyện này nữa Mi Viên ạ. Còn việc của em, của chúng mình ý mà...! Việc ấy anh biết, anh vẫn nhớ nhưng cứ để từ từ. Còn bao nhiêu việc anh phải lo. Toàn những việc không ngờ. Em cứ giục mãi anh, anh hoá điên mất.

Đúng là có lúc ông Tống Thệp như hoá điên thật. Bên Mi Viên trẻ trung xinh đẹp như thế nhưng có lúc ông vẫn không

giữ nổi sự thanh thản, dịu dàng. Trộm vía cho cái thứ đàn bà chỉ biết hưởng thụ mà không biết lục vấn nên ông không bị cô nàng hành hạ. Giả thử cô ta cứ hỏi ông Tống Thập rằng làm sao có chuyện ấy, làm sao có việc này có khi cái lời hứa kia có thể có đáp số ngay... cho dù lành dữ thế nào. Tàn nhẫn hay ngọt ngào thì cũng chỉ là một kết quả. Thời gian cứ dài theo lời hứa. Và đâu chỉ việc ông Tống Thập hứa với người tình yêu quý của mình? Việc ấy là việc nhỏ, rất nhỏ. Nó chỉ là việc riêng. Ông Tống Thập còn có những việc chung phải lo trong trách nhiệm của một người được dân bầu... Ông Tống Thập cũng đã hứa với nhiều người khác. Những lời hứa của ông thường có cánh và có uy. Ông là người gieo hy vọng cho bao người. Có chuyện cũng vì lời hứa tạo công ăn việc làm cho một địa phương ông phụ trách có cơm ăn, việc làm mà ông được cất nhắc thêm một chức nữa. Chức ông đã nhận được mấy năm nay nhưng nơi ông phụ trách số người thiếu đói và thất nghiệp lại tăng lên. Riêng cơ ngơi nhà cửa của ông ở phố cũng như ở quê cứ ngày một khang trang đàng hoàng ra. Cái ấy đã được ông tự hào đổ ưu điểm này cho sự năng động của vợ con trong làm ăn trong khi bà vợ chỉ giỏi đi lễ chùa và con ông chỉ giỏi ăn chơi mua sắm. Tuy vậy ông cũng đã tránh được khối cuộc đê ý của người có quyền hành hơn bởi cái tài đi đêm của loại người giỏi săn lùng sục sạo là ông. Với việc chung không hoàn thành ông Tống Thập đã chạy được lỗi chủ quan khi sang gánh khuyết điểm ấy cho khách quan. Thời tiết và thiên hạ cùng những khó khăn bất khả kháng của nó đã chịu về mình sự hẩm hiu để kê cao thêm chỗ ông ngồi. Tuy vậy không phải ông chỉ nhận mình chỉ có ưu điểm. Ông còn có nhược điểm ở sức khỏe và trình độ học vấn còn thiếu nọ

thiếu kia nhưng nhiệt huyết thì vô địch.

Và... và...

Những tương tự như thế! Ông Tống Thệp đã từng không biết mình đang làm gì khi cuộc đời biết hay là ông có biết nhưng ngậm miệng ăn tiền nhờ vào cái quá khứ có phần tốt đẹp của bản thân và sự tháo vát trong quan hệ của mình. Hay là ông tự tin đến mức chỉ biết tin mình. Và cả không tin người nữa khi không muốn biết đến người hay là tất quan liêu đã làm ông mù mị đi trong đặc quyền đặc lợi thời đất nước không còn bom đạn! Cuộc đời đâu phải lúc nào cũng là cái hồ lặng sóng cho ông Tống Thệp vũng vầy cái thích, cái muốn của riêng mình. Đã xa rồi cái thời ông Tống Thệp làm Chủ nhiệm, làm Trưởng ban... những đầu ngành béo bở liên quan đến đời sống của mỗi nhân viên nên hễ ngài cất tiếng nói, bất cứ tiếng gì, người ta cũng chỉ cung cúc biết nghe và đồng thanh giơ tay tán thưởng cho dù khối kẻ trong bụng thực tình không muốn thế. Ông cũng không còn như cái buổi làm Giám đốc quyền uy từ người cho đến vật ở cái Trại gà công nghiệp chuyên nuôi loại hai chân có cánh nhưng không biết bay thuộc giống mái tiết không một tí hơi trống, biết ăn thức ăn pha chế sẵn rồi ngày ngày tuân lệnh đẻ trứng. Ngày ấy có con hăng hái còn năng suất đẻ cho chủ tới hai, ba quả trứng trong một ngày (không biết là có thật? ) với chất lượng lòng trắng nhiều hơn lòng đỏ. Và ông cũng hăng hái ban phát cho nơi nọ nơi kia để ngược lại xin về cho mình được khối thứ theo phương pháp trao đổi qua lời nói nhỏ đủ nghe hoặc thư viết tay đủ thấy. Cái cơ chế xin cho đã dựng ông Tống Thệp lên thành hình ảnh rất ư là cần thiết cho những ai lâm vào vòng hệ lụy.

Nay đã xa rồi... Đã xa rồi cái lối nghĩ bản năng cùng cách

chỉ tay bản năng, cả nỗi lo chỉ mong đủ mạnh cơm tấm áo chửi không dám mơ được ăn sung mặc sướng. Cái thời lầm lụi và im lặng. Cuộc đời hôm nay không còn khách sáo với kẻ luôn tìm cách khách sáo với người khác nữa. Kẻ ấy là ông Tống Thệp. Khi những lời nói đẹp bị thui mằm thì những điều khách sáo ấy có lúc đã như một dịch bệnh, một tội ác và nó sẽ phải trả giá. Thói tự kiêu đến mù quáng của ông Tống Thệp, một con dân của làng Phẫm đã đến ngày bị đánh động và có dư chấn. Nó còn có cơ bị loại bỏ. Mặt trời chẳng bao giờ hết nắng. Người có lương tâm thường nghĩ thế và mong thế ở những ai cầm cân nảy mực. Điều u ám này với ông Tống Thệp đã lấp ló như đèn hiệu khiến kẻ trong cuộc phải rùng mình trong một tâm trạng tăm tối. Tin vào chính mình đến mức tinh quái hay mù mịt? Tống Thệp ấy! Giờ phải chẳng đã đến lúc Tống Thệp không còn tin vào cả chính mình nữa. Câu “hình như” của dư luận trước đây đã đang như cái thòng lọng bện bằng dây gai treo lơ lửng trên đầu kẻ bị cuộc sống nghi ngờ là tội đồ của mình!

**P**hòng ngủ của ông Tổng Thập và cô bồ non Mi Viên.

Nội thất phòng hạnh phúc của cặp đôi trái khoáy ấy trang trí toàn đồ nhập ngoại cao cấp mua từ Đài Loan và Hồng Kông về. Nhìn phòng ngủ của họ mà ta cảm giác như lọt vào chỗ ăn nằm của các bậc đế vương xưa. Nhưng lúc này chốn thiên đường róm ấy đang có chuyện. Sau lúc bị ông Tổng Thập dỗ ngon dỗ ngọt uống hai viên sen vòng vào người cho nó an thần Mi Viên đã ngoáp ngẩn ngoáp dài rồi lịm đi trong tiếng thở phì phì rất không hợp với tư cách nằm của một người đẹp. Ông Tổng Thập ngồi cạnh nhìn người tình lịm thuốc mà thờ hết cả người. Ông đang như một cái bóng phủ đen xuống chính mình và xuống nơi đầu giường của cái hang ổ ích kỷ do ông tạo dựng. Cái bóng ấy đã chụp lên và lan sang thân hình ngấm thuốc đang gồ lên xẹp xuống trong tấm chăn mỏng đắp ngang người Mi Viên. Một màu xăm lồi lõm, loang lổ và trống trải như một bãi cỏ bị bỏ hoang thu nhỏ đang phủ lên một thân phận chưa cao niên lắm nhưng đã già nua bởi cách sống bụi bời.

Mọi khi lúc này là lúc cô nàng Mi Viên bắt ông chiều chuộng sau khi cho ông uống cái loại thuốc mà mọi người gọi vui là ích anh bổ chị. Thuốc ngoại xịn hàng xách tay mua từ Âu từ Mỹ về, do đàn em dấm dúi lại có gái trẻ nằm cạnh ông Tổng Thập thấy mình như lạc vào cõi ước gì được nấy, mong gì có nấy của miền sống gấp với phương châm thực dụng đến cả chân tơ, kẽ tóc. Từ ngày có Mi Viên bên cạnh thì cái phần bổng lộc sung sướng của một đời quan có chức



như ông Tống Thập coi như trọn vẹn. Vui cái đã. Đòi được mấy lúc. Chỉ mong cái vui ấy sẽ là mãi mãi cho đến khi mình nhắm mắt từ biệt cõi thiên đường này nhưng là để đến với cõi thiên đường khác chứ không phải là địa ngục. Không phải là địa ngục! Vậy mà... “Hà, hà...”

Ông Tống Thập thở dài bằng một thứ hơi thật to rồi nhả hết mặt lại. Không gian như tràn ngập tiếng thở dài của ông. Kẻ không tin lắm ở câu không ai nắm tay được suốt ngày đã được biết thế nào là ý nghĩa của lời dạy ấy trong lúc này tại đệm ấm của mình. Cơn mưa bão chưa tới, cứ nghĩ trời yên đến khi gió mưa sầm sập mới hay không phải lúc nào phúc lộc cũng cho mình. Trong lửa mới biết lửa nóng đâu phải cách cảm nhận khôn ngoan. Vậy mà khối kẻ mắc. Ông Tống Thập đã thành con vật bị thương gặm nhấm ngay chính vết đau của mình. Đau gì hơn cơn đau tự phẫu.

Những đòn tự đánh ấy còn đau hơn đòn thù.

\*

Buổi chiều nay đi làm về Mi Viên đón ông tận cửa. Ông chưa kịp vào đến nhà em đã nhảy lên ôm chầm lấy ông rồi hôn đánh chụt vào cặp môi còn hôi mùi thuốc lá và hơi rượu mạnh của người tình già...

Mi Viên nũng nịu:

- Muộn của người ta mất mười phút đấy. Mỗi phút phạt một tờ. Tờ to nhá. Đồng ý không cưng cụ của em.

Tống Thập hoa hoa tay:

- Rồi rồi...

Mi Viên nhún nhảy chân:

- Tuyệt vời...

- Thì buông anh ra đã nào.

Mi Viên nhấn lên:

- Không đấy. Nhớ lắm cơ. Nhớ từ lúc còi ử đến giờ tan tằm ấy. Hôm nay mà muộn hơn nữa là chết với em...

Ông Tống Thệp ngả mình vào xa lông ha hả cười:

- Có lí do cả. Mọi việc có vẻ ổn. Sáng một khí hậu, trưa một khí hậu, giờ thì dịu dàng rồi. Có lí do cả, cô vợ yêu của anh ạ!

Cô bồ non cốc vào đầu ông Tống Thệp:

- Dơ quá. Vợ gì nào. Thôi đừng có nhai nhải câu này nữa. Nghe mãi rồi chán lắm. Con ở cao cấp thì có.

- Anh nói thật đấy mà.

Mi Viên vẫn không vừa:

- Đồ cuội trên cung trăng. Bao nhiêu lần hứa rồi. Mai vẫn luôn luôn dài hơn thuở. Cứ cái kiểu này mãi là em báo cáo anh lên với tổ chức đấy.

Ông Tống Thệp giật mình, cau mày. Động đến hai từ tổ chức là lúc nào ông cứ ngay ngáy như kẻ đi đêm luôn sợ mình gặp phải ma. Hình như ông lại muốn nổi cáu với câu nói đùa mà có vẻ như dọa của Mi Viên:

- Không đùa được với công việc của anh đâu nhé.

Mi Viên cúi mặt:

- Vâng. Em không nhóm lửa nữa được chưa nào?

Ông Tống Thệp đầu dụi:

- Được...! Thế thì xin bà cho hết năm nay. Bà cũng phải cho em thu xếp chuyện gia đình đã chứ.

Mi Viên trở lại tình cảm bình thường:

- Tham nó vừa vừa chứ.

Ông Tống Thệp lại thêm một lần thanh minh hoàn cảnh:

- Báu gì cái mụ vãi ở nhà. Nhưng cũng phải có đầu có cuối. Chả gì bọn anh cũng mấy mặt con sống chết với nhau rồi. Mình phải có đạo đức. Nhất là người đang có cương vị

trong xã hội như anh nữa. Em phải thật sự thông cảm...

Mi Viên lại lên cơn hờn:

- Thông mãi rồi nhưng đã cảm được đâu. Ươn hết cả người. Gái nào mà không muốn chồng con nhà cửa đàng hoàng. Lắm lúc nghĩ khô cả gan cả ruột. Anh không biết chứ. Em buồn lắm. Em muốn có con. Đàn bà không con, không gia đình khác gì như cái cây khô không rễ.

Ông Tống Thệp râu giọng:

- Anh cũng có tuổi tẻ gì hơn em đâu. Với lại... em còn trẻ mà. Một vài năm nữa có là bao đối với em.

Mi Viên đay lại:

- Nói thế mà không sợ xấu hổ với cái mồm à? Trẻ là trẻ với anh nhưng là già với người khác, hiểu không? Buồn lắm... mình có mình mà chẳng phải là mình. Lúc nào cũng như bù nhìn giữ dưa ấy.

Ông Tống Thệp nhướn mắt:

- Em nói thế nghĩa là làm sao?

Mi Viên than thở:

- Sao giảng trên trời. Đây chỉ có anh với em thôi nhá. Người thì suốt ngày có đứa thừa anh, báo cáo anh. Rồi thì tiệc nọ tùng kia, kẻ ra kẻ vào nem nếp. Anh cả ngày vui không hết lấy đâu thời gian mà buồn như người ta?

Ông Tống Thệp đập tay vào ngực mình:

- Giời ạ. Muốn thế thì tôi đưa em về đây làm gì. Tôi thương em như thế nào em có biết không? Anh đây lắm lúc cũng có sung sướng gì? Cùng nằm trong chăn mà không biết nhau nóng lạnh thế nào à? Người sao mà nghĩ ngẩn thế?

- Đây chỉ có dẫn đo một mẫu thế thôi đấy.

- Anh không nói vậy...

Mi Viên hỏi lại:

- Ân hận rồi chứ gì?

Ông Tống Thệp cười cười:

- Nào thôi... gì mà nặng lời với anh. Suốt ngày căng đầu căng óc vì công việc ở cơ quan, về đến nhà lại bị vợ hành thế này thì sống làm sao nổi?

Mi Viên nháy thách lên, giọng hùng hừng:

- Vợ nào của ông? Tôi là vợ ông từ bao từ bao giờ thế? Ai dám ngỗ, ai ăn hỏi, ai đón dâu, ai cưới xin?

Ông Tống Thệp xoa cười, giọng hồ hởi, lấy từ trong túi ra chiếc phong bì dày cộm đặt nhẹ vào lòng tay Mi Viên:

- Đây này. Đây mới là vợ của tôi này. Cứ tích cóp dần dần cho sau này. Của anh không cho em thì cho ai?

Ông Tống Thệp ngồi sát bên cạnh Mi Viên hôn đánh chụt một cái vào má cô nàng rồi nói tiếp:

- Lộc hôm nay đấy. Bây giờ là ai nào, Théo Théo?

- Théo xin, Théo xin...

Bất ngờ Mi Viên bị ông Tống Thệp đẩy ngã ngửa ra xa lòng. Cô nàng bị đè nghiêng xuống nệm chân giầy lên:

- Tắc thở em... Tắc thở em...

Ông Tống Thệp nói tay, nói người:

- Nhớ quá kia...

Mi Viên bấu môi:

- Nhớ gì thì nhớ cũng phải đi tắm rửa cho tử tế.

- Anh sạch mà.

Mi Viên vẫn bấu môi:

- Hôi như tổ cú. Toàn mùi lũ xu nịnh...

- Nói linh tinh nào.

- Em còn lạ gì cái mùi ấy. Nhà hàng Dạ Hương đây. Làm mãi ở đây em nhờn hết mũi rồi.

Như chạm vào nỗi niềm gì đó, ông Tống Thệp quắc mắt:

- Đã bảo là không được nhắc đến cái chốn ấy nữa kia mà...? Hay ho gì cái chốn ấy mà cứ nói mãi.

Mi Viên xù mặt, ấp úng:

- Em xin lỗi. Nhưng... anh phải đi tắm đi đã. Em có biển đi đâu mất mà anh phải sợ. Người gì mà cứ như đứt bữa ấy. Em bật nóng lạnh rồi đấy.

Ông Tống Thệp vào phòng tắm, tắm vội. Lúc ra chưa kịp lau khô người, ông đã nhào vào chỗ Mi Viên ôm chầm lấy cô bồ non đang trong bộ váy muốt trắng hơi kéo lên để lộ cặp đùi nõn nà. Cô nàng nằm hơi nghiêng trên xa lông đáng hên hếch như mỏ con chim non đang há miệng chờ ăn... Họ sáp vào nhau, hút lấy nhau. Tống Thệp hỗn hà hỗn hển:

- Nhớ quá kia. Nhớ từ lúc trưa ở nhà hàng về. Chẳng biết chúng nó cho ăn món gì mà anh chỉ nghĩ đến Théo thôi. Nhớ đến tê dại cả người Théo bé bỏng xinh xinh của Thệp ạ. Nào cũng... Cái xa lông như muốn chồm lên nghiêng ngả. Người ông Tống Thệp lồm cồm như bò lên dốc. Vừa chạm đến chỗ hai người thềm muốn thì có tiếng chuông cổng reo. Tiếp đó là tiếng con béc-giê ngoài sân sủa lên dữ dội. Người ông Tống Thệp sững lại như kẻ đang chuẩn bị ngắt một trái quả ngon đã bất ngờ bị ai đó đứng đằng sau ném trộm vào đầu. Mi Viên cũng chẳng còn hào hứng nữa nhăn mặt lại rồi cũng bất ngờ đẩy người tình sang bên, nhồm vội lên, khó chịu nói:

- Khách nào thế nhỉ? Sao lại đến vào lúc này...?

Ông Tống Thệp xem đồng hồ, cười:

- Chưa đến sáu giờ tối mà em...

Mi Viên bật ra tiếng cười bản năng:

- Giời ơi là giời. Đang lúc còn việc công mà mình lại dở dối việc riêng ra làm, cho chết. Tội nghiệp lão hấu đói. Mọi khi có trái ca thế này đâu. Thôi mặc quần áo vào đi để em ra

xem ai đến có việc gì nào...

Mi Viên soi lại mặt mũi rồi mặc lại quần áo người làm công, đứng vẽ một cô gái giúp việc đi ra sân. Vừa lúc lại rộ lên tiếng chó sủa và tiếng chuông reo lần hai. Ngoài cửa sắt nhà ông Tống Thệp đã có người đứng sẵn. Đây là một người đàn ông bệ vệ, tóc bạc, mặt hồng hào và lồm đồm tàn nhang. Người ngoài cửa sắt hất hàm vào hỏi:

- Ông đi làm về chưa cháu?

- Dạ... Thưa ông, ông cháu cũng vừa về xong ạ.

- Mở cửa ông vào...

- Dạ...

Mi Viên nhìn người ngoài cổng mắt ngờ ngợ.

Người ngoài cổng như hiểu ra sự cảnh giác này nói ngay:

- Bạn công việc của ông Tống Thệp đây. Cứ nói là có ông Cửu Sộ đồng hương huyện đến chơi là lão ấy biết đấy.

- Dạ... để cháu vào thưa... ông thông cảm...

Người khách cười dễ dãi:

- Không sao... thời buổi lộn xộn này cảnh giác được tí nào tốt tí ấy. Mà cứ nói là ông đến hơi đột xuất nên không thể hẹn trước vì có việc gấp...

- Dạ dạ...

Miệng thì nhanh nhẩu vậy nhưng lối đi đứng của Mi Viên lại có vẻ lừng khừng, trù trừ. Cô nàng muốn kéo dài thời gian.

- Sao, có gì thế?

Người khách tinh ý hỏi ngay.

Mi Viên nhanh nhẩu đối đáp:

- Dạ... Ông cháu đang tắm... cũng sắp xong rồi...! Để cháu vào cháu lấy chìa khoá rồi ra ngay ạ.

Mi Viên chậm chạp đi vào trong nhà.

- Cứ nói là có ông Cửu Sộ là hần ấy biết.

- Dạ!

Ông Tống Thập lúc này cũng đã mặc quần áo xong. Mi Viên thì thảo vẻ nghi ngờ, khó chịu:

- Có lão xưng tên là Cửu Sộ muốn gặp mình. Lão ấy trông vênh vênh.

Ông Tống Thập cau mày:

- Lão. Chết chết...! Không được nói thế. Sao em không mở cổng cho ông ta vào?

Mi Viên nói trống không:

- Điên à? Quen biết gì mà mở.

Giọng ông Tống Thập rối rít:

- Giờ thì ra mở ngay đi. Chết thật.

Mi Viên vẻ hốt hoảng:

- Sao kia ạ?

Ông Tống Thập dần từng tiếng:

- Chiến hữu của anh đấy. Bác ấy chả có chức tước gì nhưng quan trọng lắm. Bản thân anh có nhiều cái phải cậy nhờ. Anh nói vậy em đã hiểu chưa?

- Sao anh không bảo trước. Mà đã bao giờ anh nói là anh quen người này đâu?

Ông Tống Thập phân trần:

- Việc của bọn anh em biết làm gì?

Mi Viên đay lại:

- Em là người dung à?

Ông Tống Thập lắc đầu:

- Không phải thế. Đây là chuyện khác. Bác ấy đã bao giờ đến nhà mình đâu mà anh giới thiệu được.

- Thì phải nói cho em để em còn có thái độ khi mở cửa chứ.

Ông Tống Thệp:

- Biết đâu mà nói trước. Thôi rút kinh nghiệm. Em ra ngay đi...

- Nhưng đã sao đâu ạ?

- Khổ quá. Em đi ngay đi. Ai cũng cảnh giác cả thế này thì mất hết cả khách của người ta. Thôi, em đi đi...

Nói rồi ông Tống Thệp vội vã đi theo Mi Viên ra cổng. Chưa đợi Mi Viên mở xong cổng, ông Tống Thệp đã vội nhào ra nắm lấy dóng sắt, nói vội ra ngoài:

- Quan bác, quan bác. Đến mà không phân trước. Đệ có lỗi quá...! Tại cái con nhỏ ranh này nó không biết xin ông anh bỏ quá cho. Đây là chiến hữu thân tình nhất của ta đấy Mi Viên ạ.

Ông Cử Sộ xoa tay cười:

- Không sao, không sao. Biết cảnh giác là tốt. Chỉ sợ...

Ông Tống Thệp xoa tay nhận lỗi:

- Quan bác cho đệ xin hai chữ đại xá.

Ông Cử Sộ giơ bàn tay lên trước mặt lắc lắc:

- Đã nói là không sao mà...

Ông Tống Thệp vuốt vuốt tay về phía Mi Viên như muốn ra hiệu xua cô đi. Ông khách không vồ vập như chủ tuy có bắt tay chủ. Mặt ông Cử Sộ có gì khó dăm dăm cùng sự đến nhà đột ngột thế này làm cho ông Tống Thệp có phần gì đó chột chột trong dạ. Ông Cử Sộ lẳng lẳng nhiều khiến ông Tống Thệp thấy hơi gai gai trong bụng như ăn phải vật lạ. Đầu óc ông như vừa bị ai đó ném sỏi vào. Mi Viên đi sau hai người, dáng lằm lì. Chẳng vội quay vào nhà bếp như thói quen mọi lần mà cô vẫn chềch chềch bước sau ông khách rồi nhìn ông Tống Thệp như hỏi thăm, như dò đoán. Đôi mắt già dặn tình trai gái nhưng còn non nớt tình đời của Mi Viên



thoáng một chút lo lắng. Khách quen, cô đã quen tính. Khách lạ mới là người Mi Viên quan tâm bởi gần đây tuy không nói ra nhưng Tống Thập có những biểu hiện thất thường. Trong giấc ngủ người tình già của Mi Viên hay có những cơn ú ớ, thảng thốt. Lúc tỉnh ra hỏi thì ông ấy chỉ bảo làm việc nhiều, căng thẳng nên nó thế. Người khách này đến đây là lần đầu tiên. Cũng lần đầu tiên Mi Viên gặp người đàn ông có tuổi nhưng bề vệ và ra vẻ uy quyền này. Khi nhìn kỹ cô mới nhận ra cái gian gian, không đàng hoàng của loại người chạy chợ cao cấp như các đại gia vẫn hay bàn mà Mi Viên nghe lỏm được nơi bàn tiệc tại quán Dạ Hương. Họ là những kẻ buôn bán, môi giới cho quyền và lợi, không chức tước nhưng nhiều thân quen nên khối kẻ phải nể sợ. Chưa gặp bao giờ nhưng thấy thái độ nể nang và xun xoe của người tình cô nhận ra cái sự đến chơi đột ngột này của ông Cẩu Sộ chắc có gì đó quan trọng lắm. Cũng chính vì thế mà cô lẻo đẻo theo họ trong tư cách của kẻ hầu nhưng thực ra là muốn nghe ngóng xem đang có gì xảy ra với cái người mà cô đã gửi gắm và hy vọng. Mi Viên chợt loé lên nỗi nhớ. Lúc ấy cô chưa hiểu còn bây giờ thì... Hình như cái sự cầu khẩn mới đây của Tống Thập với cô có liên quan đến sự xuất hiện đột ngột của con người này chẳng- Mi Viên nghĩ. Lúc này bỗng dưng Tống Thập nói kiểu nói với người làm:

- Cô Mi Viên này.

Ông Tống Thập gọi Mi Viên như gọi kẻ giúp việc. Mi Viên hiểu hai người đang trong vai kịch.

Mi Viên vào vai:

- Dạ thưa... ông dạy điều gì ạ?

Ông Tống Thập rành rẽ:

- Từ lúc này là tôi có khách. Nếu ai có hỏi cô nói là tôi đi

làm chưa về nhé. Bất cứ ai, nhớ chưa?

Mi Viên lễ phép:

- Thưa, tôi nhớ ạ.

Ông Tống Thệp vẫy vẫy tay:

- Thôi cô đi làm việc của mình đi.

- Dạ...

- Khoan đã.

Mi Viên vẻ khó chịu dừng lại:

- Ông còn dạy gì nữa ạ?

Ông Tống Thệp nháy mắt, vẻ cẩn thận:

- Khóa cổng chưa?

Mi Viên nói nhát một:

- Dạ, rồi... ạ! Tôi.. vẫn... làm... như mọi khi.

Ông Tống Thệp gật đầu vẻ hài lòng:

- Thôi cảm ơn cô. Tốt lắm!

- Dạ... tôi sẽ chuẩn bị nước ạ.

Ông Tống Thệp xua tay:

- Khỏi cần. Anh em tôi có thứ uống thay nước rồi. Cô yên tâm.

Ông Tống Thệp nhìn Mi Viên với cái nhìn trấn an. Ông khách thì nhìn Mi Viên với cái nhìn của người già, bình thản và không liên quan. Cả cái nhìn cao ngạo của kẻ giàu có với đầy tớ, với nụ cười nhõm xã giao cùng sự gật gật như là khen ngợi, như là cảm ơn nhưng không tiện nói ra lời. Mi Viên tự an ủi với thái độ này của bác Cầu Sộ chắc chả có gì quan trọng trong chuyến đến thăm này. Có khi ông ta chỉ đến chơi hay muốn nhờ vả việc gì đó. Mi Viên không muốn mình phải nghĩ thêm nữa. “Cô yên tâm”. Mi Viên đã bớt nghĩ ngợi trước câu nói này của người tình. Ôi cái anh chồng hờ Tống Thệp dạo này lắm lúc cứ làm Mi Viên giật thót cả người

lên vì lo lắng...

Trong mắt của Mi Viên mọi việc vẫn phẳng lặng như chưa có chuyện gì ghê gớm xảy ra. Cô mong như thế và cũng tin như thế.

Cái non nớt nông nổi của một cô gái làng chơi đâu biết người khách đến chơi không bình thường ấy đang mang bão vào ngôi nhà mà thân xác mình đang trú ngụ và tâm hồn mình đang gửi gắm.



Ông Cử Sộ bên ông Tống Thệp. Người khách kìm nén và thận trọng. Gương mặt lúc mới đến của ông ta so với lúc này đã khác.

Trước khuôn viên rộng đầy cây xanh của ông Tống Thệp ông Cử Sộ ngó nghiêng đây đó rồi xuýt xoa:

- Mூరి nghe không bằng một thấy. Quả là danh bất hư truyền. Rộng lắm, đẹp lắm. Toàn là cây hiếm cỏ lạ.

- Em cũng còn thiếu nhiều.

- Thế này là phong phú lắm rồi. Nhất cậu đấy.

- Anh cứ khen quá.

Hai người bước vào nhà.

Ông Cử Sộ hỏi:

- Thế... chỉ có hai ông con thôi à? Bà lão đâu...?

Ông Tống Thệp cười nhướn nhướn:

- Trông nom cơ ngơi ở nhà. Bà lão nhà em thì quan bác biết đấy. Mê chùa hơn mê chồng. Bao lần mời rồi mà vẫn lắc đầu quầy quậy. Trên này chỉ có em, cậu lái xe nhưng có nhà riêng và con bé cháu này giúp việc...

Ông Cử Sộ hóm hỉnh:

- Thênh thang thế này thì hai ông cháu tha hồ mà vùng vẫy.

Ông Tống Thệp lúng túng:

- Đâu có. Suốt ngày vui mặt vào cơ quan, thời giờ đâu mà chơi nhởi hả anh. Xin rước quan bác qua phòng khách.

Khi khách đã yên vị trên xa lông rồi ông Tống Thệp mới quay ra gọi với xuống nhà bếp:

- Qua phòng ăn mang chai rượu ngon lên đây cho tôi cô Mi Viên nhá...

- Dạ...

Mi Viên bước vào phòng khách lừ mắt nhìn ông Tống Thệp rồi đi qua phòng ăn, lại tửu đồ mang chai rượu tây ra. Ông Tống Thệp nói ngay:

- Cô cứ để chai rượu đấy cho chúng tôi.

Vừa rót rượu mời khách ông Tống Thệp vừa ướm chuyện:

- Quan bác đến bất ngờ thế này chắc là có chuyện gì quan trọng lắm muốn nói với đệ. Em nhớ nguyên tắc đã thống nhất giữa anh em mình là xa mặt nhưng không xa lòng. Càng gần cách bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu.

Ông Cử Sộ gật gù:

- Biện chứng khách quan. Phát triển ngoài quan hệ? Hình thức lạnh nhưng nội dung ấm.

Ông Tống Thệp gật đầu:

- Có, em có nhớ...

Ông Cử Sộ dăm dăm nhìn ông Tống Thệp. Lúc này ông mới đủ bình tâm để nhìn đối tượng và nhìn cả chính mình. Dứt dây có thể động rừng. Cử Sộ đến với Tống Thệp lúc này với hai nhẽ. Trước khi vào việc ông phải nhìn để thăm dò... Cái nhìn của Cử Sộ lúc này cũng có phần cảnh báo cho người trước mặt một sự chuẩn bị chờ đón. Người được ông Cử Sộ nhìn đã nhận ra tín hiệu ấy. Ông Tống Thệp cũng dăm dăm nhìn ông Cử Sộ dò đoán, chờ đợi. Rồi như không ai bảo ai cả hai cùng đưa mắt nhìn xuống bếp xem Mi Viên ở đâu, đang làm gì để mà chủ động trong việc trao đổi. Chắc cả hai đều không muốn Mi Viên biết việc này giữa hai người. Vì vậy mà trước đó ông Tống Thệp đã nhắc khéo để cô nên đi chỗ khác cho hai người nói chuyện. Mi Viên có vẻ hiểu ý

đấy nhưng vẫn nấn ná chút ít rồi mới đi. Nhìn cái vẻ mặt sầm sì như đứa trẻ bị người lớn mắng ấy của cô nàng ông Tống Thập biết là Mi Viên lo lắng cũng muốn tò mò chuyện này. Ông Cửu Sộ cũng nhận ra nét ấy. Giờ thì yên tâm rồi. Cô ấy đã bình thản như không. Mi Viên ít ra vào lăm lét chỗ nhà trên. Cô chỉ lúi húi làm việc gì đó trong bếp. Phòng khách chỉ có hai người.

- Con bé này có vẻ tò mò.

Ông Cửu Sộ lo lắng hỏi.

- Xin ông anh yên tâm. Cháu nó quý khách nên mới thế.

- Ta nghi lắm. Bọn con gái giờ lắm đứa gian. Anh em mình nên cẩn thận. Chuyện hở ra qua miệng nó là chôn cả lũ.

Bóng của Mi Viên lại thấp thoáng ngoài nhà bếp. Ông Cửu Sộ hỏi nhỏ ông Tống Thập:

- Có thật tin tưởng lắm không?

- Bác yên tâm. Lâu rồi, cháu nó như người trong nhà.

Ông Cửu Sộ tủm tỉm:

- Thế à!

Ông Cửu Sộ khẽ cười rồi gật gật đầu.

Ông Tống Thập nâng ly:

- Xin mời quan bác.

Ông Cửu Sộ đỡ chén rượu bình thản:

- Xin chúc sức khỏe chú và cô ấy ở nhà.

- Em cảm ơn anh nhiều...

- Chà... Rượu ngon!

- Món tửu ngoại này có thâm niên cao nhất hiện nay đấy anh ạ!...

- Biết chứ, biết chứ...

- Tiếp đại quý nhân phải thế chứ ạ.

- Cảm ơn. Cảm ơn...

Ông Cửu Sộ gật gù nhìn ông Tống Thệp rồi ông chau mày. Cái nhìn dò hỏi. Nhiều điều lướt qua trước mắt họ như một đoạn phim quay chậm. Cả hai như đang vờn nhau vì nỗi khó nói của mình. Cái nhìn nghi ngại. Những câu chuyện muốn kể... Cả một nỗi khó khăn nữa. Cho Tống Thệp và cho cả hai người... Ông Tống Thệp tinh ý đã đọc được ánh mắt của khách từ lúc ông dăm dăm cho đến khi ông lưỡng lự lảng ra và giờ lại như đang muốn nói nên thăm dò:

- Em biết anh đến đột xuất như thế này chắc phải có điều gì hệ trọng lắm muốn dạy bảo đệ.

Ông Cửu Sộ mát mẻ:

- Không dám, không dám. Chú to đùng như trái núi thế này...

Ông Tống Thệp cười ngược:

- Núi cũng thua. Anh mà phẩy tay một cái thì đến biển cũng nghiêng kể chi đến loại gò đất như em...

- Chú nói quá. Quan trọng gì cái kẻ không ghế ngồi này.

- Đâu chỉ riêng em. Thiên hạ trầm trồ cả. Vua không ngại.

- Đa tạ... đa tạ!

- Việc này là của em.

Ông Tống Thệp đứng lên, tay chắp vào nhau rung rung trước ngực, giọng cung kính trước ông Cửu Sộ:

- Xin được anh chỉ giáo.

Ông Cửu Sộ chợt nhận ra Tống Thệp có gì đó khác mức bình thường. Phải cảnh giác. Ông Cửu Sộ giơ hai tay lên xoa xoa trước mặt:

- Lại nói quá rồi. Chú là tổ quan trọng hoá vấn đề. Trước tiên là ghé thăm sức khoẻ chú và cô ấy ở nhà. Cả con Bệp và thằng Bệp nữa. Thứ nữa... cũng chẳng quan trọng lắm đâu. Có khi chú biết rồi.

Ông Cửu Sộ lại cười. Nụ cười có giá như một sự lưỡng lự:

- Tôi nói sợ có khi thừa...

Ông Tống Thập phân bua:

- Em biết thì đâu đến nỗi anh phải đến đây. Lúc ấy sẽ là em đến anh.

Ông Cửu Sộ thận trọng:

- Có thật chú không biết?

Ông Tống Thập nhăn mặt:

- Em chưa dối anh điều gì.

Ông Cửu Sộ gõ gõ ngón tay xuống mặt bàn:

- Chết thật. Việc tà trời đang diễn ra vậy mà chú vẫn dửng dưng. Tôi đoán đồ có sai. Cứ nghĩ chú phải biết trước tôi? Nhìn cái vẻ chú lúc này tôi cứ nghĩ là phù thủy đã cao tay bắt quyết rồi.

Ông Tống Thập lắc đầu hoang mang. Ông Cửu Sộ nhú mày:

- Tôi đoán đồ có sai. Biết mà. Không đích thân đến nhà là không thể hay biết. Bao sập nhà đến nơi rồi mà vẫn ung dung “ông ông cháu cháu”. Chết chết. Chú cứ như người đang ở đâu đến đây chứ không phải là người ở đây nữa. Chủ quan quá là chủ quan thôi Tống Thập ạ.

- Nhưng thưa anh...

Ông Cửu Sộ lắc đầu liên tục và nhanh:

- Đừng thưa gửi nữa. Nước sôi lửa bỏng đến nơi rồi. Việc làm thằng anh là phải đến đây ngay để nói. Không nói mai này có chuyện gì sợ chú lại trách.

Ông Tống Thập vẻ lo lắng, nói nhỏ:

- Xin cảm ơn anh trước. Quả thật...

- Này...

- Dạ...



Ông Cửu Sộ đưa tay vẫy như có ý bảo ông Tống Thập đến gần.

Phòng chả có ai ngoài hai người nhưng vì mắc bệnh cảnh giác cao nên đợi đến lúc ông Tống Thập ngồi thật sát mình ông Cửu Sộ mới thì thào vào tai điều gì đó chỉ hai người biết.

Tự nhiên mặt ông Tống Thập tối sầm lại.

Đôi mắt người nghe thẳng thốt trước nét nhìn đăm đăm của người nói. Hai nét mặt khác nhau. Ngơ ngác... Ngổ ngàng... Thăm thẳm! Bí hiểm! Nhất là nét mặt ông Cửu Sộ. Nơi ấy ta như đọc ra... Nó vừa có vẻ dân dã thường dân, thực dụng thông tục lại vừa như vênh váo, kèn kiệu kiêu ở trên chức tước, tùy tiện vô lối. Ông ta còn mang vẻ xu thời của kẻ lấy nịnh nuôi nịnh và dùng nịnh để diệt trung. Đây là việc làm cóc cáy của kẻ thiếu văn hoá, thiếu tâm đức trong cung cách ứng xử với người đời và cả với chính mình... Khuôn mặt người tự xưng là không ghế ngồi ấy có cái gì đó cao ráo như ông nhưng vẫn lẫn khuất ảm mốc của nét thẳng. Cao cả hay hèn hạ? Nét mặt của đứa lọc lõi có pha chút tinh nhanh của kẻ có học nhưng học không đến nơi đến chốn. Đây phải chăng là chân dung của đứa làm ăn bẩn đủ ngón nghề nhưng lại khoác áo nhà nọ nhà kia trong vai đảng hoàng tử tế hợp giao cho nhiều quan hệ. Ông Cửu Sộ, cái gương mặt không thuần phác ấy nham nháp như bề nổi của một vùng môi sinh mà phía dưới nó có nhiều điều phải khảo sát, tra cứu. Cửu Sộ! Một khuôn mặt đáng nể, đáng sợ và cả đáng khinh nữa. Một tên chào hàng hợp mốt cho lối sống chỉ ưa quyền hành và nịnh bợ chẳng hay là một con rối được vẽ béo bằng màu sắc của kẻ cầm đồ? Cửu Sộ! Kẻ trung gian của những mưu toan, tham vọng, người kinh doanh những đặc quyền đặc lợi. Nhân thân ấy thật khó điều tra xét hỏi.

Cứ thấy ghê ghê rờn rợn. Nó có vẻ như vô hình. Thật khó đoán định thành phần nhưng ngầm chứa một quyền lực gì đó thật ghê gớm khiến khối kẻ hữu hình phải nể nang, trông cậy. Ngay đấy mà lại không ngay đấy. Rung doạ và mỗi chài. “Hãy liệu hồn” đấy là câu bùa chú của kẻ buôn lậu mang về mặt chính nhân với đối tượng hữu hình. Ông Tống Thập là một kẻ hữu hình ấy. Bây giờ thì đang là kẻ “Hãy liệu hồn”!

\*

Thế vẫn ngáy phì phì.

Mi Viên ơi... Tống Thập như muốn gọi mà lòng cứ ngổn ngang! Hai viên thuốc ngủ khiến người đẹp bỏ quên cái thèm muốn sồn sồn tự thân để chìm nổi trong cơn say liều cao của thuốc nghiện. Xẩm tối nay với Mi Viên ông Tống Thập là người khiêu khích, kẻ kêu gọi. Mi Viên lúc ấy như con thuyền bị kẻ cầm chèo đu đẩy nhưng đến lúc muốn rẽ sóng ra khơi thì lại bị buông sào. Kẻ khuấy động cơn thèm khát ấy sau lúc tiếp người khách có tên là Cẩu Sộ đột ngột đến thăm người cứ như tượng gỗ. Cái vẻ đàn ông hùng hổ bỗng xẹp xuống như quả bóng bị châm kim. Mi Viên thở dài rồi lên cơn nhức đầu. Bằng thói quen của kẻ muốn trốn việc ông Tống Thập dễ ngon dễ ngọt người tình làm liều thuốc ngủ quá đà để đến nỗi lúc này cô nàng chỉ còn gằm gừ những âm thanh vô thức. Cũng là cực chẳng đã ông Tống Thập mới giở trò này ra với Mi Viên. Ông không muốn cái con người chỉ đơn thuần như một thực đơn ấy chứng kiến những uẩn khuất rối rắm của người mình trao gửi. Trời đã quả báo chăng? Kẻ gieo gió đang phải đi gặt bão? Cơn gằm gừ của người đẹp như dầu đang đổ thêm vào lửa của cơn hỏa hoạn đang sôi réo trong đầu ông Tống Thập. Cái đệm trắng hoa ấy giờ chẳng khác gì cái sàng, chỉ sàng những sỏi

và đá. Bên cạnh Mi Viên bằng xương bằng thịt lúc này nhưng ông Tống Thập lại cuống cuống lẫn lộn trong nhịp quay như lốc của tâm trạng mình. Người đẹp không làm ông Tống Thập đắm lòng. Cái ông đắm đuối nhất giờ lại là cái vô vị nhất. May mà Mi Viên đã ngủ như chết. Còn nếu không có khi ông phải nhào ra khỏi giường bỏ chạy từ lúc nào...

- Anh...

- Hầy...

- Khom tơ kháu lão của em ơi...

- Ngủ đi...

- Hết hơi à...

- Giời ạ!

- Cho chết... tham lắm cơ...

Mi Viên ú ớ trong mơ. Câu nọ xọ câu kia. Kẻ nói người đáp. Như ác mộng. Đến lúc không chịu nổi nữa ông Tống Thập khó chịu đập mạnh tay vào người Mi Viên rồi vùng ra khỏi giường.

**T** ánh cửa phòng khách mở toang, nhạt thếch một màu điện lạnh. Tổng Thập lẫm lũi bước vào... Nội thất căn phòng gần giống như cách bày biện ở nhà quê. Tại đây một không gian đầy ứ, hỗn độn đủ thứ đồ kiểu Tây Tàu trông lôm nhôm như một ca khúc tân cổ giao duyên hát vụng. Giờ cộng thêm cái bóng lù lù của ông Tổng Thập vào nữa khiến căn phòng càng thêm kệt cớm giữa một không gian đầy tính trọc phú nhưng vô học trong các cách bày biện, trang trí.

Đấy là ta nhìn từ ngoài vào để xét đoán.

Còn thật sự lúc này tâm trạng ông Tổng Thập hoang hoang như cái bãi tha ma của những cô hồn không người chăm sóc. Cứ tưởng mình có tất cả mà sao lúc này lại như không tất cả. Đùng nghĩ lăm của nhiều tiền là có thể thay được mọi sự. Lúc này ông Tổng Thập đang như là mình mà không phải là mình. Đường đường một bậc danh giá ở giữa cuộc đời mà sao lúc này chỉ sau cú điểm huyết của ông Cẩu Sộ là trong ông Tổng Thập mọi cái chao đảo, vụn vỡ như bất ngờ có cơn động đất mạnh. “Có chuyện rồi đấy...”. Ông Cẩu Sộ thì trào. “Chuyện gì mới được chứ? Ông Tổng Thập tự hỏi mình. “Khắc làm khắc biết. Chú phải hiểu điều này hơn tôi chứ. Chả nhẽ thiên hạ nói về chú mà chú không biết?”. “Anh có thể cho em biết chi tiết được không? Thiên hạ đông, miệng người lại càng đông hơn...”. “Chú nói thế là chú hiểu rồi đấy. Anh có nói nữa cũng chỉ là nói lại. Tuy vậy, về mặt tình cảm và trách nhiệm với nhau...”. Ông Cẩu Sộ lại lấp

lửng. Trên đời sợ nhất là kẻ lấp lửng. Nhất lại là sự lấp lửng của kẻ không chức tước nhưng có quyền hành ngầm. Ông Tống Thệp ngậm bụng nghĩ vậy. Chơi với ông Cẩu Sộ đã lâu nhưng thân thì thân nhưng sợ vẫn là sợ. Dựa vào nhau đấy, cần nhau đấy nhưng không thể là cốt nhục. Lại càng không thể buông nhau. Thật hợp lẽ mà lại trớ trêu. “Tôi nghe nói. Chú có thể bị sờ gáy. Nguồn tin cậy đấy. Làm ăn ra sao mà để động tới thiên đình. Cái chuyện ấy, chuyện ấy... ý!”. “Sao lại có chuyện ấy được ạ? Mọi chuyện đều hợp nhể. Em nghĩ đã trong ấm ngoài êm cả. Em ăn nhưng đâu có ăn một mình. Em ăn em cũng đã biết chùi mép bằng nhiều cách mà. Sao lại có thể lọt ra ngoài được nhỉ? Kín đến vậy, chu đáo đến vậy, có trước có sau đến vậy mà sao?...”. Ông Tống Thệp nhăm tít và căn vặn lại mình. Đâu chỉ có lỗi trên sân đá mới phải nhận thẻ vàng, thẻ đỏ. Nhiều khi hoạ vô đơn chí. Với Tống Thệp có phải là không có lỗi? Ông Tống Thệp tự hỏi và rồi tự tin lắc đầu. Đá đẹp và giỏi đến vậy mà vẫn bị trọng tài thổi phạt là ra làm sao. Không thể hiểu nổi cái luật làm ăn bây giờ. “Chú có mua được hết thiên hạ không? Giờ đang mùa hạn dưa nào không khát nước. Khôn đến mấy cũng không thể nắm tay được suốt ngày. Đến phát canh thu tô như tôi cũng phải có lúc cho chịu tiền, cho quýt lải nữa là. Cái ma-phi-a dân dã ở xứ mình ý mà... nó man rợ lắm. Thiên hạ chúng ăn cướp có luật còn mình ý mà chúng nó ăn cướp theo kiểu bản năng lệ rừng, chẳng cần có ghi nhận chẳng cần có luật pháp gì cả. Nhăn răng ra với nhau cả mà chưa biết à?”. Ông Cẩu Sộ riết róng triết lý. Ông Tống Thệp thù mặt tím gan chịu trận. “Anh nói em mới ớ ra. Không phải là em không nghĩ đến. Có đưa lên bàn cân cả đấy. Lúc ấy ma chê quỷ hờn làm sao mà lại có cái tưởng nó chê, nó không

thêm liền cho nó ra ngoài bộ nhớ mới chết chứ. Thì ra nhiều khi cái vô tâm, tính ngẩn nhiều lúc lại làm hại cái hữu tâm nghĩ dài. Cái mình nghĩ không quan trọng lúc ấy lại là cái chết người bây giờ. Có khi lúc ấy nó chẳng là cái đình gì cả không ngờ bây giờ nó lại là cái dùi đại, cái búa to...". "Thôi thôi... nói mười chẳng bằng làm một. Trên đời này chẳng thằng nào nói nhiều mà sống được lâu. Ra tay ngay đi. Chẳng còn sớm nữa. Cả cái con bồ non của chú kia kìa. Chú tưởng núp trong vai giúp việc mà không ai biết à. Cũng đã có đơn đặt lên bàn rồi. Tất cả đang làm nhọt bọc chú hiểu không? Giờ vỡ ra không khéo lụt đến cả làng Phầm của chú đấy...". Ông Cửu Sộ như ma xó... "Chẳng có gì giấu được anh. Xin đa tạ sự quan tâm của anh tới đàn em...". "Cảm ơn lúc này có ích gì. Tôi có biết cũng như không biết. Cái quan trọng là cái người không nên biết lại biết kia kìa. Lao vào việc mà lo ngay đi khi nhà chưa bị cháy. Chuẩn bị nhiều đạn vào. Và chuyện này cũng như những chuyện trước đây cũng chỉ chú biết thôi đấy nhá. Chú cũng nên nhớ, với mọi chuyện, kể cả chuyện của chú, Cửu Sộ này luôn luôn khách quan, luôn ngoài cuộc."

"Dạ dạ..."

"Về anh chú cứ vô tư đi. Với anh chú cũng cứ vô can cho. Bao giờ thế nào cũng nên vững vàng. Chú cũng nhớ cho nguyên tắc chung là ta ở ngoài cuộc của nhau. Việc ai nấy chịu. Gắng chịu, chú nhớ chứ. Anh ở hoàn cảnh ấy cũng vậy..."

"Dạ dạ..."

Miệng nói vậy với ông Cửu Sộ nhưng dạ ông Tống Thập lại nghĩ khác. Cái con người Cửu Sộ không một chức vụ này nhưng sao lại có uy quyền của một đứa trung gian. Kẻ ăn lợi

hai mang. Con trùng đa sắc. Ông ta luôn cưa đứt đục suốt. Luôn luôn muốn mình là kẻ ngoài cuộc nhưng thực chất lại là kẻ trong cuộc...”

Lúc tiễn ông Cửu Sộ ra về luống cuống thế nào quên cả việc biếu ông anh một chai rượu quý. Chỉ riêng chuyện này đã làm ông Tống Thập thêm phần nặng nề hơn sau lúc tiễn khách. Ông biết ông Cửu Sộ ra về khoát đạt vậy nhưng là kẻ chi tiết và nhớ dai. Có cái nhớ rất dai. Với ông Cửu Sộ mọi bận vẫn vậy theo lệ bất thành văn của kẻ phải cung tiễn, bởi sau ông Cửu Sộ là những người cao hơn ông Tống Thập. Hôm nay Tống Thập quên khuấy mất thông lệ tri ân là một điều không ngờ đáng trách. Nỗi lo của kẻ hoang mang lại như dày lên. Ông Cửu Sộ mà giận là Tống Thập mất đường đi lối lại. Trước các bề trên ông Tống Thập luôn luôn tuân theo nguyên tắc chỉ được mỗi phép nghĩ dôi ra chứ không được quyền rút gọn đi. Chuyện này các đàn anh đàn chị không bao giờ nói ra lời, càng không có trong văn bản nhưng lại là thứ luật lệ ngầm để cho kẻ cần phù trợ biết cách tuân thủ. Đây là một loại “ăn của đứt” đã được cơ chế hóa theo một thói tục bản năng. Nó đầy tính tùy tiện và hết sức linh hoạt trong phương thức cùng có lợi với quan niệm dân gian càng rút càng đầy, khỏe anh bền chú. Lại có vẻ đẹp thuận lợi trong một không gian hư ảo vô bằng có qua khung cửa sau của một thói sống chưa nhiều khoa học. Hiểu vậy để mà thông cảm với ông Tống Thập về nỗi lo đã lớn, lại càng lớn trong cái đêm chết tiệt này. Không biết quan anh có thông cảm cho thằng em vì rối ruột nên vô tâm hay lại để bụng cho đó là một sự vô lễ vô ơn để ra đòn thì Tống Thập chỉ còn có mỗi một con đường gọi theo chữ là tử lộ. Trên đời này trong những cái sợ có một cái sợ ghê tởm nhất là cái sợ

kẻ hay chấp nhặt. Người thường để bụng đã là không đại nhân. Kẻ chấp nhặt lại càng tiểu nhân hơn. Ông Cử Sộ của ông Tống Thệp liệu có phải là một trong hai loại người này. Cứ từ thực tiễn mà suy ra thì hình như ông ở cái khoảng giữa của hai loại đó. Sự trái tính trái nết đến trái khoáy này làm khó cho suy đoán. Ông Tống Thệp có vẻ yên tâm khi nghĩ đi, lại lo ngay ngáy khi nghĩ lại. Đã rồi càng rồi. Lúc này ông Tống Thệp chỉ muốn mình không là gì, mình không có gì. Tay đã nhúng chàm ước ao mình tay trắng. Một giấc mơ ngược. Ông phỗng sứ trong căn phòng, to gần bằng người thật, phì nộn và bóng bẩy hơn người thật bị bỏ rơi từ lâu bỗng nhiên trở thành chỗ bầu vú của ông Tống Thệp. Ông đặt tay lên cái đầu tròn nhẵn của phỗng mà xoa xoa như xoa đầu đứa trẻ. Trong bóng nhờ nhờ của căn phòng không thật sáng hẳn cứ lù lù cái bóng người và phỗng. Lắm lúc nó nhòa vào nhau. Khi ấy là lúc ông Tống Thệp xoa đầu phỗng, ộp bóng mình vào phỗng. Có cảm giác cũng lúc ấy là lúc Phỗng quay lại xoa đầu ông. Ông Tống Thệp ngơ ngác trong linh cảm. Ai đang đưa tay lên đầu mình đây nếu đó không phải là tay ông phỗng sứ này?

Nhẫn thín.

Vô cảm.

Có mà như không có.

Người thành đá và đá như người.

Đá là nói theo văn vẻ. Đây là sứ. Sứ có khác gì đá.

Cũng chỉ đổi cách gọi mà thôi.

Phỗng sứ ơi, ta sắp thành đá rồi. Liệu có nên, liệu có được?

Ta cũng muốn thành một thứ sứ rỗng như người. Muốn lắm mà. Ngay bây giờ, ngay lúc này đây. Được hay không



được. Không được sao? Bàn tay ta xoa đầu người mà như đang xoa đầu mình kia mà. Đầu người thì bóng nhẵn thế còn đầu ta lại nham nháp làm sao. Cứ như là bệnh chốc lở từ thuở bé đang về lại. Cứ như là con người nào đấy, ma quỷ chẳng hạn đang nhập vào ta, quấy rối và hành hạ ta... Có tiếng chuông điện thoại vang lên trong khuá khuất. Ông Tống Thệp giật mình cầm vội máy. Bên kia tiếng bà vợ già run rẩy gọi từ quê lên. Một cuộc đối thoại vợ chồng...

“Mình ơi... mình có nghe em nói không...?”

“Đang cầm máy đây rồi. Có gì thì nói nhanh lên?”

“Mình ơi.. hịt... hịt...”

“Làm sao thế? Phải cầm à?”

“Không. Mình ơi...”

“Sốt ruột quá. Nói đi...”

“Nó... Nó vút tro vút trấu vào nhà ta...”

“Sao? Nói lại xem nào. Sao lại tro với trấu?”

“Không phải vậy...”

“Giời ạ. Diên à?”

“Không...”

“Lãng nhăng quá. Mẹ mày có biết nói thế là tốn tiền điện thoại lắm không?”

“Nhưng mà ức lắm. Tôi định không gọi điện báo cho mình nhưng nó lại làm nữa ức lắm kia. Nhà mình thế ấy mà chúng nó dám vu vạ nọ kia”.

“Đứa nào? Sao không báo Công an xã? Mà là chuyện gì mới được chứ?”

“Nó kẻ vào tường nhà mình trong đêm mưa rồi lại còn viết vào bảng gỗ treo lên cây trong vườn mình sau đó nữa...”

“Cái gì?..”

“Cái chữ ấy...”

“Chữ gì mới được chứ. Dài dòng mãi. Nói đi không tôi đập máy bây giờ đây này...”

“Đả đảo bọn tham nhũng...”

“Cái gì? Nói lại tôi nghe xem nào.”

“Khổ lắm. Tai mình bị bệnh rồi hay sao? Nói vậy mà không hiểu à?”

“Đả đảo bọn tham nhũng... Đả đảo bọn tham nhũng... có mấy cái chữ ấy thì có sao. Khắp nơi người ta cũng đang đả đảo đấy thôi?”

“Giời ơi là trời. Có nghe người ta nói không thế. Hay là đang có con nào nó ở bên cạnh rồi?”

“Không. Có mỗi cậu lái xe nó về nhà từ lúc tan tầm. Giờ có mỗi mình anh. Nhiều việc quá. Vừa đi ăn cơm bụi khuya về đấy. Đang định rửa răng uống nước thì mình gọi. Có gì thì nói tiếp đi.”

“Thế thì mình nghe đây này. Nghe cho rõ vào. Đừng có ngắt lời em như pha mắm tôm ấy. Mẹ bố cái con Bệp. Bảo nó gọi điện cho bố giúp mẹ thì nó đã chạy trốn lên đi chơi rồi. Nó đả đảo ngoài đường ngoài chợ thì hơi đâu mà em phải gọi điện cho mình. Chẳng qua là nó đổ thói cho nhà ta cho nên em mới phải gọi điện lên để báo cáo. Riêng ở nhà em đã đến thưa chuyện với nhà ông Công Mái rồi..”

“Sao lại đến đấy? Sao không lên xã báo cáo...”

“Em đến đấy thì đã sao?”

“Giời ạ... chỗ cần đến thì không đến. Tin gì cái lão Bao Công dõm ấy.”

“Có dõm khối ra đấy. Thầy em không ở nhà không biết. Ông ấy tài lắm nhá. Cứ như là ông mặt đen bên Tàu ấy. Hôm nào về tôi kể cho mà nghe. Còn bây giờ tôi đập máy nhá. Việc là việc làng nhưng tôi phải gọi ngay lên phố để cho

mình thêm phần cảnh giác với lũ phản động...”

Ông Tống Thệp bỏ máy điện thoại xuống bàn như bỏ một vật gì đó vô cảm. “Hà hà...”. “Khắc làm khắc biết”. “Làm ăn ra sao mà để động tới bề trên?”

Ông Tống Thệp đập trán mình vào trán ông Phổng. Ông Phổng hình như cũng có da có thịt. Trong đêm vang lên tiếng xuýt xoa rồi cả tiếng cốp cốp như gõ mõ của vật, của người và của điều gì đó vô định trong tâm khảm kẻ lo sợ.” Một ngày chết tiệt. Sao mà lảm chuyện thế này. Cái nợ gởi cái kia. Chưa kịp hoàn hồn trước câu chuyện của ông Cẩu Sộ lại đến điện vợ gọi.

Từ giờ đến hết đêm hôm nay không biết có còn tai họa nào đến nữa không?

Ông Tống Thệp hoang mang nhìn mọi cái. Chẳng rõ ra là cái gì. Lẫn lộn và nhập nhèm. Rồi ren...

Hình như cái gì cũng như đang lục vấn ông, đe dọa ông. Tống Thệp như đang ngồi trong cối xay. Cái gì cũng như đang cầm roi bắt ông nằm sấp xuống mà chuẩn bị đánh. Ông Tống Thệp hốt hoảng bước vội ra khỏi phòng. Ông bước từ thềm nhà xuống vườn. Ông bị hẫng chân chúi xuống phía trước. Hình như có ma nó đẩy ông. Hình như có ai đó đang rình rập muốn làm hại mình. Ông Tống Thệp toát hết mồ hôi hốt hoảng nhìn quanh... Không có gì. Chẳng có gì cả ngoài ông và những cái thuộc ông. Cây cối trong đêm giống như Mi Viên vừa uống thuốc ngủ liều cao. Khác cái là nó đều đều thở chứ không kéo bễ như cô Théo gái- mì- ăn- liền của ông chủ. Ông Tống Thệp không mê muội như cây. Ông đang tỉnh hơn lúc nào hết. Cận kề nỗi lo là nỗi sợ. Gần hai điều ấy nhất lại là những tính toán. Tính toán kiệt cùng. Và tỉnh táo nữa. Tỉnh táo kiệt cùng. Khi chuyện đã vậy thì nỗi lo, nỗi sợ như

cơn đại hồng thủy dâng lên ngập ngựa tâm trạng và người trong cuộc phải tìm cách mà nổi lên để không chết đuối... Một mình đi giữa mình... Một mình đi giữa cây... Đi lang thang trong những hệ lụy nọ kia khác gì như đi trong ác mộng. Giữa vườn cây của mình mà không thấy bóng mình. Chỉ thấy bao nhiêu cái bóng khác đang lù lù vây bọc lấy mình chĩa mũi nhọn vào mình. Tất cả như núi hợp lại để sắp đổ mình. Bức bối. Ngột ngạt. Ông Tống Thập choãi hết người ra chống chọi. Tăm tối vẫn sầm sập xung quanh. Bóng đêm như bãi hành quyết!

**T**rụ sở Công an xã.

Ông Công Mái ngồi bên Nghị, Trưởng Công an xã.

Người trẻ hơn trầm ngâm rít thuốc lá. Khuôn mặt công việc. Người già hơn thỉnh thoảng lại sòng sọc chiếc điều cày. Hơi thuốc phả ra như gió quần của điều đang nghỉ. Khói thuốc lào thuốc lá đan quện phủ kín căn phòng nhỏ. Cả hai đang đắm chiêu về chuyện xảy ra với nhà bà Tống Thập. Đều là người từng trải nên câu trao đổi của họ ít có lời thừa, ý thừa. Ông Công Mái thường nói chậm. Nghị quân báo thì sôi nổi hơn. Bao giờ anh cũng tìm cách nhường lời để ông Công Mái nói trước.

- Đời tôi thì chú biết rồi. Sinh ra ở làng, lớn lên ở nước. Khi sắp đến tuổi ra ngoài nghĩa địa theo bố mẹ thì lại về với làng. Xa làng lâu ngày chuyện rõ, chuyện không. Giờ về ở hẳn làng không hẳn cái gì cũng biết nhưng phải nói là được biết nhiều hơn. Chuyện to, chuyện nhỏ. Nhiều điều hay cũng không thể không nói là không có những điều dở. Đến chuyện này thì tôi mới thấy lạ. Lạ lắm! Ông Công Mái gật gật đầu. Đôi mắt ông dõi ra phía xa nơi có cái đầu đao của đình làng Phẫm ngoắt lên trời một đường cong đuôi rồng. Đôi mắt ông như đang tự nói với chính mình, nói với Nghị, nói với cả cái làng Phẫm này một điều gì đó như một chiêm nghiệm, một phát hiện bằng tình yêu thương. Bằng cả những gì đau đáu của mình.

- Theo bác đây là chuyện hay hay chuyện dở của làng mình?

Nghị hỏi ông Công Mái bởi anh không muốn trả lời.

Trước ông Công Mái, tuổi tác là em, kinh nghiệm Nghị chỉ là bậc học trò. Trước một người như Đại tá đây Nghị không muốn mình thành kẻ hợm chức quyền mặc dù theo đúng lẽ luật thì Nghị đang là người đương có chức có quyền.

- Câu ấy bác phải hỏi chú mới đúng chứ. Đồng chí Trưởng Công an xã?

Nghị hì hì cười. Nụ cười rất trẻ trung hiền hậu của chú em chứ không phải nụ cười của kẻ xu nịnh. Ông Công Mái chẹp miệng thở dài. Ông thương cho cái phận mình nghỉ hưu rồi vẫn chưa nghỉ việc. Có người bảo ông tham. Ông sợ điều đó lắm. Lại có dư luận khuyên ông, mùa nào thức ấy, đời cua cua máy, đời cáy cáy đào. Ông lo mình là kẻ lẩn sâu...

- Nghị ạ...! Đồng chí cứ chức trách mà làm. Tôi có nói cũng chỉ là ý kiến của một người dân chỉ xin để chỉ huy tham khảo. Về chuyện nhà bà Tống Thệp và cái câu khẩu hiệu ý mà...

Ông Công Mái dừng lời như muốn nghĩ thêm. Nghị thì lại cho là ông muốn giữ ý không nói hết:

- Bác cứ nói. Đã từ lâu, kể từ lúc bác hưu quan bọn em đã coi bác như anh lớn của đơn vị. Công an xã đã phiên chế bác vào ban đặc nhiệm rồi...

Ông Công Mái nhoẻn cười:

- Lại bốt ông anh đấy. Chả ai làm lãnh đạo như mày. Lãnh đạo gì mà toàn giao cho cái lão già về hưu chỉ huy mình.

Nghị lại cười hiền:

- Chuyện bình thường mà anh.

Ông Công Mái khoát tay, nói to:

- Không phải là chuyện bình thường mà là chuyện không bình thường với tình hình an ninh trật tự của ta. Trong đời

sống thôn xóm hiện nay thì cũng có thể coi nó là chuyện lạ nữa.

Mặt ông Công Mái khó dăm dăm.

Nghị thì vẫn như không:

- Em vẫn cho là quá bình thường. Cũng là rút ra từ kinh nghiệm công tác của anh đấy. Sếp chả từng dạy bọn em chuyện dù có phức tạp đến mấy cũng phải coi nó là bình thường để bình tĩnh giải quyết là gì.

Ông Công Mái lắc đầu:

- Chú nói vậy thì anh chịu rồi.

Nghị nói lại:

- Bọn em chịu anh thì có.

Ông Công Mái cũng không vừa:

- Ai là chỉ huy ở đây. Đứng về mặt nhân sự chú hiểu chứ.

Nghị nhay nháy mắt:

- Xung là em với Đại tá cũng đã là hơi quá đà rồi. Giá mà tốt số có khi đã được làm “con dê cụt” đấy cụ ạ.

Ông Công Mái phì cười:

- Hừ hừ...! Hồi ấy tao không biết. Chứ thằng em mà cho hay tâm can của mình trước, anh chị đã sáp vô hỗ trợ cho một tay rồi...

Nghị đỏ mặt:

- Lúc ấy em sợ...

Ông Công Mái đập tay vào vai Nghị:

- Nhát bỏ sù. Nấn ná, nấn ná. Đối với con gái cứ thừa gửi mãi nó cũng chán. Tao mà biết trước a... chỉ cho thêm vài câu là xong. Cái con Phượng ấy là nó vâng lời anh lắm. Bố mẹ nào bảo mà con cái chẳng nghe.

Nghị thật lòng:

- Lúc đó em chưa dám nghĩ đến chuyện ấy.

Ông Công Mái đang đà bốc:

- Tại chú chưa! Cứ cho anh một tiếng lúc ấy có phải giờ mình đã thành kẻ phải đâm của nhau rồi không nào?

- Em sợ phong kiến quá, không được.

Ông Công Mái vẫn đang đà:

- Thì cứ nói đại như thế. Mình nghiêm chỉnh mà lại mềm tiếng thì có là con ông giời nó cũng nể.

- Em chỉ sợ lúc ấy anh chị sắp vô có khi cô ấy ghét em thêm.

- Ghét là làm sao. Nói không nghe đã có roi...

Nghị lè lưỡi:

- Chết chết... giờ lại thêm tính quân phiệt nữa.

- Cậu không nhớ câu thương cho roi cho vọt à?

- Nhưng em có thấy anh chị đánh Phượng bao giờ đâu ạ?

Ông Công Mái ở người ra trước câu nói của Nghị...

Có một người từ ngoài cửa đi vào, nói to:

- Em làm sao mà bị đòn ạ?

Người nói to thay câu chào ấy là con gái rượu của ông Công Mái.

Nghị bất chợt lúng túng trước câu hỏi đột ngột của Phượng:

- Phượng đến lúc nào thế mà tôi không biết?

Phượng cười thích thú:

- Đến từ lúc bố em bàn chuyện giúp anh tìm hiểu em ý...

Ông Công Mái nhìn con gái, một chút lúng túng của người nói vụng bị bắt quả tang cho dù đó là con gái của mình:

- Tội ấy là tội gián điệp nghe lén đấy Phượng ạ. Bố cô chứ. Mà cứ như cái con ma xó ấy. Đi đâu mà qua đây?

Phượng nói trêu:

- Con chỉ đi theo dõi những anh nhất thôi...



Phượng nhìn Nghị cười hồn nhiên như khi còn trẻ chưa chồng đang có nhiều chàng trai ngấp nghé trong đó có Nghị. Cho dù bây giờ đã lớn tuổi nhưng nụ cười của Phượng vẫn tươi như hồi đôi chín. Nghị thì chỉ biết cười trừ. Tuy đã có con gái lớn học đến cấp phổ thông trung học nhưng hề có chút gì chạm đến riêng tư trai gái là anh lại đỏ mặt. Cái đỏ mặt của trai chưa vợ như chẳng hề mất đi trong một kẻ đàn ông tuổi đã ngoài bốn lăm là Nghị. Phượng cũng vậy. Con gái cô cũng lớn bồng rồi lại đang đại học nữa nhưng tính tình mẹ cháu vẫn trẻ trung như ngày nào. Tuy chuyện riêng tư của cô có những phức tạp nhưng cô vẫn tự tin và bình thản sống, nuôi dạy con cái ngoan trong sự thương yêu của bố mẹ đẻ.

Chuyện của Phượng thật dài chẳng thể một chốc một lát có thể kể hết. Có cái đúng thuộc về cô, có cái đúng lại thuộc về chồng cô.

Hai vợ chồng Phượng giờ đang ly thân chứ không ly dị. Họ không sống với nhau nhưng nhất định không bỏ nhau. Lý do là gì họ không chịu nói. Cả bố mẹ lẫn bạn thân nhiều khi gắng hỏi Phượng chỉ cười trừ. Vợ chồng phải chăng là duyên số hay vì cái gì gì nữa mấy ai có thể tìm ra ngay cả khi trong cuộc. Ông Công Mái có buồn về chuyện này nhưng đành chịu. Ông cố dò xét từ con gái mà không ra. Gì cũng có căn nguyên của nó nhưng Phượng không nói ông đành chịu. Cả anh con rể nữa, nó chỉ trả lời vồn vện một câu rằng chúng con không hợp duyên số nên đành phải xa nhau. Hai vợ chồng ông Công Mái chỉ có mỗi mụn con. Trời chỉ cho ông có vậy nên ông chỉ biết vun cho đầy. Không ai lo lắng cho sự đổ vỡ của hạnh phúc con cái như ông. Lắm lúc ông cảm thấy nó mong manh như quả bóng bơm căng. Nhưng rồi sự bình tĩnh

của cha mẹ đã làm dịu vợ bớt những cơn nóng nảy của con cái. Chính vì vậy mà ông không tham gia nhiều vào chuyện của Phượng. Ông muốn để con gái tự giải quyết việc riêng của mình. Ông Công Mái cũng không cấm con gái đã có chồng về ở lại với bố mẹ để khi chuyện đôi lứa có phần trục trặc. Hạnh phúc là tự nguyện. Ông không bênh ai, chê ai, cả gái lẫn rể. Nhưng con mình đẻ ra thì mình phải thương. Ông chỉ nghĩ giản dị có vậy. Chuyện của chúng nó đâu phải một sớm một chiều là xong. Tuy nhiên cũng có lúc ông sốt ruột bảo Phượng:

- Cứ sống thế này mãi hả con. Gì gì thì cũng nên có kết thúc. Hai đứa xử sự thế này khác nào trao cho chính mình bản án treo. Trai rồi cũng sẽ phải có lại gia đình riêng. Gái cũng vậy. Các con còn trẻ mà...

- Bố cứ cho con từ từ. Không phải con chưa có chồng đâu mà bố phải sốt ruột. Các con cũng cần có thời gian bố ạ.

Phượng nói vậy ông đành chịu. Người bố có thâm niên trong ngành điều tra hình sự phải bó tay chịu trận trước sự gan lì của con gái mình. Phải chăng đó là sự trở trêu của cuộc đời. Từ ngày về hưu ông Công Mái cũng từng tham gia giải quyết nhiều vụ riêng tư, đổ vỡ. Ông cũng đã giúp nhiều gia đình không phải lâm vào cảnh tan đàn, sẻ nhé. Những vụ chỉ cần quá tay một tý sẽ ra toà, sẽ thành án... Có một nhà nọ anh em chú cháu ruột thịt hằn hoi nhưng lại lâm vào cảnh tình yêu tay ba khi có người đàn bà lạ xuất hiện. Chuyện như thế này đã xảy ra ở một nhà ở cùng xóm với ông Công Mái... Nhà ấy có ông nội, vợ chồng chú ruột và vợ chồng cháu đích tôn. Ông nội goá vợ, mất con trai cả nên ở với vợ chồng đứa cháu. Vợ chồng chú ruột ở ngay cạnh nhà cháu. Đôi bên chung bức tường thấp có thể nhảy sang nhà

nhau khi cần và hàng ngày ra vào đều trông thấy nhau.

Một ngày xảy ra sự rắc rối.

Người thím dâu bất ngờ túm lấy cô cháu dâu lúc nó đang chải tóc. Có chiếc kéo cầm sẵn trên tay thím ta cắt xoẹt một dải tóc của cháu.

- Sao thím lại làm chuyện này?

- Già mồm. Rồi biết...

- Thím sao thế?

- Tao hỏi mày mới đúng chứ?

Hai thím cháu đôi co với nhau khiến ông cụ nghe tiếng:

- Có gì mà hai thím cháu to tiếng với nhau vậy?

Người thím giấu vội túm tóc cháu vừa bị cắt vào túi áo của mình:

- Không có gì đâu bố ạ...

- Tôi nghe rõ tiếng của cả hai người mà bảo không có gì.

Ông cụ nhìn đứa cháu dâu. Cô cháu dâu bật khóc:

- Ông ơi...

Người thím dứ dứ cái kéo vào mặt đứa cháu dâu:

- Muốn chết à? Bà đâm cho rách miệng mày ra bây giờ...

Ông cụ thét lên:

- Tôi cấm đấy. Ai về nhà nấy mau...!

Hôm sau, vào buổi trưa, người chú rót nước chè uống, thấy mùi lạ mở nắp ấm ra xem. Trong lòng ấm có một mớ tóc dài cuộn thành búi. Người chú tra hỏi vợ. Người vợ nhận mình là thủ phạm ngay nhưng giấu không cho biết đó là tóc của ai. Chuyện đến tai cả nhà. Người chú hỏi vợ:

- Sao cô làm chuyện này?

Người vợ im lặng tăm tức khóc.

Đến lúc bố chồng hỏi chị ta mới thưa:

- Nhà con dạo này lú lẫn đầu óc hay nghĩ vẩn nghĩ vơ nên

con phải đun tóc cho anh ấy uống để chữa bệnh.

Ông bố chồng lắc đầu.

Người chú vằn mắt nhìn vợ:

- Cô lấy tóc của ai...?
- Không biết.
- Nói?
- Không đấy.

Mặt người vợ tím lại. Chị ta đưa mắt nhìn người cháu dâu hăm dọa. Cô cháu dâu lúc này bất ngờ oà lên khóc. Cô cháu nức nở kể lại sự việc. Người thím mới đầu chối quanh cho là cô cháu dâu ghét mình nên đổ quần sau đó gân mặt nói:

- Tôi làm thế đấy. Muốn biết làm sao thì hỏi nó sẽ rõ.

Người thím dâu chỉ thẳng tay vào người cháu dâu. Người cháu dâu bật khóc bỏ đi. Người chú giờ nắm đấm định đánh vợ nhưng bị cái lừ mắt của bố giữ lại. Rồi mọi người cùng im lặng. Cả nhà ai cũng cho đó là chuyện lẩn thẩn của người vợ ông chú. Sau đó mấy hôm người cháu dâu có vết tím ở mặt. Gia đình lại tra hỏi. Thủ phạm vẫn là người thím dâu. Ông bố chồng cho dâu là hung đồ, quở cái và vội làm đơn lên đề nghị Công an xã can thiệp. Trưởng Công an xã định cho một Công an viên xuống gọi người đàn bà dữ tợn kia lên xét hỏi.

Ông Công Mái can:

- Chưa cần đến việc ấy. Để tôi xuống thăm gia đình đối tượng. Tôi xin thụ lý việc này. Điều tra, cảm hóa đã các chú ạ...

Ông Công Mái hỏi chuyện xung quanh hàng xóm mất mấy tiếng đồng hồ rồi gặp riêng người gây sự. Ông nói:

- Cô nghĩ thế nào mà lại làm cái chuyện đại dột ấy.

Người gây sự sục sục:

- Cháu ức lắm cơ. Suốt ngày hết nhìn ra lại nhìn vào. Lại

còn nhắc tên nữa. Cứ như là ăn phải bùa mê thuốc lú của nó ấy.

Ông Công Mái tủm tủm cười:

- Ai?

Người gây sự thanh minh:

- Ông lại còn hỏi cháu nữa. Cùng làng với nhau ông biết tổng rồi còn gì?

Ông Công Mái lại cười:

- Biết chuyện cũ thôi chứ chuyện bây giờ thì chưa.

Người gây sự thở dài:

- Thế mới nên nổi. Không có cũ đâu có chuyện hôm nay.

Ông Công Mái gãi gãi trán, bắn khoăn:

- Công an xã định gọi cô lên vì tội đánh người vô cớ đấy. Trước đó còn cắt tóc của người ta nữa. Cô thấy chỉ riêng hai việc đó có đáng phải lên Công an không nào? Đang nhiên xâm phạm đến cơ thể người ta tội gì?

- Cháu đâu có đang nhiên...

- Nhưng đứa cháu dâu nó gây sự với thím lúc nào, cô nói tôi nghe?

Người thím ấp úng:

- Cháu...! Nhưng uất lắm kia.

- Ai đã làm gì nhà cô mà nhà cô uất.

- Nó... nó...

- Nó làm sao...?

Người thím im lặng.

- Cô đã thấy mình sai chưa? Nó là cháu dâu mình. Con bé thuộc loại ngoan nết. Chồng cháu lại đi làm xa. Bỗng dưng cô cậy quyền cậy thế hành hạ nó. Mà lỗi đâu phải tại nó...

- Nhưng tại ai vào đây mới được chứ? Nếu không có nó làm sao chồng cháu nó trở chứng ra thế.

Ông Công Mái cười to:

- Cô vẫn chưa biết chuyện gì à?

Người gây sự ngạc nhiên:

- Chuyện gì hả bác?

- Chuyện trước ngày cô về làm dâu nhà này ấy.

Người gây sự nóng ruột:

- Nhưng là gì mới được chứ ạ?

Nhìn nét mặt khó đăm của người đàn bà ghen. Ông Công Mái giảng giải cho chị ta nghe từng câu, từng ý một.

Chậm rãi và rành rẽ ông Công Mái kể sự việc:

- Thế cô quên chuyện ngày trước hai chú cháu nó cùng để ý tới một người à? Chú chỉ hơn cháu mấy tuổi chuyện vô tình có cảm tình riêng với một người là lẽ không hiếm. Rồi bên nào được yêu thì bên ấy nên vợ nên chồng. Cháu tốt duyên hơn chú. Việc hơi hẫng hữu nhưng cũng bình thường thôi. Giờ hai bên đã có đôi có lứa cả rồi. Chồng cô vẫn là chồng cô. Cháu dâu nó đâu có bắt cá hai tay. Giờ cô đánh nó, cô cắt tóc nó nhỡ chồng nó biết chuyện có phải là rắc rối lên không nào.

- Nhưng...

- Nhưng cái sai à?

Người gây sự kể lể:

- Cháu chỉ muốn làm theo lời ông thầy lấy cái tóc của nó đun cho chồng cháu uống để anh ấy hết mê muội tưởng nhớ. Cháu chỉ định có thế mà nó nỡ bù lu, bù loa để bố chồng cháu biết, chồng cháu biết.

Ông Công Mái lắc đầu lia lịa:

- Sai quá là sai. Ai đời lại nhờ thầy bói giữ chồng hộ bằng cách ấy. Mà ai bảo cô uống nước tóc đun thì quên đi nào. Nhỡ chú ấy quên luôn cả cô nữa thì cô nghĩ sao. Mê tín quá

là mê tín.

Người gây sự ửng mặt ngồi ngây ra.

Riêng với anh chồng người gây sự ông Công Mái gọi sang nhà bảo:

- Chú uống nước đi. Nhân bà lão nhà tôi với con Phượng đi vắng hai thằng đàn ông ta nói chuyện với nhau.

Chồng của người gây sự cười gượng:

- Bác nói thế nào mà nhà cháu về cứ im như thóc ấy.

- Tôi nói cái điều phải nói thế thôi. Chuyện đàn bà mà lại ra đàn ông. Chú có bao giờ hỏi chú là vì sao vợ chú lại gây ra chuyện này không?

Chồng của người gây sự giải thích:

- Nó cứ nghi ngờ vợ vẫn ý mà bác. Chuyện từ đời tám hoánh nào rồi nghe ai cứ về hạch chồng. Toàn những chuyện đầu đầu. Hai nhà ở sát nhau, lại ruột thịt nữa ra vào cứ đụng nhau choanh choách. Chỉ có vậy mà sinh chuyện.

Ông Công Mái đập tay vào đùi của chồng người gây sự:

- Cô ấy là cô ấy yêu chú lắm lắm nên mới thế đấy. Nhưng chỉ là chuyện của hai người chả liên quan gì đến đứa cháu dâu cả. Chú là chú biết rõ hơn mà...

- Nhưng một mất mười ngờ bác ơi.

Ông Công Mái hà hà:

- Thế mới nên chuyện. Bây giờ là chú phải dũng cảm.

- Bác nói như cháu phải đi chiến đấu không bằng.

Ông Công Mái nhấn lên:

- Còn hơn cả chiến đấu ý chứ lì.

Chồng của người gây sự nhú mày. Anh ta nhìn ông Công Mái như muốn xin một góp ý mang tính cầu cứu:

- Theo bác cháu bây giờ nên làm gì?

Ông Công Mái như đã nghĩ sẵn nói luôn:

- Nếu chú coi tôi là một thằng đàn ông kinh nghiệm hơn thì tôi xin mách một mẹo này. Lúc ấy chẳng cần uống nước tóc nữa vẫn quên được. Tình cũ mà...! Không rủ cũng đến.

Chồng của người gây sự bối rối:

- Bác này. Cháu thề đấy.

- Tôi có khảo đâu mà chú xưng. Cũng là nói vậy mà không có vậy.

Chồng của người gây sự bật cười:

- Xin Bao Công một chỉ đạo ạ!

Ông Công Mái nắm chặt tay chồng của người gây sự:

- Vô tình hay hữu ý chú cũng là một người gây sự đấy. Theo tôi phương án tốt nhất là cách ly. Nghe nói cụ nhà còn có mảnh đất ngoài đường to nữa định cho chú mở cửa hàng. Chi bằng...

Chồng của người gây sự gật đầu liên tiếp:

- Cháu hiểu ý bác. Bác để cho cháu suy nghĩ...

Ông Công Mái không nói thêm gì nữa. Khi tiễn khách ra đến cổng ông lại nắm chặt tay khách lần nữa và nói:

- Đời thế mới là đời chú ạ. Chẳng ai biết, chẳng ai ngờ nhưng phải lường. May mà chuyện chưa vỡ to đấy. Tính khí cô ấy sồn sột thế mà hay. Toang toang ra là biết chuyện rồi cuối cùng là hết chuyện. Mà hết chuyện là hết...

Chồng của người gây sự:

- Đúng là... tí nữa thì mất hết.

Ông Công Mái lắc đầu:

- Đâu đến nỗi. Mất hết chắc chắn là không nhưng không khéo là mất mặt.

Chồng của người gây sự nắm chặt tay ông Công Mái rồi rít nói:

- Cháu cảm ơn bác. Cháu cảm ơn bác...



Sau đó ít ngày người chú ấy làm lễ động thổ ở chỗ đất ven đường ông cụ chia cho. Chỗ người cháu ở được thống nhất sau này làm nhà thờ sau khi ông mất. Chỗ ở của cháu sẽ chuyển sang nhà chú sau khi đổ mái bằng cải tạo lại cơ ngơi. Mọi việc lại bình lặng có thể không như xưa nhưng cũng chẳng còn điều phải phàn nàn bận tâm.

**T**huyền người ta thì vậy nhưng chuyện nhà vẫn rối như mớ canh hẹ. Ông Công Mái muốn cùng với Phượng con gái mình gỡ rối mà nó không nghe. Đối tượng của ông vẫn im lặng tuyệt đối.

Với Nghị là chuyện đã qua nhưng hình như chúng chẳng thể quên. Thỉnh thoảng chúng có gặp nhau, có trò chuyện với nhau tự nhiên như thể là trước kia chưa có gì với nhau.

Bây giờ là khách khí vậy. Ai cũng muốn tránh con đường mình đã đi qua nhưng tránh sao được nỗi nhớ của cha mẹ. Cả Nghị lẫn Phượng. Cũng có thể chúng nó giả vờ quên. Ông Công Mái thì thực lòng không muốn quên chuyện ấy. Thâm tâm là ông tiếc. Tiếc như mình để mất vật gì quý lắm.

Nhưng cũng là một câu chuyện dài. Chỉ biết khi ông Công Mái hỏi về tình cảm của Phượng với Nghị thì Phượng chỉ nói với bố một câu ngắn gọn:

- Chúng con thôi nhau rồi.

Ông Công Mái ngạc nhiên:

- Sao lại thôi.

Phượng ấp úng:

- Anh ấy còn bận phần đấu.

Ông Công Mái chau mày:

- Không có chuyện lạ ấy.

Phượng khổ sở:

- Thật mà bố.

Ông Công Mái nhận xét:

- Nghị được đấy chứ con?

Phượng phân bua:

- Con có bảo là anh ấy không được đâu. Mà chúng con vẫn chỉ đang là bạn của nhau như hồi còn đi học ở trường làng ý.

- Thật sao? Vậy mà bố cứ tưởng...

Hai bố con im lặng lúc lâu bên nhau. Mãi sau Phượng chấm nước mắt ngược nhìn bố nói:

- Anh ấy muốn thế mà. Còn con thì đã lớn...

Sao đó ông Công Mái có tìm cách hỏi lại Nghị, Nghị chỉ gãi đầu nhăn mặt:

- Tại cháu... à em cả. Em nhát quá lại cứ nghĩ...

Ông Công Mái vỗ vai Nghị:

- Nghĩ cái gì. Chú chỉ được nghĩ cái hỏng việc thôi. Chuyện tình yêu nó cũng như chuyện chiến đấu ấy. Chỉ có xông lên. Làm quân báo giỏi thế mà săn đuổi tình yêu thì nhát như thỏ.

- Quả có vậy. Khi biết rút ra kinh nghiệm thì Phượng đã có chồng rồi.

\*

Bây giờ thì Phượng đang đứng trước mặt hai người.

- Con tìm bố chắc là có chuyện.

- Vâng ạ...

Phượng nhìn Nghị nói:

- Mẹ con em có chuyện đề xuất với anh trước. Với tư cách Trưởng Công an xã đề nghị đồng chí xem xét giúp chuyện đồng chí Công Mái bị tật say thuốc lào, gia đình góp ý mãi nhưng chưa chịu sửa. Ngay vừa tối qua thôi, tí nữa ngài Đại tá ngã võ đầu ở sân vì ngấm thuốc...

Ông Công Mái vuốt tóc đánh trống lảng:

- Có việc gì thì nói đi để bố với chú còn làm việc?

- Mẹ dặn con đấy không phải con tự nghĩ ra đâu. Anh Nghị gắng giúp mẹ con em nhé. Mẹ con em xin có lời cảm ơn anh trước.

Ông Công Mái lắc đầu cười:

- Hầy hầy... cái con này. Con cái lớn tướng rồi mà cứ như trẻ con ấy. Nào có gì thì nói đi...

Nghị chỉ biết nghe và ngồi im. Ông Công Mái lừ mắt nhìn con gái vẽ sốt ruột thúc giục. Cái chuyện say thuốc lào của ông chỉ là cái cớ thêm chuyện. Có lẽ phải có cái gì đó Phượng mới hốt hải đi tìm bố như thế này.

Phượng trở lại vẻ nghiêm trang:

- Chú Tổng Thập gọi điện cho bố. Con nói bố ra Công an xã họp. Chú ấy hỏi họp về việc gì con nói cháu không biết...

- Chú ấy có nhắn gì nữa không?

- Dạ không. Chú ấy có nói, dù bận việc gì thì chậm lắm đến trưa nay bố cho chú ấy được nói chuyện. Chú ấy bảo lúc nào bố về bố, nháy máy ngay cho chú ấy chú ấy sẽ gọi lại. Chú ấy còn đọc cho con ghi cả số máy gia đình ở trên phố nữa.

- Bố hiểu rồi... Thôi con về đi...

Phượng gật đầu chào Nghị:

- Em chào anh. Bố em có cái tật cứ hút thuốc là hay bị say. Anh cảnh giác giúp em nhé. Con chào bố, em chào anh.

Ông Công Mái hỏi Nghị:

- Chú có biết ông Tổng Thập định nói với tôi về chuyện gì không?

- Chắc là chuyện cái khẩu hiệu.

- Đúng. Chắc thím ấy đã kể hết với chồng. Việc làng đã lên tới phố rồi. Cấp dưới đã cất tiếng chẳng mấy chốc cấp trên sẽ rõ hết chuyện. Anh em mình phải vào cuộc thôi. Chú

là Trưởng chú cho ý kiến chỉ đạo?

- Em muốn được nghe kinh nghiệm xử lí của anh trước những vụ việc như thế này? Đây vừa tình lại vừa lý. Làng Phẫm mình quay đi đâu cũng xóm giềng họ mạt anh em cả.

Nghị nghiêm túc, chân thành. Hai người lúc này như trong cuộc họp...

- Tôi nói đây là chuyện lạ ở làng mình vì lẽ này. Xưa nay dân làng Phẫm mình có đả đảo thật nhưng là đả đảo bọn thực dân phong kiến hồi Khởi nghĩa tháng Tám, đả đảo địa chủ cường hào thời cải cách, đả đảo đế quốc tay sai lúc đấu tranh thống nhất đất nước. Ta mới chỉ đả đảo có thế. Đúng quá, có lý quá cái hình thức đả đảo ấy. Đả đảo là phải tiêu diệt, phải chiến thắng. Còn bây giờ lại là đả đảo tham nhũng. Đã có ai làm như mình. Đã có nơi nào xảy ra cái chuyện như mình. Lạ là ở chỗ này. Cấp trên đã cho phép dùng hai chữ đả đảo chưa? Mà mình làm việc bao giờ cũng có định hướng, có chỉ đạo. Tôi lo là mình đang chạy trước đèn.

- Em nghĩ là được. Bác Hồ còn gọi bọn tham nhũng là bọn nội xâm cơ mà. Thậm chí có lúc Cụ còn nói giặc nội xâm nguy hiểm hơn giặc ngoại xâm. Đã là giặc thì dùng từ đả đảo có gì là nặng ạ?

- Vẫn biết vậy nhưng cái gì cũng có tổ chức của nó. Mình tự phát tiên phong làm sao được. Nhỡ cái...

- Về chuyện này bác cho phép em được quyết. Với bọn tham nhũng đả đảo là đúng. Thời đánh Pháp, Bác Hồ còn cho phép xử bắn kẻ ăn chơi trác táng kia. Cách đây hơn nửa thế kỷ rồi cha ông còn mạnh tay như vậy thì bây giờ...

- Biết vậy. Biết từ lâu rồi chứ. Nhưng...

Nghị cười. Nụ cười của những giây phút hiểu những điều

không muốn hiểu của chính mình nhưng lại phù hợp với cuộc sống.

- Ta hoãn bàn đến cái nên, hay chưa nên của cái khẩu hiệu này đã. Anh góp ý cho bọn em xem nên xử lý việc này như thế nào. Theo em nghĩ không hẳn không có lửa mà có khói. Chuyện về nhân vật này âm ỉ có từ lâu rồi. Có điều nó vẫn đang nằm trong tầm ngắm của pháp luật, của chuyên án. Em nói vậy là có căn cứ. Riêng anh, em mới dám nói thẳng chuyện này như thế...

- Theo chú, chuyện vẽ lên tường nhà người ta, rồi treo lên cây trong vườn nhà người ta cái khẩu hiệu ấy thì đúng hay là sai?

- Bây giờ là sai nhưng sợ sau này...

- Có thể đúng chứ gì. Pháp luật đâu cần cái dấu nổi cảm tính ấy. Việc này phải dùng lý trí mà xử Nghị ạ.

- Em vẫn băn khoăn. Mọi người có quyền đả đảo tham nhũng chứ ạ.

- Đúng. Nhưng sao lại cứ nhè vào tường nhà người ta, vườn cây nhà người ta mà đả đảo. Việc nọ kia của pháp luật vẫn đang trước mắt. Hiện đối tượng vẫn vô can. Nghi vấn vẫn đang còn là nghi vấn

- Nhưng...

- Cái ấy vẫn đang chờ hồi sau phân giải. Trước mắt chúng ta phải làm chuyện này. Có làm được như vậy thì pháp luật cho dù là ở một làng quê mới có tính giá trị, tính tích cực của nó.

- Em cũng đã nghĩ đến chuyện ấy nhưng khó. Người ném đá vẫn giấu tay. Dân làng thì đa phần tán thưởng việc này. Họ biểu quyết ngấm ngấm. Mình bây giờ đang là thiểu số anh ạ. Làm gắng, làm không thấu đáo có khi mình lại càng

thiếu số hơn.

- Một thiếu số đúng. Ta càng phải làm. Có làm ra việc này ta mới nói được là mình đúng. Chân lí có thể trừu tượng nhưng luật pháp là cụ thể. Chú nghe anh nên bí mật bắt tay vào việc điều tra này khi ta còn e ngại chuyện luật làng phép nước...

- Anh em trong đơn vị không hẳn ai cũng sẵn sàng. Có cậu còn nói với tôi ấy chưa đem đi dựa cột là muộn. Dân tình, báo cáo thực với anh là rất hả hê về chuyện viết về khẩu hiệu này...

Ông Công Mái trầm ngâm. Khuôn mặt ông không còn rắn đanh nữa. Tự nhiên trong óc ông loé lên một ý hay mà khi xưa làm trinh sát hình sự ông có được. Thường những lúc có điều gì đó bí bấn, nan giải trong phá án cứ tưởng sắp bước vào ngõ cụt nó lại loé ra...

- Cũng có lý. Làm gì mà chưa được lòng dân đồng tình, đồng hành thì ta chớ nên vội vàng.

- Em cũng nghĩ vậy. Mình sống với dân kia mà.

- Chú Nghị này. Tôi chợt loé lên một cách làm, không ai biết, không ảnh hưởng đến ai. Và chỉ mình tôi thực hiện thôi...

- Anh?

- Đúng.

- Em lo...

- Tuổi tác chứ gì?

- Vâng.

- Yên tâm đi. Nhẹ nhàng thôi nhưng chắc là hiệu quả. Hàng chục năm làm lính trinh sát hình sự rồi. Cả chỉ đạo lính trinh sát nữa. Nghiệp vụ là từ thực tế. Vụ này khó mà lại dễ. Cậu tin tớ không?

- Câu ấy anh còn phải hỏi em!
- Cho phép anh “giữ bí mật” được không?

Nghị cười:

- Em cũng biết. Em sẽ giữ bí mật cái biết của mình. Anh cho phép em chứ. Em tin là anh sẽ rất chóng thành công. Anh làm dễ hơn bọn em. Bọn em mà ra tay rất có thể bị lộ.

- Mà lại đùa anh nữa.

Nghị nắm chặt tay ông Công Mái:

- Xin mời ngài Đại tá thực hiện chuyên án.

Lát sau ông Công Mái vơ cái điều vào tay:

- Giờ anh xin phép chú, anh về. Mà... trước khi về cho anh xin phép bắn một hơi đã. Nhỡ có say đỡ anh nhá...

- Này anh

Ông Công Mái định bật diêm mỗi lửa vào thuốc làm một hơi, thấy Nghị nháy nháy mắt có ý nhắc tới câu nói lúc nãy của Phượng ông vội dựa chiếc điều trở lại góc tường thở dài rồi cầm cúi đi ra ngoài. Lúc này mà ông rít thuốc vào cũng dễ say lắm. Nghị nhìn theo ông Công Mái khi bóng ông lảng lảng trên đường. Cái nhìn nhiều rung cảm của một đàn em trước một đàn anh kính trọng...

“Cậu tin tớ không?”

Hăng hái mấy vẫn có dấu hiệu của tuổi già. Lần nào cũng vậy, nhận việc gì hay bàn bạc việc gì ông Công Mái cũng hay hỏi câu ấy. Nghe lần đầu là được. Lần hai cũng là được. Nhưng đến lần ba đã thế nào. Còn lần bốn, lần năm, lần vân vân nữa thì câu nói ấy như là sự thừa thãi, phung phí trong tính quá cẩn thận của người già. Với ông Công Mái thì chuyện này có cái gì đó như là bệnh nghề nghiệp gần như mãn tính nữa. Tuy vậy Nghị không lấy làm phiền lòng vì cách nói nhấn nhá này của ông. Anh đã thuộc tính ấy của



ông Công Mái như thuộc tính nết người thân trong gia đình của mình.

“Cậu tin tớ không?”

Ông Công Mái hay nói với Trưởng công an xã câu ấy mỗi lần nhận một nhiệm vụ nào đấy. Lúc nói giọng ông vui tếu nhưng rất thật. Ông Công Mái là người biết tôn trọng tổ chức và không công thân. Là đại tá công an về hưu sau ba, bốn chục năm công tác xa nhà ông vẫn giữ nguyên tiếng quê. Ai đó không phải dân làng Phẫm nếu không biết ông từng như thế dễ nhầm ông là người còn nguyên gốc làng Phẫm chứ chưa hề đây đó, từng trải.

Người nguyên bản, phẩm chất cũng nguyên bản. Nghị luôn luôn nghĩ về ông Công Mái như thế. Cho nên mỗi khi được nghe ông hỏi câu ấy anh chỉ cười hiền. Mắt Nghị sáng lên nhìn ông Công Mái với một cái nhìn thân thuộc và hết sức trân trọng. Tin chứ! Không tin sao được trước con người nhiệt tình và dày dặn này. Tuy là Trưởng Công an xã thật nhưng lâu nay Nghị rất phục ngài Đại tá Công an mới về hưu này. Với Công Mái tuổi tác ông có nghỉ thì nghỉ nhưng trí tuệ và kinh nghiệm ông không nghỉ. Đây là con người tận tâm với dân với nước bằng tất cả khả năng và nhiệt tình của mình. Có cái ông hoàn hảo, cũng có cái chưa thật hoàn hảo nhưng luôn luôn là ông: Chân chất, mộc mạc trong phẩm hạnh, cẩn thận đến kỹ lưỡng và chắc chắn đến sốt ruột trong công việc. Cũng nhân từ nữa. Nhân từ đến mức mềm lòng như một người đa cảm dù là Công an đòi hỏi rất nhiều ở lý trí. Khi ông Công Mái cầm súng vượt Trường Sơn vào những ngày đầu Nghị đang là học sinh cấp ba. Cậu học sinh lớp Tám nhìn anh Công sĩ quan quân đội oai phong lẫm liệt trong bộ quân phục màu xanh Tô Châu về làng thăm gia

đình trước khi vào chiến trường mà trong lòng cuộn lên những khao khát. Tuổi nhỏ của Nghị thích được đeo súng gỗ đánh trận giả, bắt tù binh. Đi học, lúc rỗi rãi Nghị hay lấy giấy ra cùng với cây chì xanh đỏ vẽ xe tăng, tàu bò. Anh bộ đội của Nghị là người đội mũ lưỡi trai có ngôi sao đỏ và đi giày ống trông hết như Hồng quân Liên xô trong những phim đánh nhau với phát xít Đức thỉnh thoảng vẫn được đội chiếu bóng huyện mang về chiếu ở sân đình của làng. Bọn trẻ con trên thế giới thế nào không biết chứ những bạn cùng lứa của Nghị ngày ấy ở miền Bắc Việt Nam chả có khoái gì hơn cái khoái được xung phong đi bộ đội, được cầm súng đánh giặc cứu nước. Phải chăng sinh ở miền đất có quá nhiều chiến tranh mà trẻ con ngay từ lúc còn bé đã mơ đến ngày ra trận. Trong sáng và hồn nhiên. Khao khát đến cháy bỏng nữa. Những mong muốn thật như đếm. Cha anh đã tiếp nhau đi đánh giặc lẽ nào cháu con không nối bước. Ngày ấy được cầm súng là nguyện vọng đầu tiên của rất nhiều trai tráng. Làng Phẫm của Nghị ngày ấy oai nhất là anh bộ đội trong đó có anh Công. Rồi anh Công lấy vợ ghép thêm tên vợ vào mình thành anh Công Mái. Anh Công Mái niềm tự hào của rất nhiều bọn trẻ con làng Phẫm trong đó có Nghị.

\*

Sau này khi hoà bình lập lại, hai miền Thống Nhất, anh Công Mái lại có một cái oai khác của một người trai làng Phẫm thành đạt. Chả biết anh học công an từ bao giờ mà khi anh về làng bỗng nhiên từ anh bộ đội chuyển qua Công an với bộ cảnh phục màu vàng, chưa đeo quân hàm nhưng nghe nói là làm đến cấp gì to lắm. Người tự hào về anh nhiều. Cũng có kẻ lấm lét nhìn. Trẻ lứa sau của Nghị thì truyền nhau rằng kẻ Phẫm mình đã có người được làm Công

an. Mà đã làm được Công an thì phải nói là có giỏi giang lắm mới làm được. Một vài năm sau Nghị đi nghĩa vụ làm anh lính quân báo có tham gia chiến đấu ở chiến trường rồi được cấp trên cho đi học làm sĩ quan. Lúc này làng xóm cũng trầm trở nhưng không bàn bạc nhiều như việc ông Công Mái được làm Công an. Về như sau chiến tranh, trong con mắt của người làng lúc ấy anh Công an có gì đó sang hơn anh bộ đội, oai hơn anh bộ đội. Thời bình mà. Người đánh giặc giờ phần nhiều là ở thao trường, trong doanh trại. Xã hội không còn súng đạn nữa nên nhiều việc hơi tí là gọi đến công an. Mà đã có anh công an vào cuộc mọi chuyện lại như chưa có gì xảy ra.

“Tài đến thế là cùng, các anh Công an ấy!”

Có chuyện tưởng đồ máu đến nơi nhưng khi họ đến hai bên đang hùng hổ như muốn ăn sống nuốt tươi nhau bỗng nhiên lành lại như chưa hề có chuyện. Có thằng kẻ cắp chỉ ăn cắp của bà đi chợ mấy đồng bạc lẻ khi Công an bắt được lẽ như tể sao. Lại có tên buôn lậu trông thấy Công an bỏ chạy đến rơi vãi hết cả hàng ra bên đường. Tóm lại cứ hễ ai lơ mơ làm trái, làm xấu khi nói đến Công an là mặt mũi họ nhớn nhác như đứa mất hồn. Loại ấy làm sao có thể đảng hoàng được. Cứ có công an đến là chúng hết đường làm bậy. Đấy Công an trong mắt người dân làng Phẫm là thế.

Gần gũi và thiết thực.

Rất cần thiết nữa.

Công an lại càng quan trọng hơn thế khi cả làng kháo nhau ông Công Mái đeo quân hàm nọ quân hàm kia của cấp tá. Rất nhiều người khoe với nhau rằng đã được nhìn thấy ông Công Mái đeo lon hăn hoi nhưng là ở trên ti vi trong một buổi giao lưu về phòng chống tội phạm của toàn quốc hăn

hoi. Ai cũng tấm tắc tự hào rằng kẻ Phẫm của mình đã có người vào hạng tầm cỡ Quốc gia trong ngạch An ninh Cảnh sát. Người làng Phẫm không còn cảnh nhiều lúc phải cúi mặt nữa mà đã mở mày mở mặt với thiên hạ vì đã có người ngang hàng hoặc xấp xỉ người thiên hạ.

**N**gày còn công tác ông Công Mái rất ít khi về làng. Công việc nhiều cũng có. Ngại ngại chuyện trầm trở thêu dệt cũng có. Ai vênh vác chứ như ông Công Mái thì lúc nào cũng như lúc nào. Mặc sắc phục cũng như không mặc. Có gì là ghê gớm đâu khi mà ra đường các vị có hàm như ông bên Công an, nhất là bên quân đội thì đếm không xuể.

Ông và một số người như ông có là ít đi nữa thì cũng là gì so với số đông đâu. Làm nhỏ, làm to hay là gì gì đi nữa cũng chỉ là người của một giai đoạn, của một thời. Bà con làng xóm mới là mãi mãi. Cũng chính vì thế mà mỗi lần về quê khi anh em họ hàng xúm đến hỏi ông Công Mái chỉ cười trừ. Có người bảo ông đại. Nhiều chức nhiều quyền thế không biết khoe chỉ có thiệt. Mặc áo gấm hăn hoi thì việc quái gì cứ phải đi đêm. Ruột thịt mỗi người một lời, một ý. Toàn là ý kiến của các bậc bề trên của ông Công Mái cả nhưng lời lẽ xem ra cũng dè dặt giữ ý trước người làm to. Tịnh không một người lớp dưới dám hỏi cho dù về mặt cốt nhục rất gần gũi. Họ nể và họ sợ nên cứ từ xa mà đứng nhìn. Chuyện đối đáp qua lại của anh em nhà ông Công Mái ở sân nhà thờ họ một lần có lẽ trọng là thế này. Các buổi gặp gỡ khác chắc cũng là thế.

“Quần áo Công an đâu chú không mặc lại đi mặc sơ- vin thế này...?”

“Em về làng kia mà bác...”

“Chính thế. Về làng mình kia mà. Cả họ nhà ta mới có chú làm đến Đại tá mà lại là Đại tá Công an hăn hoi. Chú không

mặc thì ai mặc!”

“Mặc vào để dọa ai, nát ai ạ?”

“Phải mặc vào chứ. Mặc vào cho cả làng biết cái anh du kích đeo súng gỗ ngày xưa bây giờ đã là ông bốn sao hai vạch bên ngành An ninh hẳn hoi. Súng ống hiện đại lại gài ở bên trong bí mật lắm nhé. Người hoạt động ngành tình báo kia mà. Oách lắm chứ. Công Mái hôm nay đã khác Công Mái ngày xưa nhiều...”

“Sao khác được ạ. Công Mái lúc nào cũng là Công Mái. Em lúc nào cũng là em của các bác. Tá ụy là ở chỗ làm việc. Nơi này tá ụy với ai ạ...”

“Thì ít ra chú cũng phải mặc vào cho chúng tôi có chỗ mà tự hào, có chỗ mà nói chuyện chứ...”

“Em được nguyên vẹn như thế này về với họ hàng làng xóm thế là quý rồi. Chỉ lo nhờ không may có *tai biến* gì họ hàng vợ con lại không nhận ra...”

“Nói đại nào. Đảng hoàng là đồng chí Đại tá Công an hẳn hoi thì phải mũ áo cho lắm liệt...”

“Hì hì... Em sắp đến tuổi về làm anh cu Công Mái như ngày trước rồi. Các bác cứ bắt em thế em làm sao làm được. Mình phải luôn là mình mới đúng. Em lúc nào cũng chỉ muốn là thằng Công chồng cô Mái thôi...”

“Thế trước đây không phải là chú, chú là đứa khác?”

“Em đâu có nói thế. Chỉ là...”

“Loanh quanh mãi. Lần sau về là phải diện bộ quần áo cấp tá vào cho cả họ mừng đấy. Lần sau chú về thế nào họ cũng đón cả thợ ảnh với thợ quay ca- mê- ra về quay nữa. Thiên hạ chơi sang mình cũng phải biết chơi sang. Thử hỏi cả cái xứ kẻ Phẫm này đã có họ nào có người làm đến đại tá Công an chưa? Tôi nói có đúng không các vị. Còn chú nữa,

chú thấy thế nào?”

“Dạ... em xin chấp hành chỉ thị của các bác... nhưng là cái khác kia. Còn cái việc này em xin các ông anh đại xá cho cái thằng Công Mái này...”

“Sao... lại chối. Chú nên vì cả họ mình mà làm. Chú phải biết rằng trước khi chú là người của đất nước thì chú đã là người của làng Phẫm. Cụ thể hơn là người của cái họ này. Chi tiết hơn nữa là người chung cụ nội với tôi...”

“Dạ... em hiểu chứ ạ!...”

“Chú Công Mái...?”

“Bác dạy gì em ạ?”

“Không dám. Ai dám dạy ngài đại tá. Nhưng ruột thịt nói phải biết nghe lời chúng tôi chứ. Hơn nữa chúng tôi lại là bề trên của chú...”

“Công Mái tôi xin chấp hành lệnh của tiểu đội trưởng dân quân xã...”

“Mày lại giểu anh...”

“Chân thành. Không tin hôm nào về thăm lại làng bác sẽ biết. Nhưng cũng phải xin cho em có ý kiến thêm một tí. Chả là có chút khó khăn. Để các bác tự hào một cách trọn vẹn vì em thì em chẳng thể không nói...”

“Sao?”

“Có một khó khăn. Lại là khó khăn quan trọng nữa...”

“Chú cứ nói...”

“Dạ thưa, thế này. Chả là em sắp đến tuổi về hưu. Lon đại tá thì vẫn được giữ nguyên. Còn cái chuyện em được ăn lương tướng thì biết thể hiện bằng cách gì để cho mấy cháu có thể quay phim chụp ảnh được ạ?”

Ông Công Mái nhìn khắp lượt họ hàng ruột thịt. Mọi người ngó ra trong tiếng cười xòa của ông. Và rồi chính họ cũng

ngả nghiêng vào nhau, xõa ra mà cười cho cái lối tính toán về niềm tự hào, kiêu hãnh của dòng họ mình trước một ông Đại tá sắp được ăn lương tướng nhưng không chịu mặc sắc phục về làng.

Ngài Đại tá Công an của làng Phẫm là thế đấy. Ông chẳng bao giờ chịu phô mình trước dân làng. Với mọi người trong họ cũng như ngoài làng ông lúc nào cũng củ mủ, củ mì như củ khoai, khúc sắn.

Câu cửa miệng quen thuộc dù là ở đâu, nơi làng xóm hay chốn công sở của ông Công Mái bao giờ cũng là “Quan nhất thời dân vạn đại”.

Ông Công Mái còn làm thơ tự vịnh mình nữa:

*Trai làng Phẫm trở về làng Phẫm*

*Như cây ngô cây lúa trên đồng*

*Đại tá về làm ông chân lấm*

*Thề trọn đời gắn đất quê hương.*

Hôm ông Công Mái về nghỉ, cơ quan cho hẵn một chuyến xe con, loại xe Nhật sang trọng, ông chối đây đấy, mãi sau thủ trưởng cấp trên nói như ra lệnh ông mới bằng lòng.

Chiếc xe oai vệ đó chỉ đưa được ông đến chỗ đường cái nhựa có lối sỏi nhẵn mịn dẫn về làng Phẫm là ông nhất quyết đòi xuống.

Cậu lái xe trẻ càu nhàu một cách cung kính:

- Bố làm thế là chết con.

Ông Công Mái thân tình:

- Mà cứ nói đây là nguyện vọng của tao.

- Ai người ta tin con cơ chứ?

- Có gì mà không tin...

Cậu lái xe giải bày:

- Thôi ạ! Có phải ai cũng như bố đâu. Anh em lại bảo con



ngại, con lười, con tìm cách đẩy bố xuống đường.

Ông Công Mái cười thành tiếng:

- Mà nói như tao là ngố không bằng.

- Thế thì bố phải nghe con.

- Nhưng đây là theo sự chỉ đạo tự nguyện của chú Công cơ mà.

Cậu lái xe lắc đầu khổ sở:

- Chú Công ơi, chú thông cảm cho cháu. Cháu còn có người to hơn chú chỉ đạo cháu nữa kia. Để chú phải đi bộ hàng mấy cây số từ đây về làng là cháu dễ bị kỷ luật như chơi...

Ông Công Mái mách nước cho cậu lái xe:

- Cháu cứ nói là đường xấu xe không vào được.

- Khổ quá. Cụ không hiểu là loại xe này đi được trong mọi hoàn cảnh à? Cụ mà bỏ xe xuống đi bộ là con cho xe bò theo cụ đấy.

- Chớ chớ...

- Con cứ đấy...

- Thôi thế này vậy. Mà đi cùng chú. Đi bộ thôi. Con mang chiếc xe ra chỗ cái quán có cây muỗm kia kìa con gửi cho chú. Xe Công an người ta không dám đụng vào đâu, đừng ngại.

- Sao phải thế ạ?

- Lệnh đấy. Lý do nói sau. Nhanh lên. Cho hành lí của chú xuống rồi quay về đây mang giúp chú. Hôm nay chú sẽ bảo cô ấy chiêu đãi thằng cháu một bữa thịt chó luộc làng Phẫm ăn ngon quên chết.

Cậu lái xe phải làm theo ý ông Công Mái tuy trong bụng vẫn ăm ắp nỗi bức dọc, khó chịu. Thậm chí cậu ta còn nghĩ đại về ông là chưa kịp lĩnh sổ hưu chính thức mà đã già rồi.

chúng.

“Ai cấm được lính nghĩ về thủ trưởng của mình thế nào. Nghĩ tốt thì được nhờ, nghĩ dở thì phải chịu”.

Ông Công Mái đọc được nét bi hài ở cái khuôn mặt trẻ trung ấy. Cho dù cậu ta có cho mình là điên dại đi nữa thì ông vẫn phải làm theo cái ý của mình. Mà cái ý của ông lại trùng với cái lý của làng.

Đất lề quê thói. Đi đâu thì đi, sống ở đâu thì sống ông luôn luôn phải dựa vào câu ấy để nuôi mình trong công việc chung cũng như công việc riêng. Trong cơ quan ông có đồng đội. Về với dân ông có lòng người. Không có gì là thiệt cả khi ta được ở giữa mọi người.

Cậu lái xe đi bộ quay trở lại ông Công Mái đã rút sẵn điều thuốc ra khỏi bao vui vẻ nói với người mà ông hay gọi là cháu:

- Mời cu cháu điều thuốc lá thơm mừng cho chú hạ cánh an toàn.

- Cháu xin chú...

- Cầm luôn cả bao cho tiện.

- Cháu cảm ơn chú.

Nhìn cậu lái xe trẻ hút điều thuốc một cách ngon lành bên đồng đồ đạc sắp phải mang vác ông biết là nó đã nguội cơn bực tức rồi. Đến lúc này ông mới bá vai người lính trẻ trầm giọng nói:

- Chắc cu cháu bực ông chú lắm thì phải?

- Dạ... không ạ!

- Mà... lại còn giấu...

Cậu lái xe xúc động:

- Lâu rồi con coi cụ như cha con ở nhà.

- Chú biết chứ. Phải xa chúng mày tao nhớ lắm. Nhưng cơ

quan của Nhà nước đâu phải là cái giường cái ghế của nhà mình mà tìm cách ngơi nghỉ cho đến hết đời. Ai cũng đến lúc phải về. Đến tuổi là phải về. Nên về...

Ngừng lời chốc lát ông Công Mái nói tiếp:

- Ngày chú ra đi là con dân của làng Phẫm, ngày chú trở về cũng phải là con dân của làng Phẫm.

Ngưng lời chốc lát ông Công Mái chậm chậm nói tiếp:

- Để chú kể cho cháu nghe câu chuyện này của làng chú...

Mặt ông Công Mái tự nhiên nghiêm trang lại. Giọng ông có vẻ ấm trầm hơn. Tiếng ông như muốn lắng xuống. Câu chuyện của ông kể có vẻ rất xa xăm mà lại như gần gũi. Gương mặt người lính trẻ công an mang quân hàm trung úy như bị hút vào câu chuyện của ông... Đây là chuyện ngày xưa của dân kẻ Phẫm. Căn cứ nó là thế này... Làng Phẫm ngày xưa có một hôm được lệnh của huyện quan sức là phải chuẩn bị cờ trống đón rước quan Thượng trên tỉnh về thăm quê. Lệnh như vậy là nghiêm và quan trọng lắm. Chức dịch làng Phẫm rồi rít việc chuẩn bị đón quan. Cổng chào bằng lá dừa được dựng lên ở phía đường quan về làng. Trẻ con được huy động ra quét ngõ. Phân lợn, phân chó bậy bạ đây đó được dọn sạch.

Cờ hội giữa sân đình được dựng lên. Cả làng nhộn nhịp như vào đám... Chỗ cổng chào thì...

- Cho thêm lá dừa vào. Chỗ cổng nhỏ hai bên ấy phải xén tỉa cho cẩn thận...

- Ông ơi... Chỉ quan ông về hay cả quan bà ạ?

- Tao có là quan đâu mà tao biết.

- Cái bà cụ Thĩm thế mà sướng. Quanh năm cúi mặt với ao rau muống mà có con làm đến quan Thượng...

- Bà cụ cũng lạ. Nghe nói quan ngài xin được đón cụ lên tỉnh lên phủ mà cụ bảo tao tương cà mắm muối quen rồi. Mà làm quan chứ mẹ có làm quan đâu mà mẹ đi. Quan nói mẹ vất vả nuôi con giờ đến lúc hưởng lộc. Bà cụ chửi yêu quan, cái con mẹ anh, tôi nuôi con làm quan để giúp dân chứ có phải để kiếm lợi từ quan đâu. Mẹ quan thế mới là mẹ chứ...

- Đúng là đại...

- Đại chán ra đấy. Bà cụ khôn thì có. Của nả ăn mãi rồi cũng hết. Mà già rồi thì ăn được bao nhiêu. Phúc đức thì để đến muôn đời cũng chả bao giờ cạn.

Trong đám trẻ dọn phân rơi, phân vãi thì...

- Đám cứt chó này là cứt chó của nhà cu Chít nhá. Ông đếch dọn cho mày đâu.

- Không phải. Con Mực nhà tao ốm, bị xích mấy hôm nay rồi. Đây đích thị là đống cứt chó của con Vàng nhà ông Lý trưởng. Sớm nay nó ị tao nhìn thấy mà...

- Ôi thế thì phải dọn thôi. Chả nhẽ bắt ông ấy ra dọn...

- Ông ấy có dọn khối ra đấy. Bố tao bảo chỉ có dân là phải dọn thôi. Các quan mình là hay yếu bụng mà...

Trong sân Văn Chỉ mấy anh chàng tuần đình đang vượt vượt lại cái vũng đào đã cũ chuyên dùng đi đón quan xưa nay của làng, tán vui...

- Cứ mang cái chõng tre ra buộc thêm cáng vào khiêng ngài có khi lại mát lưng hơn dính thân vào cái vũng gai nhiều.

- Chả cần phải nhiều khê như thế. Cứ mỗi đứa ghé vai cõng ngài một quãng có khi lại đỡ tốn vũng, tốn cáng...

- Lèo ồi...

Có tiếng người từ ngoài sân Văn Chỉ đi vào:

- Không phải vồng cáng gì cả.

- Chúng con lạy cụ ạ.

- Không dám. Tôi có lời chào các ông Trương, cậu Trương. Chư vị đi làm việc làng đi thôi. Thằng Ba nhà tôi nó về từ tối hôm qua rồi. Hai thầy trò đi xe ngựa xuống chỗ đường cái quan rồi đi tắt về làng.

Bà cụ xua tay như có ý bảo mọi người thôi làm việc này và nói tiếp:

- Gớm đã mệnh hệ gì đâu. Mới nhức đầu sổ mũi tí tẹo mà đã vội xin nghỉ việc nước về hầu mẹ. Lại làm phiền đến làng đến xóm nữa. Chỉ chiều nay cho ăn xong bữa cơm là tôi đuổi nó đi thôi...

Cũng lúc ấy ở trên đường cái quan chỗ rẽ về làng Phẫm bà quan Thượng vì bận trong nom cửa hàng ở phố hôm nay mới về thăm mẹ chồng ốm được. Bà đứng đó như chờ. Xe ngựa chỉ chờ bà quan đến được đấy.

- Nhỏ...

- Bà dạy gì con ạ.

- Mày đã nhần tuần đình ra vồng bà về chưa?

- Bẩm bà... con đã nói từ lúc nãy kia ạ.

- Vậy mà chưa thấy. Sao mà lâu thế!

- Có ngay đây ạ..

Hai tay tuần đình khiêng vồng hốt hải từ xa chạy tới.

Họ vừa thở vừa nói...

Bà Thượng chau mày mắng:

- Gì mà chậm như rùa thế?

- Bẩm bà... Bà tha tội...

Bà thượng vừa ghé dít vào vồng thì giật mình bởi một tiếng quen quen từ đâu vang vang:

- Khoan...

- Ơ...

Một người từ đám bụi rậm ven đường đi lên.

Bà Thượng giật mình khi nhìn thấy chồng.

Ông Thượng nhẹ nhàng bảo vợ:

- Mợ xuống võng đi, rồi theo tôi đi bộ về làng. Trước đây các cụ mình chưa có lệ này bao giờ. mấy anh lý dịch làng này hỏng quá. Đã bảo các cụ dạy rồi mà vẫn tự tiện làm. Các anh không coi ai ra gì à? Ô hay... mấy chú tuần đinh này...

- Bẩm quan...

- Nghe tôi hay là nghe vợ tôi nào. Mình là người làng với nhau cả. Ta cùng đi bộ về thôi mợ. Bà sáng nay còn nhắc con vợ thằng Ba đấy...

Thế là quan ông quan bà bên nhau đi bộ về làng Phẫm. Lẽo đẽo theo sau là mấy anh lý dịch trong làng mặt cúi gằm lúi húi bước.

Ông Công Mái dừng lời nhưng tay vẫn để trên vai người chiến sĩ trẻ:

- Đấy... chuyện có thật của làng Phẫm chú được nghe ông mình kể lại đấy. Cháu nghĩ xem...

Mặt cậu lái xe rạn ra:

-Thôi bố... Con hiểu rồi. Ta về làng đi. Bố để cái va ly kia con xách cho. Bố đeo giúp con cái ba lô cóc này...

Chuyến hưu quan về lại làng Phẫm của ông Công Mái là vậy đấy.

Nhưng chưa phải đã hết đâu.

Nghe nói mấy ông anh trong họ còn huy động con cháu quần là áo lượt ôm hoa ra tận cổng làng đón nhưng đón hụt. Giống ông quan Thượng xưa, thầy trò ông Công Mái cũng tìm lối tắt qua ruộng đi về làng.

Người như vậy làm sao Nghị không tin, không yêu cho được!

\*

- Công an xã ơi là Công an xã ơi...

Bà Tống Thệp hốt hải từ ngoài đường chạy vào trụ sở giọng la lối:

- Chú Nghị đây rồi... Báo chú... Con bé cháu Bệp nhà tôi, cái con Ling Ling ấy nó... nó... mất tích rồi...! Giời cao đất dày ơi!

- Chị bình tĩnh đã nào. Đây... mời chị ngồi, uống hớp nước mát đã rồi đầu đuôi kể cho em nghe...

- Bình tĩnh là làm sao? Giời cao đất dày ơi...! Chú không ra tay giúp chị thì mẹ con nhà chị chỉ có bán xới đi khỏi đất này mà thôi...

- Chị không nói em làm sao biết để xử lý.

- Giời ơi là giời. Tối qua đang yên đang lành nó đốc chứng lên nói là đi gặp bạn bè. Chờ con đến đổ cả hai con mắt. Mười một giờ không thấy. Mười hai giờ vẫn cứ im ỉm. Một hai giờ sáng lang thang ngoài ngõ ngóng con. Điện thoại di động gọi mãi không có ai nghe.

Bà Tống Thệp ngừng lời nuốt nước miếng rồi tiếp:

- Cả đêm qua thể có bóng đợi tôi không nhắm mắt được lấy một phút, một giây. Sáng sớm nay lại cháy ruột cháy gan chờ con. Tôi không dám gọi điện cho ông ấy sợ ông ấy lo. Giờ chỉ còn mỗi chú.

Bà Tống Thệp lại dừng lời. Và lại tiếp:

- Giời ơi là giời. Vợ chồng tôi ăn ở phúc đức làm vậy bỗng dưng bọn phản động nó đổ tiếng xấu vào nhà. Bây giờ lại đến chuyện con bé nó mất tích. Chú xem có phải lại là cái lũ phản động ấy nó gây ra cho nhà tôi không...

Bà Tống Thập liên hồi. Nói rồi nghỉ. Nghỉ rồi lại nói...

Nghị bỗng nhiên bật cười. Nụ cười hồn nhiên nhưng vô ý của anh khiến bà Tống Thập nổi cơn bực:

- Ô hay... sao chú lại cười. Chuyện đến thế mà còn cười được à? Chú có phải là công an xã nữa không hay chú là ông tượng gỗ...

Nghị vẫn cười:

- Em xin lỗi chị... Không cười sao được khi mà ai chị cũng quy là bọn phản động. Cháu nó đi chơi qua đêm chưa về chứ không phải là không về...

- Chú dựa vào đâu mà chú nói vậy?

- Em cũng hỏi lại chị câu ấy đấy?

Mặt bà Tống Thập nghệt ra.

Lát sau bà trợn mắt:

- Trả lời được tôi đến đây để làm gì?

Nghị nghiêm chỉnh:

- Vậy thì chị phải cung cấp cho em những thứ em cần thì may ra mới biết được tung tích của cháu mà tìm chứ! Từ nãy đến giờ chị toàn một câu cháu mất tích, cháu mất tích rồi quay ra mắng em...

-Thì chị xin. Rối ruột quá nên... hi... chú thông cảm...

Nghị đẩy cốc nước lọc đến trước mặt bà Tống Thập:

- Chị uống nước đi rồi bình tĩnh trả lời những câu em hỏi đây. Gì thì cũng phải có đầu có cuối, có ngọn có ngành. Nghiệp vụ điều tra lành nghề như cụ Công Mái cũng phải nói là muốn điều tra cái gì cũng phải bắt đầu từ các chi tiết, tình tiết chị hiểu không.

- Chú có cục đá nào không?

- Trụ sở của bọn em chưa được trang bị tủ lạnh chị ạ.

- Khổ! Chả ở gần nhà chị mỗi hôm chị cho mấy cục là



uống nhoe. Chị mời chú xơi nước.

- Chị tự nhiên...

- Rồi! Giờ thì chú hỏi đi.

Nghị lấy sổ tay, bút. Bà Tống Thệp lấy lại tư thế ngồi trước bàn làm việc của Công an xã. Hai người kẻ hỏi kẻ trả lời. Từ ngoài đường nhìn vào trông họ sinh động như hai Công an viên đang bàn chuyện...



Ông Công Mái bò ra trên mặt chiếc bàn rộng trong nhà Văn hoá xã.

Trước mặt ông là một đồng bài vở chép tay khổ giấy A4. Từ mục kính ông nhìn và xem từng bài một. Ông không đọc hết cả bài mà chỉ nhắm đôi ba câu thôi sau đó để sang một bên.

Ông Công Mái đang đọc và tìm. Đó là những bài báo tường của người dân làng Phẫm theo sự phát động chung của xã, của xóm viết nên. Tờ báo tường có tên là “Thôn Phẫm Ca”. Các bài báo để rời. Chữ trên mỗi bài báo là chữ viết tay của từng tác giả. Nội dung các bài báo thật phong phú.

Từ đôi tay cầm tờ giấy lên cùng cái miệng đọc của mình ông Công Mái thỉnh thoảng lại chậm rãi cất tiếng:

*Quê ta hạnh phúc trên đường...*

*Phẫm Thôn lúa tốt bời bời*

*Bởi chưng lúa tốt do người rắc phân*

*Con đường tập thể bón chằm*

*Phẫm Thôn hạnh phúc muôn năm trên đường*

*Hừ hừ... Phẫm Thôn hạnh phúc muôn năm trên đường...*

Lại tiếp tục bài báo nữa lên tay.

Ông Công Mái khó khăn trong việc đọc.

Chữ người viết khó xem:

- Chị em bà dám... không... Chị em ba đảm...

*Một là chồng khoẻ dạy con.*

*Hai là không được sòn sòn năm đôi*

*Ba là phải gắng bằng hai.  
Việc nhà việc nước toàn tài mới ngoan.*

Hay... toàn tài mới ngoan. Thơ thì tạm tạm nhưng chữ xấu bỏ sừ...

Ông Công Mái dùng tay vớ cái điều cày bên cạnh.

Ông tìm chỗ góc tường rải tờ báo cũ rồi ngồi phệt lên.

Thế ngồi vững chãi rồi ông mới vê thuốc cho vào nỏ. Ông nói với mình mà như nói với mọi người:

- Đây là kiểu phòng chống nạn say thuốc lào. Thế ngồi thế này là thế dựa tường bất ngã.

Que diêm được bật.

Hơi thuốc lào đồng áng lạnh lên bất ngờ trong tiếng rít rồi lả xuống theo nhịp thở khói và cuối cùng là nét mặt chân quê ngây ngất ngồi tựa vào tường của ông Đại tá về hưu Công Mái. Ông giống như dây sách cũ để quên ở góc tường...

- Ông ơi... Cụ Bao Công ơi...

Cô gái trông coi nhà văn hoá gọi toáng lên khi không nhìn thấy ông Công Mái đọc báo ở bàn. Cô đặt vội đặt túm ngô luộc cả bẹ lên mặt bàn rồi chạy ra ngoài cửa, đến chỗ nọ, ngó chỗ kia.

Vẫn cái giọng hồn nhiên lạnh lạnh của gái mới lớn, cô gọi:

- Ông Bao Công ơi... Ông Công Mái ơi... ông ở đâu... ông ở đâu?

Ông Công Mái từ chỗ hút thuốc luống cuống đứng dậy. Giọng ông vẫn còn mùi thuốc lào:

- Bác đây. Bác đây cơ mà...

Ông Công Mái đang đứng trước cửa nhà văn hoá. Cô gái quay lại toét miệng cười:

- Thế mà cháu cứ tưởng ông đi đâu.

- Đi đâu đâu. Say thuốc quá cháu gọi biết mà không thừa ngay được.

- Thật ă? Bô cháu cũng vậy. Có hôm say cứ lảo đảo như lên đồng ấy, trông buồn cười quá kia ông ă...

- Trót nghiện rồi chúng mày thông cảm cho chúng tao.

- Cháu mua ngô luộc cho ông đấy. Ngô ngoài bãi vừa bẻ xong ngọt lắm. Ông ăn ngay đi. Ngô đang còn nóng cháu để trên bàn kia kìa.

- Bác thấy rồi. Cám ơn cháu...

Ông Công Mái cười vồ nhè nhẹ tay lên đầu cô gái. Nụ cười của ông trông hiền quá. Không biết ông Bao Công mặt nghiêm như sắt ở bên Tàu có bao giờ cười hiền như thế. Cô bé nhìn ông Công Mái nghĩ...

- Ông tìm cái gì trong mấy cái bài báo tường cũ ấy thế?

- Bác có việc...

- Cháu có gì giúp được không?

Ông Công Mái lắc đầu:

- Tự bác lo được. Mày thương bác ra quán nước bà Tũm mua về đây cho bác cốc nước chè tươi.

- Dạ được. Cháu đi ngay.

- Tiền đây con.

- Khỏi cần. Hôm nay con chiêu đãi ông Bao Công. Sáng nay con vừa bán cho đồng nát được mấy cân giấy mọt xong...

Cô bé chạy vút đi như con thoi.

Tội cho nó. Ngoan nết, xinh gái nhưng bị cái anh học dốt nó quấy rầy nên hai lần thi đại học đều rớt cả hai.

Nhìn cô bé, ông Công Mái lại thương cho phận mình.

Hai vợ chồng sống với nhau đầm thắm là thế mà lại chỉ có nhốn một mụn con gái. Ông thềm có một đứa nữa cho ấm

cửa ấm nhà mà cố mãi cũng chả được cho dù chỉ là một mụn con gái nữa như cô bé này.

Mà cô bé tên là gì ấy nhỉ? Thôi chết.

Có cái tên của nó để gọi cho thêm phần thân tình mà ông quên mất. Nói gì thì nói đã biết nhau mà cái tên không biết thì làm sao có thể nói là biết được.

Vừa nghĩ tới cô gái đã ào về:

- Ông ơi... nước của ông đây. Bà cụ Tũm vừa hãm ấm mới xong. Nóng sốt tươi xanh. Số ông hên quá. Trả tiền thế nào bà cụ cũng không lấy. Mà mua cho ông Bao Công chứ gì? Dạ phải. Thế thì cứ nói là con mụ Tũm, mụ Tũm xóm Chợ nó biếu. Mà mang thêm cả mấy điều Vi-na nữa này. Uống nước chè tươi hãm mà không có anh Vi-na đưa thơm thì sao gọi là ông đại tá được.

- Cháu không mang thuốc lá về đây chứ?

- Đời nào ạ. Cháu nói là ông chỉ nghiền thuốc lào thôi.

- Nước ngon quá.

Ông Công Mái cầm cốc nước lên tay uống từng ngụm nhỏ, mắt nhìn cô bé như đang tìm cách nói một câu nào đấy:

- Cháu gái này... bác vô tâm quá... suốt từ sáng đến giờ... có mỗi tên của cháu mà bác vẫn chưa biết.

Cô bé tí mắt cười:

- Có gì là quan trọng đâu ạ. Bác cứ gọi cháu là cái bé gái. Bác vào ăn ngô đi cho nó nóng. No bụng rồi bác hãy uống nước tiếp không say chè đấy. Giờ cháu xin phép về trước đây. Xong việc bác cứ gửi chìa khóa ở chỗ bảo vệ cho cháu nhé.

Cô bé lại vút đi.

Chỉ lát sau cô bé quay lại. Nó đứng xa nói vọng vào:

- Bác Công Mái ơi... Cháu là cái Trang. Trang con nhà Đoan

xóm Giữa ý ạ.

\*

Quán giải khát *Cây ổi còn*...

Tư Diệc ngồi trước mặt Trưởng Công an xã. Bàn nước có bao thuốc Vi-na đã bóc và ly cà phê đang bốc khói.

Nghị như thói quen đặt cuốn sổ tay trước mặt và cây bút thì luôn luôn cầm trên tay...

Tư Diệc:

- Anh mời nước!

- Chị cho xin ấm nước chè được không?

- Trưởng Công an xã chê cà phê của em à? Anh cứ uống đi xem thứ “Ba trong một” này nó có thơm hơn nước chè không?

- Khổ quá. Chị Diệc hiểu nhầm ý thích của tôi rồi. Đâu phải tôi chê cà phê. Có điều từ ngày còn trong quân ngũ kia. Cứ hôm nào có tí cà phê vào người thì rõ ràng hôm ấy mất ngủ.

- Thế còn thuốc lá của em ạ?

Nghị lắc đầu:

- Cũng không. Nhặt lắm. Chị bảo em nào kiếm cho tôi “khẩu bazôca”.

- Chết! Súng à?

- Bà này đùa dai. Điều cày ý mà?

Tư Diệc nói với cô bé giúp việc:

- Em... sang hàng xóm mượn cho chị cái điều cày để sắp Nghị dùng.

- Vâng ạ.

- Hăm luôn cho chị cả ấm chè Thái nữa.

- Dạ...

Nghị động dậy cuốn sổ và bút:

- Giờ thì ta vào việc chị Diệc nhỉ...

- Xin anh cứ hỏi.

Nghị nhìn bao thuốc lá.

Cơn thềm dăng lên.

Thực tình là anh nghiện thuốc lá chứ không phải thuốc Lào. Phải giữ ý với Tư Diệc nên Nghị nói thác sang là nghiện thuốc Lào. Cho nên lúc này dù thềm mấy anh cũng chỉ biết lấy tay cầm bao thuốc nhấc lên đặt xuống như một động tác vô tình, vô cảm của một người không nghiện:

- Hôm qua...

- Tối qua chứ ạ.

- Vâng.

Chưa đợi Nghị hỏi tiếp Tư Diệc đã nói ngay:

- Ling Ling đến cửa hàng em lúc mười giờ hơn, giờ kém gì đó.

- Chị nói cụ thể về thời gian được không?

- Bố ai mà nhớ được... ấy chết xin lỗi... anh thông cảm...! Là người tự do suốt ngày nên có mấy khi em quan tâm đến thời gian đâu. Nhưng Ling Ling, cái Bệp ấy với bạn trai của nó thì em nhớ. Con bé diện. Nước hoa thơm phức. Hoa ngoại hảnh hoi. Bố làm to lắm mà. Thằng kia thì bụi hơn. Thằng Mãnh làng mình thường nay đây mai đó làm ăn ấy chắc các anh quá biết...

- Thằng Mãnh bụi?

- Chả ông Mãnh ấy thì ông Mãnh nào...

- Đúng chứ?

- Anh hỏi hay nhỉ. Nói chuyện với Công an chứ có phải nơi đùa cợt đâu mà em nói dối. Không tin anh cứ thử hỏi mấy con bé giúp việc xem.

Nghị gập vội quyển sổ đứng dậy:

- Cảm ơn chị. Tôi phải đi ngay...
- Kìa anh... nước đang pha.
- Chị cho khi khác...
- Mấy khi rảnh đến nhà tôm.
- Không đến nổi thế đâu chị Tư Diệc ạ...
- Thì em bảo đã...
- Còn gì nữa thế này?
- Anh cầm bao thuốc đi mời các anh hút.
- Đã nói là bọn tôi không nghiện mà.
- Sao mà liêm khiết thế. Có ai đóng thuế việc cầm bao thuốc đâu của anh đâu mà anh ngại. Em còn định biếu các anh mấy lạng chè nữa kia. Nào nhanh lên mấy em.

Một cô gái giúp việc cầm túi chè búp chạy ra.

Nghị xua ta từ chối.

Anh đi nhanh ra chỗ để xe.

Tiếng máy nổ.

Con xe vù đi rất vội...

\*

Ông Công Mái lại lần theo từng tờ báo tường...

Vẫn cách điểm báo theo giọng đọc vui vui của ông:

- Chuyện anh nát rượu uống nhầm phải nước lã.

*Có một anh tên x, tên y*

*Miệng một tắc bụng mấy ly*

*Say trò ti tỉ ti ti...*

*Một hôm uống hết tí tí chai ba*

*Chưa no... liền một la là*

*Hét con đi chợ mua ta đồng riều (rượu)*

*Không thì rụng bát đồ niêu*

*Không thì múa gậy vung chèo nện cho*

*Thế rồi...*



Chị vợ tức mình vác chai ra chum lấy đầy nước lã vào.

“Nhà em ơi... nào nào... rượu đây, rượu đây”.

“Con bé đâu...?”

“Nó còn bận học”

“Tôi đâu có nhờ cô?”

“Vợ đi mua về cho chồng không ngon hơn à?”

“Hay hay! Mẹ mày biết tôn trọng rượu đấy. Nào đưa anh...! Chà chà... ngon ngon...! Rượu mình mua có đá à? Mát quá...! Mát! Ngon ngon... ngon”.

Và... khì khì... khò khò.

Giỏi. Lão Hóm giò chả thế mà hóm. Làng Phẩm nhân, làng Phẩm tài...

Ông Công Mái cầm tờ giấy khác lên đọc rồi lại gật gật đầu.

Hình như có gì đó thú vị lắm. Những lời lẽ của làng quê gần gũi, hóm hỉnh...

Ông cầm tờ giấy đi đi lại lại trong phòng như muốn ngân nga thêm cái phong vị hóm hỉnh của bài báo nữa:

*Một rằng say*

*Hai rằng say*

*Một chai ba với một mày nằm sông*

*Thóc ra chợ*

*Lợn rời chuồng*

*Cũng vì một cái lỗ mồm thẳng say*

*Ba đồng một mớ trầu cay*

*Sao em không biết những ngày còn không*

*Bây giờ trả nợ thay chồng*

*Hết tiền vác rá chạy rong suốt ngày*

*Ba đồng một mớ thẳng say...*

“Dân kẻ Phẩm ghê thật. Mở miệng đã ra thơ, cất lời là

thành biếm hoạ. Vui nhất của cái người làm ra bài này lại để ở dưới những dòng ca dao tên tác giả của nó là *Người đã từng say*. Tự cười cợt mình bao giờ cũng là liều thuốc giúp mình chóng lành bệnh. Có thật dũng cảm mới dám lôi mình ra để nhạo.”

Ông Công Mái ngẫm nghĩ như vậy và cảm thấy rất trân trọng những trang viết còn nguệch ngoạc này. Chữ khó đọc. Lỗi chính tả thì đũa ra. Hình thức đầy lỗi nhưng nội dung lại chan chứa sự chân thành.

Với ý định riêng khi tìm đọc những bài báo này ông Công Mái không ngờ lại bắt gặp những dòng viết tươi non như cuộc sống đến vậy...

- Đây nữa, “Thằng còng thằng ngay”...! Gì thế này...?

Ông Công Mái ngờ ngợ điều gì nơi nét chữ rồi dăm dăm mắt nhìn...

Ông lẩm bẩm đọc:

*Có trăm thằng còng nuôi một thằng ngay*

*Thằng ngay thì còng*

*Thằng còng lại thẳng*

*Có một trăm thằng dầm mưa dãi nắng*

*Nuôi béo một thằng ăn trắng mặc trơn*

*Ghét cái lỗ mồm hơn hớn đức nhân*

*Cắm cái bàn tay những lông cùng lỗ*

*Cái đồ gà tha, quạ mổ*

*Cái quân phá hại ăn tàn*

*Một bọn những tham*

*Đả đảo!*

Bài thơ gây cảm tình nhưng dòng chữ viết trên bài báo đã khiến người xem ngờ ngợ.

Tác giả bài báo đề là *Thợ săn chuột Đinh Hùng Dũng*.

Người này ông Công Mái biết.

Ông Dũng ít tuổi hơn ông Công Mái đến non một giáp nhưng cũng lú đánh giặc cả. Người làng gọi ông Dũng là Dũng chuột, Dũng sấn.

Ông Dũng từng là lính đặc công, chuyển ngành làm cán bộ hành chính về hưu sớm vì cái tội “nói xấu” lãnh đạo, gọi lãnh đạo trực tiếp của mình là “cái thùng không đáy”, “con thò lò, quân sắp ngửa”.

Ông Công Mái còn biết ông Dũng có tài làm thơ nữa.

Và cái bài thơ ông viết đây trong tờ “Thôn Phẩm ca” có gì đó là lạ quen quen khiến ông lưu tâm...

Ông Công Mái nhìn như xói vào những dòng chữ trên bài báo “Thằng còng thẳng ngay”. Thỉnh thoảng lông mày ông nhú lại như nhận ra điều gì rồi lại dẫn ra như chưa hề nhận biết.

Khuôn mặt ông Bao Công làng Phẩm như khuôn mặt của biển ngày đợi bão.

Nhận diện ra thủ phạm bao giờ cũng là niềm vui của người điều tra.

Trong việc này khi chữ nghĩa trong bài báo tường dân đã giúp ông Công Mái tìm ra tự dạng của người viết khẩu hiệu *Đả đảo bọn tham nhũng* trên tường nhà bà Tống Thập đã dẫn ông đến một nỗi khó xử khác.

Nỗi khó xử nhân tình.

Cũng vì vậy mặt ông Công Mái nặng trĩu như mây dồn trước mưa chứ không được nhẹ nhõm như mây lùa buổi sớm nắng.

**T**rụ sở Công an xã.

Mảnh ngồi thu lu trên ghế như một ông già ốm.

Dáng vóc của kẻ được gọi là đại ca giờ cứ như đứa thiếu ăn, thiếu ngủ trước Trưởng công an xã Nghị.

Nghị vẫn thói quen sổ, bút và cách vào đề ngay.

Thân tình và dân dã anh hỏi Mảnh:

- Quan hệ giữa anh và Ling Ling ở mức độ nào?

Mảnh buồn buồn nói:

- Thưa anh... chưa đâu vào đâu cả ạ.

- Tôi nghe nói hình như... hai người yêu nhau?

- Dạ... cũng là mới chớm.

- Anh nói cụ thể hơn xem?

Mảnh lúng túng:

- Em chưa hiểu ý anh?

- Đại loại là tôi muốn anh kể lại những chuyện có liên quan giữa hai người dẫn đến việc cô Ling Ling mất tích.

Mảnh hoảng hồn:

- Em không... em không có liên quan đến chuyện mất tích của Ling Ling. Đúng là tối qua em có hẹn hò với cô ấy. Tuy vậy sau đó chúng em giận nhau. Cô ấy lấy xe rồi ùng ùng bỏ đi.

- Còn anh?

- Em...

- Tôi muốn anh khai báo thành khẩn...

Mảnh vẫn ấp úng:

- Em...

- Cứ bình tĩnh mà nói. Càng thành thật bao nhiêu càng nhẹ tội bấy nhiêu. Anh biết tính tôi rồi đấy. Tôi vốn là lính quân báo tính tình thẳng tưng...

- Em không có liên quan. Tội lại càng không...! Em...

Vẫn một câu “em” lúng búng từ miệng Mãnh phát ra.

Mãnh như đang muốn giấu điều gì...

Tối qua sau lúc không dụ được Ling Ling vào bẫy của mình, Mãnh đã thất thế quay lại quán *Cây ổi còng*.

Quả có đúng là như vậy nhưng không phải là ngay lúc đấy mà là...

Ling Ling đã dùng dùng bỏ đi.

Mãnh sau khi rũ bỏ sự lằng nhằng của Tư Diệc anh ta đã lên xe. Mãnh thấy bóng Ling Ling và đuổi kịp cô ở quãng con đường đê ven sông.

Mãnh đã quay ngang xe khiến Ling Ling phải dừng lại:

- Anh xin lỗi Ling Ling.

Ling Ling dừng dừng:

- Có lỗi đâu mà phải xin.

- Giận lâu thế? Anh không như điều em hiểu đâu. Hay để anh dựa xe rồi quỳ xuống lạy em mới tha.

Mãnh dựa xe vào bên đường.

Anh ta quỳ xuống giữa đường thật. Mãnh lì và kiên nhẫn đợi.

Ling Ling cũng vội dừng xe theo. Cô dựa xe xuống cạnh đường và hấp tấp đỡ Mãnh dậy:

- Ai lại làm thế?

- Anh ân hận.

- Thì đứng lên đã...

Nỗi giận hờn dịu dần trong lòng Ling Ling.

Hai người dắt xe đi bên nhau.

Ling Ling bảo:

- Ăn với chả nói. Bối mà biết được là hỏng hết.

- Anh biết tội rồi mà. Tha cho anh chứ?

Ling Ling nói kiểu giận yêu:

-Tội ấy mà đòi tha?

Mãnh nài nỉ yêu:

- Anh xin thề

- Không...

- Đừng thề mà...

- Vẫn không đấy.

Nói vậy mà chả đúng vậy. Ling Ling làm giọng dối nhưng lòng đã nguôi.

Họ cầm tay nhau rồi cùng ngồi xuống bãi cỏ ven đê.

Biết Ling Ling vẫn đăm đuổi với mình Mãnh lại âm mưu. Anh ta mới đầu ngồi cách xa sau đó nhích lại và cứ ngả dần vào Ling Ling.

Thời gian như xúi giục nứu kéo kẻ hám gái và hám lợi vào cuộc.

- Kìa...

Ling Ling nói lời khó chịu.

Mãnh hỗn hển:

- Ling Ling...?

Ling Ling dứt khoát:

- Không...

Mãnh ra vẻ thiết tha hơn. Giọng anh ta nhều xuống:

- Anh... anh.

- Em đã nói...

Ling ling nhích mạnh người ra khỏi Mãnh:

- Em nói rồi. Không là không...

Mãnh vẫn nằn nì:

- Đừng mà Ling Ling. Anh không chịu được nữa đây này.

Mãnh riết mạnh hơn thân thể Ling Ling vào mình. Vòng tay anh ta như vòng khoá khép chặt. Mãnh vẫn quyết tâm giăng bẫy...

Cái bẫy Mãnh định lừa Ling Ling có quăng dè vắng đồng loã. Anh ta bảo Ling Ling ra vệ cỏ ngồi là để hóng trăng đón gió, ai ngờ. Hai người chưa ngồi ấm chỗ Mãnh đã luôn tay vỗ vập, đụng chạm, sục sạo.

Tay Mãnh như tay ma.

Mãnh rắp tâm đêm nay phải chiếm bằng được Ling Ling mới thôi.

Không ngờ lúc bị Mãnh cố tình đè sát xuống nền cỏ, khi cảm giác cơ thể đang bị xâm phạm ghê gớm Ling Ling đã vùng lên, ngồi bật dậy.

Tự nhiên cô con gái ông bà Tống Thập tỉnh táo hẳn.

Ling Ling bất ngờ gơ tay. Mãnh đã bị Ling Ling cho ăn một cái tát. Sức mạnh như vô hình ở người con gái mà anh ta có cảm giác là háo trai và dễ dãi.

Khi Mãnh hoàn hồn thì Ling Ling đã nhanh chóng nổ máy xe rồi lao biến vào trong đêm màn đêm đã bắt đầu loăng trắng.

Mất miếng ngồi ngon trong lúc cơn thèm đang dâng khiến Mãnh chai mặt nghĩ tới việc quay lại quán hàng Tư Diệc.

Còn Tư Diệc chả hiểu vì nguyên nhân gì đã đứng sẵn ở cửa tự lúc nào như mong ai chờ ai. Dáng cô chủ quán *Cây ổi* còn khô khốc, vô vọng.

Đến lúc Mãnh lù lù xuất hiện chị ta mới giật mình, đổi nét mặt. Nhìn thần sắc Mạnh hình như Tư Diệc đã đoán ra sự việc.

Tư Diệc lừ mắt nhìn Mãnh, khúc khích hỏi:

- Quên gì à?

Mãnh cười ngược:

- Không...

- Sao quay lại...?

Mãnh lụng bụng trong miệng:

- Còn hỏi nữa.

Tư Diệc đảo đế:

- Ling Ling nó vỗ đít chứ gì?

- Cho kẹo?

Tư Diệc chua chát:

- Sỉ. Phải quả đắng rồi? Cao giọng nữa đi? Hứ...

- Đều.

Tư Diệc vênh miệng:

- Ai nào?

Mãnh biết tính người đàn bà này nên dọa:

- Còn cong mỏ nữa là tở về đấy.

Tư Diệc thách thức:

- Dám.

- Bai...

Tư Diệc đứng chặn ngang Mãnh:

- Trả tiền nước đã rồi mới được về...

- Hề hề... sòng phẳng thế...? Đùa tí mà đã...

- Đây ăn thật, nói thật...

- Chả nhẽ Mãnh này là của giả...

Nói chưa dứt lời Mãnh đã nắm lấy tay Tư Diệc kéo sát vào mình rồi cứ thế ẩy cô chủ quán vào chỗ kín...

Lúc này trước Nghị, Mãnh vẫn phải loanh quanh là vì lí do ấy. Nhưng nhà chức trách đâu chịu lùi.

Nghị can phải chứng minh được sự vô can của mình.

- Anh nói đi. Anh không chứng minh được sự vắng mặt



chính đáng của mình tối qua là anh phải chịu trách nhiệm trước sự mất tích của cô Ling Ling đấy.

Mặt Trưởng công xã nghiêm lại.

Bây giờ trước mắt Nghị, Mãnh không còn là một công dân bình thường nữa.

- Thế nào anh Mãnh?

- Dạ...

- Đừng ấp úng mãi thế anh Mãnh ạ. Anh càng ấp úng bao nhiêu càng bất lợi cho mình bấy nhiêu.

Mãnh cúi mặt ngẫm nghĩ chốc lát rồi ngẩng lên giọng run run:

- Thưa anh... tối qua... tình thực sau lúc đó em quay lại quán cà phê *Cây ổi còng* và ở lại qua đêm ở nhà chị Tư Diệc...

- Sao...?

Mãnh cúi mặt:

- Không tin anh hỏi chị Tư Diệc sẽ rõ...

- Anh chắc chắn như thế chứ?

- Còn anh đấy còn em đây. Chuyện phạm pháp kia mà. Nếu lếu láo em đã bỏ trốn rồi. Nhưng chuyện này anh giữ kín cho em. Anh mà nói ra cả làng mình biết thì xấu hổ lắm. Em chỉ đáng tuổi em Tư Diệc thôi...

Nghị hừ hừ trong miệng:

- Tôi không rây vào việc của các người...

Mãnh trơ tráo, dỏ đùa dỏ thật:

- Hì hì anh...! Trai chưa vợ gái chưa chồng mà anh!

Nghị chậm rãi:

- Cũng nên nghĩ đến làng đến xóm. Cũng nên nghĩ đến hạnh phúc của nhau. Chả ai cấm hai người đâu nhưng nên làm thế nào cho nó đẹp.

Nghị nói và nhìn Mãnh. Mãnh vội quay mặt đi:

- Dạ.

Có tiếng đông mạnh ngoài cửa...

Bà Tống Thập từ đâu ào đến. Hai tay bà túm chặt ngực áo Mãnh:

- Mày quyến rũ con bà. Mày làm hại con bà. Giờ mày giấu nó ở đâu rồi hả cái thằng ma mãnh này.

Mãnh vùng vằng:

- Hay nhỉ cái bà này...

- Hay dỡ gì cái mặt Sở Khanh của thằng mày. Chú Nghị! Sao không gõ tay nó vào cái còng số tám cho tôi.

Mãnh vùng vẫy, sừng sộ:

- Tôi tội tình gì nào. Ô... cái bà này... buông ngực áo tôi ra.

Bà Tống Thập dữ dội:

- Tao không buông đấy. Mày có trả con tao không thì bảo.

- Tôi có cướp con bà đâu mà tôi phải trả.

Bà Tống Thập quay ra Trưởng Công an xã:

- Chú Nghị?

Nghị từ tốn:

- Chị buông ngực áo anh Mãnh ra.

- Chú tha cho nó à?

Nghị rành mạch:

- Anh ấy có bị bắt đâu mà chị bảo tha...

- Ô...

Nghị khẳng định:

- Đúng vậy. Tối qua hai người có ngồi với nhau rồi dùng dùng mỗi người một ngả. Như vậy là chuyện Ling Ling bỏ đi đâu không có liên quan đến anh Mãnh chị ạ...

Bà Tống Thập sầm mặt:

- Vô lý...

Nghị giải thích:

- Công an đã điều tra rồi.
- Rõ ràng tối qua người ta còn nhìn thấy thằng này ngồi thì thụt với con bé mãi ở cái quán *Cây ổi còng* của con mẹ Tư Diệc kia mà.
- Thì có ai phủ nhận chuyện đó đâu.
- Chú đã điều tra con mẹ “Ba trong một” ấy chưa?

Nghị bật cười:

- Đã hỏi chuyện chứ không phải là điều tra. Mọi việc như em đã trình bày với chị đấy. Không ai nói là Ling Ling không vào quán *Cây ổi còng*, không ngồi nói chuyện với anh Mạnh.

Bà Tống Thập nhướn mày:

- Rõ như thế kia mà.
- Vâng, rõ. Nhưng sau đó thì không rõ...
- Sau đó là lúc nào?
- Lúc Ling Ling bỏ đi một mình ấy. Mà con bé nhà chị thì đã lớn bồng rồi. Như nó khối người đã làm cái nọ, cái kia.
- Còn đùa được...
- Em nói thật đấy chứ. Bọn em vẫn đang khẩn trương giúp chị. Nếu cần em mời cả các anh công an hình sự có chuyên môn cao trên huyện vào cuộc. Còn chị phải giúp chúng em chuyện này...
- Còn giúp chuyện gì mới được chứ?

Nghị cười cười, nói vui:

- Xin chị hai chữ bình tĩnh. Chuyện chị cần bình tĩnh là rất quan trọng. Bình tĩnh thì mới tìm ra được. Chị cứ rối lên chúng em rối theo là hỏng hết việc đấy.

Bà Tống Thập đập tay vào ngực mình:

- Giời ơi...
- Thôi nào. Sao lại kêu giời ở đây thế này?

- Không kêu giờ thì biết kêu ai bây giờ?

Nghị chắc giọng:

- Chị phải cho chúng em có thời gian để lo việc chứ. Chúng em có chối việc đâu mà chị phải kêu trời.

Bà Tống Thệp vuốt vuốt tay:

- Tôi kệ đấy. Nó là con tôi, con ông Tống Thệp. Nó là con là cháu của các chú công an xã nữa.

- Chị về nghỉ ngơi đi. Kêu gào mãi ốm là khổ đấy.

- Con ơi là con ơi...

Bà Tống Thệp lại tắt tươi bỏ đi.

Bà như con gà mái mẹ xù hết cả lông cánh, nhón nhác chỗ nọ, chỗ kia đi tìm con.

Mặt đất ngả nghiêng, xiên xẹo trong con mắt của bà mẹ có đứa con đang mất tích ở đâu không rõ.

Lúc này chả có gì quý hơn ruột thịt.

Bà Tống Thệp quặn hết cả gan ruột.

Bà như không còn là bà Tống Thệp với những vênh vang bản năng của người vợ có chồng giàu sang đang làm việc ở phố nữa. Tình mẫu tử đang dội lên trong lòng bà những hoảng loạn.



Ông Tống Thệp ngồi tựa vào xa lông ngủ thiếp đi sau những cơn vật vã. Một cuộc hành xác tự thân của người đa sự, liều lĩnh nhưng lại cả nghĩ.

Cả ba điều ấy giờ như quan toà hiện ra hỏi tội. Ông Tống Thệp đã như là bị can khi gặp ông Cầu Sộ. Còn giờ khi người thông báo chuyện ấy đi rồi thì ông đang như là một bị cáo...

Một đêm địa ngục khủng khiếp với một người từng quyền hành oai vệ, từng tin vào vận mệnh của mình. Hơn hết là kẻ có quá nhiều gửi gắm và hy vọng vào các quan hệ có tính an toàn mang giá trị hàng rào bảo vệ.

Làm sao có sự vĩnh hằng cho những mưu toan, thủ đoạn.

Hàng rào nào bảo vệ được những lối quẩn, đường quanh của những manh tâm.

Đời là vậy.

Ai cũng có chỗ yếu, điểm yếu của mình.

Mạnh mẽ chưa hẳn đã mạnh chân tay. Đây túi chưa chắc không có ngày chết đói, chết khát.

Luật đời như vị thần công lý, công tâm.

Kẻ không sống bằng chính mình luôn là kẻ lo cho mình nhất.

Ông Tống Thệp lúc này đang là loại người ấy.

Những bổng lộc phù du do cách sống thối lợ mà có rồi cũng có ngày nó biến mình thành kiếp phù du. Với ông Tống Thệp lúc này điều đó đang là sự hăm dọa nếu chưa muốn nói là đe dọa.

Ai đó bảo thằng ăn cắp công khai chỉ là kẻ bần cùng, còn

kẻ lưu manh từ tâm địa mới là đứa lưu manh thực sự.

Một bước lên voi cũng có thể một bước xuống chó. Gót chân A-sin khi đã lộ thì giấu cách mấy cũng không sao có thể xí xoá được vết tích.

Không phải bỗng dưng mà ông Cửu Sộ lại báo động với ông Tống Thập những câu úp mở đến lạnh người như vậy.

Xưa nay với họ là chén chú chén anh, kẻ nâng người đỡ. Kẻ trên bờ người dưới bến. Từng nóng có nhau giờ gặp cơn lạnh liệu có rời nhau?

Không làm sao mà biết trước được. Ông Tống Thập quá hiểu điều đó. Với ông Cửu Sộ dù như con chấy cắn đôi vẫn không ngoài cái thông lệ sống chết mặc bay mà nhiều kẻ thực thi cho cách sống hiện nay của mình.

May mà ông ấy còn có đôi lời báo cho biết cùng những chần trặc chần sau. Ông Tống Thập biết là ông Cửu Sộ đang dựng hàng rào không phải bảo vệ cho Tống Thập mà là cho chính ông ta.

Đây là cách rút lui chiến lược khôn ngoan của kẻ khi vui thì vỗ tay vào không đến nỗi hiểm trong nhiều cung cách làm ăn hiện nay.

Những điều trao đổi nhẩn nha lúc ấy lại hiện ra trong đầu Tống Thập cùng những ảnh hình của hai người.

Ông Cửu Sộ lạnh lùng:

- Tôi thông báo vậy cũng là nhắc luôn chú để chú biết. Mọi việc anh em mình đã từng có với nhau cũng chỉ anh em mình biết với nhau thôi. Nếu không may có mệnh hệ gì thì cắn răng mà chịu. Chúng ta tự chịu trách nhiệm trước mình. Luật rồi. Đừng có rút dây mà động rừng. Nếu rừng động cả là không còn cái để nuôi nhau đâu. Tôi tin rằng chú hiểu điều này?

- Anh nghĩ em là người thế nào mà nói vậy?

Ông Cửu Sộ cười nhạt:

- Nhân đây tôi cũng nói thêm với chú, thương thì thương lắm nhưng có những điều dầu thương đến mấy cũng đành chịu. Tôi đã từng nói với chú. Cái gì cũng nên lấy sự cần tắc làm đầu. Nhưng rồi vì quá mải việc mình mà chú quên mất việc người. Giờ cơ sự đã đến trước cửa rồi...

Ông Tống Thập giơ hai tay ra trước mặt:

- Quả tình...!

Ông Cửu Sộ khép mắt, giọng nhỏ, cảm thông:

- Chú chắc thắm hơn tôi. Nhưng việc nói vẫn cứ phải nói Tống Thập ạ. Chú biết tính Cửu Sộ mà. Chân tình với bạn đến giây phút cuối. Chú được biết trước như thế này rồi, tôi tin chú sẽ có phương án trừ liệu. Còn tôi...

Ông Cửu Sộ lắc đầu giơ ra trước mặt Tống Thập đôi bàn tay trắng.

Đúng thế.

Ông Cửu Sộ là vậy.

Cửa đứt đục suốt. Lạnh lùng với cả chính máu thịt của mình thì sao có thể gọi là sống chết có nhau với đồng đội chiến hữu được.

Cũng giống nhau cả thôi.

Ông Tống Thập đã từng thế với người khác.

Chao ôi là cuộc đời. Ăn mặn đã đến ngày chết khát.

"Tống Thập ơi là Tống Thập ơi..."

Thế này là muộn chằng.

Liệu có còn muộn hơn nữa được không?

Như chiếc áo nhàu vắt vào thành ghế, thân thể ông Tống Thập lại oằn lên cơn ác mộng tái hiện lại cuộc đối thoại buổi tối vừa xảy ra giữa ông với ông Cửu Sộ.

Cuộc đối thoại nhát gừng, chậm rãi, nhỏ nhẹ mà sao mỗi lời từ họ phát ra nặng và sắc như những nhát chém.

“Chú phải sẵn sàng với cả những phương án xấu nhất!”

“Em luôn luôn chu đáo với bề trên. Nếu cần gì thêm anh cứ dạy bảo. Kể cả chuyện phải bán nhà bán cửa. Phòng lửa hơn chữa lửa.”

“Biết vậy. Nhưng chú không nghe câu bỏ của chạy lấy người à?”

“Nỡ nào lại thế ạ?”

“Vẫn có cả đấy. Thời kinh tế thị trường mà...”

“Xin thề với anh là chưa bao giờ em ăn một mình trừ cái chuyện dấm dúi với con nhỏ Thảo này...”

“Ai cũng biết vậy nhưng ra toà sẽ mình chú chịu. Chú tố cáo họ chắc. Liệu hồn đấy. Khổ kẻ biết ăn ngấp miện lại còn biết cả thù dai nữa. Đời người còn dài, nhưng nghĩa người với nhau chưa hẳn đã vậy. Cả tôi nữa. Liệu chú có dám nói rằng tôi đã đưa cái nợ cái kia cho ông Cử Sộ không?”

“Với anh em đâu dám ạ. Em luôn luôn là đứa có trước có sau.”

“Dẫu chú có nói về tôi, xin lỗi nhé, tôi cũng chối. Căn cứ đâu mà chú tố cáo tôi nào. Người đời sẽ cho chú là kẻ đổ vạ. Còn với người khác thì sao? Thách đấy. Mà bằng chứng đâu nào? Có thằng nào nó kí nhận với chú không?”

“Chưa bao giờ có chuyện đó.”

“Phải nói là không bao giờ dám mới đúng. Cứ thử kí xem có khi mất cần câu cơm ngay. Sợ mà vẫn là không sợ. Ăn của đút không biên nhận ngon vô cùng mà. Nhưng họ cũng mất đấy chứ. Họ phải chia sẻ. Chú cũng đã có phần”.

“Luật chơi mà anh. Em hiểu”.

“Vậy đấy. Lộc lá chung chia, tội chịu riêng mình. Khẩu



thiệt vô bằng. Quốc tế có vào cũng chịu. Sổ sách không vào, máy móc không ghi, sổ sổ gối nhau y sì vậy mà vẫn thâm hụt, vẫn mất mát, vẫn phải bù chi... lạ chưa nào, giỏi chưa nào? Thằng biết cùng lắm chỉ nói mồm, thế giới là khoa học cả ai người ta tin?”

“Em phải làm gì bây giờ?”

“Dám làm dám chịu...”

Ông Tống Thập vùng vẫy trên xa lông.

“Tôi là vật hiến tế của các người à?”

“Tôi là vật hiến tế của các người à?”

“Tôi là vật hiến tế của các người à?”

Câu thét gọi hay lời ú ớ.

Ba lần cái ngọng nghịu như thế phát ra từ miệng méo của ông Tống Thập. Tội nghiệp cho kẻ quyền hành khi gặp chuyện.

Ông ta lại tự hành mình trong ác mộng. Thường thường ác mộng chỉ có với kẻ ác chứ làm sao nó có đường đến với những người lương thiện được.

Làm sao Tống Thập có được giấc ngon như trước đây cho dù đã thiếp ngủ...

\*

Mi Viên dậy từ lúc nào.

Cô ta nheo nheo mắt nhìn anh bồ già đang trong cơn mộng mị. Mi Viên nghĩ vậy nhưng thực ra là Tống Thập mê sảng.

Cả mộng mị lúc này ông Tống Thập cũng không thể có. Mộng mị còn có điều tốt đẹp còn mê sảng chỉ rặt những sợ hãi.

Loại như Théo chỉ biết đổi thân xác lấy cái ăn, cái mặc, cái ở thì chẳng hiểu nổi điềm hung ông Tống Thập đang phải

chịu.

Mi Viên chỉ đoán mò rằng Tống Thập đang có chuyện gì đó phiền muộn ở nhà do điện của mẹ vợ già gọi lên.

Đời sống riêng của cô ta bị xâm phạm.

Tính ích kỷ của đàn bà khiến Mi Viên thấy bức bối, khó chịu. Một sự hăm hực vô lối của kẻ ăn nhờ, ở đậu nhưng nào cô ta có biết.

Đàn bà khi đã xỏ sọc được đàn ông họ nghĩ mình sẽ là tất cả.

Giờ lại nhìn thấy cái đồng thịt nhão đang như một thân ma của ông Tống Thập nằm vắt trên xa lông cô ta chỉ biết bấu môi, cười khẩy...

Có điện thoại...

Mi Viên uể oải đứng lên...

Một cuộc hỏi đáp qua máy:

- Ai gọi điện thế ạ?

- Mà là đứa nào?

Mi Viên vặc lại:

- Mà cũng là đứa nào?

- A... giỏi... giỏi quá... Đứa nào đang ở trong nhà tao thế...?

Giọng Mi Viên chùng xuống:

- Tôi là người nhà ông Tống Thập. Bà là ai? Bà cần gì mà gọi vào lúc sáng sớm thế này chứ?

- Tao là ai ư? Vợ Tống Thập đây con lạc loài, con chết đâm chết chém, con bán thân nuôi miệng kia ạ.

Mi Viên thù người.

Giọng bà Tống Thập nổi lên trong máy:

- Giỏi quá là giỏi thôi lũ trai trên gái dưới này.

Mi Viên luống cuống:

- Dạ... dạ... cháu... cháu...

- Giời ơi... bảo lão Tống Thập ra đây. Giời cao đất dày ơi.

Con gái thì mất tích, bố đưa đi vào nhà...

Mi Viên đánh đá:

- Này này bà ăn nói cho cẩn thận nhá...

- Tao thì đập cả cái máy vào mặt mày bây giờ...

Mi Viên cũng không vừa:

- Đập đi. Gái này thách đấy.

Nghe tiếng nói to của Mi Viên ông Tống Thập giật mình:

- Gì thế...?

Mi Viên đặt mạnh máy điện thoại lên mặt bàn:

- Yêu tinh gọi.

Ông Tống Thập chồm người lên cầm máy:

- A lô...

- Lô lô cái hoa cái nhà ông. Con đi nào đang léo nhéo thế...? Chết đến nơi rồi mà còn hú hí được...

Ông Tống Thập chống chế:

- Chuyện gì thế nói đi. Con bé giúp việc ở ngoài phố tôi vừa bảo về dọn nhà ý mà. Lắm việc quá bà biết không...?

- Biết. Việc đủ việc đởn. Ông có đuổi hẳn con đi ấy đi rồi về ngay nhà mà đi tìm con gái không...

Ông Tống Thập hốt hoảng:

- Con Ling Ling bị sao rồi...?

- Sao giăng cái hoa cái nhà ông! Nó mất tích từ tối qua đến giờ chưa thấy tăm hơi mặt mũi đâu cả. Con ơi là con, chồng ơi là chồng...

Ông Tống Thập đập vội máy.

Mi Viên vẫn đứng cạnh bữu môi, lừ mắt:

- Số ruột. Cứ làm như chết đến nơi.

Bất ngờ tay ông Tống Thập vung ra.

Một bên má Mi Viên lạng đi vì cái tát như trời giáng của người tình.

Cô ta ôm má thét lên:

- Đồ thú dữ.

Ông Tống Thệp hung lên:

- Mà nói gì?

Mi Viên không vừa:

- Giận cá chém thớt. Chó chứ không phải người.

Ông Tống Thệp vẫn đang đà giận:

- Chó đấy. Ai khiến cô đôi co với bà ấy. Đã dặn rồi cơ mà...

Mi Viên tấm tức:

- Nhưng ức không chịu được.

Ông Tống Thệp đay giọng:

- Ngu thế. Làm mèo mà không biết giữ cái lỗ miệng...?

Mi Viên đay lại:

- Nói vậy mà nghe được. Ai? Ai nào...?

Ông Tống Thệp thét to:

- Có thôi đi không?

Mi Viên bấu môi:

- Không đấy.

- Phải biết điều một tý chứ?

Mi Viên không sợ, dọa lại:

- Thằng nào con nào? Muốn đây làm toáng lên không.

Ông Tống Thệp chợt nhận ra dù ở hoàn cảnh nào đánh phụ nữ cũng là đồ tồi cả nên vội vàng nén giận lại ngay và tìm cách dịu lời:

- Thôi thôi... cho anh xin lỗi. Em không thấu cho hoàn cảnh anh trong những lúc như thế này đâu. Gọi điện ngay cho lái xe bảo chuẩn bị đưa anh về quê đây. Rồi em sẽ hiểu. Sống với nhau gần ấy thời gian, nghĩa tình đến thế mà em

cũng không thông cảm cho anh được hay sao. Giúp nhau đi Mi Viên.

Mi Viên vùng vằng:

- Không đấy.

Mi Viên vẫn trong cơn ấm ức. Ông Tống Thập lại nóng mặt:

- Nhõng nhẽo mãi. Thế...?

Mi Viên sắc giọng:

- Chưa chết ngay đâu mà sợ.

- Gì ơi...

Ông Tống Thập giậm hai chân xuống nền nhà.

Giá có cái gì nơi tay hoặc gần tay ông có thể cầm lấy và ném cho Mi Viên một cái cho hả.

Khi lên cơn dù cho bất cứ hoàn cảnh nào con người thường xử sự với nhau theo cái gốc gác bản năng của mình. Lúc ấy mọi vỏ bọc đều rơi xuống hết để chỉ còn trơ lại một khối sống hồn nhiên, tự nhiên như chính gốc gác của nó.

Do vậy giữa ông Tống Thập và Mi Viên có hàng trăm hàng ngàn vết rách với nhau kể cả những phũ phàng anh chị nữa cũng không có gì làm lạ. Rồi bất ngờ ông Tống Thập tát Mi Viên và có thể ném cả vào người cô nữa cũng là chuyện của kẻ đang giận.

Con người đã đến nước khùng thì chuyện sáng suốt chỉ là chốc lát.

May cho Mi Viên là ông Tống Thập chưa tìm được vật ném thuận tay...

**D**inh Hùng Dũng đang chăm chú bên cái bẫy chuột.

Dáng ông ngồi thoải mái trên cái chiếu đã cũ trải nền hè, chân buông thõng xuống sân.

Bạn với ông Dũng là chiếc ấm ủ, mấy cái chén uống nước chè và cái điếu cày đã lên màu nâu bóng. Mãi việc nhưng miệng ông vẫn lẩm nhẩm điều gì đó.

Ông đang vừa làm bẫy vừa sáng tác thơ...

*Cái con chuột này*

*Cái con chuột này*

*Mềm nhón như gai*

*Tai quắt*

*Lưng gù*

*Lưng gù tai quắt*

*Cái con chuột đồng*

*Cái con chuột nhắt*

*Cống cống*

*Hang hang*

*Lũ lũ đàn đàn*

*Tay này ông quây*

*Bẫy kia ông bắt*

*Ông bẫy ông chặt*

*Chết cha bay đi lũ đào lũ khoét*

*Chết cha bay bọn dịch hạch hại người...*

Đinh Hùng Dũng gật gù.

Ông nhìn ngắm chiếc bẫy trước mặt. Tay ông nắn nót lại dáng bẫy, giương lên rồi bật mở. Ông làm đi, làm lại nhiều

lần. Những động tác này là cách thử, cách xem lại độ nhậy của khung, của lẫy. Cái bẫy như là nhân vật chính trong cuộc biểu diễn tập dượt sẵn chuột của nhà thơ làng Phẫm được phù hoạ bởi những câu văn vần sang sảng đầy tính chiến đấu.

Động tác thiện nghệ của kẻ sẵn lành nghề bên cái bẫy chuột thử công khi giương khung sắt và gậy gậy chỗ cài mồi. Mục tiêu làm bẫy của ông là một phát chết tươi đối tượng mà ông căm ghét. Ông gọi đây là đòn đánh giập mặt kẻ phá hoại.

Phải nói là cái bẫy sau lần cải tiến thêm này của ông Đình Hùng Dũng rất mạnh và rất nhậy. Người cải tiến bẫy đã rất kỳ khu trong tính toán để khi con vật chỉ hơi động nhẹ một tí bẫy đã sập. Đây là cái nháy mắt của người thạo nghề đã nâng sự sẵn bắt lên thành kỹ nghệ bẫy.

Ông Đình Hùng Dũng lại nhìn ngắm nữa rồi tiếp tục thử đi thử lại thêm. Một chút gì đó chưa ưng ông lại sửa tiếp. Sau đó vẫn cái động tác bật mở thử đi, thử lại ấy nhìn thật vui mắt nhưng sốt ruột. Phải nói đứng về mặt làm bẫy diệt chuột Ông Đình Hùng Dũng là người cẩn thận. Quá ư cẩn thận.

Rồi ông mắc mồi và lại... thử nữa!

Không biết vì cảm xúc thơ hay vô ý trong nghĩ ngợi mà cái sự rung động của cái lẫy bẫy chuột đã khiến ông thi sĩ làng Phẫm giật thót người.

Cái bẫy chuột sau lần cải tiến hiệu quả này đã bất ngờ bập vào ngón tay nhà thơ Đình Hùng Dũng khi ông chưa kịp rút tay ra.

Đau quá.

Điếng lên tận óc.

Ông Dũng *chuột* xuýt xoa về sự vô ý và chủ quan của mình.

Chả trách con chuột nó chết ngay đứ đự khi sập bẫy là phải.

*Cái bẫy chuột này*

*Bẫy chuột này*

*Bẫy mà không khéo bẫy phải tay*

*Cái bẫy chuột này*

*Bẫy chuột này*

*Chàng Đình Hùng Dũng thế mà hay*

*Nện cho tham những đòn ngang mặt*

*Hể hả bao nhiêu*

*Nỗi ức này...*

Ông Đình Hùng Dũng xoa xoa chỗ tay đau và lại đọc thơ.

Những câu thơ tức cảnh ông vừa ứng tác...

Ông Công Mái đã vào đến cổng nhà ông Đình Hùng Dũng mà ông vẫn không hề hay biết. Ông lấy ngón tay gõ gõ vào cánh cổng gỗ làm hiệu cho chủ nhân biết rồi mới đánh tiếng:

- Chào chú Đình Hùng Dũng.

Ông Đình Hùng Dũng ngẩng vội lên nhận mặt khách rồi nghe tiếp lời khách:

-Thơ hay lắm. Mới sáng tác hả?

Ông Dũng cười:

-Tức cảnh sinh tình mà. Bác đến chơi.

Ông Công Mái ngẫm nghía cái bẫy chuột hỏi:

- Có sáng kiến gì làm bẫy chuột mới đây?

Ông Đình Hùng Dũng phân trần:

- Bác. Em đang cải tiến độ nhạy của nó. Nhạy quá, không ngờ nó lại sập đúng vào ngón tay mình. Đau ra phết anh ạ.



Chả trách bọn chuột gặp bầy em cứ đứ đự như rắn bị đập gậy.

- Cái khoản này thì cả làng Phẫm phục chú rồi. Nếu mà thành lập nhà máy làm bầy chuột có khi chú được cử làm giám đốc mất.

Ông Dũng lảng sang chuyện khác:

- Bác ngồi chơi xơi nước...

- Cứ làm tiếp đi. Tôi vừa uống nước ở nhà xong.

Ông Dũng rót nước ra hai cái chén vại. Màu nước thắm màu cà phê lên khói thơm ngát mùi lá:

- Mời bác xơi nước. Với nhà em mới ủ đấy. Bên bác chắc dùng anh chè hãm? Uống anh chè hãm cũng hay, thơm lá tươi lại có vị chát của chè.

- Có hôm uống cả với nữa. Lá với hay chứ chú. Nó đậm và ấm. Uống anh này vào ngày rét càng tuyệt. Nhưng phải là uống nóng. Ngày hè tất nhiên là uống nguội rồi. Có viên đá sạch cho vào càng ngon. Nhà mình uống cả hai thứ. Tùy bà xã cho uống gì mình uống nấy. Chú uống nước. Chà... thơm...

Ông Đình Hùng Dũng ngược mắt nhìn ông Công Mái. Cái nhìn như biết nói của người biết nhau, hiểu nhau:

- Bác sang em giờ này chắc có điều gì dạy bảo?

Ông Công Mái lúng túng trước cách hỏi này:

- Không dám. Tiện ghé qua...

Ông Đình Hùng Dũng xoa cười:

- Em biết tính bác? Không có việc là rỗng không tới nhà thăm đâu.

Ông Công Mái ý tứ:

- Lại phê bình anh rồi.

Ông Dũng nét mặt nghiêm túc:

- Em nói vui với anh ý mà. Hưu quan rồi mà vẫn trăm công nghìn việc. Được như bác là quý và hiếm lắm.

Ông Công Mái cười phá ra:

- Ha ha... Chú chỉ được cái nhắc đúng. Càng già càng tham...

- Ham thì đúng hơn.

- Ham với tham thì có gì khác nhau.

Đình Hùng Dũng đập tay xuống chiếu:

- Cũng vẫn “am” cả nhưng “am” của bác nó khác. “Am” đây là “am” nhân đức, “am” công bằng, “am” việc tốt cho mọi người.

Ông Công Mái lắc lắc đầu:

- Không dám! Không dám! Mái Công này chỉ muốn bằng mọi người thôi. Chú Đình Hùng Dũng khen tôi quá.

Đình Hùng Dũng bỗng nghiêm chỉnh lại:

- Vòng vo tam quốc mãi. Lính tráng gì mà cứ như con kiến leo quanh. Em muốn nói là chuyện của anh và em ấy. Em biết. Đã để anh phải cất công sang đây chắc là phải có việc gì đó khẩn cấp lắm.

Phút lặng giữa hai người...

Ông Công Mái nói:

- Cũng chả có việc gì ghê gớm lắm đâu. Chả là...! Phải xin lỗi chú trước. Tôi quan liêu quá. Sống cạnh nhà thơ mà không biết...

Ông Đình Hùng Dũng có một chút thót người:

- Bác cứ đùa em?

- Tôi nói thật đấy...

- Em chỉ là Dũng sẵn, Dũng chuột thôi...

Ông Công Mái khá khá cười to:

- Còn “Thằng còng thẳng ngay” là Dũng nào...?

Ông Đình Hùng Dũng lúng túng:

- Bác...!

- Hay... thăm thía... dừng cảm...

Ông Công Mái dừng lời rồi hắng giọng như lấy đà đọc những câu thơ của Đình Hùng Dũng mà ông đã nhập tâm được ngay từ lúc đọc nó ở nhà văn hoá xã. Cái hay chả cứ phải gáy to gáy nhỏ gì chỉ là trang giấy học sinh rọc vụng cùng những câu thơ rút ruột...

*Có trăm thặng còn nuôi một thặng ngay*

*Thặng ngay lại còn*

*Thặng còn thì thặng!*

Ông Đình Hùng Dũng gãi gáy:

- Mấy câu báo tường của xóm ý mà bác. Chấp làm gì.

Ông Công Mái đọc thơ của ông Đình Hùng Dũng mà như đọc lời của chính mình. Cách đọc thơ này lại mang cả cái ngụ ý xa xôi gì đó nữa với tác giả của nó.

Sắc mặt ông Đình Hùng Dũng hơi thay đổi.

Một thoáng nhận ra, một chút ngại ngùng trong đôi mắt của anh thợ săn chuột và người làm thơ làng Phẫm trước một bậc cao niên hơn mình, một người mà ông quý mến như anh và kính trọng như thầy bởi phẩm hạnh và đức độ.

Ông Đình Hùng Dũng thường nghĩ, cán bộ ai cũng như ông Công Mái thì dân sẽ đỡ vất vả, đỡ khổ đi rất nhiều.

Ông Công Mái là mẫu người chỉ sợ phải làm việc không tốt cho người khác. Chỉ lo mình có gì đó không phải với mọi người.

Còn lúc này đây Đình Hùng Dũng biết mình sẽ phải nhận đòn của ông anh nhưng không vì thế mà ông ngại.

Cái muốn biết vì sao ông Công Mái đến thăm do tình ý ông Đình Hùng Dũng đã biết. Khi đã biết rồi nên Đình Hùng

Dũng như chiếc ghế vừa bị đẩy nghiêng giờ đang lấy lại độ phẳng bằng sự chủ động của mình...

Đình Hùng Dũng trở lại là anh lính đặc công gan lì và linh lợi thuở đánh giặc và anh cán bộ hành chính ăn ngay nói thẳng ngày nào:

- Bác biết cả rồi phải không?

- Nét chữ của chú có trộn cũng chẳng lẫn. Tôi đã được xem cái bảng của chú treo vào vườn nhà bà Tống Thập. Đúng là Dũng đặc công...

- Tin đồn về bác quả không sai. Lính hình sự xịn.

Ông Công Mái khiêm tốn:

- Đâu có. Tôi cũng chỉ gia công thôi. Đi bộ đội mãi mới chuyển ngành...

- Vậy mà bác tài thế?

Ông Công Mái bật cười:

- Tài cái con khỉ. Cái chữ của chú lộ ra thế chỉ cần mất công một tí là ra ngay chứ có khó khăn, hóc hiểm gì đâu.

Ông Đình Hùng Dũng gật gù:

- Em cứ nghĩ kín mà lại hở...

Ông Công Mái gật đầu.

Ông nhìn ông Dũng. Cái nhìn đồng đội pha chút trách cứ.

“Mục đích thì không sai nhưng hình thức lại có gì phạm pháp”!

Cái khẩu hiệu *Đả đảo bọn tham nhũng* ấy làm sao có thể sai được khi mà hôm nay có kẻ còn tham nhũng đến cả xương máu bạn bè, đồng chí, đồng đội. Có kẻ còn lấy đó là mục đích sống trong cái vỏ ngoài liêm khiết, đạo đức. Chúng là một lũ người giả dối tàn nhẫn mà có lúc nhân dân phải gật đầu cung phụng.

Đáng buồn là...

Ông Công Mái không nghĩ được tiếp nữa vì ông Đinh Hùng Dũng đã không hăng giọng như thói quen mà liên tiếp ra lời. Ông tranh luận và phản pháo trước bằng cách nhắm thẳng vào đối tượng:

- Bác đã rõ rồi em không phải chối quanh và thanh minh nữa. Dám làm dám chịu. Đinh Hùng Dũng xưa nay vẫn thế. Chắc Công Mái cũng vậy?

Ông Công Mái gật đầu cười tủm rồi đưa mắt nhìn như có ý muốn nghe Đinh Hùng Dũng nói tiếp:

- Với gia đình Tống Thập ấy...? Có khi bác còn hiểu họ sâu hơn em. Nhà ấy lấy tiền đâu ra mà xây. Biệt thự trên phố, một cái ở, một cái cho thuê là từ nguồn nào đưa đến. Lương cán bộ cóp nhặt mà thành ư? Còn lâu nhá. Ngay bác là đại tá lương to đùng như thế thử hỏi là có đủ để xây toà ngang dãy dọc. Trong thần thoại cũng không có. Vậy mà gia đình họ tiền của đập ngay trước mắt. Còn hàng tỷ đồng cho thằng con đi học ở Tây, hàng trăm triệu đồng cho con bồ nhỏ ở phố... tiền ấy lấy đâu ra? Hay là họ có cửa chìm của nổi mẹ cha để lại. Xin lỗi nhé. Cũng bần cố nông như anh em mình cả thôi. Vậy mà... vẫn cứ tồn tại vẫn cứ hơn hớn cười...

Ông Công Mái bình thản:

- Đấy là chưa đến lúc thôi...

Ông Đinh Hùng Dũng nhìn ông Công Mái:

- Bao giờ mới là đến lúc?

Ông Công Mái vẻ bình tĩnh:

- Các nhà thơ là hay sốt ruột...

Ông Đinh Hùng Dũng hơi có vẻ khó chịu:

- Xin lỗi anh Công Mái nhá, thằng này chỉ là Dũng chuột, Dũng sẵn thôi. Võ sĩ đặc công đánh thẳng. Không đả đảo tham nhũng vào lúc này thì còn đả đảo vào lúc nào nữa. Bực

mỗi điều là dưới biết mà trên chưa biết...

Ông Công Mái nghiêm nét mặt:

- Chú dám chắc thế à?

- Em nghĩ vậy.

Ông Công Mái chân thành:

- Không được. Anh em mình đều là cốt cán, đều là những người tốt. Ta không được nói oan cho trên.

- Bác như nghị quyết ấy.

- Chú làm tôi tự ái đấy chú Đình Hùng Dũng ạ.

Ông Đình Hùng Dũng đặt tay vào ngực trái mình:

- Em nghĩ là em không làm sai.

Ông Công Mái đặt bàn tay mình lên bàn tay của Đình Hùng Dũng:

- Nội dung thì đúng nhưng cách thực hiện chưa phải lúc. Chú nên nhớ là khi cơ quan điều tra chưa có kết luận thì người ta vẫn chưa có tội.

- Đây là về mặt luật.

- Cuộc sống này có gì ngoài luật đâu.

Ông Đình Hùng Dũng lắc đầu:

- Bác nhầm. Có đấy. Nhiều nữa là đằng khác. Tỷ dụ như nhà Tống Thệp chẳng hạn. Dư luận xấu về họ nếu thu lại đem chất đống có khi bằng cái nhà mấy tầng. Việc này có thâm niên rồi. Lâu đến mức người có tính mát cũng phải sốt ruột. Ai cũng bảo là sẽ thế này, sẽ thế nọ. Sao mà cái sẽ của họ lâu thế? Liệu cái câu đọi được vạ má đã sưng của ngày xưa còn đúng với ngày nay không. Anh là người từng tham gia đánh nhiều vụ án lớn nhỏ, em hỏi anh đấy?

Ông Công Mái đứng lên nhìn thẳng vào mặt ông Hùng Dũng, cái nhìn vừa vị tha vừa nghiêm khắc:

- Tôi biết chứ. Đọi được vạ má đã sưng thì còn gì giá trị

của luật nữa. Phép nước bao giờ cũng nghiêm...

- Cái quan trọng là người thực thi phải nghiêm.

Ông Đinh Hùng Dũng đáp lại.

Ông Công Mái trả lời ngay:

- Rất đúng. Nhưng cũng không phải vì thế mà vút khẩu hiệu đả đảo vào nhà người ta khi cơ quan điều tra chưa có kết luận. Chú có biết trong chiến đấu để súng cướp cò hay nổ đạn trước lệnh bị tội gì không? Không ngờ người có thâm niên đánh giặc lại có hàng thúng chữ trong bụng mà lại hành xử thiếu chín chắn như thế. Cũng khẩu hiệu ấy chú viết ở bảng thông tin xã, ở tường đình, tường chùa, tường quán ai dám bàn. Cho nên tôi nói việc làm là đúng nhưng chưa phải lúc, phải nơi là thế. Tôi nói vậy chú thấy thế nào?

Ông nhà thơ đặc công Đinh Hùng Dũng chỉ biết há hốc mồm nhìn ông Đại tá Công an về hưu mà chịu trận trước câu hỏi này. Đi trận nhiều rồi ông Đinh Hùng Dũng biết cái nguy hại của súng cướp cò. Tuy vậy ông vẫn ức. Cho dù cái ức có là bản năng đi nữa thì suy cho cùng ông sai ở chỗ nào nào?

- Lương tâm nó xúi em làm việc ấy anh Công Mái ạ!

Ông Công Mái lắc đầu:

- Chả nhẽ lương tâm tôi khác lương tâm chú? Mình có cái chung ấy đấy Đinh Hùng Dũng ạ. Chỉ tiếc là phương pháp khác nhau.

Tự nhiên Đinh Hùng Dũng nổi máu hiệp sĩ:

- Nếu bác đến để dạy dỗ khuyên bảo em những điều đúng, điều phải em xin nghe. Nhưng nếu đồng chí Công Mái bảo đồng chí Đinh Hùng Dũng thu gươm lại là không xong với em đâu. Đã gươm tuốt khỏi vỏ rồi nhất quyết Đinh Hùng Dũng này không cho lại gươm vào bao khi trước mặt vẫn còn bọn ăn cướp đâu...

Ông Công Mái cười.

Nụ cười của ông vẻ như vô tư, không ra đồng cảm cũng không ra phản đối.

Đây là nụ cười không tỏ rõ quan điểm như nhà thơ làng Phả Lại. Một kiểu cười trừ bớt đi cho những căng thẳng chẳng?

Ông Đinh Hùng Dũng nói tiếp:

- Em bộc lộ cảm xúc và quan điểm rồi đấy, thưa ngài đại tá. Ngài nghe được thì xin mời ngài nhâm nhi cùng em tý tửu thuốc ta đàm đạo tiếp chuyện đời. Nhược bằng em có vấn đề cần ra công an trình diện thì cũng xin ngài cho biết để em chuẩn bị...

Ông Công Mái vỗ hai tay vào nhau:

- Chú khùng bố anh đấy à?

Ông Đinh Hùng Dũng cười:

- Không dám...! Không dám...

Ông Công Mái tự lấy chai rượu thuốc của ông Đinh Hùng Dũng để trên tủ xuống rồi cũng chính ông rót cho hai người và nâng một chén về phía chủ nhân:

- Xin chúc mừng tấm lòng của chú?

Ông Đinh Hùng Dũng nhú mào:

- Còn hành động?

Ông Công Mái lắc đầu kiên quyết:

- Cái này, lúc này chưa thể chúc mừng được. Mọi điều muốn nói với chú tôi đã nói rồi. Chú vui lòng tôi vui lòng theo. Nhược bằng nếu chú buồn bực, chú không bằng lòng anh cũng đành chịu. Việc riêng cũng là việc chung. Anh em mình đều thế cả. Chú vì cái chung mà bộc bạch tâm huyết của mình. Anh cũng vì cái chung mà phải phân trần cùng chú những điều mình băn khoăn, những điều mình cho là



chưa hợp.

- Em có tội chứ gì? Bác cứ nói toẹt ra có phải hơn không.

Ông Công Mái vẫn nụ cười hiền:

- Chú mà có tội thì chúng tôi sống với ai? Có điều...

Ông Công Mái nhìn ông Đinh Hùng Dũng như muốn nói tiếp những điều muốn nói qua cái nhìn đầy ấp tâm sự của mình.

Ông Đinh Hùng Dũng cũng có cái nhìn lại như thế.

Những cái nhìn vắn vỏi nhiều ý tứ của những người quá hiểu nhau và đang có điều khó nói với nhau.

Ông Công Mái lãng sang chuyện cái bẫy chuột:

- Chú đã đỡ đau tay chưa, cái ngón bị bẫy sập ấy?

Ông Đinh Hùng Dũng hơi đỏ mặt:

- Vẫn còn âm ỉ...

Chuyện về cái khẩu hiệu viết trên tường nhà Tống Thập như muốn lãng đi khi hai người chạm chén uống hết chỗ rượu.

Họ lại nhìn nhau...

“Việc nghe như chẳng có gì, lại hợp tình nữa nhưng chưa thật hợp lý.

Nó cũng có thể bị pháp luật rờ đến khi muốn ra tay!

Nhưng cuộc đời có những điều ta cứ nghĩ là nó sai nhưng truy nguyên đến cùng lại chưa hẳn là thế.”

Ông Công Mái đã nghĩ như vậy.

Cái nhìn của ông Công Mái lúc này như muốn nói với ông Đinh Hùng Dũng điều suy nghĩ ấy của mình.

Bài thơ “*Thằng còng thằng ngay*” thắm thía bao nhiêu thì cái việc vẽ khẩu hiệu lên tường và treo khẩu hiệu lên cây kia nó nông nổi bấy nhiêu nếu không muốn nói là manh động và đầy tính bản năng.

Ông Công Mái sẽ phải nói sao với Nghị Trưởng công an xã về chuyện này khi mà tấm lòng của người viết thì tốt nhưng động cơ thì có điều phải bàn, phải nhắc nhở và phải gì gì nữa khi ta muốn quy kết nó?

Thủ phạm đã tìm ra...

Nhưng thủ phạm lại là người của chính lòng mình.

Tại Trụ sở Công an xã.

Gặp Nghị, ông Công Mái hỏi:

- Đã có tung tích gì của Ling Ling chưa?

Nghị lắc đầu:

- Em đoán là con bé đang bỏ đi đâu chơi chưa về. Huyện có gọi điện về nói là tình hình an ninh trật tự vài ngày qua bình thường không có biến động lớn. Như vậy là không có án. Còn việc nó đi đâu, đã xảy ra chuyện gì chưa thì em và tổ công tác vẫn đang lần. Mới cuối cùng là Mạnh nhưng Mạnh vô can. Em đã hỏi Tư Diệc rồi. Chị ta đổ mặt gật đầu vì có dan díu với anh ta đêm ấy. Nhảm quá. Cái quán *Cây ổi* còng này càng ngày càng phức tạp anh ạ.

- Thì tôi có nói là nó đơn giản đâu.

Nghị nhăn trán. Nỗi ám ảnh về cái quán giải khát không có những sinh hoạt đảng hoàng này lại day dứt anh:

- Em nghe nói chỗ này đang có dấu hiệu buôn bán bán hương...

- Tôi cũng có nghe nói chuyện này. Có điều họ mới chỉ lại qua chốc lát rồi đưa biến nhau đi đâu không ai biết. Trai gái tìm hiểu nhau đã đành. Đảng này toàn những loại bằm, có nơi có chốn cả.

Nghị gật đầu:

- Đúng như bác nói. Em cũng đã cho anh em đi trinh sát. Hiện tượng có. Nhiều người tận làng bên đưa nhau đến đây hện hò rồi hôn hít nơi vườn ổi sau đó thì lên xe đi với nhau. Rồi đến đâu nữa? Địa bàn thì rộng. Có bờ sông, bãi ngô, bãi

rậm. Chỗ của làng này, chỗ của làng khác. Họ đưa nhau đi làm gì sao mà biết được. Đẹp thì không đẹp rồi nhưng can thiệp thế nào cho phải lẽ em đang tìm phương án...

- Phương án gì thì phương án cũng phải đúng pháp luật. Chú nhớ kỹ cho anh điều đó. Họ là người làng nhưng cũng là người nước. Thiên hạ nữa. Nước có luật nước, làng có lệ làng. Lệ làng gì thì lệ làng nhưng cũng phải tuân theo luật nước. Ai cấm được người ta ngồi với nhau. Kể cả nằm với trai như cô Diệc nữa. Trai chưa vợ gái chưa chồng mà. Hợp lý quá chứ lị. Đẹp thì không đẹp, nhưng thế nào là xấu thì phải có cách giải thích.

- Không dễ! Phải không thưa bác?

Ông Công Mái lắc đầu cười tủm:

- Đúng là thế đấy chú Nghị ạ. Khó chưa? Hoàn cảnh của cô Diệc xét cho cùng cũng là đáng thương.

Nghị tiếp lời ông Công Mái ngay:

- Đáng giận nữa. Mang ô uest về làng về xóm. Góp ý nhẹ nhiều lần rồi không chịu nghe. Loại này là ưa nặng bác ạ.

Ông Công Mái thở dài:

- Có cố phạm pháp tôi ủng hộ các chú ngay. Đằng này quán giải khát của cô ta dở dở ương ương. Cứ chấp chơi giữa phạm pháp và không. Giỏi là giỏi biến báo ở điểm này. Không biết cô ta học ở đâu được cái cách quái gở ấy. Chuyện trai gái nhăng nhít hẳn hoi vậy mà...?

Ông Công Mái nhìn Nghị với cái nhìn trách nhiệm của người biết lo và muốn cùng Trưởng Công an xã lo.

Nghị chắc giọng:

- Bác yên tâm. Giỏi mấy thì giỏi cũng có lúc sơ hở. Đi đêm mãi rồi cũng có ngày gặp ma.

Ông Công Mái thở dài:

- Đánh thì dễ nhưng bảo ban được mới là chuyện nên làm. Với Tư Diệc tôi vẫn nghiêng về phương án thuyết phục. Hoàn cảnh cô ấy như thế giờ mà vấp ngã nữa chỉ có xuống vực. Tôi vẫn thấm thía câu dạy của đạo Phật: Cứu một người phúc bằng hà sa. Loại người này giờ vì tiền mà không biết sợ cũng là vì trường đời của người ta còn nông cạn. Khổ lắm kinh nghiệm sống đầy mình còn ham hố nữa là Tư Diệc. Việc *Cây ổi còn* chú để tôi tìm cách nắn. Khi nào không còn cách khác nữa tôi sẽ báo cáo với chú. Giờ ta sang chuyện đang nóng đi. Mãi lo chuyện nhà Tư Diệc mà quên mất nhà Tống Thập là hỏng. Đang thời sự nóng của làng Phẫm mình...

Nghị lấy tay đập nhẹ xuống mặt bàn:

- Khuấy mất. Xin lỗi bác. Đang chuyện nọ, quàng chuyện kia.

Ông Công Mái lắc đầu:

- Có lỗi gì mà phải xin. Chuyện nào không là chuyện. Có điều chuyện gì làm trước, chuyện gì làm sau thôi.

Nghị bóp cục tay:

- Đã dữ dội, đang dữ dội. Có khi còn dữ dội hơn. Chắc là thế. Không phải giậu đổ thìm bìm leo mà là đá lăn núi lở. Sau chuyện này bà Tống Thập ngày càng khùng khiếp hơn. Nhất là sau khi gọi điện lên thành phố cho ông Tống Thập và bất ngờ phát hiện ra chồng có bồ nhí bà ấy cứ như bị lửa đốt.

Ông Công Mái giật mình:

- Có chuyện đó thật sao?

- Anh chưa tin phải không?

Ông Công Mái bần thần:

- Tôi cứ nghĩ...

Nghị cười nhẹ:

- Anh cứ tưởng ai cũng như anh phải không? Anh cứ tưởng những người như ông Tống Thệp bây giờ không dám làm chuyện ấy à? Nhầm đấy ngài đại tá ạ. Ngày nay chuyện ấy không còn cá biệt nữa. Em nghe nói có sếp còn đi bia ôm ngay cả trong ngày đi cứu trợ đồng bào hoạn nạn cơ.

- Chuyện ấy có báo gần xa đã ám chỉ rồi. Tôi muốn nói đến ông Tống Thệp của làng mình kia. Việc chú kể nghe cứ như của ai...

Câu nói của ông Công Mái vẽ như thật, lại vẽ như đùa.

Nghị bất chợt như trông thấy gì rồi vội chỉ tay ra ngoài:

- Bà Tống Thệp rên từ trong nhà ra tận ngoài ngõ. Bà ấy như muốn phát điên, phát rồ. Kia kia, anh xem...

Trên đường làng, từ xa bà Tống Thệp mặt mũi hốc hác đang đi lại.

Bà ta xơ xác như tàu chuối khô bị gió tước.

Hình ảnh này thật trái ngược với một mệnh phụ lúc bình thường khác, cho dù chỉ là sự chấp vá giữa quê và tỉnh.

Chẳng ai ngờ có lúc bà Tống Thệp lại không phải là bà Tống Thệp như lúc này.

Người lớn trong làng thập thò nơi cửa nhìn ra rồi nhìn nhau.

Léo nhéo lũ trẻ con chạy theo sau như thói quen trêu trọc và tò mò trước kẻ dở người mà chúng thường có.

Tiếng của bà Tống Thệp toé lên át hẳn cả tiếng bọn trẻ:

- Chồng mất đằng chồng con đi đằng con. Tống Thệp ơi là Tống Thệp ơi. Cái đồ lừa vợ dối con. Cái quân giăng hoa đĩ thoã. Tuổi bằng cha bằng chú nó rồi. Bà mà bắt được cái con giặc non kia thì bà rạch mặt, xé xác mày ra. Trời ơi là trời. Trời có mắt hay không?

- Thím Thệp. Thím Thệp!

Ông Công Mái từ Trụ sở Công an xã chạy ra ngay sát đường vẫy tay gọi bà Tống Thệp đến gần.

- Có làm sao mà khổ thế này?

Gặp ông Công Mái như có thêm chỗ bầu vú, bà Tống Thệp rầu rĩ như người tố khổ được động viên:

- May quá bác đây rồi. Ai cũng như bác thì làm sao vợ con đến nỗi hoá điên hoá dại thế này. Ông Bao Công ơi là ông Bao Công ơi, ông làm ơn làm phúc ông cứu mẹ con nhà em với.

Bà Tống Thệp chơi với đôi tay về phía ông Công Mái rồi quay mặt ra bốn phía gào tiếp. Tiếng gào của bà như muốn cho tất cả mọi người cùng nghe:

- Ông ra tay ông trừ khử cái bọn phản động ấy giúp em. Ông lôi cổ giúp em cái lão hư đốn ấy về đây để em cho nó một trận. Nó dẻo ngon dẻo ngọt em. Nó lừa em. Rằng bà phải ở nhà trông nom hương hoả, thờ cúng tổ tiên cho tôi. Rằng vài ba năm nữa đến tuổi hưu tôi sẽ về ở hẳn với bà và hai con. Mình đều già rồi lấy cái ân, cái nghĩa làm trọng. Chính vì thế tôi mới ở nhà đấy chứ. Rồi thì...

Bà Tống Thệp ngừng lời lấy hơi và nói tiếp:

- Bác nghe xem... lão còn bảo em thế này... bà ơi bà có tuổi rồi nên đi chùa lấy phúc lấy đức cho chồng con. Bác ơi, trong lúc em quy y niệm Phật thì nó rước gái về nhà. Tủi hổ ô ố quá. Nhà mà như thế thì thằng bé đi học bên Tây đến ngày nó về làm sao cháu dám đến ở. Cứ xưng xưng lên là mua nhà để dành cho con trai. Mua nhà để chứa gái thì có...

Ông Công Mái mấy lần ra tay làm hiệu muốn ngắt lời bà Tống Thệp nhưng không được. Giọng bà ta cứ xoắn lên xoắn xuống như muốn chằng néo người nghe vào với hoàn cảnh

của mình.

Cảnh ngộ này khiến ông Công Mái động lòng. Mặt ông như muốn nheo hết cả lại khi nghe bà Tống Thập nói.

Giận quá người phụ nữ vốn lắm tiền lắm lời nhưng đang bất hạnh này chỉ muốn xả ra đến cạn kiệt tâm can mình.

Nhưng chẳng thể để bà ấy bắn tiểu liên cực nhanh mãi vào hai anh em được. Nghị đã phải chạy ra và to tiếng:

- Chị có định để cho chúng tôi làm việc nữa không nào?
- A a... chú đuổi tôi đấy à...?
- Chị hỏi chị ấy.

Ông Công Mái từ tốn nói:

- Lu loa lên lúc này là không có lợi đâu. Nói đủ để mọi người nghe mọi người hiểu là được rồi. Cứ oang oang lên thế kia khác nào cởi áo cho người xem lưng. Thím phải thắm cái câu của các cụ dạy chứ. Xấu chàng thì hổ ai nào?

Dừng một lát cho câu nói trên đủ ngấm ông Công Mái lại nói tiếp:

- Nghe tôi về nhà mà nghỉ cho tĩnh tâm đã. Chuyện đâu rồi có đó. Con bé cháu nó đi chơi ở đâu thôi. Chắc gì cháu nó đã là mất tích. Tuổi trẻ mãi chơi quên cả lời bố mẹ dặn mà. Còn cái chuyện viết khẩu hiệu kia xã sẽ xem xét và có cách xử lý. Chúng tôi nói là chúng tôi làm. Thím cứ yên tâm...

Bà Tống Thập có vẻ biết nghe lời ông Bao Công:

- Em trăm sự nhờ xã, nhờ bác. Còn cái lão kia ấy à, bất nhân bất nghĩa rồi. Mới tí quyền tí chức mà đã quên vợ quên con. Vừa mới cầm điện thoại lên gọi đã thấy léo nhéo tiếng con đĩ, bác nghĩ có uất không?...

Ông Công Mái nói lời đầu dũa:

- Biết rồi. Cả chuyện ấy nữa chú thím sẽ giải quyết sau. Giờ đã biết đầu cua tai nheo ra làm sao mà đã làm âm lên.



Mới chỉ nghe qua điện thoại mà. Phải ba mặt một lời đã. Không khéo mất cả chì lẫn chài đấy. Làm sao mà quên vợ quên con được. Quên vợ quên con thì sống với ai? Nghe tôi về nghỉ đi...

- Em bây giờ như thế này mà bác bảo nghỉ được?

Giọng ông Công Mái vẫn dịu dục:

- Cũng đành vậy thôi. Không làm gì khác hơn được bây giờ đâu? Thím nghe anh. Uống cốc nước lọc này cho nó dịu người rồi tìm chỗ mát mà nghỉ. Việc này phải mọi người ra tay mới giúp được. Mình thím thì chỉ tự mình làm khổ mình thôi.

Bà Tống Thập lại rên lên:

- Ai cũng chỉ thấy khuyên. Lúc nào cũng chỉ bàn với bạc. Cái tôi cần bây giờ là chồng là con kia. Giời ơi là giời. Kiếp trước tôi ăn ở ra sao mà kiếp này chịu quả báo thế này?

Nghị quá sốt ruột:

- Chị còn rên rĩ nữa thì chìa khoá đây giữ Trạ sở hộ em. Ta đi thôi bác. Việc trục an ninh trật tự đã có bà Tống Thập lo giúp rồi.

Nghị làm như thật.

Anh lấy khoá và chìa khoá ra đặt trước mặt bà Tống Thập rồi kéo tay ông Công Mái đi.

Bà Tống Thập giẫy lên:

- Ô này chú Nghị. Các người làm thật đấy à? Tôi thềm vào. Nhà của các người chứ nhà của tôi đâu. Này này quay lại...

Ông Công Mái quay lại còn Nghị vẫn cầm cúi bước.

Bà Tống Thập cười ngượng trước cái nhìn như ý nói của ông Công Mái: Thím nghe anh nên về nhà nghỉ đi, mọi việc có xã lo, mọi người lo, đừng ở đây mà làm rối việc lên nữa.

Bà Tống Thập cầm cả khoá và chìa đặt vào tay ông Công

Mái:

- Em trả tận tay bác nhá. Lúc nữa cái nhà chú Nghị có quay lại bác nói giúp hộ em. Chấp gì cái người đang ngồi trên lửa này mà chưa chi chú ấy đã dùng dùng đưa chìa khoá cho người ta.

Ông Công Mái cười mỉm:

- Thím dùng dùng hay chú Nghị chú ấy dùng dùng?

Ông Công Mái hỏi lại. Bà Tống Thập chỉ biết giương to đôi mắt nhìn ông Bao Công làng với chùm chìa khoá giờ trước mặt.

Ông Công Mái nhận lại chùm chìa khoá, cười chậm rãi:

- Vâng. Tôi nhận. Tôi lại trả nó về chỗ cũ đây thím yên tâm chưa nào?

Bà Tống Thập bình tĩnh lại, giọng năn nỉ:

- Có tin gì mới về cháu, bác tin ngay cho em một câu. Bác giúp em. Tin ngay tức thì bác nhá. Giờ mà có về thì cũng khác nào ở trong cái lò gạch đang nung. Khổ cho cái thân em quá bác ơi. Em ăn hiền ở lành ra làm vậy. Giờ cao đất dày ơi. Trời có quả thì quả cái dừa nó gây ra ấy. Tống Thập ơi là Tống Thập...

Ông Công Mái chau mày:

- Đã nói là không kêu rên nữa mà...

- Em muốn nín mà không nín được. Cổ em như có miếng cơm mắc nghẹn trong họng ấy bác ạ. Càng nín lại càng nghẹn. Ling Ling ơi là Ling Ling ơi...! Ba hồn chín vía con, con ở đâu thì về với mẹ...

Ông Công Mái giậm chân:

- Dại mồm dại miệng nào. Nó đã làm sao đâu mà gọi vía.

Bà Tống Thập năn nỉ:

- Nhưng bác phải giúp em kia.

Ông Công Mái gật gật đầu nhiều lần:

- Tôi không giúp thím thì giúp ai. Từ hôm qua đến hôm nay anh em tôi có khác gì thím. Máy cày trong công an xã còn chạy đôn chạy đáo không kịp ăn cơm trưa nữa kia kìa. Hay là thím để tôi triệu tập họ về nghe thím rên rỉ cho thím thoả lòng.

Bà Tống Thập chấp tay vái ông Công Mái:

- Thôi thôi bác. Em xin. Em cần rơm cần cỏ em nhờ mọi người.

Ông Công Mái trừng mắt nhìn bà Tống Thập rồi vội vàng quay đi. Ông để lại đằng sau mình cái bàn tay xua xua.

Lát sau ông Công Mái quay lại đỡ bà Tống Thập lên và nói:

- Giời ạ. Ai bảo thím lể tôi. Nghe anh về đi. Rồi đâu sẽ vào đấy mà. Trắng sẽ ra trắng đen sẽ ra đen, lòng thành sẽ được chứng giám. Lẽ phải tìm đúng nơi mà lẽ chứ sao lại lể tôi. Thím có lẩn thẩn không thế? Nào có thôi đi không. Dân làng người ta nhìn thấy người ta cười cho...

Bà Tống Thập nói như mếu:

- Em... em xin nhận khuyết điểm. Bác ơi, bác thông cảm cho em nhá...

- Rồi, rồi. Được chưa?

- Em về...

Bà Tống Thập bước lùi.

- Đi cho cẩn thận đấy.

Bà Tống Thập quay người bước đi:

- Vâng...!

Bà Tống Thập hạ nhiệt dần trước lời nói phải của ngài Bao Công.

Ông Công Mái như lính cứu hoả đã bước đầu dập được

ngọn lửa hoang muốn bùng cháy ở một tâm trạng đang rối bời!

\*

Còn một ngọn lửa nữa đang âm ỉ muốn bùng hoả hoạn. Ông Công Mái đang muốn giúp Nghị dập tắt ngọn lửa này trước khi pháp luật phải ra tay. Âu đây cũng là nhiệm vụ của lương tâm, của người cùng làng, cùng xóm với nhau trước khi phải dùng tới phương sách cuối cùng là luật pháp.

“Công Mái ơi... cứu một người phúc đẳng hà sa...”

Ông Công Mái lẩm nhẩm trong đầu câu ấy khi hướng bước chân mình về phía quán *Cây ổi còn* của Tư Diệc!

Từ xa, ông Công Mái đã thấy người xúm xít trước cửa quán hàng *Cây ổi còn* nhà Tư Diệc. Thật không ngờ. Sự việc diễn ra ngoài dự tính của ông.

Tiếng đàn ông, đàn bà đang toáng toàng.

Một thứ âm thanh cãi cọ ồn ã như chợ vỡ.

Hình như *Cây ổi còn* đang có chuyện.

Có chuyện thật!

Khi ông Công Mái vừa tới nơi thì mọi người ồn lên:

- Ông Công Mái đến rồi...

- Eo ôi, sao mà thiêng thế.

Có người nói vui giả giọng phim Trung Quốc:

- Mọi người ơi, Bao Công đã vi hành đến... oa oa oa...

Ông Công Mái hỏi một người đứng gần:

- Có chuyện gì thế cô?

Một người hốt hoảng:

- Đánh nhau to rồi cụ ơi.

Một người khác nhấn nhá kiểu diễn tuồng:

- *Cây ổi còn* đại náo. Chính thất nhập cung. Mợ bé hồn xiêu phách lạc. Các quý tử giúp mẹ ra tay...

Lại một người nữa ác liệt hơn:

- Đốt mẹ nó đi cho dân nhờ. Cái bãi ị này này. Giải khát gì nó. “Ba trong một” gì nó. Quán nhợ, quán nhuộm thì có. Cứ nghĩ ra đây mà tu tâm tĩnh đức ai ngờ. Các cụ là dân chủ quá trốn lắm cơ.

- Thì cho tôi vào xem nó ra làm sao đã nào?

Ông Công Mái rẽ mọi người đi vào...

Trong quán, Tư Diệc đầu tóc xõa xượi ngồi trên ghế.

Đứng kè kè hai bên là hai chàng thanh niên to khỏe, một cao một thấp vẻ mặt giận dữ và sẵn sàng.

Mỗi người nắm chặt một cánh tay của Tư Diệc.

Trước họ là một người đàn bà đứng tuổi mặt tím lại đang lấy tay chỉ vào mặt Tư Diệc mà nhiếc móc:

- Lấy gương soi mặt mình xem. Tử tế đứng đắn hay là điêu toa, đĩ bợm. Mày làm hại người làng Phẫm chưa xong lại còn mồi chài người thiên hạ. Chồng con người ta đang yên đang lành mày lại đổ bùa mê thuốc lú cho nó. Có ai đời đi ăn cắp tiền của vợ, xin tiền của con để sang *Cây ổi còng* này đàn đúm với con đười ươi này không?

Tư Diệc vênh mặt:

- Thôi đừng có mà vu cáo. Ai lấy tiền của ai? Muốn rõ thì đi tìm cái quân đĩ đực kia mà hỏi. Đây có tiền đây không làm đĩ rõ chưa?

Tư Diệc cãi.

Người đàn bà kia nhảy thách lên:

- Bà lấy than bà bôi vào mồm mày bây giờ. Lúc nãy đứa nào chạy từ buồng mày chạy ra. Đứa nào, bà hỏi đấy?

Tư Diệc cãi phứa:

- Chẳng có đứa nào sát...! Buồng tôi ở mà có đứa nào chạy ra chỉ là quân ăn trộm ăn cướp thôi.

Người đàn bà gầm lên:

- A... gái đĩ già hòng...

Con thịnh nộ lại được đà. Người đàn bà chỉ tay vào hai chàng thanh niên đang nắm tay Tư Diệc hét lên:

- Các con! Điều cổ con nặc nô này ra Trụ sở Công an xã cho mẹ. Nó mà giã giũa chống cự cứ trối ngoéo lại tội vạ đâu tao chịu.

Ông Công Mái bước nhanh vào:

- Không phải đi đâu cả. Có tôi đây.

Ông Công Mái tiến đến gần người đàn bà giận dữ trong tiếng ồ lên vẻ tán thưởng của mọi người đang vây quanh.

Người đàn bà ngạc nhiên nhìn rồi sảng giọng:

- Ông là ai mà can dự vào việc đàn bà của chúng tôi?

Ông Công Mái cười:

- Công an xã đây.

- Không phải. Công an xã là ông Nghị kia. Tôi đã mấy lần gặp rồi.

Ông Công Mái vẫn cười:

- Ông Nghị Trưởng Công an xã đi vắng rồi. Chị là người thiên hạ chị chưa biết tôi đấy thôi. Tôi là quân của anh Nghị đây.

Mọi người nói hùa theo:

- Ông Công Mái đấy.

Có người reo vui:

- Bao Công làng Phẫm đấy bà vãi ơi... .

Có người nói to như muốn giới thiệu:

- Cố vấn cấp cao của Trưởng công an Nghị đấy.

Người đàn bà giận dữ bỗng dụi mắt lại nhìn ông Công Mái vẻ ngờ ngợ.

Ông Công Mái chỉ tay vào hai chàng thanh niên:

- Các cháu buông tay chị Tư Diệc ra. Đây là làng Phẫm chứ không phải nhà của các cháu mà các cháu muốn làm gì thì làm. Cả bà nữa. Việc đến thế này thì phải bình tâm mà cư xử.

Người đàn bà mềm giọng hơn:

- Nó quyến rũ chồng tôi bác bảo tôi còn bình tâm ở chỗ nào? Tôi việc gì phải cư xử với cái quân làm tan nát nhà người khác. Lành hiền tùy chỗ tùy nơi chứ bác. Còn cái loại mối chài quyến rũ này ý à...

Ông Công Mái lại cười:

- Lỗi ông lỗi ả đâu phải lỗi của một người.

Người đàn bà phát khùng:

- Các người chỉ được cái bệnh nhau. Đừng có cậy đây là làng Phẫm nhá. Cái gì cũng có pháp luật của nó. Ông là Bao Công ông phải biết chứ?

Đưa mắt nhìn mọi người, giọng ông Công Mái chậm chắc và từ tốn:

- Tôi đã hiểu hết chuyện rồi, biết hết rồi, bà rõ chưa nào. Bây giờ có tất cả mọi người ở đây cho tôi hỏi. Cả bà nữa. Có phải bà trông thấy ông nhà chạy từ buồng cô Tư Diệc ra không nào?

Người đàn bà nói ngay:

- Không thể tôi không phải tốn sức, tốn hơi đứng ở đây. Biết rồi còn hỏi. Giờ bác có giải quyết chuyện này cho mẹ con tôi không?

Ông Công Mái gật đầu:

- Có chứ sao lại không được. Cả hai bên đều có lỗi gây rối trật tự.

Người đàn bà trợn mắt:

- Mẹ con tôi?

Ông Công Mái hỏi lại:

- Từ nãy đến giờ không tiếng của mẹ con bà thì tiếng ai vào đây?

Người đàn bà lúng túng:

- Đâu phải tại tôi.

Ông Công Mái giải thích:

- Tôi có nói nhà cô Tư Diệc vô tội đâu. Giờ thế này. Mọi chuyện cũng đã rõ đầu đuôi cả rồi. Tôi xin mọi người ai về nhà nấy. Việc này tôi xin thay mặt Công an xã giải quyết. Mọi người nghe tôi rồi giải tán đi...

Người làng Phẫm nhìn nhau rồi người trước kẻ sau rút dần khỏi quán *Cây ổi còng* của Tư Diệc.

Còn lại nhà chức trách và đương sự.

Ông Công Mái nói với hai thanh niên:

- Hai anh em ra ngoài chờ bác rồi đón mẹ về. Còn bà vào đây ngồi với tôi. Cô Tư Diệc cứ ở đấy. Bảo trẻ nó pha cho mỗi người chúng tôi một cốc nước mát uống rồi ta vào chuyện...

Tư Diệc tằm tắp tuân lời.

Người đàn bà giận dữ hình như không còn giận dữ nữa.

Lát sau bà ta đi ra vẻ thảnh thơi hơn.

Còn lại trong quán là ông Công Mái và Tư Diệc.

Đợi bà khách thiên hạ đi khuất ông Công Mái mới nghiêm nét mặt nhìn Tư Diệc. Cái nhìn của người lớn tuổi đầy giận cũng đầy thương kẻ có lỗi:

- Cô đừng làm dân làng Phẫm này phải xấu hổ về mình nhiều thêm nữa. Ai cũng biết người phụ nữ cần có những cái cần. Nhưng cái cần kiểu như thế của cô là không đúng đâu. Cứ dùng dáng mãi kiểu này là sinh hư cho mình và lây nhiễm sang người khác đấy. Tỉnh tâm lại đi biết đâu chả có



người nên duyên nên lứa. Hoàn cảnh mình đã cay nghiệt thế rồi đừng làm nó cay nghiệt thêm nữa.

Ông Công Mái đặt tay mình lên bàn tay Tư Diệc thân tình như người trong nhà. Ông thấy thương hơn sau giận:

- Lần sau mà thế nữa là người ta có đốt nhà chúng tôi cũng không kịp đến chữa nữa đâu. May mà hôm nay...

Tư Diệc chỉ biết cúi đầu...

Nhà ông Tống Thệp trên phố...

Chiếc xe con sang trọng đã đỗ sẵn ở ngoài cửa ngôi biệt thự.

Nó ngoan ngoãn như một con vật chờ chủ.

Tất cả như trong hoang vắng tại một khu dân cư nhiều nhà cao vườn rộng vào buổi sáng sớm.

Có tiếng ồn ầm ầm...

Từ phía đầu phố lão Băm mặc áo chàm phanh ngực, mặt đỏ nhừ, tay cầm chai rượu vừa đi vừa vung vẩy trông như diễn viên đóng vai say trên sân khấu. Có khi còn y hệt hơn vì lão đang say thực.

Miệng lão Băm lớt nhớt và lụng bụng những câu chửi:

- Mẹ con Théo nhá. Vì mày mà gia đình ông tan nát. Mẹ cái thằng cướp vợ của người ta nhá. Mày cậy mày nhà cao cửa rộng mày cướp không cái của tao đã xúy trước nhá. Mẹ chúng mày. Mày ăn lại cái của người mà không thấy dơ à? Báu gì cái đồ mướp non già trước tuổi ấy mà mày tranh của ông. Théo ơi là Théo ơi. Cái con vợ bé trời đánh thánh vật của ta ơi...

Lão Băm ngồi tựa vào gốc cây hoa sữa ngay cạnh ngôi biệt thự của ông Tống Thệp. Lão ngồi thụp, tay ôm mặt trông luộm thuộm như một người ăn xin. Vẫn cái lối chửi đồng, lão lè nhè lão nhai đi nhai lại cái từ Théo cùng những câu nguyên rủa nghe ghê cả người:

- Cha bố tiên sư con Théo nhá. Mi Viên gì mày. Cái đồ mìn ăn liền. Cái quân có mới nới cũ. Mày tham sếp sụ mày bỏ cái

lão thịt chó cóc cụ đáng thương này. Thế ời là Thế ời. Mà có còn nhớ những ngày má ấp tay kề với tao không? Hay ho gì cái quân lừa lọc, cái lũ bòn rút kia. Trả vợ cho tao đây. Thế ời, về với Băm đi rồi mình muốn gì anh cũng chiều. Cái con yêu tinh ở quê nó cấm cửa tao rồi. Giờ tao chỉ còn mỗi mình mà nữa Thế ời. Vứt mẹ nó cái tên Mi Viên mì- ăn- liên ấy đi. Hay ho gì nào Thế ời là Thế ời...

- Này?

Xế từ đâu hiện ra lồ lộ trước mặt lão Băm. Mặt Xế trông như muốn sẵn sàng choảng nhau, đấm nhau:

- Muốn ăn chưởng hả?

Lão Băm năn nỉ:

- Tôi muốn gặp cô Thế?

Xế trợn mắt:

- Cái gì?

Lão Băm ấp úng:

- Cô Mi Viên mì-ăn-liên ấy.

Xế hằm hằm:

- Của lão?

Lão Băm thản nhiên:

- Vâng. Nó là vợ không chính thức của tôi.

Xế cười rất to:

- Trời ời là trời, quý xa tăng đi đòi vợ? Thằng điên.

Âm thanh ấy như được phá ra từ miệng Xế chứ không phải thoát ra từ cái lỗ mồm còn đang sặc mùi gái trong vài chục phút ăn vụng ở trong toa- lét của nhà sếp với cái con bé mà lão Băm đang đòi này.

Xế nhìn lão Băm hần học:

- Ông có tâm thần không thế?

- Có. Tôi đang điên đây. Các người không trả cô Mi Viên

cho tôi tôi sẽ có cách bắt các người phải nộp lại con Théo này cho lão Băm thịt chó này...

Bất ngờ lão Băm rút con dao nhọn giấu trong người ra, lùi lại và dứ dứ.

Xế nhếch mép cười:

- Dở món võ cầu hủ. Được. Xem đây...

Nhoáng cái con dao trên tay lão Băm đã vắng đầu mất.

Xế túm chặt cổ áo lão Băm xoay xoay như muốn xoắn nát cái thân thể đang nồng nặc mùi rượu ấy:

- Cút. Cái đồ nhận vợ. Quân chó. Từ giờ mày còn vác mặt đến đây nữa tao cho thành mẻ đấy.

Lão Băm bị đẩy đập lưng vào tường nhà.

Sự hung dữ này chẳng thể coi thường được. Kẻ rắp tâm ăn vạ đã thấy mình đại khi gặp phải đứa hung hăng hơn.

Lão Băm nhìn chằm chằm vào Xế rồi lựa cách bước lùi.

Ra tới tận chỗ rất xa lão mới ngoác mồm chửi với lại:

- Mẹ cha thằng cậ khỏe bắt nạt ông nhé. Mẹ cha thằng cậ tiền bắt nạt ông nhá. Ông là ông chưa tha đâu. Chúng mày cứ chờ đấy.

Lão Băm sau chửi là mắt trước mắt sau tìm đường chạy nhưng thỉnh thoảng vẫn quay lại nhìn. Xế trông theo cái dáng hốt hoảng của lão, vẩy vẩy tay vẽ trên trọc, xua đuổi rồi cười khẩy.

Xong việc ồn ả anh ta vung vẩy tay, đi đi lại lại cho thư giãn. Miệng Xế trợn qua trợn lại nhai kẹo cao su.

Mi Viên từ trong nhà đi ra nhìn trước nhìn sau rồi nhanh nhẹn dúi vào túi áo Xế hai bao ba số:

- Cầm lấy đi. Còn mấy bao nữa em đưa dần. Hút ít thôi không thối phổi là khổ vào thân. Ngoan thì em chiều hư là chết đòn đấy.

Xế hi hí cười:

- Bồi dưỡng mất sức đấy à?

Mi Viên đập tay vào người Xế:

- Gì mà chả đúng. Dốt ẹ! Thương người nghiện thì có. Nếu chê thì trả đây. Thiếu gì chỗ cho.

Xế lảng lơ:

- Nhớ quá cơ.

Xế đặt ta vào ngực Mi Viên. Cô nàng vội nguẩy ra:

- Linh tinh nào. Hấn biết bây giờ.

Xế xán lên:

- Kệ.

Mi Viên lùi lại:

- Không.

Xế có vẻ bạo hơn:

- Tý nữa thôi mà.

Mi Viên nhăn mặt trước cái tay đang úp vào ngực áo mình:

- Kìa. đã nói rồi

Xế bị Mi Viên đẩy ra xa mình. Anh chàng nhướn mắt nhìn Mi Viên:

- Dữ thế?

- Chưa no à?

Xế vẻ tiếc rẻ:

- Ăn vụng thì làm sao no được.

Mi Viên chau môi hỏi lại:

- Tại ai?

- Thì anh có bảo sao đâu.

Mi Viên chỉ tay vào trán Xế:

- Mưu mẹo lắm vào cho chết. Được cái nọ thì phải thiệt cái kia chứ. Các người có khổ gì đâu. Cả hai cùng cơm no bò

cười. Khổ là khổ cho gái này thôi. Liệu liệu cái thần hồn đấy. Lộ là chết cả hai. Thôi em vào đây không lão biết.

Mi Viên đi nhanh vào nhà...

\*

Ông Tống Thệp trong phòng ngủ.

Ông đang vội vã thu xếp mấy thứ hành lí, của nả để về quê.

Một cuộc thu xếp có dụng ý.

Hình như người thu xếp ấy đang muốn dọn dẹp lại những thứ của mình trong tâm trạng một kẻ muốn chạy trốn

Sự thu xếp mang vẻ lộn xộn.

Đây vội vã, lo lắng...

Không khí căn phòng trở nên bí hiểm, úp mở...

Đây là những đồ quý ông Tống Thệp lấy từ két ra. Toàn của hiếm chỉ có ông giữ, ông biết. Nào là vàng lá. Nào là tiền ngoại. Tay ông Tống Thệp run rẩy, rờ rẫm lên các thứ quý ấy mà thấp thỏm như một kẻ ăn vụng.

Đúng thôi.

Của mình mà chẳng phải của mình.

Những lá vàng nhóp nhép mồ hôi.

Những đồng tiền ẩm ướt như bị nhúng qua mồ hôi...

Có thể là nước mắt nữa...

Căn phòng im ỉm.

Mi Viên gõ cửa mấy lần nhưng ông Tống Thệp chưa chịu mở.

Cô ta đi ra đi vào mặt hậm hực:

- Cấm khẩu chắc.

Lại gõ cửa nữa:

- Anh Tống Thệp?

Vẫn lặng lặng...

Ông Tống Thệp làm liến láu.

Mọi thứ nhanh nhẩu được lấy ra rồi lại vội vã được nhét vào. Từ tủ, từ két đến cái va li nhỏ với những thứ mà ông chủ nó định xách về.

Giờ thì ông Tống Thệp đã xong cái công việc quan trọng của mình.

Ông bật chốt khoá gọi với ra:

- Théo còn ngoài ấy không mở cửa vào đi.

Mi Viên lồm lũi bước vào.

Mặt cô nàng như bị mắng:

- Đây biết hết rồi.

Ông Tống Thệp cảnh giác:

- Cái gì?

Mi Viên liến láu:

- Giấu giấu giếm giếm.

Ông Tống Thệp xẵng giọng:

- Cô nói cái gì?

Mi Viên trả lời ngay:

- Còn cái gì vào đây nữa. Hôm rồi ý...

Ông Tống Thệp bực bõ:

- Mà nghe được cái gì?

Mi Viên dai giọng:

- Giờ là mà đây? Cần gì phải nghe. Nhìn mặt hai người là biết.

- Ai?

Mi Viên từng từng:

- Cái người có tên là Cẩu Sộ ấy. Thì thà thì thục như quân cấp chợ.

- Láo.

Mi Viên nhấn thêm:

- Cũng đang muốn thế đây.

Ông Tống Thệp bỗng ngọt ngào:

- Vẫn giận vì cái tát à?

- Nhớ đời. Đàn ông đánh đàn bà là đồ tồi.

Ông Tống Thệp cười lấy lại nét thân tình:

- Tôi đã xin lỗi rồi thôi. Giờ thế này Mi Viên ạ. Anh phải về nhà đôi ngày. Nhân tiện có xe qua nhà mình em thu xếp về theo luôn thế. Hôm nào ra anh lại cho xe ghé đón em. Anh sẽ phen trước. Em cứ yên tâm ở nhà chơi với bố mẹ...

Mi Viên ngơ ngác, giận dữ:

- Định xù hả? Định lừa tôi hả? Không xong với gái này đâu nhá.

Ông Tống Thệp vỗ vỗ tay vào chiếc phong bì đựng tiền:

- Ngoài đường ngoài chợ đâu mà lừa. Anh đưa thêm em ít tiền về làm quà cho gia đình. Nào... cầm lấy không xe nó đợi.

Phong bì tiền trong tay ông Tống Thệp như miếng mỡ nhử.

Mãi sau Mi Viên mới cầm. Cô nàng lại còn nâng lên hạ xuống ra vẻ muốn ước lượng nữa:

- Nhẹ thế?

Ông Tống Thệp cười nhạt:

- Gói mỏng nhưng mệnh giá cao. Yên tâm đi.

- Gái này là của ôi đấy...

Ông Tống Thệp cau mặt:

- Thôi đi. Hờn giận mãi...

- Nhớ đời.

- Thù dai thế.

- Vậy cái tát ấy với người ta là ngán à?

- Thì anh đã xin lỗi rồi thôi.



Mi Viên lừ mắt nhìn Tống Thập:

- Đừng nghĩ thế này là xong đâu nhá.

Ông Tống Thập xem đồng hồ:

- Sắp đến giờ cát rồi. Em thay đồ nhanh lên. Hôm nay diện vào. Mi Viên của anh phải đẹp như bà hoàng mới xứng.

- Còn anh?

Ông Tống Thập cười tươi:

- Tất nhiên là ông hoàng rồi.

Mi Viên đâm vào ngực ông Tống Thập:

- Lúc nào cũng đáng yêu như thế này có phải tốt không?

Cả hai núng nẩy như đôi trẻ trước cuộc đi xa.

Mi Viên hồn nhiên như không.

Ông Tống Thập bên cạnh cái sự giả vờ thanh thản như không có chuyện gì xảy ra mắt vẫn vẫn lên những tia lo lắng...

\*

Tống Thập và Mi Viên hiện ra rạng rỡ trước hiên nhà.

Họ bước từng bước một xuống bậc tam cấp rồi chậm chậm theo nhau bước trên khoảng sân rộng của ngôi biệt thự nhiều nắng sớm.

Cả hai sang trọng như người giàu đi du lịch.

Ngoài phố to một chiếc xe cảnh sát chạy với tốc độ nhanh rồi rẽ vào phố có ngôi nhà của ông Tống Thập.

Cặp nhân tình so lệch tuổi tác đã cầm tay nhau đi trên sân.

Hai người vừa bước đến giữa sân thì xe của cơ quan Cảnh sát điều tra cũng vừa lúc ập đến cổng.

Mọi chuyện nhanh như chớp.

Xế đã trốn ở đâu, từ lúc nào...

Theo lùi vội lại chạy thụt ra phía sau vườn...

Mặt ông Tống Thệp biến sắc.

Người ông ta chao đảo như kẻ yếu bất ngờ gặp gió lạnh.

Chiếc cặp sổ trên tay ông Tống Thệp rớt xuống sàn. Nó ngã nghiêng chốc lát, sau mới đứng đờ lìm hẳn xuống nền đá như một vật vô tri...

Cũng lúc ấy ở quê bà Tống Thệp đang xem xét lại đồ đạc của nả trong nhà như một thứ cảnh giác của một gia đình đang có biến.

Bà mở tủ to, tủ nhỏ. Bà loay hoay chiếc chìa khoá trước cái két sắt. Vật quen nhưng các động tác của bà như lạ.

Mỗi vật chiềng ra trước mắt bà như là một sự tổng duyệt lại binh ngũ của một tên tướng đang có lệnh báo động về chiến trận.

Bà Tống Thệp mê mẩn sờ mó, vuốt ve, xem đi xem lại đám kim cương, hột xoàn như không muốn dứt nó ra.

Chuông điện thoại réo...

Bà Tống Thệp dứt mặt khỏi đồng hồ quý hiếm, nhẹ nhàng và thông thả đi ra chỗ để máy điện thoại:

- A lô... hả..đúng rồi... sao...?

Im lặng chốc lát.

Bà Tống Thệp áp sát máy nghe vào tai:

- Không thể. Tôi không tin...

Im lặng nữa.

- Xế à? Chú đang ở đâu.

Tiếng điện thoại xiết lên tiếng người lái xe cho ông Tống Thệp như muốn xé toang tổ hợp:

- Chị ơi... .

Bà Tống Thệp lắng nghe, rung rờ:

- Trời...

Bà Tống Thệp run rẩy khụy xuống như cây non mới

trông gặp nắng gắt.

Chiếc điện thoại cố định để bàn dây bị kéo căng bất ngờ di chuyển rồi chậm chậm đổ xuống theo bà Tống Thệp.

Trên nền gạch hoa màu đỏ xẫm của gian phòng bóng lộn bà Tống Thệp như một cái bao tải rách đựng trấu đổ nghiêng.

Tuy ngã nhưng bà Tống Thệp vẫn nắm chặt cái tổ hợp có sợi dây loằng ngoằng đang như sợi dây trói vắt qua người trong tiếng “tút tut” lạnh lùng của máy.



ổng bệnh viện...

Người qua lại vào ra nhiều.

Những khuôn mặt ngơ ngác.

Một không gian sống vội vã, bận rộn, tư lự, khổ ải...

Hành lang phòng bệnh.

Ngổn ngang những dáng vẻ đứng ngồi. Nhiều khuôn mặt lo lắng. Chẳng có khuôn mặt nào giống khuôn mặt nào.

Hiển nhiên là rất ít nụ cười và tiếng nói to, câu tếu táo.

Cảnh ngộ con người ở đây bối rối, ảm đạm. Họ thường là những thân phận gần đất xa trời.

Làm người là thế đấy: Sinh lão bệnh tử...

Ai muốn hiểu hết về con người xin hãy một lần vào viện hay đến bệnh viện ở những khoa hồi sức cấp cứu hay những khoa có bệnh nhân nặng.

Cả những người ngỡ như chẳng thiếu cái gì nếu cần trừ cái ốm đau, bệnh hoạn cũng xin hãy thử một lần đến đây cho được ngấm mùi nệm trải.

Phòng cấp cứu lặng phắc.

Đây là ngôi nhà của hai cõi.

Có thể là cõi sống.

Cũng có thể là ngấp nghé cõi chết.

\*

Ling Ling từ đâu đó phía ngoài sắp ngửa chạy vào. Dáng cô ta nhoè nhoẹt, tướt táp trông như vừa từ cơn bão đi ra.

Mọi người ngăn Ling Ling lại. Quyết ngăn.

Mẹ cô đang được bác sĩ cấp cứu. Một vài bóng áo trắng lại

qua như một dấu hiệu bình yên hoặc là “không gì đáng ngại” nếu họ không vội vã, cập rập.

Đứa con hư chỉ biết đứng lặng.

Khuôn mặt Ling Ling nhàu nhĩ.

Nhưng rõ hơn cả là những giọt nước mắt lăn dài trên đôi má loang lổ son phấn vì những biến động gia đình của Ling Ling.

Giọt nước mắt ấy phải chăng nó đang như cái kính chiếu yêu về những điều đã trải qua đối với cô gái đang khóc rũ này.

Tối ấy...

Ai cũng biết là có Mạnh và Ling Ling ở quán cà phê Tư Diệc. Cái này Mạnh và Tư Diệc đã báo cáo với Trưởng Công an xã- Nghị quân báo.

Nhưng còn những chuyện tiếp theo đó trước khi Mạnh trở lại làm cái chuyện trả nợ tiền uống bằng thân xác mình cho Tư Diệc như hắn đã khai với công an về sự vô can của mình thì sao?

Một đàn ông hung hăng, ti tiện và hèn nhát. Mạnh ý. Ling Ling chẳng thể quên khi ấy.

Cô nhớ lại đoạn đối thoại vội vàng lúc Mạnh lảng nhảng theo sau mình. Không biết anh ta nói thật hay nói đùa:

- Trả tiền uống cho người ta đã rồi đi đâu hãy đi.

- Ai mời ai?

Có tiếng nói kể bên:

- Đáng bao nhiêu với em hả Ling Ling...

Ling Ling chưa chát hỏi lại:

- Hừ... chị Tư không sợ em quýt chứ?

Tư Diệc vui vẻ:

- Cô cứ đi. Đáng gì với con gái rượu bà Tống Thập.

Sau đó là bờ đê, bãi cỏ cùng trò sàm sỡ Mạnh định giở ra.

Sau đó nữa là cuộc bỏ chạy của Ling Ling. Cùng chiếc xe cô ta như lao vào nơi vô định, chỗ không cùng.

Mãi rồi cô cũng phải tìm đến bến đậu giữa khuya khuất.

Ngôi nhà của cô bạn gái cùng học ngày xưa giờ làm việc trên tỉnh mở cửa đón Ling Ling. Chồng cô ta đang đi làm ở nước ngoài.

Cô đơn lại gặp cô đơn.

Hai người san sẻ cho nhau.

Ling Ling bảo bạn:

- Tao muốn tìm chồng. Sắp tìm được rồi thì thấy kẻ sẽ làm chồng của mình nay mai tởm quá thế là bỏ chạy. Tao không chịu nổi những trò ấy.

Bạn Ling Ling bảo:

- Mà thế là may mắn đấy. Tao giờ như con chó bị xích. Chồng thì cứ đi biên biệt. Thỉnh thoảng lão về cho ít tiền rồi lại biên biệt tiếp. Có chồng như tao thì sướng nổi gì? Cái máy xả “trét”, cái hòm giữ tiền cho lão. Cũng ngán lắm. Đàn bà chả nhẽ chỉ có thế?

Ling Ling ở lì nhà bạn mấy ngày. Chính cái sự bỏ đi vô tổ chức của cô mà bao nhiêu người vất vả.

Nhiều tiền lại luống tuổi nên chỉ biết sống gấp cho qua ngày. Riêng cái chuyện trai gái thì Ling Ling lại ra vẻ đứng đắn. Ling Ling cần một người chồng chứ không cần một sự ăn nằm trước đèn xanh. Đây cũng là điều bất ngờ về con gái ông Tống Thập nếu ta muốn tìm hiểu.

Ông Công Mái cũng ra xe chạy ngay đến ngay bệnh viện khi nghe tin bà Tống Thập bị đột quỵ.

Khổ thân bà ta. Có tất cả mà như chả có gì. Khi cần đến sự chăm sóc của gia đình thì lại chẳng có ai.

Ông Công Mái sốt ruột chờ tin cái Bệp. Nghe nói Công an xã đã liên hệ được với Công an tỉnh tìm ra được chỗ Ling Ling cư ngụ. Ông tin là con bé khi biết tin mẹ như thế sẽ về ngay.

Giờ ông đứng đây ngoài hành lang chỗ có phòng cấp cứu như chờ sẵn sự trở lại của đứa con gái hư của bà Tống Thập. Rồi cái Bệp cũng đã có mặt như ông đoán.

Khi thấy Ling Ling nguôi cơn đau vì nỗi mẹ mình ông hỏi ngay:

- Mà bỏ đi đâu mấy hôm nay hả cháu?...

Ling Ling bối rối:

- Cháu... cháu lên thăm nhà người bạn.

Ông Công Mái lắc đầu:

- Hư quá thôi. Thăm ai cũng phải nói cho gia đình biết chứ. Đi qua đêm đến mấy tối mà gia đình vẫn bật tin.

Ling Ling biện bạch:

- Cháu chạy trốn mà bác. Nhưng cháu không hư...

Đôi lông mày của ông Công Mái nhíu lại.

Ông nhìn con bé cháu như đắn đo, dò xét rồi chậm chắc từng câu một ông bảo với Ling Ling:

- Dẫu sao thì việc cũng đã qua rồi, có làm lại cũng không làm được. Mà nói thật cho bác nghe xem nào. Mấy ngày qua mà ở đâu, làm gì. Đã có những chuyện gì xảy ra. Cháu cứ nói thật. Bác như bố mẹ cháu.

Ling Ling ứa nước mắt nữa:

- Cháu nói thật mà. Cháu dối bác cháu chết. Cháu chơi nhà con bạn gái ngày trước. Bác ơi... về đến nhà cháu mới hay tin mẹ cháu, bố cháu. Bác ơi, cháu bỏ nhà đi nhưng chưa hư. Bác có tin cháu không?

Ông Công Mái không gật và cũng không lắc đầu trước câu

hỏi của Ling Ling. Ông chỉ nhìn nó...

Người bác sĩ và mấy cô y tá giúp việc từ phòng cấp cứu đi ra.

Họ nhìn mọi người đầu gật gật vẻ hy vọng.

Ông Công Mái vỗ nhẹ vào vai Ling Ling bảo:

- Vào với mẹ đi cháu! Khổ thân bà ấy...

Mặt ông Công Mái sắt lại đau đớn.

Ling Ling oà ra những nước mắt là nước mắt. Mặt cô con gái cưng nhà ông bà Tống Thập lúc này trông giống như khoảnh ruộng khô bị luânh loáng nước do đê vỡ lũ lụt tràn vào...

Nhìn người đau khổ khóc, ông Công Mái không chịu được đã vội ngoảnh mặt đi chỗ khác. Đôi mắt ông nhìn ra phía ngoài bệnh viện nơi chỗ có con đường rộng đang lúc nhúc người xuôi ngược và bụi bặm mà cảm nhận ra cái vất vả của mỗi đời người, cái trớ trêu của những thân phận, những hoàn cảnh.

Xe đạp, xe máy, xe ngựa, xe ba gác, xe ô tô...

Người đi không.

Người công kênh.

Những bánh xe đủ tốc độ khác nhau quay vòng.

Nhịp quay của bánh xe như vòng luân hồi của đời sống.

Có cảm giác như người và vật đang chen nhau, qua mặt nhau, vượt mặt nhau để vươn lên trước, để tồn tại.

Nhìn con đường mà nhận ra việc đua chen của đời sống con người thật hối hả và và ngày mỗi quyết liệt.

Ông Công Mái lấy bàn tay xoa mặt mình.

Có cảm giác mắt ông ươn ướt.

Khóc đấy mà không cũng đấy.

Giọt lệ của người thấm đẫm nỗi đời cùng các trải nghiệm



không dễ gì có nhiều cũng không dễ gì khan hiếm.

\*

Lộ ra một khuôn mặt.

Bụi bặm...

Hớt hải...

Đôi mắt trên khuôn mặt ấy đảo điên, tìm kiếm.

Có sự gì vội vã.

Có điều gì gian gian.

Khuôn mặt ấy như muốn lao lên.

Cái dáng người theo khuôn mặt ấy như đang muốn gạt ra khỏi hai bên những vướng bận để mà tìm kiếm cho mình những lợi lộc riêng tư gì đó ở giữa chốn nhiều đau thương và hoạn nạn này.

Đó là khuôn mặt thô xước như mảnh các- tông dính nước với dáng bươn bả của anh nhà báo dõm La Văn Liếng.

Người anh ta đang muốn tìm lúc này là ông Công Mái.

- Anh làm ơn cho hỏi ông Đại tá Công an làng Phẫm?

- Bác có thấy ông Công Mái đâu đây không...?

Và anh ta reo âm lên:

- Ôi đồng chí Bao Công đây rồi...

Hai bản mặt gặp nhau, bắt được mạch nhau sau một cái nhìn.

Ông Công Mái khẽ nhếch cười.

La Văn Liếng thì cười hết miệng.

Môi anh ta vành rộng hết cỡ đến nỗi lộ ra cả những chiếc răng rụng, răng sâu và răng gãy trong nham nhở một cái miệng như hang đá hoang sơ chưa được khai phá.

La Văn Liếng vừa thở vừa nói:

- May quá gặp được sếp ở đây.

Ông Công Mái lạnh lùng:

- Không dám. Tôi là Công Mái. Xin có lời chào “ký giả”.

La Văn Liếng ra vẻ khiêm nhường:

- Thưa... ngài đại tá. Em chỉ là...

Ông Công Mái bình thản hỏi thăm:

- Dạo này cậu làm ăn khá chứ?

La Văn Liếng gãi đầu:

- Khá cái chết tiệt. Giàu có gì cái nghề bán chữ này hả cụ.

Ông Công Mái nhếch miệng:

- Chú giấu ai chứ giấu cả tôi?

- Hề hề...

Ông Công Mái dồn hỏi tiếp:

- Lại muốn săn tin hả...

La Văn Liếng xoa xoa hai tay:

- Tuyệt vời. Sếp chỉ có từ đúng trở lên thôi...

Ông Công Mái lắc lắc đầu:

- Lại cho nhau đi tàu bay giấy đây...

La Văn Liếng gãi tai. Cái mặt “ký giả” của anh ta cau lại:

- Sức khỏe của cái nhà chị Tống Thệp thế nào ạ? Cả cái con bé bỏ nhà đi mất tích nữa.

Ông Công Mái thăm dò:

- Chú hỏi thăm hay muốn tìm tin.

La Văn Liếng dừng dừng:

- Thời gian đâu anh?

Ông Công Mái khó chịu:

- Nhưng có gì mà vội vã vậy?

- Thưa anh... đó là công việc.

Ông Công Mái giật mình:

- Tưởng gì. Cứ nghĩ là chuyện nhân nghĩa.

La Văn Liếng lắc đầu:

- Nhân nghĩa đâu mà bận tâm vào cái quân tham những

ấy hả bác?

Ông Công Mái nhướn mắt ngạc nhiên trước La Văn Liếng.

Cái nhìn chăm chăm của ông Đại tá Công an về hưu trực tính như hai mũi khoan khoan vào mặt tay thầy cò dỏm.

Ông Công Mái nói từng tiếng một, lời chắc nịch như người khoẻ đang vung rìu chặt cây:

- Về đi. Về mà cuốc đất chứ đừng nên cầm bút nữa. Bút là chữ chứ không phải là mẫu gỗ mà bạ gì cũng làm lấy được. Thật có tâm hãy cầm bút.

La Văn Liếng xòe hai tay đứng chặn trước mặt ông Công Mái:

- Ô kìa... thưa bác.

Ông Công Mái sắc, gọn:

- Tránh ra cho tôi đi...

Ông Công Mái vượt nhanh qua mặt La Văn Liếng, bước lên phía trước.

Ông không quay lại...

Người ta nhìn thấy ông Công Mái vuỗi vuỗi tay ra phía sau lưng như người đang phủi bụi.

*Đồ Sơn - Sầm Sơn, 2007-2008*

**P.Q**

## **BAO CÔNG LÀNG**

Chịu trách nhiệm xuất bản

Ts. Lê Văn Đệ

Chịu trách nhiệm nội dung

Nguyễn Thụ

Biên tập: Đặng Vương Hưng

Trình bày: Khổng Văn Chiến

Bìa: Nguyễn Huy Hoàng

Sửa in: Trần Phan

---

In 500 cuốn khổ 14,5x20,5 cm tại Xưởng in Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc. Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số: 304-2008/CXB/73-72/CAND. In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2008.